

Tiếng Nói Người Tuân Đạo

Tận Hiến Tốt Cùng

Những Câu Chuyện Cho Giờ Tĩnh Nguyện Hằng Ngày Về

NHỮNG TÍN HỮU TỪ THỜI XƯA ĐẾN THỜI NAY

Những Người Hy Sinh Mọi Sự Vì Cơ Đấng Christ

Đồng tác giả:

NHỮNG NGƯỜI YÊU MẾN CHÚA GIÊSU

Tân Thiên Tịch Cảnh

Thiên quyền 2001, The VOM

Tân Hiến Tốt Cùng

Extreme Devotion

Vietnamese Edition

Copyright 2015 Voice Media

info@VM1.global

Web home: www.VM1.global

All rights reserved. No part of the publication may be reproduced, distributed or transmitted in any form or by any means, including photocopying, recording, or other electronic, or mechanical methods, without the prior written permission of the publisher, except in the case of brief quotations embodied in critical reviews and certain other noncommercial uses permitted by copyright law. For permission requests, email the publisher, addressed “Attention: Permission Coordinator,” at the address above.

This publication **may not be sold, and is for free distribution** only.

Quyển Sách Này Được Đề Tặng ...

những người chọn chết thay vì chối Chúa...
những người chọn đức tin thay vì sợ hãi...
và chọn làm chứng nhân thay vì xoay lưng bỏ đi.
"Bởi vì thế gian không xứng đáng cho họ ở."

(Hêbơơ 11:38).

Lời Tri Ân

Kết hợp thành tác phẩm thế này là một nỗ lực thật của đồng đội, và phải cảm ơn rất nhiều người.

Trước hết, tôi muốn cảm tạ Chúa chúng ta – bởi tình yêu lớn và sự dẫn dắt của Ngài. Ngài chính là Đấng chúng ta phục vụ, và chúng tôi đã viết vì sự vinh hiển Ngài.

Tôi xin tri ân mọi người tuận đạo, cả trong quá khứ lẫn hiện tại. Cuộc đời họ đã làm chúng ta xúc động qua đức tin và lòng tận hiến của họ. Nếu không có tấm gương của họ, Hội Thánh ngày nay sẽ thiệt thòi rất nhiều.

Tôi đặc biệt tri ân nhà xuất bản W Publishing vì lòng yêu mến Chúa và khả năng của họ. Thiếu họ, quyển sách này sẽ có ít độc giả hơn rất nhiều. Thật phấn khởi khi thấy khao khát của họ để đem những thể loại thông tin thế này đến với những ai muốn vượt ra khỏi vùng an nhàn Cơ Đốc của họ.

Tôi cũng muốn tri ân đội ngũ tra cứu và sáng tác, những người đã làm việc chuyên cần để hoàn tất những câu chuyện này. Ginny Cleary, Rick Killian, Todd Nettleton, Cheryl Odden, và Henry “Bạn Thân” Vaughn thấy đều làm việc không biết mệt mỏi cùng với trưởng đoàn là Steve Cleary.

Cuối cùng, chúng tôi tri ân Mary Ann Lackland, Dave Veerman, Ashley Taylor, Paige Drygas, và Greg Longbons của công ty The Livingstone Corporation, những người đã thêm những phần tinh nguyện quý giá vào sách này và đã cộng tác chặt chẽ với đội W để đem lại tác phẩm cuối cùng.

Tom White
USA Director, VOM

Giới Thiệu

Những tín hữu bạn gặp trong sách này không phải là nạn nhân; họ là những người chiến thắng. Những câu chuyện về họ trải dài suốt lịch sử, từ những môn đồ của chính Chúa Giê-xu cho đến những người tuân đạo thời nay. Những người bắt bớ thuộc đủ mọi hạng, từ người Lamã đến người Rumani, từ quân kẻ cướp đến người Hồi Giáo, từ người theo Khổng Tử đến người Cộng sản. Mỗi một tín hữu này đều là tấm gương sáng cho chúng ta, tấm gương về lòng tận hiến cho Đấng Christ. Các tín hữu mà bạn sẽ đọc câu chuyện của họ trong những trang này là những người đã tìm được lòng khao khát thậm chí còn sâu sắc hơn cả ý muốn cơ bản của con người để tự bảo tồn: Khao khát để hầu việc Đấng Christ và làm nhân chứng cho Ngài.



Lúc bắt đầu biên soạn quyển sách này, chúng tôi bước vào một kỷ nguyên mới tại nước Mỹ. Những biến cố ngày 11 tháng 9 năm 2001 thay đổi bộ mặt của thế giới tự do và đẩy hết thảy chúng ta vào một thời kỳ đầy thắc mắc – thời kỳ mà nhiều người sẽ nhìn vào Hội Thánh để tìm câu trả lời – một thời kỳ mà Hội Thánh sẽ ngược nhìn lên Đức Chúa Trời và quyền tể trị tối thượng của Ngài để tìm được sức mạnh.

Mục tiêu cuối cùng của chúng tôi ấy là quyển sách này được dùng để mở rộng lối suy nghĩ và tác động đến những hành động của chúng ta khi chính chúng ta đối diện với những khó khăn lớn lao. Lấy ví dụ, chúng ta đáp ứng thế nào với những người làm ác cho chúng ta? Đấng Christ đã đáp ứng thế nào? Cơ Đốc nhân trong quá khứ đáp ứng thế nào? Thái độ đối với người khác đức tin sẽ phải thế nào nếu họ dùng bạo lực chống đối chúng ta? Liệu bỏ mọi sự để nếm và chia sẻ tình yêu của Đức Chúa Trời với những người có thể giết chúng ta vì cơ chúng ta làm như vậy thì có đúng không?

Quyển sách này không trả lời mọi câu hỏi ấy, nhưng chắc chắn sẽ thách thức đức tin bạn. Khi đọc câu chuyện về những Cơ Đốc nhân đã chịu khổ, chịu những hành động tàn bạo khôn tả vì cơ Đấng Christ, hãy nhìn vượt xa hơn thảm kịch và gian khó để khám phá những châu ngọc ẩn bên dưới bề mặt.

Hãy tập trung vào đức tin chứa đựng trong lời làm chứng của những anh chị em can đảm này. Hãy nhận thấy chính Đức Thánh Linh đang ngự hoặc đã ngự trong họ cũng chính là Đấng đang ngự trong bạn, và *tín* bạn có cùng một lượng đức tin như vậy dành sẵn cho mình trong bất kỳ hoàn cảnh cùng cực nào.

Khi đọc qua những câu chuyện này, bạn cũng sẽ thường thức đúng khía cạnh triệt để của đức tin nhờ hiểu được thần học về sự chịu khổ.

Phần đầu tiên để hiểu được thần học này chính là nhận biết những câu chuyện này *không phải là* những bản kỹ thuật tuyệt vọng về sự tra tấn. Những tín hữu này cũng không phải là những “siêu” Cơ Đốc nhân. Đương nhiên họ nổi bật bởi can đảm, kiên cường vượt quá hiểu biết của con người, và tận tụy với Đấng Christ đến độ đôi khi khó hiểu nổi. Nhưng trong thực tế, họ là những Cơ Đốc nhân bình thường (giống như chúng ta) đang đối diện với những tình huống phi thường.

Vậy yếu tố dường như mâu nhiệm nào đã khiến họ có được “lòng tận hiến tột cùng” như thế?

Nói đơn giản, đức tin của họ nơi Đức Chúa Giê-xu Christ là Chúa, và đó chính là điều khiến họ chịu khổ.

Một mình đức tin là đủ rồi. Chịu khổ trong tay con người có thể là điều không tài nào chịu đựng nổi. Nhưng khi kết hợp vương quốc của Đấng Christ với đức tin, sự chịu khổ làm vững mạnh tám lòng những Cơ Đốc nhân nào sẵn sàng chịu mất chính mình để được Đấng Christ nhiều hơn.

Những người tuận đạo trong sách này thấy đều có chung niềm say mê Đức Chúa Trời. Đây là niềm say mê đã thắng hơn nỗi sợ hãi những hậu quả kinh khiếp khi bị bắt gặp đang chia sẻ tình yêu của Chúa cho người khác.

Có lẽ một phần đam mê của họ xuất phát từ chỗ biết giá phải trả rất đắt của điều mình có được. Khi đức tin đòi chúng ta phải trả giá một điều nào đó, thì đức tin ấy càng vô cùng quý giá. Chính phương diện này trong bản tánh con người đã giúp làm vững mạnh những Cơ Đốc nhân đang sống dưới những chính quyền đàn áp không cho phép tự do tín ngưỡng.

Thánh Augustine đã có lần nói: “Nguyên nhân chịu khổ – chứ không phải sự chịu khổ – mới làm nên một nhà tuận đạo chân chính.”

Theo nguyên văn Hylạp, chữ “người tuận đạo” thực sự có nghĩa là “chứng nhân.”

Những người tuận đạo trong sách này đã có thể đích thân làm chứng cho lẽ thật và quyền năng của Đức Chúa Giêxu Christ, và tin rằng họ phải đem lời chứng đó đến cho người khác, bất luận phải trả giá nào.

Trong vở kịch *Vụ Sát Nhân Tại Đại Giáo Đường*, T.S. Eliot mô tả người tuận đạo là “người đã trở thành *công cụ* của Đức Chúa Trời, người đã dấn thân ý muốn của mình trong ý muốn của Chúa, không phải là đánh mất nhưng là tìm được ý muốn ấy, vì đã tìm được tự do trong *sự thuận phục* Đức Chúa Trời. Người tuận đạo không còn khao khát bất cứ điều gì cho riêng mình, ngay cả đến vinh quang của sự tuận đạo cũng không.”

Làm một chứng nhân sẽ đưa bạn lên ngay tiền tuyến. Mục sư E.V. Hill có lần kể chuyện một người nữ kia đến nói với ông: “Thưa mục sư Hill, hãy cầu nguyện cho tôi. Ma quỷ đang chạy theo tôi.” Mục sư Hill bảo bà: “Ma quỷ không chạy theo sau bà đâu. Bà chưa làm được điều gì đủ cho ma quỷ đeo đuổi bà.” Mục tiêu của hết thảy Cơ Đốc nhân phải là “làm việc đủ” cho Nước Đấng Christ đến nổi khiến ma quỷ phải chú ý đến chúng ta.

Khi một dạng chịu khổ nào đó xảy đến cho bạn vì cơ bạn làm chứng cho Đấng Christ, chúng tôi mong rằng chính bạn, cũng giống như những người trong quyển sách này, được kinh nghiệm sự vinh hiển và vẻ đẹp của *Lòng Tận Hiến Tột Cùng*.

Nhóm Sáng Tác Tận Hiến Tột Cùng
Tiếng Nói Người Tuận Đạo

Khi Ercan Sengul dâng đời sống mình cho Đấng Christ tại nước Thổ Nhĩ Kỳ Hồi Giáo, có người xem anh đã xây dựng lại với di sản và đất nước mình. Khi nói mình sẽ làm bất kỳ việc gì cho Đức Chúa Trời, thì lúc đó anh đã thực ý nói như vậy. Nhưng bây giờ thì sao?

Ercan ngồi trong xà lim tối tăm nhớp nhúa giữa những bạn tù. Anh bị cảnh sát địa phương bắt vì bảo anh “lãng mạ Hồi Giáo” bằng cách phân phối sách cho một nhà xuất bản Cơ Đốc.

Ercan lớn tiếng kêu cầu với Chúa, nài xin Chúa giải cứu. Anh biết mình không làm gì sai để đáng bị nhốt vào đây. Đức Chúa Trời thẩm thi vào lòng của Ercan: “Con đã nói sẽ làm bất kỳ việc gì cho ta mà. Có đúng con muốn nói như vậy không?” Tan vỡ trước mặt Chúa, Ercan khóc và thờ phượng Ngài. Anh thưa với Chúa bằng cả tấm lòng: “Con thực sự muốn nói như vậy.” Ercan bắt đầu giảng mỗi ngày ba giờ trong tù. Anh đã biết Chúa cho phép bị tù để ban cho anh một cánh đồng truyền giáo mới! Ercan bị tù ba mươi ngày cho đến khi những nhân chứng thừa nhận rằng cảnh sát đã ép họ phải ký vào tờ khai, và thẩm phán không tìm thấy bằng chứng anh có tội.

Vụ bắt giữ đã phát triển việc chứng đạo của Ercan. Từ khi anh được thả ra, rất nhiều người chung xà lim với anh đã đến thăm Hội Thánh, tìm hiểu về Đức Chúa Trời là Đấng đã ban cho anh sự bình an đang khi bị nhốt trong tù. Ercan vẫn sung sướng phân phối những quyển sách Cơ Đốc, dấu biết mình có thể bị bắt trở lại.

Hầu hết Cơ Đốc nhân đều thừa nhận khi nói mình muốn được Đức Chúa Trời sử dụng, thì họ hoàn toàn không nghĩ đến sự chịu khổ. Đương nhiên, chúng ta muốn sống bày tỏ ra đức tin mình – nhưng không đến mức phải chịu bất cứ. Chúng ta tức giận khi bị bỏ qua không được thăng chức hay tăng lương tại sở làm, hay bị loại khỏi những dịp giao tiếp trong xã hội. Chúng ta cảm thấy bị khinh thường. Bị lường gạt. Bị tước đoạt. Tuy nhiên, chúng ta phải sẵn lòng tìm kiếm Chúa trong tinh thần cầu nguyện giữa những lúc thất vọng. Chính trong giây phút tìm kiếm Ngài, chúng ta sẽ thấy sự cầu nguyện thay đổi quan điểm của mình. Chúng ta bắt đầu nhìn thấy những cơ hội để tăng trưởng. Chúng ta nhận lấy niềm hy vọng. Chúng ta tìm được lời hứa giữa cơn đau đớn. Cuối cùng, chúng ta bắt đầu khám phá ra rằng tình huống hiện tại dù bất công hay không xứng đáng phải gánh chịu đến đâu đi nữa, hoàn cảnh chúng ta có thể là một phần trong kế hoạch của Chúa. Khi cầu nguyện xin Chúa ban cho nhãn quan của Ngài đối với sự bất bõ, chúng ta tìm được can đảm để vâng lời bằng mọi giá.

Cũng
hãy vì
tôi mà
cầu
nguyện,
để khi
tôi mở
miệng ra,
Chúa ban
cho tôi tự
do mọi bề,
bày tỏ lẽ
mầu nhiệm
của đạo
Tin Lành,
mà tôi vì
đạo ấy
làm sứ giả
ở trong
vòng
xiềng xích,
hầu cho tôi
nói cách
dạn dĩ như
tôi phải
nói.

Êphêso 6: 19-20

Ngày 2

MAURITANIA: TIMOTHY

Maura kêu lớn tiếng nài nỉ chồng: "Timothy ơi, anh làm ơn khai đi! Khai cho tổng đốc biết giấu Kinh Thánh ở đâu để rồi được thả ra! Em không đứng nhìn nổi cảnh này thêm nữa." Timothy và Maura, cư dân trong vùng Mauritania của Lamã, vừa mới cưới nhau vài tuần ngắn ngủi trước khi bị bắt.

Maura kinh hãi đứng nhìn những tên lính dùng những que sắt nóng đỏ để móc mắt chồng cô ra, cố khuất phục ý chí của anh. Giờ đây đang bị treo ngược đầu với một cục nặng cột vào cổ theo lệnh của tổng đốc Lamã Arrianus, Timothy chờ người ta bỏ khăn bịt miệng mình ra. Nỗi sợ hãi lúc mới bị bắt giờ đây đã được thay bởi cảm giác bình tĩnh từ Chúa ban.

Thay vì chối bỏ đức tin và khai chỗ giấu những bản Kinh Thánh của Hội Thánh mình, như bọn lính đang mong đợi, Timothy lại quở trách người vợ trẻ. Anh vừa khuyên Maura, vừa khẳng định lòng sẵn sàng và quyết tâm chịu chết vì Cứu Chúa: "Đừng đặt tình yêu em dành cho anh lên trên tình yêu của em đối với Đấng Christ." Nhìn thấy sự can đảm của chồng, quyết tâm của Maura đã được mạnh mẽ trở lại.

Arrianus vốn tức giận vì Timothy không chịu khai, nay liền bắt tay áp đảo lòng can đảm mà Maura vừa tìm được. Ông ra lệnh cho nàng chịu những tra tấn tàn khốc nhất của thế giới Lamã. Nhưng nàng vẫn không chịu khuất phục. Nàng không chịu chối Đấng Christ.

Sau khi mỗi người đã chịu khổ không thể tả, Timothy và Maura đã bị đóng đinh sát bên cạnh nhau.

Chúa Giê-xu không giao chức vụ Ngài cho những tín đồ không thò vào nhau - Ngài đã thiết lập một gia đình thuộc linh. Ngài đã dùng những chữ như "anh em" và "chị em" để nói rằng Ngài không muốn các môn đồ của Ngài chỉ ở một mình. Phaolô tiếp tục sứ mạng của Đấng Christ bằng cách dạy những tân tín hữu phải nhóm hiệp với nhau trong Hội Thánh để thông công và thờ phượng chung. Cơ Đốc nhân cần đến nhau - đặc biệt trong những lúc gặp thử thách. Khi một tín hữu nao núng, các tín hữu bạn tập trung lại để nâng đỡ và khích lệ. Đây là lý do vì sao Tân Ước xem bốn phận phải sống bằng cách nêu gương là thiết yếu trong niềm tin Cơ Đốc. Tám gương về đức tin và can đảm của một người có thể thúc giục và hiệp một những người khác noi theo. Ngược lại, khi một tín hữu thất bại trước áp lực của bắt bớ, người khác cũng dễ dàng dẫu hàng. Lịch sử đã rất xem trọng tình đồng bạn của cộng đồng Cơ Đốc - đặc biệt là giữa con bắt bớ.

Hầu
cho
lòng
những
kẻ
ấy
được
yên ủi,
và
lấy
sự
yêu
thương
mà
liên
hiệp.

Colôse 2:2

Ngày 3

TRUNG QUỐC: MỤC SƯ LI DEXIAN

Ngay khi mục sư Li Dexian bắt đầu bài giảng, cánh cửa nhà thờ bật ra. Những sĩ quan vũ trang của Phòng Công An Trung Quốc ủa vào phòng, đe dọa mọi người có mặt và tóm lấy mục sư Li để bắt ông.

"Khoan, để tôi lấy túi của mình đã." Như thường lệ, giọng của mục sư nói với các sĩ quan vẫn lịch sự nhưng kiên quyết. Các sĩ quan ngạc nhiên trước lời yêu cầu. "Thứ gì trong đó?" Họ vừa hỏi, vừa vỗ lấy túi xách đen đang khóa của Li rồi mở toang ra. Li nói chiếc túi đựng chiếc mền và một bộ đồ để thay, vì ông cho rằng ngày hôm nay mình sẽ bị bắt.

Mục sư Li đã bị bắt nhiều lần. Hai lần cảnh sát đánh đập đến độ ông ói ra máu, và một lần Li đã bị đánh vào mặt bằng chính quyển Kinh Thánh của mình. Li đã được báo trước rằng cảnh sát đang canh ngôi làng mà ông tổ chức những buổi nhóm vào thứ Ba. Ông biết nếu đến giảng thì sẽ bị bắt nốt. Ngày nay, công dân Trung Quốc có thể bị giải đến trại cải tạo lao động đến tận ba năm mà không cần xét xử chính thức.

Những mạo hiểm thật lớn, nhưng túi của Li đã được gói sẵn rồi. Dầu vậy, không phải chỉ lo gói túi xách, ông còn chuẩn bị cả lòng và trí mình nữa. Ông sẵn sàng trả mọi giá để giảng Tin Lành. Ông tin quyết Đức Chúa Trời sẽ chăm sóc cho mình, ngay cả khi ở trong tù.

Săn sàng là dấu hiệu của sự kết ước. Kết ước mà không chuẩn bị để hy sinh thì đó chỉ là sự thỏa hiệp trá hình mà thôi. Lấy ví dụ, hãy xem sự kết ước trong hôn nhân. Nó đòi hỏi phải hy sinh tính ích kỷ của mình và giáng một đòn nặng vào ý thức độc lập của bản thân mình. Tuy nhiên, kết quả sẽ là cuộc hôn nhân bền vững hơn. Những mối quan hệ mà không sẵn sàng hy sinh vì cơ sự kết ước thì sẽ không lâu bền. Thỏa hiệp cứ gây hại đều đều và làm suy yếu ước ao cùng năng lực để kết ước của chúng ta. Cũng vậy, cam kết của tín đồ với Đấng Christ phải đòi hỏi trả một giá để giữ gìn giá trị của cam kết đó. Chúng ta phải chuẩn bị cho sự thử nghiệm cam kết của mình bằng cách hằng ngày khẳng định rằng Cơ Đốc giáo xứng đáng với cam kết đó. Thật xứng đáng để dành thì giờ cầu nguyện hằng ngày. Thật xứng đáng để nhóm lại thờ phượng tại Hội Thánh. Thật xứng đáng để chịu khổ và chịu thử thách, bị hành hung và thậm chí bị bắt vì cơ đặc ân được giữ lời cam kết của mình mà không hề chịu thỏa hiệp.

Hỡi
kẻ
rất
yêu dấu,
khi
anh em
bị
trong
lò lửa
thử thách,
chớ
lấy
làm lạ
như
mình
gặp
một việc
khác
thường.

I.Phierep 4:12

Ngày 4

COLORADO: RACHEL SCOTT

"Tôi mất hết bạn ở trường. Giờ đây hễ tôi mở miệng nói là họ chế nhạo." Những mục ghi trong nhật ký của Rachel cho thấy nỗi thất vọng của cô vì chính những người mà cô muốn bày tỏ tình yêu Đấng Christ cho thì họ đều xây lưng lại với cô. Nhưng cô sẽ không chịu thua cuộc.

"Tôi sẽ không hối tiếc vì đã nói về danh Chúa Giê-xu. Tôi chấp nhận điều đó. Nếu bạn tôi phải trở thành kẻ thù để tôi được ở với bạn tốt nhất của tôi, là Giê-xu, thì điều đó tốt cho tôi thôi. Tôi luôn biết làm Cơ Đốc nhân đồng nghĩa với có nhiều kẻ thù, nhưng chưa bao giờ nghĩ 'những người bạn' của tôi lại trở thành những kẻ thù đó."

Rachel là học sinh tại Trường Trung Học Columbine vào cái ngày cô hai sinh viên nổ súng trong trường. Một tay súng hỏi cô phải có vẫn tin Đức Chúa Trời không. Cô nhìn thẳng vào mắt người này và khẳng định đúng là cô vẫn tin Ngài. Anh này hỏi tại sao, nhưng không để cô trả lời trước khi giết chết cô.

Rachel Scott đã thi đậu bài thi của mình, và vì cô thi đậu, sự sáng của cô đã vượt khỏi trường để soi trên khắp thế giới. Từ lâu trước khi bài thử nghiệm này đến, Rachel đã tỏ ra sẵn lòng dâng mọi sự mình có vì Cơ Đấng Christ. Những lời trích từ nhật ký, được viết chính xác một năm trước khi chết, đã cho biết cam kết của cô: "Tôi sẽ không giấu sự sáng mà Chúa đã đặt trong tôi. Nếu phải hy sinh hết mọi sự, con sẽ hy sinh."

Đức tin là biểu hiện vô hình từ mối quan hệ cá nhân của chúng ta với Đấng Christ. Kinh Thánh mô tả đức tin của con người như sự sáng – có nghĩa là lan truyền niềm hy vọng để tác động đến mọi người chung quanh họ. Chúa Giê-xu chọn mình họa này vì tính không thể giới hạn của sự sáng. Lấy ví dụ, một đứa trẻ trung bình không biết rằng đọc sách bên ánh đèn pin ở dưới tấm khăn trải giường hầu như không che giấu được một việc làm lên lút trong đêm khuya! Sự sáng tự bản chất nó là chiếu sáng – cho dù có nỗ lực ngăn chặn đến đâu đi nữa. Tương tự, căng thẳng sẽ xuất hiện trong đời sống của tín đồ khi họ phải chọn để bày tỏ trọn vẹn đức tin của mình hay nỗ lực để bọc kín đức tin ấy bằng cách nào đó. Buổi bình minh mỗi ngày dâng tin cậy thế nào, những ai đã xác nhận quyết định của mình một lần đủ cả sẽ thấy việc chiếu sự sáng của mình ra cũng chính là bản chất thứ nhì của mình thể ấy.

Sự
sáng
các người
hãy
soi
trước mặt
người ta
như vậy,
đặng
họ
thấy
những
việc lành
của
các người,
và
ngợi khen
Cha
các người
ở
trên trời.

Mathew 5:16

Lời Cầu Nguyện Tốt Cùng

Ngày 5

TRUNG QUỐC: CHỊ WONG

Khi viên sĩ quan Phòng Công An bước vào xà lim Trung Quốc này, Chị Wong quay mặt đi. Chính con người nhẵn tằm này đã bắt giữ và bắt bớ rất nhiều Cơ Đốc nhân, và chỉ mấy ngày trước đây đã đánh đập chị đang khi tra hỏi chị.

"Nữ tu sĩ Wong ơi, làm ơn đi, chị tôi bệnh nặng lắm. Chị ấy mất hết cảm giác ở chân rồi. Xin Cô đến và cầu nguyện cho chị tôi." Đây có phải là người tịch thu của cô hàng trăm quyển Kinh Thánh và nhiều sách bồi linh Cơ Đốc không? Giờ đây ông ta đang xin Cô đến cầu nguyện? Chắc hẳn Đức Chúa Trời đã thực sự khiến người này chú ý. Nhiều ngày trước, khi sĩ quan này đang tra hỏi và đánh đập nữ tu Wong, ông nhận được cú điện thoại báo mẹ ông bị xe hơi đụng. Khi kể cho mẹ biết mình đang làm gì, mẹ ông bảo rằng chính việc ông hà hiếp các Cơ Đốc nhân đã khiến bà gặp tai nạn. Viên sĩ quan nghĩ lời cảnh cáo này chỉ là mê tín mà thôi.

Hôm sau, ông lại tiếp tục tra vấn nữ tu Wong, nhưng cũng nhận được một tin báo khác nữa rằng anh ông đã bị thương trong tai nạn. Người anh này cũng đổ thừa chính việc viên sĩ quan bắt bớ Cơ Đốc nhân đã khiến gia đình gặp bất hạnh. Nhưng rồi khi chị ông bệnh nặng, ông đã mời nữ tu Wong đến cầu nguyện.

Chị Wong nhìn thấy cơ hội lâu nay chị đang xin Chúa, cơ hội để làm chứng cho những người bắt bớ mình. Chúa chữa lành cho chị của viên sĩ quan kia, và qua những hành động của nữ tu sĩ Wong, Ngài thay đổi tấm lòng viên sĩ quan. Viên sĩ quan trả hết những cuốn Kinh Thánh đã tịch thu và giờ đây đang ủng hộ Hội Thánh.

Nhiều người đến với sự cầu nguyện cách rất kỳ lạ – đặc biệt là trong những khi bị tổn thương và đau đớn. Những rào cản cho những điều liên quan xa đến tôn giáo đã bị dứt bỏ từng chút một khi có người xin hoặc nhận sự cầu nguyện. Hiếm có ai từ chối lời đề nghị cầu nguyện vô điều kiện. "Tôi sẽ cầu nguyện cho bạn" có thể là những lời nói mạnh mẽ nhất mà một tín hữu có thể nói cho người chưa tin. Vì sao vậy? Cầu nguyện là tác nhân thay đổi của Đức Chúa Trời. Cầu nguyện đem lại nhiều kết quả. Đôi khi cầu nguyện thay đổi hoàn cảnh. Đôi khi cầu nguyện đảo ngược nhiều quyết định. Thường thì sự cầu nguyện thay đổi những người được lời cầu nguyện ấy đụng đến. Kinh Thánh nói hành động được ghi lại đầu tiên sau sự hoán cải của một người: ngày trước vốn bắt bớ Cơ Đốc nhân, là Saulo thành Tạtsơ, chính là cầu nguyện. Ai biết vai trò của sự cầu nguyện trong sự hoán cải của "những Saulo" trên khắp thế giới mà họ hiện đang quyết chiến tiêu diệt Cơ Đốc giáo?

Chúa
phán
rằng:
Hãy
chờ đây,
đi lên
đường
gọi là
đường
Ngay
thẳng,
tìm tên
Saulo,
người
Tạtsơ,
ở nhà
Giuda;
vì người
đương
cầu
nguyện.

Công vj 9:11

Ranavalona I, hoàng hậu của Madagascar, thù ghét Cơ Đốc nhân trong vương quốc mình. Bà than phiền họ biết bao nhiêu điều: họ khinh thường những thần tượng của bà, họ luôn luôn cầu nguyện, họ luôn đi nhà thờ, những phụ nữ của họ luôn giữ tiết hạnh. Bà sai các quan đến gom hết những ai bị nghi là Cơ Đốc nhân để đem về xét xử.

Nhưng
hãy
tôn
Đấng
Christ,
là Chúa,
làm
thánh
trong
lòng mình.
Hãy
thường
thường
sẵn sàng
để
trả lời
mọi kẻ
hỏi lẽ
về sự
trông cậy
trong
anh em.

Khi những lời cáo trạng được đọc lên, sáu trăm tin đồ dạn dĩ tuyên bố: "Có tội." Họ sẽ không phủ nhận những lời kết tội, vì làm như vậy tức là chối Đấng Christ. Hoàng Hậu cho họ cơ hội thứ nhì để chối Đấng Christ và sắp mình trước những thần tượng của bà, nhưng mỗi một người đều từ chối. Họ bị ném vào những ngục tối ẩm ướt, và nhiều người bị xử tử. Hoàng Hậu càng tức giận hơn, vì cứ giết một Cơ Đốc nhân thì có thêm hai mươi Cơ Đốc nhân khác.

Sau đó, Hoàng Hậu truyền xử tử mười lăm Cơ Đốc nhân. Họ bị ném khỏi vách núi rơi xuống một thung lũng đá đầy sâu 150 feet. Các thần tượng của hoàng hậu được đem lên đỉnh vách núi đá, và mỗi Cơ Đốc nhân đều bị trói bằng dây thừng rồi thả ra ngoài mép vực.

Binh lính hỏi từng Cơ Đốc nhân đang treo lơ lửng trên vách núi đá: "Người thờ lạy Đấng Christ của người hay các thần của hoàng hậu?"

Mỗi Cơ Đốc nhân đều trả lời thật đơn giản: "Đấng Christ." Dây thừng bị cắt, và họ rơi thẳng xuống khe núi đá. Có người hát lên đang khi rơi xuống chỗ chết. Một cô gái trẻ được tha vì nói cô bị điên. Về sau, cô này đã thành lập một Hội Thánh lớn.

Tại hầu hết các quốc gia, những bị cáo thường được xem là vô tội mãi đến khi chứng minh được họ có tội. Nguyên tắc căn bản ấy là phải có đủ chứng cứ chắc chắn để cáo một người nào phạm một tội gì đó. Thể hiện đức tin nơi Đấng Christ thường là một tội phạm đến chính quyền tại những quốc gia nào mà vai trò của hệ thống công lý bị đảo ngược. Tín đồ là có tội mãi đến khi được chứng minh ngược lại. Phải chối bỏ Đấng Christ thì mới được vô tội – trong tòa án của loài người trên đất này. Tuy nhiên, nơi tòa án trên trời, lời tuyên án "có tội" này thực sự là một chiến thắng. "Có tội tội cùng" có nghĩa đã cung cấp rất nhiều bằng chứng về đức tin của người này nơi Đấng Christ đến nỗi không còn cách nào để tha bổng khỏi lời buộc tội đó! Một nghịch lý quen thuộc đáng được lập lại: Nếu hôm nay bạn đang bị xét xử vì là Cơ Đốc nhân, liệu có đủ chứng cứ để kết án bạn không?

1. Phi-líp 3:15

Ngày 7

*Chúng tôi đã học biết rằng chịu khổ không phải
là điều tệ nhất trong thế gian này – không oâng
lời Chúa mới là điều tệ hại nhất.*

MỘT MỤC SƯ VIỆT NAM BỊ TÙ VÌ CỐ ĐỨC TIN MÌNH

Những Vết Sẹo Tốt Cùng

Ngày 8

GIÊRUSALEM: THÔMA

Về
phần
con,
con đã
noi theo
ta trong
sự
dạy dỗ,
tánh hạnh,
ý muốn,
đức tin,
nhịn nhục,
yêu thương,
bền đỗ
của ta.
Trong
những sự
bất bớ,
và
hoạn nạn

...
Những sự
bất bớ đó
ta đều
chịu cả.

HTim 3:10-11

Ông nghe nhiều tin đồn. Trong thực tế, Thôma đã nghe trực tiếp từ các môn đồ khác, là những người đã thấy Thấy mình đang sống. Ít ra thì đây cũng là những lời họ đã nói. Thôma nói rằng: "Khi nào tôi thấy bàn tay Ngài và đặt ngón tay tôi vào dấu đinh, khi nào tôi đặt tay vào lỗ thủng bên hông Ngài do giáo của tên lính Lamã đã đâm, thì lúc đó tôi mới tin Ngài đã sống lại."

Điều Thôma cần không phải là một phép lạ. Cũng không phải là một dấu kỳ phép lạ. Ông chỉ cần nhìn thấy những vết sẹo trên thân thể Chúa Giêxu, tức những biểu tượng về sự chịu khổ của Ngài. Dấu Chúa Giêxu đã chiến thắng sự chết và sống lại trong thân thể vinh hiển, Ngài vẫn mang những vết sẹo – những dấu hiệu nhắc nhở về giá Ngài đã trả.

Tám ngày sau, Chúa Giêxu lại hiện ra lần nữa. Hẳn Thôma cảm thấy mình đại đột biết bao khi mặt đối mặt với Thấy. Lời tuyên bố hùng hồn của ông hẳn ngỡ ngàng biết bao khi các môn đồ khác nhắc ông nhớ đến lời ấy. Tuy nhiên, Chúa không quở trách Thôma cách gay gắt. Nhìn thẳng vào mắt Thôma, Chúa Giêxu chìa tay Ngài ra, khuyến khích ông rờ vào những vết sẹo để tin.

Những vết sẹo của Đấng Christ vẫn còn sau khi Ngài sống lại là một dấu nhắc về thân thể vẫn còn chịu khổ của Ngài. Dấu Ngài đã chiến thắng sự chết, thân thể Ngài trên đất vẫn chịu khổ. Và Ngài có thể đồng làm một với những ai trên thế gian này đang mang những vết sẹo vì cơ đức tin của họ nơi Đấng Christ.

Những vết sẹo là thầy giáo của chúng ta – những dấu nhắc nhở sinh động về những bài học đau đớn. Trông thật xấu xí và thường không ai đem phô bày chúng cho người khác thấy. Tương tự, những vết sẹo của sự bất bớ trong Hội Thánh thường không phải là đề tài nói chuyện tại rất nhiều buổi nhóm của Cơ Đốc nhân. Chúng ta xem việc đó sẽ gây nản lòng. Một điều huyền bí. Tuy nhiên, mục đích của điều đó là để dạy chúng ta. Sự bất bớ đóng vai trò quan trọng trong kế hoạch tuyệt vời của Đức Chúa Trời để toàn thế gian nghe và đáp ứng với Tin Lành. Chúa Giêxu đã mang những vết sẹo của Ngài một cách công khai. Trong thực tế, Ngài đã khích lệ Thôma rờ chúng để dạy cho ông. Những vết sẹo của Ngài là những thầy giáo của chúng ta – để nhắc chúng ta về giá đã trả cho sự cứu rỗi chúng ta. Chúng ta phải tiếp tục học tập từ cái giá mà Hội Thánh chịu bất bớ đã phải trả, chứ không được phép bỏ qua.

"Người muốn chọn sống hay chết? Người nói sao đây?"

Người hỏi câu này là Henry VIII, vua nước Anh, người nắm quyền lực vô hạn trong xứ. "Tên tội phạm" đứng trước mặt ông, bị kết tội là tà giáo, chính là John Lambert, một thầy giáo dạy tiếng Hylạp và Latin. Lambert đã cả gan thách thức vị mục sư của mình vì ông này giảng một bài không phù hợp với Kinh Thánh. Lambert bị đưa đến trước mặt tổng giám mục ở Canterbury và sau đó đến trước mặt vua Henry. Trích dẫn từ Kinh Thánh và giải nghĩa trong nguyên văn Hylạp, Lambert trình duyên cớ mình cho hội đồng các giám mục, các luật sư, các quan án và những đồng nghiệp. Hai bên tranh luận căng thẳng cho đến khi Henry, vì đã chán nghe như vậy, đã đưa cho Lambert sự chọn lựa cuối cùng: "Sau mọi lý luận và mọi sự chỉ dạy của những con người thông thái này, giờ đây người đã thỏa mãn chưa? Người muốn chọn sống hay chết? Người nói sao đây?"

Lambert hít thật sâu vào rồi trả lời một cách tin quyết: "Tôi đã phó linh hồn mình trong tay của Đức Chúa Trời, nhưng còn thân thể tôi, tôi phó trong sự nhơn từ của vua."

Henry trả lời cách khinh bỉ: "Người phải chết, vì ta sẽ không bảo trợ những kẻ dạy tà giáo." Bị kết án là tà giáo, Lambert đã bị thiêu sống. Lambert đã không chịu cúi mình trong cái chết chậm chạp và đầy đau đớn. Ông đã đưa cao đôi bàn tay để thờ phượng, tuyên bố: "Không ai ngoài Đấng Christ! Không ai ngoài Đấng Christ!"

Trong thời đại của những triển vọng, quyền chọn lựa của chúng ta đã tăng lên đến độ hầu như vô tận. Hai trăm kênh truyền hình là một quyền lợi "cơ bản" tương đương với chính bản thân quyền tự do. Chúng ta muốn những phương án chọn lựa. Muốn đa dạng. Chúng ta muốn có đủ mọi loại khác nhau. Ngay cả những quyết định tầm thường cũng được giao hàng ngày tới tận cửa – những thứ để mặc, ăn, lái xe, hay để làm việc. Tuy nhiên, những chọn lựa của chúng ta không còn thiết thực nữa – chúng hầu như hoàn toàn vô hạn. Trái lại, khi những thách thức lớn lao hơn của đời sống đến với chúng ta, chúng ta chỉ có một câu trả lời: "Không ai ngoài Đấng Christ." Còn con đường nào khác để đến Thiên đàng? Không còn đường nào ngoài Đấng Christ – Ngài là Đường Đi. Còn điều ưu tiên nào khác nữa trong đời xứng đáng cho chúng ta tận hiến trọn vẹn? Không một điều nào ngoài Đấng Christ – Ngài là tối cao. Còn ai khác làm thỏa mãn được những khao khát của lòng người? Không ai ngoài Đấng Christ. Bạn thấy đấy, lẽ thật thì không hề có cái khác để thay thế. Khi những thách thức lớn hơn về đời sống xuất hiện, và chắc chắn sẽ xuất hiện, bạn đã chuẩn bị để làm chứng rằng tuyệt đối "không ai ngoài Đấng Christ"?

Ngày nay
hãy chọn ai
mà mình
muốn phục
sự

.....
Nhưng ta
và nhà ta
sẽ phục
sự Đức
Giêhôva.

Giôsuê 24:15

Ngày 10

ROMANIA: ANH VASILE

Tại nước Romania Cộng sản, nhiều nhà thờ bị đóng cửa và mục sư bị bắt như một phần của cuộc tiến công dài bảy năm để "loại bỏ những dân tộc hoàn toàn mê tín này."

Khi Anh Vasile và vợ tổ chức nhiều cuộc nhóm hơn nữa của Hội Thánh trong căn nhà nhỏ bé của mình, họ biết sẽ không thoát mãi khỏi sự đê ý của chính quyền.

Mỗi tối Vasile đều cầu nguyện: "Lạy Chúa, nếu Ngài biết có một số tù nhân nào đó cần sự giúp đỡ của con, xin hãy sai con vào tù trở lại." Vợ anh rùng mình đang khi lầm bầm một câu "Amen" miễn cưỡng.

Sau đó họ biết một trong những căn nhà của tín hữu trong Hội Thánh đã bị bố ráp và những bản sao bài giảng của Vasile bị tịch thu. Họ cũng biết rằng vị mục sư phụ tá, là bạn và bạn đồng công của họ, đã trở thành người chỉ điểm và tố cáo Vasile.

Lúc một giờ sáng, cảnh sát bố ráp căn nhà nhỏ này và bắt giữ Vasile. Khi họ công tay anh, Vasile nói: "Tôi sẽ không chịu ra khỏi nhà một cách yên bình nếu các anh không cho tôi vài phút để ôm vợ mình." Cảnh sát miễn cưỡng đồng ý. Họ sắp ai đi đường nấy rồi.

Cặp vợ chồng ôm nhau, và hát say sưa đến nỗi ngay viên đại úy cũng cảm động. Cuối cùng, họ giải anh ra ngoài xe cảnh sát trong khi vợ Vasile vừa khóc vừa chạy theo sau.

Vasile quay lại nói những lời chót trước khi biến mất trong rất nhiều năm: "Gởi trọn tình yêu của anh đến con trai và vị mục sư đã tố cáo anh."

Sự phản bội tội cùng đòi hỏi sự tha thứ tội cùng. Nếu kẻ thù chống chúng ta cách dữ tợn như thế, chúng ta lại không nên rộng lượng bằng như thế để tha thứ sao? Khi kẻ thù hạ thấp phẩm giá đủ để tố cáo chúng ta, chúng ta há lại chẳng vươn lên cao để tìm sự sẵn lòng tha thứ họ sao?

Chúa Giêsu dạy chúng ta rằng tha thứ điều ác chính là vì ích lợi của chính chúng ta. Sự phản bội sâu xa có thể khiến ta đóng cửa lòng mình lại để không tha thứ. Nếu thấy mình đang keo kiệt trong lãnh vực tha thứ, bạn sẽ rất ít biết mình được giải thoát khỏi tội lỗi.

Bị phản bội cũng đủ buồn rồi. Trở nên cay đắng lại là một thất bại mà bạn không được phép có.

Hôm nay, bạn cần tha thứ dồi dào cho ai?

Xin
tha
tội lỗi
cho
chúng tôi,
như
chúng tôi
cũng
tha
kê
phạm tội
nghịch
cùng
chúng tôi.

Math 6:12

Đại úy Sôviết Marco hăm hè hét lên với cậu bé: "Cái gì đây? Mày muốn gì?"

Cậu bé, chỉ mười hai tuổi, cố nuốt nước mắt khi đứng mặt viên sĩ quan Cộng sản. "Thưa đại úy, chú là người đã bắt ba mẹ con bỏ tù. Mai là sinh nhật mẹ con, và con luôn mua cho mẹ một đóa hoa trong ngày sinh nhật." "Vì mẹ dạy con phải yêu kẻ thù mình và lấy thiện báo điều ác, nên con mua đóa hoa này để gửi cho người mẹ của các con chú. Xin chú vui lòng đem đóa hoa này về cho vợ chú tối nay, và kể cho cô ấy nghe về tình yêu của con và tình yêu của Đấng Christ."

Đại úy Marco, người chẳng chút xúc động khi chứng kiến Cơ Đốc nhân bị đánh đập và tra tấn không thương tiếc, giờ đây đã sửng sốt trước hành động yêu thương của cậu bé này. Nước mắt ràn rụa khi anh chậm chạp bước quanh bàn đến ôm chầm cậu bé trong vòng tay của một người cha. Lòng Marco đã được thay đổi bởi món quà từ tình yêu của Đấng Christ. Anh không còn bắt giam và tra tấn Cơ Đốc nhân nữa, nhưng chẳng bao lâu sau chính anh cũng bị bắt.

Chỉ một tháng sau khi cậu bé đến thăm văn phòng anh, Marco đã ngồi thụp xuống trong một xà lim, chung quanh là một số những Cơ Đốc nhân mà trước đây chính anh bắt giữ và tra tấn. Anh kể trong nước mắt cho những bạn tù nghe câu chuyện cậu bé với món quà đơn sơ là một đóa hoa ấy. Anh kể mình được vinh dự ở chung xà lim với những người mà trước đây anh đã săn đuổi và tấn công.

Sự rộng lượng là bản chất thứ nhì của tín đồ. Chúa Giê-xu dạy rằng người khác sẽ nhận ra những tín đồ thật bởi biểu hiện yêu thương của họ. Và không phải chỉ là tình yêu dành cho những người yêu lại chúng ta. Thường thì lòng rộng rãi đối với những khách lạ và thậm chí đối với kẻ thù chính là cách áp dụng tốt nhất những lời dạy của Chúa. Những người chứng kiến hành động của chúng ta, nếu không phải là chính những người tiếp nhận, cũng sẽ bối rối khi nhìn thấy. Hãy hình dung một công nhân Cơ Đốc bị tổn thương lại đang cầu nguyện cho người chủ đã sa thải mình cách bất công. Hãy hình dung tác động của bậc cha mẹ tuy đang đau đớn nhưng vẫn tha thứ được cho tên lái xe say rượu. Thế gian này không hiểu được sự rộng lượng. Tuy nhiên, thế gian lại chịu tác động bởi sự rộng lượng ấy. Chúng ta sẽ thấy mình trở nên giống như chính Chúa khi chúng ta ban cho người khác cách rộng rãi. Đức Chúa Trời đã ban Con độc sanh của Ngài để cứu rỗi chúng ta, bày tỏ tình yêu Ngài đối với thế gian. Bạn có thể ban cho điều gì hôm nay để mở tấm lòng của một ai đó với nước của Đức Chúa Trời?

Song
các
người
hãy
yêu
kẻ
thù
mình;
hãy
làm
ơn.

Luca 6:35

Ngày 12

PAKISTAN: SALEEMA VÀ RAHEELA

"Nếu bạn hứa vác thập tự giá của bạn, đó sẽ là một cuộc đời đầy những gai góc, núi non và những gian truân," thiếu niên người Pakistan này nói với giọng cương quyết. Saleema, một Cơ Đốc nhân sống trong đất nước Pakistan dưới sự thống trị Hồi Giáo, đã chia sẻ đức tin mình với người bạn học tên Raheela, người về sau đã tiếp nhận Đấng Christ.

Tôi
cầu xin
Ngài
rằng
đức tin
đó,
là
đức tin
chung
cho
chúng ta,
được có
hiệu
nghiệm,
khiến
người ta
biết ấy
là vì
Đấng
Christ
mà mọi
điều lành
được làm
trong
chúng ta.

Philêmon 6

Gia đình đang tức giận của Raheela kiện Saleema với tội "cải đạo một người Hồi Giáo," một lời tố cáo có thể đem lại án tử hình tại Pakistan. Saleema và vị mục sư của cô bị bắt giữ; cha mẹ cô bị cảnh sát thẩm vấn và đánh đập. Saleema bị đánh đập đang khi ở trong phòng giam của cảnh sát, nhưng cô không chịu chối bỏ đức tin mình. Trong thực tế, khi ở tù, cô còn dịu dàng hát những bài thánh ca, hy vọng đưa những người khác đến với Đấng Christ. Raheela chạy trốn khỏi nhà, nhưng gia đình đuổi theo tìm cô. Khi họ cho cô cơ hội cuối cùng để bỏ đức tin và quay về với Mohammed, cô đã từ chối. Vì có "tội phạm" của cô, chính gia đình đã xử tử Raheela.

Saleema bị đưa ra tòa xét xử nhiều lần. Gia đình Raheela đổ tội cho cô về cái chết của con gái họ. Cuối cùng, những lời buộc tội này cũng được xóa bỏ. Nhưng cuộc đời của Saleema sẽ không bao giờ như trước nữa. Cô bị buộc phải dời đến một nơi khác ở Pakistan vì sợ những người Hồi Giáo cực đoan giết cô. Thế nhưng những gai chông, núi non và những gian truân không làm phai mờ đức tin của cô. Trong thực tế, cô đang chuẩn bị làm giáo sĩ. Cô nói: "Dù núi có to lớn đến đâu, Chúa Giê-xu cũng sẽ giúp bạn vượt qua!"

Các giáo sĩ thường được mô tả như kiểu lực lượng đặc biệt – một toán quân độc đáo trong đạo binh đức tin của Đức Chúa Trời để hành động thay cho chúng ta. Thực ra mỗi tín đồ đều được kêu gọi làm một giáo sĩ. Một số những công việc quý giá nhất của Đức Chúa Trời có thể xảy ra quanh bàn ăn, lúc đang uống cà phê, trong nhà của người lân cận sát bên cửa nhà mình. Trọng tâm công tác truyền giáo của chúng ta vẫn y nguyên cho dù công tác truyền giáo có đưa ta đến đâu chăng nữa. Chúng ta buộc phải chia sẻ tình yêu của Đấng Christ. Đối với một số người, chia sẻ đức tin với những người bạn thân nhất của mình sẽ là một kỳ công của bản thân mang tầm cỡ anh hùng. Đối với người khác, những bối cảnh văn hóa khác nhau sẽ hình thành cánh đồng truyền giáo của họ. Cách đo lường công tác truyền giáo của chúng ta không phải là điều quan trọng. Chính động cơ của chúng ta mới đáng kể. Bạn sẵn lòng tiến đến cực điểm nào để chia sẻ Tin Lành của Đấng Christ?

Những Giá Hy Sinh Tốt Cùng

Ngày 13

ẤN ĐỘ: TIẾN SĨ P. P JOB

Tiến sĩ P. P. Job nói: "Tôi cảm thấy như một trong hai cánh tay mình đã bị chặt mất vậy." Đây là bài giảng khó khăn nhất trong đời ông: Tang lễ cho chính con trai của ông. Giọng ông đầy xúc động. "Nhưng dầu còn lại được điều gì đi nữa, tôi vẫn tiếp tục phục vụ nước Đấng Christ."

Tiến sĩ Job điều hành công việc của tổ chức Tiếng Nói Người Tuân Đạo tại Ấn Độ và thường mạo hiểm mạng sống mình đi đây đó khích lệ Cơ Đốc nhân trong những quốc gia còn bị cấm đạo. Ông cũng giảng tại những chiến dịch lớn ở Ấn Độ và đã chứng kiến hàng ngàn người đến với Đấng Christ. Công việc của ông chọc giận những người Hindus cực đoan tại quê hương ông. Tháng 6 năm 1999, một viên đá bay qua cửa sổ xe hơi đập vào trán của tiến sĩ Gióp, để lại một vết thương dài và sâu chảy máu. Một tuần sau đó, đưa con trai út của tiến sĩ Job, là Michael, đang đi bộ gần trường y khoa, là nơi anh đang nghiên cứu để trở thành bác sĩ. Một chiếc xe Fiat lao hết tốc độ đâm vào Michael rồi lái đi mất hút. Chẳng bao giờ tìm được kẻ đã đâm xe. Michael với những vết thương quá nặng, đã hôn mê và qua đời ngày hôm sau. Như đã hứa, mắt con trai không chặn đứng được chức vụ của tiến sĩ Job. Kể từ sau cái chết của Michael, tiến sĩ Job rao giảng trong nhiều chiến dịch truyền giảng hơn nữa, chinh phục hàng ngàn người về cho Đấng Christ. Giá phải trả cho chức vụ của tiến sĩ Job là rất cao: Chính đứa con trai của ông. Nhưng ông không ở một mình. Đức Chúa Trời cũng biết mất người con trai là thế nào để nhiều người khác có thể thấy sự cứu rỗi.

Con đường trước mặt Hội Thánh bị bắt bớ vẫn dốc đứng và có thể rất dài. Hơn hai ngàn năm qua, rất nhiều người đã được thúc đẩy bởi điều ác để chống đối Tin Lành Đấng Christ. Là Cơ Đốc nhân, chúng ta phải sẵn sàng trả giá – dầu không hề bị buộc phải làm như thế. Đây là bài học từ đời sống của Ápraham. Ông đã sẵn sàng dâng Ysác làm tế lễ – để rồi phước hạnh sẽ đến qua ông. Sẵn sàng hy sinh vì lời kết ước của chúng ta với Đấng Christ khiến chúng ta mạnh mẽ hơn. Ý tưởng về sự hy sinh làm sáng tỏ những mục tiêu của chúng ta. Sự hy sinh làm vững chắc tính cách chúng ta. Những cam kết đòi chúng ta phải trả giá hy sinh nào đó sẽ thay đổi gia đình, hàng xóm và thế giới của chúng ta cho Đấng Christ. Chúng ta học biết mình thật sự có thể mạnh mẽ đến mức nào. Dầu không muốn mất những gì được xem là yêu quý – chúng ta vẫn nỗ lực để cứ không nao núng trong lòng tận hiến, cho dù hoàn cảnh có ra sao đi nữa.

Vì
bây giờ
ta
biết rằng
người
thật
kinh sợ
Đức
Chúa Trời,
bởi cơ
không
tiếc
với ta
con người,
tức
con một
người.

Sáng Thế Kỳ
22:12

Ngày 14

*Xin Chúa khiến con làm đờ đùng cho sự bình an
Ngài.*

Nơi đau có thù ghét, xin cho con gieo yêu thương,

Nơi tổn thương, cho con gieo tha thứ;

Nơi nghi ngờ, cho con gieo đức tin;

Nơi tuyệt vọng, cho con gieo hy vọng;

Nơi tăm tối, cho con gieo ánh sáng;

Nơi đau buồn, cho con gieo niềm vui.

Ồ Thầy Thiên Thượng, xin cho con

Không tìm sự yên ủi mà đi yên ủi;

Không tìm cảm thông mà để cảm thông,

Không để được yêu mà để yêu.

*Vì chính nhờ ban cho mà chúng ta được nhận
lãnh.*

Chính khi tha thứ chúng ta được tha.

*Chính khi chết, chúng ta được sinh vào sự sống
đời đời.*

THÁNH FRANCIS Ở ASSISI

Lúc đó muộn lắm rồi, còn viên sĩ quan Xôviết đánh đập và tra tấn Paulus suốt nhiều giờ đồng hồ qua. Viên sĩ quan vừa nói vừa cười tàn nhẫn khi Cơ Đốc nhân này nhìn lên: "Chúng tao sẽ không tra tấn mày nữa. Chúng tao sẽ gửi mày đến Siberia, nơi tuyết chẳng bao giờ tan. Đó là nơi khổ cực kinh khiếp. Mày và gia đình mày thì hợp với chỗ đó."

Thay vì buồn chán, Paulus lại mỉm cười: "Cả trái đất này thuộc về Cha tôi, thưa đại úy. Ông có giải tôi đi đâu thì tôi cũng vẫn ở trên đất của Cha mình."

Viên đại úy nhìn trừng trừng anh: "Chúng tao sẽ tước hết tất cả những gì mày có."

Paulus vẫn nở nụ cười tươi tắn: "Anh sẽ cần chiếc thang cao hơn đây đại úy ạ, vì những cửa bầu của tôi được chất cao tận trên Thiên đàng."

Viên đại úy giờ đây nổi giận thét lên: "Chúng tao sẽ cho một viên đạn vào giữa mắt mày."

Paulus trả lời: "Nếu anh cắt bỏ mạng sống tôi trong đời này, sự sống thật đầy vui mừng và tươi đẹp của tôi sẽ bắt đầu. Tôi không sợ bị giết đâu."

Đại úy túm lấy chiếc áo tù tã tội của Paulus xiết chặt và thét vào mặt anh: "Chúng tao chẳng thèm giết mày! Chúng tao cứ nhốt mày một mình trong xà lim, chẳng cho ai đến thăm!"

Paulus vẫn mỉm cười nói: "Anh không làm được điều đó đâu. Tôi có Người Bạn có thể đi xuyên qua những cánh cửa đóng kín và những song sắt. Không ai có thể phân rẽ tôi khỏi tình yêu của Đấng Christ."

Bất chấp tương lai bấp bênh, chúng ta có thể biết chắc một điều: Đấng Christ sẽ cùng chúng ta đối diện với tương lai ấy. Dầu đang gặp phải thử thách trong nơi riêng tư hay nổi đau buồn trước mắt mọi người, chúng ta đều không bao giờ đi một mình. Trái lại, mọi bạn đồng hành bằng xương bằng thịt đều có lúc bỏ rơi chúng ta. Sẽ có những chỗ trong hành trình cuộc đời mà họ không thể đồng đi với chúng ta – dòng nước sẽ quá sâu và may mắn thì họ cũng không hiểu hết được. Chỉ có Chúa Giêsu mới có khả năng đi xuyên qua "những song sắt" trong tấm lòng đang thống khổ của chúng ta và chia sẻ những giờ phút khó khăn ấy. Dầu vậy, với sự khôn ngoan Ngài, có thể Ngài không giải cứu chúng ta khỏi những hoàn cảnh ấy, nhưng sự hiện diện chắc chắn của Ngài sẽ giúp chúng ta vượt qua hoàn cảnh. Hãy mỉm cười, biết mình có Người Bạn mà không bao giờ chúng ta bị tách rời khỏi người ấy được.

Ai
sẽ
phân rẽ
chúng ta
khỏi sự
yêu thương
của
Đấng
Christ?
Có
phải
hoạn nạn,
khốn cùng,
bất bớ,
đói khát,
trần
truông,
nguy hiểm,
hay là
gươm
giáo
chăng?

Rôma 8:35

Ngày 16

INDONESIA: MỤC SƯ HENDRICK PATTIWAEL

Họ tùm tùm lại trong phòng đang khi nghe những tiếng thét của những Cơ Đốc nhân bạn mình đang bị tàn sát ở bên ngoài. Mục sư Hendrick Pattiwael và vợ đang giúp hướng dẫn một trại thanh niên người Indonesia, và họ cảm thấy có trách nhiệm đối với những bạn trẻ đang được họ chăm sóc.

Trại thanh niên này đã là thì giờ vui vẻ cho sự tăng trưởng tâm linh và thờ phượng. Thế rồi họ bị tấn công.

Khi đám đông người Hồi Giáo cực đoan vây quanh tòa nhà mà họ đang ẩn nấp, mục sư Pattiwael bước ra ngoài. Đang khi lôi kéo sự chú ý của đám đông khát máu này khỏi vợ ông cùng những bạn thanh niên, mục sư đã bị tấn công còn những người kia thoát được.

Họ nghe những lời cuối của ông: "Lạy Chúa Giêxu, xin giúp con."

Sau đó, vợ ông nhìn thấy ông nằm trong chiếc quan tài. Những vết thương kinh khiếp hằn trên thân và cánh tay ông. Quá sửng sốt và tức giận, bà Pattiwael đã kêu cầu với Chúa. "Cớ sao Ngài để cho điều này xảy ra? Tại sao Ngài không bảo vệ chồng con?"

Nhưng Thánh Linh đã nhắc bà nhớ đến lời của chồng chỉ vài ngày trước cuộc tấn công ấy. "Nếu em yêu Chúa Giêxu, nhưng em yêu anh và gia đình nhiều hơn yêu Ngài, thì em không xứng đáng cho Nước Đấng Christ." Ông đã nói với vợ rằng mình sẵn sàng chịu chết vì Nước Đấng Christ.

Khi nhớ lại những lời đó, bà không chịu buông mình rơi vào cay đắng. Bà vẫn cộng-tác với Hội Thánh của bà tại Indonesia. Lời khuyên của bà cho những Cơ Đốc nhân tại những đất nước tự do chỉ đơn giản thế này: "Hãy tìm kiếm Đức Chúa Trời cách sốt sắng hơn, để các bạn có thể đứng vững giữa những thời kỳ khó khăn hơn."

Chúng ta không phải đi ra để đi tìm rắc rối. Chúng ta có sẵn địa chỉ của chúng ta rồi. Chúa Giêxu thường nhắc các môn đồ rằng thử thách là một phần của nếp sống hằng ngày. Tìm kiếm Đức Chúa Trời sốt sắng hơn không có nghĩa tìm nhiều rắc rối thêm nữa cho đời sống mình. Không, ích lợi của việc tìm kiếm mối quan hệ sâu nhiệm hơn với Chúa chính là để chuẩn bị chúng ta tốt hơn cho những điều không thể tránh khỏi được. Một số thử thách có thể đồng nghĩa với việc mất mạng vì cơ Chúa. Nhưng đấy không phải là của lễ thật. Của lễ tốt cùng phải đến trước đó từ lâu kia. Chúng ta phải hy sinh tính ích kỷ trên mọi bình diện để phát triển sự gắn gũi mật thiết với Chúa từ trước kia. Khi đã hy sinh mọi việc để đeo đuổi mối quan hệ xuất sắc với Đấng Christ, thì lúc đó chúng ta đã thực hiện xong phần khó nhất.

Vậy,
hỡi
anh em,
tôi lấy
sự
thương xót
của
Đức
Chúa Trời
khuyến
anh em
dâng
thân thể
mình
làm
của lễ
sống và
thánh,
đẹp lòng
Đức
Chúa Trời,
ấy là
sự thờ
phượng
phải lễ
của
anh em.

Rôma 12:1

Nỗi Đau Đớn Tột Cùng

Ngày 7

SUDAN: NHỮNG CHÀNG TRAI NGƯỜI SUDAN

Những người lính vừa hét vừa đâm đá vào mặt và bụng của những cậu bé: "Nói theo tội tao: Allah là Thượng Đế và Mohammed là tiên tri của Ngài. Nói đi!"

Bốn cậu bé người Sudan khóc thét lên đòi mẹ mình, nhưng vẫn không chịu lập lại những lời nói cứu được mẹ g sống song lại chối bỏ Cơ Đốc giáo của chúng. Máu đỏ bắt đầu chảy dài trên làn da đen, nhưng chúng vẫn không chịu bỏ đức tin mình nơi Đấng Christ.

Những cậu thiếu niên lớn tuổi hơn đứng nhìn hoảng sợ. Trước đây chúng đã thấy gia đình ở miền Nam Sudan của chúng bị giết chết bởi những lính chiến Hồi Giáo cầm gươm trong tay. Giờ đây, chúng chứng kiến bốn người bạn trẻ tuổi và là bà con của chúng - đứa trẻ nhất chỉ mới lên năm - bị đánh đập đến chết.

Những tên lính này đ. bắt từng cậu bé lớn tuổi hơn phải nằm trên than nóng đỏ và ra lệnh cho chúng lập lại bài Tín Điều Hồi Giáo theo đạo Hồi. Không một cậu nào chịu nói những lời ấy bất chấp con đau đớn như thế.

Có mười bốn bé trai và mười ba bé gái bị bắt cóc trong cuộc bố ráp hôm ấy. Không bao giờ tìm được những bé gái, và có lẽ các em đã bị bán làm nô lệ hoặc làm hầu thiếp ở phía Bắc Sudan. Tất cả những cậu bé đều bị tra tấn, nhưng không cậu nào nao núng.

Đêm sau, những đứa lớn trốn thoát được, nhưng vẫn mang những vết sẹo của đêm hôm trước. Không một ai từ bỏ đức tin.

Đau đớn thường đóng vai trò quan trọng trong kế hoạch của Đức Chúa Trời. Bất hạnh thay, không một từng trải nào khác sánh được khả năng của đau đớn trong việc nắm bắt sự tập trung chú ý của chúng ta. Đau đớn thuộc thể từ bệnh tật lâu dài hay thương tật tình linh khiến toàn cơ thể chú ý. Não gửi những tín hiệu qua khắp hệ thần kinh để tập trung những nguồn cung ứng của cơ thể để giải quyết nguồn rắc rối ấy. Cũng vậy, nỗi đau của tình cảm cũng khó bỏ qua y như thế. Nỗi sầu khổ vì mất người yêu dấu trong những hoàn cảnh tàn bạo như là ung thư hay là bệnh tật, bắt bớ hay bất công, có thể hầu như quá choáng ngợp. Bất luận hoàn cảnh nào khiến chúng ta đau đớn, chúng ta đều có hai phương án giải quyết. Chúng ta có thể đầu hàng. Hoặc chúng ta có thể lớn lên. Nhưng ai đã kinh nghiệm đau đớn rồi thì mới trở thành những người hầu việc độc đáo cho ân điển của Chúa được. Giống như vận động viên đang chịu huấn luyện có bắp thịt phải bị vắt kiệt qua sự gắng sức và tập luyện để được mạnh mẽ hơn thể nào, thì đau đớn cũng là con đường dẫn chúng ta đến sự tăng trưởng mới thể ấy.

Nhưng
nếu có ai
vì
làm
tín đồ
Đấng
Christ
mà
chịu khổ,
thì
đừng
hổ thẹn;
thà
hãy vì
danh
ấy ngợi
khen
Đức
Chúa Trời
là hơn.

I. Phiêrô 4:16

Sự Chống Đối Tốt Cùng

Ngày 18

ROMANIA: RICHARD WURMBRAND

"Tôi khâm phục những người Cộng sản." Những lời lẽ có vẻ kỳ lạ từ một vị mục sư đã chịu mười bốn năm trong ngục tù của Cộng sản, nhưng Richard Wurmbbrand đã thật lòng khi nói những lời này.

"Rất nhiều người Cộng sản sẵn lòng chết để binh vực 'thế giới không tương' của họ. Họ tận tụy với sự nghiệp của họ còn hơn cả một số người tôi từng được gặp trong các Hội Thánh."

Trong mỗi kẻ thù, mục sư Wurmbbrand đều nhìn thấy một người bạn trong tương lai và một Cơ Đốc nhân tương lai. Bởi yêu những người chống đối, ông không những chứng kiến nhiều người được biết Đấng Christ, mà còn có thêm nhiều cơ hội nữa để làm chứng.

Ông cười lặng lẽ: "Khi họ gọi tôi là 'tên Do Thái bản thủ' và bảo mọi người đừng đọc sách của tôi, người ta lại lập tức kéo đến để xem 'tên Do Thái bản thủ' này nói điều gì. Tôi chào đón bất kỳ ai đang chống mình. Không phải lúc nào người khác cũng thích nghe những gì bạn nói. Bạn phải thách thức họ đến với chân lý trước khi chia sẻ niềm tin của mình. Muốn làm như vậy, bạn phải hiểu họ xuất thân từ đâu để có thể nói chuyện cách khôn ngoan. Nhưng chúng ta cũng phải nhớ là luôn nói bằng tình yêu thương."

Những lời nói của mục sư Wurmbbrand không phải là một lý tưởng cao vời mà ông không nêu gương. Ông và vợ là Sabina đã mời vào nhà mình một sĩ quan phát xít công tác tại chính trại tập trung mà toàn bộ gia đình của Sabina bị thủ tiêu. Khi sĩ quan này nhìn thấy sự tha thứ và tình yêu của họ dành cho ông, ông đã được chinh phục vào nước Thiên đàng.

Chú thích: Những câu này đã được ghi ra vào một trong những buổi phỏng vấn chốt của mục sư Wurmbbrand trước khi qua đời vào tháng 2 năm 2001.

Chúa Giê-xu dạy rằng người khác sẽ nhận ra đức tin của chúng ta bởi tình yêu của chúng ta – đặc biệt là khi tình yêu ấy xuất hiện để đối phó với sự chống đối. Cách chúng ta đối đãi với kẻ thù mình cũng quan trọng không kém cách chúng ta đối đãi với những người trong gia đình Cơ Đốc của mình. Trên thực tế, đáp ứng của chúng ta trước sự chỉ trích thường là lời trình bày về Cơ Đốc giáo quan trọng hơn bất kỳ ví dụ nào khác. Khi Cơ Đốc nhân thực hành nguyên tắc đầy quyền năng này của đức tin Cơ Đốc, thì họ đã khiến mình phân biệt khỏi phần thế gian còn lại. Đáp ứng theo lẽ tự nhiên trước chống đối chính là bác bỏ lại hoặc trả đũa. Trái lại, tín đồ nỗ lực để hiểu kẻ thù mình, chứ không để phá hoại họ. Khi đặt vào đúng góc độ này, sự chống đối sẽ được chào đón như cơ hội để vận dụng đức tin và để noi theo những mạng lịnh của Đấng Christ.

Các
người có
nghe lời
phán rằng:
Hãy
yêu người
lân cận,
và hãy
ghét
kẻ thù
ngịch
mình.
Song
ta nói
cùng
các người
rằng:
Hãy yêu
kẻ thù
ngịch,
và
cầu nguyện
cho kẻ
bất bớ
các người.

Math 5:43-44

TÀU TITANIC: TIẾN SĨ ROBERT BATEMAN

Tiến Sĩ Robert Bateman dịu dàng giúp chị dâu của mình kước vào thuyền cứu sinh. "Đừng bối rối, Annie. Đây sẽ là bài thử nghiệm đức tin chúng ta. Tôi phải ở lại để giúp người khác. Nếu không bao giờ gặp nhau trên đất này nữa, chúng ta sẽ gặp lại trên Thiên đàng." Bateman thả khăn tay của mình xuống cho người phụ nữ này khi chiếc thuyền được thả xuống mặt nước đen ngòm và đầy băng bên dưới. "Annie, hãy quảng khăn đó quanh cổ. Chị cảm lạnh mất thôi."

Sau đó, Tiến Sĩ. Bateman tập trung khoảng năm mươi người ở đuôi tàu và bảo họ chuẩn bị đón sự chết. Sáng sớm hôm ấy, ông đã hướng dẫn buổi thờ phượng duy nhất trên con tàu lớn này, một buổi nhóm kết thúc với bài thánh ca yêu thích của ông: "Càng Gần Chúa Hơn" (Thánh Ca 240).

Robert Bateman đã thành lập Hội Truyền Giáo Central City Mission tại Jacksonville, Florida, một ngọn hải đăng thuộc linh trong một thành phố thường xuyên đầy đầy những thủy thủ say rượu. Ông đã được gọi là "người phân phát ánh mặt trời bằng xương bằng thịt nhiều hơn bất kỳ ai khác tại Jacksonville." Bateman đến nước Anh nghiên cứu về công tác Cơ Đốc xã hội và đang quay về Hoa Kỳ thực hành những gì đã học. Tuy nhiên, vào cuối đêm 14 tháng 4 năm 1912, con tàu của Bateman đâm vào một băng sơn. Bateman hướng dẫn những người ở cùng ông trên đuôi tàu trong Bài Cầu Nguyện Chung. Đang khi ban nhạc đàn bài "Càng Gần Chúa Hơn," con tàu Titanic vĩ đại chìm dần xuống bên dưới những làn sóng.

Có người nói rằng cách chắc chắn để khiến Đức Chúa Trời cười ấy là nói cho Ngài nghe những kế hoạch của chúng ta! Khi tiếp nhận Đấng Christ, chúng ta đang bắt đầu chuyến phiêu lưu vĩ đại nhất trong đời mình. Để khiến hành trình này trở nên đáng giá, chúng ta phải đều phục Ngài – là thuyền trưởng của con tàu. Ngài sẽ sắp đặt hành trình cuộc đời chúng ta theo cách Ngài thấy là phù hợp, lèo lái qua những ham muốn thất thường và những thiếu thốn của chúng ta để tiến đến những mục tiêu vĩ đại hơn. Có những lúc, ngay cả trong những thời điểm xấu nhất, bản đồ Ngài có vẻ như lỗi thời và chúng ta thắc mắc không biết liệu Ngài có lạc đường không. Những tảng đá lởm chởm nhô ra từ bên dưới những vực sâu tăm tối. Đêm không trăng vây bọc chúng ta vào bóng tối. Chính lúc đó, chúng ta trở nên dễ bị cám dỗ biết đường nào để giành lại quyền kiểm soát những kế hoạch của đời mình. Tuy nhiên, chuyến đi này vẫn là cuộc mạo hiểm trong đức tin. Những kế hoạch của Đức Chúa Trời cho đời sống chúng ta sẽ lái chúng ta đi theo những phương hướng mà có lẽ chúng ta chẳng bao giờ chọn cho mình. Thế nhưng Ngài biết rõ nhất.

Trong lòng loài người có nhiều mưu kế; song ý chỉ của Đức Giêhôva sẽ thành được.

Ngày 20

ÊĐIPTÔ: NGƯỜI HƯỚNG DẪN THANH NIÊN CƠ ĐỐC

Người hướng dẫn thanh niên Cơ Đốc nói với nhóm thanh niên: "Kế hoạch là thế này. Đúng 8:30, các bạn phải bắt đầu phát giấy mời đến dự buổi nhóm tại đại học này. Các bạn phải phát hết cho nhanh trước khi cảnh sát mật đến hỏi xem các bạn đang làm gì. Nếu các bạn không thể đưa chúng cho ai, cứ thả chúng đâu đó. Chúa sẽ đem chúng đặt vào đúng đôi tay thích hợp."

"Anh muốn chúng tôi phát ra những giấy mời này trước khi chúng ta được phép sao?" Những hình ảnh vị cảnh sát Aicập bắt giữ lóe lên trong trí những người nam và nữ đang lo lắng tập hợp quanh người hướng dẫn của mình.

"Đúng vậy! Xem này, chúng ta phải vận dụng một ít đức tin chứ. Chúng ta phải đi bước đầu tiên, phần còn lại nằm trong tay Chúa."

Tại Êđiptô, những buổi nhóm của Cơ Đốc nhân hầu như đều bị theo dõi và không thể tổ chức nếu chưa được phép của chính quyền. Vừa qua khỏi 8 giờ 30, người hướng dẫn thanh niên này gọi điện đến cảnh sát để xin phép tổ chức buổi nhóm cho các Cơ Đốc nhân.

"Anh phải điền vào những tờ đơn thích hợp, và chúng tôi sẽ thông báo cho anh trong vòng khoảng một tuần."

Cơ Đốc nhân này trả lời đầy lo lắng: "Xin lỗi ông, nhưng chúng tôi đã bắt đầu phát giấy mời đến nhóm rồi."

"Tại sao các anh phát giấy mời trước khi được phép? Các anh biết phải được chúng tôi chấp thuận cho những buổi nhóm như thế mà. Chà, tôi đoán vì những giấy mời đã được phát ra hết rồi, nên tôi sẽ chấp thuận cho buổi nhóm lần này."

Biến đức tin chúng ta thành hành động chính là đi bước đầu tiên trong chuyến hành trình bấp bênh. Như những người đã thực hiện chuyến hành trình này sẽ nói cho chúng ta biết, chuyện khó không phải là chuyện thực sự bước đi. Chính chuyện "đi mà không biết đi đâu" mới làm mất hết nhuệ khí. Không có một bản đồ nào cho hành trình đức tin cả. Chúng ta tìm đường đi bởi ánh sao từ sự dự bị của Đức Chúa Trời. Đây là một chuyến phiêu lưu không đi theo đường, để dẫn chúng ta đến những nơi mình không thể nhìn thấy khi đứng từ xa lộ chính của cuộc đời. Những tín hữu này cần phải có đức tin lớn để phát giấy mời đến dự buổi nhóm mà họ còn chưa biết chắc có được phép hay không. Chúa đã tôn trọng bước đi bởi đức tin của họ bằng cách ban phước cho họ có ba trăm ngàn tín hữu đêm hôm ấy. Bạn đã sẵn sàng để bước ra bằng đức tin chưa?

Vả,
đức tin
là sự
biết chắc
vững vàng
của
những
điều
mình
đương
trông
mong,
là
bằng cơ
của
những
điều
mình
chẳng
xem thấy.

Hêbơơ 11:1

Ngày 21

Trong trận chiến cuối cùng, chúng tôi được dạy rằng muốn đạt mục tiêu, chúng tôi phải sẵn sàng để chịu hy sinh....

Chúng tôi biết chỉ có một câu trả lời duy nhất khi tổ quốc yêu cầu chúng tôi chia sẻ giá phải trả cho sự tự do – thế nhưng khi Chúa Giê-xu yêu cầu chúng ta trả giá để truyền giảng Tin Lành thế giới, chúng ta thường nín lặng không đáp lại lời nào. Chúng ta không thể ra đi. Chúng ta nói giá phải trả quá lớn....

Những giáo sĩ không ngừng đối diện với cảnh có thể bị hy sinh.

**NATE SAINT, GIÁO SĨ TUẬN ĐẠO
TRONG RỪNG SÂU CỦA ECUADOR VÀO NĂM 1956**

Ngày 22

LÀO: CÁC CƠ ĐỐC NHÂN

Con dấu đỏ đáng ngại ở cuối trang giấy mang biểu hiện của văn phòng Cộng Sản quận cho khu vực đó của nước Lào. Đối với Cơ Đốc nhân tại địa phương, những lời lẽ trong đó còn đáng ngại hơn.

Văn kiện này tuyên bố: "Nếu bất kỳ ai, bất kỳ bộ lạc nào, bất kỳ gia đình nào bị lừa dối để tin vào những tôn giáo khác, như Cơ Đốc giáo hay những đạo khác, thì phải quay trở về tôn giáo mà trước kia họ đã tin. Không được phép truyền bá tôn giáo. Nếu làm ngược lại, những giáo hữu đó sẽ phải ra đi sống ở những khu vực mới. Nếu có làng nào hay gia đình nào tin đạo khác... thì các đảng viên phải thu thập con số thống kê và lập danh sách những nhóm người đó... rồi gửi danh sách đến Văn Phòng Mật Trận Xây Dựng. Chúng tôi đặc biệt muốn biết có bao nhiêu người tin nơi Giêxu và có bao nhiêu người là Cơ Đốc nhân trong quận này."

Văn kiện này được ký vào ngày 18 tháng 7 năm 1996 bởi "Ủy Ban Thường Trực Mật Trận Xây Dựng."

Gần đây hơn, những Cơ Đốc nhân tại Lào đã bị ép buộc, thường là dưới họng súng, để ký vào văn bản từ bỏ việc mình đã đi theo Cơ Đốc giáo. Đối với chính quyền vô thần, dường như bất kỳ tôn giáo nào cũng dễ chấp nhận hơn là sự thờ phượng Giêxu Christ.

Bất chấp những nỗ lực của chính quyền, Hội Thánh tại Lào vẫn đang phát triển khi Cơ Đốc nhân dạn dĩ chia sẻ đức tin của họ.

Khi thẩm quyền con người trái với những mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì có một ranh giới được đưa ra; sẽ phải chọn lựa. Hoặc chúng ta sẽ nhượng bộ thẩm quyền của con người, hoặc phải đứng về phía các mạng lệnh của Đức Chúa Trời và liệu chịu những hậu quả. Khi bình an là mục tiêu tối hậu của chúng ta, chúng ta không thể sắp đặt lại thứ tự những ưu tiên của mình theo những đòi hỏi của con người. Lấy ví dụ, chính quyền Hoa Kỳ đã công bố cầu nguyện là một hành động hợp pháp trong các sân trường. Tuy nhiên, họ thực sự không thể loại bỏ cầu nguyện ra khỏi những sinh viên và những ban giáo sư nào muốn được thông công với Chúa của họ. Nhiều nơi khác có thể ra sắc lệnh hạn chế tôn giáo tương tự như thế hoặc còn tệ hơn. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời không đếm xỉa đến thẩm quyền của họ, vì chỉ một mình Ngài là vua trên lòng người. Chúng ta có thể vững tin chọn lấy hành động của ý chí mình là vâng lời Đức Chúa Trời hơn là hơn là vâng lời thẩm quyền con người.

*Phiero
và
các
sứ đồ
trả lời
rằng:
Thà phải
vâng lời
Đức
Chúa Trời
con
hơn là
vâng lời
người ta.*

Công vụ 5:29

Watchman Nee, một lãnh đạo Hội Thánh người Hoa, chỉ còn có sáu giờ. Ông phải hướng dẫn người gác phía trước xà lim về với Đấng Christ thì mới có thể gửi được bức thư khích lệ những Cơ Đốc nhân ở bên ngoài trại giam này.

Chính quyền của Chủ Tịch Mao rất tức giận trước sự lan tràn của Cơ Đốc giáo tại Trung Quốc. Để chặn đứng sự lan tràn "tà giáo ngoại quốc" này, họ đã trục xuất hoặc giết mọi giáo sĩ ngoại quốc, tống giam hàng ngàn lãnh đạo Hội Thánh Trung Hoa vào tù hoặc vào những trại "cải tạo lao động." Nhưng Hội Thánh vẫn phát triển.

Khi cảnh sát phát hiện những bức thư khích lệ mạnh mẽ và tốt đẹp của Nee đang trên đường ra khỏi tù để vào tay Cơ Đốc nhân, họ đã tăng gấp đôi số lính gác và không bao giờ để cho người lính nào đứng bên ngoài xà lim của Nee hơn một lần. Họ rút ngắn ca gác xuống còn sáu giờ, hy vọng Nee sẽ không có đủ thời gian để cải đạo cho lính gác.

Nee kể cho lính gác về tình yêu của Đức Chúa Cha và Ngài sẵn lòng từ bỏ cả thịt và huyết Ngài để người lính gác này có thể sống đời đời trên Thiên đàng. Ông nói: "Chủ nghĩa Cộng sản không thể đưa anh đến Thiên đàng. Chỉ có huyết của Đức Chúa Giê-xu Christ mới làm được việc đó."

Năm giờ đồng hồ đổ dồn vào bài giảng này, và với dòng nước mắt tuôn dài trên má, người lính đã tiếp nhận Đấng Christ. Thế là thêm một linh hồn nữa đã được chinh phục vào nước trời, và thêm một lá thư nữa của Watchman Nee sẽ được gửi ra an toàn.

Nếu những người tuận đạo Cơ Đốc dạy chúng ta điều gì đó, thì điều đó chính là: chúng ta phải sử dụng sức lực đầy sáng tạo để đẩy mạnh Tin Lành. Tỉnh thông minh, sự can đảm và ngay cả sự khéo léo của họ đáng phải thức tỉnh tâm linh chúng ta để truyền bá Tin Lành. Tuy không ai có cơ hội để đem lậu Kinh Thánh vào những khu vực bị cấm đạo, chúng ta vẫn có thể làm những dây tở sẵn lòng cho nước Chúa. Có thể đó là một bữa ăn mời hàng xóm. Có thể là theo học những buổi dạy đánh golf hay gia nhập thêm một lớp học cộng đồng khác nữa để gặp gỡ những người chưa đi đến nhà thờ. Một phương pháp mới để làm chứng luôn luôn có cơ đem lại nhiều hậu quả. Nhưng chúng ta luôn luôn sẵn sàng chấp nhận nguy hiểm thay vì cứ ngồi yên với những điều tầm thường. Điều gì sẽ mô tả sinh hoạt truyền giảng của bạn hôm nay? Vô vị hay tầm thường? Hay năng động và đầy sáng kiến cho Đấng Christ?

Ấy
cũng
là vì đó
mà tôi
làm việc,
nhờ sức
Ngài
giúp đỡ
mà
chiến đấu,
là sức
hành động
cách
có quyền
trong
tôi.

Cô-lô-sê 1:29

Mục sư Zapata nói: "Tại Peru, Cơ Đốc nhân không mong nhận lãnh khi hầu việc Chúa Giê-xu. Họ mong được ban cho một điều gì đó." Ở bên ngoài ngôi làng yên tĩnh trên sườn núi, mục sư Zapata chỉ cho những vị khách của ông thấy một dãy những cây thập tự trắng làm bằng tay, mỗi cây thập tự đại diện cho một Cơ Đốc nhân đã bị quân du kích Cộng sản giết.

Nằm trước mặt mục sư Zapata trong căn nhà nhỏ ở thôn quê là thi thể của một vị mục sư khác nữa vừa mới bị giết đêm qua trước mặt quân du kích. Thi hài của ông được phủ một tấm mền đơn sơ, chung quanh là những ngọn nến và những thành viên trong gia đình đang đau buồn. Bên ngoài, dưới trời mưa, hội chúng của vị mục sư vừa bị giết đang hát những điệp khúc ca ngợi Chúa. Giày của họ lún trong bùn. Quân du kích đã phá hủy nhà thờ của họ và đốt trụi nhiều căn nhà của họ. Thế nhưng họ vẫn hát ca ngợi Chúa.

Những Cơ Đốc nhân này vẫn chưa hết nguy hiểm, vì du kích quân có thể trở lại bất kỳ lúc nào. Thường thì họ chọn những mục sư, vì các mục sư làm cho toàn làng vững mạnh để chống lại sự xâm nhập của chủ nghĩa Marxist.

Mục sư nhắc nhở thánh giả rằng Kinh Thánh kêu gọi chúng ta phải tìm kiếm Chúa, chứ không phải tìm những phước hạnh vật chất đến từ tay Chúa. Ông hỏi tín đồ: "Vì sao các bạn mua một áo somi? Để dùng. Vì sao Chúa Giê-xu cứu chuộc bạn và mua bạn bằng chính huyết Ngài? Để dùng bạn cho vương quốc Ngài."

Những tín đồ nghèo khổ này đã sẵn sàng để cho Chúa sử dụng họ.

Khi bị bắt bớ vì đức tin mình, rất dễ để chúng ta chú ý quá đáng đến những mất mát của mình. Chúng ta có thể than khóc những người bạn ngày trước đã hắt hủi chúng ta vì cơ niềm tin của chúng ta. Chúng ta có thể nhớ những cơ hội làm ăn mà ngày trước mình từng có. Chúng ta cảm thấy tiếc nuối vì chính mình bị bỏ ra ngoài vòng giao tiếp của xã hội. Tuy nhiên, còn nhiều người khác đã mất những điều còn hơn cả của cải vật chất hay những mối quan hệ hời hợt bên ngoài. Những tín hữu vững vàng này tập trung vào những gì còn lại để đem dâng lên cho Đấng Christ sử dụng – chứ không phải những gì đã bị mất đi rồi. Đa số họ đã mất đi những ngôi nhà thờ, những căn nhà, công việc làm, và gia đình khi bị bắt bớ vì tôn giáo. Thế nhưng họ sẵn lòng dâng hiến nhiều hơn nữa để hy sinh cho sự nghiệp Đấng Christ. Họ nhận ra những mất mát trong trần gian này là cơ hội cho thêm một người nữa được cứu..

Sự sống của người ta không phải cốt tại của cải mình dư dật đâu.

Luca 12:15

Ngày 25

LÀO: LU

Luật bất thành văn của cảnh sát là rất rõ ràng: Nếu bắt gặp người Khmu hay người bộ lạc khác đi theo Cơ Đốc giáo, hãy bắt họ. Nếu bắt gặp ai đang truyền giảng Tin Lành cho người bộ lạc, hãy giết họ.

Sau khi "Lu" đã bị xiềng tay và chân, bị dắt đi qua làng cách nhục nhả, cảnh sát Cộng sản ném anh vào một cái hố. Họ nói: "Chúng tao sẽ thả mày ra khi nào một trăm Cơ Đốc nhân trong làng mày từ bỏ Cơ Đốc giáo." Nhưng họ không thể tìm được Cơ Đốc nhân nào chịu xây dựng lại với Đấng Christ.

Thế rồi thảm họa giáng xuống cho cảnh sát. Con trai của một sĩ quan kia gãy cả hai chân trong một tai nạn. Người con khác nữa của ông bị bệnh rất nặng. Viên sĩ quan đánh đập và hà hiếp những tân tín hữu của Đấng Christ đã lên cơn đau tim chết bất đắc kỳ tử.

Các sĩ quan khác sợ hãi đã lôi "Lu" lên khỏi hố và thả cho anh trở về nhà. Nhà cầm quyền quá hoảng sợ nên không áp dụng biện pháp chống lại những Cơ Đốc nhân trong làng sau khi nhìn thấy điều đã xảy ra cho lãnh đạo của họ.

Khi thấy Đức Chúa Trời bày tỏ quyền năng, càng nhiều người Khmu hơn nữa trở thành tín đồ. Nơi ngày trước có một trăm Cơ Đốc nhân, giờ đây có đến bảy trăm. Họ còn gửi Cơ Đốc nhân đến nói cho các làng khác biết về Chúa Giêsu. Đang khi nhà cầm quyền Lào bị khống chế bởi nỗi sợ hãi của họ, thì Cơ Đốc nhân tại Đông Nam Á đã vượt lên trên những sợ hãi của họ.

Đức
Giêhôva
là
ánh sáng
và
là
sự
cứu rỗi
tôi:
Tôi
sẽ
sợ ai?

Thi thiên 27:1

Sợ hãi là một trong những động cơ cơ bản nhất của con người. Nó thúc đẩy thị trường chứng khoán và đổ dầu vào những cuộc chiến tranh. Những sức lực ương bướng của nó có thể được dùng để gây tổn hại lớn hoặc để đem lại những ích lợi lớn. Những võ sĩ quyền anh chuyên nghiệp thường được dạy rằng sợ hãi là bạn của họ. Sợ hãi có thể khiến họ trở thành những võ sĩ giỏi hơn. Nó giúp cho họ tỉnh táo. Nó làm cho quyết tâm của họ trở nên nhạy bén. Cũng vậy, Đức Chúa Trời có thể dùng những nỗi sợ hãi của chúng ta để khiến chúng ta trở thành những chiến sĩ giỏi hơn cho Ngài. Bất cứ khi nào chúng ta sợ, chúng ta đều có tiềm năng để làm những việc không thể làm được. Vì sao vậy? Những gì chúng ta không thể tự sức riêng mình làm được thì có thể làm được nhờ sự giúp đỡ của Chúa. Sợ hãi khiến chúng ta càng dễ từ bỏ những nguồn sức riêng của mình để nương cậy nơi Đức Chúa Trời. Theo cách đó, sự sợ hãi tốt cùng có thể dẫn đến đức tin tốt cùng.

Ngày 26

SUDAN: PETER

Trong tiếng Ả-rập, chiếc còng bằng đồng được gọi là *baclé*. Peter chia chiếc còng ra đường như thể một vật thiêng liêng vậy. Đây là dấu nhắc nhở về quá khứ của gia đình anh và về phước hạnh lớn lao của Peter.

Ông nội anh đã làm chiếc còng này, nhưng đây không phải là một món thủ công mỹ nghệ. Thực ra, anh bị những người chủ Hồi Giáo của mình buộc phải đeo chiếc còng này. Ông nội của Peter bị bắt ở miền Nam Sudan và đem đến miền Bắc Sudan, tại đó bị mua và bán làm nô lệ.

Ông nội của Peter đầu bị những ông chủ người Hồi Giáo hà hiếp và tra tấn nhưng vẫn không chịu theo đạo của họ. Ông giữ vững đức tin nơi Đấng Christ của mình, và thân thể ông mang những vết sẹo vì cơ từ chối. Vì không phải là người Hồi Giáo, ông bị xem chẳng khác gì một con vật.

Ít lâu trước khi qua đời, ông nội của Peter đã được tháo chiếc còng này và đã trao cho cha của Peter. Ông nói: "Gia đình chúng ta sẽ không luôn làm nô lệ, nhưng chúng ta không bao giờ được quên."

Về sau, cha của Peter giao lại cho anh, và anh đã mang nó theo mình khi trốn thoát khỏi những người chủ Hồi Giáo chạy đi tìm tự do. Ngày nay, nó không còn là dấu hiệu của quyền sở hữu, nhưng là một dấu hiệu về quyền năng đắc thắng của Đức Chúa Trời. Đó là một biểu tượng về bàn tay của Đức Chúa Trời trên gia đình, hành động qua ba thế hệ để đem họ đến tự do.

Anh khuyên giục: "Đừng bao giờ quên dân tộc tôi. Đừng bao giờ ngưng cầu nguyện cho những Cơ Đốc nhân đang chịu bắt bớ tại Sudan."

Tính hay quên. Đây là kẻ thù số một của tinh thần cầu nguyện. Chúng ta nhanh chóng dễ nghi cầu nguyện để nâng đỡ. Bất hạnh thay, những ý tốt của chúng ta hiếm khi tốt đủ để giúp chúng ta thực hiện trọn cam kết cầu thay cho những người đang cần. Điều gì có thể nhắc bạn cầu thay cho những người bị bắt bớ trên thế giới? Có lẽ một hình dán nhỏ trên mặt đồng hồ sẽ nhắc bạn. Mỗi khi nhìn đồng hồ trong ngày, đó có thể là cơ hội để bạn nhớ đến một nhóm dân tộc đang sống trong sự bắt bớ tôn giáo. Dầu chọn phương pháp nào đi nữa để nhắc mình dễ nhớ hơn về những cơ hội bị bỏ lỡ trong sự cầu nguyện, hãy giữ trọn theo phương pháp đó. Đọc những câu chuyện về những tín hữu bị bắt bớ cùng cực sẽ không thay đổi được điều gì. Cầu nguyện cho họ có thể thay đổi được mọi sự – có lẽ ngay cả chính hôm nay.

Cầu
nguyện
không
thời.

IThêsalônica 5:17

Ngày 27

ROMANIA: MỘT PHỤ NỮ TRẺ

Khoảng gần nửa đêm, những nữ tù nhân nghe tiếng những lính gác Cộng sản đến gần. Họ nhanh chóng quay quanh người bị kết án, là cô gái trẻ hai mươi tuổi bị kết án tử hình vì đức tin của cô nơi Đấng Christ. Họ thăm thì những câu tạm biệt vội vã. Không có những giọt nước mắt từ khuôn mặt của cô gái trẻ người Romania này, cũng không có những tiếng kêu thét xin thương xót.

Từ sớm trong buổi tối đó, các tù nhân đã lắng nghe cô gái trẻ này nói với gương mặt sáng ngời tình yêu. Cô nói với họ: “Đối với tôi, mồ mả này là cánh cửa dẫn đến thành phố Thiên đàng. Ai có thể tả nổi vẻ đẹp của thành phố đó? Tại đó không còn biết đến buồn bã nữa. Chỉ còn có niềm vui và bài hát. Mọi người đều mặc áo màu trắng của sự tinh khiết. Chúng tôi có thể nhìn thấy Đức Chúa Trời mặt đối mặt. Có sự vui mừng hơn hở mà ngôn ngữ loài người không diễn tả được. Cớ sao tôi phải khóc? Cớ sao tôi phải buồn?”

Cô đã hứa hôn, nhưng cô nói với họ, đêm nay thay vì ở với ý trung nhân trên trần gian này của cô, cô sẽ gặp chàng rể trên Thiên đàng của mình.

Những lính gác nhẵn tâm đã bước vào xà lim, và cô gái này bước đến với họ, sẵn sàng ra đi. Khi cô rời xà lim, đi giữa những lính gác, cô bắt đầu đọc lớn Bài Tin Điều Các Sứ Đồ. Vài phút sau, với nước mắt ràn rụa trên má, những tù nhân còn lại nghe những tiếng sùng. Những người hành hình nghĩ họ đã kết liễu cuộc đời của cô gái trẻ, nhưng họ chỉ vừa gửi cô đến sống đời đời tại nơi tốt đẹp hơn nhiều.

Vì
Đấng
Christ
là
sự sống
của tôi,
và
sự chết
là
điều
ích lợi
cho tôi
vậy.

Philip 1:21

Căn đâm là cái cầu để đưa chúng ta từ sự hiện hữu trên danh nghĩa ở trên trần gian này đến với niềm khao khát không thể giải thích được về một tương lai trên Thiên đàng. Những ai hiểu đầy đủ tính chắc chắn của sự hiện hữu trên Thiên đàng thì sẽ thấy dễ dàng đem đời sống tầm thường của họ trên đất đổi lấy quyền công dân đời đời trên Thiên đàng. Sự can đâm giúp chúng ta buông mọi điều mình đang bám vào trên trần gian này – mọi điều khiến chúng ta còn ở lâu trên đất này. Cần phải có can đâm để tin nơi một cuộc sống sau cái chết. Suy cho cùng, cuộc sống trên đất là toàn bộ những gì chúng ta thực sự biết mãi cho đến giây phút chúng ta qua đời. Chúng ta can đâm khi bước đi bởi đức tin, để tin Đấng Christ đã khiến chúng ta có thể bước vào cõi đời đời với Ngài. Một khi đã lập xong quyết định vững chắc ấy, chúng ta có thể đối diện với cuộc sống một cách có mục đích và can đâm đối diện với sự chết.

Ngày 28

*Chúng tôi không cần nguyện để biên cương của
chúng tôi được mở cửa.*

*Chúng tôi đang cầu nguyện để Thiên Đàng
được mở ra.*

**LỜI CẦU NGUYỆN CỦA MỘT HỘI THÁNH ĐANG CHỊU BẮT BỐ
TẠI VIỆT NAM**

Ngày 29

BHUTAN: MỤC SỨ NORBU PROMILA

Mục sư Norbu Promila rất hài lòng với buổi nhóm khi ông giảng cho một dân tộc thiểu số trên vùng núi Bhutan. Những người đến nhóm dường như đặc biệt chú ý và mở lòng ra với Tin Lành. Và rồi đang giữa bài giảng, cảnh sát ập đến từ mọi cánh cửa, ủa đến bực giảng, thô bạo tóm lấy Norbu.

Mục sư Promila bị ném vào tù và bị tra tấn, rồi nhà cầm quyền ra lệnh ông phải từ bỏ tiếng gọi đi rao giảng Tin Lành.

Ông bị những vết thương rất nặng trên đầu, rồi cuối cùng khi nhà cầm quyền thả ra, thân thể ông đã bị thương tật vĩnh viễn. Ông trở về nhà, tại đó vợ và các con ông sưng sốt trước khuôn mặt bầm dập và đẫm máu. Mười ngày sau, ông qua đời vì những vết thương nặng ấy.

Hội chúng của mục sư Promila trong vương quốc Hindu hiếu chiến này vẫn không chịu từ bỏ sứ mạng của ông. Ngay sau khi ông chết, họ nhóm lại với nhau và kêu gọi những người tình nguyện để tiếp tục công tác của Norbu giữa vòng dân tộc thiểu số. Năm bàn tay giơ lên, một trong số đó là của vợ ông. Bà đã đáp lại tiếng gọi truyền giáo của Đức Chúa Trời đang khi cũng chăm sóc cho năm con của mình nữa.

Bà đã thi hành chức vụ trung tín, và bà cùng những nhân sự khác đã chứng kiến nhiều người dân tộc thiểu số đến với Đấng Christ. Đức Chúa Trời đã chu cấp những nhu cầu của bạn và của con cái bà. Bà Promila biết chắc rằng một ngày kia sẽ gặp lại chồng mình và sẽ được ban thưởng về lòng trung tín với Chúa của mình.

Việc chúng ta làm cho Chúa không phải chỉ là một công việc – đó là một sứ mạng. Một sứ mạng thì không bao giờ nói về những trách nhiệm của một con người. Nó tập trung duy nhất vào Đấng Christ và nước Ngài. Do đó, người đứng đầu trong công tác của Chúa tại một khu vực nào đó có thể ra đi, nhưng chính sứ mạng ấy không bao giờ chết. Công tác của Chúa không bao giờ bị bỏ ngang. Sứ mạng ấy tiếp tục mãi mãi cho đến khi hoàn tất. Những người sẵn lòng chịu bắt bớ vì đức tin của họ đã dạy cho chúng ta biết ý nghĩa của sứ mạng. Họ công nhận rằng chỉ có hai điều còn mãi đến cõi đời đời – công việc Chúa và linh hồn con người. Khi sẵn lòng đầu tư đời sống mình vào những điều ấy, chúng ta đang tham dự vào một sứ mạng mang ý nghĩa đời đời.

Tôi
tin chắc
rằng
Đấng
đã
khởi làm
việc lành
trong
anh em,
sẽ
làm trọn
hết
cho đến
ngày
của
Đức
Chúa
Giê-xu
Christ.

Philip 1:6

Kẻ Ám Sát Tội Cùng - Phần Một

Ngày 30

BANGLADESH: ANDREW

Nhà truyền giảng Tin Lành, là Andrew, nhìn thẳng vào họng súng, tự hỏi vì sao người này không bóp cò. Kẻ ám sát lại càng bối rối, rồi hoảng sợ, và cuối cùng chạy trốn khỏi phòng.

Kẻ ám sát suýt thành công giải thích: “Những lãnh đạo Hội Giáo treo giải thưởng lớn cho tôi giết ông. Tôi đã vượt qua Bangladesh để đến văn phòng ông. Phần thưởng đã là của tôi rồi. Tôi đã sẵn sàng để bắn, nhưng không thể di chuyển nổi cánh tay. Tôi không biết có được.” Nhà truyền đạo ca ngợi Chúa đã bảo vệ mình.

Andrew thấy có điều gì đó khôi hài. Ông hỏi: “VẬY, bây giờ tôi có thể giúp gì anh?”

“Tôi vẫn không thể cử động cánh tay, và đó chính là vì ông! Ông có thể giúp tôi không?”

Andrew cầu nguyện ngay trên điện thoại, và người đàn ông kia lập tức cử động lại cánh tay mình như thường. Sững sốt trước phép lạ này, ông ta quay trở lại văn phòng của nhà truyền đạo và bắt đầu hỏi thăm về “Giê-xu” này, là nhân vật mà những lãnh đạo Hội Giáo dường như rất sợ.

Nhà truyền đạo kiên nhẫn giải nghĩa Tin Lành về tình yêu của Chúa Giê-xu, thậm chí còn mời trà người đã đến giết mình. Sau bốn mươi lăm phút, người này cầu nguyện tiếp nhận Chúa Giê-xu vào lòng. Công tác của cựu sát thủ này giờ đây là để tiêu diệt những công việc của ma quỷ. Ngày nay, anh là một giáo sĩ tại Bangladesh.

Điện thoại reo, và Andrew thấy mình đang nói chuyện với người đã đến ám sát mình vài phút trước đó.

Nỗ lực giết người suýt thành của kẻ ám sát đã là một hài kịch mắc nhiều lỗi. Nếu là phim, khán giả hẳn sẽ cười âm lên khi nhân vật phản diện, là Andrew, xuất hiện trên sân khấu. Giống như mọi nhân vật chính có hậu trên phim ảnh, Andrew không chỉ là đánh bại những kế hoạch của kẻ thù. Anh đã làm chúng thất bại, thậm chí đến độ uống trà chung với một sát thủ đã trở về tiếp nhận Chúa. Điều này không ăn khớp với kế hoạch. Ma quỷ không ngừng bày kế mới sau khi thất bại, để tính lại những kế hoạch tiêu diệt chúng ta. Andrew không phải là nạn nhân cho hoàn cảnh của ông, bạn cũng không. Nếu ông bị bắn, sự chết của ông hẳn cũng sẽ là một bài làm chứng, và bạn cũng vậy. Khác với những kế hoạch của ma quỷ, kế hoạch của Đức Chúa Trời cho đời sống bạn không thể bị cản trở được.

Tôi
biết rằng
Chúa
có thể
làm được
mọi sự,
chẳng
có
ý chỉ
nào
Chúa
lấy làm
khó lắm.

Giúp 42:2

Ngày 31

ROMANIA: SABINA WURMBRAND

Sabina Wurmbbrand chồm qua búa chặt lấy tay chồng. Nàng nói gay gắt: "Richard, anh hãy đứng dậy và trút bỏ sự nhục nhã này khỏi mặt Đấng Christ. Bọn chúng đang khạc nhổ lên mặt Ngài kia!"

Richard Wurmbbrand trả lời, mắt nhìn chăm chú vào vợ: "Nếu anh làm vậy, em sẽ mất chồng đấy."

Mắt nàng nhìn chăm vào chồng: "Em không muốn có người chồng hèn nhát."

Họ ngồi trong một đại hội toàn quốc Romania ít lâu sau khi binh lính Cộng sản tràn vào đất nước họ. Các mục sư, linh mục, chức viên giáo hội của mọi hệ phái đứng lên từng người một ca ngợi Joseph Stalin và cấp lãnh đạo mới của Cộng sản, là những người trước đó đã bỏ tù hàng ngàn Cơ Đốc nhân.

Khi Richard đứng lên phát biểu, nhiều người rất phấn khởi muốn thấy vị mục sư nổi tiếng này gia nhập vào sự nghiệp của họ. Nhưng thay vì ca ngợi những người Cộng sản, ông ca ngợi tôn vinh Chúa Giê-xu Christ là con đường duy nhất dẫn đến sự cứu rỗi. Ông nói với đại hội: "Lòng trung thành trước hết của chúng ta phải thuộc về Đức Chúa Trời, chứ không thuộc về những lãnh đạo Cộng sản." Đại hội hôm ấy được tường thuật trực tiếp khắp cả Romania, và hàng ngàn người trên khắp đất nước được nghe lời thách thức của Richard.

Nhận thấy tai hại Richard đang gây ra, những quan chức Cộng sản ào tới hiện trường. Richard thoát ra cửa sau, nhưng từ đó trở đi đã trở thành một người bị săn đuổi. Về sau, ông phải ở mười bốn năm trong tù.

Hầu hết chúng ta chắc chắn bao giờ bị thách thức để đứng lên binh vực Đấng Christ trước mặt toàn quốc. Nhưng chúng ta được kêu gọi để đứng lên binh vực Ngài tại bất kỳ nơi đâu mình đang ở mỗi ngày. Vấn đề không phải là quy mô của nhóm thánh giả chúng kiến, nhưng là sự thành thực của việc chúng ta đứng lên mới quan trọng. Đời sống chúng ta có thể sẽ không lệ thuộc vào những gì chúng ta nói. Nhưng công việc của chúng ta có thể tùy thuộc vào quyết định để nói lên những niềm tin quyết của mình. Điều đó có thể đồng nghĩa với việc mất đi một mối quan hệ. Thậm chí có thể đồng nghĩa với việc bị gia đình xa lánh. Dầu trường hợp nào đi nữa, thì chịu những hậu quả từ những niềm tin quyết của mình còn hơn hối tiếc vì vắng mặt chúng. Hôm nay, bạn sẽ nắm lấy cơ hội để đứng lên binh vực Đấng Christ khi nào, và ở đâu?

Tôi đã
trung tín
rao giảng
Tin Lành
của Đấng
Christ.

Rôma 15: 19

Trường Thành Tội Cùng

Ngày 32

NƯỚC NHẬT: IBARAGI KUN

Chớ để người ta khinh con vì trẻ tuổi; nhưng phải lấy lời nói, nét làm, sự yêu thương, đức tin và sự tinh sạch mà làm gương cho các tín đồ.

Sau khi tất cả đã bị xét xử, xé là có tội, và kết án tử hình, hai mươi sáu Cơ Đốc nhân bị giải đến nơi có những cây thập tự gỗ sơ đang đứng. Gần ba tháng trước đó, họ bị bắt ở Kyoto, Nhật Bản, và bị kết tội vì theo Đấng Christ. Một trong những người bị kết án tên là Ibaragi Kun. Khi thấy Kun quá trẻ, viên sĩ quan kéo cậu bé ra riêng khuyên cậu chối bỏ đức tin để cứu lấy mạng sống. Nhìn thẳng vào mắt sĩ quan, Kun nói cách quả quyết: “Thưa ông, sẽ tốt hơn nhiều nếu chính ông trở thành Cơ Đốc nhân. Bấy giờ ông có thể cùng với tôi đi Thiên đàng.”

Viên sĩ quan nhìn chằm chằm, sửng sốt trước đức tin của cậu bé. Cuối cùng, Ibaragi hỏi: “Thưa ông, cây thập tự nào của tôi?”

Viên sĩ quan đang lúng túng này chỉ cây nhỏ nhất trong hai mươi sáu cây. Cậu bé Kun chạy đến quỳ xuống và ôm lấy cây thập tự ấy. Khi những tên lính bắt đầu đóng đinh tay và chân cậu vào thập tự, đầu đau đớn cậu vẫn không kêu lên. Cậu đã can đảm chấp nhận con đường Chúa đặt cho mình.

Việc đóng đinh hai mươi sáu Cơ Đốc nhân vào ngày 23 tháng 11 năm 1596 đã là khởi điểm cho thời kỳ bắt bớ tàn khốc những Cơ Đốc nhân ở nước Nhật. Trong bảy mươi năm kế tiếp, có đến một triệu Cơ Đốc nhân người Nhật đã bị giết vì đức tin. Rất nhiều người đã ôm cây thập tự của họ để noi theo gương của Ibaragi Kun, một cậu bé mới mười hai tuổi nhưng rất trưởng thành.

Sự trưởng thành thuộc linh không được đo lường bởi giấy khai sinh. Tuổi đời không liên hệ gì đến niềm tin quyết. Trái lại, sự trưởng thành thuộc linh được đánh giá từng ngày một. Chúng ta đánh giá sự trưởng thành của mình bằng cách xem mình áp dụng đức tin tới đến mức độ nào. Trái với niềm tin phổ biến, sự trưởng thành thuộc linh không phải là mức độ chúng ta biết bao nhiêu về Kinh Thánh. Nhiều người rất quen thuộc với Kinh Thánh, thế nhưng họ vẫn xa lạ với sự trưởng thành thuộc linh. Vâng theo những mạng lệnh của Kinh Thánh mới chính là dấu hiệu của sự trưởng thành. Một câu hỏi sẽ giúp chúng ta biết tâm linh mình đang lớn lên đến mức độ nào. Chúng ta phải tự hỏi mình mỗi ngày: “Ngày hôm nay, chúng ta giống Chúa Giê-xu nhiều hơn ngày hôm qua đến mức độ nào?” Câu trả lời của chúng ta chính là sự phản ánh thực về sự tăng trưởng của mình.

Chớ để người ta khinh con vì trẻ tuổi; nhưng phải lấy lời nói, nét làm, sự yêu thương, đức tin và sự tinh sạch mà làm gương cho các tín đồ..

I.Timôthê 4:12

Cô bé thắm thì, lời nói líu ríu qua cặp môi sưng vù: "Chiếc áo của tôi. Xin đưa dùm chiếc áo của tôi. Tôi muốn giữ nó."

Các Cơ Đốc nhân đứng quanh giường cô bé này rất buồn. Vì những nội thương rất nặng, các bác sĩ không giúp được gì nữa. Nhiều tuần trước, các tín đồ này đã mua cho cô chiếc áo màu trắng để mừng sự sống mới và tấm lòng tinh sạch của cô trong Đức Chúa Giêxu Christ.

Cha cô không hài lòng trước quyết định của con gái đi theo Đấng Christ. Một đêm kia, trong cơn tức giận lúc đang say, ông đã tấn công cô, đánh và đá cô. Ông bỏ mặc cô nằm trên con đường đầy bùn cho chết.

Khi cô đến nhóm tại Hội Thánh, các bạn Cơ Đốc của cô đến tìm. Họ thấy cô bé bất tỉnh nằm một đống ở đó, chiếc áo trắng như tuyết ngày trước giờ đây đầy máu và bùn. Cô được đưa đến bác sĩ, nhưng những vết thương quá nặng.

Giờ đây cô đang hỏi chiếc áo của mình.

Những người bạn bảo cô: "Chiếc áo hư rồi," nghĩ rằng nhìn thấy chiếc áo bị hư càng khiến cô suy sụp tinh thần.

Với đức tin đơn sơ của một cô bé mười tuổi, cô thắm thì: "Làm ơn đi, tôi muốn đưa chiếc áo cho Chúa Giêxu thấy. Ngài đã bằng lòng đổ huyết vì tôi. Tôi chỉ muốn Chúa Giêxu biết rằng tôi đang sẵn sàng tuôn huyết vì Ngài."

Lát sau, cô bé qua đời.

Đức Chúa Trời không quan tâm đến năng lực của chúng ta. Chúng ta có thể rất tài năng. Rất tháo vát. Rất giàu có. Làm việc chuyên nghiệp, được mến mộ và đúng giờ. Tuy nhiên, việc dâng nhiều tài năng khác nhau của chúng ta để hầu việc Chúa không hề giống việc dâng sự sẵn sàng của chúng ta. Các tài năng của chúng ta là nói về chính chúng ta – chúng ta có thể thấy mình đang làm việc này việc kia cho Chúa. Trái lại, sự sẵn sàng của chúng ta là về một mình Đức Chúa Trời mà thôi – giá như chúng ta hình dung được Chúa sẽ dùng mình thế nào trong sự hầu việc Ngài. Sẵn sàng cho Chúa có nghĩa sẵn lòng vâng lời bất luận phải trả giá nào. Ngài muốn sự sẵn lòng hầu việc Chúa của chúng ta bất kể đến những năng lực cụ thể của chúng ta. Chúng ta làm sao trở nên sẵn lòng như vậy? Điều đó cũng là sự ban cho Chúa. Ngài ban cho chúng ta sự "muốn làm" – ý muốn hay ước ao để được sẵn sàng cho Ngài.

Vi
ấy chính
Đức
Chúa Trời
cảm động
lòng
anh em
vừa muốn
vừa làm
theo
ý tốt
Ngài.

Philip 2:13

Dấu Nhắc Nhớ Tốt Cùng

Ngày 34

SUDAN: JAMES JEDA

Những người lính rít lên: "Gom củi lại đây!" Cậu bé James Jeda cho rằng những người lính này sắp sửa nấu bữa tối. Mới hồi sáng, cậu kinh hoàng chứng kiến những người lính Hồi Giáo cực đoan này giết ba mẹ và bốn anh em ruột của cậu tại phía Nam Sudan. Họ chừa James lại cốt để phục dịch cho họ.

Khi lửa cháy mạnh, James sức kinh ngạc và hoảng hốt khi họ đột nhiên tóm lấy cậu, và cậu cố chạy trốn thoát. Nhưng tên lính quá mạnh, và chẳng mấy chốc họ đã trói tay chân cậu lại.

Một tên lính nói: "Có tin mừng cho mi đây. Chúng tao sẽ để cho mày sống. Nhưng mày phải theo chúng ta để làm người Hồi Giáo."

James nói đơn sơ: "Tôi không thể trở thành người Hồi Giáo. Tôi là một tín đồ Đấng Christ."

Tức giận trước đức tin của cậu bé, những người lính này nhấc cậu lên quăng vào lửa. Họ xếp đống củi bỏ đi khỏi nơi đó, nghĩ rằng James sẽ chết.

Cậu bé James không chết. Cậu cố lặn ra khỏi đống lửa rồi kêu cứu.

Các bác sĩ đã cứu được mạng James, nhưng cậu sẽ luôn luôn mang những dấu nhắc về ngày hôm ấy. Cơ thể cậu có nhiều mảnh da ghép và những mô lên sẹo, và một cánh tay đã bị biến dạng một phần do bị thiêu. Trên Thiên đàng, những vết sẹo này sẽ là vạch tôn kính trên huy chương, một dấu nhắc nhớ về ngày James Jeda không chịu xây dựng lại với Đấng Christ.

Phần lớn người ta say mê đồ vật kỷ niệm. Người ta hầu như khó lòng đi ngang qua những quầy bán quà lưu niệm tại phi trường hay tại sân ga mà không bị cám dỗ để mua một vật lưu niệm cho chuyến đi ấy. Nhưng có điều gì để nhắc nhở chúng ta nhớ đến một từng trải quan trọng nhất trong cuộc đời của mình – là cam kết của chúng ta với Đấng Christ? Một số người sẽ nhìn vào ngân phiếu tiền lương và nhớ lại sự thăng chức họ đã từ chối vì cơ không chịu thỏa hiệp những nguyên tắc đạo đức của mình. Có người khi nhìn đến những lớp học tại trường công, sẽ nhớ lại nơi lần đầu tiên họ được biết mùi bụi bặm là như thế nào. Sẽ có người khác nhìn bia mộ của một tín hữu và được nhắc nhở về ý nghĩa của sự cam kết. Những "vật lưu niệm" này là những dấu nhắc nhở vô cùng ý nghĩa đối với giá phải trả cho đức tin nơi Đức Chúa Giê-xu Christ.

Mỗi
khi
tôi
nhớ đến
anh em,
thì
cảm tạ
Đức
Chúa Trời
tôi.

Philip 1:3

Ngày 35

Tôi có sự cảm nhận của giác quan khi được người khác cần thay cho. Ngay cả khi không biết điều gì cả và không nhận được bức thơ nào, tôi vẫn cảm thấy ấm áp như được ngồi gần bên lò sưởi. Đôi khi điều này xảy ra ngay trong những xà lim hình phạt, vốn rất lạnh. Tôi nghe như có ai đó cần thay cho mình và nghĩ đến mình. Điều này đã nâng đỡ tôi rất nhiều. Thật khó mà giải thích được.... Tôi cảm nhận và biết mình không bị bỏ quên. Chứng đó đã đủ để giúp tôi chịu được những giây phút khó khăn nhất.

IRINA RATUSHINSKAIA
MỘT THI SĨ CƠ ĐỐC BỊ CẤM TÙ TẠI LIÊN XÔ CŨ
MÃI ĐẾN NĂM 1987

Mục Sư Florescu không chịu nổi cảnh đứng chứng kiến con trai mình bị các sĩ quan Cộng sản đánh đập. Chính ông đã bị đánh đập rồi, và ông đã không ngủ được suốt hai tuần vì sợ bị tấn công bởi những con chuột chết đói mà những người Cộng sản đã bỏ vào trong xà lim. Cảnh sát Romania muốn Florescu giao nộp những thuộc viên khác trong Hội Thánh thăm lạng của ông, để họ cũng bị bắt nữa.

Thấy những trận đòn và tra tấn không kết quả, người Cộng sản đã đưa con trai của Florescu là Alexander mới mười bốn tuổi vào, rồi bắt đầu đánh cậu bé. Đang khi Florescu đứng chứng kiến, họ đánh đập cậu bé không thương tiếc, bảo vị mục sư rằng họ sẽ đánh con trai ông đến chết nếu không chịu chỉ chỗ của những tín hữu khác.

Cuối cùng, gần như điên dại, Florescu thét lên bảo họ dừng lại.

Ông nói với con trai mình: "Alexander, cha phải nói những điều họ muốn! Cha không chịu nổi cảnh con bị đánh đập thêm nữa."

Thân thể bầm dập, máu tuôn ra từ mũi và miệng, Alexander nhìn thẳng vào mắt cha. "Cha ôi, xin đừng bắt con phải chịu nổi bất công và làm con của kẻ phản bội. Hãy vững vàng lên cha! Nếu họ giết con, con sẽ chết với câu nói 'Chúa Giê-xu ơi!' trên môi."

Sự can đảm của cậu bé khiến những lính gác Cộng sản tức giận, và họ đánh cậu đến chết trước mắt người cha. Cậu không những đã giữ vững đức tin mình, mà còn giúp người cha giữ vững đức tin nữa.

Người
chẳng
mòn mỏi,
chẳng
ngã lòng,
cho
đến
chừng
nào
lập xong
sự
công bình
trên đất.

Êsai 42:4

— Không có công lý trên thế gian này chăng? Khi chúng ta đọc về những sự tàn ác kinh khiếp xảy đến cho những người vô tội, chúng ta không khỏi thất vọng. Chúng ta có thể nao núng đức tin khi nghe về sự thương khó tàn bạo trong tay của những kẻ làm ác. Chúng ta có thể trở nên ngã lòng khi khao khát chờ đợi niềm an ủi của lòng thương xót mà dường như điều ấy vẫn cứ lẩn lữa hoài không đến. Không có công lý trên thế gian này chăng? Để trả lời cho tiếng kêu của chúng ta, Kinh Thánh dạy nguyên tắc "có và chưa." Có, một số kẻ làm ác đã gặp công lý mau chóng ngay trên đất này. Tuy nhiên, bàn tay quyền năng của Đức Chúa Trời cầm giữ công lý vô hạn vẫn chừa giáng trên đất này. Điều đó được để dành cho đến kỳ tận thế. Chúng ta ngày càng mệt mỏi khi chờ đợi, nhưng Ngài không nản lòng.

Những Câu Trả Lời Tốt Cùng

Ngày 37

CUBA: TOM WHITE

Khi chiếc mũ đen trùm lên đầu Tom White, anh không biết liệu mình còn được thấy ánh sáng nữa không. Anh hỏi những lính gác người Cuba: "Các anh đưa tôi đi đâu?" Những lính gác không trả lời câu nào cả.

Tom đã âm thầm đem văn phẩm Cơ Đốc vào Cuba trong suốt bảy năm. Anh và nhiều người khác đã thả các truyền đạo đơn từ máy bay xuống đại dương bao quanh hòn đảo Cộng sản này. Nhưng anh chưa hề nghe được một Cơ Đốc nhân nào tại Cuba cho biết các tài liệu này đã đến nơi chưa.

Tom đã cầu nguyện: "Lạy Chúa, xin cho chúng con lời xác định nào đó để biết rằng công tác của mình đang giúp ích."

Giờ đây, sáu tuần sau, anh bị đưa đến gặp một sĩ quan tình báo Cuba, là đại úy Santos. Máy bay của họ đã bị rơi tại Cuba, và Tom cùng viên phi công, là Mel Bailey, đã bị bắt và kết tội gây hại đến tình trạng ổn định của đất nước.

Đại úy Santos vừa hét lên vừa chia ra những túi đi biển đã được thả xuống từ nhiều năm trước: "Dân tao đã bắt gặp hàng ngàn cái túi này trên những bãi biển và trên đồng ruộng!"

Tom cố để không mỉm cười. Anh cầu nguyện: "Cảm tạ Chúa đã nhậm lời cầu nguyện của con. Cảm ơn Chúa vì công việc của chúng con không vô ích." Sự nhậm lời cầu nguyện của Tom thật đắt giá. Anh phải ở hai mươi một tháng trong các nhà tù Cuba. Nhưng trong tù của Castro, anh đã gặp rất nhiều thuộc viên của Hội Thánh và biết rằng ngay cả dưới thời Castro, thân thể của Đấng Christ vẫn đang phát triển. Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu nguyện của anh.

Các tín hữu có biết sự nhậm lời cầu nguyện đắt giá là gì không? Nếu Chúa nhậm lời cầu nguyện của chúng ta, chúng ta phải sẵn lòng nhận lấy những câu trả lời của Ngài trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Câu trả lời đắt giá cho sự cầu nguyện chính là sự nhậm lời đưa chúng ta tham dự vào trong tiến trình. Chúng ta dâng lên Chúa lời cầu nguyện của mình, nhưng có dâng đời sống của mình nếu cần thiết không? Chúng ta thường cầu nguyện cho những người đang chịu khổ dưới sự đàn áp, hà hiếp. Nhưng điều gì xảy ra nếu chúng ta được kêu gọi để giúp chuyển lương thực và quà cứu trợ thông qua một cơ hội truyền giáo tại Hội Thánh của mình? Nếu chúng ta cầu xin Chúa giúp trong những lúc có cần, chúng ta cũng phải đáp ứng khi Ngài yêu cầu chúng ta tham dự vào trong giải pháp. Có nan đề nào bạn đang cầu nguyện nhưng vẫn chưa nhận được sự trả lời rõ ràng không? Liệu có phải Đức Chúa Trời đang chờ đợi bạn sẵn lòng tham dự vào giải pháp không?

Vậy,
vì lòng
rất
yêu thương
của
chúng tôi
đối với
anh em,
nên
ước ao
ban cho
anh em,
không
những
Tin Lành
Đức
Chúa Trời
thôi đâu,
sống
cả đến
chính
sự sống
chúng tôi
nữa.

ITêsalônica 2:8

Suốt bảy năm, những tu sĩ Hồi Giáo cực đoan cố thuyết phục "những kẻ vô tin" đi theo Hồi Giáo. Nhưng những Cơ Đốc nhân này, dù bị nhốt trong bóng tối tàn bạo của ngục tù, vẫn không chịu cải đạo.

Họ cố giải thích cho những Cơ Đốc nhân: "Mohammed là tiên tri vĩ đại nhất. Ngài sống gần đây hơn Christ và là vị tiên tri cuối cùng của Đức Allah." Những Cơ Đốc nhân này lắng nghe cẩn thận và đáp: "Trong hệ thống pháp lý của quý vị, tính hợp pháp của một vấn đề được xác định bởi số lượng các nhân chứng. Đức Chúa Giêxu Christ có nhiều nhân chứng về sự giáng trần của Ngài từ Môisê cho đến Giảng Bapít. Mohammed chỉ làm chứng cho chính ông ta mà thôi."

Bị thất bại, các vị Immans này thử công kích kiểu khác.

"Chắc chắn Hồi Giáo là một tôn giáo do Thượng Đế chỉ định, vì đế quốc của chúng ta rộng lớn hơn rất nhiều so với những xứ dưới quyền kiểm soát của Cơ Đốc nhân họ vừa nói vừa cười tự mãn.

Những Cơ Đốc nhân này đáp: "Nếu đúng vậy, thì sự thờ lạy hình tượng của xứ Êđiptô, Hylạp và Lamã ắt hẳn là những đạo chân chính, vì có một thời chính quyền của họ đã có những đế quốc rộng lớn nhất. Điều hiển nhiên là chiến thắng, sức mạnh và sự giàu có của quý vị không chứng minh sự thật về đức tin của quý vị. Chúng tôi biết rằng Đức Chúa Trời đôi khi ban chiến thắng cho Cơ Đốc nhân và đôi khi cứ để cho họ chịu tra tấn và thống khổ."

Năm 845, những người Hồi Giáo ở gần thành phố Trung Đông Ammoria cuối cùng đã không còn hy vọng thấy những Cơ Đốc nhân này đi theo Mohammed. Cả bảy người đều bị chém đầu, và thi thể bị ném xuống sông Euphrates.

Đức Chúa Giêxu truyền chúng ta phải làm những chứng nhân cho Ngài, chứ không truyền chúng ta có đủ hết mọi câu trả lời. Ba chữ mạnh mẽ nhất bạn có thể nói với một người chưa tin Chúa là: "Tôi không biết." đương nhiên, có thể bạn có câu trả lời, thậm chí đã có câu trả lời xác định, cho đa số những mối nghi ngờ và thắc mắc của người chưa tin. Tuy nhiên, kinh nghiệm cho thấy sẽ luôn luôn có những sự bác bỏ thông tin của bạn. Nếu có khi nào trong cơ hội làm chứng, bạn lại rơi vào chỗ bạn không biết "những câu trả lời" – hãy cứ nói thành thật như thế. Sau đó hãy tập trung vào một điều mà bạn biết là không thể bị tranh luận được: Lời làm chứng của bạn. Kinh nghiệm của chính bạn với Chúa Giêxu Christ và những việc Ngài đã làm trong đời sống bạn là điều không thể bị bác bỏ được. Bạn là một chuyên gia về đề tài này. Sự làm chứng hiệu quả sẽ đơn giản là chia sẻ câu chuyện của bạn cho người khác.

Nhưng
khi
Đức
Thánh Linh
giáng trên
các người,
thì các
người sẽ
nhận lấy
quyền phép,
và
làm chứng
về ta
tại thành
Giêrusalem,
cả xứ
Giudê,
xứ Samari,
cho
đến cùng
trái đất.

Công vụ 1:8

Trong cuộc phỏng vấn mới đây, một Cơ Đốc nhân người Indonesia, là Petrus, đã tuyên bố một câu gây sửng sốt như sau: "Vi chúng tôi có Chúa Giêxu, nên không khó để làm một Cơ Đốc nhân, dầu có rất nhiều sự áp bức." Tuy câu tuyên bố của anh dường như hiển nhiên đối với đa số chúng ta, nhưng việc đi theo Đấng Christ đã đòi hỏi một sự hy sinh lớn lao đối với Petrus.

Và,
đạo
Tin Lành
chúng tôi
đã
rao truyền
cho
anh em,
không
những
bằng
lời nói
thôi,
lại cũng
bằng
quyền phép,
Đức
Thánh Linh
và
sức mạnh
của sự
tin quyết
nữa.

Đám đông người Hồi Giáo cực đoan đang tức giận vây quanh nhà thờ, phá vỡ các cửa sổ và hô vang những lời thù ghét Cơ Đốc nhân. Cha của Petrus là vị mục sư tại Hội Thánh này đang ở trong nhà cùng với mẹ, chị, người anh họ của Petrus, và một nhân sự trong Hội Thánh. Cha anh cố gắng để làm đám đông bình tĩnh lại, nhưng họ không chịu bỏ đi. Ông rút lui vào trong nhà thờ để cầu nguyện, xin Chúa bảo vệ và giúp đỡ. Đám đông này đang say máu, nên đốt nhà thờ, reo hò đang khi chờ đợi tấn công bất kỳ ai đi ra. Cảnh sát Indonesia quá sợ nên không dám hành động. Quân đội không sẵn sàng hành động. Thêm một ngôi nhà thờ nữa bị đốt tại đất nước này, là nơi đã có hơn năm trăm nhà thờ bị đốt trong vòng mười năm qua.

Vài giờ sau, khi Petrus trở về hiện trường, nhà thờ và tư thất đã bị cháy ra tro. Thi thể của những người thân bị cháy đến nỗi hầu như không thể nhận ra được. Sau đó, một quan chức chính quyền xin lỗi Petrus nhưng khuyên anh đừng tìm cách trả thù. Khao khát của Petrus không phải trả thù mà là yêu thương. Anh muốn thấy những người Hồi Giáo trên đất nước mình được chinh phục về cho vương quốc của Đấng Christ.

Bất bớ thường là trận địa cuối cùng trong trận chiến giữa bản năng tự nhiên và niềm tin quyết thuộc linh. Bản năng sẽ lo tự bảo tồn. Niềm tin quyết vượt lên trên những lợi ích riêng của bản thân. Bản năng bảo phải trả thù những kẻ đã phạm đến chúng ta. Lòng tin quyết nhắc chúng ta về những nhu cầu thuộc linh của những người bất bớ chúng ta. Sau khi nhìn thấy người thân bị giết vì cơ niềm tin, hầu hết chúng ta sẽ thấy bản năng mình khó chia sẻ được những niềm tin quyết của Petrus. Tuy nhiên, chọn lựa một điều nào khác hơn việc đi theo Đấng Christ sẽ là không thể chịu nổi cho Petrus. Làm sao anh lại không thể theo Đấng Christ? Câu chuyện của anh chứng tỏ những niềm tin quyết của chúng ta có thể bác bỏ những bản năng của chúng ta. Nhưng điều này chỉ xảy ra khi những thiên hướng tự nhiên của chúng ta bị đảo ngược bởi tình yêu thôi thúc của Đấng Christ - một chiến thắng giữa trận địa của sự bất bớ.

IThesalônica 1: 5

Kẻ Âm Sát Tột Cùng - Phần Hai

Ngày 40

BANGLADESH: ANDREW

Lãnh đạo người Hồi Giáo sững sốt khi thấy Andrew, một truyền đạo Cơ Đốc, đang ngồi trong phòng khách của ông cùng với gia đình của chính ông, cùng ăn chung với nhau!

Ông sững sốt vì vừa mới bỏ ra một giải thưởng lớn để giết chết Cơ Đốc nhân này. Giờ đây Andrew đang ở trong nhà ông, nói cho chính những thành viên trong gia đình ông biết về Giêxu. Ông hét lên: “Chuyện gì đang xảy ra vậy? Cái gã này, cái gã vô tín này, kẻ thù của thánh Allah này, đang làm gì trong nhà *tôi* vậy?”

Con dâu của ông bắt đầu nói: “Con mời ông ta đến đây vì ông, Chúa Giêxu của ông ta, đã chữa lành bệnh cho con trai của cha – tức chồng con.” Câu chuyện của cô tiếp tục tuôn ra ào ào. “Anh ấy bệnh suốt mười tám năm, nhưng ngày hôm nay, chính Cơ Đốc nhân này, là Andrew, đã đến và cầu nguyện cho anh. Rồi đặt tay trên anh, và giờ đây anh đã khỏe mạnh. Chúa Giêxu đã chữa lành bệnh cho anh!”

Người đàn ông này đang nhìn thấy sự phấn khởi của con trai mình khi anh kể lại bệnh tật đã rời khỏi thân thể mình ra sao. Đây là lần đầu tiên trong nhiều tháng qua, con trai ông ra khỏi giường. Lần đầu tiên trong mười tám năm, anh ta không cảm thấy đau đớn.

Cơ giận của người này được thay thế bởi cảm giác nhẹ nhõm và sung sướng. Ông không quyết định tiếp nhận Đấng Christ ngay hôm ấy, nhưng đã trở thành một đồng minh của các Cơ Đốc nhân trong vùng và giúp cho nhiều người khỏi bị tù và bị bắt bớ. Chính con người ngày trước đã có lần ký hợp đồng lấy đầu Andrew giờ đây đã hoan nghênh ông bằng những cánh tay rộng mở.

Cơ Đốc giáo là một thể loại kinh nghiệm “tự nhìn thấy cho chính mình.” Khi người cha theo đạo Hồi Giáo này bước vào nhà, lúc đó Andrew không giảng bài giảng gồm ba ý về Đức Chúa Trời Ba Ngôi. Andrew cũng không quở trách vợ và con của người này về việc trước đây đã tin nơi Allah. Ông đã ăn bữa sau khi cầu nguyện cùng với gia đình người Hồi Giáo này. Họ có chiếc giường bệnh trống rỗng để chứng tỏ rằng Đức Chúa Trời là thực hữu. Tương tự, chúng ta phải nhớ rằng những lẽ thật của Đức Chúa Trời là tự thể hiện ra. Áp lực không nhắm vào chúng ta trong tư cách sứ giả, nếu chịu nói và làm những điều phải lẽ. Chúng ta làm đúng việc bất cứ khi nào rao giảng Tin Lành cho người khác. Chúa Giêxu sẽ kéo tấm lòng của họ đến với Ngài. Chúng ta phải để cho bằng chứng về thực tại của Đấng Christ tự lên tiếng.

*Còn ta,
khi ta
đã được
treo lên
khôỉ
đất,
ta sẽ
kéo
mọi người
đến
cùng ta.*

Giăng 12: 32

Viện đại tá Cộng sản hỏi, giọng vừa chế giễu vừa thách thức: "Anh không sợ những gì chúng ta sẽ làm cho anh sao?"

Mục sư trẻ Kochanga, vừa mới giảng một bài duy nhất trong sự nghiệp mình, đứng trước mặt viên đại tá, biết rằng con người này nắm sự sống chết của mình. Anh trả lời một cách lễ độ, nhưng thật nhiệt thành.

"Thưa ông, chân lý không bao giờ sợ hãi. Giả sử chính quyền của ông quyết định treo cổ tất cả những nhà toán học. Lúc đó hai cộng với hai sẽ bằng mấy? Hai cộng với hai vẫn là bốn.

"Chúng tôi có chân lý, đúng thật y như phương trình toán học. Chúng tôi có chân lý ấy là có một Đức Chúa Trời, Ngài là Cha yêu thương của chúng tôi. Chúng tôi có chân lý là Chúa Giê-xu là Cứu Chúa của thế gian và muốn cứu mọi người, ngay cả chính ông. Chúng tôi có chân lý rằng có một Đức Thánh Linh Đấng ban quyền phép cho con người và ban cho họ sự sáng, và chúng tôi có chân lý rằng có một chốn Thiên đàng đẹp đẽ.

"Dù ông dùng ngọn roi nào hay công cụ tra tấn nào đi nữa, sẽ vẫn luôn luôn là như thế. Hai cộng với hai vẫn bằng bốn."

Mục sư Kochanga đã bị đánh đập đến độ không ai còn nhận ra ông được, rồi sau đó không ai thấy lại ông nữa. Dấu những tù nhân khác khó nhận ra nổi khuôn mặt tả tơi và đầy máu của ông, nhưng ông đã lập tức được nhận biết và hoan nghênh trên Thiên đàng.

Mathi 10:32

"Hãy nói sự thật." Trẻ em đã học biết mạng lịnh này từ lúc còn nhỏ, nhưng sự khôn ngoan của chân lý này là bất hủ. Nếu chúng ta chịu quay về đơn sơ công nhận những gì chúng ta biết là đúng, chúng ta sẽ luôn luôn có lời để nói khi được yêu cầu làm chứng cho Đấng Christ. Rất nhiều người cảm thấy mình không đủ tư cách làm chứng cho Đấng Christ, vì cho rằng họ chưa được "huấn luyện." Chúng ta sợ bị hỏi về vấn đề thần học mà mình không biết cách trả lời. Tuy nhiên, tuyên xưng Đấng Christ không đòi hỏi phải có tín chỉ của bộ môn biện giáo. Hãy đơn sơ kể ra sự thật về điều bạn biết – cũng giống y như những người đã phải chịu sự đàn áp tôn giáo. Việc làm chứng về Đấng Christ dễ hơn ngoài ngoài của chúng. Chúng ta phải trở về với nguyên tắc đã học từ thời thơ ấu. Chúng ta được truyền lệnh phải công nhận Đức Chúa Giê-xu Christ – tức phải nói ra sự thật.

Bởi đó,
ai
xưng ta
ra
trước mặt
thiên hạ,
thì
ta
cũng sẽ
xưng
họ
trước mặt
Cha ta
ở
trên trời.

Ngày 42

*Không phải mãi đến lúc thấy đức tin mình bị
chống đối và công kích thì người ta mới thực sự nghĩ
đến những hàm ý của đức tin ấy. Không phải mãi
đến khi Hội Thánh gặp phải một tà giáo nguy
hiểm nào đó thì mới nhận thức được những phong
phú và kỳ diệu của giáo lý chánh thống. Đặc tính
của Cơ Đốc giáo ấy là có những sự giàu có vô tận,
và có thể luôn luôn tạo ra những sự phong phú mới
để đáp ứng bất kỳ tình huống nào.*

WILLIAM BARCLAY
- THE DAILY STUDY BIBLE

Ngày 43

ROMANIA: MỤC SỨ RICHARD WURMBRAND

Khi con tàu bắt đầu rời sân ga, những Cơ Đốc nhân đứng trên sân ga mở nút áo khoác ngoài của họ và lôi hàng trăm tờ truyền đạo đơn. Họ nhanh chóng quăng mỗi lần một nắm truyền đạo đơn qua những cánh cửa sổ đang mở của tàu để ném đến cho các toán lính Nga bên trong.

Những quân nhân Nga, một số chưa đầy mười sáu tuổi, cười và huyết sáo, đặc biệt là nhắm vào những phụ nữ trẻ duyên dáng đang ném những món đồ qua cửa sổ. Họ chụp lấy những truyền đạo đơn, tự hỏi xem thứ gì được ném vào chuyến tàu quân đội này. Khi chính ủy lên xe, những binh lính này nhanh chóng giấu các truyền đạo đơn vào túi họ. Chẳng mấy chốc nữa họ sẽ đọc những quyển sách bỏ túi kỳ lạ và khám phá thêm về "Vị Vua" này.

Trên sân ga, các Cơ Đốc nhân tụ tập lại, cười với vẻ lo lắng. Khi các sĩ quan cảnh sát đem một người sang một bên, anh này sẵn sàng mở áo khoác mình ra vì bên trong không còn gì. Toàn bộ những truyền đạo đơn anh đem theo đến sân ga của Romania giờ đây đang ở trên tàu lửa, đi hướng về trung tâm của nước Nga Cộng sản.

Việc truyền giảng Tin Lành trên xe và trên tàu chỉ là một trong những phương pháp mà Richard Wurmbbrand đã dạy cho thanh niên Hội Thánh ông để đem người Nga về cho Đấng Christ. "Những đồng minh" này đang đánh cắp của cải của đất nước ông và giết rất nhiều người trong dân sự ông, thế nhưng Richard đã nghênh đón những người lính ấy. Trong mỗi người lính, ông đều nhìn thấy một cánh đồng truyền giáo và tìm cơ hội để gạt lấy một linh hồn.

Truyền giáo không phải là một nơi chốn mà là một thái độ – một lối tiếp cận của mình đối với cuộc sống. Giáo sĩ đơn giản là người mang theo quyết tâm này và một tiêu điểm duy nhất, là bày tỏ nó ra trong đời sống hằng ngày. Richard Wurmbbrand là một con người truyền giáo, và nhiệt tâm của ông đã lan tràn qua mọi hàng ngũ của lớp thanh niên nào nhận thấy được chủ đích của ông. Trên phương diện đó, chúng ta thấy đều là những giáo sĩ – những sứ giả cho Đấng Christ – bất luận đang phục vụ ở đâu. Đang ở trong công cuộc truyền giáo có nghĩa bạn luôn luôn tỉnh táo trước những cơ hội mới để phát triển vương quốc của Đức Chúa Trời. Tại bên máy tản nhiệt, tại sở làm. Trong cửa hàng tạp hóa. Trên xe lửa hoặc xe buýt. Tại trường học. Thế giới hằng ngày chính là cánh đồng truyền giáo của bạn khi bạn quyết tâm mở rộng vương quốc Đức Chúa Trời.

Hãy
giảng
đạo,
cố
khuyên,
bất luận
gặp thời
hay
không
gặp thời.

II.Timothê 4:2

Khi Stenley rời thuyền lên hòn đảo xa xôi của Indonesia, anh đã *cảm nhận được* sự tối tăm thuộc linh. Dân chúng sống vừa theo phù pháp vừa theo Hồi Giáo. Stenley vừa mới ra khỏi Trường Kinh Thánh và *sáng sủa* cho công tác mà Chúa kêu gọi anh: đem những người trên hòn đảo này về với Đấng Christ.

Stenley giảng dạy, kêu gọi dân chúng quay về với Đấng Christ và thiêu đốt những hình tượng cùng những tàn tích của đời sống cũ. Một người Hồi Giáo đã đốt hình tượng của mình, nhưng bên trong đó là cuộn sách trích từ kinh Koran. Khi những người Hồi Giáo cực đoan nghe việc đốt kinh Koran, họ đã báo cáo về Stenley cho các quan chức địa phương. Stenley lập tức bị bắt.

Dầu Stenley bị đánh đập kinh khiếp và hôn mê, nhưng người cố vấn cho anh từ lúc còn trong trường Kinh Thánh, là mục sư Siwi, đã đến thăm và chứng kiến những giọt nước mắt tuôn ra từ mắt anh. Ít lâu sau, Stenley đã qua đời vì bị thương quá nặng.

Nhưng ngay cả sự chết cũng không chấm dứt được chức vụ của Stenley. Khi câu chuyện của anh được kể lại nơi làng quê anh, mười một người Hồi Giáo đã tiếp nhận Đấng Christ làm Cứu Chúa. Năm mươi ba người dân trong làng đã quyết định theo học Trường Kinh Thánh, bảy người trong số đó yêu cầu được gởi đi làm giáo sĩ tại chính làng mà Stenley đã chết.

Vì mong dập tắt lửa Tin Lành, các quan chức trong làng đã lấy mạng Stenley. Nhưng thậm chí giữa sự bạo lực của họ, bàn tay Đức Chúa Trời vẫn hành động. Ngày nay, ngọn lửa Tin Lành đang cháy sáng tại làng đó.

"Hãy để cho ánh sáng chiếu ra." Đó là toàn bộ những gì mà mọi người bước theo Đấng Christ phải nhắm đến để làm khi họ bỏ thế gian này lại đằng sau. Một Cơ Đốc nhân tận tụy sẽ thấp sáng cho một thế giới đang bị hư mất trong tối tăm. Điều đó được gọi là để lại một di sản. Dường như chúng ta thường nghe nói những con người nổi tiếng đã để lại đằng sau mình một di sản trong ngành phim ảnh, thể thao hay trong một số vũ đài công cộng nào đó. Tuy nhiên, tuy đời sống của rất nhiều thánh đồ Đấng Christ bị dập tắt trong tình trạng vô danh, sự sáng trung tín của họ vẫn cháy sáng trên khắp thế gian. Di sản của họ bởi đức tin, lòng ngay thẳng, hy vọng và tình yêu không bị dập tắt bởi sự chết của họ. Trong thực tế, sự chết thậm chí còn thổi cháy bùng thêm ngọn lửa. Đối với một di sản như thế, những người còn ở lại thường rất sẵn lòng noi gương theo.

Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được.

Mathi 5: 14

INDONESIA: MẸ CỦA STENLEY

Bà vừa mới tốt nghiệp trường Kinh Thánh cách đây một tháng cùng với con gái mình. Đây cũng chính là trường Kinh Thánh mà Stanley con trai bà đã theo học trước khi đến làm giáo sĩ tại một hòn đảo khác của Indonesia. Stanley bị giết vì rao giảng Tin Lành, nhưng lời chứng của anh đã thôi thúc nhiều người khác đến trường Kinh Thánh và tiếp nhận lời kêu gọi của Đức Chúa Trời để chia sẻ tình yêu của Ngài.

Hỏi
sự chết
sự thắng
của mà
ở đâu?

Hỏi
sự chết
cái nọc
của mà
ở đâu?

Khi học xong, bà và cô con gái dự định đến chính ngôi làng mà Stanley đã chết. Bà mong có cơ hội chia sẻ tình yêu của Chúa, ngay cả cho những người đã đánh con bà đến chết. Một vị khách đến thăm trường Kinh Thánh, khi nghe về kế hoạch của bà đã kinh ngạc. Ông hỏi bà: “Bà không sợ chết sao?”

Bà dường như lúng túng trước câu hỏi, dường như thế đây là điều bà chưa hề nghe đến trước đây. Bà trả lời đơn giản: “Tại sao tôi phải sợ chết?”

Đức tin của bà nơi sự nhơn lành của Chúa là một đức tin trọn vẹn. Nếu Ngài muốn dùng bà tại ngôi làng mà con bà đã chết, thì bà sẽ làm như vậy. Nếu Ngài cho phép bà chết tại đó, bà cũng sẽ chấp nhận tiếng gọi ấy nữa. Sự chết của bà sẽ đem bà vào sự hiện diện của Đấng Christ mà bà rất yêu mến. Chết không phải là trở ngại hay một hình phạt, mà chỉ là cánh cửa để dẫn vào hiện diện đời đời của Chúa.

I. Cô Inh 15:55

Đối diện với sự chết có thể nhắc nhở chúng ta về những đứa con đang đứng trước mép một hố nước. Chúng ta co rúm người lại, rùng mình khi nghĩ đến những điều mình chưa biết. Liệu có bị thương không? Liệu tôi có qua được không? Tôi không muốn làm người đầu tiên nhảy qua – với toàn bộ những điều bấp bênh này thì không. May mắn thay, chúng ta không phải làm như vậy. Lịch sử đầy dẫy những thành viên trong gia đình đã nhảy băng qua ranh giới giữa sự sống và sự chết. Họ là những thánh đồ đã chết trong sự bảo đảm trọn vẹn đích đến của họ. Trên thực tế, Đức Chúa Giê-xu Christ đã đi đến nơi chừa hề có ai đã đến trước đó – đó là đến sự chết và quay trở về. Đấng Christ, đầu của gia đình Cơ Đốc chúng ta, đã dẹp bỏ nỗi kinh hoàng khỏi sự chết và thay thế nỗi kinh hoàng đó bằng sự bảo đảm. Hãy nghe theo tiếng gọi để tiếp tục bước vào. Hố nước đó tốt thôi.

Ngày 46

NGA: NHỮNG KẺ GIẢ HÌNH

Họ đang hát những điệp khúc thánh ca thì có hai người lính bước vào với súng ngắn lăm lăm trên tay. Buổi nhóm dừng lại khi những binh lính Xôviết này nhìn trừng trừng các tín đồ với cặp mắt man dại.

Họ hét lên: "Các người đang làm gì đây? Thờ lạy Đức Chúa Trời tưởng tượng của các người chắc?" Các tín hữu cúi khom xuống những hàng ghế, tự hỏi không biết bên ngoài có còn thêm lính và súng nữa không.

Một trong hai tên lính lên tiếng, khuôn mặt ra vẻ đầy thù ghét: "Tất cả những ai trung tín với Chúa các người thì bước sang bên phải nhà thờ. Các người sẽ bị bắn vì cơ đức tin của các người. Nhưng ai muốn về nhà và giữ toàn tánh mạng thì đứng sang bên trái. Các người phải quyết định để chọn sống hay chết. Ai trung tín với 'Đức Chúa Trời' các người thì sẽ chết. Những ai chối ông ta được tự do sống."

Mười phút trước, mọi người đều hát ca ngợi như nhau. Giờ đây đã đến vấn đề sống hoặc chết. Một số người đứng về phía bên trái, nhìn cách buồn rầu hoặc vẫy tay để xin lỗi những người đứng bên phải. Một số người đứng bên phải, mắt họ nhắm lại trong những lời cầu nguyện phút chót.

Một lát sau, một trong hai người lính lên tiếng "Những ai ở bên trái thì được tự do ra về." Những người này tuôn ra, nhìn lại một lần cuối những người sắp phải chết.

Khi chỉ còn lại những người ở bên phải, những quân nhân này hạ vũ khí xuống. Họ nói: "Chúng tôi cũng là Cơ Đốc nhân, nhưng chúng tôi muốn thờ phượng Chúa mà không có những tên giả hình."

Những giây phút quyết định đến với chúng ta trong lúc bất ngờ nhất, và chúng ta không thể chuẩn bị đón chúng. Chúng ta phải kinh nghiệm chúng "như hiện trạng" và học tập từ những hậu quả. Một giây phút quyết định là một tình huống liên quan đến vấn đề của tính cách. Có thể nó sẽ phức tạp như một buổi nhóm của Hội Thánh bị ngắt ngang bởi những kẻ xâm nhập đòi hỏi chúng ta phải trung thành với một đức tin nọ hoặc đức tin kia. Hoặc có thể sẽ đơn giản như vấn đề quyết định bước ra hay không bước ra khỏi một buổi chiếu phim chương mắt. Đáp ứng của chúng ta đối với giây phút quyết định sẽ đưa chúng ta đi về phía giống với Đấng Christ hoặc về phía đáng ngờ. Dù sẵn sàng hay không đi nữa, chúng ta cũng mặt đối mặt với tính cách thật sự của mình trong giây phút mình quyết định phải đứng về phía bên nào.

Ai
không ở
với ta,
thì
nghịch
cùng ta;
ai
không
thâu hiệp
với ta,
thì
tan ra.

Mathi 12:30

Thêm Một Lời Cầu Nguyện Tốt Cùng Nữa

Ngày 47

BOHEMIA: JOHN HUSS

John Huss đã viết đang khi chờ bị hành hình: "Lạy Đấng Christ chí nhân, xin ban cho chúng con tâm linh can đảm, dạy dỗ tâm linh có thể sẵn sàng. Và nếu xác thật yếu đuối, nguyện ân điển Ngài đi trước, vì ngoài Ngài chúng con không làm chi được, và trên hết, không có Ngài thì chúng con không thể đối diện với sự chết tàn nhẫn kia. Xin ban cho chúng con can đảm, dạn dĩ và một đức tin công vinh, niềm hy vọng vững chắc, lòng từ thiện hoàn hảo, để chúng con có thể dâng đời sống mình cho Ngài với trọn kiên nhẫn và trọn niềm vui. Amen."

Huss đã kêu gọi cải cách trong giáo hội ở thế kỷ mười lăm, thách thức các linh mục đang bán phép xá miễn (quyển để phạm tội mà không phải gánh chịu hậu quả) và yêu cầu những tiêu chuẩn công lý của Kinh Thánh. Huss đã được hứa ban sự bảo vệ của vua để ra trình diện và nói lên lời biện hộ. Nhưng giờ đây ông đã ngồi trong ngục tối, chờ đợi sự chết, và kêu cầu với Chúa.

Ngày 6 tháng 7 năm 1451, Huss bị lột y phục và xiềng vào giàn thiêu. Khi lửa đốt cháy lên quanh ông, Huss cầu nguyện: "Lạy Đức Chúa Giêxu Christ, chính vì cơ Tin Lành và vì cơ giảng đạo mà con lấy lòng nhịn nhục và khiêm nhường chịu lấy cái chết kinh khiếp, ô nhục và tàn nhẫn này." Khi ngọn lửa bùng lên quanh ông, Huss lấy hơi thở cuối cùng, kêu lớn tiếng: "Lạy Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời hằng sống, xin thương xót lấy tôi." Lời làm chứng của Huss mang tính quyết định để chấm dứt tục bán bùa xá tội và đã đem Cơ Đốc nhân quay trở về với sự dạy dỗ của Kinh Thánh.

Cầu nguyện: Là điều làm được nhiều việc nhất, nhưng lại là điều chúng ta thường ít làm nhất. Cầu nguyện là vũ khí phòng thủ đầu tiên của chúng ta trong trận chiến thuộc linh, nhưng chúng ta lại thường sử dụng đến sau cùng. Những người chịu bắt bớ vì đức tin đã dạy chúng ta biết tính ưu tiên của sự cầu nguyện. Những nhận định cuối cùng của họ không phải là những lời lẽ chiến đấu. Hành động cuối cùng của họ trên đất không phải là chống cự. Thay vào đó, cầu nguyện là hơi thở cuối cùng của họ, khiến những kẻ kết tội họ phải lúng túng và thuyết phục nhiều người khác về đức tin kiên quyết của họ. Lịch sử cho thấy những lời cầu nguyện trong lúc hấp hối của những thánh đồ chịu bắt bớ có thể tác động đến người khác vì cơ Tin Lành có lẽ còn nhiều hơn cả lúc họ đương sống. Khi bạn ở trong thử thách khắc nghiệt của cuộc sống, và những "ngọn lửa" đang cháy bỏng quanh mình, bạn có hướng đến sự cầu nguyện không? Người khác có thấy những lời biện hộ đầu tiên và cuối cùng của bạn chính là sự liên lạc của bạn với Cha trên trời không?

Người
công bình
lấy
lòng
sốt sắng
cầu nguyện,
thật
có
linh
nghịệm
nhiều.

Giacó 5:16

Ngày 48

VIỆT NAM: MỤC SƯ NGUYỄN LẬP MÀ

Thật vậy,
tôi rất
mong mỗi
đến
thăm
anh em,
đặng
thông đồng
sự ban cho
thiên lương
cùng
anh em,
hầu cho
anh em
được
vững vàng,
tức là tôi
ở giữa
anh em,
để chúng ta
cùng nhau
giục lòng
mạnh mẽ
bởi đức tin
chung của
chúng ta,
nghĩa là
của anh em
và của tôi,

Rôma 1:11-12

Khi Cộng sản chiếm Việt Nam, mục sư Nguyễn Lập Mà không chịu bỏ Hội Thánh Phúc Âm Liên Hiệp tại Cần Thơ. Vì cơ "tội phạm" này, ông và cả gia đình đã bị quản thúc tại gia ở một làng quê nhỏ bé, không được đi lại và không nhận được thư từ nào trong suốt mười hai năm đầu.

Cuối cùng, khi nhà cầm quyền nới lỏng những hạn chế thư từ, mục sư Nguyễn Lập Mà đã xúc động khi thấy những lá thư đến nhà mình. Tiếng Nói Người Tuận Đạo đã phát hành câu chuyện và địa chỉ của mục sư Lập Mà. Các sinh viên, các bà nội trợ, các mục sư, các thương nhân đã viết thư khích lệ mục sư và gia đình. Cảnh sát Việt Nam sưng sốt khi mục sư Lập Mà nhận hơn 3000 lá thư từ trên khắp thế giới.

Mục sư Nguyễn Lập Mà nói: "Tôi đọc từng bức thư với lời cầu nguyện và nước mắt. Tôi đọc ngẫu nhiên từng thư và suy gẫm những câu Kinh Thánh được chia sẻ trong đó. Sau đó tôi chia sẻ những lời khích lệ này và những câu Kinh Thánh ấy bằng tiếng Việt cho gia đình tôi. Chúng tôi sung sướng và được khích lệ bởi sứ điệp trong những bức thư."

Mục sư nói tiếp: "Đức Chúa Trời đã làm cho chúng tôi vững mạnh và giúp đỡ chúng tôi. Vì vậy chúng tôi cứ trông cậy nơi Ngài và nhìn chăm xem Giêxu. Chúng tôi theo Ngài để chịu lấy thập tự giá, coi thường sự sỉ nhục của thập tự giá đến mức coi thường cả sự chết. Chúng tôi còn sống, Chúa còn dùng chúng tôi để an ủi những Cơ Đốc nhân đang phải chịu khổ khác." Các bức thư đã khích lệ họ cũng như họ sung sướng khích lệ các tín hữu khác.

Khích lệ là nhiên liệu cần thiết cho cuộc đua Cơ Đốc. Thiếu sự khích lệ, cũng giống như vận động viên chạy đua thiếu nước, không ai chịu được lâu dài sự gắng sức thường đầy cam go. Khi lên đường, chúng ta biết sự khích lệ là con đường hai chiều. Chúng ta khích lệ người khác và cũng như nhận sự khích lệ mình từ các tín hữu khác và thậm chí từ chính Đức Chúa Trời nữa. Một sự khích lệ nhỏ bé vẫn đi tiếp đoạn đường dài để thêm sức cho kẻ mệt mỏi và thôi thúc những ai có đức tin đang mòn mỏi. Chúng ta thường thấy: sự khích lệ tâm linh mình nhận được qua lời cầu nguyện của những người chung quanh đã làm cho chúng ta tươi mới lại để đi tiếp dặm thứ hai. Trong một số trường hợp, đó có thể là thêm mười hai năm tù nữa vì cơ đức tin của mình. Trong trường hợp khác, có thể đó chỉ là khả năng để chịu đựng thêm một ngày nữa.

Ngày 49

Nếu bạn không sẵn lòng chịu chết vì những điều có trong Kinh Thánh, bạn sẽ không dâng tiền vì cơ Kinh Thánh. Vì cơ nếu bạn dâng, chúng tôi sẽ chuyển lậ thêm nhiều Kinh Thánh nữa. Và nếu chúng tôi chuyển càng nhiều Kinh Thánh, thì sẽ càng có nhiều người tuậ đạo hơn nữa.

**MỤC SỨ RICHARD WURMBRAND
- NHÀ SÁNG LẬP TIẾNG NÓI NGƯỜI TUẬ ĐẠO**

Ta cũng nhớ đến đức tin thành thật của con, là đức tin trước đã ở trong Lôi, bà ngoại con, và trong Onít, mẹ con, ta chắc rằng nay cũng ở trong con nữa.

II. Timôthê 1:5

Mười trong số mười chín người con của Susannah đã chết trước khi lên hai tuổi, và một trong những con gái của cô bị dị tật. Tuy vậy, cô vẫn viết trong nhật ký rằng tất cả những hoạn nạn của cô nhằm "nâng cao ích lợi tâm linh và đời đời của tôi. Lạy Chúa, vinh hiển thuộc về Ngài."

Cha cô đã không chịu tuân phục luật Anh Quốc năm 1662, là luật buộc mọi hàng giáo phẩm phải tuân theo *Sách Thờ Phụng Chung (Book of Common Prayer)*. Năm ngàn Cơ Đốc nhân khác, được gọi là *những người không tuân thủ*, đã chết trong ngục tù nước Anh vì cơ đức tin của họ.

Chồng cô, một người Không Tuân Thủ vẫn cứ ở lại trong Giáo Hội Anh Quốc. Vì cơ đó, các kho vựa của anh bị đốt, hội chúng bực tức của chính ông đã cho bắt nhốt ông vào ngục. Susannah lâm vào cảnh nghèo khổ kinh khiếp trong thời kỳ này. Một tên trộm thậm chí còn lấy cây đập vào bầu vú của con bò trong gia đình để nó không còn cho sữa cho các con cô nữa.

Một ngày kia, giáo dân tức giận trong giáo xứ này đã đốt nhà của gia đình này. Cả gia đình thoát được, nhưng cậu John sáu tuổi buộc phải nhảy ra khỏi cửa sổ. Cậu còn sống sót sau cú nhảy, và chính người con trai này, là John Wesley, đã lớn lên trở thành nhà sáng lập giáo phái Methodist. Một người con trai khác của bà, là Charles Wesley, đã viết một bài thánh ca Giáng Sinh kinh điển: "Kia Thiên Bình Cùng Nhau Trỗi Hát" (Thánh Ca 54) cùng rất nhiều bài thánh ca đáng ghi nhớ khác.

Susannah Wesley nói thật đơn giản: "Tôn giáo chẳng phải là điều gì khác hơn việc làm theo ý muốn của Chúa chứ không theo ý riêng mình. Thiên đàng hay địa ngục tùy thuộc vào chỉ một việc ấy mà thôi."

"Nó có cái cảm của cha nó." "Cô ấy giống y hệt bà nội." *Mắt, tai, tóc, tay và nhiều đặc điểm di truyền khác có thể liên kết chúng ta với những thành viên trong gia đình, đôi khi cách nhau nhiều thế hệ nữa. Cũng vậy, các thành viên trong gia đình của Đức Chúa Trời cũng liên kết với nhau. Là Cơ Đốc nhân, chúng ta được nối kết thông qua nhiều đặc điểm khác nhau như là yêu thương, hy vọng, vui mừng và bình an – hết thấy những điều đó đến với chúng ta trực tiếp từ di sản trên Thiên đàng của mình. Dầu chúng ta không có cha mẹ hay ông bà bằng xương bằng thịt giống như người nhà Wesley truyền lại đức tin Cơ Đốc cho chúng ta, nhưng Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta một gia đình thuộc linh để nuôi dưỡng và yêu thương chúng ta. Ai là người mẹ thuộc linh và cha thuộc linh của bạn – là người đã dạy cho bạn biết về Đấng Christ? Bạn có thể làm người anh hoặc chị thuộc linh cho ai?*

Ngày 51

NƯỚC NGA: NADEJDA SLOBODA

Nadejda Sloboda hầu như không kiểm nổi nhiệt tình của mình. Cô vừa mới biết về Đấng Christ từ một chương trình phát thanh trên sóng ngắn từ Châu Âu. Là một Cơ Đốc nhân đầu tiên trong ngôi làng nước Nga của cô, cô hết sức muốn nói cho hết thầy bạn của mình biết về Đức Chúa Trời, là Đấng thay đổi lòng cô cách kỳ diệu. Nhưng cô biết nhà cầm quyền địa phương nghiêm cấm mọi cuộc nói chuyện về Đức Chúa Trời hay về Cơ Đốc giáo.

Tuy nhiên, Nadejda không thể giữ kín lòng sốt sắng của mình, và chẳng mấy chốc một Hội Thánh đã được khai sinh. Khi cảnh sát không thể dập tắt sự tăng trưởng của Hội Thánh này ngay cả khi dùng những rào cản chắn ngang đường, họ bắt giữ Nadejda và kết án bốn năm tù. Năm người con của cô bị ép buộc phải vào một trường học nội trú vô thần, và điều đó đã giày vò Nadejda. Nhưng cô cảm thấy gần với Chúa hơn khi nào hết, và vẫn kiên trì chia sẻ về Đấng Christ ngay cả với những bạn đồng tù của mình.

Vì cô không chịu thôi nói về Đấng Christ, các sĩ quan đã nhốt cô vào phòng biệt giam, không có lò sưởi trong suốt hai tháng. Lúc đó đang giữa mùa đông và Nadejda không có bất kỳ thứ gì để làm giường. Cô buộc phải ngủ trên nền xi măng lạnh ngắt. Sau khi được trả về xà lim thường, các bạn đồng tù của cô hỏi làm sao cô có thể chịu được cảnh ngộ đó. Cô đáp: "Tôi đã ngủ ngay trên nền xi măng lạnh ngắt trong niềm tin cậy nơi Chúa, và nó đã trở nên ấm quanh tôi. Tôi yên nghỉ trong cánh tay của Chúa."

Hầu hết Cơ Đốc nhân đều có thể nhớ lại rằng trong hành trình thuộc linh của họ có khi dường như không thể có đủ Đức Chúa Trời và lời Ngài. Nhiệt huyết thuộc linh đã trở thành bản năng thứ hai. Lòng sốt sắng là một người bạn kiên định. Thế nhưng, bằng cách nào đó, đức tin của chúng ta đã trở nên nguội lạnh trên đường đi. Có lẽ chính sự bất bỏ là thủ phạm trì kéo nhiệt tình của chúng ta. Có khi là một thâm kịch của bản thân. Hoặc có lẽ chẳng có gì đặc biệt cả – chỉ những sinh hoạt thông thường đã làm nản tâm linh chúng ta và giành mất những điều ưu tiên của chúng ta. Những ngọn lửa của lòng sốt sắng tâm linh có phải giờ đây chỉ còn là tro nguội? Có phải nhiệt huyết của bạn đã trở nên bất động? Có thể nhen lại một mối quan hệ mới với Đức Chúa Trời và đổ nhiên liệu cho ngọn lửa ấy từ bên trong. Hãy cầu xin Ngài hãy giúp bạn khởi động lại ý kiến ấy ngày hôm nay.

*Nếu
tôi nói:
Tôi sẽ
chẳng nói
đến
Ngài nữa;
tôi sẽ
chẳng
nhân danh
Ngài mà
nói nữa,
thì trong
lòng tôi
như
lửa
đốt cháy,
bọc kín
trong
xương tôi,
và tôi
mệt mỏi vì
nín lặng,
không chịu
được nữa.*

Giêrêmi 20:19

ĐẤT NƯỚC BỜ BIỂN NGÀ: CHLOE

Những cú đấm đường như giáng từ mọi phía, và Chloe cố vòng cánh tay che quanh đầu để tự vệ. Đầu không biết có bao nhiêu người tấn công, nhưng anh cảm nhận những cú đánh đau nhói của từng quả đấm cho đến khi bất tỉnh. Những người tấn công là hét chế giễu đức tin của anh và Chúa Giêxu của anh. Chloe cầu nguyện, im lặng kêu cầu Chúa ban sức cho mình.

Mỗi tuần, Chloe đi bộ hơn hai mươi dặm trong đất nước Bờ Biển Ngà của anh để giảng Tin Lành tại một làng tên là Sepikaha. Một nhóm nhỏ Cơ Đốc nhân nghênh đón Chloe, nhưng đại đa số trong làng là người Hồi Giáo. Những người Hồi Giáo hiếu chiến và cực đoan trong làng chính là những người đang đánh đập vị truyền đạo này.

Chloe được đưa đến bệnh viện để chữa trị rất nhiều vết thương. Khi cảnh sát hỏi Chloe ai đã đánh anh, anh nói mình không biết. Chloe đã bị mù suốt nhiều năm nay.

Tuần lễ sau khi được ra viện, Chloe lại quay về Sepikaha, liều mạng sống để giảng cho những người mà anh không thể nhìn thấy họ. Mất bị mù, nhưng lòng của Chloe có thể thấy cách rõ ràng. Tấm lòng ấy đã nhìn thấy nhu cầu cần Chúa Giêxu trong ngôi làng nhỏ ấy, và đã thấy những Cơ Đốc nhân trẻ tuổi khao khát được tăng trưởng trong đức tin họ. Anh đã quay lại Sepikaha, hết tuần này đến tuần nọ. Những khuôn mặt giờ đây anh không thể nhìn thấy, một ngày kia anh sẽ nhìn thấy trên Thiên đàng.

Không cần phải có sức nhìn của máy X quang để nhìn vào tấm lòng của người nam hay người nữ nào đã bị hư mất tâm linh. Những năm tháng của những quyết định không tốt thường được nhìn thấy rất rõ và đầy trọn – được hằn sâu trên khuôn mặt mệt mỏi của họ. Khải tượng thuộc linh có nghĩa là sử dụng “cặp mắt” của tấm lòng mình để chú ý đến nhu cầu của người khác. Tất cả chỉ có thể thôi. Năng lực để nhìn thấy chính là bước đầu tiên để tạo ra sự khác biệt. Bạn thấy gì khi nhìn vào khuôn mặt của những người quanh mình? Nhưng mà bạn có nhìn không kia chứ? Trong nền văn hóa ngày nay, có thể vẫn ở giữa một đám đông trong thang máy, tại phi trường hay trong siêu thị mua bán mà chẳng hề nhìn vào mắt của một người nào khác. Bạn có nhìn thấy những người cần biết Đấng Christ? Đôi mắt thuộc linh của bạn có được huấn luyện để thấy những người có nhu cầu quanh mình không? Hãy cầu xin Đức Chúa Trời giúp bạn phát triển tâm nhìn thuộc linh để lưu ý và hành động.

Tôi
câu
nguyện...
để...
Ngài
soi
con mắt
của
lòng
anh em.

Êphêso 1:18

ĐÔNG ÂU: ẨN DỤ VỀ BA CÂY NON

Một ngày kia trong khu rừng, có ba cây non thấy đều đồng ý cầu nguyện để chúng được sử dụng vào mục đích cao quý nào đó thay vì bị chết già đến mục nát.

Cây thứ nhất muốn trở thành một máng cỏ, nơi súc vật mệt mỏi có thể có được thức ăn sau một ngày làm việc dài dằng dặc. Đức Chúa Trời đã ban thưởng cho cây này vì sự khiêm tốn như thế. Nó đã trở thành một máng cỏ rất đặc biệt – Con Đức Chúa Trời đã được đặt nằm trong chính máng cỏ đó.

Cây thứ nhì cầu nguyện để được trở thành con thuyền. Lời cầu nguyện được nhậm, và chẳng bao lâu gỗ tốt của nó đã bảo vệ cho một vị khách rất đặc biệt – Con Đức Chúa Trời. Nó được nghe Đức Chúa Giêsu bình tĩnh cơn bão ác liệt bởi lời phán: “Hãy yên đi, lặng đi.” Cây này kể đời sống mình thật xứng đáng vì được chứng kiến cảnh tượng như thế.

Tuy nhiên, cây thứ ba lại được làm thành một cây thập tự to lớn để dùng làm công cụ gây khổ khổ. Cây này thoạt đầu thất vọng vì số phận của mình. Tuy nhiên, một ngày kia, Giêsu ở Naxarét bị đóng đinh trên cây thập tự ấy. Thật kỳ lạ, nhưng cây thập tự không hề nghe tiếng than thở và rủa sả như trên những cây thập tự khác. Trái lại, nó được nghe Con Đức Chúa Trời nói ra những lời yêu thương và tha thứ thiên thượng – những lời đã mở cửa Thiên đàng cho một tên cướp chịu ăn năn.

Cây này bấy giờ mới hiểu rằng đóng góp của mình trong sự đóng đinh Chúa Giêsu đã đem lại sự cứu rỗi cho nhân loại.

Trong những Hội Thánh thâm lặng trên khắp Đông Âu, ẩn dụ về các cây non này thường được kể để khích lệ những ai đang chịu khổ vì đức tin. Những tín hữu này cần nhìn thấy mục đích trong điều mà họ đang chịu đựng. Họ ắt hẳn phải có những niềm hy vọng và những ước nguyện cao cả biết dường nào khi lần đầu tiên nói mình muốn được Chúa sử dụng cho vinh quang Ngài. Thế nhưng, sự đàn áp, hà hiếp dường như đã dứt họ ra khỏi những kế hoạch của Đức Chúa Trời. Làm sao mà sự chịu khổ cách bất công có được vai trò nào trong một kế hoạch như thế? Giống như cái cây đã làm nên thập tự, họ nhận ra mình cũng đang được định hình để làm thành mục đích tối thượng của Đức Chúa Trời dành cho đời sống họ. Từ viễn cảnh này, chịu khổ không còn bị xem như là sự gián đoạn trong kế hoạch của Đức Chúa Trời cho đời sống bạn, nhưng như một phần không thể thiếu của tiến trình ấy.

Nào những
thế thời,
nhưng
chúng ta
cũng khoe
mình trong
hoạn nạn
nữa, vì biết
rằng hoạn
nạn sanh sự
nhịn nhục,
sự nhịn
nhục sanh
sự rèn tập,
sự rèn tập
sanh sự
trông cậy.
Vả, sự
trông cậy
không làm
cho hổ
thẹn, vì sự
yêu thương
của Đức
Chúa Trời
rãi khắp
trong lòng
chúng ta
bởi Đức
Thánh Linh
đã được
ban cho
chúng ta.

Roma 5:3-5

Băng Bônsevít nói: "Nếu người chịu bỏ đức tin mình và dẫm lên cây thập tự, người sẽ được đi ra tự do. Nếu không chịu, bọn ta sẽ giết người."

Mục sư Mikhail đã chứng kiến tám mươi ngàn lãnh tụ và tín hữu bạn mình trong Giáo Hội Chánh Thống nước Nga bị những người Cộng sản giết. Giữa mọi đau đớn thống khổ đó, ông quyết định nếu Đức Chúa Trời thực sự hiện hữu, Ngài ắt hẳn không cho phép sự khốn khổ như thế xảy ra.

Ông nghĩ khi đối diện với băng này: "Tôi không tin. Cây thập tự có ý nghĩa gì cho tôi chứ? Để tôi cứu mạng mình cái đã."

Nhưng khi ông mở miệng để làm theo các lệnh của băng này, những lời tuôn ra khiến ông sửng sốt. "Tôi chỉ tin nơi một Đức Chúa Trời duy nhất. Tôi sẽ không giày đạp thập tự giá!"

Băng này choàng một cái bao quanh vai ông như hoàng bào và dùng chiếc mũ lông của ông thay cho mào gai của Giêxu. Một người trong số đó, là thuộc viên ngày trước trong Hội Thánh của Mikhail, quỳ gối trước mặt ông nói: "Hoan hô, vua dân Giuđa." Họ thay phiên đánh ông và chế giễu Đức Chúa Trời của ông.

Vị mục sư thảm cầu nguyện: "Nếu Ngài thực hữu, xin cứu mạng sống con." Khi ông bị đánh đập, ông lại kêu lên một lần nữa: "Tôi tin nơi một Đức Chúa Trời."

Việc bày tỏ đức tin của ông đã tạo ấn tượng mạnh trên bọn say rượu này đến nỗi họ thả ông ra. Khi về đến nhà, ông sắp mặt xuống sàn, khóc lóc và lập đi lập lại: "Tôi tin."

Đức tin Cơ Đốc đầy dẫy những nghịch lý. Chết để được sống. Thua để được thắng. Yếu để được mạnh. Trong thực tế, nếu không chịu chấp nhận những thất bại của chính mình, chúng ta không thể kinh nghiệm sức mạnh của Chúa. Khi chịu cực khổ và thử thách, hoặc thậm chí đứng từ dằng xa chứng kiến sự chịu khổ cách bất công của người khác, chúng ta có thể bắt đầu nghi ngờ sự nhân lành của Chúa. Đó là đáp ứng tự nhiên của con người. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời không loại bỏ yếu đuối của con người chúng ta. Ngài khôi phục yếu đuối của chúng ta bằng sức mạnh của Ngài. Do đó, chúng ta có thể vui mừng trong thất bại của mình vì chúng nhắc rằng sức mạnh của con người không thể thay thế cho quyền năng của Chúa. Chúng ta có thể thất bại, nhưng Đức Chúa Trời chúng ta vẫn mạnh mẽ. Bạn đang học được điều gì từ yếu đuối của chính mình? Điều đó dạy bạn bài học nào về sức mạnh của Đức Chúa Trời?

Nhưng Chúa phán rằng: Ân điển ta đủ cho người rồi, vì sức mạnh của ta nên trọn vẹn trong sự yếu đuối.

II. Corinhtô 12:9

Nhiều nhân chứng đã làm chứng đối nghịch cùng ông. "Chúng ta đã nghe hẳn rửa sả Môise và Đức Chúa Trời. Tên này không ngừng nói nghịch luật pháp Đức Chúa Trời. Chúng ta còn nghe hẳn nói Giêxu người Naxarét sẽ phá hủy nơi này và phá bỏ mọi tục lệ mà Môise đã truyền lại cho chúng ta."

Thầy tế lễ cả của hội đồng tối cao quay qua bị cáo. "Người nói gì để biện hộ cho mình?"

Ông bình tĩnh đứng dậy, và giọng điệu nhẹ nhàng của ông đã thay đổi. "Tổ phụ các ông đã giết bất cứ ai dám nói về sự hiện đến của Giêxu này. Và các ông cứ giữ truyền thống tôn giáo của các ông – các ông là kẻ phản bội và giết người, hết thầy các ông đều thế cả! Các ông có trong tay luật pháp của Đức Chúa Trời được truyền lại bởi các thiên sứ, quả là món quà bị gói kín! Và các ông đã phỉ phạm món quà ấy!"

Những tiếng la hét và rửa sả dậy vang đáp lại, nhưng Êtiên vẫn không nao núng. Ông nhìn thẳng lên trời và tuyên bố: "Kìa! Ta thấy các tầng trời mở ra, và Con Người đứng bên hữu Đức Chúa Trời!" Họ lấy tay bịt tai lại, ào đến ông, lôi ra bên ngoài thành. Một trong những người Pharisai tên Saulơ im lặng gom áo choàng của những người ấy để máu của Êtiên khỏi làm dơ chúng.

Khi những hòn đá bắt đầu đập vào thân thể Êtiên, ông kêu lên: "Lạy Chúa Giêxu, xin tiếp lấy linh hồn tôi." Rồi ông quỳ xuống, cầu nguyện đủ lớn để mọi người đều nghe: "Lạy Chúa, xin đừng đổ tội này cho họ!" – là những lời chót của ông. Sau đó ông qua đời.

Phỏng từ Công vụ 6:11 – 7:60 (diễn ý), từ bản The Message

Giữ bình tĩnh khi đối diện với những hoàn cảnh khó khăn là biện pháp khôn ngoan nhất. Ngày nay, chỉ cần những chuyện vặt vãnh như là bị kẹt xe, lãnh điểm thấp ở trường, bị quở trách về công việc làm là cũng đủ để đánh mất bình tĩnh rồi. Tuy nhiên, rèn luyện để vượt qua những tình huống căng thẳng khác thường đòi hỏi không chỉ lương tri. Cần phải có sự khôn ngoan thiên thượng. Khi đối diện với những lời vu cáo và thậm chí mối đe dọa của sự chết, Êtiên đã sử dụng sự khôn ngoan thật. Ông không trả đũa. Ông không rửa sả những người vu cáo. Ông chỉ đơn sơ bám vào những gì mình biết là thật và là những điều mà người Pharisai không chịu tin – tức Chúa Giêxu là Con Đức Chúa Trời. Chúa Giêxu đã ôm lấy Êtiên khi ông qua đời cũng chính là Đấng sẽ ôm lấy bạn khi bạn cần sự khôn ngoan mà chỉ có thể đến từ Đức Chúa Trời.

Ví bằng
trong
anh em
có kẻ
kém
khôn ngoan,
hãy
câu xin
Đức
Chúa Trời,
là Đấng
ban cho
mọi người
cách
rộng rãi,
không
trách móc
ai, thì
kẻ ấy
sẽ được
ban cho.

Glacô 1:5

Ba mẹ thương yêu,

Con chào ba mẹ trong tình yêu của Đấng Christ. Con khỏe mạnh và cảm thấy rất phước hạnh. Một trong những bạn học của con, là Varia, là đoàn viên của Đoàn Thanh Niên Cộng Sản. Từ nay con đang làm chứng cho cô ấy, và con nghĩ rất cuộc mình đã rất đầu giúp cô ấy hiểu. Mới đây cô nói: "Em không thể hiểu nổi chị chút nào. Rất nhiều sinh viên lãng mạ và làm tổn thương chị, thế mà chị vẫn cứ yêu thương họ." Con nói cho cô ấy biết Đức Chúa Trời đã dạy chúng ta thấy đều phải yêu thương, không phải chỉ yêu những người tốt với mình, mà đặc biệt những người không tốt với mình - để họ có thể nhìn thấy Đức Chúa Trời ở trong chúng ta. Varia đã từng là một trong những người nhập bọn chế giễu và lãng mạ con, nhưng điều đó chỉ khiến con càng cầu nguyện cho cô ấy nhiều hơn.

Hôm nay, cô ấy hỏi có phải con cũng thật sự yêu thương cô ấy nữa không? Chúng con ôm lấy nhau và cả hai cùng khóc. Con tin cô ấy đã rất tiến gần đến chỗ tiếp nhận Đấng Christ. Xin cầu nguyện cho Varia. Khi ba mẹ nghe những người lớn tiếng phủ nhận Chúa, có vẻ họ thực sự muốn nói như vậy. Nhưng cuộc sống cho thấy rất nhiều người trong số họ thực ra có lòng khao khát rất lớn trong tâm hồn. Ba mẹ có thể nghe tiếng than thở của tấm lòng ấy! Họ tìm kiếm một điều gì đó và cố dùng sự vô thần của mình để che đậy sự trống vắng trong lòng.

Con sẽ viết tiếp thư cho ba mẹ. Con gửi lời thăm thân thương đến mọi người trong nhà.

Maria

Đức Chúa Trời đã dựng nên con người với một khoảng trống tâm linh bên trong họ mà chỉ một mình Ngài mới có thể lấp đầy hoàn toàn. Khi gặp ai đó thù địch với Cơ Đốc giáo, chúng ta có thể tự nhắc nhở mình về nhu cầu lớn lao trong đời sống người ấy. Hãy hình dung khoảng không gian sâu thăm thẳm trong lồng ngực của kẻ thù bạn - một thân thể không có trái tim. Sự trống vắng bề trong chính là điều khiến nhiều người đi tìm kiếm điều thuộc linh. Họ hoặc đáp ứng bằng đức tin, muốn tiếp nhận lời đề nghị của Đấng Christ để lấp đầy khoảng trống ấy, hoặc đáp ứng bằng sự cay đắng, hoàn toàn phủ nhận Đấng Christ. Thông thường, sự hiện diện của Cơ Đốc nhân chỉ đơn giản nhắc nhở cho những người phủ nhận Đấng Christ về điều họ đang thiếu trong cuộc đời của họ. Họ không đích thân tức giận bạn. Họ chỉ tức giận những gì mà bạn đại diện.

Vì
tôi đã
thường
nói điều
này cho
anh em,
nay tôi
lại khóc
mà
nói nữa:
lắm người
có
cách
ăn ở
như là
kẻ
thù nghịch
thập tự giá
của
Đấng
Christ.

Philip 3:18

Vậy,
nếu ai
ở trong
Đấng
Christ,
thì
nấy là
người dựng
nên mới;
những
sự cũ
đã qua đi,
này
mọi sự
đều
trở nên
mới.

II.Côrinhtô 5:17

Ba mẹ yêu quý,

Trong thư trước, con kể cho ba mẹ nghe về một cô gái vô thần tên Varia. Giờ đây con rất vui báo tin cho ba mẹ biết: Varia đã tiếp nhận Đấng Christ! Cô bây giờ rất khác trước và đang công khai làm chứng cho mọi người rồi.

Khi Varia vừa mới tin, cô vẫn cảm thấy còn mặc cảm tội lỗi từ trong lòng. Con nghĩ cô ấy không vui vì rất lâu cô đã tin đến độ nói cho mọi người khác rằng không có Đức Chúa Trời. Cô cảm thấy mình phải chịu khổ để đền bù lại điều đó.

Chúng con cùng đến cuộc họp của những người vô tín (buổi họp của Đoàn Thanh Niên Cộng Sản). Dẫu con đã báo trước cho cô ấy phải dè dặt, nhưng cũng chẳng ích chi. Sau khi không chịu cùng hát bài khẩu hiệu Cộng sản, Varia đã tiến lên phía trước để phát biểu trước toàn cuộc họp. Cô can đảm kể hết chuyện cô tiếp nhận Đấng Christ làm Cứu Chúa!

Cô kêu nài mọi người hãy từ bỏ con đường tội lỗi để đến với Đấng Christ, và tất cả mọi người đều yên lặng. Khi nói xong, cô đã hát một bài Thánh ca cổ với một giọng khó tin nổi của cô: "Tôi không hổ thẹn rao giảng Đấng Christ, Đấng đã chết để bình vực những điều răn Ngài và quyền năng của thập tự Ngài." Con chỉ có thể đứng chứng kiến một cách bất lực khi họ bắt cô đi. Hôm nay là ngày 9 tháng 5, và chúng con vẫn chưa nghe được tin gì về cô.

Xin hãy cầu nguyện!

Maria

Những kẻ thù lớn nhất của Cơ Đốc giáo là những mục tiêu quan trọng nhất để cầu nguyện. Giống như Saul thành Tarsô, một cựu kẻ thù có thể trở thành một trong những phát ngôn nhân vĩ đại nhất cho Đấng Christ. Tuy nhiên, nếu không cầu nguyện, điều đó mãi vẫn chỉ là một khả năng có thể xảy ra. Thay vì sợ hãi, hay tức giận họ, chúng ta nên cầu thay cho những ai đang làm công cụ chống đối Đấng Christ trong cộng đồng của chúng ta, trong đất nước của chúng ta và trên khắp thế giới. Bất cứ khi nào cầu nguyện cho người chưa tin – ngay cả người vô thần – chúng ta có thể hình dung ra những thay đổi sẽ diễn ra nếu năng lực của họ được hướng vào phục vụ Đấng Christ thay vì chống Ngài. Họ có thể trở thành những người truyền giảng Tin Lành kế tiếp để chia sẻ lời chứng đầy quyền năng về ân điển Chúa. Không ai trong những kẻ thù của chúng ta nằm ngoài tầm với của Chúa, và lời cầu nguyện giữ họ nằm trong tầm nắm của Ngài.

Những Bức Thư Tốt Cùng - Phần Ba

Ngày 59

NƯỚC NGA: MARIA

Ba mẹ yêu quý,

Hôm qua, ngày 2 tháng 8, con đã có thể nói chuyện với Varia trong tù. Cô ốm và xanh xao, nhưng cặp mắt đang sáng ngời bình an của Chúa và niềm vui của Thiên đàng.

Tim con rỉ máu cho cô. Cô chỉ mới mười chín tuổi. Là tin đồ, cô vẫn còn là con đồ thuộc linh. Nhưng cô yêu Chúa bằng cả tấm lòng và lập tức chọn ngay con đường khó khăn nhất.

Xin hãy cầu nguyện cho Varia. Họ lấy hết mọi thứ của cô ngoại trừ quần áo đang mặc. Chúng con quyên góp và gửi cho cô nhiều gói đồ, nhưng con không nghĩ cô nhận đủ mọi thứ chúng con gửi đến.

Khi con hỏi Varia xem cô có hối tiếc về những việc mình làm không, cô nói: "Không, và nếu họ thả em, em cũng sẽ nói nữa. Đừng nghĩ là em chịu khổ. Em sung sướng vì Chúa yêu em rất nhiều và cho em vui mừng để chịu khổ vì danh Ngài."

Chúng con cảm Chúa vì chúng ta có sự bình an để hiểu được điều này. Nếu ở trong Đấng Christ, không một hoạn nạn hay thất bại nào chặn đứng được chúng ta. Con chỉ biết cầu nguyện để đức tin mình sẽ được vững mạnh như thế nếu ở trong địa vị cô ấy.

Bây giờ chúng con tin chắc Varia sẽ bị gửi đến trại lao động ở Siberia. Con tin Chúa sẽ ban cho cô ấy sức mạnh có cần để chịu đựng.

Maria của ba mẹ.

Nhưng ai trông đợi Đức Giêhôva thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng; chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi.

Êsai 40:31

Cơ Đốc giáo không phải là cuộc chạy đua nước rút một trăm mét. Đây là một cuộc chạy marathon bền bỉ. Kinh Thánh dạy rằng có những lúc chúng ta cất cánh bay cao như chim ưng và chạy mà không mệt nhọc. Tuy nhiên, trong đời sống-chúng ta có những lúc phải ráng sức miệt mài và cô đơn cứ lù lù trước mặt. Những lúc đó, chúng ta đang cố gắng thật tốt để bước đi sao không phải ngắt cho đến khi được thêm sức mạnh. Đây là hình ảnh của những người đang chịu bắt bớ. Khi chịu bắt bớ, chúng ta đang học cách để tiến thêm bước kế tiếp mà không bỏ cuộc. Chịu đựng một cách đơn giản chính là chiến thắng lớn để đem lại vinh quang cho Chúa. Nếu bạn đang chịu thử thách mà bạn không hiểu, hãy cứ bám chặt và cứ bám chặt tại đó. Bạn sẽ mỗi ngày một mạnh mẽ hơn - và đôi khi không nhận ra điều đó. Rồi bạn sẽ thấy chúng cất cánh bay vút cao trở lại.

Những Bức Thư Tốt Cùng - Phần Bốn

Ngày 60

AIRAM : 83 NƯỚC NGA: VARIA

Hỡi
anh em,
tôi
muốn
anh em
biết rằng
điều
xây đến
cho tôi
đã giúp
thêm
cho sự
tấn tới
của
đạo
Tin Lành.

Philip 1: 12

Maria thân mến,

Cuối cùng, em cũng có thể viết thư cho chị. Chúng em đã đến an toàn tại trại mới, cách thành phố khoảng mười dặm. Em không thể mô tả được cuộc sống ở đây, nhưng cảm ơn Chúa vì em vẫn còn khỏe mạnh tương đối và có sức để làm việc.

Em được xếp làm việc ở xưởng máy với một chị nữa, chị này không khỏe. Em phải làm việc của cả hai người nếu không cả hai đều bị phạt. Em làm việc mười hai đến mười ba giờ mỗi ngày, và lương thực thật khan hiếm. Nhưng em không muốn phàn nàn.

Em muốn kể cho chị biết rằng em cảm tạ Chúa vì Ngài đã dùng chị đưa em đến với Đấng Christ. Lần đầu tiên trong đời, em cảm thấy cuộc đời mình có mục đích, và biết mình chịu khổ vì ai. Em khao khát cháy bỏng để được nói cho mọi người ở đây biết niềm vui lớn lao của sự cứu rỗi.

Tại chỗ làm việc, họ chửi rủa và phạt em vì em không chịu im lặng. Làm sao em im được? Chẳng nào còn nói được, em còn làm chứng cho mọi người về tình yêu lớn lao của Chúa.

Ở đây có nhiều tín hữu. Đêm qua, chúng em lên được ra bờ sông, tại đó có bảy anh cùng với em chịu báp-têm. Em sẽ không bao giờ quên được ngày tuyệt diệu hôm ấy! Đừng khóc cho em. Mục đích của em ở đây là rõ ràng, và đức tin của em vẫn mạnh mẽ.

Mến yêu,

Varia của chị.

Có người gọi đó là định mệnh. Có người gọi đó là số phận. Bất luận là gì nữa, hầu hết mọi người đều muốn hiến mình cho một sự nghiệp nào đó. Cơ Đốc nhân biết đó là "sự kêu gọi" – tức mục đích của Đức Chúa Trời cho đời sống họ. Khi làm trọn mục đích của Chúa cho đời sống cá nhân mình, chúng ta trở thành một phần trong bức tranh rộng lớn hơn nhiều. Chúng ta thỏa mãn vì bất kỳ điều gì mình làm và bất cứ điều gì xảy ra cho mình đều làm cho Tin Lành của Chúa Giêsu Christ tấn tới. Chúng ta được liên kết với nhau. Chúng ta hữu dụng. Lần đầu tiên trong đời, cho dù hoàn cảnh có ra sao đi nữa, chúng ta cảm thấy mình thực sự đang góp phần vào một điều gì đó vượt trội hơn cả chính mình. Không điều gì có thể đánh bại người đã từng có lần nắm chặt được mục đích này. Bạn cảm nhận điều gì là mục đích lớn hơn của đời sống bạn?

Cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài.

Philip 3:10

Chị Maria yêu quý nhất của em,

Rót cuộc em cũng tìm được cơ hội viết cho chị lần nữa. Em sung sướng kể cho chị biết rằng chị bạn quá yếu kia nay đã cảm thấy khỏe hơn. Giờ đây chúng em được chuyển đến một trại khác nữa.

Trong thư trước, em kể cho chị nghe về lễ báp-têm của em. Nhưng em không hề có cơ hội để xin chị tha thứ mọi lần em đã làm quấy với chị trước khi tiếp nhận Đấng Christ. Chỉ nhờ thái độ tha thứ dư dật của chị mà em ngày nay được làm Cơ Đốc nhân. Xin nhận lời xin lỗi của em.

Thêm nữa, em muốn cảm ơn về toàn bộ những phần quà chị gửi đến. Cảm ơn nhiều nhất chính là về quyển Kinh Thánh. Vì Chúa cho em biết lẽ mầu nhiệm sâu sắc về tình yêu thánh của Ngài, nên em xem mình là người hạnh phúc nhất trên thế gian này. Em xem hoạn nạn mình đang chịu như là một ơn đặc biệt. Em sung sướng vì Chúa cho em cơ hội lớn lao này để chịu khổ cho Ngài.

Xin cầu nguyện cho em để em vẫn cứ trung tín cho đến cùng. Nguyện Chúa gìn giữ hết thảy các chị và thêm sức cho chị trong trận chiến này. Đừng lo về chúng em. Chúng em rất sung sướng và vui mừng vì phần thưởng của chúng em trên Thiên đàng là lớn lắm!

Varia của chị.

Không ai nghe được tin về Varia nữa, nhưng tình yêu và lời làm chứng của cô cho Đấng Christ sẽ không bao giờ bị quên lãng. Cuộc đời trẻ trung của cô có lẽ đã bị kết liễu trong tay nhà cầm quyền tàn bạo đã bắt nhốt cô vì cơ đức tin. Tuy nhiên, di sản của cô chói sáng trong lòng những người nào biết câu chuyện về cô. Cuộc đời cô cung cấp bằng chứng không bác bỏ được về mức độ lạ lùng của tình bạn mà sự chịu khổ đem lại. Sự chịu khổ vì Đấng Christ có thể thực sự đem chúng ta đến gần Ngài hơn qua những phương cách mà không một kinh nghiệm nào khác có thể đem lại được. Kinh Thánh gọi đó là mối thông công trong sự thương khó của Đấng Christ - một mức độ độc quyền trong kinh nghiệm con người. Ngày càng gần Đấng Christ hơn thông qua sự thương khó chính là một điều phải hiểu đúng nhất bởi từng trải trực tiếp. Bạn thấy thương khó của bản thân đem bạn bước vào sự đồng đi gần gũi hơn với Đức Chúa Giê-xu Christ như thế nào? Điều này xảy ra bằng cách nào?

Jeremiah Logara không hề biết đến sự rút lui, chỉ biết quyết tâm. Những người lính Hồi Giáo đã bắt sáu cậu bé từ Hội Thánh của ông và vu cáo chúng là gián điệp. Khi Jeremiah, mục sư của chúng, cố giải thích những cậu bé đó là Cơ Đốc nhân chứ không phải gián điệp, những người lính kia cũng quyết định bắt giữ luôn cả ông.

Những người lính Hồi Giáo trói tay và chân của mục sư Logara lại với nhau và dùng dây thừng treo ông lơ lửng cách mặt đất bốn feet. Họ lấy roi đánh ông và nhỏ sáp nóng chảy trên ngực ông. Ông nhớ lại lời cầu nguyện Chúa Giê-xu trong vườn Ghết-sê-manê. Ông cầu nguyện: "Lạy Chúa, nếu ý muốn Ngài cho con được chết hôm nay, xin ý Cha được nên." Ông không thể chịu đựng nổi việc ông có thể bị thua trước những đòn tra tấn của những người Ả-rập miền Bắc Sudan này khi đứng trước mặt những cậu bé trẻ trung, dễ bị tác động này.

Nhưng ý Chúa chính là để ông tiếp tục sống làm lời chứng cho những cậu bé này. Ông được thả ra. Nhưng các cậu bé lại bị giam giữ. Mục sư Logara nghĩ các cậu bé chắc bị bắt đi huấn luyện làm lính chiến.

Khi ngẫm nghĩ lại vụ đó, mục sư thuật lại: "Tôi nghĩ đến sự chết của Chúa Giê-xu, rằng Ngài chết để cứu toàn thế gian. Tôi nghĩ sự chết của mình có thể là một phần cho sự cứu rỗi của những cậu bé này khi tôi bước theo những dấu chân của Chúa mình. Tôi cầu nguyện để tấm gương chịu khổ của tôi vì chúng sẽ khích lệ chúng cứ trung tín với Chúa."

Con cái thích bước theo những bước chân của cha mẹ mình. Trên bãi cát dọc bờ biển, chúng cố gắng sao bước để đặt bàn chân bé xíu của chúng vào đúng dấu chân của cha hoặc mẹ. Luôn luôn tin cậy, chúng bước theo đường ấy cho dù đường đó có dẫn đến đâu chăng nữa. Tương tự, những dấu chân của Chúa Giê-xu có thể dẫn chúng ta băng qua một địa hình cam go nào đó. Chúng ta có thể bước theo Ngài qua những thử thách mà chúng ta không bao giờ muốn chọn lấy cho mình. Tuy nhiên, nếu tận tụy bước theo Giê-xu, chúng ta đã buông quyền chọn định mệnh cho chính mình. Bước theo Giê-xu cung cấp một tấm gương rõ ràng cho con cái và cho những người quan sát khác, bắt chước theo. Con đường chúng ta đi mới quan trọng. Bạn đang để lại những ấn tượng nào trong trí của những người chung quanh?

Ai
nói
mình
ở
trong Ngài,
thì cũng
phải
làm theo
như
chính
Ngài
đã làm.

I. Giảng 2: 8

ROMANIA: MỤC SỰ RICHARD WURMBRAND

Richard Wurmbbrand, một mục sư người Romania cũng như trong là một người bạn thân, có lần tôi còn chuyên ông được từ một bản đồ của tôi. Câu chuyện về việc ông vượt qua những lúc khó khăn nhất khi bị tra tấn anh em ấy kể với ông rằng:

"Có lần tôi đến xem xiếc và chúng kiến một cảnh rất ấn tượng. Một cung thủ nhún xa dài ngón trên dây cung chày trên đầu của mình. Sau đó ông bước ra khỏi tầm của dây cung và một khoảng cách rất xa, bắn ngón này vào một đầu voi mình."

"Sau khi buổi diễn kết thúc, tôi đến gần voi ông và hỏi có thể cho tôi xem một lần nữa không. Ông đáp: 'Tại sao lại sợ? Anh nhắm vào ngón nên chú ý có nhắm tới!'"

Khi mục sư Richard Wurmbbrand nghe câu chuyện này, ông nghĩ:

"Có sao thì tại sự những kẻ tra tấn họ đâu có nhắm vào tôi chính là thế đàn ông phản xạ lại những cơn người thật của tôi chính là Đấng Christ ở bên trong. Tôi được đồng hành với Ngài trong các nỗi khổ."

Lạy Chúa, con không xin Ngài khiến cuộc đời con trở nên dễ chịu; con thực sự xin Ngài khiến con mạnh mẽ.

Mục sư Wurmbbrand đã sống qua những năm tháng khó khăn và chết nhiều lần. Nhưng ông được khích lệ bởi hai học trò của ông và ông cảm thấy lòng mình vì ông biết chủ của mình với Đấng Christ ở bên trong. Tôi được đồng hành với Ngài trong các nỗi khổ."

TỪ MỘT CẬU BÉ DO THÁI - ĐƯỢC TÌM THẤY TRONG ĐỔNG ĐỔ NÁT CỦA MỘT TRẠI TẬP TRUNG DO THÁI Ở BALAN SAU KHI BỊ QUÂN QUỐC XÃ NÉM BOM.

Chỉ cần
vì
có là
mà
ngay là
mình mình
bất cứ
và là
mà
bên
cho cái
ngay
tôi
cái
vì
điều
phần
Marian 3.77

Ngày 64

ROMANIA: MỤC SƯ RICHARD WURMBRAND

Richard Wurmband, một mục sư người Romania chịu khổ trong tù suốt mười bốn năm, có lần kể câu chuyện ông được nghe từ một bạn đồng tù. Câu chuyện ấy giúp ông vượt qua những lúc khó khăn nhất khi bị tra tấn anh em ấy kể với ông rằng:

“Có lần tôi đến xem xiếc và chứng kiến một cảnh rất ấn tượng. Một cung thủ thiện xạ đặt ngọn nến đang cháy trên đầu của vợ mình. Sau đó ông bước ra khỏi tâm của đấu trường, từ một khoảng cách rất xa, bắn ngọn nến văng khỏi đầu vợ mình.

“Sau khi buổi diễn kết thúc, tôi đến gần vợ ông và hỏi cô có bao giờ sợ mũi tên bắn trúng mình không. Cô đáp: ‘Tại sao lại sợ? Ảnh nhắm vào ngọn nến chứ đâu có nhắm tôi.’”

Khi mục sư Richard Wurmband nghe câu chuyện này, ông nghĩ: “Cớ sao tôi lại sợ những kẻ tra tấn? Họ đâu có nhắm vào tôi. Họ có thể đánh đập thân xác tôi nhưng con người thật của tôi chính là Đấng Christ ở bên trong. Tôi được đồng ngời với Ngài trong các nơi trên trời, do đó họ không thể đụng đến con người thật của tôi. Từ quan điểm phi thường này, tôi có thể nhìn xuống và thấy sự vô ích trong những nỗ lực của họ.”

Mục sư Wurmband đã sống qua những năm thương khó và suýt chết nhiều lần. Nhưng ông được khích lệ bởi bài học đơn sơ này và thậm chí tâm linh còn lớn lên vì ông biết chỗ của mình với Đấng Christ đã được bảo đảm chắc chắn, cho dù có điều gì xảy đến cho thân xác ông đi nữa.

Thông qua những đau đớn khôn tả nổi, sự bất bớ vẫn có những giới hạn của nó. Cả đau đớn của thể xác lẫn chấn thương của tình cảm đều không phá hủy được những phần sâu kín nhất của con người thật chúng ta. Những gì chúng ta mang ở bề trong mới là phần quý giá nhất của chính mình – chính là linh hồn của chúng ta. Thánh Linh của Đấng Christ sống trong chúng ta và bảo vệ linh hồn chúng ta khỏi những tổn hại về cảm xúc và thể chất. Sự thật là kẻ thù có thể đánh chúng ta hoặc thậm chí giết chết thân thể chúng ta. Tuy nhiên, khi kẻ thù giáng đòn vào chúng ta, họ thực sự đang làm hại danh của Đấng Christ – là Đấng đang ở bên trong ta. Và Ngài không bao giờ có thể chết một lần nữa. Cho dù sự chống đối có mang tính cá nhân và gay gắt thế nào đi nữa, nó vẫn thật sự là một phần của một bức tranh lớn hơn. Trận chiến có thể kéo ta vào cuộc, nhưng nó liên quan đến một trận chiến sâu rộng hơn giữa thiện và ác.

Khi nào vì cớ ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước.

Mathi 5:11

Ngày 65

RUSSIA: ANH GÙ

Bức thư viết tay mở đầu với dòng chữ "Tôi đã ở nhiều năm trong những trại tập trung Xôviết." Chữ viết ngay ngắn, nhưng chứng tỏ tay run, dấu hiệu của tuổi già và nhiều năm ở tù.

"Trong trại, tôi buộc phải làm việc dưới mặt đất trong một hầm mỏ. Công việc lao động rất nặng nề, những lính gác không biết thương xót cũng không có phép ứng xử chuẩn mực của con người. Một ngày kia trong hầm mỏ có tai nạn. Lưng của tôi bị thương, và kể từ đó tôi đã trở thành anh gù.

Bức thư biết tiếp: "Một ngày kia, có một cậu bé cứ nhìn tôi chăm chăm. Cậu hỏi: 'Thưa ông, ông có cái gì trên lưng vậy?'

"Tôi chắc chắn sắp có một câu đùa tàn nhẫn trên tôi, nhưng đầu vậy tôi vẫn đáp: 'Một cục bướu trên lưng?'

"Cậu bé nở nụ cười thật ấm áp. Cậu nói: 'Không, Đức Chúa Trời là yêu thương. Ngài không ban dị tật cho ai bao giờ. Ông không có cục bướu trên lưng đâu; đó là một cái hộp ở bên dưới đôi vai của ông. Bên trong hộp đó là những đôi cánh của thiên sứ đấy. Một ngày kia, chiếc hộp sẽ mở ra, và ông sẽ bay lên Thiên đàng với đôi cánh thiên sứ của mình.'

"Tôi bắt đầu khóc lên vì sung sướng." Bức thư kết luận: "Ngay cả giờ đây khi đang viết cho bạn, tôi vẫn đang khóc đây."

Rất nhiều Cơ Đốc nhân bị bắt bớ đã mang dấu ấn về từng trải của họ trên thân thể. Đôi khi, Đức Chúa Trời phải nhắc nhở họ – dấu qua tiếng nói của một đứa bé ngây thơ – vì những ân phước ẩn nấp bên dưới những vết sẹo ấy.

Chỉ có một dấu nhắc nhở duy nhất của trần gian trên Thiên đàng. Ngay cả trong thân thể phục sinh đầy vinh hiển của Chúa Giê-xu, Ngài vẫn mang những vết sẹo từ sự bắt bớ. Chúa Giê-xu đã cho môn đồ nhìn thấy các vết sẹo của Ngài ngay sau khi Chúa phục sinh. Thô-ma đã sờ những vết thương bên hông Ngài và những vết sẹo trên tay Ngài. Một ngày kia, đôi bàn tay mang vết đinh của Ngài cùng sẽ ôm lấy chúng ta nữa khi chúng ta vào Thiên đàng. Chúng sẽ trở thành một dấu nhắc nhở đầy yêu thương về các phước hạnh đến bởi những sự thương khó của Ngài. Tuy nhiên, những vết sẹo từ đời sống khó khăn của chính chúng ta sẽ được xóa đi trong những thân thể mới trên Thiên đàng. Những ai đã chịu đựng nhiều thương khó, những lãng mạn và những bất công vì cơ Ngài sẽ đổi những vết sẹo của mình, từng vết một, để lấy những phước hạnh giàu có nhất của Đức Chúa Trời.

Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát.

I.Cô-rinh-thô 15:42

Ngày 66

TRUNG QUỐC: MỤC SƯ WANG MIN-TAO

Mục sư người Trung Quốc Wang Min-Tao nói với linh Nhật: "Tôi không cho phép điều đó. Tôi sẽ không treo tranh hoàng đế trong nhà thờ của tôi."

Nhiều năm sau, những người Cộng sản đòi mục sư Wang phải treo tranh vị lãnh tụ của họ, là chủ tịch Mao, trong nhà thờ của ông.

Mục sư nói: "Tôi không còn không treo ngay cả hình của Chúa Giêxu trong nhà thờ của tôi. Tôi đã từ chối treo tranh hoàng đế Nhật, và bây giờ tôi từ chối treo tranh Mao."

Wang đã bị bắt giữ vào năm 1955, và ông đã bị tra tấn và tẩy não tàn khốc trong suốt hai năm. Bị tra tấn gần đến mức mất trí, rốt cuộc ông đã ký "bản thú tội" nêu ra toàn bộ những tội phạm" của ông chống lại nước Cộng Hòa Nhân Dân. Với bản thú tội này, mục sư Wang được thả khỏi tù.

Nhưng ở bên ngoài tù, ông không bình an chút nào. Ông tự bảo: "Ta là Giuđa. Ta giống như Phierơ khi chối Đấng Christ." Cuối cùng, ông trở lại với cảnh sát Trung Hoa.

Ông bảo họ: "Tôi bỏ bản thú tội của mình. Cứ xử tôi y như các ông muốn."

Linh gác không thỏa mãn với việc chỉ nhốt tù Wang trở lại. Thế là họ bắt cả vợ ông bỏ tù nữa. Trông bức thư từ tù gửi ra ông viết: "Đừng lo lắng về tôi; tôi còn quý hơn nhiều chim sẻ."

Wang Min-Tao đã chết trong tù, vì phạm tội chỉ yêu mến duy nhất Cứu Chúa của ông.

Ai không muốn được can đảm như Phierơ, và hấp tấp đánh luôn những người đến bắt Đức Chúa Giêxu Christ? Thế nhưng, ai lại không yếu đuối như Phierơ, chối Đấng Christ hầu như cũng ngay trong trường hợp đó trước sự đe dọa bị chống đối? Đức Chúa Trời không trách mắng chúng ta vì nhân tánh của chúng ta. Ngài chấp nhận yếu đuối của chúng ta, và cộng tác với chúng ta cho đến khi chúng ta mạnh mẽ trở lại. Chúa đã khôi phục Phierơ và các tín hữu khác giống như Wang Min-Tao trở về địa vị đức tin thể nào, thì Ngài cũng có thể khôi phục lại lòng can đảm vững vàng của chúng ta thể ấy. Bạn có khốn khổ vì nhớ đến một cơ hội bị bỏ lỡ để đứng lên vì Đấng Christ chăng? Hãy cầu xin Chúa khôi phục bạn ngay hôm nay. Ngài sẽ bắt đầu chuẩn bị bạn ngay từ bây giờ cho cơ hội kế tiếp để bạn đứng vững.

*Khá
trở lại
cùng
Giêhôva
Đức
Chúa Trời
các người;
vì Ngài
tử
nhân từ
và n. y
th.ong xót,
chậm giận
và giàu ơn.*

Giôan 2:13

Florea bình tĩnh nói với những lính gác tù: "Chúa chúng tôi truyền, chúng tôi phải nhớ ngày Nghỉ định làm nên ngày thánh. Tôi không thể làm việc ngày hôm nay."

Tù nhân Rumani bị buộc phải lao động hằng ngày, nhưng mỗi ngày Sabát, Florea đều từ chối đi làm. Vì anh từ chối, lính gác đã có lệ đánh đập anh, - nặng đến nỗi anh không còn dùng được cánh tay và chân mình nữa. Anh chỉ còn cử động được cái đầu.

Vì không lao động được nữa, Florea buộc phải ngồi trong xà lim suốt ngày. Anh phải nhờ những tù nhân khác mớm thức ăn giùm. Dấu gập phải tình hình như thế, Florea vẫn không thất vọng.

Khi những tù nhân khác than phiền về hoàn cảnh, Florea sẽ khích lệ họ. Anh nói: "Nếu nhìn ra ngoài thấy quá tệ, thì hãy thử 'nhìn lên.' Khi Êtiên bị ném đá, ông nhìn lên và thấy Chúa Giê-xu đứng bên hữu Đức Chúa Trời. Điều này an ủi lòng của Êtiên, và cũng sẽ an ủi lòng của các bạn nữa." Anh khích lệ các bạn tù của mình đừng "nhìn ra" hoàn cảnh của họ, nhưng hãy "nhìn lên" Chúa Giê-xu.

Một trong những bạn tù của Florea là Richard Wurmbrand, người được ra tù và tìm gặp đứa con trai lên chín tuổi của Florea. Ông đã kể cho cậu bé nghe cha cậu đã trở thành nguồn phước hạnh lớn lao biết bao trong tù.

Cậu bé mỉm cười nói: "Cháu cũng muốn trở thành người chịu hoạn nạn và người khích lệ vì Cơ Đấng Christ như cha cháu đã từng làm."

Philin 2.5

Cơ Đốc nhân không có đặc ân được hưởng một tập hợp những hoàn cảnh nhất định nào đó. Nhà đẹp. Gia đình hoàn hảo. Sức khỏe tốt. Không, Cơ Đốc nhân là người có một thái độ nhất định đối với mọi hoàn cảnh và bất kỳ hoàn cảnh nào. Thái độ của một người tạo nên sự khác biệt, bất luận đến hoàn cảnh. Thái độ từ trời tập trung vào sự hiện diện của Chúa giữa những thử thách. Cứ nhìn chăm vào những gian khổ của chúng ta sẽ khiến chúng ta lạc mất nhãn quan của Thiên đàng. Chúng ta cảm thấy đầy gánh nặng. Buồn chán. Tuyệt vọng. Trái lại, nhãn quan của Chúa đối với những hoạn nạn của chúng ta đem lại lòng tin quyết Đức Chúa Trời đang hành động. Chúng ta yên nghỉ trong hiện diện của Chúa, chờ xem cách Ngài giải quyết những mối cuan tâm của ta. Bạn có đang bị thử thách ngay hiện giờ không? Bạn đang nhìn chăm chú vào đâu? Hãy cầu xin Chúa định hướng lại cho sức lực của bạn để có thể nhìn vượt qua những hoạn nạn của mình và cảm nhận được hiện diện của Ngài rất gần với bạn.

Hãy
có
đồng
một
tâm tình
như
Đấng
Christ
đã
có.

Ngày 68

CUBA: NGƯỜI TÙ CƠ ĐỐC

"Ký vào tờ khai" Viên sĩ quan Cuba vừa hét lên, vừa giúi cây viết vào tay người tù Cơ Đốc. "Ký vào tờ khai!"

Thế thì,
vì
chúng ta
được nhiều
người
chứng kiến
vậy lấy
như
đám mây
rất lớn,
chúng ta...
lấy lòng
nhịn nhục
theo đòi
cuộc
chạy đua
đã
bày ra
cho ta.

Bản viết tay trước mặt người tù chứa những lời tố giác các Cơ Đốc nhân khác. Chữ ký của anh là toàn bộ những gì chính quyền cần để bắt người khác.

Cơ Đốc nhân này nói, bình tĩnh nhìn thẳng vào mắt viên sĩ quan: "Tôi không thể ký tờ khai này."

Viên đại úy hỏi, với vẻ bình tĩnh giả tạo, trước khi chửi thề trước mặt người này: "Tại sao không? Bộ anh không biết viết tên của mình sao?"

"Đó là vì sợ xích, anh bạn à, sợ xích ngăn tôi ký vào tờ giấy này"

Vô lấy đôi bàn tay của người tù cách thô bạo, viên sĩ quan như chúng trước mặt anh. Viên sĩ quan hét lên: "Nhưng mày không bị xích, thẳng ngực ạ!"

Tin đồ Đấng Christ này nói: "Ồ, nhưng tôi có bị xích. Tôi đã bị xiềng bởi sợ xích của những chứng nhân trải suốt nhiều thế kỷ đã phó mạng sống họ cho Đấng Christ. Tôi cũng là một mắt xích nữa trong sợ xích đó, và tôi sẽ không làm đứt sợ xích ấy đâu."

Dấu bị đe dọa và bị đối xử thô bạo, người tù này vẫn không chịu ký.

Những người tuận đạo Cơ Đốc để lại sau mình lời chứng phong phú về sự bình tĩnh không thể tưởng nổi giữa những hoàn cảnh kinh khiếp. Sức mạnh của họ thật phi thường của những anh hùng. Lời lẽ thật khôn ngoan. Sự bình tĩnh của họ không có gì làm cho nao núng được. Thomas Aquinas đã viết: "Những lời lẽ ra từ miệng người tuận đạo trước mặt nhà chức trách không còn là lời lẽ của con người, không phải là những lời diễn đạt đơn sơ về niềm tin quyết của con người, nhưng là những lời lẽ phát ra bởi Thánh Linh thông qua những người xưng nhận Chúa Giê-xu." Hết đời sống này đến đời sống khác, hết mắt nối này đến mắt nối khác, những lời lẽ được nói ra bởi quyền năng của Thánh Linh giữa cảnh bị đàn áp đang hình thành một lời chứng hùng hồn. Bạn cũng có tiềm năng để bổ sung chương của mình vào trang này. Bạn cũng là một mắt nối trong sợ xích của các tín đồ. Bạn có giữ cho chúng kết nối lại với nhau không?

Hêbrê 12:1

LITHUANIA: NIJOLE SADUNAITE

Bầu không khí nặng nề u sầu, hầu như là khó chịu. Tòa án Lithuania đang họp để xác định bản án cho Nijole Sadunaite. "Tội phạm" của cô, cũng giống như tội của nhiều người khác, chỉ đơn giản là làm Cơ Đốc nhân trong một đất nước Cộng sản.

Sau đó, quan tòa cho cô cơ hội cuối cùng để nói. Ông háo hức chờ cô gái này kêu khóc xin thương xót. Không chừng cô còn từ bỏ đức tin vợ vẫn của mình nơi Chúa Trời nữa đấy chứ. Nhưng ông hết sức kinh ngạc. Không một giọt nước mắt nào từ Nijole. Mặt cô sáng ngời, và nụ cười tươi tắn nở trên môi. Ánh mắt thật ấm áp, ngay cả khi nhìn những người đã tố cáo cô. Cô gái bị kết án này lên tiếng: "Đây là ngày hạnh phúc nhất đời tôi. Tôi bị xét xử vì sự nghiệp của chân lý và tình yêu đối với con người."

Giờ đây, mọi cặp mắt trong phòng xử án đều đổ dồn vào cô. "Tôi có một số phận thật đáng ham muốn, một định mệnh vinh diệu. Bản án cho tôi ở trong phòng xử án này sẽ là chiến thắng tối hậu của tôi."

Niềm đam mê trong giọng nói của cô là không lằm lằm vào đâu được. "Tôi chỉ tiếc là mình đã làm được quá ít cho con người. Chúng ta hãy yêu mến nhau, và hết thảy chúng ta đều sẽ hạnh phúc. Chỉ có những ai không yêu thương thì mới buồn."

Cô không còn chú ý đến quan tòa nữa nhưng nhìn thẳng vào mắt các tín hữu khác đang chứng kiến phiên tòa. "Chúng ta phải lên án điều xấu, nhưng chúng ta phải yêu thương con người, ngay cả những người đang mắc sai lầm. Các bạn chỉ có thể học được điều này tại trường học của Đức Chúa Giêxu Christ."

Khi nói đến vấn đề học hỏi về những người đã chịu bắt bớ vì Cơ Đấng Christ, hãy lưu ý. Lớp đang trong tiết học. Chúng ta có thể đọc câu chuyện về những nhà tuận đạo Cơ Đốc khi đang ở trong sự an toàn tương đối của gia đình và cộng đồng chúng ta. Thậm chí chúng ta còn có thể rùng mình khi lật các trang này. Tuy nhiên, chúng ta đã sẵn sàng để ghi danh vào trường học của Đức Chúa Giêxu Christ chưa? Chúng ta có sẵn sàng ngồi học sát bên những người đã bước đi trên lối cô đơn của sự hà hiếp chưa? Chúng ta phải áp dụng những gì mình đã học từ họ về đức tin, yêu thương, thánh khiết và chịu đựng. Chỉ khi nào đồng hiệp nhất với những thương khó của Đấng Christ thông qua từng trải của những người khác, chúng ta mới thật sự gọi mình là "Cơ Đốc nhân," có nghĩa là "những Christ nhỏ." Chỉ lúc bấy giờ, chúng ta mới sẵn sàng để đậu kỳ thi.

Hãy
gánh
lấy
ách
của
ta
và
học
theo
ta.

Mathio 11:29

Ngày 70

*Sự chịu khổ có thể ngăn cản tội lỗi,
nhưng tội lỗi sẽ không bao giờ ngăn cản sự chịu
khổ.*

**LỜI BÌNH LUẬN ĐƯỢC CHÉP TAY,
TÌM THẤY TRONG ẤN BẢN THUỘC NHỮNG NĂM 1800
CỦA FOXE'S BOOK OF MARTYRS**

Trung úy Grecu thét vào mặt vị mục sư bị tù tên Richard Wurmbbrand: "Mày nói láo! Nói cho chúng tao biết sự thật về những sinh hoạt Cơ Đốc của mày và về những người khác trong Hội Thánh mày! Đây, mày phải viết ra cho tao mọi nội quy mày đã vi phạm trong tù này."

Wurmbbrand ngồi xuống im lặng viết ra mọi quy luật trong tù mà ông đã vi phạm. Khi viết xong, ông viết thêm một đoạn cuối: "Tôi không hề nói chống lại người Cộng sản. Tôi là môn đồ của Đấng Christ, Đấng đã ban cho chúng tôi tình yêu để yêu kẻ thù mình. Tôi hiểu họ và cầu nguyện cho họ hoán cải để sẽ trở thành anh em của tôi trong Đức Tin." Ông ký tên thật rõ ở cuối trang.

Grecu đọc "tờ khai" này. Nét mặt anh dịu dần khi đọc đến cuối, bắt ngờ vì Wurmbbrand có thể viết về việc yêu thương một chính quyền đã bắt giữ và tra tấn mình. Anh nói: "Tình yêu thương này. Đây là một trong những điều răn Cơ Đốc của mấy anh mà không ai tuân giữ nổi."

Richard nhẹ nhàng đáp: "Đây không phải là vấn đề giữ một điều răn. Khi tôi trở thành Cơ Đốc nhân, dường như thể tôi được sanh lại, có một tình cách mới đây tình yêu thương. Giống như nước có thể tuôn ra từ nguồn thể nào, thì chỉ có tình yêu thương mới tuôn ra từ tấm lòng yêu thương thể ấy."

Trong những tháng tiếp theo, Wurmbbrand đã nói về tình yêu của Đấng Christ thêm nhiều lần nữa cho trung úy Grecu, và cuối cùng anh này đã cầu nguyện tiếp nhận Đấng Christ!

Tuyên xưng đức tin của bạn nơi Đấng Christ chỉ đơn giản là việc nói đủ lớn cho người khác nghe và nhận lấy. Điều đó không có nghĩa bạn là người đáng ghét. Không có nghĩa bạn phải hoạt bát phi thường. Điều đó đơn giản có nghĩa bạn là một quyển sách mở ra cho người khác đọc về Chúa Giê-xu Christ. Và bạn sẵn sàng để đọc lớn tiếng điều đó khi cần thiết. Chúng ta thường ngần ngại làm chứng về Đấng Christ. Chúng ta không muốn gây xúc phạm. Chúng ta không muốn bị đón tiếp tệ bạc. Thế nhưng, lời làm chứng thiếu cởi mở của chúng ta có thể làm lỡ cơ hội đưa người khác đến tin nhận Đấng Christ. Đối với bạn, việc tuyên xưng đức tin mình với Đấng Christ ngày hôm nay sẽ có nghĩa gì? Bạn sẽ định nghĩa và rao giảng sứ điệp và ân điển của Đức Chúa Trời cho ai?

Này, xin Chúa xem xét sự họng ngấm dọ, và ban cho các thầy tớ Ngài rao giảng đạo Ngài một cách dạn dĩ.

Côngvụ 4:29

Ngày 72

TÂY BAN NHA : ANTONIO HERREZUELO

Đầu đang bị hành hình trên giàn thiêu theo lệnh nhà cầm quyền Tây Ban Nha, nỗi đau đớn của Antonio Herrezuelo lại ở trong tâm linh ông. Ông thấy vợ mình đã từ bỏ đức tin nơi Đấng Christ để thoát khỏi cái chết tương tự.

Antonio hẳn cũng có thể cứu mạng mình để đổi lấy cuộc sống trong tù giống như vợ. Có lẽ rồi ngày nào đó ông cũng được tha và đoàn tụ với vợ mình.

Nhưng ông không chịu bỏ đạo. Những lời nói cuối cùng trên môi, trước khi bọng lính bịt miệng ông, là những lời nài nỉ vợ. Ông kêu lớn tiếng với vợ: "Xin em quay về với Đấng Christ để được tha thứ. Chúng ta sẽ đoàn tụ với nhau trên Thiên đàng. Xin em trở lại với Chúa!" Dầu không còn hy vọng được đoàn tụ trên đất, ông muốn đoàn tụ với vợ trong cõi đời đời.

Sau cái chết của chồng, bà Herrezuelo bị đưa lại vào tù để chịu án chung thân. Suốt tám năm, bà đã vật lộn với Chúa và với chính tâm linh mình. Bà không tìm được bình an về quyết định mệnh của mình.

Cuối cùng, bà công khai quay về với đức tin nơi Đấng Christ, rút lại lời chối Chúa trước kia bất chấp những pháp quan trong Tôn Giáo Pháp Đình ở thế kỷ mười sáu đe dọa bà. Quan tòa tuyên án đưa bà lên giàn thiêu – bây giờ là lần thứ nhì và là lần cuối cùng.

Bà đã khao khát được chết để được đoàn tụ với chồng mình. Bà Herrezuelo dầu hấp hối, nhưng đang có lại bình an. Những lời đầu tiên của bà sẽ là kể cho ông biết bà đã quay về trở lại với đức tin.

Sự đoàn tụ trên Thiên đàng sẽ tuyệt vời biết dường nào! Tất cả những người đã chịu khổ và chịu chết vì đức tin mình nơi Đấng Christ sẽ chiếu sáng như những ngọn hải đăng tỏa ra ân điển và thương xót Ngài. Những gia đình bị ly tán bởi những chế độ gian ác sẽ một lần nữa được tụ họp lại với nhau. Chồng và vợ. Mẹ với con gái. Bạn hữu và người hàng xóm từ mọi quốc gia ngày trước đã bị tập trung và lau chùi bấy giờ sẽ được thấy nhau trở lại. Những thuộc viên và những hội chúng thâm lặn từ những quốc gia bị bắt bớ sẽ có mặt cùng với những câu chuyện của họ về sự giải cứu của thiên sứ. Chỉ thuật riêng những câu chuyện này thôi cũng hết cả cõi đời đời rồi – những lời chứng từ mọi thế hệ của những người tuận đạo về sự thành tín của Chúa. Lúc đó bạn có mặt trên Thiên đàng để nghe không? Và hơn thế nữa, bạn có câu chuyện riêng của mình để kể ra không?

Sự ấy
đoạn,
tôi nhìn
xem,
thấy
vô số
người,
không ai
đếm được,
bởi
mọi nước,
mọi
chi phái,
mọi
dân tộc,
mọi
tiếng
mà ra;
chúng
đứng trước
ngôi và
trước
Chiên Con.

Khải Huyền 7:9

*Nếu
một người
trong
anh em
có sự gì
phần nà
với
kẻ khác,
thì hãy
nhường
nhịn nhau
và tha thứ
nhau:
như Chúa
đã
tha thứ
anh em
thế nào,
thì
anh em
cũng phải
tha thứ
thế ấy.*

Colôsa 3:13

Lời nói của bà vang lên rõ ràng trước hàng ngàn người đến dự: "Trước khi kết thúc tang lễ này, tôi muốn kể cho quý vị biết những lời cuối nhà tôi đã nói với tôi trước khi qua đời. Ông yêu cầu tôi nói với tất cả những người đã giết ông rằng ông về Thiên đàng, hết lòng yêu mến mọi người, kể cả những người đã ám sát ông. Ông đã tha thứ hết thấy những gì họ làm vì Chúa Giêxu yêu thương họ và cũng sẽ tha thứ họ."

Bà đứng bên cạnh quan tài chôn. Những giọt nước mắt lăn trên má, nhưng giọng nói bà rất mạnh mẽ. Những vết bầm trên thân thể bà cho những người đến dự tang biết bà cũng bị đánh đập.

Là Cơ Đốc nhân, bà và chồng không chịu tuyên thệ theo lời thề của bộ lạc Kikuyu vì không phù hợp với đức tin Cơ Đốc của họ. Vì cơ đó, chồng bà bị đánh đến chết, còn bà bị đánh đập và đưa đến cứu chữa tại nhà thương. Đám đông vẫn im lặng, không nói được nên lời trước sức mạnh từ lời nói của góa phụ cùng ý chí của bà. Rất nhiều người đang sống tại Kenya vào năm 1969 cũng bị ngược đãi và tấn công vì họ quý đức tin của mình hơn lòng trung thành với bộ lạc.

"Là vợ góa của ông, tôi cũng kể cho tất cả các bạn trước mặt người chồng quá cố của tôi, rằng tôi không thù ghét bất kỳ người nào đã giết chồng tôi. Tôi yêu thương những kẻ giết chồng tôi. Tôi tha thứ cho họ, vì biết Đấng Christ cũng chết thay cho họ nữa."

Không ai hiện trong ngày hôm ấy quên được lời của góa phụ hay tấm gương tha thứ và ân huệ tột cùng của bà.

Tha thứ là tấm gương tột cùng về ý nghĩa của việc trở nên giống như Đấng Christ, tức mở rộng ân huệ của Ngài cho người khác. Chưa từng có ai tha thứ nhiều hơn Đức Chúa Giêxu Christ. Không điều nào sánh được với gánh nặng tội lỗi của toàn thể gian chất trên vai Ngài tại đồi Gôgôtha. Do đó, khi tha thứ cho những người ghét mình, thì chúng ta chưa bao giờ trở nên giống Chúa Giêxu cho bằng tại ngay giây phút đó. Sự tha thứ không sửa chữa lại được điều quá đã gây ra cho bạn. Sự tha thứ khiến bạn được ổn thỏa. Tha thứ không có nghĩa buông tha những người đã xúc phạm bạn. Sự tha thứ có nghĩa là buông tha chính bạn và được giải thoát khỏi thói bạo ngược của những tư tưởng trả thù. Tha thứ cho người khác về những hành động sai quấy của họ sẽ cho bạn cơ hội chưa từng có trước đây để chiếu sáng cho Đấng Christ. Bạn sẽ chiếu rọi ánh sáng tha thứ của Chúa nơi đâu trong ngày hôm nay?

Ngày 74

ROMANIA: BARTO

Barto đã gần chết đói. Ngày trước vốn là quan chức Đảng Cộng Sản và là công tố viên, giờ đây anh bị chính Đảng này xem như con tốt thí. Anh bị kết án lao động khổ sai trong trại tù của đất nước Romania. Bao tử của anh, ngày trước vốn no đầy, giờ đây cứ tiêu hao dần. Anh tự hỏi không biết mình còn sống được bao lâu.

Thấy vóc dáng gầy yếu của Barto, một bạn tù đến bên và đề nghị chia khẩu phần thức ăn với anh. Anh nói với bạn tù kia: "Cảm ơn anh bạn." Barto vừa ngấu nghiến thức ăn vừa hỏi: "Anh phải ở đây bao lâu?"

Người tù kia đáp: "Hai mươi năm." Đói mắt anh ta dường như chất vấn Barto.

"Anh phạm tội gì?"

"Tôi bị xét xử và kết án vì đã cung cấp thức ăn cho một vị mục sư tị nạn vì đang bị cảnh sát rượt đuổi," Người này nói bình tĩnh. Barto để ý thấy giọng nói của anh ta không chút cay đắng như Barto đã từng nghe từ nhiều người khác.

Barto hỏi: "Ai đã hình phạt anh nặng nề đến thế vì cứ làm một việc lành như vậy?" Tù nhân này đáp lại khiêm nhường: "Thưa ông, ông chính là công tố viên trong buổi xử tôi. Giờ đây ông không nhận ra tôi, nhưng tôi nhớ ông."

Người này nói tiếp: "Tôi là một Cơ Đốc nhân. Đấng Christ dạy chúng tôi phải lấy điều thiện để báo điều ác. Tôi ước gì lúc bấy giờ ông nhận ra rằng quả là một hành động phải lẽ và thiện lành khi cung cấp lương thực cho một người đói - cho dù đó là kẻ thù của ông. Bây giờ, tôi có thể cho ông thấy điều ấy." Từ ngày đó, Barto bắt đầu hiểu rằng nhu cầu thuộc linh của mình còn lớn hơn cả nhu cầu thuộc thể nữa.

Nhân hậu là con đường dẫn đến tấm lòng của kẻ thù chúng ta. Và có lẽ còn làm được đôi điều gì đó cho linh hồn của họ nữa. Đức Chúa Trời đã sử dụng lòng nhân hậu trong phương sách chọn lựa của Ngài khi đối đãi với chúng ta. Thay vì ban cho chúng ta chính xác những gì mình xứng đáng nhận vì có những tội đã phạm với Ngài, Ngài lại đối đãi với chúng ta bằng sự nhân hậu. Sự nhân hậu của Ngài là tấm gương cho cách chúng ta phải tiếp cận với những người đã xúc phạm mình. Sự nhân hậu khiến họ chú ý. Sự nhân hậu ấy vừa bất ngờ cũng vừa không xứng đáng được nhận. Giống như Barto, sự nhân hậu của chúng ta đối với một kẻ thù có thể làm thức tỉnh sự khao khát thuộc linh để có được nguồn thương xót của chúng ta. Tuy nhiên, dù họ đáp ứng thế nào đi nữa, chúng ta cũng phải noi theo tấm gương của Chúa chúng ta để đối đãi với kẻ thù mình. Hôm nay, ai cần đến lòng nhân hậu của bạn?

Hay là người khinh dễ sự dư dật của lòng nhân từ, nhịn nhục, khoan dung Ngài, mà không nhận biết lòng nhân từ của Đức Chúa Trời đem người đến sự ăn năn sao?

Rôma 2:4

Ngày 75

NƯỚC NGA: NHỮNG BẠC CHA MẸ BỊ CẤM TÙ

Tại những quốc gia bị cấm đạo, con cái của Cơ Đốc nhân thường phải chịu khổ cùng với cha mẹ chúng. Khi cha mẹ bị bắt giữ vì cơ sinh hoạt trong Hội Thánh, con cái thường bị bỏ bê như những trẻ mồ côi. Nếu may mắn, người trong gia đình hoặc bạn bè có thể chăm sóc cho chúng. Tuy nhiên, trong trường hợp xấu nhất, chúng bị gửi đến trại mồ côi hoặc đến những tổ chức do nhà nước điều hành. Không còn những câu chuyện Kinh Thánh bên giường ngủ, và cũng không còn những lời cầu nguyện của gia đình trước bữa ăn nữa.

Tuy nhiên, những bức thư từ những người con gửi cho cha mẹ bị nhốt tù của chúng đã thể hiện can đảm và kiên trì lớn lao trong những thời khó khăn vì bị ly tán. Lời lẽ của chúng nói lên niềm hy vọng được đoàn tụ. “Chúa ban phước cho mẹ yêu quý. Đừng lo lắng về sự ngăn cách tạm thời của chúng ta – sẽ không kéo dài mãi mãi đâu. Sự vui mừng của chúng ta sẽ nhanh chóng trở lại thôi – nguyện ý nghĩ đó sẽ khích lệ mẹ. Mẹ ơi, con không hình dung nổi bữa tiệc đoàn tụ của chúng ta sẽ vui biết dường nào. Con vẫn đang cố gắng làm xong bài tập ở trường của con. Giờ đây đã khuya rồi – ngày mai sẽ là một ngày mới. Hết ngày này lại kéo lê đến ngày khác, nhưng con biết mình sẽ chóng gặp nhau. Con ôm mẹ. Con gái yêu dấu của mẹ.”

“Mẹ yêu quý, khi mẹ về nhà, con sẽ không còn phải nghĩ đến sự cô đơn và đau đớn nữa. Con xin mẹ đừng khóc, mẹ ạ. Con yêu mẹ. Con viết cho mẹ bài thơ ngắn này nhé:

Mẹ có tấm lòng vàng,

Tấm lòng mẹ rất trẻ, không già. Chúa từ trên cao quan sát mẹ,

Cả mẹ và con, chúng mình sẽ chóng ở bên nhau.”

Khi nói đến những ảnh hưởng của sự bắt bớ, thường con cái là những người được xét đến cuối cùng. Đối với mỗi bậc cha mẹ bị cấm tù, vẫn còn đứa con ở lại đằng sau. Tuy nhiên, như Chúa Giêsu đã cho thấy trong rất nhiều trường hợp, đức tin của con trẻ rất có ý nghĩa. Nếu đứa trẻ có thể tỏ lòng can đảm phi thường giữa những hoàn cảnh khốc liệt, thì chúng ta sẽ viện cớ gì để biện hộ cho mình? Thay vì ngày càng tức giận trước những hoàn cảnh vượt ngoài tầm kiểm soát của chúng, con cái của những Cơ Đốc nhân bị bắt bớ đã lớn lên trong ân điển. Chúng ta có nói y như vậy về đời sống của mình không? Là người lớn, chúng ta đã liều lĩnh tập trung quá nhiều vào những cú đấm và những lần roi mà cuộc đời mang lại. Chúng ta có thể nhận được ích lợi khi noi gương đức tin kiên cường của con cái. Bạn cần phải tăng trưởng bằng những cách nào trong đức tin giống như con trẻ? Hãy bắt đầu ngày mới hôm nay bằng cách nhớ đến những em trẻ này.

*Quả thật,
ta nói
cùng
các người,
ai chẳng
nhận lấy
nước
Đức
Chúa
Trời
như một
đứa trẻ,
thì
chẳng được
vào đó
bao giờ.*

Mác 10:15

Ngày 76

NƯỚC ANH: NHỮNG CƠ ĐỐC NHÂN BAPTIST

Không giống với bất kỳ cuộc phản kháng nào thế giới từng được chứng kiến. Hầu hết những cuộc nổi loạn trên thế giới đều mang tính bạo lực, hét vang những câu khẩu hiệu, vung vẩy băng hiệu, biểu ngữ, và thậm chí còn ném đá nữa. Nhưng vào ngày 16 tháng 5, năm 1966, năm trăm tín đồ Baptists người Xôviết đã tập trung trước sân của Ủy Ban Cộng Sản Trung Ương. Tuy nhiên, khác với hầu hết những người phản kháng, họ không hò hét khẩu hiệu hay những lời yêu cầu.

Họ đứng chung với nhau cầu nguyện và hát thánh ca. Georgi Vins và Gennadi Kryuchkov thay mặt cho cả nhóm trình thỉnh nguyện thư lên chính quyền Xôviết, xin công nhận chính thức các Hội Thánh của họ, thỉnh cầu chấm dứt những can thiệp của chính quyền, thả những tín hữu đang bị cầm tù, và cho công dân Xôviết được tự do dạy và học hỏi trong đức tin tôn giáo.

Sáng ngày 17, quân lính và nhân viên mật vụ KGB vây quanh đoàn người tập họp trong hòa bình này. Vào khoảng 1 giờ trưa, một số xe buýt tiến sát vào, rồi binh lính tấn công, đánh đập họ và ép họ vào xe buýt. Không ai chống lại. Thay vào đó, những người biểu tình đan cánh tay lại với nhau và bắt đầu hát lên át cả tiếng la hét của những binh lính đang tấn công. Toàn bộ sự việc đã thực hiện công khai trước mặt nhiều người qua đường đang tụ tập lại chung quanh mỗi lúc một đông để chứng kiến đức tin vững vàng của những Cơ Đốc nhân này. Sau đó họ bị đưa vào tù. Ngay cả trong tù, họ vẫn tiếp tục cầu nguyện và ca hát. Những người Cộng sản đã từ chối những lời thỉnh nguyện của những người phản kháng trong hòa bình này, nhưng không khuất phục được tinh thần của họ.

Những người biến Cơ Đốc giáo thành một sự nghiệp thì có nguy cơ sẽ lằm nhể dùng bạo lực để bênh vực Cơ Đốc giáo thay cho vâng phục. Tuy nhiên, như thế là hoàn toàn sai trật đặc điểm chân chính. Vâng lời triệt để có nghĩa chúng ta phản kháng bất cứ điều gì trái với những lời dạy dỗ của Đấng Christ. Tuy nhiên, giống như những người Baptists Xôviết, chúng ta nhắm vào hòa bình chứ không gây ra tổn hại. Những người chịu bắt bớ vì đức tin họ đã để lại tấm gương thể hiện hòa bình và lòng quyết tâm dấy hòa bình. Họ không lấy ác trả ác, nhưng bình tĩnh chấp nhận những hậu quả từ sự vâng phục những mạng lệnh của Đấng Christ. Nếu muốn làm một Cơ Đốc nhân triệt để, bạn phải hoàn toàn vâng giữ những mạng lệnh của Đấng Christ. Chúa đang kêu gọi bạn vâng phục Ngài triệt để trong lãnh vực nào của đời sống bạn? Đối với bạn, làm một Cơ Đốc nhân cấp tiến có nghĩa gì?

Hãy lấy
mình con
làm gương
về việc lành
cho họ...
đặng kẻ
ngịch hổ
thẹn, không
được nói
xấu chúng
ta điều chi.

Tít 2:7-8

... và do đó, chúng ta có thể nhận thấy rằng, một người sống trong sự
... một lối sống như thế này, họ sẽ không thể sống được trong sự
... của sự sống đời.

Một người sống như thế này, họ sẽ không thể sống được trong sự
... một lối sống như thế này, họ sẽ không thể sống được trong sự
... của sự sống đời.

... một lối sống như thế này, họ sẽ không thể sống được trong sự
... của sự sống đời.

Ngày 77

*Nguyện nhân chịu khổ - chứ không phải sự chịu
khổ - mới làm nên một người tuận đạo chân chính.*

THÁNH AUGUSTINE

Ngày 78

NHÀ TÙ CỘNG SẢN: MỘT MỤC SƯ CƠ ĐỐC

"Vi sao có rất nhiều Cơ Đốc nhân chỉ hát mỗi tuần một lần? Vi sao chỉ một lần? Nếu hát là đúng, hãy hát mỗi ngày. Nếu hát là sai, đừng hát vào ngày Chúa nhật."

Vị mục sư này trải qua nhiều năm kinh khiếp trong tù dưới tay nhà cầm quyền Cộng sản. Ông bị tù vì tin nơi Đấng Christ, và dầu như những cảnh tra tấn tại đó, ông vẫn không tập trung nhiều vào chúng. Trái lại, ông nói về những lúc vui vẻ trong sự hiện diện của Chúa mình. Ông và những bạn tù Cơ Đốc đã lập thành một cộng đồng ca ngợi – ở ngay trong tù.

"Khi ở trong tù, chúng tôi hát hầu như mỗi ngày vì Đấng Christ sống trong chúng tôi. Những người Cộng sản rất tử tế với chúng tôi. Họ biết chúng tôi thích ca ngợi Chúa có nhạc cụ, vì thế họ cho mỗi Cơ Đốc nhân trong tù một nhạc cụ. Tuy nhiên, họ không cho chúng tôi đàn violins hay mandolins – những thứ đàn ấy quá đắt. Thay vào đó, họ đặt dây xích vào tay và chân chúng tôi. Họ xiềng chúng tôi để gia tăng nỗi đau khổ. Tuy nhiên, chúng tôi khám phá rằng những xiềng xích ấy là nhạc cụ tuyệt vời! Khi gõ chúng vào nhau theo đúng nhịp, chúng tôi có thể hát: 'Một ngày tươi mới (keng, keng), một ngày tươi mới (keng, keng), do Chúa Cha ban cho (keng, keng), do Chúa Cha ban cho (keng, keng)'" Tiếng ồn dâng lên Chúa thật vui vẻ biết dường nào!

Hãy
đến hát
xương
cho
Đức
Giêhôva,
cất
tiếng
mừng rỡ
cho
hòn đá
về
sự cứu rỗi
chúng tôi.

Thi thiên 95: 1

Đối với những ai chưa kinh nghiệm điều ấy, sự bắt bớ dường như hoàn toàn tập trung vào sự mất mát. Mất quyền tự do. Mất hy vọng. Thậm chí mất cả mạng sống. Tuy nhiên, những người đã chịu khổ vì đức tin mình nơi Đấng Christ xem thường những gì đang mất mát để chăm chú vào những khám phá mới. Họ thường thức đôi chút tự do mà mình có thay vì than tiếc những gì mình thiếu. Trong câu chuyện này, những cai tù Cộng sản đã tước của tín hữu phần lớn những quyền tự do và phẩm hạnh của cuộc sống. Tuy nhiên, những tín hữu vừng vàng này tập trung vào những gì còn lại – niềm vui của họ trong Chúa. Nếu hát cho Chúa khi bạn còn có mọi sự là điều tốt – thì cũng là điều tốt để hát cho Ngài khi bạn đã mất tất cả. Hôm nay bạn sẽ làm gì để bảo đảm không đánh mất niềm vui Cơ Đốc của mình?

Những du kích quân trùm kín mặt và vũ trang, thành viên của nhóm cách mạng Marxist được gọi là M-19, trói hai mươi hai người lớn và năm trẻ em đang có mặt trong trụ sở Những Nhà Dịch Giả Hội Kinh Thánh Wycliffe tại Bogota, Columbia. Trưởng toán quát to vào mặt một trong những viên thư ký này: "Giám đốc tụi mày ở đâu? Ai Wheeler ở đâu? Chúng tao muốn Wheeler!"

Có tiếng trả lời vội: "Đừng làm cô ấy bị thương. Wheeler không có đây." Du kích quân Marxist này tức giận dường như muốn đánh người kia, nhưng rồi suy nghĩ lại. "Được rồi, chúng ta chỉ cần bắt mày thay vào đó. Đi nào!" Vài ngày sau, họ đã đưa ra những đòi hỏi. "Nếu tổ chức của các anh không rời khỏi Columbia vào ngày 19 tháng 2, chúng tôi sẽ hành hình những tù binh này." Những du kích quân thậm chí còn gọi điện cho Tổng Thống Reagan và đòi hỏi bản tuyên ngôn của họ phải được ấn hành trên báo của *New York Times* và *Washington Post*, nếu không ông Chet Bitterman sẽ chết.

Khi ngày hẹn đến gần, những dây chuyền cầu nguyện được thành lập. Một đài phát thanh địa phương đã nhận được cuốn băng ghi âm, khẳng định rằng Chet đang làm chứng cho các du kích quân. Vợ ông là Brenda nhận được bức thư xin một quyển Kinh Thánh tiếng Tây Ban Nha.

Chet đã đạt được mục tiêu của mình trong đời – phát thanh Tin Lành tại bất cứ nơi đâu cần đến. Thi thể của Chet rốt cuộc bị vứt lại trên một chiếc xe buýt bị bọn khủng bố bỏ lại. Những người Columbia cùng với Cơ Đốc nhân cùng với trên khắp Châu Mỹ đã tưởng nhớ sự qua đời của anh bằng cách tiến lên thế vào chỗ trống Chet để lại. Năm sau, số đơn xin làm việc với hội Những Dịch Giả Kinh Thánh Wycliffe đã tăng lên gấp đôi.

Lãnh đạo bằng cách nêu gương là nguyên tắc huấn luyện nhân viên quản trị rất phổ biến. Những ưu tiên của công ty phải được nêu gương bởi hàng ngũ nhân viên cao cấp nhất. Nói đến Cơ Đốc giáo, lãnh đạo bằng tám gương cũng quan trọng không kém. Thực ra, Chúa Giê-xu đã truyền lệnh đó. Ngài chứng tỏ những lãnh đạo Cơ Đốc phải làm gương về đức tin cho các tín hữu khác noi theo. Ngài không chỉ ban cho chúng ta những sự dạy dỗ của Ngài mà thôi – mà Ngài sống đúng theo những sự dạy dỗ đó. Bao nhiêu người trong chúng ta sẵn sàng sống theo tiêu chuẩn vâng lời Đấng Christ triệt để? Nếu sẵn lòng, chúng ta sẽ không kiểm soát số phận của chính mình. Chúng ta sẽ là tấm gương cho người khác khi chúng ta bắt chước gương của Đấng Christ. Hôm nay, ai đang quan sát đời sống bạn? Họ học hỏi được điều gì từ tấm gương bạn noi theo sát gương Đấng Christ?

Hãy
bắt chước
tôi,
cũng như
chính
mình
tôi
bắt chước
Đấng
Christ
vậy.

I.Corinhtô 11:1

Những Chuẩn Bị Tốt Cùng

Ngày 80

SUDAN: TRẺ EM SUDAN

Những hố cá nhân trên sân trường chúng là chuyện quá bình thường tại miền Nam Sudan. Giữa một sân chơi xung quanh có các trẻ em đang chạy và cười đùa, có một ống sắt lớn với đuôi hỏa tiễn, được chôn một nửa xuống đất. Một cây cờ chia ra từ quả bom chưa nổ ấy để nhắc nhở trẻ em phải tránh xa.

Một đoàn truyền giáo mới đây đã đến trợ giúp cho trường tiểu học này tại Hạt Yeí. Giống hầu hết các vùng tại Sudan, trường học này hầu như không hoạt động được vì thiếu nguồn cung ứng và giáo viên đủ tiêu chuẩn. Trường học này nằm trong một khu vực bị chính quyền Hồi Giáo Sudan ném bom đều đặn.

Những trẻ em này đã đào bằng tay hơn hai mươi hố cá nhân quanh sân trường. Chúng chuẩn bị một số phương tiện tự bảo vệ khi các máy bay oanh tạc đến. Khi nghe tiếng động cơ của máy bay oanh tạc, chúng chạy xuống các hố này, canh chừng những mảnh đạn bay lạc.

Một số em chạy được an toàn đến hố cá nhân, nhưng một số không đến được. Khi đoàn truyền giáo hỏi có thể làm được gì cho các em này, câu trả lời thật đơn giản: "Hãy cầu xin Chúa bảo vệ chúng."

Kinh Thánh dạy rằng rất nhiều tin hữu sống cuộc đời bấp bênh để có thể giữ được đức tin nơi Đấng Christ. Đối với những trẻ em này, sự chịu khổ hay thậm chí chịu chết vì đức tin mình là một thực tế hằng ngày. Đối với chúng ta, chúng là những linh chiến can đảm cho Đấng Christ.

Trẻ em tại Sudan đã được chuẩn bị để bước vào trận chiến trên trần gian. Điều quan trọng hơn, chúng được chuẩn bị để một ngày kia bước vào cổng Thiên đàng. Chúng đã được bảo vệ bên trong lòng đất để thoát khỏi những cuộc bố ráp máy bay bay ngang đến từ doanh trại địch quân. Thế nhưng đức tin của chúng nơi Đấng Christ đem lại sự bảo vệ đời đời bên trong cánh tay của Chúa. Có lẽ, giống như những trẻ em Sudan đang chơi gần một quả bom chưa nổ, bạn giờ đây cũng học được rằng cuộc sống thường chỉ cách thảm họa chỉ có một bước. Bạn có thể đã áp dụng nhiều biện pháp để nhồi nhét hay bảo vệ cuộc đời của bạn trên đất, mong được điều tốt nhất giữa những thời kỳ bấp bênh. Tuy nhiên, có phải bạn cũng đang noi theo gương của chúng để được chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc sống đời sau không? Bạn đã chuẩn bị đón sự sống đời đời thông qua mối quan hệ cá nhân với Đức Chúa Giê-xu Christ chưa?

*Ai có
Đức
Chúa Con
thì có
sự sống,
ai
không có
Con
Đức
Chúa Trời
thì
không có
sự sống.*

I. Giăng 5:12

Khi nhà thơ người Romania là Constantin Ioanid sáng tác bài thơ nhan đề: "Đức Chúa Trời Thực Hữu," hẳn ông không thể biết ý nghĩa những lời thơ trong lịch sử mai sau của Romania.

Vào một đêm trong năm 1989, các Cơ Đốc nhân đã phản kháng tại thành phố Timisoara. Một giám mục ngày trước đã trở thành con rối trong tay Cộng sản đã sa thải vị cựu mục sư tên Tokes vì tội trung tín giảng Lời Đức Chúa Trời.

Ngày hôm ấy, mục sư Tokes phải rời khỏi nhà và Hội Thánh của mình, các Cơ Đốc nhân đã vây quanh nhà ông để ngăn không cho cảnh sát đuổi ông đi. Đám đông ngày càng đông thêm, và quân đội được gọi đến để ngăn chặn họ.

Binh lính bắt đầu bắn, và nhiều người bị giết hoặc bị thương. Rồi một điều kỳ lạ xảy ra. Toàn bộ đám đông, thay vì đánh lại quân đội, đã quỳ gối xuống và cầu nguyện. Những quân nhân súng sốt này choáng váng và không chịu bắn thêm nữa.

Trong lúc đó, toàn thành phố đã tập trung lại, và vị mục sư địa phương đã nói chuyện với đám đông từ ban công của rạp hát Opera. Ông đã đọc lớn tiếng bài thơ của Anh Ioanid, và toàn bộ đám đông bắt đầu la lên: "Đức Chúa Trời thực hữu! Đức Chúa Trời thực hữu!" những tờ bướm in bài thơ được chuyển quanh, và những người biết nhạc của lời bài thơ này liền bắt đầu hát lên. Chẳng mấy chốc, hàng ngàn người đang hát đi hát lại mãi bài ấy.

Bài hát đã trở thành khởi điểm của cuộc cách mạng Romania, dẫn đến sự sụp đổ của nhà độc tài Cộng sản tên Nicolai Ceaucescu.

Cuộc cách mạng là sự hồi sinh mới mẻ của niềm tin nơi một ý kiến rất xưa cũ - hoặc đó là tự do, phẩm hạnh cá nhân, hay thậm chí là sự hiện hữu của Đức Chúa Trời. Những nguyên tắc tự thể hiện rõ ràng này vẫn không thay đổi trong suốt chu kỳ của sự hà hiếp. Dầu chúng có thể "thảm lặng" trong một thời gian, nhưng không nghi ngờ được sự thực hữu của chúng. Cuộc cách mạng thuộc linh làm sống lại niềm tin nơi sự thực hữu của Đức Chúa Trời - dầu chính Đức Chúa Trời không bao giờ chết. Cuộc cách mạng bắt đầu từ sự bày tỏ chân lý của Đức Chúa Trời. Chúng ta thấy đều cần can đảm để làm hồi sinh đức tin mình nơi một mệnh đề cơ bản, đầy quyền năng và thay đổi được đời sống ấy là: Đức Chúa Trời thực hữu. Chúng ta là một phần của cuộc cách mạng khi gia nhập hàng ngũ những Cơ Đốc nhân bắt đầu sống đúng như họ tin. Cuộc cách mạng thuộc linh sẽ ra sao trong đời sống của chính bạn?

Các
người
sẽ biết
lẽ thật,
và
lẽ thật
sẽ
buông
tha
các
người.

Giảng 8:32

Ngày 82

ROMANIA: MƯỜI BA ĐỨA TRẺ

Sau khi hàng trăm người đã chết cách vô ích tại Timisoara vào năm 1989, nhiều cuộc biểu tình khác đã tự nổ ra tại nhiều thành phố khác nhau trên khắp nước Romania. Trong một cuộc phản kháng, một nhóm mười ba trẻ em đã dùng thân chúng làm hàng rào người để ngăn không cho binh lính tấn công vào đám đông. Khi quân lính tìm cách tiến quân bằng mọi cách, những đứa trẻ này đã quý xuống và la lên: "Xin đừng giết chúng tôi."

Mà
phán rằng:
Quả thật,
ta
nói cùng
các người,
nếu
các người
không
đổi lại
và nên
như
đứa trẻ,
thì
chẳng được
vào
nước
thiên đàng
dâu.

Math 18:3

Những chiến sĩ này không thèm nghe tiếng bọn trẻ vô tội và bắt đầu bắn chúng. Thế nhưng bọn trẻ không rút lui. Chúng cứ nài nỉ: "Xin đừng bắn chúng tôi." Một đài kỷ niệm đã được dựng lên ngay chỗ bọn trẻ bị giết.

Một huyền thoại đã lưu truyền khắp nước Romania rằng các thiên sứ đã thực sự bắt đầu cuộc cách mạng bằng cách vây quanh bọn trẻ và ban cho chúng sự can đảm thánh mà chúng cần để đối diện với điều ác.

Tại mỗi thành phố, xe tăng và các toán bộ binh được triệu đến để chặn đứng cuộc nổi dậy. Nhưng cuối cùng, quân lính chịu thua những đoàn dân đông hòa bình này. Tại thành phố Sibiu, binh lính và sĩ quan đã gia nhập đoàn dân hàng ngàn người khi hai vị mục sư đứng trên nóc xe tăng yêu cầu mọi người quý gối cầu nguyện. Họ cũng chần ngán chính quyền như dân chúng vậy, và chẳng bao lâu nữa sẽ không thể nào đàn áp được cuộc nổi dậy.

Người ta tin sự tuận đạo của nhóm trẻ em này đã giúp đất nước chiến thắng thế hệ của những người Cộng sản áp bức.

Khi trở nên giống như con trẻ trong đức tin mình, chúng ta hết sức khao khát hoàn thành điều mà Đấng Christ đã đặt trước mặt chúng ta. Giống như con trẻ, chúng ta phải nắm bắt thời điểm ấy và tận dụng tối đa. Những thiếu nhi Romania này van nài để được sống nhưng không thành, nhưng chúng không nao núng trong sứ mạng mình. Có hoàn cảnh nào hay hậu quả nào đe dọa lòng trung thành của bạn đối với sứ mạng của bạn không? Bạn sẵn sàng hy sinh điều gì để bỏ mình vì sự nghiệp của Đấng Christ?

Ngày 83

TRẠI TẬP TRUNG CỦA PHÁT XÍT: MARI SKOTSOBAUGH

Tên lính phát xít hét vào mặt phụ nữ này: "...bảy, tám, chín mày! Bước ra!" Sĩ quan chỉ huy ra lệnh cứ mỗi tù nhân thứ mười sẽ bị hành hình để trừng phạt hai phụ nữ trốn thoát trong đêm hôm trước.

Người phụ nữ thứ mười nài nỉ: "Xin tha cho tôi! Tôi còn con nhỏ." Mari Skotsobaugh đứng kế tiếp trong hàng ấy. Trong lòng Mari nghe tiếng: "*Hãy bước lên phía trước và nói rằng người muốn chết thế cho cô ta.*" Cô đã đáp lại tiếng nói từ trong lòng: "Vì sao vậy? Cô ta đâu phải Cơ Đốc nhân. Cô ấy là một người Cộng sản Do Thái. Khi bọn phát xít bị lật đổ và Cộng sản lên nắm quyền, thì họ cũng tệ như bọn phát xít thôi."

Sau đó Mari nhớ lại hôm ấy là Ngày Thứ Sáu Thương Khó. Tiếng nói vẫn cứ vang lên: "Vào ngày này, ta đã chết, không phải để chết thay cho những kẻ tốt nhưng cho những kẻ xấu, tức cho những tội nhân."

Bấy giờ Mari tiến lên phía trước. "Tôi muốn chết."

Viên sĩ quan phá lên cười: "Nếu mày ngốc đến độ chịu chết thay cho nó, thì được thôi, mày tiến lên phía trước. Rồi cũng chóng đến lượt nó thôi."

Khi Mari bước ra để chịu xử tử và bị đưa vào lò thiêu, cô bảo họ: "Khi Đức Chúa Trời đưa dân sự Ngài ra khỏi ách nô lệ tại xứ Êđiptô, Kinh Thánh chúng tôi chép rằng Ngài đi trước họ trong một trụ lửa. Tôi cầu nguyện để khi thân thể tôi bị đốt, nó sẽ là một trụ bằng lửa để chỉ cho các anh thấy con đường đến với Đức Chúa Trời."

Một bước tiến lên phía trước có thể tạo nên một cục diện hoàn toàn khác. Cơ Đốc nhân thường sống trong thế cân bằng mong manh giữa sự an toàn và điều chưa biết. Những ai tiến một bước gần về phía điều chưa biết thì luôn luôn tìm thấy sự thành tín của Chúa. Nôê. Môisê. Ápraham. Đêbôra. Rút. Mari. Phaolô. Danh sách những tấm gương trong Kinh Thánh cứ tiếp tục dài mãi, chưa kể đến đạo quân trong đại sảnh đường danh dự của lịch sử. Một bước của đức tin đã thay đổi cuộc sống của họ từ tầm thường đến phi thường. Hôm nay, Chúa có đang kêu gọi bạn tiến lên một bước trong đức tin không? Bạn có nghe tiếng Ngài trong lòng không? Hãy lắng nghe. Hãy chuẩn bị để tiến bước. Một bước gần của bạn trong sự vâng lời có thể chỉ cho người khác thấy con đường để đến với Chúa.

Các
bước
của
loài người
do nơi
Đức
Giêhôva
nhất định:
VẬY,
loài người
hiểu
đường lối
mình
sao được?

Châm ngôn 20:24

Ngày 84

Người tuận đạo là người đã trở thành công cụ của Đức Chúa Trời, người đã dằn thám ý muốn của mình trong ý muốn của Chúa, không phải là đánh mất nhưng là tìm được ý muốn ấy, vì đã tìm được tự do trong sự thuận phục Đức Chúa Trời. Người tuận đạo không còn khao khát bất cứ điều gì cho riêng mình, ngay cả đến vinh quang của sự tuận đạo cũng không.

T.S. ELLIOT

TRÍCH TRONG: "TÊN SÁT NHÂN TRONG ĐẠI GIÁO ĐƯỜNG"

CÁC HẦM MỘ LAMĀ

Các Cơ Đốc nhân đầu tiên nổi tiếng về hai điều: Cầu nguyện bên dưới mặt đất và bị bắt bớ bên trên mặt đất. Toàn bộ thế giới thời bấy giờ đều chống lại Cơ Đốc nhân trong đế quốc Lamā. Marcus, Aurelius, Antonius ký một sắc lệnh vào năm 162 S.C.: "Ai xưng mình là Cơ Đốc nhân thì đáng phải chịu cái chết đau đớn nhất!" Thời kỳ gần bốn thế kỷ của sự giữ bí mật tốt cùng đã bắt đầu cho Hội Thánh. Hội Thánh theo đúng nghĩa đen đã đi xuống bên dưới đất, tạo thành những hầm mộ Lamā.

Một mạng lưới rộng lớn các phòng và các hành lang được xây dựng bên dưới thành Lamā để chôn cất kẻ chết. Thế nhưng những nơi này đã trở thành những giáo đường bí mật của Hội Thánh đầu tiên. Tín hữu có thể tìm được nơi để thờ phượng và cầu nguyện mà không bị ngăn trở và không cần phải canh gác.

Các hầm mộ cho thấy lòng tận hiến của những tín hữu đầu tiên để tìm nơi thờ phượng Đấng Christ. Những khúc xương vỡ và bị thiêu đốt trong các ngôi mộ của họ cho thấy mức độ tàn khốc của cơn bắt bớ họ đang chịu. Có lẽ điều ý nghĩa nhất chính là những ghi chú bí mật về chiến thắng và sự bình an được ghi khắc trên các vách tường. Bất chấp sự tàn bạo mà họ chịu bên trên mặt đất, ở bên dưới đất, họ vẫn trang trí các vách tường bằng các biểu tượng về đức tin và sự bình an của họ thông qua thập tự giá.

Không phải là chuyện bất thường khi nhìn thấy những bia mộ như sau trên các bia mộ: "Đắc thắng trong *bình an* và Đấng Christ" hoặc "Được kêu gọi, ông đã ra đi trong *bình an*" hoặc "Maria đã nằm xuống tại đây, được yên nghỉ trong giấc mơ *bình an*." Bí quyết cho chiến thắng của họ chẳng có gì là bí mật: Sự bình an trọn vẹn trong Đức Chúa Giê-xu Christ.

Nhiều người đã giữ đức tin họ như một bí mật trọn đời. Họ tuyên bố tôn giáo là vấn đề riêng tư – một điều gì đó giữa Đức Chúa Trời và một mình họ mà thôi. Tuy nhiên, trong Hội Thánh đầu tiên thì không phải như vậy. Tín hữu rất công khai trong đức tin của họ đến nỗi rất dễ dàng bị nhận ra và bị bắt bớ. Các hầm mộ Lamā đã trở thành nơi riêng tư để thờ phượng; tuy nhiên, phía trên mặt đất, lòng trung thành của họ là không hề là điều bí mật. Đó là lý do vì sao rất nhiều người trong số họ chịu tuận đạo vì đức tin. Lời cầu nguyện nhất quán và công khai ở bên dưới mặt đất đã đem lại cho họ bình an mà họ đã kinh nghiệm khi chịu bắt bớ ở trên mặt đất. Phải chăng đức tin của bạn lâu nay "ở dưới mặt đất" suốt quãng đời Cơ Đốc của bạn? Đã đến lúc sự bí mật đó phải chấm dứt rồi. Cho dù phải chịu những hậu quả nào đi nữa, đừng che giấu Cơ Đốc giáo.

Vì
chẳng có
điều chi
kín
mà
không phải
lộ ra,
chẳng có
điều chi
giấu
mà
không phải
rõ ràng.

Mác 4:22

"Hỡi anh em, tôi muốn anh em biết rằng điều xảy đến cho tôi đã giúp thêm sự tấn tới cho đạo Tin Lành....Phần nhiều trong anh em nhân tôi bị xiềng xích mà có lòng tin rất lớn trong Đấng Christ, dám truyền đạo Đức Chúa Trời chẳng sợ hãi gì....Ngài nhân Đấng Christ, ban ơn cho anh em, không những tin Đấng Christ mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa" (Philíp 1:12, 14, 29).

Nếu Cơ Đốc nhân tại Hoa Kỳ hoạt động nhiều hơn nữa trong công tác truyền giảng, thì Hoa Kỳ có chứng kiến sự bất bớ ngày càng gia tăng trong biên giới mình chẳng? Metro Ministries, một hội truyền giảng Tin Lành nhằm tiếp xúc với những khu vực khó khăn nhất ở New York City, đã nhìn thấy ảnh hưởng này trong chính chức vụ của họ. Khi công tác truyền giảng của họ thâm nhập sâu hơn vào thành phố, họ đã bị kháng cự càng nhiều hơn. Nhiều nhân viên bị đánh đập, bị đâm và hãm hiếp đang khi thi hành sứ mạng của họ. Thậm chí có nhân viên đã bị giết.

Giám đốc của họ là mục sư Bill Wilson, đã bị đâm và đánh biết bao nhiêu lần. Thế nhưng mối đe dọa của điều ác vẫn không khiến ông thờ ơ với những người ông yêu mến. Ông cũng mắc bệnh lao khi chăm sóc cho những người vô gia cư.

Debbie, một cô bé mười lăm tuổi trong số những khu lán giẻ rách nghèo hơn của Brooklyn, New York, đã nói thay cho rất nhiều người trẻ bị bất bớ trong các tiểu bang. Cô nói: "Rất khó để công khai làm một Cơ Đốc nhân trong trường học của tôi. Tôi luôn bị quấy rối và bị ép phải gia nhập vào một trong các băng đảng."

Tại nhiều quốc gia bị cấm đạo, Cơ Đốc nhân không bị bất bớ vì có tin Chúa Giê-xu, nhưng vì có họ nói cho người khác biết về Ngài. Tại những đất nước này, công tác truyền giảng đem lại sự bất bớ, và bất bớ thường đem lại những chứng nhân vững vàng hơn cho Đấng Christ. Thứ nhằm tiêu diệt họ thật ra lại khiến cho họ càng quyết tâm hơn. Tương tự, công tác truyền giảng tại Hoa Kỳ và nhiều quốc gia mở cửa khác không phải lúc nào cũng an toàn. Thế nhưng, thực trạng này có làm nguội nhiệt huyết chúng ta cho công tác này chẳng? Một đất nước như Hoa Kỳ, được thành lập trên quyền tự do tín ngưỡng, lại hoàn toàn không quen chịu khổ và chịu bất bớ. Thay vì sử dụng nguyên tắc này để làm vùng đệm giữ an toàn cho chúng ta, chúng ta nên dựa vào đó để khiến mình dạn dĩ hơn. Là người sống trong một chế độ dân chủ tự do, bạn lại càng có cơ lớn để chia sẻ đức tin mình cách dạn dĩ và tin quyết hơn. Hôm nay bạn sẽ lên tiếng chứ?

Này
là sự
tin chắc
của
chúng tôi
nhờ
Đấng
Christ
mà có
trong
Đức
Chúa Trời.

II. Corinhtô 3:4

ẤN ĐỘ: GLADYS STAINES

Gladys Staines có đủ mọi lý do để trở nên cay đắng và tức giận. Sẽ không ai trách cô đã bỏ rơi Ấn Độ. Nhưng khi những người Hindus cuồng tín tại phố Ấn Độ ở Manoharpur giết chồng và hai con trai cô, Gladys và cô con gái mười ba tuổi là Esther quyết định ở lại. Cô sẽ tiếp tục công việc của mình với những người phung trong khu vực.

Chồng cô là Graham cùng hai con trai là Philip và Timothy đã bị giết đang khi họ ngủ trong chiếc xe jeep ở bên ngoài một nhà thờ. Họ đến đó chăm sóc cho hội chúng ấy. Tuy nhiên, trước khi mặt trời ló dạng vào buổi sáng đáng sợ hôm ấy, một băng đảng gồm khoảng một trăm người Hindus đổ xăng vào xe của họ rồi đốt. Những người Hindus này dùng cung và tên, vây kín quanh xe để không cho họ thoát.

Gladys nói rằng Graham chưa bao giờ ra đi để truyền giảng giữa vòng người Hindus. Ông chỉ có mặt ở đó để thể hiện tình yêu của Đấng Christ. Kết quả là cặp vợ chồng người Úc này đã chứng kiến rất nhiều người trở về với Cơ Đốc giáo và đốt thân tượng của họ. Nguy hiểm từ việc làm chứng không hề làm họ nao núng lòng quyết tâm bày tỏ tình yêu của Đức Chúa Giêsu Christ.

Tại buổi nhóm tưởng nhớ Graham, Philip và Timôthê, Gladys và Esther đã hát:

Vì Giêsu sống, tôi bước đi với hy vọng,

Bóng đêm xa dần, lòng luôn vững tin.

Vì tôi biết rõ Chúa sống uy quyền trên khắp trời.

Vì Giêsu sống luôn với tôi, tôi vui sống trong Ngài.

"Because He Lives." Lời của William J. Và Gloria Gaither. Nhạc của William J. Gaither. Copyright © 1971 William J. Gaither, Inc. Bản quyền của Gaither Copyright Management. Đã được phép sử dụng.

Lòng tận hiến không bao giờ nản chí trước nguy hiểm. Nó không bị suy yếu trước những lo lắng. Thậm chí cũng không lo đến những hậu quả. Tận hiến chỉ biết một điều – đó là công tác trong tay. Đối với nhiều người, mất gia đình vì có những người ngoại quốc đầy thù địch sẽ là cơ bả chữa hợp lý để bỏ sự mạng của họ. Nhưng đối với những người được thôi thúc bởi lòng tận hiến thì không như vậy. Dầu họ có thể bị thử thách tàn phá, nhưng quyết tâm tiến lên phía trước vẫn không hề nao núng. Duy một mình Đức Chúa Trời mới có thể ban cho chúng ta sức mạnh thuộc linh cần thiết để bắt đầu lại sự mạng bất chấp sự khốn khổ. Bạn thấy mình đang cố gắng để xác định liệu có nên tiếp tục hay không tiếp tục làm công việc Chúa? Có điều gì xảy ra làm bạn rẽ bước khỏi con đường ấy? Hãy cầu xin Chúa ban lòng tận hiến mỗi ngày để gắn bó với công tác.

Kể
sống theo
Thánh
Linh
thì
chăm
những sự
thuộc về
Thánh
Linh.

Rôma 8:5

Ngày 88

CUBA: ROSE

Song,
kể nào
chịu lấy
hội giống
nơi đất tốt,
tức là
kề
nghe đạo
và hiểu;
người ấy
được
kết quả
đến nỗi
một hội
ra
một trăm,
hội khác
sáu chục,
hội khác
ba chục.

Mathiô 13:23

"Tôi sinh ra trong gia đình cộng sản, nơi thậm chí không có ai để cập đến chữ *Đức Chúa Trời*. Cha mẹ tôi là người vô thần. Cha tôi thuộc hàng ngũ lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Cuba. Mẹ tôi là bí thư của Ủy Ban Phòng Thủ Cách Mạng. Có thể nói gia đình tôi là ổ của Cộng sản. Tuy nhiên, bà nội tôi yêu mến Chúa và dạy tôi biết về Chúa. Bà đã gieo hạt giống của Lời Chúa trong tôi. Rất nhiều lần tôi cố đi nhà thờ với bà, nhưng cha mẹ không cho.

"Một ngày kia, tôi tiếp nhận Đức Chúa Giêxu Christ làm Cứu Chúa mình. Cuộc đời tôi bắt đầu thay đổi. Ngay cả cách ăn mặc của tôi cũng thay đổi. Mẹ tôi không chấp nhận việc đó. Trước đây mẹ không hề đánh tôi, nhưng giờ đây mẹ thường đánh. Khi cha biết tôi là Cơ Đốc nhân, ông bảo tôi phải chọn hoặc Đức Chúa Trời hoặc ông. Tôi chọn Chúa vì đã hiểu Ngài là Đấng duy nhất xứng đáng để tôi sống cho Ngài.

"Giờ đây, dẫu chỉ mới mười bốn tuổi, tôi đã phải đi học xa gia đình. Khi lần đầu tiên tôi đến nơi này, tôi là Cơ Đốc nhân duy nhất, nhưng tôi đã gieo hạt giống của Đức Chúa Trời và giờ đây chúng tôi đã có bốn người. Chúng tôi nhóm nhau lại dưới một gốc cây – phải đi trốn -- để chia sẻ Lời Chúa. Chúng tôi cứ tiếp tục gieo hạt và chờ đợi, tin rằng chẳng mấy chốc chúng tôi sẽ có rất nhiều người."

Thời thơ ấu của Rose đáng ra đã bị dành cho việc truyền thụ chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa vô thần, nếu không nhờ ảnh hưởng của bà nội cô. Cô là một thiếu niên tội cùng vì đã bước theo dấu chân của bà mình, là người liêu mình chia sẻ Đấng Christ với cô. Giờ đây, Rose vẫn tiếp nhận sự liêu mình ấy cùng với những người bạn trong trường nội trú... để chia sẻ và gieo hạt giống Lời Đức Chúa Trời. Cô làm việc với từng tin đồ một để đem lại sự khác biệt. Tuy nhiên, cũng giống như rất nhiều thiếu niên Cuba đang sống dưới quyền của Fidel Castro, Rose đã khám phá rằng đức tin đi kèm theo với nhiều hậu quả. Nhưng bất chấp những điều kiện bất lợi, cô tin rằng một số những hạt giống của mình sẽ rơi trên lớp đất chịu đáp ứng. Bạn sẽ gieo hạt giống Lời Đức Chúa Trời trong đời sống của ai để chờ đợi mùa gặt?

Ngày 89

ROMANIA: MỤC SƯ RICHARD WURMBRAND

Mục sư Richard Wurmbbrand bắt đầu: "Nhà tôi đang ngủ ở phòng khác vì đang ốm. Cả tôi và vợ đều là người Do Thái. Gia đình nhà tôi đã chết trong chính trại tập trung phát xít, nơi mà ông vừa khoe đã giết chết những người Do Thái với con họ vẫn còn ấm trong tay. Có lẽ ông đã giết cả gia đình của vợ tôi."

Nghe điều này, vị khách của mục sư, là một người lính, trở nên rất tức giận và đứng dậy ra về. Nhưng Richard ngăn anh ta lại. "Khoan đã, tôi muốn đề nghị một thí nghiệm. Tôi muốn kể cho nhà tôi biết anh là ai và đã làm gì. Nhưng nhà tôi sẽ không nguyên rủa anh hoặc thậm chí cũng không nhìn anh cách giận dữ. Nhà tôi sẽ đón tiếp anh."

Người đàn ông này ngồi miệng há hốc, nhưng không nói nên lời.

Mục sư nói tiếp: "Giờ đây nếu vợ tôi vốn chỉ là một con người thôi nhưng vẫn có thể tha thứ cho anh - vậy thì Chúa Giêxu sẽ còn yêu mến và tha thứ anh nhiều biết dường nào?"

Người này vui mặt trong đôi bàn tay. "Tôi đã làm gì thế này? Làm sao tôi tiếp tục sống với tội làm đổ quá nhiều huyết như thế? Lạy Chúa Giêxu, xin tha thứ con." Quân nhân này đã dâng đời sống cho Đấng Christ.

Sau đó Richard đến đánh thức Sabina vợ mình. Ông giới thiệu người đàn ông: "Đây là người đã giết chị, anh và cha mẹ em. Nhưng giờ đây anh ta đã ăn năn." Bà đã quàng tay ôm lấy cổ của anh ta hôn trên má anh.

"Tình yêu chinh phục tất cả" là một câu châm ngôn phổ thông. Tuy nhiên, Cơ Đốc nhân biết trực tiếp sự thật của câu nói này. Khi phớt mặt cho cơn giận dữ của mình, chúng ta bị thiêu đốt bởi lòng thù ghét. Nhưng khi để cho Đức Chúa Trời (Đấng vốn là tình yêu thương) điều khiển đời sống ta, chúng ta thấy những tình cảm tự nhiên của mình, chẳng hạn như sự giận dữ, sẽ thuận phục Ngài. Thậm chí chúng ta cũng không cảm thấy tức giận trước những tình huống ngày xưa thường chọc giận ta. Tình yêu phải chinh phục mọi điều bên trong ta vốn trái ngược với đặc tính của Đấng Christ. Kết quả cuối cùng ấy là chúng ta chìm ngập trong tình yêu đến nỗi ngay cả những kẻ thù tệ hại nhất cũng nhận được ích lợi từ sự biến đổi của chúng ta. Bạn có đang kinh nghiệm sự chiến thắng cay đắng và trả thù không? Hãy cầu xin Đức Chúa Trời của tình yêu thương chinh phục cơn giận của bạn ngày hôm nay.

Nên bây giờ còn có ba điều này: Đức tin, sự trông cậy, tình yêu thương; nhưng điều trọng hơn trong ba điều đó là tình yêu thương.

I.Côrinhtô 13:13

Bộ đội Khmer Đỏ ủa vào phòng, vừa huơ vũ khí vừa la lối những câu chửi rủa đe dọa. Khi Khmer Đỏ chiếm Cambodia vào năm 1975, hàng ngàn Cơ Đốc nhân đã bị giết. Thậm chí trẻ em cũng bị ném cho cá sấu để bộ đội "có thể tiết kiệm đạn."

*Vậy nếu
trong
Đấng
Christ
có điều
yên ủi
nào...
nếu
có lòng
yêu mến
và lòng
thương xót,
thì
anh em
hãy
hiệp ý
với nhau,
đồng tình
yêu thương,
đồng tâm,
đồng
tư tưởng
mà làm
cho tôi
vui mừng
trọn vẹn.*

Philip 1:1-2

Không một thành viên nào trong hội chúng nhỏ bé này nhúc nhích. Một sĩ quan bước đến bên mục sư, giật lấy quyển Kinh Thánh ông đang đọc rồi ném xuống sàn. Sĩ quan nói: "Chúng tao sẽ tha cho mày đi, nhưng trước hết mày phải nhỏ trên quyển sách đầy những lời dối trá này. Ai không chịu làm sẽ bị bắn."

Một người lính khác túm tay một người đàn ông và đẩy anh lên phía trước. "Lạy Cha, xin tha tội cho con," anh cầu nguyện khi quỳ ngay chỗ Kinh Thánh rơi xuống rồi nhỏ nhẹ lên Kinh Thánh.

"Được rồi, mày có thể đi." Kế đó, viên sĩ quan chỉ một phụ nữ. Cô cũng quỳ bên cạnh Kinh Thánh. Cô cũng nhỏ ướn quyển Kinh Thánh đủ để hài lòng những viên sĩ quan.

Một thiếu nữ đột ngột đứng dậy bước đến bên quyển Kinh Thánh. Giàn giụa nước mắt, cô quỳ xuống và nhật quyển Kinh Thánh lên, lấy gấu áo lau sạch quyển Kinh Thánh. Cô nói: "Họ đã làm gì cho Lời Ngài thế này? Xin tha tội cho họ." Tên lính hạ khẩu súng lục xuống gáy cô và siết cổ.

Những Cơ Đốc nhân lúc đầu được phép ra về cũng bị bắn. Hành động kia cũng chẳng cứu được họ.

Một việc làm của lòng quyết tâm dụ dàng có thể thôi thúc cả hội chúng còn nhiều hơn mọi hành động phân biệt. Em thiếu niên trong câu chuyện này đã nhắc nhở hình ảnh về ý nghĩa của sự hiệp nhất trong Đấng Christ. Thay vì quả trách những anh chị em yếu đuối hơn, cô chỉ đơn thuần hướng dẫn bằng tấm gương qua cách đối đãi dụ dàng với Kinh Thánh. Hãy hình dung nếu mỗi người trong Hội Thánh đó đều hành động theo cùng một cung cách và tâm tình như thế. Một lời làm chứng cho Đấng Christ mạnh mẽ biết dường nào! Bất cứ khi nào chúng ta cùng hành động chung với nhau, chúng ta sẽ mạnh mẽ hơn. Sự dụ dàng và lòng thương xót, kết hợp với một tấm gương mạnh mẽ, sẽ hướng dẫn những ai đang yếu đuối cùng gia nhập vào một cam kết lớn lao hơn. Nếu bạn bất mãn với những người đang vật lộn trong cam kết của họ, hãy nhớ Đức Chúa Trời kêu bạn hiệp một với những người yếu đuối hơn và giúp họ.

"Món quà này dành cho bạn."

Vị giáo sĩ hỏi lại người bạn đang khi ông chuẩn bị để vào Bắc Triều Tiên: "Quà gì vậy?" - "Cứ cầm đi. Mở ra thì biết ngay thôi."

Cải trang làm một thương nhân, vị giáo sĩ đã đi vào Bắc Triều Tiên. Ông được giao cho một hướng đạo viên Cộng sản có thói quen thích những giấc ngủ trưa thật dài. Thấy được cơ hội của mình, vị giáo sĩ đã âm thầm rời khách sạn ngay khi "hướng đạo viên" của mình đã ngủ. Ông vào làng gần đó thăm một nhóm nhỏ tín hữu. Ngay khi họ nhận ra vị giáo sĩ trẻ tuổi này là một mục sư đã được phong chức, họ nói: "Ông phải làm phép báp-têm cho chúng tôi! Chúng tôi đã chờ đợi ai đó đến để làm phép báp-têm cho mình!"

Tại xứ mà có được quyển Kinh Thánh cũng đồng nghĩa với bản án mười lăm năm tù, lễ báp-têm chính thức cũng đồng nghĩa là chết chắc. Gần đó không có hồ hay sông, vị giáo sĩ chỉ đơn giản cầu nguyện cho tín hữu từng người một để làm biểu tượng về đức tin của họ. Nhưng ông thực sự sợ vì họ vẫn chưa thỏa mãn. "Chúng tôi đã chờ suốt bốn mươi năm để được dự Tiệc Thánh."

Một trong những tín hữu lập tức đem ra một vài chiếc bánh gạo. Vị giáo sĩ nghĩ: "Họ đã chịu phép báp-têm không có nước, có lẽ cũng dự Tiệc Thánh mà không có nước nho." Thế rồi ông nhớ đến "món quà" mà người bạn đã trao cho trước khi ông vào Bắc Triều Tiên. Ông nhanh chóng vỗ lấy túi du lịch của mình và lôi gói quà ra - một chai rượu nho. Không thốt lên lời, mỗi người dân trong làng đều khóc công khai, ca ngợi Chúa về món quà đúng lúc của Ngài.

Trong khi hầu hết dân chúng trong nền văn hóa hiện đại không thể hình dung được cuộc sống ra sao nếu không có lịch hoặc đồng hồ, nhưng Đức Chúa Trời vẫn giữ thời điểm của Ngài. Ngài không bị thúc hối bởi sự chuyên chế của chuyện khẩn cấp. Tuy nhiên, chúng ta phải học tập kiên nhẫn để sống hạnh phúc trong thời điểm của Ngài. Kiên nhẫn có nghĩa tin cậy Đức Chúa Trời đang hành động, ngay cả khi chúng ta không nhìn thấy bằng chứng. Kiên nhẫn là nguyên tắc của sự mãn nguyện bị trì hoãn. Khi chờ đợi phước hạnh của Chúa trong đời sống mình, chúng ta càng trân trọng và thưởng thức được nhiều hơn. Chúng ta chờ đợi điều gì thì quý điều đó hơn. Cho dù đó là một bữa Tiệc Thánh bằng bánh gạo hay một nhu cầu cụ thể nào đó trong đời sống chúng ta, thời điểm của Đức Chúa Trời vẫn chắc chắn. Điều gì khiến bạn lo lắng về thời điểm của Chúa trong đời sống mình? Có phải đây là lúc để bạn tin cậy Ngài?

Hỡi
bá tánh,
khá
nhờ cậy
nơi
Ngài
luôn
luôn.

Thi thiên 82:3

"Cơ hội duy nhất để kẻ tra tấn có thể được cứu chính là qua một người tù Cơ Đốc. Họ chẳng bao giờ đi nhà thờ hoặc đọc Kinh Thánh. Nhưng một người tù Cơ Đốc mới có thể nói tình yêu cho họ, ngay cả đang khi bị đánh đập." Đây là niềm tin của một tín hữu trong Hội Thánh trầm lặng.

Một phụ nữ khác nữa trải qua nhiều năm phục vụ Đấng Christ dưới nguy hiểm của sự tra tấn đã nói: "Trải suốt lịch sử Hội Thánh, rất nhiều tù nhân Cơ Đốc đã dắt đưa những kẻ tra tấn họ về Thiên đàng. Có một tấm bảng nhỏ trong tù Lamā chứa tên của những người đã trở về tin Chúa đang khi Phaolô ở tù tại đó. Họ ắt đã ở địa ngục nếu Phaolô không đem đến cho họ cơ hội để đánh đập ông." Cô dừng lại. "Tôi không ngại chịu khổ nếu có kết quả chính là sự cứu rỗi của những kẻ tra tấn."

Giám mục Hannington đã biết sự mạo hiểm là rất cao khi ông quyết định đem sứ điệp của Đấng Christ đến cho những kẻ ăn thịt người tại Uganda. Vài tuần lễ sau khi vị giám mục đến nơi, những kẻ ăn thịt người đã khước từ sứ điệp của ông và hành hình ông. Trước khi Hannington chết, những kẻ ăn thịt người đã nghe những lời lẽ sau đây qua một giọng nói lớn tiếng: "Hãy yêu kẻ thù mình... cầu nguyện cho kẻ sỉ nhục mình."

Đây cũng chính là sứ điệp hai con trai của vị giám mục đã mang theo khi khởi hành đến chính ngôi làng ấy sau cái chết của người cha. Họ quyết tâm tiếp tục truyền giảng Tin Lành cho chính những người đã giết cha mình.

Có người cho rằng sự chết và sự sống lại của Đấng Christ chỉ là một trò chơi khăm do những nhà tư tưởng mơ mộng bịa ra vì muốn giữ cho ký ức về người thầy yêu dấu của mình sống mãi. Tuy nhiên, điều đó làm sao giải thích được sự tuận đạo của hầu hết các môn đồ và hầu hết những thế hệ tiếp sau họ? Đường như điều hợp lý ấy là họ sẽ thừa nhận sự ngu dại của mình ngay giờ phút bị bắt giữ và đương nhiên là trước lúc phải chịu cái chết chắc chắn trong tay của họ. Có sao lại sẵn sàng đến đường ấy để mang theo một điều bị cho là chơi khăm kia? Trên thực tế, lịch sử có tài liệu chứng minh những nỗ lực mãi đến tận phút chót của họ để cải đạo cho những người tra tấn họ. Sự truyền giảng tột cùng của họ là bằng chứng về niềm tin quyết của họ: Đây là chính Tin Lành của Đức Chúa Trời. Bạn tin quyết như thế nào về sứ điệp Tin Lành? Bạn có sẵn lòng đem Tin Lành ấy đi xa đến tận bờ mép tột cùng không?

Thật vậy,
tôi
không
hỗ thẹn
về
Tin Lành
đâu,
vì là
quyền phép
của
Đức
Chúa Trời
để cứu
mọi kẻ tin,
trước là
người
Giuda,
sau là
người
Gêréc.

Rôma 1:16

Nước Nhật, một quốc gia được vây quanh bởi những dãy núi đẹp, đã được chúc phước bởi đức tin của những anh chị em Cơ Đốc can đảm, là những người quyết định liều bỏ mọi điều mình có để làm người đầu tiên đem sứ điệp về tình yêu và sự tha thứ của Đấng Christ đến cho đất nước Nhật Bản.

Năm 1549, Francis Xavier là giáo sĩ đầu tiên đến Nhật Bản. Trong chức vụ của ông, rất nhiều người đã hoán cải và Hội Thánh phát triển nhanh chóng. Nhưng các quan chức Nhật xem Cơ Đốc nhân là mối đe dọa, nên cuộc bắt bớ tàn khốc đã mở màn. Sự chống đối Cơ Đốc giáo đã gia tăng giống như ngọn núi lửa chồm chống lại bầu trời của Nhật Bản, phủ bóng lên những tín hữu ở bên dưới. Tại những thành phố như Unzen, Cơ Đốc nhân đã bị đun trong dung nham núi lửa. Nhiều người khác bị đóng đinh trên các thập tự giá bằng gỗ trong thành phố Nagasaki. Binh lính Nhật đã vây ráp gom toàn bộ những Cơ Đốc nhân mà họ biết vào năm 1637, vào khoảng ba mươi ngàn người, và giết từng người một. Sau sự việc đó, Hội Thánh đã đi vào thẳm lạng để hy vọng bảo vệ những ai đang cố sống còn. Hội Thánh đã vất vả suốt nhiều năm. Tuy nhiên, bởi ân điển của Chúa, Hội Thánh vẫn sống còn. Các giáo sĩ trung tín vẫn không ngừng đến đây. Họ nghe về cuộc bắt bớ trên núi và đã đáp lại tiếng gọi để đến chăm sóc cho một số rất ít tín hữu trung tín còn sót lại.

Nhật Bản hiện có 1,7 triệu Cơ Đốc nhân tích cực, và Hội Thánh tăng số tín hữu mỗi ngày. Xavier và những giáo sĩ thời hiện đại đại diện cho đức tin của hạt cải đã dãi được ngọn núi của sự chống đối để cho một quốc gia được thay đổi.

Cuộc sống đầy dẫy những tầm nhìn bị chặn ngang. Tín hữu thường đối diện với ngọn núi của sự chống đối từ những thành viên trong gia đình trên đời này, là những người không chấp nhận những niềm tin của họ. Rất nhiều Cơ Đốc nhân đã vượt dãy Alps của chủ nghĩa vô thần tại chốn làm việc. Những đỉnh cao chót vót của sự bắt bớ từ phía chính quyền của họ đã đổ bóng trên các tín hữu tại các quốc gia bị cấm đạo. Tuy nhiên, quang cảnh đẹp nằm ngay bên kia từng ngọn núi chống đối mà Hội Thánh ngày nay đã đối diện. Quang cảnh ấy chính là cảnh hàng ngàn người nam, người nữ và trẻ em đang khao khát Tin Lành. Đức tin có thể dọn đường cho người khác được cứu. Rất nhiều Cơ Đốc nhân đi trước bạn đã bị bắt bớ để chứng tỏ lẽ thật ấy. Bạn có tiếp tục công tác của họ bằng đức tin đời được núi không? Hôm nay, bạn sẽ tập trung vào ngọn núi chống đối nào?

Ngài
đáp rằng:
Ấy là tai
các ngươi
ít đức tin:
Vì ta nói
thật cùng
các ngươi,
nếu
các ngươi
có đức tin
bằng
một hạt cải,
sẽ khiến
núi này
ràng:
Hãy dời
đây qua đó,
thì nó liền
dời qua,
và không có
sự gì mà
các ngươi
chẳng làm
được.

Mathid 17:20

Một bạn đồng tù, là một linh mục, trong nhà tù của nước Nga đã phản bội Zoya. Ông đã vu cáo nhiều điều về cô để được phóng thích và thoát cảnh tra tấn. Trong buổi xét xử, Zoya không chịu nói một lời nào chống lại ông ta. Cô nói: "Khi Giuđa phản Chúa Giêxu, ông đã là con người phản bội. Nhưng Chúa Giêxu gọi ông là 'bạn' trong vườn Ghếtsemanê. Chúng ta lại không nên học hỏi từ tấm gương của Đấng Christ để cư xử giống như Ngài đối với những kẻ đã phản bội mình sao?"

Hãy
chuyên tâm
cho được
đẹp lòng
Đức
Chúa Trời
như
người
làm công
không chỗ
trách được,
lấy lòng
ngay thẳng
giảng dạy
lời của
lẽ thật.

Zoya Krakhmalnikova ở tù sáu năm vì chia sẻ Đấng Christ cho người khác. Thời gian cô ở tù đem lại cho cô sự hiểu biết độc đáo về Lời của Chúa và cách áp dụng Lời ấy vào những thực tại khắc nghiệt của đời sống.

"Trong tù, mỗi cánh cửa của xà lim đều có một cái lỗ được gọi là cái lỗ của Giuđa. Qua đó lính gác có thể kiểm soát bạn cứ mỗi năm phút một. Họ canh bạn thật kỹ, điều tra bạn và giáo huấn bạn. Điều này đã giúp tôi hiểu: Nếu những người Cộng sản siêng năng đôi mắt theo tôi đến như thế, Đức Chúa Trời và thiên sứ Ngài lại không theo dõi tôi còn siêng năng hơn thế nữa sao?"

Hẳn Zoya có thể dễ dàng để cho cay đắng ngự trị trong lòng cô. Nhưng cô đã nhận được những bài học trong Kinh Thánh và áp dụng trực tiếp vào đời sống mình. Chúng là những bài học đầy cam go. Nhưng chúng giúp cho đời sống cô và đời sống của những người chung quanh cô được tươi sáng hơn.

Đi một chuyến xa mà không lo soạn đồ đạc của mình là một vấn đề nghe dường như buồn cười. Ai lại du lịch mà không chuẩn bị? Thế nhưng Cơ Đốc nhân thực hiện những hành trình thuộc linh mỗi ngày mà không hề chuẩn bị tâm linh thỏa đáng cho chuyến đi của mình. Chúng ta cần được chuẩn bị bằng Lời của Chúa trong lòng mình để áp dụng khi cần thiết. Nhiều người trong chúng ta phải vất vả để thành công trong những bài kiểm thuộc linh vì không nghiên cứu những nguyên tắc của Đức Chúa Trời từ trước. Rốt cuộc chúng ta cảm thấy mình như những kẻ thất bại trong khi đáng ra đã được chiến thắng như Zoya bằng cách áp dụng Lời Chúa vào hoàn cảnh mình. Đức tin của bạn nơi Đấng Christ có thể đưa bạn đến những nơi chốn tốt cùng. Bạn đã chuẩn bị cho hành trình này chưa? Hãy bảo đảm rằng bạn có dồi dào Lời Chúa – bạn sẽ cần đến Lời Ngài.

Juan bị kết án mười lăm năm trong nhà tù Miguel Castro vì những hành động khủng bố. Juan hiểu những tay khủng bố suy nghĩ như thế nào. Anh là một dân quân cho nhóm Cộng sản được gọi là "Đường Sáng." Sự mạng lớn lao nhất của anh là dạy cho người khác biết cách giết người và hủy diệt. Anh là một sĩ quan cao cấp và một chuyên gia về chất nổ, vũ khí và tận diệt. Công việc này đem lại cho anh ý thức về nguồn cảm hứng và định mệnh.

Juan tiếp tục công tác của mình ngay cả khi ở tù. Khi anh hành động để chiêu mộ một chàng trai tên Fernando vào đội dân quân, anh thấy đa số những ý tưởng Marxist của anh chẳng tác động gì đến Fernando. Đến lượt Fernando hỏi Juan một câu thật sâu sắc: "Bạn ơi, nếu tối nay anh chết, anh sẽ ở đâu suốt cõi đời đời?"

Juan đã chứng kiến hoặc dàn xếp vô số cái chết của người khác, nhưng chưa bao giờ suy xét đến cái chết của chính mình. Câu hỏi của Fernando bắt đầu dần vật anh. Fernando tiếp tục nói với anh hàng ngày về tình yêu của Đấng Christ và sự hy sinh của Ngài. Cuối cùng, Juan trở thành một tín hữu. Fernando khích lệ môn đồ mới này: "Anh đã cống hiến cuộc đời mình cho cách mạng thế nào, thì hôm nay cũng hãy dâng đời sống mình cho Đấng Christ là Chúa của anh thế ấy." Cuối cùng, Juan đã chân bẫy trong tù này. Trong quá khứ, anh chiêu mộ nhiều người vào quân trường; trong tù, anh tổ chức lớp Trường Chúa Nhật. Sự mạng giết chóc của anh đã thay đổi để giúp người khác tìm sự sống đời đời.

Những niềm đam mê của người ta đem lại cho họ cảm giác về nguồn cảm hứng và định mệnh. Có một số người đam mê công việc của họ. Có người đam mê gia đình của họ. Cũng có người đam mê những sự nghiệp vốn chống đối trực tiếp với sự nghiệp của Đấng Christ. Không thể cáo buộc những người bắt bớ Cơ Đốc nhân là lãnh đạm. Quyết tâm không ngừng nghỉ của họ hầu như là đáng khâm phục nếu không bị nhầm sai hướng. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đang hành động để đem những cuộc đời mới đến đời sống cũ. Cũng với niềm đam mê y như ngày trước dành cho chủ nghĩa Marxist, giờ đây Juan bắt đầu chiêu mộ những người khác cho Đấng Christ. Đức Chúa Trời đã cất bỏ niềm đam mê bại hoại của anh và biến trở thành niềm đam mê Đấng Christ. Hãy cầu xin Chúa biến đổi bất kỳ điều gì đang tranh giành lòng tận tụy thuộc linh của bạn. Hãy cầu xin Ngài ban niềm khao khát cháy bỏng để mở rộng vương quốc Ngài.

Nhưng
vì có
Đấng
Christ,
tôi
đã
coi
sự đời
cho tôi
như là
sự lữ
vật.

Philip 3:7

Thêm Một Sự Chọn Lựa Tốt Cùng Khác Nhau

Ngày 97

PHILIPPINES: PETER

Peter cảm thấy thật đáng để liều. Anh thích đi đây đó với ông chú mình là Michael, một nhà truyền đạo tại đất nước Philippines, đến những làng xa xôi nơi dân chúng rất khao khát nghe về Đấng Christ.

Những chuyến đi đến các làng mang đầy tính phiêu lưu và đôi khi còn nguy hiểm, đi băng qua những khu rừng rậm suốt hàng giờ. Dân chúng tại nước Philippines đã bị khủng bố rất nhiều năm bởi quân đội của Nhân Dân Mới, là cánh tay của Đảng Cộng sản. Peter và chú của anh thường phải ẩn náu để tránh nguy hiểm. Peter rất yêu thiếu nhi và thích nhìn xem mắt chúng sáng lên khi cuối cùng chúng hiểu Đức Chúa Trời yêu chúng biết dường nào.

Vào Ngày Thứ Sáu Thương Khó, Quân Đội Nhân Dân Mới tìm cách kết liễu chức vụ của Chú Michael. Vì vậy, họ bắt Peter và dọa sẽ giết anh nếu chú anh không thôi nói về Đấng Christ. Cha mẹ của Peter nói: "Chúng tôi sẽ không bảo Michael dừng công tác. Tuy nhiên, chúng tôi nài nỉ các anh trả lại con trai chúng tôi. Nó chẳng làm gì quấy cả."

Cuối cùng, với đôi bàn tay bị trói ngoặc sau lưng, Peter nghe cha mẹ mình nói với những người lính: "Vi Đấng Christ là sự sống của tôi, và sự chết là điều ích lợi cho tôi vậy." Và với những lời này, Peter đã về quê hương để gặp Cứu Chúa của mình trong ngày Thứ Sáu Thương Khó ảm đạm hôm ấy. Chú Michael của anh vẫn tiếp tục nói cho những người dân sơn cước biết về quyền năng của tình yêu Đấng Christ và về đứa cháu trẻ trung tin của mình tên là Peter.

Những mạo hiểm và liều lĩnh thì hoàn toàn là sự chọn lựa. Một số người đã chọn liều cả tài sản mình, đánh cược vào những hoạt động tâm thường nhất. Kết quả của một trận bóng đá. Người chiến thắng trong một vòng trên trường đua. Số lần banh lọt rổ của một cầu thủ nào đó trong một đêm. Có người liều cả chính mạng sống mình bởi chọn những đam mê riêng tư chẳng mang chút ý nghĩa đời đời nào chẳng hạn như ma túy và rượu. Chúa Giê-xu kêu gọi người ta đến một sự chọn lựa hoàn toàn khác. Ngài nói chúng ta phải chọn để liều bỏ an ninh trần thế của mình để nhận được phần thưởng trên Thiên đàng vì làm theo ý muốn Ngài. Làm theo ý muốn Ngài sẽ đem lại phần thưởng lớn hơn khoản tiền mặt thắng cả cược trên trường đua hay một cơn say thuốc giả tạo từ thứ ma túy mới nhất. Bạn có kinh nghiệm phần thưởng của Chúa Giê-xu vì liều lĩnh với đức tin mình không? Vì sao có hoặc vì sao không?

*Nếu ai
khứng làm
theo
ý muốn
của
Đức
Chúa Trời,
thì sẽ biết
đạo lý
ta
có phải là
bởi
Đức
Chúa Trời,
hay là
ta nói
theo ý ta.*

Giăng 7:17

Ngày 98

*Chúng tôi không cần nguyện để trở thành những
Cơ Đốc nhân tốt hơn, nhưng để có thể trở thành
loại Cơ Đốc nhân duy nhất mà Chúa muốn nơi
chúng tôi; những Cơ Đốc nhân giống Đấng Christ,
có nghĩa là, những Cơ Đốc nhân sẵn sàng mang
thập tự giá vì cơ vinh hiển Chúa.*

**TRÍCH TRONG MỘT BỨC THƠ CHUYỂN LẬU
TỪ HỘI THÁNH THÂM LẶNG Ở ĐẤT NƯỚC ROMANIA**

Cô gái trẻ mắt nâu ngược lên nhìn mẹ mình. Mẹ cô sẽ quyết định điều gì?

Sáng sớm hôm đó, mẹ của cô gái trẻ này, vị mục sư của họ, cùng hai mươi sáu người khác trong ngôi làng Goksan ở Bắc Triều Tiên của cô đã bị trói và đưa đến trước mặt một đoàn người Cộng sản đang hò hét. Một trong những lính gác ra lệnh cho mục sư Kim và những Cơ Đốc nhân khác: "Hãy chối Đấng Christ nếu không sẽ chết." Những lời này làm cô rùng mình. Làm sao họ yêu cầu cô chối Chúa Giêxu được? Cô biết tận đáy lòng rằng Ngài thực hữu. Họ thấy đều im lặng khước từ.

Sau đó, lính gác Cộng sản hét thẳng vào mặt những người lớn đang theo Đấng Christ: "Hãy chối Christ nếu không bọn tao treo con tụi bây lên." Cô gái trẻ ngược nhìn mẹ mình. Cô bé nắm chặt bàn tay mẹ vì biết mẹ yêu mình biết đường nào. Lúc đó mẹ cô cúi xuống. Với lòng tin quyết và bình an, mẹ thắm thi: "Con yêu, hôm nay sẽ mẹ gặp con trên Thiên đàng."

Toàn bộ những trẻ em đều bị treo cổ.

Những tín hữu còn lại bị bắt đem lên lễ đường và bị bắt nằm xuống trước một chiếc xe lăn đường loại lớn. Những người Cộng sản cho họ cơ hội chót. "Chối Giêxu này nếu không sẽ bị cán nát." Những Cơ Đốc nhân này đã mất con của họ rồi; họ không hề quay lui nữa.

Khi người lái xe khởi động cỗ máy nặng nề này, tiếng hát của những người dân làng trở lên thật ấm. "Lòng nguyện càng yêu Giêxu, mến yêu Ngài thêm" (Thánh Ca 244).

Nhiều hơn thế nữa. Đó chính là điều Đức Chúa Trời đã ban khi sai Con Ngài đến thế gian. Thêm nhiều nữa. Đó chính là điều Chúa Giêxu đã phó nộp khi Ngài chịu đóng đinh. Thêm nhiều nữa. Đó chính là điều tín hữu đã ban cho hoàn toàn vì lòng yêu mến Đấng Christ. Họ muốn dâng thêm nhiều nữa cho Đấng đã ban rất nhiều cho họ. Trong thời đại vốn quý trọng việc chỉ cho đi những gì mình phải bỏ ra để sống còn, thì tín hữu đã đặt ra một tiêu chuẩn mới. "Mến yêu Ngài thêm" không chỉ là những lời trong bài thánh ca truyền thống. Đây là một lối sống vô giới hạn. Từng ngày là con đường để khám phá cách yêu mến Chúa Giêxu Christ nhiều hơn. Đối với một số tín đồ, con đường này đã khiến họ phải chết. Đối với người khác "Mến yêu Ngài thêm" có nghĩa phải hy sinh về tài chánh. "Mến yêu Ngài thêm" có ý nghĩa gì đối với đời sống hằng ngày của bạn?

Vi Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.

Giăng 3:16

Ngày 100

PAKISTAN

Giờ đây, mọi người đều muốn xem bộ phim ấy. Họ thăm thi về bộ phim trong chợ và thậm chí trong cả đền Hồi Giáo. "Bộ phim nói về gì vậy?" "Thực sự tệ như vậy sao, có bộ phim đó là sẽ bị bắt sao?"

Đức
Giêhôva
phán:
Ý tưởng
ta
chẳng phải
ý tưởng
các người,
đường lối
các người
chẳng phải
đường lối
ta.

Êsai 55:8

Bộ phim đang nói ở đây chính là bộ phim *CHÚA GIÊXU* – một bộ phim chất lượng cao đã phác họa, cuộc đời, chức vụ, sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Giêxu Christ. Bộ phim chiếu ra kế hoạch cứu rỗi trên một màn hình lớn, khiến câu chuyện về Chúa Giêxu trở nên sống động. Tại Jacobabad, Pakistan, hai người nam đã bị bắt vì phân phối phim này cùng những tài liệu Cơ Đốc khác. Cả hai đều bị đánh, và những mullahs địa phương, tức những lãnh đạo tôn giáo của đạo Hồi, đã hối thúc để lập hồ sơ kết tội họ cùng nhiều người khác có liên quan đến việc phân phối tài liệu. Họ còn tiến một bước xa hơn nữa, là cổ vũ người Hồi Giáo trong thành phố hành động chống lại mọi Cơ Đốc nhân. Chẳng mấy chốc, tài sản của vị mục sư địa phương đã bị đánh cắp, tiếng sủng vang lên gần một trường học Cơ Đốc. Thành phố dường như sắp sửa nổ ra bạo loạn.

Tuy nhiên, sự việc đã nhanh chóng thay đổi. Thay vì tẩy chay bộ phim, mọi người trong thành phố đều muốn xem bộ phim "tội lỗi" này. Họ muốn đích thân biết hết toàn bộ những chuyện náo loạn này. Những bản sao chợ đen bắt đầu được lưu hành, và cuối cùng bộ phim *CHÚA GIÊXU* thậm chí còn được chiếu trên đài truyền hình địa phương. Vị quan tòa trong thành phố đã xem phim, và ông tuyên bố phim này không chống Hồi Giáo.

Qua những nỗ lực vô tình của các mullahs, sứ điệp Tin Lành đã đến với toàn cộng đồng. Họ định xóa sổ bộ phim CHÚA GIÊXU ra khỏi đất nước họ. Tuy nhiên, chiến dịch của họ lại thực sự đẩy mạnh mục vụ này. Đức Chúa Trời không biến điều dữ thành điều lành bởi những phương pháp quy ước. Ngài đã chúc phước cho những nỗ lực của tôi tớ Ngài, nhưng không theo những cách mà chúng ta có thể lường trước. Cơ Đốc nhân trong những nước bị cấm đạo đang học điều này một cách thật cam go, nhưng họ vui mừng khi thấy sự mâu nhiệm của Đức Chúa Trời đang hành động tại đất nước họ. Chúa đã mở đường cho chúng ta ngay cả khi chúng ta không hiểu. Có những lúc mọi sự dường như đã trực trực cả. Đó có phải là lúc bạn tin cậy Đức Chúa Trời nhiều nhất không? Ngài biết những gì Ngài đang làm ngay cả khi bạn không biết.

Sự Tha Thứ Tuyệt Cùng

Ngày 10/1

PERU: RICARDO

Tờ giấy thật bẩn, các mép đều sờn rách. Mực nguệch ngoạc trên trang giấy thành lối chữ hầu như không thể đọc được. Ở cuối bức thư ký tên Ricardo.

Vì
có ai
nói rằng:
Ta yêu
Đức
Chúa Trời,
mà lại
ghét
anh em
mình,
thì là
kẻ nói dối;
vì kẻ nào
chẳng yêu
anh em
mình thấy,
thì không
thể yêu
Đức
Chúa Trời
mình
chẳng thấy
được.

I. Giăng 4:20

“Tôi viết thư từ một trại du kích Cộng sản ở Peru. Mới đây, tôi dò được sóng và nghe một chương trình truyền thanh giúp tôi sống vui hơn. Những chương trình đầy thù ghét của các đồng chí tôi thật trống rỗng đối với tôi. Thế rồi tôi gặp được chương trình của quý vị, ‘Tin Lành Trong Cách Nói Marxist.’ Quý vị nói rằng Chúa Giêsu, giáo sư vĩ đại, đã nói đến việc tha thứ những kẻ thù mình.

“Phân đoạn đó chạm đến nơi sâu kín nhất trong con người tôi. Đột nhiên, tôi kinh nghiệm sự bình an, và rồi khóc như một đứa trẻ. Tôi không hiểu chuyện gì đã xảy ra.

“Cha mẹ tôi ngày trước là nạn nhân của một địa chủ bóc lột, và tôi thù ghét kẻ giàu suốt đời. Nhưng vì một lý do nào đó, tôi không còn ghét nữa. Tôi không thể giải thích. Liệu tôi có thể đừng ghét không?”

“Đó là lần đầu tiên tôi nghe chương trình của quý vị. Tôi trở nên hạnh phúc biết bao. Giờ đây tôi sẽ không bỏ sót một lời nào. Tôi muốn đọc sách mà các bạn đã nói đến.”

Ngày sau, Ricardo đã rời khỏi quân du kích để gia nhập một Hội Thánh. Hai năm sau, anh quay trở lại trại, hy vọng nói cho những đồng chí ngày trước của mình về Cứu Chúa của anh. Kể từ đó không ai nghe đến anh nữa. Nếu anh chết, thì đã anh đã chết với tình yêu dành cho những người đã giết anh.

Một trong những cảm xúc độc hại nhất của bản tánh con người chính là lòng thù ghét. Có thể ví nó với thứ axit ăn thủng cả thùng chứa chúng. Ai thù ghét thì chẳng mấy chốc đã thấy tiêu diệt bởi chính cay đắng của mình. Tuy nhiên, tin đồ có bản tánh thuộc linh thì có thể đắc thắng những khuynh hướng tự nhiên của mình. Chúa Giêsu cho dân chúng thấy cách để yêu kẻ thù họ, và kết quả là họ được thay đổi. Sự biến đổi có thể xảy ra nhanh đến nỗi người mới tin Chúa không biết những năm chất chứa đầy thù ghét đã biến đi đâu! Bạn có đang đầu độc chính linh hồn mình bởi những sự thù ghét không? Những ý tưởng trả thù có khiến bạn nửa đêm chợt thức giấc không? Hãy tìm đến Chúa Giêsu để được chữa lành sự thù ghét. Hãy tha thứ những kẻ xúc phạm bạn ngày hôm nay để được thấy niềm hy vọng cho ngày mai.

Vì người
là một
dân thánh
cho
Giêhôva
Đức
Chúa Trời
người;
Ngài đã
chọn người
trong
muôn dân
trên
mặt đất,
đặng làm
một aan
thuộc
riêng về
Ngài.

Phục truyền
Luật Lệ Kỳ 7:6

Nicolai Ceaucescu có một ý tưởng ngẫu hứng được gọi là "tập thể hóa." Là nhà độc tài khét tiếng của Romania, có lẽ ông nghĩ buộc dân chúng tự nguyện dâng nộp mọi của cải của họ cho nhà nước vì lợi ích chung của mọi người quả là một ý tưởng hay.

Những nông gia, những chủ đất, và nông dân ở khắp mọi nơi đã mất hết mọi thứ: ruộng đất, bầy cừu, súc vật, nhà cửa và đồ đạc. Những vùng đất nông nghiệp trù phú một thời của Romania nay bị phá hủy. Mỗi nông gia giờ đây trở thành nô lệ cho nhà nước, làm việc để nhận lấy đồng lương thê thảm trên cánh đồng của nhà nước. Nhiều gia đình phải đứng xếp hàng chỉ cốt để nhận bánh mì.

Để ngăn dân chúng chống cự chiến lược của mình, nhà độc tài đích thân phát động phong trào. Tại tỉnh Dobrogea ở Romania, toàn bộ dân làng được tập trung lại tại trung tâm thành phố và được yêu cầu phải sẵn lòng nộp những của cải của họ. Khi không ai tình nguyện, Ceaucescu dùng súng của mình bắn mười người. Cuộc biểu quyết được thực hiện một lần nữa: "Ai sẵn lòng nộp toàn bộ tài sản của mình?"

Họ đàn một bài quân nhạc rồi hô hào những lời ca ngợi Chủ Nghĩa Cộng Sản. Khi mọi người bị buộc phải khiêu vũ, người ta quay một cuốn video để tuyên truyền sự ủng hộ nhiệt tình của họ đối với chủ nghĩa xã hội. Một chủ trại đã mất hết mọi sự về sau này thuật lại: "Họ nghĩ họ lấy được hết mọi thứ. Nhưng họ đã để sót lại một thứ rất quan trọng – những bài thánh ca của chúng tôi. Thế là chúng tôi ngồi xuống và hát những bài ca ngợi Chúa."

Người ta thường chơi những trò chơi để giúp người mới sẽ nói chuyện và biết nhau. Một trong những câu hỏi bộc lộ được nhiều hơn ấy là hỏi họ xem họ sẽ mang theo một thứ gì nếu bị kẹt trên một hòn đảo hoang. Rất nhiều người sẽ rất khó quyết định đến nỗi phải nhắc họ rằng đây chỉ là một trò chơi. Tuy nhiên, dân chúng Romania đã không có được thứ xa xỉ phẩm là chơi trò chơi, họ đang kinh nghiệm cuộc sống hiện thực. Chính quyền của họ thậm chí còn không để cho họ có của cải. Tuy nhiên, dân làng này đã nhận thức được rằng sự hiện diện của những bài thánh ca bị xem nhẹ ấy đã đem lại niềm vui cho làng của họ, mà giờ đây cũng tương tự như một hòn đảo hoang của họ. Họ quý những bài thánh ca, và Đức Chúa Trời quý những người này.

Mary mới mười bảy tuổi khi những người cuồng tín Hồi Giáo đến cướp phá làng cô tại Lebanon. Mary cùng cha mẹ cô bị đặt trong tình huống phải chọn lựa rất cam go: "Trở thành người Hồi Giáo, nếu không sẽ bị bắn."

Mary dạn dĩ nói với người đàn ông ấy: "Tôi chọn Đức Chúa Trời. Cứ tiếp tục bắn đi." Mary và gia đình đã bị bắn và bỏ mặc đó cho chết. Hai ngày sau, Hội Hồng Thập Tự đến ngôi làng này và thấy một phép lạ. Mary còn sống - bị bại liệt do vết thương tử viên đạn.

Choáng váng và đau khổ, Mary bám lấy đức tin mình và cầu nguyện. Cuối cùng, sự bình an lạ thường đã đến với cô. Cô đã cam kết điều này với Chúa: "Mọi người đều có việc để làm. Con không bao giờ có thể kết hôn hoặc làm bất kỳ công việc gì. Vì vậy, con sẽ dâng đời sống mình cho những người Hồi Giáo giống như những người đã giết cha mẹ con và cố để giết con. Đời sống con sẽ là lời cầu thay cho họ."

Những lời cầu nguyện và lời làm chứng không thể phủ nhận được của cô về Đấng Christ đã dắt đưa nhiều người Hồi Giáo về với đức tin nơi Con Đức Chúa Trời. Tại Lebanon, năm 1990 là năm khốc liệt nhất trong cuộc nội chiến dài mười lăm năm. Hàng ngàn người bị giết hoặc bị thương, và hàng trăm ngàn người phải trốn đi. Tuy nhiên, của lễ bằng đời sống thương tật của Mary đã khích lệ rất nhiều Cơ Đốc nhân cứ ở lại và đứng lên vì cơ Đấng Christ.

Món quà vĩ đại nhất cho sự hầu việc Chúa sẽ không ở vừa khớp trên chiếc đĩa đựng của dâng. Khi chúng ta xem toàn bộ đời sống mình như là những của lễ dâng lên cho Chúa, những nguồn cung cấp của chúng ta cho lợi ích của vương quốc Ngài là vô giới hạn. Rất nhiều người bị bắt bớ giống như Mary đã chia sẻ cùng một câu chuyện tương tự. Họ tiếp tục dâng đời sống mình làm của lễ như một hành động thờ phượng để phục vụ những người đã hà hiếp họ. Therese ở xứ Listieux đã có lần nói: "Những sự hoạn nạn thống khổ mà ta vui vẻ mang lấy thay cho người khác sẽ đem nhiều người trở lại tin Chúa còn hơn cả những bài giảng nữa." Đại đa số Cơ Đốc nhân sẽ thấy rất dễ để nêu những cơ biện hộ thông thường cho việc dâng đời sống họ: "Quá bận" và "quá nhiều chuyện diễn ra để làm." Tuy nhiên, Đức Chúa Trời có thể bày tỏ những phương cách độc đáo để chúng ta có thể làm chứng nhân cho Ngài.

*Vì dầu
huyết
tôi phải
dùng để
tươi
trên
của tế lễ
và
của dâng
đức tin
anh em,
tôi cũng
vui lòng,
lại
đồng vui
với
anh em
hết thầy.*

Philip 2:17

Nhà tù Cộng sản ở Jilava đặc biệt tàn khốc. Những cửa sổ bị vỡ để cho không khí lạnh thấu xương của mùa đông thổi vào. Một số tù nhân còn bị để lạnh cóng đến chết. Không có chút cảm thông nào cho Cơ Đốc nhân tại Jilava. Trong thực tế, họ thường phải hứng chịu những trận đòn "đặc biệt" từ những tay lính gác tàn bạo.

Một trong những tù nhân mới, là Archmandrite Ghiush, là mục sư tại một thành phố Liberty, Romania. Khi Archmandrite lo lắng nhìn quanh "ngôi nhà" mới của mình, anh để ý một khuôn mặt quen thuộc - một người trước đây đã phục vụ Chúa với ông tại Liberty. Đó là mục sư Richard Wurmbrand. Archmandrite tự hỏi: "Làm sao Richard vẫn còn sống được? Ông ta biết tích gấn tám năm nay." Hai mục sư trung tín này ôm chầm lấy nhau. Archmandrite mỉm cười, biết ơn người bạn cũ đã giúp mình vượt qua những thống khổ kinh khiếp mà ông sắp phải chịu.

Những mục sư Wurmbrand không cười. Ông cảm thấy buồn khi nhìn thấy một vị mục sư tốt đến thế ở trong tù. Ông bắt đầu lo lắng cho mục sư Archmandrite. Liệu ông ta có sống sót qua trước sự đối đãi lạnh lùng và tàn ác? Liệu ông ấy có điên, như những người khác đã điên không? Sau tám năm trong tù, Wurmbrand biết điều gì sắp xảy đến.

Hai người bạn ngồi yên lặng bên nhau một lúc. Cuối cùng Richard phá tan sự căng thẳng và hỏi nhỏ nhẹ: "Anh có buồn không?" Ông thật kinh ngạc khi Archmandrite đáp một cách đơn sơ: "Này anh, tôi chỉ biết có một nỗi buồn duy nhất: đó là chưa được trọn dâng cho Chúa Giê-xu."

Đọc những mẩu chuyện thật về những người tuân đạo Cơ Đốc thì thật khó nên được xúc động. Phản ứng tự nhiên là buồn và cảm thấy thương hại những người vô tội phải chết một cách kinh khiếp như thế. Tuy nhiên, những nam nữ anh hùng trong các câu chuyện lại ước ao đáp ứng hoàn toàn khác. Họ mong sự hy sinh của mình sẽ cảm động nhiều người khác bước vào một cam kết đồng tâm tìn: như thế, chứ không chờ sự thương hại. Đương nhiên, sự chết của họ làm lòng chúng ta cảm động. Nhưng nhận thức về đức tin nhỏ nhoi của chúng ta phải xé đôi tấm lòng chúng ta. Điều đó thật sự là buồn. Bạn có được thách thức vượt qua khỏi sự đồng cảm của trần gian này để đến chỗ ăn năn tịn tự mãn của mình không? Bạn có được ý thức quyết tâm thiên thượng nhờ đọc những mẩu chuyện ấy không? Hãy cầu xin Đức Chúa Trời khuấy động quyết tâm để bạn sống cho Ngài ngay hôm nay.

Nay tôi
lại mừng,
không phải
mừng
về sự
anh em
đã phải
buồn rầu,
song
mừng
về sự
buồn rầu
làm cho
anh em
sanh lòng
hối cải.
Thật,
anh em
đã
buồn rầu
theo ý
Đức
Chúa Trời.

II. Corinhtô 7: 9

Ngày 105

Đức tin thậm chí cũng chưa xứng đáng với tên gọi ấy mãi cho đến khi bùng lên thành hành động.

CATHERINE MARSHALL

Demeter chịu khổ nhiều năm trong các nhà tù Cộng sản. Tinh thần ông vẫn mạnh mẽ trong lúc bị giam cầm, nhưng thân thể bắt đầu tàn tạ. Có một cai tù kia đã tiêu khiển bằng cách lấy búa đập vào xương sống của Demeter, khiến anh vĩnh viễn bại liệt. Nhưng thái độ bất chước Đấng Christ của Demeter không hề nao núng, và cuối cùng anh đã được thả ra khỏi tù.

Nếu một người trong anh em có sự gì phân nan với kẻ khác, thì hãy nhường nhịn nhau và tha thứ nhau: như Chúa đã tha thứ anh em thể nào, thì anh em cũng phải tha thứ thể ấy.

Colôse 3:13

Hai mươi năm sau, nghe tiếng gõ cửa nhà mình. Anh đã sững sốt khi nhìn thấy chính người cai tù đã đánh đập tàn nhẫn vào xương sống khiến anh bại liệt từ nhiều năm trước giờ đây đang đứng trước mặt ông. Tuy vậy, Demeter vẫn không ngần ngại bày tỏ đức tin mình.

Demeter chưa kịp chào, viên cựu cai tù đã nói: "Tôi nhận thấy mình không bao giờ có thể được tha vì những việc đã làm cho ông. Hành động đó quá tàn ác. Nhưng xin hãy nghe lời xin lỗi của tôi và rồi tôi sẽ ra đi." Demeter chỉ nhìn trong một thoáng chốc khi anh nhìn chăm người đàn ông này với vẻ thương xót và ngạc nhiên. Sau đó anh đáp nhỏ nhẹ: "Suốt hai mươi năm qua tôi đã cầu nguyện mỗi ngày cho ông. Tôi đã chờ đợi ông. Hai mươi năm trước, tôi đã tha thứ cho ông rồi." Nếu chúng ta sẵn lòng bày tỏ tình yêu và sự tha thứ với mọi người – ngay cả đối với những người đã làm hại chúng ta – thì tình yêu của Đấng Christ có thể chinh phục tất cả.

Rất nhiều người sẽ không bao giờ phải gánh chịu sự đau đớn trong thể xác vì bị cố tình tra tấn. Tuy nhiên, những vết thương do người khác gây ra cho tình cảm chúng ta có thể tàn hại không kém. Những ký ức về những lời lẽ ác ý, sự phản bội của người bạn, sự ly dị cay đắng, có thể ở lại với chúng ta suốt đời. Chúng ta bị cám dỗ để cố giữ lòng hận thù, hoặc có lẽ thậm chí đến độ trả thù đích đáng người đã xúc phạm mình. Sự tha thứ không phải là lẽ tự nhiên cho chúng ta, nhưng nó không thể tách rời khỏi bản tánh của Đức Chúa Trời. Nếu đã nếm biết ơn của Chúa, chúng ta có thể để cho người khác chia sẻ sự tha thứ của Ngài. Sự tha thứ không tùy thuộc vào việc người gây xúc phạm phải cầu xin trước. Đó là hành động vông phục, cũng như một hành động của đức tin. Hãy cầu xin Chúa mở tấm lòng của bạn ra trước phép lạ của sự tha thứ thật.

Một Cơ Đốc nhân trẻ tuổi tại Đông Âu tên là Jon Lugajanu quay về tù sau khi được xét xử tại tòa. Bạn cùng xà lim lo lắng hỏi anh: "Đã xảy ra chuyện gì?"

Anh trả lời: "Cũng giống y như ngày thiên sứ đến thăm Mary, mẹ của Chúa Giêxu. Nàng đang ở đó, một thanh nữ kính sợ Chúa đang ngồi một mình để suy gẫm, thì vị thiên sứ sáng ngời của Chúa đến báo cho nàng những tin tức không thể tưởng tượng nổi. Nàng sẽ mang thai Con của Đức Chúa Trời trong lòng mình."

Hiếu kỳ vì không biết câu chuyện này nối kết thế nào với kinh nghiệm tại tòa của Jon, các tù nhân khác đều lắng tai nghe.

Jon tiếp tục chia sẻ Tin Lành của sự bình an qua câu chuyện của Mary. "Vì toàn bộ niềm vui Chúa Giêxu đem đến cho nàng, một ngày kia Mary sẽ phải đứng dưới chân thập tự giá, xem Ngài chịu khổ và chết vì tội lỗi của thế gian. Đức Chúa Trời đã khiến Chúa Giêxu từ kẻ chết sống lại, và hiện nay Ngài đang cai trị trên Thiên đàng. Mary biết một ngày khi lên Thiên đàng, Mary sẽ ở với Chúa Giêxu một lần nữa và hưởng niềm vui đời đời."

Các tù nhân khác lúng túng trước điều này. Họ nhắc Jon: "Nhưng chúng tôi hỏi anh chuyện gì xảy ra tại tòa án kia mà?" Jon nhìn họ, mặt anh sáng ngời bình an, và nói: "Tôi được nhận án tử hình. Không phải tin tốt đẹp sao?" Jon thấy những tin tức thiên sứ truyền cho Mary cũng vui buồn lẫn lộn giống y như thế - sau khi Chúa Giêxu đã chịu khổ thì sẽ có vui mừng trên Thiên đàng. Anh nôn nả nếm trước sự vui mừng đời đời của mình trước mặt Chúa Giêxu.

Trong nhiều nền văn hóa, sự chết là một đề tài cấm kỵ. Người ta thường nói dài dòng để tự tránh tình trạng không thoát khỏi cái chết của mình. Họ thích dùng những cụm từ như là "qua đời" thay vì nói "chết." Chúng ta phản đối việc lập di chúc hoặc mua bảo hiểm nhân mạng, nghĩ rằng: "Điều đó không bao giờ xảy ra cho tôi." Nhiều công ty kiếm lợi nhuận kếch xù khi bán cho chúng ta những sản phẩm hứa hẹn đem lại tuổi thanh xuân mãi mãi. Đức Chúa Trời không ban cho chúng ta phương án chọn làm vợ sự chết, nhưng Ngài ban cho chúng ta chìa khóa để đối diện với sự chết. Vị thiên sứ đến thăm Mary không ngần ngại báo cho cô biết cô sẽ đau khổ rất nhiều tại chân thập tự giá. Tuy nhiên, cô cũng được ban niềm hy vọng về sự sống lại để chịu đựng nỗi sự đau khổ của mình. Là Cơ Đốc nhân, lời hứa ban sự sống đời đời của Đức Chúa Trời giúp chúng ta chấp nhận sự chết của chính mình cách vừa thực tế vừa can đảm.

Nhưng Đức Chúa Giêxu này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mũ triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Giêxu đã vì mọi người nếm sự chết.

Hêbơrê 2:9

George Jeltonoshko đã biết chính quyền nước mình không muốn dân chúng truyền bá Tin Lành Đấng Christ, nhưng anh vững tin mạnh mẽ hơn để vâng giữ những điều răn của Đấng Christ dù điều đó trái với luật pháp của nước mình.

Hãy
phó thác
đường lối
mình cho
Đức
Giêhôva,
và nhờ cậy
nơi Ngài,
thì Ngài
sẽ
làm thành
việc ấy.
Ngài sẽ
khiến
công bình
ngươi lộ ra
như
ánh sáng,
và tỏ ra
lý doán
ngươi như
chánh ngọ.

Thi thiên 37:5-8

Anh chẳng mấy ngạc nhiên khi cảnh sát đến trước cửa nhà. Anh đã hình dung không thể khỏi bị phát giác những hoạt động trong chức vụ của anh vì cơ văn phẩm anh đã phân phát. Đến ngày xét xử, anh được nhận một luật sư Cộng sản do nhà nước chỉ định. George dạn dĩ nói với quan tòa: "Tôi không muốn luật sư. Tôi cảm thấy tôi đúng, và sự công bình thì không cần phải biện hộ."

Quan tòa hỏi anh: "Anh có khai nhận mình có tội không?"

Anh đáp: "Không. Truyền bá Tin Lành về tình yêu của Đức Chúa Trời là bổn phận của mọi Cơ Đốc nhân."

Bấy giờ quan tòa yêu cầu anh gia nhập hàng ngũ "những Hội Thánh chính thức," vốn chẳng khác gì hơn những Hội Thánh bù nhìn do nhà nước giật dây. Nhưng George từ chối. Giáo hội của nhà nước đi theo những điều răn của nhà nước, chứ không theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Quan tòa bắt đầu bực tức. Ông hỏi: "Anh nhóm lại tại đâu để thờ phượng?"

George đáp: "Tin đồ thật thờ phượng ở khắp mọi nơi."

Anh bị kết án ba năm tù, tại đó, George Jeltonoshko tiếp tục tiến hành công tác và sự thờ phượng của mình. Anh đã nói đúng. Sự công bình không cần đến lời biện hộ.

Làm "điều phải" có lẽ là một khẩu hiệu được mến mộ. Tuy nhiên, nói dễ hơn làm, vì lẽ phải trong mắt Đức Chúa Trời thì lại thường xung đột với ý kiến được mến mộ. Tranh luận giữa phải và quấy thường trở thành hiển nhiên trong phòng học, nơi làm việc, và thậm chí ngay cả trong tòa án hay trong Hội Thánh. Chúng ta không thể nhờ môi trường nói cho chúng ta biết đâu là lẽ phải. Con người có thể thuyết phục chúng ta để lẫn lộn giữa thỏa hiệp với công bình. Lời Đức Chúa Trời là sự bình vực duy nhất để xác định đâu là lẽ phải trong mỗi tình huống. Người khác có thể không hiểu hoặc không đồng ý với những lựa chọn của chúng ta. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời hứa tôn trọng cam kết của chúng ta để làm theo lẽ phải. Những người quan sát chúng ta sẽ thấy được sự sáng và cảm nhận được sự ầm áp từ những hành động công bình của chúng ta.

"Với những ngọn lửa của tình yêu mà Chúa Giêxu đã nhen lên trong lòng tôi, tôi sẽ khiến cho băng ở Siberia chảy ra. Halêlugia!"

Khuôn mặt của giám mục Victor Belikh sáng ngời khi nói những lời này. Ông đã học được bí quyết mạnh mẽ của việc để cho Đức Chúa Trời chiếm ngự lòng mình ngay cả khi ở giữa lúc tối tệ nhất của những hoàn cảnh. Suốt hai mươi năm ông đã chịu khổ trong xà lim cô đơn tại nước Nga Cộng sản mà không được thăm viếng hay nhận được tin gì từ gia đình hay bạn bè.

Mỗi tối, một tấm nệm rom đơn sơ được đặt vào xà lim nhỏ bé của ông. Ông ngủ trong bảy giờ trước khi người ta dọn chiếc nệm đó. Mười bảy giờ còn lại mỗi ngày, ông bước đi vòng vòng trong khoảng không gian nhỏ bé thăm hại của mình, và nếu dừng lại hoặc quy xuống, lính gác sẽ đánh đập hoặc dội nước lên người cho đến khi ông đi tiếp. Sau hai mươi năm gian khổ không tưởng tượng nổi, ông bị giải đến một trại lao động khổ sai thêm bốn năm nữa ở phía Bắc Siberia, là nơi băng không hề tan. Ông sống còn được chỉ vì đã để cho ngọn lửa của Đức Chúa Trời làm tan chảy mọi cay đắng và giận dữ.

Tình huống của Belikh thật hiếm thấy nhưng quyết tâm của ông thông qua Đức Chúa Giêxu Christ là dành sẵn cho mọi người nào chịu khổ. Chúa Giêxu đã thấp lên ngọn lửa tình yêu trong trái tim của Belikh - một lò lửa hừng của Đức Chúa Trời để có thể giúp ông ấm áp trong suốt hai mươi năm.

Lửa. Chỉ mỗi từ ngữ này cũng đã thấp lên nhiều hình ảnh mạnh mẽ. Nó hàm ý báo nguy hiểm khi được kêu lên trong một tòa nhà có đông người. Nó biểu hiện sự an ủi khi cắm trại trong một đêm tuyết giá. Nó được liên kết với những tình cảm mạnh mẽ trong "sức nóng" của khoảnh khắc đó hoặc một tính khí "nóng nảy." Lửa cũng được dùng để nung luyện và tôi cứng kim loại thông qua quá trình nóng chảy. Lửa soi sáng và thiêu đốt tối tăm. Trong toàn bộ những hình ảnh này, có một điều vẫn cứ diễn ra liên tiếp. Lửa làm liên tưởng đến sự thay đổi. Giống như một cuộc đụng độ với lửa, cuộc đụng độ với Đức Chúa Trời là một từng trải thay đổi đời sống. Tình yêu nóng cháy của Đấng Christ đã thấp lên, dạy trì, tinh luyện, an ủi, và cuối cùng là giải phóng bạn như đã làm với Belikh chưa? Tàn bạo của con người không bao giờ dập tắt được ngọn lửa tình yêu của Đức Chúa Trời. Ngọn lửa tình yêu của Đức Chúa Trời còn sống trong bạn không?

Vì
Đức Chúa
Trời
chúng ta
là
đám lửa
hay
thiêu đốt.

Hồ sơ 12: 29

Gia cơ "Người Công Bình" trung tín phục vụ Chúa với tư cách lãnh đạo của Hội Thánh mới khai sinh sau khi Chúa Giê-xu phục sinh. Không một người chưa tin nào có thể chịu nổi sự dạy dỗ của ông mà không hoán cải hoặc không trốn khỏi trước mặt ông.

Vậy
những kẻ
chịu khổ
theo
ý muốn
Đức
Chúa Trời,
hãy cứ
làm lành
mà phó
linh hồn
mình
cho Đấng
Tạo hóa
thành tín.

I. Phi-líp 4:19

Vi lý do đó, thầy tế lễ cả và các lãnh đạo Do Thái đem Giacơ lên nóc đền thờ và bảo ông phải chối Chúa phải chối Chúa Giê-xu cùng sự sống lại của Ngài trước mặt toàn bộ dân chúng đang tụ tập bên dưới nếu không sẽ bị ném xuống đất. Việc này chỉ tạo thêm một cơ hội nữa để Giacơ giảng cho nhóm thánh giả đang chăm chú bên dưới.

"Hỡi tất cả các anh hãy lắng nghe! Chúa Giê-xu là Đấng Mê-sia đã được hứa ban, là Con của Đức Chúa Trời và Cứu Chúa chúng ta! Ngài đang ngồi bên hữu Đức Chúa Trời và sẽ trở lại để xét đoán kẻ sống và kẻ chết!" Bên dưới, một số người bắt đầu ca ngợi Đức Chúa Trời và tôn vinh danh Đức Chúa Giê-xu; có người sững sốt trước lòng dạn dĩ và niềm tin quyết của ông. Chắc chắn ông là một người công bình! Ngay lập tức, ông bị đẩy đến sát mép – để rơi xuống cái chết chắc chắn của mình. Đám đông trở nên im lặng; rồi có người la lên: "Nhìn kia! Ông ta còn sống!" Giacơ không chết, nhưng đứng hơn đang quỳ gối cầu nguyện. Rất nhiều người lượm đá ném ông, rồi một trong những thầy tế lễ ào lên phía trước và nài nỉ: "Các ngươi đang làm gì vậy? 'Người Công Bình' này đang cầu thay cho chúng ta, còn các ngươi lại muốn hại ông sao?" Đang khi ông nói chưa xong câu này, một người khác đang sau ông cầm một cái gậy lớn tiến đến đánh vào đầu Giacơ, giết chết Giacơ ngay tức khắc. Giacơ được chôn ngay tại chỗ mình đã rơi xuống.

Đàng sau những biến cố ta đọc được trong lịch sử đều có một câu chuyện. Các sắc thái và cảm xúc của tình huống có lẽ đã mất đi, nhưng cũng dễ dàng đủ để hình dung chúng từ những sự kiện được ghi lại trong lịch sử. Câu chuyện về Giacơ đã nắm bắt được thực chất nhân cách và lời làm chứng thẳng thắn của ông cho Chúa Giê-xu. Những người biết ông rõ nhất thì đều biết lòng tận tụy của ông cho Đấng Christ. Và những người chưa hề biết ông chi cả thì đã nghe danh tiếng của ông là một người giảng đạo can đảm. Sự chết của ông là một lời chứng nữa về đức tin không nao núng nơi Đấng Christ. Lịch sử Cơ Đốc đã khẳng định lòng trung tín của môn đồ Đấng Christ bằng những chứng cứ không thể bác bỏ được. Lịch sử sẽ nói điều nào về bạn? Bạn muốn những thế hệ từ nay về sau sẽ nói về đức tin của bạn qua câu chuyện nào?

Annmarie, một Cơ Đốc nhân còn trẻ người Slovakia đã ở tù suốt nhiều tháng vì đi nhóm lại với Hội Thánh thâm lặng. Cô bị đem đến đến một căn phòng, tại nơi đó lính sẽ đánh cô để moi tin về những Cơ Đốc nhân khác trong Hội Thánh của cô.

Nhờ ơn Chúa, cô đã chịu đựng được. Thậm chí cô còn dùng những thì giờ này để nói cho người lính biết tình yêu của Chúa Giê-xu. Người lính chế giễu: “Cô không nói cho tôi biết những bí mật của Hội Thánh thâm lặng, tôi sẽ đánh cho ra hết mọi tình yêu của cô.”

Annmarie nói: “Tôi có một bạn trai, người yêu đầu nhất trong tất cả mọi người. Người ấy là tình yêu. Tình yêu của người ấy không tìm kiếm lạc thú nhưng tìm cách để làm cho người khác đầy dẫy sự vui mừng. Kể từ khi biết bạn trai này, tôi cũng chỉ biết toàn là yêu thương. Bây giờ anh yêu thích sự thù ghét. Tôi nài nỉ anh hãy yêu Tình Yêu Thương.”

Người lính này tức giận đến nỗi tát cô cho đến khi cô ngất đi. Khi tỉnh dậy, cô thấy anh đang ngồi yên lặng dường như đang mài mề suy nghĩ. Cuối cùng anh hỏi: “Người bạn trai này của cô là ai vậy?” Annmarie kể cho anh biết tất cả về Chúa Giê-xu và vì sao Ngài đã đến.

Khi anh hỏi làm sao để anh cũng kết bạn với Chúa Giê-xu được, cô nói cho anh rằng anh phải ăn năn và chịu báp-têm. Anh yêu cầu: “Vậy hãy làm báp-têm cho tôi tức khắc nếu không tôi sẽ bắn cô.”

Annmarie đã làm báp-têm cho anh, và về sau anh đã trở thành một tù nhân chung với chính những người mà anh đã từng đánh đập.

Khi đang yêu, người ta sẽ tỏ ra cho mọi người biết. Họ kể cho gia đình, bạn bè, hàng xóm và bất cứ ai chịu nghe. Tình yêu nung đốt đến nỗi họ không thể không nói về người yêu của mình. Cũng vậy, phép báp-têm của một người chính là lời tuyên bố công khai về việc đồng nhất với Đấng Christ và cộng đồng của Ngài, về việc được yêu Chúa Giê-xu. Báp-têm cho một người lớn chính là dấu hiệu cho mọi người chứng kiến phép báp-têm đó – dấu rằng chỉ bởi một tù nhân khác ở trong xà lim – rằng mình đã sẵn sàng đi theo Đấng Christ bằng mọi giá. Tình yêu của chúng ta đối với Chúa Giê-xu thôi thúc chúng ta công bố cam kết của mình cho thế gian này biết. Dấu không bị đe dọa, nhưng chúng ta có can đảm để nói ra tình yêu của mình dành cho Chúa Giê-xu chưa?

Phép báp-têm bây giờ bên là ảnh tượng của sự ấy để cứu anh em, phép ấy chẳng phải sự làm sạch ô uế của thân thể, nhưng một sự liên lạc lương tâm tốt với Đức Chúa Trời.

I. Phierd 3: 21

Ngày 112

*Đức tin không bao giờ thụ động.
Đức tin đòi hỏi một đáp ứng.
Đức tin yêu cầu phải có một sứ mạng.
Đức tin chứng tỏ rằng sự hiện diện và quyền
năng của Đức Thánh Linh bên trong lòng.*

MỤC SỨ RICHARD WURMBRAND

Mọi tù nhân đều bức bối khi thấy bé gái nhỏ cùng với mẹ cháu vào tù. Ngay cả giám đốc trại giam cũng nói: "Tại sao không thương đưa con gái nhỏ của cô? Nếu cô chịu từ bỏ không làm Cơ Đốc nhân nữa, cả hai mẹ con có thể về nhà."

Mọi tù nhân đều bức bối khi thấy bé gái nhỏ cùng với mẹ cháu vào tù. Ngay cả giám đốc trại giam cũng nói: "Tại sao không thương đưa con gái nhỏ của cô? Nếu cô chịu từ bỏ không làm Cơ Đốc nhân nữa, cả hai mẹ con có thể về nhà."

Để hiểu là lòng người mẹ này bị dẫn xé ghê gớm. Cô bị tù cùng với con sau khi đã phản kháng việc bắt giữ mục sư của cô, nhưng đã đồng ý chối bỏ đức tin để giữ cho con gái mình khỏi chịu khổ. Hai tuần sau, những người Cộng sản ép cô phải đứng trên diễn đàn kêu lớn tiếng trước mặt hàng vạn người: "Tôi không còn là một Cơ Đốc nhân nữa."

Trên đường về nhà, cô con gái nhỏ quay sang mẹ nói: "Mẹ ơi, hôm nay, Chúa Giêsu không hài lòng mẹ đâu." Người mẹ cố giải thích rằng bà làm vậy vì tình yêu. Cô bé nhìn mẹ với vẻ cáo trách vượt quá tuổi của cô, và nói: "Con hứa là nếu mình vào tù một lần nữa vì Chúa Giêsu, con sẽ không khóc đâu."

Mẹ cô đã khóc, tràn đầy tự hào và tình yêu đối với con cô và bị cáo trách về yếu đuối của chính mình. Rồi cô kêu cầu Chúa ban cho sức mạnh trong lúc quyết định gay go này, cô trở lại với giám đốc tù và nói: "Ông đã thuyết phục tôi chối bỏ đức tin vì cơ con gái mình, nhưng con bé can đảm hơn tôi." Cả hai quay lại tù, và cô bé đã giữ lời hứa.

Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vâng lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giêhôva Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Giôsua 1:9

Giôsua của dân Ysraên đã đối diện trước một thách thức khó khăn – bắt đầu từ chỗ Môise đã để lại để dẫn dắt tuyển dân của Đức Chúa Trời tiến lên. Có nguy hiểm không? Chắc chắn rồi. Giôsua có sợ không? Có lẽ. Giôsua nhận được lời Chúa hứa sẽ ở với ông, ban cho Giôsua lòng tin quyết y như cô bé trong chuyện trên. Cả Giôsua và cô bé đều nhận thức từ sớm trong đời rằng họ cần có sự hiện diện của Chúa thì mới được thành công. Đức Chúa Trời truyền chúng ta phải làm cho mình mạnh mẽ bởi sự can đảm và hiểu biết Ngài sẽ không hề bỏ chúng ta. Khi đối diện thử thách, can đảm thường biến mất. Trong những lúc hoạn nạn, hãy chọn tin cậy lời Chúa hứa rằng Ngài sẽ ở với bạn. Hôm nay, hãy vâng lời và can đảm.

Còn
như tôi,
tôi hẳn
chẳng
khoe mình,
trừ ra
khoe về
thập tự giá
của
Đức Chúa
Giêsu
Christ
—
chúng ta,
bởi
thập tự giá
ấy,
thế gian
đối với tôi
đã bị
đóng đinh,
và tôi
đối với
thế gian
cũng vậy!

Galati 6:14

Ở Albania, đất nước tự xưng là vô thần đầu tiên trên thế giới, một Cơ Đốc nhân trẻ tuổi tên là Valerii Nasaruk đã bị bắt giữ vì dạn dĩ xăm hình cây thập tự trên tay mình. Anh muốn mọi người đều biết ngay từ lần bắt tay đầu tiên rằng anh gắn bó với đức tin nơi Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, Valerii buồn bực vì không được phép dùng lời nói kể cho người khác biết về tình yêu của Đức Chúa Trời.

Trong buổi xét xử, quan tòa nói với mẹ của Valerii: “Hãy bảo con trai bà thay đổi đường lối nó để được trả tự do.”

Bà nghĩ một lúc trước khi đáp lại qua đôi mắt đẫm lệ: “Valerii, lời khuyên của mẹ ấy là hãy đứng vững và đừng chối Đấng Christ, cho dù điều đó có nghĩa là con phải chết.”

Trong bức thư kể tiếp gửi cho Hội Thánh trầm lặng, bà viết: “Tôi đến dự phiên tòa, là điều rất là khó khăn cho tôi. Tôi ước gì mình có thể thay cho con. Khó khăn nhất ấy là lúc họ yêu cầu tôi vào tòa để khuyên Valerii thay đổi đường lối, nhưng tôi không thể làm điều đó. Thế gian này lên án chúng tôi – là cha mẹ của Valerii – đã để cho nó bị kết án, nói rằng đó là kết quả từ ảnh hưởng của chúng tôi. Thậm chí một số Cơ Đốc nhân cũng không hiểu được vì sao tôi đã làm như vậy, nhưng rồi tôi nhớ Chúa Giêsu cũng đã bị hiểu lầm. Khi tôi gắng sức vật lộn với sự buồn chán, tôi được nhắc nhở rằng Phieros đã khuyên Chúa Giêsu hãy tự cứu lấy mạng sống Ngài. Đức Chúa Trời đã ban cho tôi quyền năng để chịu đựng. Mọi sự xin hãy cầu thay cho tôi.”

Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta, và Ngài có những kế hoạch tuyệt vời cho đời sống chúng ta. Nan đề ấy là: Mỗi người khác cũng có nhiều kế hoạch dành cho chúng ta nữa. Hãy làm điều này. Làm điều kia đi. Thử điều này xem. Thử điều kia đi. Những lời khuyên thật rẻ mạt và nhiều vô số. Tuy nhiên, có lúc những lời nói sẽ trở thành rất đắt giá. Bất cứ khi nào có một tín hữu khác khuyên chúng ta hãy tiếp tục tiến bước với sự kêu gọi của Chúa cho đời sống mình bất chấp hậu quả, chúng ta biết mình đã nghe được lời từ một người kính sợ Chúa. Bất cứ điều nào trái ngược với điều đó, cho dù có thiện ý đi nữa, đều là những lời khuyên tồi. Bạn lắng nghe ai để nhận được sự hướng dẫn thuộc linh? Hãy nhớ lại rồi ghi ra lời khuyên thuộc linh gần đây nhất bạn nhận được từ một người bạn đáng tin cậy. Bạn đã làm trọn lời khuyên đó đến mức độ nào?

"Tôi đẹp hết sự sợ hãi loài người ra khỏi lòng tôi, và học nhìn xem Chúa."

Me Ling còn rất trẻ khi bị bắt vì những hoạt động Cơ Đốc của cô trong đất nước Trung Quốc Cộng sản. Trong thời kỳ thẩm vấn, cảnh sát tra tấn cô để cố ép cô phản bội những người bạn trong Hội Thánh thẩm lạng.

Thoạt đầu, Me Ling cực kỳ sợ hãi, và không thấy được mục đích mà Chúa dành cho cô ở trong chốn kinh khiếp ấy. Cô nhớ lại lời dạy của mục sư, ông nói rằng: "Sự hổ chịu thực sự chỉ kéo dài trong một phút, và rồi chúng ta ở cả cõi đời đời với Cứu Chúa đáng kính sợ của chúng ta."

Khi được hỏi làm sao cô có thể khỏi bị điên loạn trong suốt thời kỳ kinh khiếp ấy, cô đáp: "Khi nhắm mắt lại, tôi không thể nhìn thấy khuôn mặt giận dữ của những người ấy hoặc những công cụ tra tấn mà họ đang dùng. Tôi cứ lập đi lập lại lời của Đấng Christ hứa với tôi: 'Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời' (Mathiơ 5:8). Tôi cũng thấy khi tinh luyện lòng mình sạch khỏi những nỗi sợ hãi con người thì tôi học được cách để thực sự nhìn thấy Chúa. Tôi nhận được can đảm từ toàn bộ những người đi trước tôi và chăm chú vào Ngài cho đến khi mọi sự khác phai mờ đi. Khi những viên sĩ quan biết cách chống đỡ của tôi, họ lấy băng keo dán cho mắt tôi mở ra. Nhưng đã quá trễ, bởi vì tầm nhìn của tôi đã chinh bảo đảm chắc chắn rồi."

Chúng ta khâm phục những người mà nghề nghiệp của họ đòi hỏi tập trung và chăm chú thật nhiều. Những bác sĩ phẫu thuật thần kinh tài năng, vận động viên Olympic, và người biết nhìn xa trông rộng cho một tập thể có cùng chung một đặc điểm: Họ nhìn vào một tiêu điểm. Kỷ luật của sự tập trung vào tiêu điểm thì vượt trội hơn cả trí thông minh, tính lanh lợi của vận động viên, hay sức lôi cuốn cùng quần chúng. Không có tiêu điểm, họ giỏi lắm cũng chỉ là những người thông minh, nhanh nhẹn khỏe mạnh, hoặc trông thú vị. Năng lực để họ cứ tập trung vào tiêu điểm góp phần rất lớn vào thành công của họ. Phát triển được một tiêu điểm trên trần gian này có thể đem lại thành công trên trần gian, nhưng còn về những vấn đề của cõi đời đời thì sao? Nếu tập trung nhiều hơn vào những điều tạm bợ của thế gian này, bạn sẽ trượt mất mục tiêu. Hôm nay bạn có thể làm gì để bảo đảm mình đang tập trung vào Đấng Christ và vào việc truyền bá Tin Lành của Ngài?

Hãy
ham mến
các sự
ở
trên trời,
đừng
ham mến
các sự
ở
dưới đất.

Colôse 3:2

Tờ báo Sôviết tên *Molodoj Gruzii* tường thuật việc nhốt tù ba Cơ Đốc nhân. Tội phạm của họ đang bắt đầu cho một bức thư dây chuyền có tổ chức để giúp dân chúng trên khắp Liên Xô hiểu những sự dạy dỗ của Đức Chúa Giêxu Christ.

Vì không thể in Kinh Thánh hoặc các sách Cơ Đốc, họ bắt đầu gửi nhiều bản sao của bức thư này và yêu cầu người nhận tiếp tục sao ra rồi gửi tiếp đi. Qua phương pháp truyền bá Tin Lành đầy sáng tạo này, hàng ngàn bức thư đã đến được rất nhiều vùng trên đất nước Liên Xô. Thiếu nhi đặc biệt thích những thư này vì các em không được phép đi đến nhóm tại nhà thờ, và các bức thư đã trở thành một phần không thể thiếu trong sự dạy dỗ Cơ Đốc cho các em.

Hỡi
Đức
Giêhôva,
lời
Ngài
được
vững lập
đời đời
trên
trời.

Ngoài ra, những bức thư này còn giúp gây dựng vững mạnh đức tin của Cơ Đốc nhân trên khắp đất nước này vào thời đó. Sau nhiều năm chính quyền đàn áp và xen vào chuyện của Hội Thánh, Cơ Đốc nhân đã sẵn sàng thử nghiệm một điều gì đó dạn dĩ và mới mẻ. Họ thành thật muốn mọi người đều biết về tình yêu của Chúa, và dẫu bị rất nhiều cấm cản, tính đơn sơ đầy thông minh của họ đã giúp cho sứ điệp của Ngài lan truyền khắp thành phố Tbilisi và thậm chí còn đến cả một số khu vực ở Ukraine nữa!

Thi thiên 119:89

Một bài xã luận khác nữa trên báo có nói: "Các Cơ Đốc nhân đã làm tràn ngập những bài viết của họ trên thành phố chúng ta." Bài báo mô tả nỗ lực hợp tác này là "một sự tấn công của những tín hữu."

Ai có thể đoán trước những ảnh hưởng sâu rộng của nội chỉ một bức thư dây chuyền!

Sau năm mươi năm chuyên quyền chống lại Cơ Đốc giáo, các quan chức Sôviết cảm thấy bị đe dọa bởi một bức thư dây chuyền. Đáp ứng hèn nhát của họ chúng tôi quyền năng có trong Lời của Đức Chúa Trời. Sự đàn áp không chịu nhường bước trước nỗ lực của con người. Nó không dụi đi bởi sự thông cảm. Nó chỉ chống cự lại Lời quyền năng của Đức Chúa Trời – vốn sống động và đang hành động trong đời sống của tín hữu. Satan run sợ trước quyền năng có trong Lời Đức Chúa Trời. Chúng ta có ý thức về quyền năng của Lời Ngài giống như kẻ thù của Lời Ngài đang ý thức không? Nếu từ khi bạn kinh nghiệm sự kinh sợ khi đọc Kinh Thánh đến nay đã quá lâu rồi, hãy cầu xin Chúa ban cho cơ hội thứ nhì. Hãy cầu xin Ngài bày tỏ cho bạn thấy quyền năng của Ngài và kinh nghiệm tác dụng của Lời Chúa trong đời sống bạn ngay hôm nay.

Sau khi bắt phải lao động nặng nề suốt nhiều giờ và cho ăn uống theo chế độ gần như chết đói, những lính gác tù Trung Quốc yêu cầu ai đó tình nguyện chùi rửa phòng tắm hàng ngày. Không một nữ tù nhân nào lên tiếng.

Cuối cùng, Chị Kwang bước lên trước và tình nguyện làm công việc đáng ghét này. Đây là cơ hội tối hậu để chia sẻ đức tin mình với những phụ nữ trong tù, mà nếu trong hoàn cảnh khác thì chị sẽ không bao giờ nhìn thấy họ. Trong thời gian ở tù tại đó, chị đã đưa dất hàng trăm phụ nữ đến với Đấng Christ. Sự tận tụy của Kwang thể hiện rõ cho mọi người biết cô, nhưng đến thông qua rất nhiều thống khổ. Trước khi bị nhốt tù, chị và chồng đã tình nguyện tổ chức nhiều nhóm truyền đạo lưu hành trên đất nước Trung Quốc để thành lập những Hội Thánh nhỏ tại tư gia.

Khi các quan chức Cộng sản phát hiện ra những hoạt động của Chị Kwang, họ đánh đập đứa con mười hai tuổi của chị đến chết. Thế nhưng chị không chịu chối Đấng Christ và thậm chí còn tiếp tục gây dựng phong trào Hội Thánh tư gia sau khi được thả ra.

Cuối cùng vào năm 1974, những người Cộng sản quyết định phải xử "mẹ Kwang" – như các thành viên trong Hội Thánh của cô giờ đây gọi cô – để làm gương. Cô bị kết án tù chung thân, bị bỏ vào một xà lim bên dưới mặt đất, chỉ có một chiếc xô để dùng cho nhu cầu vệ sinh, và chỉ được ăn cơm bần.

Cô đã được phóng thích bởi phép lạ sau mười năm và vẫn luôn luôn hồi tưởng về thời gian ở tù như là một món quà – một cơ hội đặc biệt để chia sẻ tình yêu của Đấng Christ cho những người mà nếu có không được vào đó thì không bao giờ họ có cơ hội nghe.

Chủ nghĩa tình nguyện hầu như là một nghề nghiệp chuyên môn đối với một số người. Họ tình nguyện tại trường học của con cái họ, tình nguyện giúp trong những đêm của hội phụ huynh hoặc hội thầy giáo, và giúp huấn luyện các đội bóng đá của con cái họ. Tình nguyện trong những dịp tiện "không được mền mệ đến mức độ đó" có thể sẽ là một thách thức thì đúng hơn. Thông thường, tìm không thấy nơi đâu có tình thân tình nguyện cả. Những nhà an dưỡng, viện mồ côi, và những mái nhà tình thương là những nơi chốn cuối cùng mà rất nhiều người muốn đỡ thì giờ của mình vào đó. Môi trường hôi thối, đáng chán ghét, hoặc những khó chịu phiền phức khác sẽ khiến họ tránh xa. Nhưng bạn cho rằng Chúa Giê-xu sẽ dành phần lớn thì giờ của Ngài tại đâu? Hầu như bất kỳ một địa vị làm việc tình nguyện nào cũng liên quan đến một công tác cần thiết và đáng ngưỡng mộ, nhưng hãy lắng nghe cẩn thận những cơ hội tình nguyện có ít dịp đi lại và để làm việc với những người kém may mắn hơn. Hãy cố gắng làm người đầu tiên tình nguyện vào lần tới khi bạn gặp một dịp cần người tình nguyện.

Mặc dầu anh em nói hay làm, cũng phải nhân danh Đức Chúa Giê-xu mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Colôse 3:17

Ngày 118

ROMANIA: MỤC SƯ RICHARD WURMBRAND

Ngay cả khi vị mục sư người Romania tên Richard Wurmbbrand bị đưa vào xà lim biệt giam không có cả ánh sáng lẫn tiếng động, ông vẫn tiếp tục giảng cho nhóm thính giả mà mắt ông không nhìn thấy.

Sau khi được phóng thích cách kỳ diệu ra khỏi tù và cuối cùng là di cư sang Hoa Kỳ, mục sư Wurmbbrand đã viết rất nhiều sách mô tả kinh nghiệm trong tù của ông cùng những bài giảng mà ông đã soạn và học thuộc lòng đang khi bị biệt giam. Vài năm sau, ông nhận bức thư này:

Mục sư Wurmbbrand thân mến,

Tôi được nuôi dưỡng trong một gia đình tin kính, nhưng đã lầm đường lạc bước và cuối cùng kết thúc trong nhà giam tại đây ở Canada. Tôi muốn quay về với Chúa nhưng không biết cách nào, vì thế tôi cầu nguyện: "Lạy Chúa, nếu trên thế giới này có một tù nhân cô đơn nào khác nữa mà người đó biết Ngài, xin Ngài đem những ý tưởng của người ấy đến cho con." Tôi nghe một tiếng nói từ trong lòng bảo cứ ngồi yên và tin cậy, và Đức Chúa Trời sẽ tìm đến với tôi.

Kỳ diệu thay, hết đêm này đến đêm kia tôi bắt đầu nghe một bài giảng dường như từ nơi xa vang đến. Tôi đã ăn năn, và sau khi được thả khỏi tù, tôi bắt gặp quyển sách *Những Bài Giảng Từ Trong Chốn Biệt Giam* của ông trong một hiệu sách Cơ Đốc kia. Tôi lập tức nhận ra đây là những bài giảng tôi đã được nghe trong tù. Cảm ơn ông đã giảng những bài ấy!

Mục sư Wurmbbrand nhận thêm hai lá thư khác nữa từ hai nước khác kể lại những mẫu chuyện gần y hệt. Quả thật, thiên sứ đã đem những bài giảng này đến cho những người đang kêu cầu với Chúa.

Có lời nói rằng Cơ Đốc nhân thường khiến cho thiên sứ thất nghiệp vì có họ thiếu đức tin. Thông thường, tín hữu thỏa mãn khi có cuộc sống tốt đẹp và thỉnh thoảng có những ân phước. Nhưng Đức Chúa Trời muốn ban cho chúng ta còn nhiều hơn những gì chỉ tốt cho chúng ta thôi. Ngài muốn đem cho chúng ta những điều tốt hơn và thậm chí là tốt nhất; tuy nhiên, Ngài đã để dành phước hạnh tốt nhất cho những ai cầu xin bởi đức tin. Vì sao nên cầu xin Chúa nếu Ngài đã sẵn biết những nhu cầu của chúng ta? Chúng ta phải cầu xin bằng đức tin để chứng tỏ lòng nương cậy nơi Ngài. Bạn có bao giờ thỏa mãn vì những điều tốt lành mà Ngài đã ban cho bạn không? Vậy hãy lấy đức tin để cầu xin điều tốt hơn. Đừng tìm gì ngoài ra điều tốt nhất của Ngài cho đời sống bạn.

Anh em
chẳng được
chi, vì
không
cầu xin
[Đức
Chúa
Trời].

Giáo 4:2

Ngày 119

Nếu hết thấy nhân loại đều công bình và chỉ có duy nhất một người là tội nhân, thì Đấng Christ vẫn vì một người ấy để đến thế gian mang lấy chính cây thập tự kia. Ngài rất yêu mỗi một con người.

THÁNH AUGUSTINE

"Hèn Nhát" Tốt Cùng

Ngày 120

TẶC SỞ: GIĂNG MÁC

Phaolô quả quyết: "Mác không thể cùng đi với chúng ta! Mác đã hèn nhát và không có ích gì cho chức vụ."

Banaba đáp: "Có thể ông không còn tin nơi Mác, nhưng Đức Chúa Trời thì không như vậy đâu."

Phaolô vẫn cương quyết. "Banaba à, ông không thể ép tôi, tôi chỉ đem theo người nào tôi có thể nhờ cậy, Mác không được hoan nghênh trong hành trình để chia sẻ đức tin này đâu."

"Vậy thì tôi cũng không được hoan nghênh. Đó là quyết định của anh có nghe Phaolô. Chúa đã ban cho anh phước hưởng của hành trình. Chúng ta hãy chia tay bình an. Lúc Hội Thánh đang sợ hãi anh, tôi đã cậy ơn Chúa đến với anh và giúp họ thấy anh sẽ làm được những việc lớn cho Đức Chúa Trời. Chúa cũng có sự kêu gọi y như vậy cho Giăng Mác."

Phaolô lưỡng lự. "Vậy thì cứ như thế đi. Bạn cũ của tôi ơi, tôi hy vọng anh nói đúng, dấu bản thân tôi không thể tin điều đó." Thế rồi Phaolô và Banaba chia tay nhau, đi theo đường riêng của mình.

Cuối cùng Phaolô và Giăng Mác đã ở tù chung với nhau tại Rôma, và Phaolô thấy giá trị thật của người bạn trẻ này trong Christ là một đầy tớ trung tín. Giăng Mác đã viết sách Tin Lành Mác và chứng tỏ mình không hề làm gì hèn nhát khi cùng với Phaolô đối diện với những khắc nghiệt hằng ngày của ngục tù. Qua những lúc gian khó nhất, Mác vẫn gắn bó chung đường, và Phaolô đã công nhận điều này trong bức thư gửi cho Timôthê ít lâu trước khi ông qua đời.

Công vụ 15:35-41; II.Timôthê 4:11

Chúa thường đem những hoàn cảnh thử thách đến trong đường lối của chúng ta để chúng ta thấy mình tiến được xa đến đâu trong sự phát triển tâm linh, hoặc Ngài sẽ cho phép nan đề bước vào đời sống để bày tỏ cho chúng ta thấy chính xác nơi mình có thể lớn lên thêm. Sự biến đổi của Giăng Mác từ một người có vẻ hèn nhát sang một môn đồ tận tụy đã nhắc chúng ta rằng sự tăng trưởng tâm linh là một tiến trình. Chúng ta có thể chỉ vào những thất bại trong quá khứ, mà tại đó chúng ta ước gì đã có thể mạnh mẽ hơn. Nhưng những hành động trong quá khứ không tác động đến tương lai của chúng ta. Giống như Mác, bạn có cần cơ hội thử nghiệm để bày tỏ lòng tận tụy với Đấng Christ không? Hãy cầu xin Chúa ban những cơ hội để giúp tâm linh bạn lớn lên.

Hãy
đem
Mác
đến với
con.
vì
người thật
có ích
cho ta
về sự
hầu việc
lắm.

II.Timôthê 4:11

"Bản họ di, rồi chúng tao sẽ cho mày sống."

Vị mục sư đã thỏa thuận với người Cộng sản ở trong tù tại Trung Quốc, là nơi họ đang bị giam giữ. Nhưng hai thiếu nữ Cơ Đốc đứng trước mặt ông là cương quyết không từ bỏ đức tin. Một bạn đồng tù chúng kiến cảnh tượng kinh khiếp này mô tả lại khuôn mặt của họ tuy xanh xao nhưng tươi đẹp không thể tin nổi – buồn vô hạn, nhưng rất đáng yêu. Họ cương quyết đối diện với sự chết hơn là quay lưng lại với Đấng Christ.

Vị mục sư lý luận: "Vì sao cả ba chúng ta đều phải chết? Nếu tôi bắn các em và họ để cho tôi sống, thì tôi có thể tiếp tục hầu việc Chúa giữa vòng các Hội Thánh."

Các cô gái dịu dàng nói với ông: "Trước khi ông bắn chúng tôi, chúng tôi muốn cảm ơn ông về tất cả những gì ông muốn dành cho chúng tôi. Ông đã đưa chúng tôi đến với Đấng Christ, làm báp-têm cho chúng tôi, đã ban Tiệc Thánh cho chúng tôi. Nguyễn Chúa ban thưởng về mọi điều tốt lành ông đã làm. Ông cũng dạy chúng tôi rằng Cơ Đốc nhân đôi khi yếu đuối và phạm những tội kinh khiếp, nhưng họ có thể được tha thứ một lần nữa. Khi ông hối tiếc những gì mình sắp làm cho chúng tôi đây, đừng tuyệt vọng như Giuda, nhưng hãy ăn năn như Phierơ. Và xin ông nhớ rằng những ý nghĩ cuối cùng của chúng tôi về ông không phải là thù ghét và tức giận, nhưng là những ý nghĩ yêu thương và tha thứ. Chúng ta thấy đều trải qua những giờ phút tăm tối. Chúng tôi sung sướng chịu chết."

Nhưng tấm lòng của vị mục sư này đã chai cứng rồi, nên ông bắn họ. Ngay lập tức sau đó, những người Cộng sản bắn ông.

Những người đối mặt với viễn cảnh của sự chết thình lình có thể thấy những ý tưởng của họ hướng đến bạn bè và gia đình hay đến những ước mơ chưa thành. Có người kể lại đã nhìn thấy cuộc đời họ "chiếu xạ qua trước mắt họ." Tuy nhiên, toàn bộ sự nhớ lại này có thể bị gián đoạn đối với những người trở thành nạn nhân cho sự phản bội tối hậu – bị giết chết bởi người họ xem là bạn. Tức giận, cay đắng và thù ghét đối với kẻ tự cho là bạn kia dường như hoàn toàn là tình cảm thôi. Liệu lúc đó có mặt yếu tố tha thứ không? Là Cơ Đốc nhân, chúng ta phải chọn để giang rộng vòng tay tha thứ trong mọi tình huống, thậm chí cả trong những tình huống liên quan đến sống chết. Giống như những cô gái trong câu chuyện này, phản ứng của bạn trước sự phản bội sẽ rao giảng một bài hữu hiệu. Việc bạn chọn tha thứ sẽ chỉ đường thế nào cho người quen của bạn đến với Chúa Giê-xu?

Hãy ở
với nhau
cách
nhân từ,
dây dẩy
lòng
thương xót,
tha thứ
nhau
như
Đức
Chúa Trời
đã
tha thứ
anh em
trong
Đấng
Christ
vậy.

Ephesô 4:32

Ngày 122

PAKISTAN: TAHIR IQBAL VÀ RAYMOND LULLY

Tahir Iqbal thốt lên: "Tôi sẽ hôn đây thường nhưng sẽ không bao giờ chối đức tin mình!" Những người lính nhắc vị mục sư bại liệt ra khỏi chiếc xe lăn và tròn thông lọng quanh cổ ông. Ngày hôm nay ông đang bước đi tự do trên Thiên đàng với Đấng Christ.

Tại Pakistan, một vị mục sư dày dặn kinh nghiệm khác nữa nghe súng nổ ngay bên ngoài nhà. Viên đạn đi sượt sát ông và găm vào bức tường đằng sau ghế của ông. Ông cảm tạ Chúa vì có thêm một ngày nữa để chia sẻ Đấng Christ tại đất nước Hồi Giáo này.

Raymond Lully rời khỏi một địa vị để chịu của một giáo sư tại Oxford và sống phần lớn cuộc đời mình chịu khổ vì Tin Lành. Ông viết: "Đã có thời tôi khá giả và tự do nếm đủ mọi thú vui của đời này. Nhưng tôi đã sung sướng rút lui khỏi mọi cảnh ấy để được truyền bá sự hiểu biết lẽ thật. Tôi đã ở trong nhiều nhà tù; tôi đã bị đánh đập... Giờ đây, dẫu già và nghèo, tôi không tuyệt vọng; nếu Chúa muốn, tôi sẵn sàng để bên đống cho đến chết."

Những tín đồ như thế này có sự hiểu biết độc nhất vô nhị về từ ngữ "thuần đức tin." Họ nhận thấy chiếc thuần ấy không nhất thiết ngăn chặn những sự chịu khổ của họ, nhưng sẽ cho họ can đảm để đối diện với sự chịu khổ nếu cần. Thuần đức tin đem lại cho họ quyết tâm để tiếp tục đánh trận thuộc linh vì sự nghiệp của Đấng Christ bất luận phải trả giá nào ở trên đất này.

Ephêso 6:16

Bình khí ra trận ở thế kỷ thứ nhất gồm có chiếc thuần ở tay này và lưỡi gươm ở trong tay kia. Với gươm trên tay này, chiến sĩ có thể tiến quân đánh lại kẻ thù. Với thuần ở tay kia, họ đối phó với kẻ tấn công. Về phần chiến cụ thuộc linh của chính chúng ta ngày nay, phải chăng chúng ta thấy "thuần đức tin" đóng đầy bụi được cất kỹ ở một góc nào đó? Khi bước ra khỏi sự bảo vệ mà Chúa đã ban cho chúng ta thông qua thuần đức tin, chúng ta trở nên dễ bị thương trước những tấn công của kẻ thù. Không có đức tin, không thể nào tránh khỏi sợ hãi và ngã lòng. Chúng ta ngừng giương cao Tin Lành ngay từ khi thấy dấu hiệu đầu tiên của sự chống đối. Điều gì ngăn bạn đem Tin Lành tiến lên trong phạm vi ảnh hưởng của mình? Bạn cần giương thuần đức tin của mình lên tại đâu giữa sự chống đối đáng sợ này?

Lại phải lấy thêm đức tin làm thuần, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ.

ROMANIA: MỤC SƯ RICHARD WURMBRAND

Mục sư WurmbRAND rẽ lối đi băng qua những người tù khác để đến với vị mục sư đang ngồi bất động trên nền ngục kia. Vị mục sư này vừa mới bị quăng vào xà lim. Ông bị đánh đập tàn tệ. WurmbRAND không biết mục sư kia có sống nổi qua đêm nay không.

Với lòng thương xót đầy triu mến, mục sư WurmbRAND quỳ xuống bên cạnh vị mục sư bị đánh đập và hỏi: “Anh của tôi ơi... anh có thể nói lên lời cầu nguyện: ‘Lạy Cha, xin tha cho họ.’ Không?”

Mục sư này cau mày trong đau đớn rời lên khuôn mặt sưng húp bầm dập của mình. Thật khó nói. Những lời nói thốt ra thật chậm: “Tôi không thể.”

Ngay khi mục sư WurmbRAND bắt đầu cảm thấy thương cảm cho người này, vị mục sư bị đập bắt đầu nói trở lại. Mất đảm lẹ, ông nói: “Lời cầu nguyện của tôi không phải là ‘xin tha cho họ.’ Lời cầu nguyện của tôi là ... ‘Lạy Cha, xin tha cho họ và *cho con.*’ Nếu tôi là một mục sư tốt hơn, có lẽ đã có thêm nhiều người tra tấn trở lại tin Chúa rồi.”

Vị mục sư mệt mỏi này tỏ lòng quan tâm đến những cơ hội bỏ lỡ không đem được kẻ thù của mình đến cho Đấng Christ. Cả hai vị mục sư nhận ra một đoàn viên thanh niên của Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Romania đã có lần bị bắt giữ và bị đánh đập không chút thương tiếc bởi một sĩ quan cảnh sát tự xưng là Cơ Đốc nhân. Vụ này đã làm anh cứng lòng đối với Đấng Christ suốt cả cuộc đời mình. Cơ hội bị bỏ lỡ cho Tin Lành này rốt cuộc đã đem đến nhà độc tài của đất nước Cộng sản Romania cũ. Nicolai Ceausescu chịu trách nhiệm về cảnh tra tấn vô số Cơ Đốc nhân, trong đó có cả mục sư WurmbRAND và vị mục sư bạn ông bị đánh đập trên đây.

Không có nỗi hối tiếc nào lớn hơn là hối tiếc về một cơ hội bị bỏ lỡ. Buồn thay, cuộc đời thường đem lại cơ hội bỏ lỡ giống như sự chào đời của một đứa trẻ, một buổi sáng Giáng Sinh, hay thậm chí chuyến bay chót để trở về nhà. Tuy nhiên, không điều gì có thể sánh nổi với dịp tiện bị bỏ lỡ để thay đổi số phận đời đời của một người khác. Chúng ta không bao giờ biết một người có vẻ mang danh nghĩa người kia ngồi kế bên chúng ta trên một chuyến tàu ngày nọ có thể ảnh hưởng đến thế giới này như thế nào cho Đấng Christ – giá như chúng ta đã nói điều gì đó. Chúng ta chịu phá tan im lặng của mình cũng sẽ có khả năng giúp người đang quyết tâm chống đối Đấng Christ kia được đổi hướng thế ấy. Bạn có thể đếm ra biết bao dịp tiện bị bỏ lỡ cho Tin Lành trong quá khứ của mình. Tuy nhiên, bạn có thể thay đổi tương lai của mình bằng cách nắm lấy những cơ hội được ban cho bạn mỗi ngày để chia sẻ đức tin.

Hãy
lấy sự
khôn ngoan
ăn ở
với
những
người
ngoại,
và
lợi dụng
thì giờ.

COL 4:5

Liu Xiaobo nổi giận đùng đùng trong xà lim của mình, chỉ nghĩ đến tội của những người Cộng sản đàn áp anh. Là lãnh tụ của nhóm phản kháng tại Quảng Trường Thiên An Môn ở Trung Quốc, anh đã cầu nguyện sốt sắng từ trước đến nay cho sự phóng thích trong hòa bình Hội Thành Trung Hoa khỏi những kiểm chế ngặt thở của chính quyền. Anh đã hình dung những người Cộng sản chịu khuất phục trước việc rao giảng của Cơ Đốc nhân trong hòa bình về tình yêu của một Đức Chúa Trời nhân từ. Nhưng chuyện kết thúc hoàn toàn tồi tệ.

Anh đã chứng kiến từng người một trong những bạn hữu can đảm của mình đứng vững mãi cho đến kết cuộc bạo lực và cay đắng. Và bây giờ anh đã bị truy lùng và bắt giữ. Làm sao Chúa lại để cho điều ác như thế vậy lấp họ? Những nỗ lực của họ đã không làm xong được điều lý trí con người của anh nghĩ là họ ắt đã làm được.

Bấy giờ sự khích lệ Chúa đến cho anh qua sự khôn ngoan của một bạn tù Cơ Đốc. Nhận thấy tội lỗi của chính mình sau cuộc nói chuyện, anh viết lại: "Làm sao một con người chẳng hề ý thức gì đến tội lỗi lại nghe được tiếng của Chúa? Tại vì đấu tranh chống những người Cộng sản vì cơ họ làm những việc tội lỗi, đáng ra tôi phải dâng mình để cố gắng chinh phục họ về cho Đấng Christ, dấu điều đó đồng nghĩa với sự chết của tôi. Ch ả Giêxu đã bị đóng đinh vào thập tự giá vì tình yêu của Ngài đối với tội nhân. Tôi phải dâng mình để yêu thương những người Cộng sản. Nếu không, hết thấy chúng ta vẫn cứ ở dưới đáy của vực thẳm ngăn cách thay vì trèo lên đỉnh ở bên trên."

Người ta thường nghĩ một khi đã phó thác mình cho Đấng Christ, cuộc đời sẽ trở nên dễ chịu. Họ có thể xem như đương nhiên mọi chuyện sẽ đi đúng theo đường lối của họ. Suy cho cùng, họ đang "làm theo ý muốn Chúa," đúng không? Vậy những nỗ lực của họ há không thành công sao? Tuy nhiên, chẳng mấy chốc nan đề xuất hiện. Thậm chí họ còn bị tổn hại hoặc thể vì cơ đức tin. Khi chúng ta chọn để được kể là Cơ Đốc nhân, chúng ta thường phát hiện ra Đấng Christ có bao nhiêu kẻ thù. Chúa Giêxu đã hứa rằng chúng ta sẽ bị ghét bỏ vì cơ danh Ngài. Cách chúng ta chọn để phản ứng với kẻ thù mình chính là bài kiểm cho việc trở nên giống với Đấng Christ. Bạn có sẵn sàng yêu kẻ thù mình bằng cách cầu nguyện cho họ được cứu không? Bạn chịu chia sẻ Chúa Giêxu cho họ không? Nếu chúng ta không đem những kẻ hà hiếp mình về cho Đấng Christ, thì ai sẽ đem họ về?

*Chúc
phước
cho kẻ
rửa mình,
và
cầu nguyện
cho
kẻ
sỉ nhục
mình.*

Luca 6:29

Ngày 125

NƯỚC NGA: CLAUDIA VASILEVNA

Những tài liệu mật của cảnh sát Sôviết cho thấy tại Butovo của Moscow, có bốn mươi bốn ngàn người đã bị bắn theo từng nhóm hai trăm người rồi bị đem chôn lên núi. Một đêm kia trong cuộc tàn sát ấy, Claudia Vasilevna mở cửa cho một phụ nữ hốc hác đáng ra đã bị bắn vì đức tin của cô nơi Đấng Christ nhưng đã xoay sở trốn thoát được. Cô nài nỉ Claudia che giấu mình.

Vì quá sợ, Claudia từ chối. Cô đóng cửa bỏ mặc người phụ nữ ấy bên ngoài, niêm bản án tử hình của phụ nữ đó. Suốt hơn năm mươi năm, Claudia đã phải vật lộn để quên đi hình ảnh của người phụ nữ ấy.

Tương phản với cuộc vật lộn của Claudia, các thuộc viên của Hội Thánh người Romania đã được hưởng sự bình an trong lòng khi giúp đỡ cho hai lính Đức đã trốn thoát trên đường bị giải đến nhà tù Sôviết. Họ đã tìm được nơi ẩn nấp trong nhà thờ của mục sư Richard Wurmbrand. Vào cuối Thế Chiến Thứ Hai Romania bị cai trị dưới tay Đức Quốc Xã hà khắc. Khi nước Đức thua trận, quân Nga tiến vào Romania, bắt đầu bắt người Đức làm tù binh chiến tranh. Che giấu hoặc giúp một người Đức có thể bị trừng phạt bằng án tử hình.

Những người Đức này vẫn mặc bộ đồng phục Đức và là ứng viên của tử thần. Các gia đình trong Hội Thánh đồng ý giúp bảo vệ họ vì địa vị của họ không phải là quan tòa, nhưng là để giúp mọi người đang ở trong mối nguy hiểm chết người. Họ cũng đi ra để đem Tin Lành cho trẻ em Đức trong thời kỳ này, biết rằng mình chỉ làm những điều mà Đấng Christ sẽ làm trong cương vị của họ.

Cơ Đốc nhân thường phải chọn giữa hoạn nạn cho thân thể và hoạn nạn cho linh hồn họ. Đây chính là sự khác biệt giữa hoạn nạn trần thế và sự hối tiếc đời đời. Những Cơ Đốc nhân tốt cùng sống tương phản với phần còn lại của thế giới đến nỗi đôi khi khó thuật lại được. Hoàn cảnh của họ thường cực kỳ hiểm nghèo. Ngay cả trong những hoàn cảnh tương đối bình thường, chúng ta vẫn có thể đối diện trước những quyết định đòi hỏi phải có can đảm phi thường. Chúng ta sẽ chọn an ninh trần thế hơn là ý nghĩa đời đời? Chúng ta có chấp nhận sự liễu lĩnh trên trần thế để đem lại một lợi ích thuộc linh? Khi bạn gặp phải những tình huống đòi hỏi sự can đảm vượt quá khả năng của mình, hãy cầu xin Chúa giúp. Ngài sẽ ban sự khôn ngoan bạn cần có đúng lúc để lập những quyết định đúng.

Hầu cho anh em ở giữa dòng đời hung ác ngang nghịch, được nên con cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tí, không chỗ trách được, lại giữa dòng đời đó, giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đước trong thế gian.

Philip 2:15

Giáo sư người Trung Hoa Bob Fu và vợ tổ chức những buổi học Kinh Thánh âm thầm trong những ngôi làng hẻo lánh. Lòng khao khát Lời Đức Chúa Trời của dân làng chẳng bao giờ hết khiến ông sửng sốt.

Linh
hồn
tôi
khao khát
Đức
Chúa Trời,
là Đức
Chúa Trời
hàng sống:
Tôi
sẽ đến
ra mắt
Đức
Chúa Trời
chừng
nào?

Một chuyến đi đáng nhớ đã bắt đầu từ chuyến đi xe buýt dài mười hai giờ. Trên chuyến đi này, một lãnh đạo Hội Thánh đã đứng ngay trước cửa sổ bị vỡ suốt nhiều giờ đồng hồ để cản mưa tạt vào hầu Fu có thể nghỉ ngơi. Đêm kế tiếp, họ lái một chiếc xe tải nhỏ trên con đường gỗ gẽ đầy bùn lầy mãi đến khi chiếc xe sa lầy; sau đó họ lái một xe máy kéo suốt nhiều giờ trong mưa như trút, cho đến khi cả xe máy kéo cũng sa lầy. Sau đó, đi bộ cả đêm dưới ánh trăng, trượt lên ngã xuống trong những cánh đồng đầy bùn.

Sáng sớm hôm sau, họ đến nơi trong sự chào đón nồng nhiệt. Dân làng bắt đầu đến ngôi nhà thờ trong làng để cầu nguyện suốt hai giờ trước buổi nhóm. Họ đã đi bộ năm mươi dặm cốt chỉ để nghe Lời Đức Chúa Trời. Nhà này không có ghế, vì vậy, tín hữu ngồi trên những hòn đá hoặc những mảnh gỗ. Trong vùng này, họ còn được hưởng một phước hạnh khác nữa: Quá khó nên cảnh sát không thể đến theo dõi. Suốt vài ngày đó, họ có thể thờ phượng Chúa cách tự do!

Mỗi người đều đã vượt qua những hoàn cảnh đi lại cực kỳ khó khăn để đến thờ phượng, và không ai xem việc đó là sự hy sinh. Họ chỉ có một lòng khao khát như Đavít, là người đã được thu hút đến với sự thờ phượng trong từng lần gân thớ thịt.

Thithiên 42:2

Đối với những người ở những quốc gia cấm đạo, đi nhà thờ không phải là một sự tùy chọn; đó là một điều thiết yếu. Trái lại, tại những nước tự do, biết bao người mỗi tuần phải quyết định xem liệu họ có đi nhà thờ hay không. Có thời gian không? Trời có mưa không? Họ có nên ngủ dậy muộn hơn không? Đề tài bài giảng là gì? Hồ thẹn thay, chúng ta thường duyệt qua cả một loạt câu hỏi để cố gắng xác định xem đi nhà thờ có xứng đáng với thì giờ của chúng ta hay không. Đối với Đavít và nhiều người khác, đi đến để gặp gỡ Chúa không hề là chuyện suy nghĩ nát óc. Trên thực tế, họ sẽ không để bất kỳ điều gì ngăn trở họ khỏi việc ấy. Lần chót bạn cầu xin Chúa ban cho bạn lòng khao khát thờ phượng Ngài giống như thế này là lúc nào? Hôm nay hãy cầu xin Ngài, và hãy lập những kế hoạch để đi đến nhà thờ này để gặp gỡ Chúa.

Một chiếc đồng rét mướt nọ, những lính gác Nga say rượu đã vào trong một xà lim lạnh lẽo. Một tù nhân trong đó là Nicolaie Moldovae, là một thi sĩ và nhà sáng tác nhạc đồng thời cũng là một tín hữu mộ đạo và lãnh đạo của phong trào Tin Lành trong Giáo Hội Chính Thống. Ông lãnh bản án năm năm trong tù tàn bạo của người Nga vì cơ công tác trong chức vụ của mình.

Một lính gác hét vào mặt Nicolaie: "Nằm sấp xuống!" Trong chiếc áo sơ mi mỏng và ngắn, ông nằm dài trên nền lạnh giá. Bảy giờ những lính gác leo dẫm lên lưng, lên cẳng chân và bàn chân ông bằng những đôi giày ống nặng nề của họ trong suốt một giờ.

Khi những lính gác bỏ ra, những bạn tù quý bên cạnh Nicolaie xem ông bị thương nặng đến đâu. Trước sự sửng sốt của họ, Nicolaie nói: "Tôi đã viết một bài thánh ca mới đang khi bị họ bước trên người." Ông bắt đầu hát: "Nguyện tôi không chỉ nói về Thiên đàng của tương lai, nhưng hãy cho tôi có Thiên đàng và những bữa tiệc thánh khiết ngay ở trên đất này."

Sau khi Nicolaie được phóng thích khỏi tù, cảnh sát Cộng sản lục soát nhà ông và tịch thu một quyển sách viết tay độc đáo mà Nicolaie đã ghi chép suốt nhiều năm dài. Hàng trăm giờ làm việc, viết lách và tinh nguyện quý báu của ông đã bị lấy đi tức khắc. Sau việc này, Nicolaie sáng tác một bài thánh ca khác: "Con thờ phượng Ngài vì lòng biết ơn tất cả mọi điều Ngài từng ban cho con, nhưng cũng biết ơn mọi điều yêu quý mà Ngài đã cất khỏi con. Ngài làm tốt mọi việc, và con sẽ tin cậy Ngài."

Ngày nay, những bài ca của Nicolaie Moldovae đang được ca vang trên khắp đất nước của ông.

Người ta nói rằng cuộc đời là mười phần trăm của những gì xảy ra và chín mươi phần trăm là cách mình đáp ứng lại với những chuyện xảy ra. Theo tinh thần đó, những hoàn cảnh thực của cuộc đời không quan trọng cho bằng thái độ của một người đối với chúng.

Hoàn cảnh là thứ nằm ngoài tầm kiểm soát của mọi người. Nhưng thái độ hoặc đáp ứng là một sự chọn lựa. Đời có thể mang đến cho ta một mở những nốt nhạc và giai điệu chói tai ở cung thứ. Tuy nhiên, nhờ sự giúp đỡ của Chúa, chúng ta có thể chọn để sắp xếp những nốt lại nhằm tạo ra một bài ca thờ phượng và chiến thắng. Chúng ta có thể chọn nghe giai điệu trong cảnh cuồng loạn của đời sống chúng ta. Bạn mô tả thế nào về những hoàn cảnh hiện tại trong đời sống mình? Bạn có thái độ nào đối với hoàn cảnh của mình? Bạn cần làm gì để thay đổi âm điệu của mình?

Hội các
vua,
hãy nghe;
hỡi các
quan
trưởng,
khả lắng
tai!
Ta sẽ
hát cho
Đức
Giêhôva,
Ta sẽ
hát
ngợi khen
Giêhôva,
Đức
Chúa Trời
của
Ysraên.

Các Quan sát 5:3

Ngày 129

ALEXANDRIA: GIĂNG MÁC

Sau khi viết sách Tin Lành Mác, Giăng Mác đã đi gieo hạt giống đức tin khắp vùng Bắc Phi và Êđiptô, và cuối cùng ở lại tại Alexandria và thành lập một Hội Thánh tại đó.

Vào ngày 21 tháng 4 năm 64 S.C. Mác giảng một bài kỷ niệm sự thương khó và sự chết của Đấng Christ như một phần của Lễ Vượt Qua, hoặc là ngày mà chúng ta sẽ xem là Chúa Nhật Phục Sinh. Trước đó ông đã gặp nhiều mối bất hòa với những tư tế ngoại giáo tại địa phương, và họ chọn ngày hôm nay để xúi giục quần chúng nổi lên chống Giăng Mác.

Những người nổi loạn ùa vào nhà thờ và bắt Giăng Mác. Họ dùng móc câu và dây thừng lôi ông ra ngoài băng ngang qua hội chúng, lôi xuống phố, rồi lôi ra ngoài thành. Ông để lại một vệt máu và thịt nhuộm đỏ những tảng đá trên đường họ lôi ông đi. Huyết trào ra hầu như từ mọi chỗ trên thân thể ông đang khi đám đông reo hò và nhạo báng. Ông nói những lời chót để giao linh hồn trong tay của Cứu Chúa rồi qua đời.

Ngay cả với cái chết của Mác, nỗi khát bạo lực của đám đông vẫn chưa được thỏa mãn, và những thầy tư tế truyền đem thiêu thi thể ông thay vì chôn. Đột nhiên, một trận bão nổi lên, làm đám đông tản mác đi mọi hướng, và thi thể của Mác bị bỏ lại ngay nơi ông đã chết. Một nhóm Cơ Đốc nhân bấy giờ đến lấy xác đem đi và chôn cất Mác tử tế.

Chúa Giêxu không bao giờ lãnh đạo một chiến dịch quân sự, cũng không bao giờ xúi giục nổi loạn, và không bao giờ nói ra những lời lẽ của chiến tranh, thế nhưng môn đồ Ngài xưa nay vẫn bị và tiếp tục bị chống đối bằng bạo lực. Sứ điệp của Chúa Giêxu nói về tình yêu, bình an và hòa giải, thế nhưng công chúng và những quan chức chính quyền đã cấm Tin Lành dường như thế Tin Lành là lời tuyên bố chiến tranh vậy. Trên thực tế, chúng ta đang tham dự vào một cuộc chiến – cùng với Cứu Chúa chúng ta và Satan đang ở trong chiến trận thuộc linh. Ma quỷ sẽ nỗ lực hết sức để ngăn trở nước trời bằng cách đem đến kết cuộc bạo lực cho Cơ Đốc giáo. Bạn sẽ đứng ở bên chiến thắng khi cuộc chiến này chấm dứt chứ?

Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy.

Êphêso 6:12

Ngày 130

ROMANIA:

NGƯỜI PHỤ NỮ DO THÁI ĐẦY LÒNG THA THỨ

Vị mục sư người Romania và vợ ông đã giấu những quân nhân Xôviết đang khi Đức Quốc Xã chiếm đóng đất nước họ. Giờ đây chính những binh lính Quốc Xã lại cần chỗ ẩn náu.

Ba sĩ quan Đức trốn trong một tòa nhà nhỏ đằng sau căn nhà của họ. Và ban đêm, vợ của mục sư lên đem thức ăn đến cho họ rồi đem đổ những xô chất thải của họ. Là người Do Thái, bà cảm thấy ghét những hành động của họ – họ đã giết toàn bộ gia đình bà. Nhưng là Cơ Đốc nhân, bà cảm thấy bị thôi thúc phải giúp những người tị nạn và chu cấp cho họ phần thuộc thể lẫn thuộc linh.

Thiện cảm của bà khiến viên đại úy thắc mắc: “Tôi thắc mắc không biết vì sao một phụ nữ Do Thái lại liều mạng sống mình vì một quân nhân Đức? Tôi không thích người Do Thái, và tôi không sợ Đức Chúa Trời. Tôi phải báo cho bà biết khi quân Đức chiếm lại Bucharest, và chắc chắn sẽ chiếm được, bấy giờ tôi sẽ không bao giờ đến đáp ơn cho bà đâu.”

Vợ của mục sư không nản trước tấm lòng lạnh giá của người này. Bà tiếp tục giảng cho ông: “Ngay cả những tội lỗi xấu xa nhất cũng được tha thứ bởi đức tin nơi Đức Chúa Giêxu Christ. Tôi không có quyền để tha thứ, nhưng Chúa Giêxu có, nếu anh chịu ăn năn.”

Viên sĩ quan đáp: “Tôi không dám nói là hiểu được bà. Nhưng có lẽ nếu có nhiều người hơn nữa đem điều thiện báo điều ác như thế này, thì chắc chắn sẽ ít cảnh giết chóc hơn.

Các sĩ quan này chẳng bao lâu đã thoát đến nước Đức, nhưng vẫn không chịu ăn năn. Nhưng mục sư và vợ đã thực hiện phần việc của mình để bày tỏ cho họ thấy ý nghĩa thật của Cơ Đốc giáo.

Chúa Giêxu đã chia sẻ ẩn dụ về một nông dân gieo hạt giống trên nhiều loại đất khác nhau, đem lại nhiều kết quả khác nhau. Trong câu chuyện, hạt giống chính là Lời của Đức Chúa Trời. Giống như những con chim đã ăn hết những hạt giống bị dẫm lên ở bên ngoài đường, ma quỷ cũng muốn cướp Lời Đức Chúa Trời khỏi những người đã nghe. Trái lại, những ai dạp diện cho đất tốt thì tiếp nhận lời của Đức Chúa Trời và đáp ứng. Bất cứ khi nào chia sẻ Tin Lành cho người khác, chúng ta không biết trong lòng họ có loại “đất” nào. Chúng ta không thể chịu trách nhiệm về đáp ứng của họ, dù tích cực hoặc tiêu cực. Bạn có nản lòng vì có người không đáp ứng với Tin Lành không? Bạn đã thực hiện phần việc của mình. Giờ đây hãy để Đức Chúa Trời thực hiện phần việc của Ngài.

*Hãy
đem lòng
yêu mến
hầu việc
chủ,
cũng như
hầu việc
Chúa,
chẳng
phoi
n'ư
hầu việc
người ta.*

Ephêso 6:7

Ngày 131

ROMANIA: MỤC SƯ RICHARD WURMBRAND

Năm 1991, chính quyền Cộng sản của Romania đã khoác lấy bộ mặt mới. Họ sợ bị lật đổ bởi những công dân vốn thù ghét hoạt động của họ. Họ nài nỉ những mục sư Romania giảng đạo, ngay cả giữa những chốn công cộng. Tuy nhiên, họ ra lệnh cho các mục sư phải giảng một sứ điệp đặc biệt yêu kẻ thù mình hầu mong dân chúng sẽ tha thứ họ. Chính quyền cảm thấy họ có thể sử dụng sứ điệp của Đấng Christ để mưu lợi riêng.

Các Cơ Đốc nhân đã vui sướng nhận lấy mời là bắt đầu giảng đạo công khai, dầu biết động cơ của chính quyền chính là để tự bảo vệ mình. Nhưng có người nghĩ: "Vì sao chúng ta phải dạy những người bị áp bức yêu thương những kẻ đã áp bức họ?" Họ nghĩ sứ điệp tha thứ này sẽ làm vững mạnh cánh tay của chính quyền.

Chính trong bầu không khí này, mục sư Richard Wurmbbrand đã trở về Romania sau hai mươi lăm năm lưu đày. Ông được mời giảng trên truyền hình Romania, tại đó ông nhấn mạnh sứ điệp "yêu kẻ thù mình."

Hội Thánh đã bị cáo trách bởi những lời lẽ của ông: "Hãy yêu thương, chỉ vì cơ chính tình yêu thương phơi mình ra trước mọi nguy cơ – thậm chí trước nguy cơ bị kẻ ác lạm dụng – để chinh phục được tất cả. Chúng ta không được phép từ bỏ sự dạy dỗ hãy yêu thương kẻ thù, cho dù đã có lúc những kẻ ghét Đức Chúa Trời đã lợi dụng chúng ta. Chúng ta tin rằng Ngôi Lời là Đức Chúa Trời và cuối cùng Lời này sẽ thay đổi tấm lòng của ngay cả những người vốn ghét Chúa."

Kinh Thánh đầy đầy những câu chuyện có kết thúc đáng kinh ngạc... cho đến tận phân đoạn cuối cùng. Ngay cả khi có vẻ như điều ác thắng thế và mọi hoàn cảnh đều được bố trí chống lại những người công bình, Đức Chúa Trời vẫn khiến người công bình chiến thắng. May mắn thay, Đức Chúa Trời cũng chính là tác giả của đời sống chúng ta nữa. Trách nhiệm chúng ta không phải là chất vấn kịch bản đang diễn tiến ra sao. Có thể chúng ta cảm thấy mình chưa được Chúa sử dụng hữu hiệu cho công việc Ngài. Có thể chúng ta còn cảm thấy những nỗ lực tốt nhất của mình để truyền giảng đã bị người khác ngăn trở. Tuy nhiên, vai trò của chúng ta là trung tín rao giảng sứ điệp của Ngài và để cho Ngài giải quyết những hoàn cảnh đầy thách thức kia. Đức Chúa Trời vẫn đang viết câu chuyện, và điều tốt nhất vẫn chưa đến!

Sáng Thế Ký

50:20

"Con trai ông đã bị giết."

Hôm đó, ông Simpson nhận được tin báo khủng khiếp. William, con trai của ông, làm giáo sĩ, trước đây đã xây dựng một trường học nhỏ ở vùng biên giới Tây Tạng, và tại đó ông đang dạy Lời Đức Chúa Trời cho trẻ em. Cha của William sống gần đó và lập tức lao đến trường sau khi được tin. Đang khi nhìn quanh, những ký ức về chức vụ của con trai ào đến ngập tràn tâm trí ông.

William đã đi lại mỗi năm bốn ngàn dặm trên lưng ngựa để chia sẻ Tin Lành cho dân ở Tây Tạng. Những người Hồi Giáo cuồng tín đã giết năm mươi ngàn người trong một thành phố của Tây Tạng, nhưng ngay cả việc đó cũng không làm con ông sợ.

William đã viết: "Mọi thử thách, có đơn, đau lòng, nỗi đau đớn, lạnh giá và mệt mỏi trên đường dài, sự ngã lòng và những sự mất mát người thân, những cảm dỗ, và thử nghiệm dường như không đáng sánh với sự vinh hiển và niềm vui khi được làm chứng 'những tin vui về sự vui mừng vĩ đại' này."

Cha của William bước chậm qua ngôi trường đã bị phá hủy và thấy thi thể tả tơi của con trai mình nằm trên sàn. Về sau ông biết một toán quân Hồi Giáo ở ngoài sa mạc đã tấn công trường học Cơ Đốc này, chẳng thương xót gì đến người đã thành lập trường.

Bản thân cũng là một giáo sĩ, ông Simpson hãnh diện về tấm gương của Đấng Christ mà William đã bày tỏ cho người khác thấy. Bên dưới thi thể của con trai ông là một mảnh giấy nhòe máu. Ông nhẹ nhàng nhặt lên và đọc được những dòng chữ thích hợp: "Đề Nhớ Đến Ta."

Những đài tưởng niệm ở tận mắt trong mỗi quốc gia trên thế giới. Mỗi đài tưởng niệm ghi nhớ một hành động anh hùng, dũng cảm, sự hy sinh của bản thân giữa những thử thách. Dân chúng của mỗi kỷ nguyên trong lịch sử đã dựng lên rất nhiều đài kỷ niệm và đài ghi nhớ. Đó là một phần của bản chất người. Chúng ta không muốn quên những người đã trả giá tối hậu đang khi bảo tồn những lý tưởng của chúng ta về tự do, công lý, yêu thương và danh dự. Lòng chúng ta chứa đầy những đài kỷ niệm về những người tuân đạo Cơ Đốc đã chết vì cơ Đấng Christ và Tin Lành Ngài. Không có những nghi thức nhà binh tại lễ tang của họ. Không có tượng nào được dựng lên tại chỗ của họ. Thế nhưng chúng ta đọc câu chuyện của họ và hứa nguyện không bao giờ quên. Hôm nay hãy dành thì giờ để nhớ đến họ và ca ngợi Chúa là Đấng đã cảm thúc họ.

Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức

Chúa Trời tôi.

Philip 1:3

Với những người đã chịu khổ trong tù vì đức tin nơi Đấng Christ. Lễ Tịch Thánh là một lễ kỷ niệm quý báu; tuy nhiên, niềm khi được hu đỗi cặp mắt theo dõi của những linh gác tin.

Tom White và viên phi công tên Mel đang bay trên bầu trời của nước Cuba Cộng sản trong một phi cơ nhỏ, thì xuống hàng ngàn tờ bướm truyền đạo Tin Lành của Đấng Christ cho dân tộc đang bị áp bức dưới ách độc tài của Fidel Castro. Họ gặp bão và được phải ra cảnh khẩn cấp. Dầu Tom và Mel không bị thương, nhưng những người ở vùng Cuba, và linh canh Cộng sản đang chờ họ với những khăn khăn gấp đàn. Tom và Mel bị kết án hai mươi bốn năm tù.

Ngày 13B

Nếu quý vị có thể cho chúng tôi thấy quý vị là Hội Thánh thật của Đấng Christ, chúng tôi sẽ lập tức qua đấng bên cạnh quý vị vì chúng tôi muốn được ở với Đấng Christ. Nhưng quý vị đã không đến với những lập luận để bình ọc chân lý. Quý vị bỏ chúng tôi vào tù. Quý vị có thể lấy mạng sống của chúng tôi nhưng không lấy được đức tin của chúng tôi.

GIÁM MỤC JOHN BA LAN

- ĐỂ ĐÁP LỜI NHỮNG LÃNH ĐẠO CỦA GIÁO HỘI CHÍNH THỐNG / LÃNH ĐẠO CỘNG SẢN, LÀ NHỮNG NGƯỜI CỔ THUYẾT PHỤC ÔNG TUYÊN THỆ TRUNG THÀNH VỚI GIÁO HỘI CHÍNH THỐNG CỦA ROMANIA.

Ngày 134

CUBA: TOM WHITE

Với những người đã chịu khổ trong tù vì đức tin nơi Đấng Christ, Lễ Tiệc Thánh là một lễ kỷ niệm quý báu; tuy nhiên, hiếm khi được dự dưới cặp mắt theo dõi của những lính gác tù.

Tom White và viên phi công tên Mel đang bay trên bầu trời của nước Cuba Cộng sản trong một phi cơ nhỏ, thả xuống hàng ngàn tờ bướm truyền đạt Tin Lành của Đấng Christ cho dân tộc đang bị áp bức dưới ách độc tài của Fidel Castro. Họ gặp bão và buộc phải hạ cánh khẩn cấp. Dầu Tom và Mel không bị thương, nhưng phải đáp xuống Cuba, và lính canh Cộng sản đang chờ họ với những khẩu súng nạp đạn. Tom và Mel bị kết án hai mươi bốn năm tù.

Tom được phép gặp vợ – là Ofelia – hai lần. Vợ anh cũng có sứ mạng riêng. Cô đã lên đem một gói nhỏ bột nước nho gói kín trong gói plastic và băng keo cao su. Tom sẽ đem thức uống này vào trong xà lim để anh cùng những người tù Cơ Đốc khác có thể dự Tiệc Thánh khi những lính gác không theo dõi họ.

Cả Tom và Ofelia White đều hiểu một điều. Sự kỷ niệm Đấng Christ và dòng huyết đã tuôn đổ của Ngài trên thập tự giá là biểu tượng mạnh mẽ nhất để giữ cho cuộc hôn nhân và sứ mạng của họ còn được nguyên vẹn.

Tom và Mel được tha sau mười tám tháng. Ngày nay, Tom và Ofelia tiếp tục kỷ niệm sự hy sinh của Đấng Christ vì cơ họ tại Oklahoma, là nơi Tom điều hành công tác của Tiếng Nói Người Tuận Đạo.

Đấng Christ dạy môn đồ Ngài kỷ niệm hai truyền thống: Lễ Báp-têm và Lễ Tiệc Thánh. Chúng là những biểu tượng về lòng tận hiến cho Ngài – lễ kỷ niệm về sự chết và sự sống lại của Ngài. Tuy nhiên, dù là truyền thống Cơ Đốc, đừng bao giờ để chúng trở thành chỉ là những biến cố truyền thống suông. Có thể chúng ta không hiểu những tín hữu đã liều mạng của họ để dự Lễ Tiệc Thánh vì cơ truyền thống này chưa bao giờ phải mạo hiểm trong bối cảnh văn hóa của chính chúng ta. Nhưng những người bị bắt bớ vì cơ đức tin thấy những điều ưu tiên của họ đã bị xếp lại thứ tự. Những biểu tượng này đã trở thành những biểu hiện quý báu của lòng tận hiến. Những biểu tượng Cơ Đốc của Lễ Báp-têm và Tiệc Thánh có ý nghĩa gì đối với bạn? Lần tới bạn sẽ đề cao sự kỷ niệm của bạn bằng cách nào khi quan sát Lễ Báp-têm Cơ Đốc và dự Tiệc Thánh?

*Đoạn,
Ngài cầm
lấy bánh,
tạ ơn xong,
bẻ ra
phân phát
cho môn đồ,
mà phán
rằng:
Đây là
thân thể ta,
đã vì
các người
mà phó
cho;
hãy làm
sự này
để nhớ
đến ta.*

Luca 22:19

Trong nhà tù ở Romania, tên của những tù nhân bị nghi phạm được ghi lại, và mỗi người sẽ bị quất hai mươi lăm roi. Mỗi một ngày đặc biệt được dành riêng để thi hành hình phạt đau đớn này. Vào ngày đó, sĩ quan sẽ đi hết xà lim này đến xà lim khác, gom những người sẽ bị đánh đòn ra tập trung.

Chẳng Vì lính gác đổi ca liên tục và tù nhân quá nhiều, nên không thể nào biết hết tên của những bạn tù. Một bạn tù Cơ Đốc nào đó sẽ bước lên phía trước và nói "Có mặt" mỗi khi lính canh vào xà lim của người ấy kêu tên một người ra bị đòn. Người này sẽ bị đánh đập tàn nhẫn liên tục thay cho người khác.

Cuối cùng, khi người tù Cơ Đốc này sắp chết sau một trong những trận đòn hy sinh, những tù nhân khác cố gắng yên ủi anh. Họ bảo anh: "Anh ơi, sắp sung sướng ngay bây giờ. Mọi sự sẽ qua nhanh chóng thôi. Anh sẽ lên Thiên đàng. Tại đó không còn đau đớn nữa, chỉ có sự vui mừng thôi!"

Người này quay lại nhìn họ đầy triu mến và đáp: "Nguyện Chúa đãi tôi theo ý Ngài... nhưng nếu Chúa có hỏi tôi, tôi sẽ thưa với Ngài đừng đem tôi lên Thiên đàng. Tôi thích cứ ở lại trong tù hơn. Vì tôi biết rằng trên Thiên đàng có sự vui sướng khôn tả, nhưng trên Thiên đàng sẽ thiếu một điều: hy sinh chính mình thay cho người khác."

Giăng 15:13

Giữa một thế giới quý trọng vì tích trữ hơn là chia sẻ, nguyên tắc hy sinh của Kinh Thánh dường như là một ý tưởng xa lạ. "Lấy càng nhiều càng nhanh càng tốt" là tên của trò chơi này khi nói đến những lý tưởng của trần gian. Kinh Thánh dạy một phương tiện khác để được thành công. Phương tiện đó được gọi là sự hy sinh – phó sự sống mình vì người khác. Đây không phải là lẽ tự nhiên. Thậm chí cũng chẳng có vẻ hấp dẫn đối với bản chất thấp kém của chúng ta. Tuy nhiên, một khi chúng ta đã thử, thì tinh thần ấy trở thành một lối sống hấp dẫn. Thánh Linh của Đức Chúa Trời trong chúng ta giúp ta đặt chính mình đứng hàng thứ nhì sau người khác. Trên thực tế, Thánh Linh Ngài còn giúp chúng ta muốn làm việc đó. Bạn có sẵn lòng đặt nhu cầu của người khác lên trên nhu cầu của mình không?

Theo một huyền thoại xưa, Chúa Giêxu phán với môn đồ Ngài tên là Gorun: “Hãy đi dựng một cái lều trên núi Cạtmên, rồi ở đó một thời gian để suy gẫm và cầu nguyện.” Gorun làm theo đúng như lời Chúa Giêxu dặn.

Một ngày kia, Gorun đi vào làng gần nhất và hỏi: “Xin cho tôi một tấm chăn. Chuột đã gặm mất chiếc mền cũ của tôi, và tôi không ngủ được.” Dân làng vui sướng cho ông một tấm chăn, nhưng Gorun liền tiếp quay lại vì chuyện đó cứ xảy ra hoài. Cuối cùng có người đề nghị: “Chúng tôi sẽ cho anh con mèo để giải quyết vĩnh viễn nan đề này.” Vài ngày sau, Gorun trở lại. Các anh vui lòng cho tôi ít sữa cho con mèo được không?” Thấy nhu cầu này sẽ cứ có tiếp, dân làng quyết định cho ông một con bò.

Gorun quay lại lần nữa: “Tôi cần thứ gì để cho con bò ăn.” Họ cho ông một miếng đất. Bấy giờ Gorun xin nhân công để làm đất, rồi xin vật liệu để xây nhà cho nhân công, và cứ tiếp tục như thế.

Vài năm sau, Chúa Giêxu đến thăm môn đồ yêu dấu của Ngài. Một người đàn ông béo mập ra chào Ngài và hỏi: “Công chuyện nào đưa anh đến đây? Anh muốn mua thứ gì?” Gorun giờ đây là một thương gia giàu có, thậm chí không còn nhận ra thấy mình nữa.

Cơ Đốc nhân kể những câu chuyện như thế này tại các quốc gia bị bất bớ, nơi đó các quan chức chính quyền thường có như Cơ Đốc nhân từ bỏ đức tin và những hoạt động của chức vụ để đổi lấy những công việc quan trọng và có được nhiều tiền hơn.

Đôi khi chúng ta cần một câu chuyện để nhìn xem điều gì đó dưới một ánh sáng khác, để nhắc chúng ta đâu là điều quan trọng và giữ cho chúng ta tập trung vào công tác trước mặt. Có lẽ không ai đề nghị cho chúng ta con mèo hay con bò, nhưng đối phương thường cảm dỗ chúng ta theo nhiều cách khác để khiến chúng ta tẻ bước khỏi đường. Đối phương có thể đề nghị sự an toàn tại quê hương để chúng ta kháng cự việc đem Tin Lành đến những quốc gia khác. Nó sẽ dùng những phước hạnh của Đức Chúa Trời để làm những thứ gây xao lãng – người bạn đời, một gia đình, hay một công việc – để khiến chúng ta quá mãi mê với cuộc sống đến nỗi xao lãng sứ mạng của mình. Câu chuyện này bày tỏ điều gì trong đời sống bạn có thể đang kéo bạn đi xa Thấy mình? Bạn có bận rộn với những công tác trên trần gian này đến nỗi bỏ bê sứ mạng thuộc linh của mình không?

Vậy,
hãy tự
giữ lấy
mình,
e rằng...
sự lo lắng
đời này
làm cho
lòng các
người
mê mẩn
chăng,
và e
ngày ấy
đến
thình lình
trên các
người như
lưỡi búa.

Luca 21:34

Thì Giờ Tốt Cùng

Ngày 137



Một khuya nọ, một người đàn ông đi bộ đến một thành phố xa thì vấp phải một thứ gì đó trên đường. Cúi xuống, anh nhặt lên một túi nhỏ đựng đầy những viên đá. Anh nhìn quanh và trứng trứng nhìn xuyên qua bóng tối, cố xem ai đã đánh rơi chúng. Không nhìn thấy ai, anh quyết định sẽ cầm theo túi này với mình trên hành trình dài trong buổi tối không trăng.

Để giết thời gian, anh bắt đầu thả những hòn sỏi nhỏ đó xuống bờ sông nằm dọc theo đường đi. Tôm... tôm... âm thanh thật thích thú và vô hại đối với cho người lữ khách đang nhàm chán này. Khi đến nơi, anh chỉ còn lại hai viên sỏi trong túi. Vào phố, anh đến gần ngọn đèn đường bên ngoài quảng trường. Nắm hai viên đá còn lại trong lòng bàn tay, anh nhìn chúng dưới ánh đèn vàng và thấy một tia lấp lánh và sáng loáng kỳ lạ từ những viên đá. Anh nhìn chăm sát hơn. Hết sức sửng sốt và phiền muộn, vì những viên sỏi nhỏ kia thực ra là những viên kim cương!

Một vị mục sư khôn ngoan trong tù đã có thể hướng dẫn nhiều bạn tù của mình đến với Đấng Christ đã rất nhiều dịp thuật lại câu chuyện ngắn này. Qua hoạn nạn, ông học biết mỗi phút đều có thể dùng để mở rộng vương quốc của Đức Chúa Trời, bất luận trong hoàn cảnh nào. Ông thường khuyên giục người khác: "Bạn có thể kiếm lại tiền đã mất, nhưng không thể có lại thời gian đã mất. Hãy sử dụng thời gian của mình một cách khôn ngoan để hầu việc Chúa."

Hai mươi ba triệu giây mỗi năm, và mỗi giây chúng ta sống là một món quà quý báu từ Đức Chúa Trời để sử dụng vào các mục đích của Ngài. Nếu hoang phí chúng, các giây ấy sẽ quay về với Đức Chúa Trời, nhưng chúng sẽ không quay về với chúng ta. Chúng ra đi vĩnh viễn, giống như những viên kim cương nằm trong lớp phủ sa dưới đáy sông. Chúa Giê-xu ngay cả đang khi bị đóng đinh cũng đã dành những hơi thở cuối cùng của Ngài để đem lại sự cứu rỗi cho tên cướp và nói ra những lời an ủi mẹ mình. Ngài còn chăm sóc cho cả những kẻ đã giết Ngài bằng cách ban cho họ sự tha thứ. Hãy hình dung thời gian ấy đối với tên cướp đã theo Chúa lên Thiên đàng ngày hôm ấy là quý báu biết dường nào. Bạn có đang đi tìm mục đích vào những giây phút quý báu của mình không? Hãy cầu xin Chúa cho bạn thấy cách tận dụng thì giờ, chứ đừng phung phí.

Cầu
xin
Chúa
dạy
chúng tôi
biết đếm
các ngày
của
chúng tôi,
hầu cho
chúng tôi
được
lòng
khôn
ngoan.

Thithôn 90:12

TRUNG QUỐC: HAI NGƯỜI THỜ XÂY NHÀ THỜ

Hết tuần này đến tuần kia, hai phụ nữ đến dự những buổi nhóm âm thầm trong Hội Thánh tại tư gia. Họ đã mệt mỏi và bực mình vì không có nhà thờ nào trong chính làng của họ.

Sau khi cầu nguyện suốt vài tháng để có một nhà thờ gần đó, một trong hai người nữ rất cuộc lên tiếng: "Có lẽ Chúa đang chờ chúng ta xây một nhà thờ. Vì sao Ngài phải nghe những lời than phiền liên tục của chúng ta nếu chúng ta không sẵn sàng tự mình làm một điều gì đó?" Thế là họ quyết định làm liều. Hai người nữ cùng chồng của họ xây một nhà thờ trong ngôi làng nhỏ của họ tại tỉnh Anhui của Trung Quốc. Chính quyền lập tức đe dọa giật sập tòa nhà trừ phi họ đăng ký với văn phòng tôn giáo. Họ tuân theo, và may mắn thay, khu vực nông thôn của họ không bị theo dõi sát sao như một số những nhà thờ ở thành phố lớn hơn. Thậm chí họ còn dám mời những mục sư tư gia khác đến làm diễn giả lưu động mà không cần lấy giấy phép trước đã.

Những người nữ này truyền giảng bằng cách đến thăm bệnh viện tại địa phương và tìm những bệnh nhân nào không còn hy vọng phục hồi. Lúc đó, họ sẽ cầu nguyện và xin Chúa chữa cho bệnh nhân. Trong một năm, ngôi nhà thờ này đã tăng lên đến hai trăm người!

Một trong hai chị nói: "Chúng tôi đã cầu nguyện suốt hai mươi ngày cho một ông kia, nhưng ông ấy vẫn không được chữa lành mãi cho đến giờ phút chót. Gia đình đã bắt đầu đe dọa hành hung chúng tôi, nói rằng chúng tôi đang chọc giận các vị thần. Các bạn phải sẵn lòng chịu liều lĩnh vì cơ Đức Chúa Trời."

Tin Lành của Chúa Giêxu rõ ràng, đơn giản và để gây nên tranh luận. Nếu không thì vì sao ma quỷ lại cách ly Cơ Đốc giáo như là tôn giáo số một trong danh sách của những nước cấm đạo? Ví dụ, tín đồ Phật giáo không có hệ thống Hội Thánh thâm lặng rộng rãi của Cơ Đốc giáo vốn buộc phải tồn tại trong những nước cấm đạo. Những chuyên gia suy gẫm của Thời Đại Mới (New Age) không phải sợ hãi khi sống tại những nước bị bắt bớ. Cơ Đốc giáo có thể gây ra tranh luận vì Cơ Đốc giáo có quyền năng hơn kẻ thù. Satan không phí thì giờ vào những tôn giáo giả. Bạn có chấp nhận liều lĩnh thuộc linh đối với Satan không? Hay là bạn tránh rủi ro cho chắc ăn? Bạn có phải là một mối đe dọa cho những kế hoạch của Satan vì cơ đức tin của bạn không? Nếu có, hãy chờ đợi cuộc tranh luận. Nhưng hãy vui mừng vì bạn là một phần của chân lý!

Và lại,
hết thầy
mọi người
muốn sống
cách
nhân đức
trong
Đức Chúa
Giêxu
Christ,
thì sẽ
bị
bắt bớ.

II. Timôthê 3:12

Vào cuối Thế Chiến Thứ II, binh lính Đức biết quân Xôviết sẽ giải họ đến trại lao động ở Siberia và đa số sẽ chết tại đó. Quân đội Xôviết vừa mới chiếm thành này từ tay quân Quốc Xã, vì thế khi hai người lính thấy có cơ hội, họ liền chạy trốn khỏi nhóm tù binh. Họ lang thang trong sợ hãi qua các con đường tối tăm ở Bucharest, Romania.

Khi trông thấy một nhà thờ của giáo phái Lutheran, họ sướng rơn, vì những tín đồ phái Lutheran ở Romania mang gốc gác Đức. Nhưng khi phát hiện ra những người ở bên trong là người Do Thái, họ sợ hãi quay lại.

Vị mục sư lập tức trấn an nỗi sợ hãi của họ: “Chúng tôi là người Do Thái nhưng cũng là Cơ Đốc nhân, và chúng tôi không giao những người tìm nơi ẩn náu vào tay kẻ thù của họ.”

Thời bấy giờ, nếu bất kỳ người Romania nào bị bắt quả tang đang che giấu người Đức, họ sẽ bị giết chết tức khắc. Nhưng đối với vị mục sư nhân hậu này, những người Đức kia – vẫn còn mặt bộ đồng phục Quốc Xã trên người – là những linh hồn hư mất cần Chúa. Ông sẽ giúp họ cũng như đã giúp những người Do Thái bị bắt bớ vậy.

Ông bảo họ: “Chúng tôi đã chịu khổ rất nhiều dưới thời quân Đức chiếm đóng Romania. Dù các anh có đích thân phạm tội hay không đi nữa, chúng tôi vẫn không phải là quan tòa của các anh. Chúng tôi cho các anh ở trong nhà mình và áo quần dân sự để có thể tìm đường về nước Đức. Chúng tôi làm điều này để chứng tỏ tình yêu và lòng thương xót lớn lao của Đức Chúa Trời dành cho các anh. Chỉ một mình Ngài mới có thể buông tha các anh khỏi tội lỗi của các anh.”

Tình yêu khiến người ta làm nhiều điều kỳ lạ. Một cặp tình nhân đang yêu sẽ sẵn sàng làm bất cứ việc gì để chứng tỏ sự cống hiến độc quyền của họ. Tương tự, một người mẹ yêu con hơn bất cứ ai khác trên trần gian. Thế nhưng tình yêu giữa Đấng Christ và tín đồ không chỉ là tình yêu giữa Ngài và người ấy. Đây là tình yêu kỳ lạ nhất, vì không phát triển dựa trên tình độc quyền. Trong thực tế, đây là mối quan hệ yêu thương duy nhất mà nó lớn lên nhờ đưa thêm người khác vào. Chúng ta phải yêu người khác bằng tình yêu của Đấng Christ để bày tỏ lòng tận hiến của mình với Đấng Christ. Chúng ta bày tỏ cho Đấng Christ thấy tình yêu tốt cùng nếu sẵn lòng yêu thương những người không yêu lại chúng ta. Chúa đang đòi bạn yêu thương ai ngày hôm nay vì có Ngài?

Song
các người
hãy
yêu
kẻ thù
mình;
hãy
làm ơn,
hãy
cho mượn,
mà
đừng
ngã lòng.

Luca 6:35

Ngày 140

Đức Chúa Trời không đoán xét tùy theo mức độ chúng ta đã chịu đựng, nhưng theo mức độ chúng ta có thể yêu thương. Cơ Đốc nhân nào chịu khổ vì đức tin của họ trong nhà tù thì họ có thể yêu thương. Tôi là một nhân chứng rằng họ có thể yêu cả Đức Chúa Trời lẫn con người.

**MỘT CỰU MỤC SỨ CỦA HỘI THÁNH THÂM LẶNG,
NGƯỜI ĐÃ BỊ CẤM TÙ VÌ ĐỨC TIN MÌNH.**

Là một quân nhân trong Hồng Quân Liên Xô, Vania Moiseev liên tục bị khiển trách vì đã chia sẻ đức tin của mình. Nhờ lời làm chứng của anh, rất nhiều người trong làng đã đến với Đấng Christ. Khi trung tá của anh ra lệnh cho anh nín lặng về đức tin mình anh đáp: "Chim họa mi sẽ làm gì nếu ra lệnh cho nó ngừng hát? Nó thể không thể ngừng hát và tôi cũng không thể."

Mọi người nào biết Vania đều nói rằng đức tin của anh rất dễ lây lan. Chẳng mấy chốc anh đã bị bắt giữ và bị tra tấn tàn bạo. Anh viết thư cho mẹ kể rằng: "Con biết chúng ta có lẽ không gặp lại nhau được nữa, nhưng đừng khóc cho con. Một thiên sứ đã cho con thấy Giêrusalem trên Thiên đàng, thật đẹp tuyệt vời. Mẹ yêu quý, xin mẹ hãy làm hết sức để gặp con tại đó."

Anh tiếp tục bảo đảm với mẹ rằng Đức Chúa Trời đã khích lệ anh bằng cách sai thiên sứ đến bên cạnh anh. Anh mô tả vô số cuộc gặp gỡ với các thiên sứ. "Các thiên sứ trong suốt. Khi mẹ có một thiên sứ ở trước mặt và một con người đứng sau thiên sứ, sự hiện diện của thiên sứ không che khuất người ấy. Trái lại, mẹ sẽ thấy người ấy rõ hơn. Khi mẹ nhìn xuyên qua một thiên sứ, mẹ có thể hiểu và trân trọng ngay cả một người tra tấn."

Cuối cùng, Vania bị giết vì cơ đức tin ở tuổi hai mươi mốt. Anh là một người tuận đạo trẻ, mà cuộc đời can đảm khiến anh có thể trở thành một anh hùng trên khắp Đông Âu.

Các thiên sứ có ở khắp mọi nơi. Hình trạng của thiên sứ ở trong các sách vở, được nắn thành hình những chân đèn cây, được treo làm những vật trang trí Giáng Sinh, và được đúc thành hình những dụng cụ mang hình thiên sứ để cất bánh qui. Rất nhiều người tiếc vì chưa hề nhìn thấy những thiên sứ thật – tức những sứ giả từ Thiên đàng của Đức Chúa Trời. Thế nhưng mỗi ngày thiên sứ hay bị xem thường. Một con người khó thương đang cần sự chấp nhận của chúng ta có thể là một thiên sứ. Kẻ thù làm thương tổn chúng ta có thể là một thiên sứ mà chúng ta đang tìm cách để nhìn thấy. Dẫu một người nào đó rất cuộc hóa ra là một con người tâm thương, tình yêu thương của chúng ta dành cho con người ấy vẫn đem chúng ta tiến một bước gần hơn đến Thiên đàng. Giống như Vania, bạn có đang nhìn xem cuộc đời mình thông qua nhãn quan của Thiên đàng không? Bạn có đang tìm kiếm những thiên sứ tại chỗ mà trước đó chỉ thấy một kẻ thù? Hãy tìm những thiên sứ tiềm tàng để bạn yêu ngay hôm nay.

Chớ quên sự tiếp khách; có khi kẻ làm điều đó, đã tiếp đãi thiên sứ mà không biết.

Hêbơrê 13:2

Cơ Đốc nhân bị tù này đang đói và bức tức. Một trung úy đã đến để thăm vấn anh lần nữa, và anh không có tâm trạng để nghe chất vấn. Anh nghĩ: "Vi sao tôi lại là người luôn luôn bị thăm vấn?"

Vì thế anh quật lại viên sĩ quan rất nhiều câu hỏi: "Anh có tin Đức Chúa Trời không? Chuyện gì sẽ xảy ra cho anh khi anh chết? Thế giới xinh đẹp này hiện hữu bằng cách nào?" Cuối cùng, anh đã có thể chia sẻ toàn bộ sự điệp cứu rỗi cho viên sĩ quan chịu nghe này. Trước khi ngạc nhiên của người tù, viên trung úy lập tức dâng đời sống mình cho Đấng Christ!

Viên sĩ quan cũng trao bữa trưa của mình cho người tù đang đói này. Cơ Đốc nhân này cảm tạ vì Chúa đã nuôi anh và sử dụng anh, ngay cả đang trong tâm trạng bức tức.

Một lần khác, cũng chính người này ở trong phòng biệt giam, và một lần nữa đang hết sức đói. Bấy giờ anh nhớ lại những lời của Chúa Giê-xu truyền hãy vui mừng trong cơn bất bớ vì đó là một phước hạnh. Anh lập tức ngồi dậy, bắt đầu ca ngợi Chúa và nhảy múa quanh xà lim chật hẹp của mình. Sự vui mừng của anh chẳng mấy chốc khiến lính gác chú ý. Khi lính gác đến kiểm tra, anh lính bảo đảm Cơ Đốc nhân này đã bị điên. Lính gác được dặn phải đối đãi tử tế với những người điên, vì thế anh ta đem đến một ít phôma và một ổ bánh mì cho Cơ Đốc nhân này.

Một lần nữa Đức Chúa Trời đã dự bị. Ý tưởng này đánh động đến người tù Cơ Đốc: "Thà làm kẻ điên trong Đấng Christ còn hơn làm người 'khôn' mà lại nổi giận cách ngu xuẩn về những điều không thay đổi được."

Rất nhiều người trở thành "những kẻ nghiện quyền điều khiển" – những người cần nắm quyền điều khiển không ngừng trên thế giới của mình. Bất hạnh thay, có một số việc nằm ngoài tầm điều khiển của mọi người. Nhận ra được đâu là những điều chúng ta có thể giải quyết và đâu là những điều chúng ta không thể điều khiển chính là bí quyết để thành công. Lấy ví dụ, chúng ta không thể giám sát những gì người khác nói, nhưng chúng ta có thể chọn câu nguyện cho những người lãng mạ chúng ta. Lo lắng những việc nằm ngoài tầm điều khiển của chúng ta đơn thuần là bản tánh của con người. Những gì chúng ta không thể điều khiển, chúng ta lại cố lôi kéo. Thế nhưng, Đức Chúa Trời bảo hãy ngừng lôi kéo, giết dây hoàn cảnh để tin cậy nơi Ngài. Giống như người tù trong câu chuyện, Đức Chúa Trời nhắc chúng ta hãy đơn thuần biến lời Ngài thành hành động bằng cách hoàn toàn vâng theo. Ngài sẽ lo phần còn lại.

*Phước
cho các
người
khi
vì cố
Con người,
thiên hạ
sẽ
ghét, đuổi,
mắng nhiếc
các người,
bỏ tên
các người
như
đồ ô uế!*

Luca 6:22

Những Bức Thư Tội Cùng Nữa - Phần Một

Ngày 14/3

RÔMA: PLINY

Sau đây là bức thư từ quan tổng đốc tên Pliny gửi cho hoàng đế Lamã nói về sự phát triển của Cơ Đốc giáo chưa đầy một trăm năm sau khi Đấng Christ chịu đóng đinh:

Thần chưa hề dự buổi xét xử Cơ Đốc nhân nào, và cũng chưa biết phương pháp cùng những giới hạn được dùng trong cách thẩm vấn và tra tấn. Chúng ta có chiếu cố tuổi tác hay phái tính không? Nếu một Cơ Đốc nhân ăn năn từ bỏ tôn giáo của hắn, chúng ta vẫn tiếp tục trừng phạt hay tha hắn?

Nếu
chúng tôi
có quên
đanh
Đức
Chúa Trời
chúng tôi...
Đức
Chúa Trời
há sẽ
chẳng
hỏi tra
sao?
Vì
Ngài
biết thấu
sự bí mật
của lòng.

Hiện tại, thần đang xét xử như thế này – thần hỏi họ về tôn giáo của họ; nếu chúng khai là Cơ Đốc nhân, thần lập lại câu hỏi, kèm theo lời đe dọa án tử hình. Nếu chúng vẫn khẳng khái, thần ra lệnh đem chúng đi xử tử. Thần không cho rằng mình nên tha khỏi trừng phạt tính ương ngạnh của chúng.

Mới đây, thần tra hỏi một nhóm Cơ Đốc nhân, và sau khi thẩm vấn, nhóm này chịu chối bỏ đức tin của chúng. Trong dịp đó, thần có thể thấy rõ hơn bao giờ hết tầm quan trọng của việc moi ra sự thật đích thực, với sự giúp sức của tra tấn, từ hai nữ tù nhân. Nhưng thần cũng không thể phát hiện ra điều gì ngoại trừ sự mê tín đồi bại và quá khích.

Do đó, thần nghĩ nên hỏi ý bệ hạ trước khi tiếp tục vấn đề này. Vấn đề đáng trình lên bệ hạ, đặc biệt khi xét đến số lượng người đang lâm nguy. Sự mê tín lây nhiễm này không chỉ giới hạn ở các thành phố, nhưng cũng lan tràn khắp các làng.

Dẫu vậy, dường như vẫn có thể chữa trị bệnh này.

Có lẽ để "chữa" Cơ Đốc nhân khỏi Cơ Đốc giáo của họ không? Khi đã căng thẳng đến bước đường cùng, hầu hết tin đồ sẽ trung tín với Đấng Christ đến độ vô phương chữa trị hay chỉ sốt nhẹ? Bắt bớ là phương cách chắc chắn nhất để khám phá sự thật. Chỉ Đức Chúa Trời mới biết lòng người. Tuy nhiên, bắt bớ đem chúng ta đến với con người thật của mình và giúp xác định xem liệu chúng ta từ bỏ Đấng Christ hay vẫn cứ trung tín. Nếu chúng ta thật sự kết ước với Đấng Christ, thì Ngài sẽ ban cho chúng ta nghị lực mình cần để chịu đựng vì cơ Ngài. Nếu kết ước với một ý thức hệ hơn là với thân vị của Chúa Giê-xu, chúng ta sẽ thấy mình nao núng trước áp lực. Bạn thuộc trường hợp vô phương chữa trị vì cơ Đấng Christ, hay những niềm tin của bạn sẽ biến thành "mê tín quá khích?"

Thlthlon
44:20- 21

Những Bức Thư Tốt Cùng Nữa - Phần Hai

Ngày 144

RÔMA: CƠ ĐỐC NHÂN ĐẦU TIÊN

"Huyết của Cơ Đốc nhân mà các người làm đổ ra ấy là hạt giống mà các người gieo xuống; hạt giống ấy nảy mầm lên khỏi đất và gia tăng ngày càng nhiều hơn."

Các Cơ Đốc nhân trong Hội Thánh đầu tiên đã phát triển trong cảnh bất bớ tàn khốc từ tay những nhà cầm quyền tàn bạo. Những anh chị em của họ bị tra tấn, bị làm tàn phế, bị thiêu, và bị giết vì Cơ Đấng Christ. Mỗi Cơ Đốc nhân tuận đạo đã làm cho những Cơ Đốc nhân còn lại càng quyết tâm hơn. Họ nhìn vượt qua những nỗi sợ hãi cho mạng sống mình để rồi chỉ còn thấy cánh đồng đã vàng sẵn cho mùa gặt như Chúa Giêxu đã mô tả những ai sẵn sàng tiếp nhận Đấng Christ. Họ đã đối đáp lại những câu tảo bạo như sau với các quan án và nhà cầm quyền đang lãnh trách nhiệm đi bắt bớ:

Và bây giờ thưa các quan án, hãy tiếp tục vở kịch công lý của quý quan, và quý quan sẽ trở nên công bình trước dư luận của dân chúng những khi quý quan đem những Cơ Đốc nhân làm của tế lễ hy sinh.

Hãy đóng đinh, hãy tra tấn, hãy kết án, và hãy xây nghiêng chúng ta ra bột đi. Công lý của các người là bằng cơ xuất sắc chứng minh sự vô tội của chúng ta, vì bằng chứng của điều ấy chính là Đức Chúa Trời cho phép chúng ta chịu khổ nạn.

Nhưng hãy cứ làm những điều tối tệ nhất của các người, phát minh ra những sáng kiến để tra tấn những Cơ Đốc nhân đi; chúng chẳng ăn nhằm gì đâu. Tuy nhiên, các người đã thực sự khiến cho thế gian lưu ý và khiến thế gian càng yêu mến đức tin của chúng ta hơn. Các người càng tàn sát chúng ta bao nhiêu, chúng ta càng trở dậy nhanh bấy nhiêu.

Huyết của Cơ Đốc nhân mà các người đổ ra chính là hạt giống mà các người gieo; hạt giống ấy nảy mầm lên khỏi đất và gia tăng ngày càng nhiều hơn.

Dầu những lời trên được viết từ nhiều thế kỷ trước, sứ điệp này vẫn đang ứng nghiệm ngày nay. Hơn bốn mươi quốc gia trên thế giới hiện đang bị bắt bớ vì tôn giáo. Tuy nhiên, tại phần lớn những nước này, Hội Thánh đang phát triển, có thêm nhiều tân tín hữu mỗi mùa và các thành viên ngày càng dạn dĩ. Sự bắt bớ không hoàn tất được mục tiêu của nó là làm giảm số môn đồ. Trên thực tế, nó thường giúp làm tăng số lượng của những người sẵn sàng chịu hy sinh. Là môn đồ Đấng Christ, chúng ta có thể xem sự chống đối đang rào bước trên những cánh đồng linh hồn chờ đợi tiếp nhận Đấng Christ như những gã khổng lồ đang chờ nuốt chúng ta. Hoặc chúng ta có thể xem chống đối chỉ là những con bù nhìn ở giữa đồng - những hình ảnh giả tạo của sự sợ hãi. Bạn chịu bước vào cánh đồng của mùa gặt để làm con gặt cho Đấng Christ chứ?

Ta
nói với
các người:
hãy
nhường mắt
lên
và
xem
đồng ruộng,
đã vàng
sẵn
cho
mùa gặt.

Giăng 4:35

Ngày 145

TRUNG QUỐC: NHỮNG HỘI THÁNH TẠI TƯ GIA

Những bài hát ca ngợi vang lên tràn ngập trong không gian lạnh giá. Một người đàn ông gần như cười trong sự sống "Mới bốn giờ sáng. Những bài hát này đến từ đâu nhỉ?"

Vị mục sư vừa cười vừa nói: "Mùa gặt được bội thu, bạn ạ. Đây sẽ là một ngày dài đấy nhưng là một người tốt đẹp cho nước Chúa. Chúng ta hãy đi làm việc."

Biển người ở bên bờ sông này dường như không có đầu mối kết thúc. Vị mục sư nói hết sức tha thiết khi ông làm phép báp-têm cho họ, mỗi người đều đưa tay lên với đến sự sống mới trong Đấng Christ. Ông và những cộng sự đã làm báp-têm cho một ngàn một trăm tân tín hữu ngày hôm ấy.

Chúa đã hành động tại Trung Quốc cách đầy quyền năng. Các tín hữu đang được thêm vào bảy mỗi ngày. Sáu năm trước, tại thành phố Bắc Shanxi, hàng trăm Cơ Đốc nhân đã đi nhóm tại các nhà thờ ở tư gia. Giờ đây con số Cơ Đốc nhân đã tăng lên đến bảy mươi ngàn. Tại một thành phố khác có năm mươi ngàn dân, tại đó có sự bắt bớ dữ dội, thế nhưng ba ngàn tín hữu tận tâm mỗi tuần nhóm lại trong những Hội Thánh thầm lặng.

Một mục sư nhận định rất sáng suốt: "Tín hữu chúng tôi mạnh mẽ hơn lúc trước. Họ càng muốn kéo ngọn cờ của Đấng Christ xuống bao nhiêu, ngọn cờ ấy càng tung bay phất phới cao bấy nhiêu."

Suốt nhiều thập kỷ, Hội Thánh tại Trung Quốc đã bị bắt bớ không ngừng. Chính quyền đã thiết lập chính sách "nặng tay" trong nỗ lực vô ích để kiểm chế sự tăng trưởng ấy. Con số thuộc viên ngày nay trong Hội Thánh thầm lặng nhiều hơn đáng kể so với số đảng viên Đảng Cộng Sản Trung Quốc!

Tăng trưởng là dấu hiệu của khỏe mạnh. Nhưng Hội Thánh tăng trưởng cũng giống như những cây khỏe mạnh phát triển vậy. Những chất bổ dưỡng, ánh sáng, nước, và đất tốt là toàn bộ những điều đòi hỏi phải có cho một cây khỏe mạnh. Cũng vậy, các Hội Thánh cần những thành tố cụ thể để tăng trưởng. Một trong những thành tố bất ngờ nhất cho sự tăng trưởng Hội Thánh khỏe mạnh có thể là bị bắt bớ nhiều. Sự bắt bớ thanh lọc các tín hữu và khiến họ trân trọng giá trị của đức tin mình. Như vị mục sư trong câu chuyện này đã minh họa, Hội Thánh càng bị bắt bớ bao nhiêu, thành viên của Hội Thánh càng tăng bấy nhiêu như một lời làm chứng cho sự vững vàng của Đấng Christ. Bạn cay đắng nhiều hơn hay trở nên tốt hơn nhờ sự bắt bớ? Bạn có đang tận dụng cảnh chịu bắt bớ để gia tăng sự phát triển vương quốc Đức Chúa Trời không?

*Đạo
Tin Lành...
ở trong
cả
thế gian...
kết quả
và
tấn bộ.*

Colôse 1:6

Angela Cazacu chỉ là một phụ nữ bình thường sống tại Rumani trong Thế Chiến Thứ II khi Đức Quốc Xã xâm lăng. Trong chớp mắt, cuộc sống cho người Do Thái và Cơ Đốc nhân trở thành nổi kinh hoàng thật sự. Angela luôn bận rộn với việc bắt trộm những trẻ em Do Thái ra khỏi những khu tập trung và lên đem lương thực cùng áo quần đến cho những nữ tù nhân Cơ Đốc trong các trại tù quanh thành phố của cô.

Về sau, khi quân Quốc Xã bị đuổi ra khỏi đất nước và quân đội Xôviết đến xâm lấn, Angela vẫn đang bận rộn truyền bá sứ điệp tình yêu của Chúa bằng cách phát ra Kinh Thánh và Tân Ước tiếng Nga tại các sân ga xe lửa đẩy áp những binh lính Xôviết.

Khi mục sư Richard Wurmbrand bị tù tại Tirlu-Ocna vào mùa thu năm 1951, ông bị bệnh rất nặng, tẩm thân gầy gò xương run bắn lên trước giá lạnh triền miên của mùa đông lạnh đến kỷ lục này. Mỗi tù nhân chỉ được một tấm chăn, và lương thực khan hiếm vì không ai có thể đến nhà tù này băng qua trời tuyết dày đặc như thế.

Chính trong thời khắc ảm đạm này, mục sư Wurmbrand đã nhận được gói quà gồm lương thực và áo ấm hết sức cần thiết và đã vui sướng chia sẻ với người khác. Gói quà mà ông nghĩ chắc hẳn phải do thiên sứ đem đến chắc chắn đã cứu mạng sống ông.

Một lần nữa, Chị Angela (có nghĩa là “thiên sứ” trong tiếng Rumani) vẫn đang bận rộn lo công việc của Cha cô. Tâm thường ư? Có thể. Nhưng Chúa thích dùng những con người tâm thường để làm những thiên sứ đầy lòng nhân từ cho Ngài.

Nhiều năm trước, để đối lại với những buổi tường thuật tin tức trực tiếp ngày càng gia tăng về những hành động bạo lực ngẫu nhiên, một loại nhân dân trên căn xe hơi bắt đầu xuất hiện để gợi ý hãy thực hành “những hành động ngẫu nhiên của lòng nhân từ.” Một hành động nhân hậu hay một hành động thương xót đối với một khách lạ có vẻ như vô nghĩa giống như là bỏ một chỗ đậu xe tốt tại trung tâm thương mại hoặc dành thì giờ để cố tiếp xúc bằng ánh mắt với người thu ngân tại quầy hàng. Tuy nhiên, Chúa có thể dùng bạn để biến ngay cả những hành động nhân hậu tâm thường nhất trở thành một món quà ân điển đầy quyền năng trong đời sống của một ai đó. Hãy cầu xin Chúa giúp bạn nhân danh Ngài thực hiện một hành động nhân hậu ngẫu nhiên ngày hôm nay. Có thể bạn không bao giờ biết đến điều đó, nhưng có thể bạn sẽ là “thiên sứ” của một người nào đó.

Vậy
anh em là
kẻ chọn lựa
của
Đức
Chúa Trời,
là người
thánh và
rất yêu dấu
của Ngài,
hãy
có lòng
thương xót.
Hãy
mặc lấy
sự nhân từ,
khiêm
nhượng,
mềm mại,
nhịn nhục.

Colôse 3:12

Ngày 147

Cạo lông cọp không làm mất vằn của nó thế nào, thì tôi cũng vẫn là Cơ Đốc nhân như thế ấy. Tôi vẫn có những buổi nhóm lại. Thoạt đầu chỉ có năm buổi nhóm trong nhà tôi; giờ đây có hơn một tá buổi nhóm.

**BÀ VÕ THỊ MẠNH
- MỘT BÀ CỤ NGƯỜI VIỆT NAM BỊ CẦM TÙ VÌ ĐỨC TIN.**

Ngày 14/8

NIGERIA: ROSE

"Nhanh lên, chui vào trong tủ đi con. Đừng gây tiếng động nào trừ khi các con nghe tiếng mẹ. Các con hiểu chưa?" Rose nghe hai tiếng động nhỏ của những đứa con chưa đến tuổi đến trường của mình trả lời: "Dạ nghe, thưa mẹ," rồi cô cài chặt cửa và lao thẳng đến trường học của con gái mình, cầu nguyện để xin mình không đến quá trễ.

Từ lúc công bố luật Sharia, hay bộ luật Hồi Giáo, của chính quyền Nigeria, nhiều nhóm bạo động đã nổ ra chống lại những nhóm Cơ Đốc nhân vì cơ họ đã phản đối các luật này. Cô con gái lớn nhất của Rose vẫn đang ở tại trường đương lúc nổ ra nổi loạn, và Rose chắc chắn con mình sẽ không an toàn tại đó. Khi cô đến trường, con gái cô đã được đưa đến căn cứ quân sự để bảo đảm an toàn. Cuối cùng, Rose tìm được con, và họ trở về nhà nơi hai đứa em đang chờ đợi cách an toàn.

Ngày hôm sau, khi chống ra khỏi nhà để đến một buổi nhóm của các Cơ Đốc nhân, đó là lần cuối cô nhìn thấy anh còn sống. Khoảng 260 nhà thờ bị phá hủy trong những cuộc nổi loạn này, và hơn 460 Cơ Đốc nhân bị giết.

Trong những tháng sau khi chống bị giết, Rose đã tìm được sự an ủi từ sách Côngvụ. Cô nói: "Đức Chúa Trời đã cho phép Êtiôpi bị ném đá cũng chính là Đức Chúa Trời cho phép Phero thoát khỏi tù. Chúa lâu nay vẫn thành tín, và ân điển Ngài vẫn dư đầy." Ngày nay, Rose tiếp tục cộng tác trong Hội Thánh nơi người chồng tuấn đạo của cô ngày trước đã làm mục sư. Và cô đang bận rộn nuôi dạy ba người con của mình.

Có người nói Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ đưa chúng ta đến nơi nào mà ân điển Ngài không thể giữ được chúng ta. Chúng ta phải nhận thấy đôi khi kế hoạch của Ngài không bao gồm sự giải thoát bằng phép lạ khỏi bệnh tật, sự chết hay sự hà hiếp. Thế nhưng ân điển Ngài có đủ, và Ngài không lừa bịp chúng ta. Chúng ta phải tin cậy Chúa sẽ không dẫn chúng ta đến nơi thì hành chức vụ hoặc làm công tác mà không có đủ ơn của Ngài để làm xong. Đôi khi kế hoạch của Ngài chỉ đơn giản là giúp vượt qua thử thách thay vì giải cứu khỏi thử thách ấy. Bạn đã tiến được đến chỗ sẵn lòng hoàn toàn nương cậy Ngài chưa? Bạn sẽ không bao giờ nói rằng tất cả những gì bạn cần là ơn của Chúa mãi đến khi tất cả những gì bạn có chính là ơn của Ngài.

*Nhưng
Chúa
phán rằng:
"Ân điển
ta
đủ cho
người rồi."*

II. Cô Plahô 12:9

Một sinh viên hai mươi mốt tuổi của trường Kinh Thánh đang ngủ thì bị đánh thức bởi những tiếng la "Allah-u-Ahkar!" (Allah là Đấng Toàn Năng!) những người Hồi Giáo cực đoan đã vào phòng anh và đánh anh gần như ngất xỉu. Khi Dominggus chống cự để tìm đường tẩu thoát, một lưỡi liềm giáng xuống gây anh, gần như chặt đứt đầu. Những kẻ tấn công bỏ mặc anh trong vũng máu ngày càng nhiều, cho rằng anh sắp chết đến nơi.

Dominggus nói rằng linh hồn anh đã rời khỏi thể xác và được các thiên sứ đem đến Thiên đàng, tại đó anh chứng kiến thi thể mình nằm bất động trên đất. Anh không còn cảm thấy sợ hay đau đớn, nhưng trái lại cảm thấy bình an khi chờ đợi cuộc sống mới với Đấng Christ. Rồi anh nghe tiếng: "Chưa đến lúc cho người hầu việc ta ở đây." Âm thanh kế tiếp Dominggus nghe được chính là âm thanh của những nhân viên y tế cấp cứu Indonesia. Vì họ không biết anh là Cơ Đốc nhân hay người Hồi Giáo, nên họ đã thảo luận xem nên đem thi thể anh đi đâu.

Dominggus cầu nguyện xin Chúa ban sức để nói. Cuối cùng, những lời lẽ "Tôi là Cơ Đốc nhân" đã bật ra. Ta chỉ còn nước hình dung ánh mắt trên khuôn mặt của những nhân viên khi sinh viên "đã chết rồi" này trả lời câu hỏi của họ.

Ngày hôm nay, Dominggus đã hoàn toàn bình phục. Vết sẹo trên cơ thể anh vẫn còn, nhưng tâm linh anh đã có đức tin mới và một sự điệp tha thứ. Dominggus nói anh được gần hơn với Chúa, và giờ đây đang chủ động cầu thay cho những người láng giềng Hồi Giáo của mình – ngay cả cho những người đã tấn công anh.

Trong một thế giới mới bấp bênh của bạo lực và đe dọa, Cơ Đốc nhân được quyền không sợ hãi để đối mặt với tương lai. Sợ hãi càng làm một tình huống xấu trở nên tồi tệ chứ không hề loại bỏ được chút áp lực nào. Chúng ta có thể vững lòng đối mặt với những điều bấp bênh của tương lai trên đất này vì biết đích đến đời đời của chúng ta đã được bảo đảm chắc chắn. Chúng ta biết tương lai chúng ta trên Thiên đàng là ở đời đời với Đấng Christ, như Dominggus đã nhìn thấy rõ ràng như vậy. Suy cho cùng, chúng ta đâu chỉ là những thân thể phàm trần mà kẻ thù có thể làm tàn phế hoặc thậm chí có thể giết chết. Sự sống của các bạn sẽ tiếp tục sau khi thân thể bạn bị phá hủy. Tương lai thật của bạn chính là điều diễn ra trong cõi đời đời, chứ không phải trên đất này. Bạn có những nỗi lo sợ nào về tương lai? Bạn có thể giao chúng cho Chúa để đối mặt với tương lai mà không chút sợ hãi không?

Đức
Giêhôva
là
ánh sáng
và là
sự
cứu rỗi
tôi:
Tôi
sẽ
sợ ai?

Thi thiên 27:1

"Tôi không hề biết những tù nhân này đang hát những gì mãi đến khi tôi trở thành Cơ Đốc nhân."

Soon Ok Lee là tù nhân tại Bắc Triều Tiên từ năm 1987 đến 1992. Tuy nhiên, cô vẫn chưa không trở thành Cơ Đốc nhân mãi đến khi trốn thoát đến Nam Triều Tiên. Khi mới tiếp nhận Đấng Christ, cô đắm chìm trong ký ức về những gì đã thấy và nghe trong tù. Đó là những sự việc đơn giản, như là những Cơ Đốc nhân hát khi sắp bị giết. Lúc bấy giờ, cô không hiểu và cứ nghĩ họ đã hóa điên. Cô không được phép nói chuyện, nên chẳng bao giờ có cơ hội để nói với một Cơ Đốc nhân. Cô chỉ nhớ mình đã nghe chữ: "Amen."

*Tôi
được
đây
sự yên ủi,
tôi
được
vui mừng
quá bội
ở giữa
mọi sự
khó khăn.*

"Khi tôi ở đó, tôi chẳng bao giờ nhìn thấy Cơ Đốc nhân chối đức tin họ. Không có lấy một người. Khi những Cơ Đốc nhân này im lặng, các sĩ quan sẽ nổi lời đanh đá họ. Lúc đó, tôi không hiểu vì sao họ liều mạng trong khi có thể nói: 'Tôi không tin,' rồi làm theo những gì các sĩ quan muốn. Thậm chí tôi còn thấy nhiều người hát thánh ca đang khi bị đá và đánh dữ dội. Các sĩ quan sẽ gọi họ là hóa điên rồi đưa họ vào trong phòng giặt điện. Tôi chẳng thấy ai ra khỏi đó mà còn sống."

II.Côrinthô 7:4

Chính tiếng hát ấy đã bám theo cô. Có lẽ chính tiếng hát của những thánh đồ quý báu này đã gieo hạt giống trong tâm linh cô và cuối cùng đưa cô đến Đấng Christ.

Giống như những thám tử, những ai hiểu kỳ về Cơ Đốc giáo đều tập trung vào tin đồn để có thể tự tập đánh giá lẽ thật cho mình. Họ quan sát. Họ theo dõi. Họ ghi nhận trong trí. Bất cứ khi nào Cơ Đốc nhân trải qua thử thách, những quan sát viên thâm lặng này thường mong thấy tin đồn vấp ngã, để họ có thể tự trấn an mình rằng: suy cho cùng Cơ Đốc nhân cũng giống như mọi người khác thôi. Tuy nhiên, khi Cơ Đốc nhân mỉm cười qua hoạn nạn, những người ấy thật bối rối. Khi Cơ Đốc nhân vỗ tay thay vì khóc la, họ đã sống sót. Khi môn đồ Đấng Christ hát giữa cơn đau buồn, họ bị thu hút và bởi những gì họ không giải thích được. Nếu ngay giờ này, bạn đang trải qua thử thách, bạn đang nắm cơ hội chưa từng có để làm chứng cho Đấng Christ. Hãy cầu nguyện để tấm gương vui mừng của bạn sẽ thôi thúc nhiều người khác.

"Phá đạo đức của nó đi hoặc phá thân thể của nó đi!" Những viên chức quan liêu của Turkmenistan không còn kiên nhẫn với vị truyền đạo trên đường phố này thêm nữa.

Người ta gợi ý sẽ trả tự do cho Shageldy Atakov theo lệnh ân xá ngày 23 tháng 12 năm 2000 của Tổng Thống Saparmurat Niyazov, miễn là chịu tuyên thệ trung thành với Tổng Thống và đọc lớn tiếng bài tín điều Hồi Giáo. Shageldy một lần nữa lại khước từ lệnh ân xá.

Trước đây Shageldy đã bị các quan chức nhà nước đe dọa trước khi chặn đứng việc cải đạo của anh. Anh bị bắt giữ vào tháng 12 năm 1998 và được kết án hai năm tù, nhưng công tố viên phản kháng bản án là "quá quan liêu." Thế là anh bị kết án thêm hai năm nữa trong tù. Anh chịu đau đớn vì bị đánh đập tàn khốc đến nỗi phải xin các con đừng đùng đến mình.

Tháng 2 năm 2000, vợ cùng năm con của anh đã bị cưỡng chế ra khỏi nhà và bị trục xuất đến vùng Kaakhka hẻo lánh, tại đó họ vẫn cứ "bị giam trong làng."

Khi gia đình đến thăm anh vào đầu tháng 2 năm 2001, Shageldy nói những lời tạm biệt. Vợ anh để ý thấy "lần gặp này, anh bị bầm dập và thân hình tả tơi, thận và gan bị thương, và anh đang bị vàng da. Anh hầu như chỉ còn là cái bóng biết đi và thường xuyên bị ngứa." Anh không nghĩ mình còn sống sót được lâu hơn.

Dẫu vậy, Shageldy vẫn không chịu khuất phục. Anh không chịu đầu hàng, và dù chuyện phóng thích nằm trong tầm tay, anh vẫn không chấp nhận nếu điều đó có nghĩa từ bỏ lòng trung thành với Đấng Christ.

Con người có thể sống nhiều tuần không cần ăn, thế nhưng chúng ta không thể sống sót trong vài ngày nếu không có nước. Cũng vậy, tâm linh chúng ta cũng cần những chất bổ dưỡng thuộc linh nữa. Chúng ta có thể sống nhiều ngày, nhiều tháng, hoặc thậm chí nhiều năm mà không cần tình đồng bạn – tâm linh chúng ta vẫn sống còn dẫu phải cô đơn. Chúng ta có thể sống thiếu hòa bình, chịu đựng bệnh tật bám dai dẳng – tâm linh chúng ta dẫu ngã lòng nhưng vẫn cứ sống còn. Tuy nhiên, nếu cố chịu đựng lâu mà không có sự hy vọng của Đấng Christ, linh hồn chúng ta sẽ mòn dần. Chúng ta không thể sống thiếu hy vọng, là món quà quý báu của Đức Chúa Trời dành cho con cái Ngài. Nếu bạn đang cảm thấy như thể mình không thể đi tiếp, hãy cầu xin Đức Chúa Trời khích lệ và động viên bạn. Bạn sẽ chịu đựng mọi sự với sự trông cậy mạnh mẽ trong Đức Chúa Giê-xu Christ.

Vì trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi nhớ mãi về công việc của đức tin anh em, công lao của lòng yêu thương anh em, sự bền đỗ về sự trông cậy của anh em trong Đức Chúa Giê-xu Christ chúng ta.

1.Tesalônica 1:3

Ít lâu sau khi trở thành Cơ Đốc nhân vào năm 1997, Hezekiah đã đến chỗ mà địa phương gọi là "nơi ẩn náu" để được dạy dỗ về môn đồ hóa và truyền giảng. Sau đó anh quay trở về nhà cha mình, và lập tức ba mươi lăm người bà con và dân làng vây quanh hỏi cho biết vì sao anh đi theo Cơ Đốc giáo. Anh bảo họ: "Chúa Giê-xu là con đường duy nhất để tôi được cứu khỏi tội lỗi và có sự sống đời đời."

Nếu chúng ta không thành tín, Ngài vẫn thành tín, vì Ngài không thể tự mình chối mình được.

Đám đông nổi giận, và Hezekiah cố lý luận với họ, cuối cùng, họ túm tóc anh và bắt đầu đấm vào mặt cho đến khi bất tỉnh.

Một người bạn đã đưa được Hezekiah về nhà mình, tại đó Hezekiah vẫn cứ nằm trên giường suốt bốn ngày để hồi phục sau những trận đòn. Anh không bao giờ trở về được nhà cha mình, nhưng vẫn tiếp tục đi hết làng này đến làng kia ở Lào để rao truyền Tin Lành cứu rỗi.

Kể từ biến cố đầu tiên này, Hezekiah đã bị đánh đập trong mười lần, đôi khi muốn chết hơn là chịu khổ tiếp tục. Anh làm chứng: "Khi tôi trưởng thành trong bước đường đồng đi với Chúa, tôi có thêm đức tin để chịu đựng những gian khổ này. Những thử thách tôi đang trải qua đã giúp làm vững mạnh đức tin tôi, và tôi thấy sự thành tín của Chúa trong việc giải cứu tôi. Tôi cảm tạ Chúa vì mình có thể dắt đem ba mươi người biết Chúa Giê-xu để được cứu."

II.Timothê 2:13

Sự thành tín của Chúa đối với con cái Ngài không căn cứ trên sự có qua có lại. Nếu vậy chần chẫn chúng ta bị bỏ từ lâu rồi. Trái lại, Chúa biết rõ về những yếu đuối của chúng ta và dẫu sao Ngài vẫn chấp nhận ta. Chúng ta phải cẩn thận khi đọc những câu chuyện về người tuận đạo Cơ Đốc trong ánh sáng sự thành tín của Đức Chúa Trời đối với con cái Ngài. Những người tuận đạo là những người đầu tiên nhắc chúng ta nhớ câu chuyện của họ không phải nói về họ. Câu chuyện ấy nói về Đức Chúa Trời! Dẫu chúng ta đọc về rất nhiều tín hữu sẵn lòng bị đánh đập hơn là chối bỏ Đấng Christ, kết luận đáng sợ không phải là lòng trung thành tột cùng của họ, nhưng là sự thành tín tột cùng của Đức Chúa Trời vinh hiển. Lòng trung tín của bạn có thể bị nao núng, nhưng thành tín vững bền của Ngài đối với bạn không bao giờ dứt. Hôm nay hãy dành thì giờ cảm tạ Chúa vì lòng thành tín của Ngài.

Bác sĩ trẻ tuổi người Do Thái này rất buồn. Một đêm kia, Sabina Wurmbrand có an ủi đôi lời: "Đức Chúa Trời đã hứa với Ápraham rằng dân Do Thái sẽ có một tương lai xán lạn. Họ sẽ giống như cát dưới bờ biển và sao trên trời."

Vị bác sĩ nhìn lên, mắt cô đầm lệ và nói: "Giống như cát trên bãi biển, chúng ta bị giầy xéo dưới chân của những lính gác Cộng sản này. Đừng nói với tôi lời nào nữa về Đức Chúa Trời của cô."

Vài ngày sau, Sabina bệnh rất nặng. Đang khi nằm gần chết trong bệnh viện nhà tù, giám đốc trại tù đến. Ông nói: "Những người Cộng sản chúng tôi có thuốc và bệnh viện, và chúng tôi mạnh hơn Đức Chúa Trời của bà. Trong bệnh viện này, bà không được nhắc đến tên Đức Chúa Trời." Chỉ có một mình Sabina mới dám nói về sự thực hữu của Chúa. Những phụ nữ khác cực kỳ sung sướng vì có người đã thực sự thách thức viên giám đốc.

Ngày hôm sau, họ bắt Sabina phải trở về đi lao động. Chúa đã làm phép lạ, đặng đến thân thể bà để chữa lành cho bà hoàn toàn. Tin tức lan khắp tù và cũng không thoát khỏi đôi tai của vị bác sĩ trẻ buồn bã này.

Cô đến với Sabina tối hôm đó và nói: "Nếu Đức Chúa Trời của bà có thể chữa lành thân thể chị và ban cho chị sự bình an như thế giữa hố địa ngục này, thì tôi phải tin rằng Ngài có thật. Không một quyền lực nào khác có thể làm được việc này. Tôi phải làm gì để được cứu?"

Bất cứ khi nào chúng ta thấy cuộc đời mình ở trong hố sâu, chúng ta có thể bảo đảm chắc chắn rằng người ta đang nhìn xem chúng ta sẽ làm cách nào để ra khỏi đó. Cơ Đốc giáo dường như thu hút những khán giả quan tâm – đặc biệt là khi chúng ta đang tranh chiến vất vả. Người ta đứng rất gần quan sát đức tin chúng ta để xác định xem Đức Chúa Trời là gì, là ai. Họ theo dõi với sự quan tâm sâu sắc khi chúng ta gặp khủng hoảng. Tuy nhiên, nếu chúng ta sống bởi đức tin trong những lúc thử thách, người ta không thể bác bỏ bằng chứng họ nhìn thấy trong đời sống ta. Người ta nhìn thấy điều gì trong cách bạn đang sống? Phản ứng của bạn với những hoàn cảnh của cuộc sống nói cho người ta biết điều gì về Đức Chúa Trời? Nếu cảm thấy cuộc đời mình đang ở dưới hố sâu, hãy nhớ người ta đang theo dõi xem bạn sẽ xử lý cách nào.

Trái lại,
trong
mọi sự
đó,
chúng ta
nhờ
Đấng
yêu thương
mình mà
thắng
hơn
bội phần.

Rôma 8:37

Ngày 154

*Dẫu có những suy gẫm và những ký ức đầy đau
đớn, tôi vẫn không có thì giờ cho sự cay đắng. Đời
tôi tràn đầy bao hạnh phúc, biết bao con người yêu
thương chăm sóc nên không thể để mình bị nuốt mất
bởi thứ ung thư của lòng thù ghét. Tôi vui mừng.
Tôi ca hát. Tôi cười. Tôi ca ngợi Chúa, bởi vì
biết Chúa tôi tể trị tối thượng trên mọi thế lực
gian ác và mọi sự hủy diệt mà Satan từng vạch ra.
Và điều tốt hơn hết – Chúa tôi tể trị tối thượng
trong tôi.*

**MỤC SƯ NOBLE ALEXANDER,
BỊ NHỐT TÙ TẠI CUBA SUỐT HAI MƯỠI HAI NĂM
– TÔI SẼ CHẾT TRONG TỰ DO**

Zhang Rongliang là lãnh đạo của một trong những nhóm Hội Thánh tư gia lớn nhất tại Trung Quốc, là nhóm có khoảng mười triệu tín đồ Trung Quốc nhóm lại mỗi tuần. Năm 1998, Zhang và các lãnh đạo của các Hội Thánh tư gia khác đại diện cho năm mươi triệu tín hữu thẩm lượng ký một tài liệu có tựa đề "Bản Tuyên Ngôn Đức Tin Của Hội Thánh Tư Gia" để công khai kêu gọi chính quyền Cộng sản ngưng hà hiếp những Hội Thánh tư gia chưa đăng ký.

Vài tháng sau khi công bố tài liệu này, Zhang và nhiều người ký tên vào đó bị bắt giữ và nhốt tù. Về sau, Zhang được thả ra với điều kiện phải "cư xử tốt" trong bảy năm tới. Giờ đây, Zhang đi đây đó để chăm sóc cho rất nhiều bầy khác nhau của mình. Vì đang không "cư xử tốt" như chính quyền muốn, Zhang không bao giờ ngủ yên trên cùng một chiếc giường hơn vài đêm liên tiếp.

Khi Phaolô viết thư trong Rôma 13 rằng chúng ta phải vâng phục nhà cầm quyền, trong mọi người, ông ít hẵn đã biết những liều lĩnh và mọp hiểm này. Thế nhưng, khi người Lamã bắt bớ ông, chính nhờ kêu nài đến luật pháp của họ mà ông đem Tin Lành đến tận Rôma. Lời yêu cầu của ông để được xét xử như một công dân Lamã đã giúp ông có thể đem Tin Lành tiến đến Rôma, dấu đó sẽ là chuyến đi cuối cùng của ông.

Giống như Phaolô, Zhang đã nhận lấy liều lĩnh tốt cùng khi ông đưa ra yêu cầu chính thức của mình. Tuy nhiên, những kết quả từ sự liều lĩnh của bản thân ông đã giúp cho nhiều người được biết Đấng Christ.

Giống như Phaolô, các lãnh đạo Hội Thánh tại Trung Quốc biết rằng Đức Chúa Trời đã chỉ định các chính quyền. Nhưng họ cũng biết Đức Chúa Trời sẽ không bỏ qua những bất công của một thẩm quyền gian ác. Truyền thống cho rằng người Lamã đã thực sự chém đầu Phaolô. Tương tự, tín hữu tại Trung Hoa chịu rất nhiều bất công vì cơ Đấng Christ dưới chế độ cầm quyền đương thời của họ. Nếu việc liều bỏ mạng sống để đem lại công lý cho Trung Quốc là cần thiết, thì những người như các mục sư này sẵn lòng chịu chết. Lòng khao khát nhìn thấy chân lý được thi hành của chúng ta mạnh đến mức nào? Chúng ta quý trọng quyền tự do giảng Lời Chúa đến mức độ nào? Hãy cầu thay cho những tín đồ tại Trung Hoa ngày nay, là những người đã thôi thúc chúng ta tìm kiếm công lý của Đức Chúa Trời dành cho những người hà hiếp họ. Hãy cầu xin Chúa chỉ cho bạn thấy những cách có thể hỗ trợ cho họ phát triển nước Đức Chúa Trời.

Ngài
chuộng
sự
công bình
và
sự
chánh trực;
đất
đầy dẫy
sự
nhân từ
của
Đức
Giêhôva.

Thi thiên 33:5

Đấng Christ đã hỏi Phierô đến lần thứ ba: "Hỡi Simôn, con trai Giôna, người yêu ta chẳng?"

Phierô rất đau lòng. Ông đã chối Đấng Christ ba lần; giờ đây Chúa hỏi ông ba lần về tình yêu của ông. Lần này Phierô trả lời chậm chạp, dường như để đánh giá ý nghĩa từng lời nói ra từ tận đáy lòng: "Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa!"

Chúa Giêxu lập lại lần thứ ba "Hãy chân chân ta." Chỉ đến lần này, Ngài mới nói thêm: "Khi người còn trẻ, người tự mình mặc áo và đi bất cứ nơi đâu mình thích; nhưng khi người già, người khác sẽ thay áo cho người, và dắt người đi đến chỗ người không muốn đến." Rồi Chúa phán: "Hãy theo ta" (Giăng 21: 15 - 19, diễn ý).

Nero đã bắt bớ Phierô khi Phierô bảy mươi tuổi. Theo truyền thuyết, các bạn và các tín hữu của Phierô khuyên ông đi khỏi Rôma. Thoạt đầu ông từ chối, nhưng cuối cùng xiêu lòng trốn đi. Khi đến gần cổng thành, ông có sự hiện thấy, thấy Chúa đang bước vào thành. Ông quý xuống thờ phượng Ngài. "Lạy Chúa, Chúa đang đi đâu?"

"Ta đã trở lại để chịu đóng đinh. Hãy theo ta."

Phierô quay lại và đi theo đến nơi "ông không muốn đi." Ông trở lại để đối mặt với Nero. Khi nhà cầm quyền bắt ông, ông xin chịu đóng đinh ngược đầu vì mình không xứng đáng để chịu đóng đinh giống như cách Chúa mình đã chịu.

Dại ý của truyền thuyết này không phải để nói Chúa Giêxu thực sự bị đóng đinh lần thứ hai. Ngài đã chết và đã sống lại một lần đủ cả. Trái lại, truyền thuyết này nhắc chúng ta rằng Chúa Giêxu đã đồng nhất hóa với những nỗi đau đớn và thống khổ của chúng ta y như Ngài đang đích thân gánh chịu. Trong trường hợp của Phierô, Kinh Thánh nói lời tiên tri trước đó của Chúa Giêxu đã chỉ về sự đóng đinh của Phierô. Còn ai khác ngoài Chúa Giêxu có thể liên hệ với kinh nghiệm đầy khúc quanh của Phierô? Chúa Giêxu là chuyên gia chịu thương khó. Ngài biết trọn vẹn thương khó là gì và muốn đi sát bên chúng ta. Nếu trong đời sống bạn có sự đau đớn, Chúa Giêxu hiểu thấu. Nếu bạn đang tổn thương, Chúa Giêxu cũng có mặt tại đó nữa. Qua lời cầu nguyện hôm nay, hãy để Ngài mang lấy gánh nặng và buồn rầu của bạn.

Ngài
nói điều đó
để
chỉ về
Phierô
sẽ chết
cách nào
đặng
sáng danh
Đức
Chúa Trời.
Và
sau khi
đã phán
như vậy,
Ngài lại
rằng:
Hãy
theo
ta.

Giăng 21:19

Có sự tương phản rõ nét giữa vùng đồng quê tươi đẹp của Romania với những sự thương khó mà Cơ Đốc nhân và người Do Thái đã chịu dưới tay của quân Quốc Xã xâm lăng và người Cộng sản. Đối với Sabina Wurmbbrand, những gian khó đó gồm ba mặt: Bà vừa là Cơ Đốc nhân vừa là người Do Thái, đồng thời cũng là vợ của một mục sư có tiếng tăm.

[Chúng tôi] sai Timôthê, là anh em chúng tôi, tôi tớ của Đức Chúa Trời, kẻ giúp việc đạo Tin Lành của Đấng Christ, đến cùng anh em, để khiến anh em được vững vàng và giục lòng anh em trong đức tin.

Một ngày kia, bà biết rằng mẹ, cha, ba cô em gái và cậu em trai chín tuổi của mình thấy đều bị giết một cách tàn nhẫn trong trại tập trung. Chính ngày hôm đó, đức tin bà đã trở nên sống động và thực tiễn.

Được đầy ơn Chúa, Sabina nói: "Tôi sẽ không tỏ ra bộ mặt buồn rầu. Tôi mắc nợ Chúa một tín đồ vui vẻ, đối với Hội Thánh, tôi mắc nợ tấm gương về lòng can đảm; và đối với chồng tôi, tôi mắc nợ một người vợ thanh thản."

Sabina không bao giờ để cho đau buồn và thống khổ của bản thân mình ngăn trở bà làm một người khích lệ công khai cho những người quanh mình. Trong trí bà, bà không có quyền lựa chọn. Sự chết và sự thống khổ là điều thịnh hành, đặc biệt giữa vòng những thành viên của Hội Thánh trầm lặng. Nhiều cặp mắt đang nhìn dõi theo bà trong tư cách người vợ mục sư. Nếu bà mất hy vọng, họ sẽ còn có được niềm hy vọng nào?

Về sau, Sabina bị tù ba năm và ở trong những trại tù khổ sai, tại đó, phụ nữ đối diện với những hành động nhục nhã và tàn bạo nhất của tất cả mọi tù nhân. Thế nhưng ngay cả trong tù, bà vẫn nổi tiếng là bạn của hết thảy mọi người, và bà luôn luôn nói những lời nhân hậu.

Trước khi rời khỏi Romania, Chúa đã ban thưởng cho Sabina. Bà, và chồng bà là Richard, về sau đã đem kẻ giết gia đình bà về với Đấng Christ!

Làm mục sư là một sự cộng tác giữa mục sư và vợ của họ. Không bên nào có thể hoàn tất công việc nếu không có chức vụ và sự khích lệ của bên kia. Chúa không kêu gọi bất kỳ Cơ Đốc nhân nào phải làm việc và sống cách ly - Ngài kêu gọi chúng ta đến với cộng đồng. Chúng ta cần những Cơ Đốc nhân khác đi bên cạnh trong chức vụ để giúp cho chúng ta được sự khôn ngoan và khích lệ hết lần này đến lần khác. Chúng ta không bị buộc phải làm việc một mình - mà cũng đừng nên cố làm một mình. Hãy suy nghĩ đến phạm vi ảnh hưởng của chính mình. Ai là người cộng tác với bạn trong chức vụ? Ai đang cầu thay cho bạn để trở thành một nhân chứng hiệu quả tại nơi làm việc, tại gia đình hay tại trường học của bạn? Hãy cầu xin Chúa dẫn bạn đến với một bạn đồng hành Cơ Đốc, là người sẽ khích lệ và làm bạn vững mạnh khi bạn cần điều ấy.

I.Tesalônica 3:2

Nhưng
hãy tôn
Đấng
Christ,
là Chúa,
làm thánh
trong lòng
mình.
Hãy
thường
thường
sẵn sàng
để trả lời
mọi kẻ
hỏi lẽ
về sự
trông cậy
trong
anh em,
song
phải
hiền hòa
và kính sợ.

I.Phieređ 3:15

Fritz cảm nhận từng quả đấm nhức nhối vào đầu và cầu nguyện xin Chúa ban sức mạnh. Những người Hồi Giáo tấn công vây lấy anh và thay phiên đánh vào mặt anh. Một trong những người Hồi Giáo tấn công hươ một con dao lớn nghĩ rằng con dao này sẽ loại vị mục sư Cơ Đốc kia ra khỏi họ. Lần đầu tiên lưỡi dao chém vào Fritz, tất cả những gì anh làm được là la lên: "Chúa Giêxu ơi!" Anh bị đâm liên tiếp. Cứ mỗi lần, anh lại kêu lên: "Chúa Giêxu ơi!" Những kẻ tấn công càng tức giận trước vị mục sư chẳng chịu chết kia!

Những người Hồi Giáo cực đoan tiếp tục lôi các hàng ghế và tòa giảng ra khỏi nhà thờ rồi đốt. Hai trong số những người Hồi Giáo túm lấy Fritz liệng vào đồng củi đang cháy phừng. Tấn công chừng đã thỏa mãn, họ bỏ đi. Fritz không nhớ gì nhiều sau đó, nhưng biết một điều: không còn sợi tóc nào trên đầu ông chưa cháy.

Ngay sau cuộc tấn công, Fritz được đưa đến bệnh viện lớn nhất trong khu vực đó ở Indonesia, nhưng người ta không chịu chữa trị khi biết ông là Cơ Đốc nhân. Ông được đưa đến một bệnh viện khác, nhưng bác sĩ trực nói rằng nếu có thể sống qua đêm nay, thì não Fritz cũng bị tổn thương nặng vĩnh viễn.

Sau một cuộc bình phục rất dài, giờ đây Fritz đang giảng trở lại tại một Hội Thánh mới. Trước sự sững sốt của ông, một trong những người Hồi Giáo từng tấn công Fritz bắt đầu tìm ông, chỉ để hỏi một câu: "Giêxu này là ai?"

Ai không thích được người ta nghĩ mình là "chuyên gia" thường trú? Có thể đó là trong lãnh vực cơ khí, toán học, công cụ, nghề mộc, nghệ thuật, sưu tập tem, hay thể thao – có thể xem mỗi người như một chuyên gia trong ít nhất một lãnh vực. Chúng ta thích những câu hỏi thực nghiệm về đề tài mà chúng ta vốn rất quen thuộc. Nhưng nếu có ai hỏi: "Giêxu này là ai?" chúng ta có chuẩn bị sẵn sàng như "một chuyên gia" sẽ sẵn sàng không? Không phải mỗi Cơ Đốc nhân đều là nhà truyền giảng theo đúng nghĩa của từ. Nhưng mỗi Cơ Đốc nhân đều có thể truyền giảng bằng cách chia sẻ kế hoạch cứu rỗi khi có cơ hội. Nếu bạn được một người bạn chưa tin Chúa đặt ra câu hỏi ấy, bạn sẽ trả lời thế nào? Nếu chưa biết chắc, hãy nói chuyện với người nào đã biết câu trả lời.

Một Nhóm Thanh Niên Tốt Cùng

Ngày 159

NƯỚC NGA: MỤC SƯ SEREBRENNIKOV

Những tờ báo địa phương mô tả quang cảnh này là "man rợ." Đó không phải là cảnh giết người hay đâm xe; đó là quang cảnh buổi học Kinh Thánh.

Câu chuyện xuất hiện trên tờ báo của nước Nga Cộng sản vào khoảng năm 1960. Bài báo có phần viết: "Những cậu cô thanh niên hát những bài thánh ca. Họ nhận nghi lễ báp têm và giữ theo lời dạy gian ác và phản bội về tình yêu đối với kẻ thù." Câu chuyện tiếp tục tiết lộ một thực tại đáng sửng sốt rằng rất nhiều thanh niên trong Đoàn Thanh Niên Cộng Sản là những Cơ Đốc nhân âm thầm.

Mục sư Serebrennikov nói với nhóm thanh niên của mình: "Chúng ta phải tin Cứu Chúa của chúng ta y như cách những Cơ Đốc nhân đầu tiên đã tin. Đối với chúng ta, luật pháp chính yếu chính là Kinh Thánh. Chúng ta không công nhận một điều nào khác. Chúng ta phải cấp tốc cứu con người khỏi tội lỗi, đặc biệt là giới trẻ."

Mục sư này đã bị ném vào tù khi người Cộng sản phát hiện bức thư do một trong những người ông đem về với Chúa đã viết. Thiểu nữ này viết: "Con gửi đến ông những phước hạnh từ Chúa yêu dấu của chúng ta. Ngài đã yêu con biết bao!"

Những bài xã luận trên báo thắc mắc làm cách nào những sinh viên Cộng sản lại có thể chọn bước theo Đấng Christ và kết tội các trường học Cộng sản là "bất lực" và "đã bị tước mất ánh sáng." Họ nói Cơ Đốc giáo có thể "cướp đi những học trò ngay trước mũi những thầy giáo hờ hững của chúng."

Đó không phải do sự hờ hững của thầy giáo. Đó chính là tiếng gọi của tình yêu Đấng Christ như đã được trình bày bởi mục sư Serebrennikov và những thuộc viên trong nhóm thanh niên của ông - là những Cơ Đốc nhân đã chiếu sự sáng của họ ra trong xứ tối tăm.

"Ngọn đèn nhỏ này của tôi, tôi sẽ soi sáng ra..." Bài hát quen thuộc từ thư thứ ấu này có giai điệu đơn giản và lời ca không quá dài để không nhớ nổi - nó có thể ghi khắc vào tâm trí suốt nhiều ngày sau khi nghe hát. Các em bé thấy rất dễ học bài hát này, nhưng rất khó sống theo, đặc biệt là khi chúng ta ngày càng lớn lên. Trong một ngày, chúng ta có bao nhiêu cơ hội để chiếu sự sáng của mình ra và tôn kính Đức Chúa Trời? Một hay hai? Mười? Hai mươi? Con số chính xác không quan trọng. Điều quan trọng chính là đáp ứng của chúng ta đối với những biến cố mình gặp mỗi ngày. Ai biết được? Sự sáng của bạn có lẽ chính là điều người khác cần để tìm lối về nhà.

Mathid 5:14-15

Cứ lập đi lập lại mãi nghe phát điên lên, và thần kinh của Sabina càng thẳng đến nỗi muốn đứt. Nhưng viên sĩ quan vẫn không ngưng nghĩ. “Chúng ta có nhiều phương cách khiến cô nói ra điều không muốn nói. Đừng cố tỏ ra thông thái với chúng ta. Chỉ tổ phí thời gian chúng ta thôi.”

Những câu hỏi của họ nhằm buộc bà tiết lộ tên của những công dân khác – những người bà đã sinh ra trong đức tin và khích lệ để họ mạnh mẽ khi đối diện với sự bất bớ. Giờ đây đến lượt bà phải mạnh mẽ, nhưng bà không nghĩ mình chịu nổi thêm một lần thẩm vấn nào nữa.

Buổi thẩm vấn kế tiếp được tiến hành với một phương pháp dịu dàng hơn, xảo quyết hơn. Người thẩm vấn chỉ đến một mình và mỉm cười. “Thưa cô, cô chỉ mới ba mươi sáu tuổi, cả cuộc đời còn trước mặt. Chỉ việc tiết lộ cho chúng tôi tên của những kẻ phản bội thôi.” Sabina vẫn im lặng. Người thẩm vấn nói tiếp: “Chúng ta hãy nói chuyện thực tiễn nhé. Mỗi người đều có cái giá của mình, vậy sao cô không ra giá cho cô đi? Cứ nói cho chúng tôi biết cô muốn những gì. Trả tự do cho cô và chồng? Một căn nhà xinh đẹp và một nhà thờ? Chúng tôi sẽ chăm sóc đàng hoàng cho gia đình cô.”

Sabina đáp với niềm tin quyết mãnh liệt: “Cảm ơn ông, nhưng tôi đã bán chính mình rồi.”

Người thẩm vấn ngất ngàng: “Cô bán rồi à? Bán bao nhiêu và bán cho ai?”

“Con Đức Chúa Trời đã chịu tra tấn và phó mạng sống Ngài vì tôi. Bởi Ngài mà tôi được đến Thiên đàng. Liệu ông có trả được giá cao hơn thế không?”

Chúng ta muốn các em thiếu niên vượt qua được hoàn cảnh này. Chúng ta nói đó là nghi thức thông qua. Thế nhưng chúng ta chẳng bao giờ nghĩ điều đó sẽ tiếp tục quấy rầy chúng ta là những người lớn. Đó chính là áp lực của bạn đồng lứa. Đó là cảm xúc quá quen thuộc của việc “bị mua” bởi một người nào đó hay bởi một điều nào đó bất cứ lúc nào bị cảm dỗ để thỏa hiệp những giá trị của mình. Sau khi thỏa thuận mua bán đã xong, chúng ta cảm thấy mình giống như những kẻ dễ bị bịp. Như những kẻ khờ. Chúng ta cảm thấy rẻ mạt, đã phản bội giá trị của bản thân mình. Tuy nhiên, Đấng Christ đã trả giá tối cao để chinh phục được những tình cảm của chúng ta. Nếu mỗi người đều có một giá cao, thì Ngài đã ra giá của chúng ta cho chính chúng ta, một lần đủ cả. Việc Ngài trả bằng huyết khiến chúng ta trở nên vô giá trước mặt Ngài. Bạn đã được mua và đã được thanh toán xong, vậy đừng tự bán mình giá thấp. Hôm nay hãy tự nhắc nhở mình điều ấy.

Anh em
đã được
chuộc
bằng
giá cao,
chớ
trở nên
tôi mọi
của
người ta
làm chi.

I.Corinhô 7:23

Ngày 161

*Một Hội Thánh không nhớ đến những anh em
đã bị bắt bớ của mình thì không còn là Hội
Thánh nữa.*

**MỘT MỤC SƯ THUỘC GIÁO PHÁI LUTHERAN,
NGƯỜI ĐÃ CHỊU TRA TẤN KINH KHIẾP
ĐỂ BẢO VỆ NHỮNG THÀNH VIÊN TRONG HỘI THÁNH THẦM LẶNG**

Khói từ xác tàu bốc lên dày đặc đang khi những tiếng kêu la thống khổ từ những thi thể giập nát đang đổ máu của cả biển hành khách giữa đống những chiếc xe hỏng nát. Có một bác sĩ phẫu thuật đi lại giữa những người bị thương và hấp hối. Ông vẫn không bị thương sau vụ đụng xe. Dầu vậy hành lý của ông đã bị thất lạc giữa lúc lộn xộn, và ông cứ kêu lên: "Đồ nghề của tôi! Đồ nghề của tôi! Giá như tôi có đồ nghề của mình!"

Với những y cụ, người này hẳn đã có thể cứu được rất nhiều mạng người. Với đôi bàn tay không, ông hầu như bất lực, đứng ngó biết bao người phải chết.

Hội Thánh bị bắt bớ thời nay cũng giống như bác sĩ giải phẫu kia. Họ có sự hiểu biết và sẵn lòng cứu biết bao người bị kẹt trong đống mảnh vụn của Chủ Nghĩa Cộng Sản và Hồi Giáo không chịu tin Đấng Christ. Những gì họ đang thiếu chính là những công cụ.

Mục sư Richard Wurmbrand đã viết khi lần đầu tiên đến Hoa Kỳ: "Hãy nghe tiếng kêu của những anh chị em quý vị tại những đất nước phụ tù! Họ không yêu cầu được thoát khỏi đó; họ không yêu cầu được an bình hay một cuộc sống dễ chịu. Họ chỉ yêu cầu có công cụ để đối phó với sự đầu độc của chủ nghĩa vô thần trên thế hệ trẻ của họ - là thế hệ kế tiếp. Họ xin Kinh Thánh. Làm sao họ rao truyền Lời Đức Chúa Trời nếu không có Kinh Thánh?"

Cơ Đốc nhân tại các quốc gia cấm đạo không thể tự cung cấp những công cụ này. Họ phải nhớ đến các Cơ Đốc nhân ở các nước tự do giúp đỡ. Một Cơ Đốc nhân đã bảo chúng tôi: "Hãy cho chúng tôi công cụ chúng tôi đang cần. Và chúng tôi sẽ trả giá để sử dụng chúng!"

Phần cho giáo viên, kim cho y tá, tiền nhân cho cha mẹ, và máy kéo cho nông dân. Mỗi người - bất kể gọi là ai - đều sử dụng những công cụ. Công cụ đó có thể phức tạp như một máy vi tính hoặc thô sơ như đôi bàn tay chúng ta, nhưng đời sống chúng ta thay đổi đáng kể với những công cụ đó. Là Cơ Đốc nhân, chúng ta biết những công cụ thuộc linh của mình vì đọc về chúng trong Lời Chúa, tức Kinh Thánh. Nhưng còn những người chưa hề đọc về những công cụ của sự thương xót, tha thứ, yêu thương, chia sẻ, và cùng mọi ân tứ và tài năng mà Chúa ban cho thì sao? Bạn không thể giữ khư khư những lẽ thật thuộc linh này cho riêng mình, giống như kẻ bần xin tom góp vàng vậy. Bạn có sẵn sàng chia sẻ các công cụ cách nhưng không với những người đang cần không?

Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao?

Rôma 10:14

Mỗi tiếng lách cách của bánh xe lửa dội như dội lên thân thể gầy yếu của nữ Cơ Đốc nhân Việt Nam đang ngồi trên chiếc ghế gỗ cứng. Nhưng cô đang có sứ mạng.

Cô cần lương thực thuộc linh cho những Cơ Đốc nhân đang được cô hướng dẫn ở Bắc Việt Nam. Ba hội chúng đang cầu nguyện để người hướng dẫn họ sẽ thành công và đem về những bản Kinh Thánh quý báu.

Công việc của cô ở tại quê hương rất mệt nhọc. Cô là Cơ Đốc nhân trưởng thành duy nhất trong vùng, và cô đã thành lập ba Hội Thánh mới từ chỗ không có ai, chinh phục mỗi lần một linh hồn thông qua cá nhân chứng đạo. Cô không có xe hơi, thậm chí cũng không có xe đạp. Cô đi bộ hoặc chèo một chiếc thuyền gỗ nhỏ để đến những buổi nhóm của mình. Vì cơ đức tin mình, cô đã đối diện với những mối đe dọa và hà khắc của cảnh sát cũng như đối diện trước sự choáng váng của cha mẹ đang theo Phật giáo. Giờ đây cô đang đi tàu lửa vượt tám trăm dặm trong ba ngày liên tiếp, mong tìm được một tín hữu nào đó giúp được cô. Cuối cùng cô đến thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đó, cô gặp những Cơ Đốc nhân Phương Tây và họ đã cho cô Kinh Thánh để đem về cho Cơ Đốc nhân ở Miền Bắc. Họ cũng cho cô chiếc xe đạp để giúp cô chăm sóc cho ba hội chúng kia. Trước khi chia tay, họ cùng cầu nguyện với nhau, cầu xin Chúa chúc phước cho chuyến đi và chức vụ của cô.

Một người trong số họ hỏi khi cô sắp ra về: "Cô bao nhiêu tuổi?"

Phụ nữ này vén mái tóc đang che trên mặt và nói thắm: "Tôi hai mươi hai tuổi."

Những thần đồng có nhiều khả năng đặc biệt vượt quá lứa tuổi của chúng. Có thể chúng ta biết về người đã học xong đại học ở tuổi mười lăm hoặc sáng tác bản nhạc giao hưởng trước tuổi mười hai, hoặc những người chơi xuất sắc một môn thể thao nào đó ở tuổi mười sáu. Thường đáp ứng của chúng ta là ghen tị; chúng ta ước gì mình có thể làm một điều gì đó vĩ đại trong tuổi thanh xuân để cũng được công nhận về kỳ tích đó. Nữ Cơ Đốc nhân Việt Nam này đã làm được điều đó, nhưng chắc cô không có những năng lực đặc biệt nào hơn những người đồng lứa. Tuy nhiên, cô có lòng khao khát bước theo Chúa Giêsu và đem Ngài đến cho đồng bào cô. Đáng Christ kêu gọi chúng ta hãy chuyên tâm làm việc cho Ngài nữa. Chia sẻ tình yêu của Đức Chúa Trời là việc đơn sơ đủ để không cần đòi hỏi những năng lực đặc biệt – chỉ đòi hỏi sự sẵn sàng của bạn.

Hãy
săn sóc
chuyên lo
những
việc đó,
hầu cho
thiên hạ
thấy
sự tấn tới
của
con.

I. Timóthê 4:15

Ngày 164

TẠI TỰ NƯỚC PHÁP:

FRANE RAVENNAS VÀ MARTIN GUILLABERT

"Khi nghe bản án tử hình, bạn sẽ đón nhận bản án như lời mời của Vua vinh hiển, là Đấng mời bạn đến dự tiệc cưới của Ngài."

Và, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em.

Rôma 8:38-39

Những lời dạy dỗ trên thật khó nhưng rõ ràng. Những tác giả Pháp Frane Ravennas và Martin Guillabert đã viết một sách cẩm nang để chỉ dẫn Cơ Đốc nhân đối đầu với mối đe dọa của sự chết. "Văn phòng xuất bản" của họ chính là xà lim của họ trong Cuộc Cách Mạng Pháp. Họ đã xem xà lim của mình là "cung điện trước khi đến Barađi."

Sách cẩm nang này viết tiếp: "Khi họ đọc xong bản án của bạn, bạn sẽ đồng thanh với rất nhiều người tuận đạo đi trước mình: 'Cảm tạ Đức Chúa Trời.' Hãy hát lên những bài ca vui vẻ. Khi họ trói tay bạn, hãy nói những lời của Thánh Phaolô: 'Tôi sẵn sàng để không những chịu xiềng, mà cũng để chịu chết vì danh Đức Chúa Giêxu Christ nữa.'

"Trên đường bị dẫn đi xử bắn, hãy nói với lính bằng những Lời Kinh Thánh nói đến sự vui sướng của sự chịu khổ và chết vì cơ Đấng Christ. 'Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu thương của Đức Chúa Giêxu Christ?' (Rôma 8:35)

"Khi đến gặp đao phủ, hãy nhớ những lời lẽ của nhà tuận đạo vĩ đại Ignatius: 'Khi nào mới đến giây phút sung sướng để chịu chết vì Cứu Chúa của tôi? Tôi phải chờ đợi bao lâu nữa?' Cũng hãy nhớ câu nguyện cho những kẻ bắt bớ."

Frane Ravennas và Martin Guillabert bị chém đầu. Đối với hầu hết Cơ Đốc nhân tại những nước tự do, những lời lẽ của họ thật không thể nào hình dung nổi, nhưng chúng đã được tuân giữ theo, thậm chí ngay cả ngày nay, tại những nước bị cấm đạo.

Mỗi ngày chúng ta nên sống kèm theo lời cảnh báo: *Hãy coi chừng! Tại bất kỳ giây phút nào, thảm kịch vẫn là một khả năng đặc trưng. Dù đang đi xe bằng qua phố, hay chỉ đi làm như thường ngày, chúng ta vẫn không an toàn trước tai nạn, bệnh tật, hay trước hành động cố ý của bạo lực. Tuy chúng ta không thể sống cuộc đời được bảo vệ trọn vẹn khỏi những điều ác của thế gian này, nhưng vẫn có thể sống với lời hứa Chúa đã ban cho: Không một điều nào, tuyệt đối không một điều nào, có thể dứt chúng ta khỏi tình yêu đã có trong Chúa Giêxu. Dầu có thể bạn không bao giờ phải chịu chết vì đức tin, nhưng vẫn có thể bị hắt hủi và chịu nhiều bắt bớ đau đớn khác. Tình yêu của Chúa sẽ chỉ dạy và giúp bạn đối diện tất cả mọi điều xấu, đến cho bạn hôm nay.*

"Chúng tôi là đất sét, Ngài là thợ gốm chúng tôi."

Một tín hữu kia đứng bên cửa sổ, canh chừng những đường phố lúc nửa đêm xem có động tịnh nào báo hiệu có cảnh sát đang tiến gần lại những người thờ phượng không. Những Cơ Đốc nhân đang nhóm lại bí mật với nhau ở niềm nam Iran. Một vị khách ngoại quốc càng làm tăng thêm nguy hiểm, vì cảnh sát Iran sẽ rất tức giận khi biết Cơ Đốc nhân đang thông công với người nước ngoài.

Một tín hữu vừa mới được thả khỏi tù giam của cảnh sát, và những vết bầm trên thân thể của anh nói lên kiểu đối xử anh đã nhận. Dầu cảnh sát canh giữ cẩn thận và biết về công việc Cơ Đốc của anh, anh vẫn tiếp tục chăm sóc hết sức mình khi anh không bị bắt.

Anh say sưa nói và thúc giục những tín hữu đến nhóm hãy lớn lên để càng giống Đấng Christ hơn, cho dù phải trả giá nào. Tất cả những gì họ biết ấy là giá phải trả sẽ rất cao, vì hết thầy mọi người đều biết những Cơ Đốc nhân đã bị bắt giữ, đánh đập, hoặc bị giết chết. Có người còn hoàn toàn mất tích.

Buổi nhóm tuyệt vời này kéo dài rất lâu và mang tinh thần thờ phượng. Sau đó, vị khách nước ngoài đầy sững sốt đã hỏi diễn giả về những từng uối trong tù và những khốn khổ anh phải chịu đựng. Người nước ngoài này hỏi: "Làm sao anh giữ được tinh thần đầy hy vọng và vui vẻ như thế giữa những hoạn nạn đến như vậy?"

Tín hữu Iran này trả lời: "Những thử thách này chỉ là 'những công cụ' trong bàn tay của Chúa." Tôi là ai mà dám chỉ trích những công cụ Chúa dùng để khiến tôi càng nên thánh hơn?"

Hỡi
Đức
Giêhôva,
dầu vậy,
hãy giữ
Ngài
là Chúa
chúng tôi!
Chúng tôi
là đất sét,
Ngài là
thợ gốm
chúng tôi;
chúng tôi
thấy là
việc
của tay
Ngài.

Êsai 64: 8

Con người có nỗi đam mê tương lai. Suốt nhiều thế kỷ, chúng ta đã tham khảo ý của những nhà chiêm tinh và những người tuyên bố biết tương lai của chúng ta. Con người viết ra rất nhiều sách và dựng nên rất nhiều bộ phim dựa trên những khái niệm về du hành vượt thời gian. Chúng ta muốn biết những gì ở phía trước trên những hành trình vượt qua cuộc sống. Tuy nhiên, như đất sét không thể hỏi thợ gốm mình sẽ trở thành thứ gì như thế nào, chúng ta cũng không thể hỏi Đấng Tạo Dựng chúng ta mình sẽ ra sao thế ấy. Nhưng chúng ta có thể tin cậy rằng Đức Chúa Trời dùng đời sống chúng ta tạo dựng nên những điều đẹp đẽ và thánh khiết. Bởi đức tin, chúng ta biết mình là sản phẩm của bàn tay Chúa. Trên những phương diện nào, bạn cần phải tin cậy rằng Đức Chúa Trời – là Thợ Gốm – đang khiến bạn trở nên một tác phẩm nghệ thuật?

Tình Yêu Tốt Cùng Đối Với Thập Tự Giá

Ngày 166

RÔMA: ANHRÊ

Quan tổng đốc Aegaeas tức giận: "Nếu không chối Giêxu này, người sẽ chết trên thập tự giá." Tên Cơ Đốc nhân này khiến quan hết sức túng lúng trước mắt Rôma vì Cơ Đốc giáo đã lan tràn khắp trong tỉnh Hy Lạp của quan tổng đốc, và thậm chí còn đến với cả vợ ông.

Anhrê trả lời: "Nếu sợ sự chết trên thập tự giá, chắc chắn tôi đã không giảng sự oai nghiêm và vinh hiển của thập tự giá Đấng Christ."

Vậy,
hãy đỡ
bàn tay
yếu đuối
của
anh em
lên,
luôn
cả
đầu gối
lởng lẻo
nữa.

"Vậy thì người sẽ được như ý! Đóng đinh hẳn đi!"

Khi Anhrê tiến gần đến cây thập tự hình chữ X, ông sung sướng tuyên bố: "Ồ cây thập tự mến yêu! Ta vui mừng thấy người được dựng nên tại đây. Ta đến cùng người với lương tâm bình an và đầy vui mừng, ước ao rằng chính ta, là môn đồ của Đấng cũng đã bị treo trên thập tự giá, có thể cũng được đóng đinh. Càng đến gần thập tự giá bao nhiêu, ta càng đến gần Đức Chúa Trời bấy nhiêu."

Anhrê bị treo, cột vào thập tự giá trong ba ngày, vừa giảng đạo và khuyên bảo dân chúng trước mặt: "Hãy cứ vững vàng trong Lời Chúa và trong đạo mà các người đã nhận, chỉ dạy lẫn nhau, để các người có thể được ở với Chúa trong cõi đời đời, và nhận lấy bông trái những lời hứa của Ngài."

Anhrê tuyên bố: "Lạy Đức Chúa Giêxu Christ! Xin đừng để kẻ tôi tớ Chúa đang được treo lên đây vì cơ danh Ngài lại bị thả xuống để sống lại giữa vòng con người; xin hãy đón tiếp con vào nước Ngài." Bấy giờ, sau khi cầu nguyện xong, ông đã giao phó linh hồn mình cho Chúa.

Đồ sứ. Bạc thật. Vàng hai mươi bốn karat. Thậm chí cả platinum nữa. Thập tự giá đã xuất hiện trong rất nhiều kiểu thiết kế ngày nay. Đồ nữ trang. Những đồ trang trí treo tường. Ngay cả phần trang trí chìm sau những tấm gương soi. Chỗ nào cũng có thập tự giá. Tuy nhiên, dù phổ biến đến như vậy, bao nhiêu Cơ Đốc nhân đã dừng lại để suy xét trưng bày thập tự giá mang ý nghĩa gì? Thứ nhất, thập tự giá đại diện cho công cụ tra tấn - hãy hình dung xem bạn trưng bày trong nhà một giá treo cổ hoặc chiếc ghế điện xem! Thập tự giá nhắc chúng ta nhớ Đấng Christ đã chịu chết cách đau đớn. Ngoài điều đó, thập tự giá còn tượng trưng cây cầu bắc ngang qua tội lỗi đã từng ngăn cách Đức Chúa Trời và dân sự Ngài. Chúa Giêxu đã đem chúng ta trở về với Đức Chúa Trời qua Thập Tự Giá. Ngay hiện giờ, hãy xem xét ý nghĩa của Thập Tự Giá đối với bạn.

Hêbrê 12:12

Ngày 167

HÀ LAN: DIRK WILLEMS

Tại đất nước Hà Lan ở thế kỷ mười sáu, Dirk Willems đã bị gán cái nhãn "Người Anabaptist" dưới thời cai trị của những người Công giáo Tây Ban Nha và bị cầm tù. Giờ đây anh đang chạy trốn cứu lấy mạng mình.

Anh đã trốn thoát ra ngoài cửa sổ bé xíu và thông người xuống trên sợi dây làm bằng những mảnh giẻ vụn cũ. Xuống đến mặt ao đang đóng băng nằm dọc bên tường nhà tù, anh bước rón rén trên băng, tự hỏi không biết liệu mình có rơi xuyên qua mặt lớp băng không. Nhưng những tháng bị bỏ đói trong tù giờ đây đã giúp anh. Anh chỉ còn nặng 100 pounds.

Trước khi anh đến được bờ bên kia của chiếc ao, một tiếng thét xé tan bầu không khí tĩnh lặng ban đêm. "Đứng yên tức khắc!" Tiếng thét của lính gác vang ra từ khung cửa sổ mà Dirk vừa mới bò qua lúc này. Dirk đã rất gần với tự do. Anh cứ tiếp tục đi.

Lính gác lại thét lên một lần nữa khi đặt chân lên mặt băng. Tên lính nhanh chóng trượt theo Dirk, nhưng chỉ mới được bước thứ ba đã nghe một tiếng nứt. Một luồng nước tóe lên khi tên lính rơi xuyên qua mặt băng. Những tiếng thét của hắn đã đổi thành những tiếng la vì lạnh và kinh hoàng: "Cứu tôi! Làm ơn cứu tôi!"

Dirk dừng lại, nhìn hướng đến tự do. Nhưng rồi anh quay lại và cấp tốc trở về bên ao nhà tù. Anh nằm dài trên băng và vươn tay cứu người lính gần như đông cứng thành đá kia. Với tấm lòng biết ơn đầy mai mỉa, người lính túm lấy Dirk và ra lệnh anh quay trở lại xà lim.

Bất chấp hành động anh hùng của anh, Dirk vẫn bị đưa lên giàn thiêu vì đức tin mình.

Những Cơ Đốc nhân tận tụy không sống theo như lương tri bình thường. Họ làm những việc không thể tưởng nổi đâu biết hết những hậu quả. Họ làm những việc không thể làm nổi cứ như thể chúng là chuyện thường tình. Tín hữu sống theo sự kêu gọi cao cả hơn. Những hành động và phản ứng của họ khác với lẽ tự nhiên đến nỗi họ thường bị hiểu lầm. Đối với một số người, cuộc giải cứu lạ lùng của Dirk dường như là một chọn lựa trái lẽ tự nhiên. Có lẽ còn là ngu dại nữa. Tuy nhiên, Dirk tin rằng anh đang đơn sơ làm theo những điều cơ bản của Kinh Thánh. Anh đặt nhu cầu của người khác lên trên nhu cầu của mình. Khi chúng ta có những hành động hy sinh, có thể không phải lúc nào thế gian này cũng hiểu chúng ta, nhưng chúng ta biết mình đang tiến lên nhìn từ nhãn quan Thiên đàng. Bạn có thường xuyên sống đúng theo lẽ phải thông thường không? Hay bạn tận tụy làm theo những mạng lệnh của Đức Chúa Trời bằng bất cứ giá nào?

Hãy
hết
lòng
tin cậy
Đức
Giêhôva,
chớ
nuống cậy
nơi
sự
thông sáng
của con.

Châm ngôn 3:5

Ngày 168

Tôi ghét hệ thống Cộng sản, nhưng yêu con người. Tôi ghét tội, nhưng yêu tội nhân. Tôi yêu những người Cộng sản bằng cả trái tim mình. Những người Cộng sản có thể giết Cơ Đốc nhân, nhưng không thể giết tình yêu của Cơ Đốc nhân đối với những người đã giết mình. Tôi không hề cay đắng hay giận dữ chút nào đối với những người Cộng sản hay những người tra tấn tôi.

CỰU TÙ NHÂN VÌ ĐỨC TIN DƯỚI CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN

Một trong ba sĩ quan Êđiptô hỏi: "Vì sao anh liêu lĩnh mạng sống của con cái anh vậy?"

"Ahmed" trước đây đã bị bắt nhiều lần vì chia sẻ đức tin và vì phân phối văn phẩm Cơ Đốc. Nhưng anh xem mỗi lần thẩm vấn như một cơ hội để làm chứng cho Đấng Christ.

Anh bình tĩnh nói với viên sĩ quan: "An ninh của các con tôi không đến từ tôi, nhưng đến từ Đức Chúa Trời."

Sĩ quan chỉ huy hỏi: "Vì sao anh không chịu vâng lời nhà cầm quyền?"

Ahmed nói: "Tôi sẽ không ngừng chia sẻ Đấng Christ, vì Ngài là Con Đường Chân Lý. Chúa Giêsu đã thay đổi lòng tôi."

Các sĩ quan chất vấn anh về những văn phẩm Cơ Đốc được in lên. Họ cũng hỏi về những Cơ Đốc nhân cụ thể và các hoạt động của họ. Cả hai lần Ahmed đều im lặng.

Về sau anh nói: "Tôi không nói cho họ điều gì cả. Tôi sẽ không làm kẻ phản bội Thân Thể Đấng Christ." Khi họ yêu cầu anh do thám những Cơ Đốc nhân khác để báo lại cho cảnh sát, anh bảo họ: "Đó không phải là việc của tôi."

Một dịp khác, Ahmed bị cảnh sát Thổ Nhĩ Kỳ bắt và thẩm vấn vì đang đem nhiều túi đựng đầy văn phẩm Cơ Đốc. Cảnh sát bảo đảm với anh: "Nếu anh không chịu trả lời những câu hỏi của chúng tôi và không chịu giúp chúng tôi, chúng tôi sẽ nhốt anh lại vì đã gây rắc rối cho chính quyền Thổ Nhĩ Kỳ." Ahmed đáp: "Chúa Giêsu không dạy chúng tôi gây rối cho chính quyền. Ngài muốn chúng tôi làm chứng về tình yêu và sự tha thứ của Ngài."

Những kẻ gây rối. Chúng là trẻ em trong các lớp học, không chịu ngừng nói chuyện. Chúng là những kẻ du côn trong phòng ăn trưa tại trường học, đánh cắp tiền ăn trưa của người khác. Chúng là những kẻ mách lẻo trong các văn phòng để nói xấu người khác và làm lan tin đồn như bệnh tật vậy. Cơ Đốc nhân không được kêu gọi để làm những kẻ gây rối. Trên thực tế, Chúa Giêsu kêu gọi chúng ta trở thành những người làm cho hòa thuận. Tuy nhiên, quy luật này có một ngoại lệ: Chúng ta phải là người gây rối cho Satan và những kế hoạch của nó. Chúng ta không thể để cho ma quỷ xem mình như vô hại cho nước của hắn. Sự cầu nguyện là vũ khí hiệu quả nhất của chúng ta. Những lời cầu nguyện của bạn làm gián đoạn công việc của Satan thường xuyên đến mức độ nào? Hôm nay, hãy bạn rộn cầu nguyện trong danh Chúa Giêsu để chống lại những kế hoạch của kẻ thù bạn.

Hãy
mang lấy
mọi
khí giới của
Đức Chúa
Trời, để
được đứng
vững mà
địch cùng
mưu kế
của
ma quỷ.

Êphêso 6:11

Vị mục sư đã thường bị tra hỏi và bị đánh đập, nhưng hôm nay lính gác đưa ông vào phòng để nói chuyện. Tên lính nói: "Tôi muốn biết về những niềm tin của anh và yêu cầu anh nói cho tôi biết Mười Điều Răn."

Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đấng Christ bao nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhấy nhót.

I. Phiêrô 4:13

Sửng sốt, vị mục sư bắt đầu chia sẻ Mười Điều Răn. Khi ông nói đến "Hãy hiếu kính cha mẹ người," viên sĩ quan ngắt lời. "Dừng lại tại đó đã. Cơ Đốc nhân các anh tin rằng Đức Chúa Trời đã chọn 'hiếu kính cha mẹ người' là một điều răn rất quan trọng. Hãy nhìn vào góc phòng kia." Mục sư quay lại và thấy một bà cụ bị xiềng và đánh đập bầm mình bên dưới đồng giẻ vụn. Bà chính là mẹ của mục sư.

Lính gác hỏi: "Hãy xem mẹ anh chịu khổ biết dường nào. Nếu khai ra những bí mật của Hội Thánh thầm lặng, anh và mẹ anh được tự do. Nếu bà chết dưới sự tra tấn của chúng tôi, anh sẽ không giữ được điều răn là tôn kính bà, và huyết bà sẽ đổ trên đầu anh."

Mục sư quay sang mẹ, bà mới tỉnh lại sau khi bị ngắt. "Mẹ yêu, con phải làm gì?"

Bà đáp triu mến: "Từ ngày con còn là bé, mẹ đã dạy con phải yêu Đấng Christ và Hội Thánh Ngài. Đừng phản bội Chúa. Mẹ sẵn sàng chết vì danh thánh Ngài."

Vị mục sư quay lại nhìn lính gác và nói với một sự can đảm mới mẻ: "Đại úy, ông nói rất đúng. Trước hết, một người phải vâng lời mẹ mình."

Khi muốn xem thường Cơ Đốc giáo, những người hoài nghi thường hỏi: "Vì sao có quá nhiều đau khổ trong thế gian này?" Họ không thể chịu được một Đức Chúa Trời yêu thương lại cho phép kẻ vô tội chịu khổ. Trên thực tế, họ có thể cố thuyết phục Cơ Đốc nhân đang chịu khổ rằng: những hoạn nạn thử thách của họ bằng cách nào đó đang chứng minh kế hoạch của Đức Chúa Trời đã thất bại rồi. Chịu khổ có đúng là một phần trong kế hoạch của Đức Chúa Trời không? Để trả lời câu hỏi ấy, hãy nhìn xem cuộc đời Chúa Giê-xu trên trần gian. Sự thương khó của Ngài trên thập tự giá chính là nhíp tim của kế hoạch Đức Chúa Trời – để đem lại sự cứu rỗi cho chúng ta và vinh hiển của Ngài. Khi chịu khổ theo kế hoạch của Chúa, bạn đang bước đi tại chính nơi Chúa Giê-xu đã đi: đến thập tự giá, đến mồ mã, và cuối cùng là lên các tầng trời. Bạn có tin cậy Chúa biết Ngài đang làm gì ngay cả trong lúc bạn chịu đau đớn không?

Những Tấm Gương Tốt Cùng

Ngày 171

HOA KỲ: MẸ CỦA SOPHIA

"Năm 1996, con gái chúng tôi là Sophia sau một cơn choáng dài đã bị tổn thương não vĩnh viễn. Sophia khốn khổ nặng nề hàng tháng, kêu la không ngừng suốt hai hay ba ngày mỗi lần và quần quai trong đau đớn. Cô không còn biết chúng tôi hay đáp ứng với chúng tôi.

*Rõ thật
rằng anh
em là bức
thơ của
Đấng*

*Christ, bởi
chức vụ
chúng tôi
viết ra,
chẳng phải
viết bằng
mực, nhưng
bằng Thánh*

*Linh của
Đức Chúa
Trời hằng
sống, chẳng
phải viết
trên bảng
đá, nhưng
trên bảng
thịt, tức là
trên lòng
anh em.*

"Một y tá không thể hiểu nổi vì sao chúng tôi không giận Đức Chúa Trời vì đã để cho điều này xảy ra. Tôi cố giúp cô ta thấy rằng chúng tôi là những đấng thờ Ngài và không thể từ chối món quà lớn lao mà Ngài đã ban cho chúng tôi qua Con Ngài. Bốn tháng sau cơn choáng, Sophia qua đời.

"Ngày hôm Sophia chết, tôi nhìn thấy bức tranh từ bài xã luận của Tiếng Nói Người Tuân Đạo kể về một chị em người Sudan. Chị này bị cắt mất đôi vú và đang ngồi bên cạnh đứa con thơ của mình. Những người bắt bớ cô đã tra tấn cô bằng hành động kinh khiếp này, bắt cô phải chứng kiến con mình chết đói. Cách xa cô hàng ngàn dặm, tôi cảm được nỗi đau đớn của cô, và tôi khóc, suy nghĩ rằng sẽ không để cho mình đắm vào trong cảnh tự thương hại.

"Phụ nữ kia đã không nhận được ích lợi từ sự chăm sóc y tế, sự thông công, và tình yêu từ anh em mà chúng tôi có được. Thế nhưng họ đã chịu đựng quá nhiều, và tôi nhờ ân điển Chúa cũng có thể chịu đựng được.

"Tôi cần những bức thơ sống này của Đức Chúa Giêxu Christ để diễn tả một sự thực rằng Chúa Giêxu đang sống và thế giới này không phải què hương tôi."

Tuy hiện diện của Đức Chúa Trời luôn luôn ở gần chúng ta thông qua thân vị của Đức Thánh Linh, nhưng chúng ta thường cần những người khích lệ tâm linh bằng xương bằng thịt để giúp chúng ta trong đức tin mình. Những người tuân đạo và nhiều tín hữu khác trải bao thế kỷ chính là những con người thật, và những tấm gương can đảm của họ thôi thúc chúng ta tin rằng có lẽ, chỉ có lẽ thôi, chúng ta cũng có thể đáp ứng giống như họ. Tuy không chia sẻ những nghịch cảnh giống y như của họ, nhưng chúng ta có thể nhận lấy tinh thần kiên quyết và can đảm của họ vào trong đời sống hằng ngày của chúng ta. Nếu bạn được thôi thúc bởi một câu chuyện tốt cùng về đức tin, hãy chia sẻ cho người khác. Hãy truyền ra tấm gương ấy. Hãy dạy người khác rút ra sức mạnh từ những người đi trước, sống bày tỏ đức tin ra để làm gương cho mọi người.

II. Corinhtô 3:3

Đức
Chúa Trời
ban
mọi ơn
đã gọi
anh em
đến sự
vinh hiển
đời đời
của Ngài
trong
Đấng
Christ,
thì sau khi
anh em tạm
chịu khổ,
chính
Ngài
sẽ làm cho
anh em
trọn vẹn,
vững vàng,
và
thêm sức
cho.

I.Phiêrô 5:10

Serghey Mechen, lãnh đạo của Hội Thánh Maroseyka tại Moscow, giảng rằng: "Cơ Đốc giáo không phải là sự dạy dỗ mà người có thể nhận được từ sách vở hay bài giảng. Chúa Giê-xu phán: 'Ta là lẽ thật.' Lẽ thật là một thể loại sự sống cụ thể mà bạn có được nhờ noi theo gương của Đấng Christ."

Lúc đó là năm 1923, và chính quyền Cộng sản mới tại nước Nga phát động cái được gọi là "Giáo Hội Hằng Sống," vốn chẳng qua chỉ là chủ nghĩa xã hội trá hình làm Cơ Đốc giáo. Mục sư Serghey đã thắng thường từ chối đọc những lời cầu nguyện quy định hay giảng ý kiến pha loãng về Đức Chúa Trời mà những người Cộng sản tán thành. Ông tiếp tục giảng chân lý cho bấy mình, biết rằng có thể phải chịu khổ vì điều đó.

Serghey đã bị tù năm năm, và người Cộng sản đóng cửa Hội Thánh của ông. Nhưng thời gian ở tù chỉ chuẩn bị Serghey đầy đủ hơn cho chức vụ. Hay khi được thả ra, ông bắt tay lại công tác của mình với Hội Thánh thâm lặng. Ông trung tín thi hành chức vụ suốt hàng giờ mỗi ngày cho đến khi vị mục sư ngày trước của ông, người đã xây lưng lại với Đức Chúa Trời, phản bội ông. Chính quyền đã thưởng cho vị mục sư kia được làm giáo sư.

Trước đó Serghey thường đọc những lời của Chúa Giê-xu phán rằng: "Người chân hiền lành vì chiến mình phó sự sống mình." Ông quyết tâm không bao giờ phản bội anh em mình. Vì những hoạt động Cơ Đốc vững vàng của ông, Serghey Mechen bị hành hình bởi tiểu đội hành quyết vào năm 1941. Đời sống ông đã qua đi, nhưng sự điệp của ông vẫn còn: "Chân lý không thay đổi để mưu lợi cho bản thân."

Chúa không đến trong một cái hộp. Ngài đến trong toàn bộ vinh quang và sự đầy đủ của Ngài, nếu không thì Ngài chẳng hề là Đức Chúa Trời chi cả. Có lẽ vài người vội nói mình không chống đối Đức Chúa Trời, miễn đó đúng là vị thần mà họ muốn rao giảng. Làm như thế đang ở trong một quán ăn thuộc linh tự chọn, họ gắp lên và chọn những thứ gì mình thích rồi thường thức ý tưởng đó về Đức Chúa Trời, bỏ đi phần còn lại giống như đồ thừa vậy. Tuy nhiên, đặc tánh và bản tánh của Đức Chúa Trời không thay đổi theo ý thích thất thường của con người. Có thể chúng ta cố nhào nặn Đức Chúa Trời thành ra hình dạng khác, nhưng cuối cùng chúng ta sẽ thất bại. Hãy từ chối bất cứ ai làm giảm đặc tính và bản tánh trọn vẹn của Đức Chúa Trời tại bất cứ thời điểm nào. Bạn có nhận ra được tà giáo ngay khi nhìn thấy nó không?

Sự Thanh Thản Tốt Cùng

Ngày 173

ROMANIA

Mục sư, vợ cùng sáu đứa con nhỏ của họ vừa mới đọc Thithiên 23 đang khi ăn điểm tâm. Thành linh, cảnh sát ủa vào nhà lục soát và bắt ông.

Cảnh sát hỏi ông: "Ông không nói gì sao? Ông không buồn hay tiếc sao?" Mục sư cẩn thận nói: "Các ông là câu trả lời cho chính điều mà chúng tôi cầu nguyện hôm nay. Chúng tôi vừa mới đọc xong Thithiên 23, nói rằng Đức Chúa Trời dọn bàn cho chúng tôi trước mặt kẻ thù nghịch chúng tôi. Chúng tôi đã có bàn ăn nhưng không có kẻ thù. Giờ đây các ông đã đến. Nếu các ông thích thứ gì trên bàn, tôi muốn mời các ông. Các ông được Chúa sai đến đây."

"Làm sao ông nói được những lời ngu ngốc như thế? Bọn ta sắp đưa ông đến tù, rồi sẽ chết tại đó thôi. Ông sẽ chẳng bao giờ thấy mặt con mình nữa." Vẫn thư thái như thường, vị mục sư nói tiếp: "Chúng tôi cũng đã đọc được điều đó hôm nay: 'Dẫu khi tôi đi trong trùng bóng chết, tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào.'"

Si quan la lên: "Ai cũng sợ chết. Tao biết vì đã thấy nỗi sợ trên mặt họ rồi."

"Bóng của con chó không biết cắn, và bóng của sự chết không giết được. Các ông có thể giết hoặc bỏ chúng tôi vào tù, nhưng không một điều tội tệt nào có thể xảy ra cho chúng tôi. Chúng tôi ở trong Đấng Christ, và nếu chúng tôi chết, Ngài sẽ đưa chúng tôi về với thế giới của Ngài."

Esai 26:3

Bình an. Bình an đang trở nên quý giá như cổ phần công nghiệp (được xem như sự đầu tư bảo đảm) trong nền kinh tế đầy bất ổn và bạo lực ngày nay. May mắn thay, mọi tin hữu đều là những người có cổ phần trong sự ban cho của Đức Chúa Trời qua Đức Chúa Giê-xu Christ. Nhưng rất nhiều người thiếu sự bình an này. Có người đã sử dụng rất nhiều phương sách và lo lắng bất tận, cố để nhận được bình an bên ngoài Đức Chúa Trời. Dù họ có tìm được một cảm giác tốt lành nào thì may lắm cũng chỉ là tạm thời thôi. Sau đó vẫn hoàn lo lắng và bất ổn. Trái lại, bình an của Chúa có thể giúp chúng ta thanh thản trong những hoạn nạn thương khó của mình. Không thử thách nào có thể làm nao núng lòng tin của bạn nơi Ngài. Giống như vị mục sư dụ dằng trong câu chuyện này, dẫu tai ương có thể giáng xuống không báo trước, bạn vẫn được chuẩn bị sẵn bởi bình an trọn vẹn của Đức Chúa Trời.

Người
nào để
trí mình
nuơng dựa
nơi Ngài,
thì
Ngài sẽ
gìn giữ
người
trong sự
bình yên
trọn vẹn,
vì người
nhờ cậy
Ngài.

Ngày 174

NƯỚC NGA: HOÀNG TỬ VLADMIR

"Đi nào, Hoàng tử!" Linh gác vừa cười, vừa túm lấy tay của chàng trai. "Hãy cho chúng ta thấy hoàng tử thích nhà mới của mình như thế nào đi." Những tên linh gác xô Hoàng tử Vladmir đến từ hoàng cung ở Ghica vào trong xà lim gớm ghiếc. Trong góc xà lim, hoàng tử thấy những tù nhân đang lột áo quần và chần ra khỏi người tù nhân ốm tong mới chết. Từ sau lưng, chàng có thể nghe những tiếng thét của một tù nhân đang bị tra tấn.

Nơi đây cách xa cuộc sống xa hoa chàng đã biết tại nhà. Thế nhưng hoàng tử Vladmir vẫn sống sót trong những hoàn cảnh vô nhân đạo trong tù nhờ bám vào đức tin nơi Đấng Christ, là Đấng đã an ủi và hướng dẫn chàng. Một bạn đồng tù với Vladmir đã có lần nói: "Tôi chưa từng nghe nơi đâu có những lời cầu nguyện thanh khiết hơn và những tư tưởng mang giá trị đời đời hơn là trong những nhà tù Cộng sản."

Những ý tưởng đời đời của Vladmir trong thời kỳ này đã được xuất bản trong một tác phẩm có ảnh hưởng rất lớn. Ông viết: "Phước thay cho người rao truyền niềm vui xuất phát từ trong chính sự thương khó của họ. Ai từ chối mình vì người khác thì mặc lấy Đấng Christ. Hãy tìm kiếm những người nào không dám đến gần bạn. Hãy ban cho những người nào không hỏi xin. Hãy yêu thương người đã đuổi bạn đi. Nguyện những niềm vui của tôi không nhờ đến từ sự chịu khổ của những người khác. Nguyện sự chịu khổ của tôi đem lại nguồn vui cho người khác."

Ai có thể mơ rằng "những lời cầu nguyện thanh khiết và những tư tưởng có giá trị đời đời" như thế lại ra từ một hoàng tử bị truất ngôi và sống sót được qua những ngục tối đầy bạo tàn của Cộng sản?

Những tư tưởng tiêu cực có thể tác động sâu đậm đến chúng ta. Nếu chăm chú vào những thương khó, khổ nạn của mình, chúng ta có thể ngày càng cay đắng tức giận. Tuy nhiên, nếu chọn suy nghĩ tích cực giữa khủng hoảng, chúng ta có thể nâng mình vượt lên trên hoàn cảnh. Không những chúng ta có thể tự cứu mình khỏi sự ngã lòng và tuyệt vọng, mà còn giúp được người khác nữa. Vladmir đã kinh nghiệm niềm vui trong những hoạn nạn thống khổ của mình. Bạn có khuynh hướng tiêu cực khi đang trải qua thử thách không? Xin nhớ, bạn không thể điều khiển những gì xảy ra trong đời sống. Nhưng bạn có thể kiểm soát thái độ của mình. Hãy từ chối sống tiêu cực. Hãy cầu xin Chúa ban cho bạn quan điểm tích cực về những thử thách của mình, và mở mắt bạn để giúp những người khác.

Sự
bình an
của Đức
Chúa Trời
vượt quá
mọi sự
hiểu biết,
sẽ
giữ gìn
lòng và
ý tưởng
anh em
trong Đức
Chúa
Giê-xu
Christ.

Philíp 4:7

*Hỡi
các thánh
của Đức
Giêhôva,
hãy
yêu mến
Ngài.
Đức
Giêhôva
gìn giữ
những
người
thành tín,
nhưng
báo cách
nặng nề
kẻ ăn ở
kiêu ngạo.*

ThiThiêrô 31:23

"Đừng làm thế," Nicholas hét lên khi thấy đao phủ giơ cao gươm để giết thêm một tù nhân nữa. "Người này đâu có làm gì để đáng phải chịu như vậy." Người tử tội sắp bị hành hình vì cố đức tin nơi Đức Chúa Giêxu Christ. Nicholas đã dũng cảm tóm gươm của đao phủ trước khi nó phập vào thịt của tù nhân.

"Cứ làm theo ý ông đi Nicholas... ta vẫn còn nhiều người nữa phải giết hôm nay." Đao phủ nhỏ nước bọt bỏ đi, bắt tay vào công việc của mình ở chỗ khác.

Nicholas đã dạn dĩ lên tiếng cho Đấng Christ vào một thời điểm gây cản trong lịch sử. Vào năm 303, hoàng đế Diocletian khai mạc một trong những cuộc bắt bớ Cơ Đốc nhân tàn bạo nhất. Rất nhiều Cơ Đốc nhân bị giết đến nỗi những đao phủ kiệt sức và phải thay phiên nhau hành sự.

Nicholas bị đóng dấu bằng sắt nung đỏ. Ông đã sống sót qua những trận đòn tàn khốc của lính gác. Ông còn chịu nhiều tra tấn khác nữa – chỉ vì cố không chịu phủ nhận Chúa Giêxu là Con Đức Chúa Trời. Làm sao ông phủ nhận được Đấng rất thật đối với ông? Nicholas vẫn kiên quyết giữa cảnh hết sức bất công ấy.

Sau khi được thả khỏi tù, ông đã dành cuộc đời còn lại để lập nhiều viện mồ côi và bảo vệ trẻ em nghèo. Ông cũng tận tụy giảng cao Tin Lành của Đấng Christ bằng nhiều phương cách sáng tạo. Có lần, ông ném tiền gói trong chiếc vớ qua cửa sổ nhà của hai cô gái rất nghèo để họ khỏi bị bán vào nhà thổ.

Nhiều năm sau khi qua đời, Nicholas đã được gọi triu mến với cái tên Thánh Nicholas. Đối với nhiều trẻ em, đêm trước Giáng Sinh là đêm kỳ diệu nhất trong năm khi chúng chờ đợi chuyến ghé thăm của Santa Claus, hình ảnh ngộ nghĩnh của thánh Nicholas. Câu chuyện thật ẩn tàng sau Thánh Nicholas còn mang tính anh hùng và thương yêu nhiều hơn cả những gì trẻ em có thể mơ tưởng. Hãy nghĩ đến câu chuyện của chính đời sống bạn. Người ta có biết sự thật về đức tin của bạn nơi Đức Chúa Giêxu Christ không? Hay họ chỉ biết bạn như là một con người giàu tình cảm và có nếp sống đạo đức khác thường? Dầu Santa Claus không có thật, Thánh Nicholas đã có thật và bạn cũng phải có thật nữa. Có thể bạn không cảm thấy mình là một thánh đồ, nhưng thế gian cần những tấm gương thật vì những Cơ Đốc nhân kiên quyết. Hôm nay bạn sẽ làm gì để sống thể hiện ra đức tin một cách thực tiễn?

Ngày 177

BẾTLÊHEM: MARY MẸ CHÚA GIÊSU

"Em không nghĩ mình có đưa con đầu lòng theo cách như thế này," thiếu phụ nói giữa những cơn đau đẻ. Cô nói với chồng là Giôsep: "Anh bảo đảm ở đây đủ sạch không?"

Giôsep nói đầy lo lắng: "Anh không biết chừng ạ. Nhưng đây là tất cả những gì chúng ta có. Chúng ta biết Chúa sẽ bảo vệ con trẻ này. Ngài ắt hẳn đã có kế hoạch khi cho chúng ta sanh con *tại đây*."

Khi một cơn quận thất đau đớn nữa đến, chồng nàng khuyên: "Hãy cố gắng thở đều," và dùng khăn ướt lau mặt nàng. "Đợi một chút... chỉ một vài phút nữa thôi."

Mary nói qua hàm răng nghiến chặt: "Em muốn sinh con trong nhà của mình kia. Em muốn có mẹ ở đây giúp em."

Giôsep nói: "Anh ở đây để giúp em đây, vì vậy chúng ta sẽ phải tự mình xoay sở. Và cả hai ta biết cũng có Chúa ở đây nữa." Rồi ông đưa một cách yếu ớt: "Nếu cần thêm trợ giúp, chúng ta luôn luôn có đàn bò đàn cừu sát bên cửa."

Cơn đau quận thất đã qua, Mary mỉm cười nhìn người chồng của mình. Ở cơn đau kế tiếp, Mary bắt đầu rặn. Chẳng bao lâu, con trai nàng chào đời. Họ đặt tên con trai đó là Giêsu, y như thiên sứ đã chỉ dạy.

Đôi khi chúng ta quên những gian khó mà Giôsep và Mary chịu để sinh ra Vua muôn vua: Chuông gia súc hay cho phòng hộ sinh, trốn sang Êđiptô, nghèo khổ, tai tiếng. Thế nhưng họ vui lòng chịu hết mọi sự vì tình yêu đối với Chúa.

Khi đọc Kinh Thánh, có thể chúng ta nghĩ sẽ dễ tin những lời hứa của Chúa hơn nếu Ngài gởi ghém chúng kèm theo một dấu hiệu rõ ràng nào đó, như có một thiên sứ đến báo tin chẳng hạn. Thế nhưng ngay cả Mary, người đã nhận một dấu hiệu như thế, cũng vẫn có nhiều nghi ngờ. Khi thiên sứ Gáprien công bố cho Mary biết nàng sẽ sinh ra Con Đức Chúa Trời, điều đó nghe như chuyện không thể tưởng nổi. Nàng hỏi Gáprien: "Làm sao có chuyện này được... vì tôi là nữ đồng trinh mà?" Dầu có nhiều mối lo, nhưng Mary đã chọn vui lòng tin lời hứa của Chúa và vâng lời Ngài. Sự sẵn lòng đơn sơ của nàng đã đưa kế hoạch cứu rỗi của Đức Chúa Trời vào thế gian. Có phải Đức Chúa Trời đang kêu gọi bạn đến sự sẵn lòng dầu bạn có nhiều nỗi nghi ngờ? Giống như Mary, sẵn lòng để vâng lời hẳn đem lại tác động đời đời trong vương quốc của Chúa.

*Mari
thưa rằng:
Tôi đây
là tôi tớ
Chúa;
xin sự ấy
xây ra
cho tôi
như lời
người
truyền!
Đoạn
thiên sứ
lìa khỏi
Mari.*

Luca 1:38

Dumitru Bacu là một tù nhân Cơ Đốc trong những năm 1950 và 1960. Cũng như biết bao người khác, tội của ông đơn giản là làm một Cơ Đốc nhân. Dumitru đã sử dụng hai mươi năm tù của mình để sáng tác thơ ca về tình yêu đối với Chúa. Những bài thơ này được viết cẩn thận trong những thời rảnh rỗi hoặc được gõ vào tường theo tín hiệu Morse để người khác có thể học và truyền từ xà lim này sang xà lim khác.

Bacu nói sau khi được thả ra: “Những nỗi đau đớn làm suy yếu thân thể chúng tôi nhưng không thể nào làm chủ được trái tim chúng tôi. Thay vì thù ghét, chúng tôi nuôi dưỡng tình yêu, hiểu biết và sự khôn ngoan.”

Sau đây là một trong những bài thơ của ông, được sáng tác trong xà lim biệt giam đầy dẫy những chuột, rắn và chí:

Hôm qua Chúa Giê-xu hiện ra trong xà lim của tôi;

Ngài cao lớn; Ngài buồn, nhưng Ô! Ngài là sự sáng.

Những ánh trăng vàng xưa tôi nâng niu giữ gìn đây đột nhiên tối mờ

Khi tôi giật mình và sung sướng ngược nhìn Ngài.

Ngài đến đứng bên tấm đệm nơi tôi đang trần trọc

Và yên lặng chỉ cho tôi thấy Ngài trả giá nào cho những thương khó.

Những vết sẹo hầy còn đó, trên tay và trên chân Ngài,

Và vết thương bên hông nơi trái tim Ngài đã đập.

Ngài mỉm cười rồi đi, còn tôi sắp mình trên đá

Kêu lên: “Chúa Giê-xu yêu quý ơi, đừng bỏ con một mình.”

Bíu lấy những song sắt, những thi thiên xuyên thấu lòng tôi.

Sự ban cho phước hạnh, những vết sẹo phước hạnh.

Xà lim bản thủ và mất quyền tự do cơ bản thường không phải là chất liệu gợi nguồn cảm hứng cho thơ ca. Dumitru đã có thể biến những thống khổ của mình thành cơ hội ca ngợi Chúa và tác động đến đời sống của những người khác cho Đấng Christ. Những hoạn nạn thương khó trở nên vô nghĩa đối với ông khi ông xét đến những điều Đấng Christ đã chịu vì cơ ông. Khi gặp phải những điều mà Dumitru đang đối diện, rất nhiều tín đồ sẽ cảm thấy ngã lòng hoặc bị xúc phạm, chứ không thấy được khơi dậy nguồn cảm hứng. Có người còn nghi ngờ không biết Chúa có chăm sóc họ chút nào không. Sáng tác những dòng thơ ca ngợi Đức Chúa Trời sẽ là những chuyện xa vời nhất với tâm trí họ. Thế nhưng Dumitru đã chăm chú vào Đấng Christ thay vì xà lim của ông, và ông đầy dẫy những lời ca ngợi. Bạn phản ứng thế nào trong lúc chịu hoạn nạn, thống khổ? Khi được kêu gọi đến để chịu khổ, bạn sẽ nhìn thấy những chương ngại vật chắn ngang hạnh phúc của bạn, hay thấy những cơ hội để ca ngợi và hầu việc Chúa?

Tôi

đã

tập

hễ gặp

cảnh ngộ

nào,

cũng

thỏa lòng

ở vậy.

Philip 4:11

Sau khi quân Cộng sản Xôviết chiếm Romania, họ săn đuổi người Đức như là những người có cảm tình với Quốc Xã. Anutza Moise quyết định cung cấp chỗ ẩn nấp cho chính những người đã thù ghét cô vì cô là người Do Thái và là một Cơ Đốc nhân. Khi cô đề nghị giúp che giấu những người này khỏi tay người Cộng Sản, họ không thể tin lời để nghị của cô là thật.

Một trong số họ hỏi: “Cô không nhớ chúng tôi chính là người đã bỏ tù cô sao?”

Hãy
yêu
kẻ thù
mình,
làm ơn
cho
kẻ
ghét
mình.

Anutza nói: “Dĩ nhiên là nhớ chứ. Nhưng tôi là Cơ Đốc nhân, và Đức Chúa Trời không cho phép tôi giữ lòng thù hận. Tôi đã tha thứ cho các anh, và giờ đây tôi có cơ hội để giúp các anh. Chúa Giêsu yêu các anh, vì vậy tôi cũng yêu các anh nữa.”

Tình yêu thương của cô làm họ sửng sốt, và rất nhiều người được chinh phục về cho Đấng Christ qua tấm gương của cô. Cô, cùng với Richard và Sabina Wurmbrand cùng nhiều người khác, đã nuôi dạy những trẻ em mà cha mẹ người Do Thái của chúng đã bị giết chết trong những trại tập trung tử thần của Quốc Xã.

Luca 6:27

Về sau, Anutza di dân đến Nauy, tại đó cô hoạt động trong một mục vụ cho tín hữu Do Thái. Qua mục vụ này, cô cổ động được mười ngàn Mỹ kim để trả tiền chuộc cho cựu mục sư của cô, là Richard Wurmbrand, để ông được phóng thích khỏi Romania. Anutza cũng sắp xếp mọi việc bố trí đi lại để đưa nhà Wurmbrand và con trai họ là Mihai đến phương tây. Nếu không có tình yêu thương và sự ủng hộ của Anutza cho Wurmbrand, vị mục sư đầy ảnh hưởng và nhà sáng lập của Tiếng Nói Người Tuận Đạo có lẽ đã chết trong trại tù Cộng sản.

Khi Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta bước theo Ngài và chúng ta đáp ứng, điều đó có nghĩa chúng ta theo Ngài đi khắp mọi nơi và làm mọi việc nào Ngài yêu cầu. Vì Anutza xem trọng sự kêu gọi này, nên cô đã hành động bằng tình yêu và sự tha thứ đối với kẻ thù mình. Công việc cấp chỗ ở ẩn cho những người trước kia hà hiếp cô ắt hẳn là một việc rất vĩ đại, nhưng Anutza đã có khả năng để làm được. Cô đã vâng lời để chọn tha thứ hơn là cay đắng và báo thù, và cô đã noi theo tấm gương yêu thương của Đấng Christ. Chúa lâu nay bảo bạn làm điều gì? Đừng bỏ qua cơ hội thực hiện công tác mang ý nghĩa đời đời.

Ngày 180

IRAN: MỘT MỤC SƯ BỊ BẮT BỚ

"Đôi khi tôi nhớ những ngày bắt bớ ấy!"

Những lời này ra từ miệng một mục sư người Iran đã trốn thoát được đến Phương Tây. Tại Iran, bị bắt giam và bị cảnh sát ngược đãi là những chuyện thường tình. Ông thậm chí còn mất nhà và công việc vì cơ đức tin mình. Giờ đây ông được tự do để sống và thờ phượng tại bất cứ nơi đâu mình muốn. Làm sao ông có thể ước ao những ngày bị bắt bớ?

Ông nói: "Đôi khi tôi nhớ những ngày ấy, bởi vì thấy mình lúc đó rất sống động. Tôi cảm thấy mỗi ngày rằng Chúa Giêsu đang ở với tôi."

Vị mục sư đã thiết lập Hội Thánh gần những tiền tuyến của trận chiến Iran - Iraq. Ông kiếm sống bằng cách lái xe taxi và phát triển Hội Thánh bằng cách chia sẻ Đấng Christ cho những hành khách. Trong hai năm, ông đã chinh phục được nhiều linh hồn từ chín nhóm ngôn ngữ khác nhau. Rất nhiều quân nhân đã thờ phượng cùng với họ hàng tuần, và ông đã làm báp-têm cho năm người Hồi Giáo trở về tin Chúa.

Mục sư và vợ ông nhờ cậy Chúa trong tất cả mọi chuyện. Khi bom của cuộc chiến rơi quanh họ, họ đã cầu xin Ngài bảo vệ. Khi không có đủ tiền, họ cầu nguyện xin Chúa dự bị và chu cấp. Và mỗi ngày, Đức Chúa Trời đã đến với họ.

Chức vụ của họ đã được ban thưởng, mười thuộc viên trong Hội Thánh của ông đã tiếp tục trở thành mục sư. Ngay cả lúc này, mục sư vẫn có thể nhìn thấy bông trái từ thời thi hành chức vụ tại những chiến tuyến.

Nếu chưa bao giờ yêu, bạn không thể hiểu nỗi đau xé lòng là gì. Nếu chưa bao giờ mất người thân, bạn không thể thực sự liên hệ với những người đang than khóc. Bạn không hiểu được nỗi ước ao một điều gì đó mà mình chưa hề kinh nghiệm. Những người đã bị bắt bớ vì đức tin mô tả lại một nỗi khao khát cá biệt. Họ không khao khát sự bắt bớ mà khao khát ý thức về mối thông công mà sự bắt bớ đã đem lại cho họ. Họ không nhớ sự tra tấn, mà là họ nhớ những bài học sự tra tấn đã dạy họ. Kết quả cuối cùng còn quý giá hơn cả sự chịu khổ. Nếu muốn kinh nghiệm bước đường đồng đi sâu nhiệm hơn với Chúa Giêsu, bạn phải sẵn lòng vâng phục để hy sinh cho Ngài. Đây cũng là một thể loại của sự chịu khổ nữa.

Vì sự
hoạn nạn
nhẹ
và tạm
của
chúng ta
sanh cho
chúng ta
sự
vinh hiển
cao trọng
đời đời,
vô lượng
vô biên.

II. Corinhtô 4:17

Lời Công Bố Tốt Cùng

Ngày 181

NƯỚC NGA: PETER SIEMENS

Peter Siemens nằm trên nền nhà tù bản thủ của nước Nga sau khi bắt tỉnh suốt ba ngày. Anh bị bắt giữ vì chia sẻ Tin Lành cho các em thiếu nhi. Những bạn tù đã đánh đập anh tàn nhẫn để đổi lấy sự phóng thích theo hứa hẹn của những lính gác. Khi họ đánh, Peter vẫn yên lặng.

Thấy anh tỉnh lại, một trong những người tù hỏi: "Tại sao anh không kêu thét lên khi chúng tôi đánh anh?"

Peter trả lời qua cặp môi đầy máu: "Tôi tự hỏi không biết có phải các anh đang đánh tôi chỉ để giải trí, mà chưa được những lính gác chấp nhận. Nếu vậy, khi tôi la lên, các anh ắt sẽ bị trừng phạt vì hạnh kiểm xấu trong tù. Tôi không muốn các anh chịu khổ, vì Chúa Giêsu yêu các anh, và tôi cũng yêu các anh nữa."

Lời tuyên bố tao nhã của Peter đã chinh phục trái tim của những tội phạm cứng lòng trong xà lim. Họ nhìn nhau qua tin đồn trong tù rằng không ai được đụng đến anh, bất luận anh bị chuyển đến đâu hay bất kể lính canh có để nghị hay khích bác điều gì đi nữa.

Những tù nhân đang chờ bị hành hình trong nhà tù này nghe câu chuyện về Peter thì nhìn đến yêu cầu anh giúp. Peter đã đáp lời, và thông qua những lính canh có cảm tình, anh chia sẻ cho họ câu chuyện tình yêu của Chúa Giêsu. Một số người trong bọn họ có lẽ đã tiếp nhận Đấng Christ trước khi bị hành hình nhờ chức vụ của Peter. Tấm gương sống của anh về tình yêu của Đấng Christ đã đem lại cơ hội quan trọng cho nhiều người khác. Họ đã nhận lãnh sứ điệp Tin Lành mà nếu không có cơ hội này, họ sẽ chẳng bao giờ được nghe.

Những lời nói có thể rất hùng hồn. Những lời khuyên đúng lúc, tình yêu thương hay sự khích lệ đúng lúc có thể đi xa hàng dặm khi có người đang cần. Nhưng khi có người đang tút bấn về mặt tâm linh thì sao? Những lời nói của Peter Siemens đã được thúc đẩy bởi tình yêu của anh dành cho Đấng Christ. Tình yêu ấy giúp anh có thể can đảm nói đến tình yêu của Đấng Christ cho kẻ thù vào chính lúc mà họ cần nghe tình yêu ấy nhất. Peter đã vâng theo sự dẫn dắt của Chúa, và Chúa dùng những lời của Peter để thay đổi số phận đời đời của rất nhiều bạn tù của anh. Có phải Chúa đã dùng lời của ai đó để đưa bạn đến với Chúa Giêsu không? Khi Chúa kêu gọi bạn nói cho người khác về Chúa Giêsu, lúc ấy bạn có vâng lời Ngài không? Hãy xem sự khác biệt đời đời mà tấm gương và những lời nói của bạn có thể tạo ra.

Lời
nói
phải thì,
khác nào
trái
bình bát
bằng
vàng
có
cần
bạc.

Châm ngôn 25:11

Ngày 182

*Sự bắt bớ không bắt chúng ta ra khỏi nhà mình.
Sự bắt bớ giúp gọi chúng ta lên đường đến "nhà"
thật của chúng ta.*

MỤC SƯ J. COLAW

"Em thiếu niên này chẳng hề quay lại."

Nhà truyền giảng Tin Lành nổi tiếng nói từ đằng sau những song sắt nhà tù. Là một nhà giảng đạo đầy quyền năng, nổi tiếng khắp Đông Âu, ông đang kể lại làm thế nào mà ông không tìm được bình an. Con người này đã dẫn đưa hàng ngàn người đến với Đấng Christ, vì thế, những người tù Cơ Đốc khác không hiểu nổi cảm giác thất bại của ông.

Ông giải thích: "Trước đây, tôi giảng trong một buổi nhóm truyền giảng. Tôi đã dốc đổ lòng mình ra, và đến cuối cùng, hai trăm người đã tiến lên tiếp nhận Đấng Christ. Tôi rất xúc động, nhưng cũng kiệt sức. Khi ra về, một chàng trai tiến đến với tôi. Anh nói: 'Mục sư, tôi cần nói chuyện với ông.' Tôi bảo anh ta rằng tôi quá mệt, và mời anh có lẽ sáng mai trở lại. Tối hôm đó, những người Cộng sản bắt giam tôi. Tôi bị thẩm vấn không ngừng suốt năm ngày đêm liên. Tôi trả lời tất cả những câu hỏi của họ. Tôi trả lời vì tôi sợ những cảnh tra tấn, những đòn đánh đập mà tôi nhận được nếu không trả lời. Vì sợ những người Cộng sản, tôi đã có thể nói suốt năm ngày đêm liên không nghỉ.

"Tuy nhiên, vì tình yêu đối với Chúa, tôi lại không thể nói thêm năm phút nữa với cậu thiếu niên đang tìm con đường sự sống kia. Tôi sẽ đứng trước mặt Chúa và khai trình thế nào vì chỉ đem lại hai trăm người về cho Đấng Christ ngày hôm ấy trong khi đáng ra đã có thể đem được hai trăm lẻ một người?"

Chúng ta có thể chọn bỏ qua những cơ hội Chúa đặt trước mặt chúng ta hầu chia sẻ Đấng Christ cho nhiều người khác, nghĩ rằng mình sẽ nắm lấy cơ hội ấy sau hoặc sẽ có thì giờ tốt hơn. Nhưng có thể chúng ta không bao giờ nắm được thêm một cơ hội khác. Khi chúng ta chọn bỏ qua một cơ hội do Chúa ban, thì cũng giống như nhà truyền giảng Tin Lành này, chúng ta có thể thấy thời khắc ấy đã biến mất – một sự ban cho cả đời mới có một lần. Thậm chí thương thay, đó có thể là lần duy nhất có một người hỏi để được nghe về việc Chúa ban sự sống đời đời qua Con Ngài, là Chúa Giê-xu. Trên Thiên đàng, Đức Chúa Trời có thể hỏi bạn vì sao bạn không chia sẻ Tin Lành cho ai đó trong khi có cơ hội để chia sẻ. Bạn sẽ trả lời thế nào?

Trong khi còn ban ngày, ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được.

Giăng 9:4

"Cha muốn kể cho con nghe về một món quà phi thường," người cha Trung Hoa nói với cô con gái tóc đen xinh đẹp của mình. Cô bé mỉm cười với vẻ chờ đợi. Cô rất thích lúc người cha thông thái của mình kể những bài học đặc biệt về Đức Chúa Trời. Ông yêu mến Đấng Christ và mọi người quen biết ông đều cảm động bởi lòng nhân hậu và thương xót của ông.

Ông mở quyển Kinh Thánh đã sờn và bắt đầu: "Món quà này được tìm thấy tại Phillip 1:29. Món quà này nói: 'Ngài nhân Đấng Christ, ban ơn cho anh em, không những tin Đấng Christ mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa.' Điều được ban cho chúng ta ở đây chính là một 'món quà.' Hai món quà trong câu này chính là lòng tin và sự chịu khổ. Sự chịu khổ xuất phát từ lòng tin của chúng ta nơi Đức Chúa Trời chính là một món quà quý giá, mà ta chỉ có thể nhận ra đầy đủ giá trị của nó khi ở trên Thiên đàng."

Cô con gái cười. Cô vừa nói vừa chồm lên ôm cha: "Cảm ơn cha. Con hiểu rồi."

Cô gái trẻ này lớn lên rồi trở thành vợ của mục sư Li Dexian, người đã bị bắt giữ hơn mười lần và gần như bị đánh đến chết vì cơ đức tin mình. Cô đã tiếp tục cộng tác với ông, bền đỗ vì đã học từ lúc còn thơ rằng chịu khổ vì Chúa chính là một món quà. Mục sư Li và vợ đã chinh phục vô số linh hồn về cho Đấng Christ tại đất nước Trung Hoa Cộng sản, và họ tiếp tục làm việc dưới mỗi đe dọa bị bắt giữ không ngừng.

Những món quà về lòng tin và sự chịu khổ là một giao kèo trọn gói. Không những chúng không thể tách rời nhau, mà ơn này còn làm vững mạnh ơn kia nữa. Nếu được ban ơn để tin Đấng Christ, chúng ta sẽ bước theo Ngài. Bước theo Đấng Christ có nghĩa chấp nhận những điều linh, đi ngược lại với những xu hướng thịnh hành đương thời, bị hiểu lầm, và thậm chí còn phải chịu đau đớn trong thể xác và tình cảm. Niềm tin thường dẫn đến sự chịu khổ. Khi kinh nghiệm cùng những loại chịu khổ mà Chúa Giê-xu đã chịu, chúng ta biết Ngài một cách phong phú hơn và sâu nhiệm hơn. Chu kỳ này bắt đầu trở lại vì sự chịu khổ sẽ làm vững mạnh đức tin chúng ta. Đừng mong gạn lọc được sự chịu khổ ra khỏi đời sống bạn mà không làm giảm đi niềm tin của bạn nơi Đấng Christ.

Hãy
coi
sự
thử thách
trăm bề
thoạt
đến
cho
anh em
như là
điều
vui mừng
trọn vẹn.

Giáo 1:2

William thốt lên: "Họ không thể làm việc đó. Các anh không thấy chuyện đó sai quấy biết đường nào sao?"

Một quan chức chính quyền rất bức mình đáp lại: "Xem kia, hầu hết dân chúng trong thành này nghĩ đó là việc đúng phải làm. Đó là một phần trong đạo của họ."

William hỏi: "Trời một phụ nữ còn đang sống với ông chồng đã chết rồi thiêu họ chung với nhau thì đúng chỗ nào?"

Trước câu hỏi này, quan chức kia giơ cả hai tay lên. Ông trả lời: "William, một người đơn độc không thể thay đổi được điều này. Thôi hãy dẹp chuyện đó và quay trở về chốn bầy của anh đi."

Khi giáo phái của ông nói rằng: "Chỉ một mình Đức Chúa Trời" mới cải đạo được những con người theo tà giáo tại những đất nước ngoại giáo, William đã không nghe lời họ để thực hiện một trong những hành trình truyền giáo thành công nhất trong lịch sử Hội Thánh. Ngoài ra, ông còn tự học rất nhiều ngôn ngữ và xuất bản một quyển sách mà về sau đã trở thành nguồn cho phong trào truyền giáo hiện đại. Ông cũng dịch Tân Ước sang ba mươi bốn thứ tiếng khác và dịch Cựu Ước sang tám thứ tiếng khác. William Carey đã tranh đấu suốt nhiều năm trường chống lại tục lệ thiêu sống người vợ cùng với người chồng đã chết của họ tại Ấn Độ. Cuối cùng, đầu bị chính quyền chống đối, ông vẫn thành công trong việc làm cho việc thiêu sống này bị cấm hẳn.

Carey đã sống để làm một người cách tân cho Đấng Christ, đối mặt với gian khó để tạo ra được sự khác biệt. Và ông nổi tiếng khích lệ người khác hãy "Mong đợi những việc lớn từ Chúa; cố làm những việc lớn cho Chúa" (dựa trên Êsai 54: 2-3).

William Carey đã làm đúng như thế.

Khi nói đến việc chia sẻ đức tin, hầu hết người ta đều thuộc vào những thể loại sau đây: Đi ngay, chậm đi, và không đi. Khi Chúa Giêxu kêu gọi Cơ Đốc nhân đi khắp thế gian và môn đồ hóa, một số người đã đáp ứng với lòng rất sốt sắng. Giống như William Carey, họ ra đi và đi vì cơ Tin Lành. Có một số khác đáp ứng, nhưng chỉ nửa vời, chậm dần theo tuổi hoặc theo sự bận rộn trong thời khóa biểu của họ. Buồn thay, rất nhiều Cơ Đốc nhân lại là những Cơ Đốc nhân "không đi." Họ nghe mạng lệnh, nhưng hình dung người khác sẽ thực hành. Thể loại nào mô tả đúng nhất đáp ứng của bạn với tiếng gọi truyền giảng của Chúa Giêxu? Hãy cầu xin Chúa đổi mới lòng khao khát để chia sẻ đức tin của bạn cho người khác. Nếu bạn đang trông chờ Ngài trả lời những việc lớn, vậy hãy chuẩn bị để cố gắng làm những việc lớn trong Danh Ngài.

Đức Chúa Giêxu đến gần, phân biệt môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp têm cho họ.

Mathê 28:18-19

Ngày 186

RÔMA: CHYRSANTHES

Người cha của Chyrsanthes nói: "Con trai, con không thể tin Giêxu này có thật được."

Chyrsanthes đáp: "Thưa cha, con biết đúng là Chúa có thật. Con tin rằng Chúa Giêxu đã vào trong thế gian để hướng dẫn tội nhân giống như cha và con. Ngài là sự sáng của thế gian. Không có hy vọng nào nơi những thần tượng mà cha đang tôn thờ."

Để trừng phạt, người cha nhốt Chyrsanthes xuống một hầm tối suốt nhiều ngày, nhưng ông vẫn nghe tiếng con mình hát ca ngợi Đức Chúa Trời. Để làm cho Chyrsanthes xây bỏ đạo đó, người cha cố đem đến quanh anh những thú vui trần gian và nhiều cô gái, nhưng Chyrsanthes vẫn giữ vững niềm tin. Sau đó, cha anh đem Daria, một phụ nữ thờ lạy hình tượng, có vẻ đẹp tuyệt trần, vào nhà để khiến anh quên Đấng Christ đi. Trái lại, Chyrsanthes đã đem cô đến sự cứu rỗi, và cô chịu báp têm.

Về sau, Chyrsanthes và Daria cưới nhau và có một chức vụ tuyệt vời và kỳ diệu để đưa dắt nhiều người khác đến với Chúa. Khi linh gác Lamã cố gắng trói họ vì đã làm chứng, dây thừng đã rơi khỏi tay họ. Quan tổng đốc ra lệnh lính trói Chyrsanthes vào trụ và lấy roi đánh anh, nhưng những ngọn đòn không để lại dấu nào trên thân thể anh. Kết quả là linh và quan tổng đốc và sắp mình xuống trước chân anh để tuyên xưng quyền năng của Đức Chúa Trời.

Trên một hòn đảo thờ lạy nhiều hình tượng khác, Chyrsanthes đã nổi bật lên vì cơ anh tin cậy nơi Đức Chúa Trời hằng sống, chứ không tin nơi gỗ hoặc đá. Vì sự chịu đựng của anh, vô số người ngoại giáo đã đến với đức tin.

Tin Lành của Đấng Christ không phải là một điều gì mới mẻ. Tin Lành ấy thay đổi đời sống suốt hàng bao thế kỷ và vẫn tiếp tục thay đổi như vậy cho đến khi Đấng Christ tái lâm. Những câu chuyện của thời xưa cũng là những câu chuyện của thời nay. Người tuân đạo Cơ Đốc trong bộ áo và đôi giày sandals may bằng tay đã chia sẻ cùng chung một tấm lòng với những tín hữu thời hiện đại mặc quần jean xanh và gửi những lời làm chứng qua email. Không một khoảng cách thế hệ nào phân rẽ được giữa những người đã để lại di sản của đức tin với những người tiếp tục phát huy di sản ấy ngày nay. Bạn đứng đâu trong cốt chuyện này? Bạn có sẵn lòng đem lời chứng của mình đứng vào chung hàng ngũ với các thánh đồ thời xưa không? Hãy sống trọn vẹn cho Đấng Christ hôm nay và để lại di sản cho mai sau. Bạn có thể giúp biến đổi một gia đình, một chỗ làm việc, một cộng đồng, hoặc thậm chí toàn bộ quốc gia cho Đấng Christ.

*Nhưng,
Đức
Giêhôva
Ơi,
Ngài
hằng có
mãi mãi,
kỷ niệm
Ngài
lưu
từ
đời này
sang
đời kia.*

Thithiên 102:12

Ngày 187

GIÊRUSALEM: GIACƠ, CON TRAI XÊBÊĐÊ

Lịch sử dạy chúng ta rằng người sắp phải giết Giacơ đã không chịu giết ông. Vua Hêrốt đã chém đầu cả hai. Có lẽ câu chuyện xảy ra như thế này:

Cuộc hành hình sẽ diễn ra mang tính cách biểu tượng vào cùng ngày Thứ Sáu Thương Khó, khoảng mười bốn năm sau khi Chúa Giêxu chịu đóng đinh trên thập tự giá. Giacơ, con trai Xêbêđê, bị giải vào phòng hành hình. Rất nhiều lính đã có sẵn trong phòng. Ánh sáng từ ngọn đèn dầu phản chiếu những vết máu trên sàn. Bao nhiêu môn đồ Chúa Giêxu đã đi trước ông trong căn phòng này?

Giacơ nhìn vào mắt người lính gác, nhưng người lính quay mặt đi, lòng anh hết sức bối rối. Giacơ đã nói với anh rất nhiều lần về Chúa Giêxu qua khe hở nhỏ trên cánh cửa tù nặng nề, và tấm lòng người lính dường như đang mở ra. Giờ đây "bạn" ông trở thành đao phủ hành hình ông.

Giacơ từ từ quỳ gối xuống. Khi thanh gươm gươm cao hết đà, nó có vẻ run cách không dứt khoát, và rồi bị ném xuống đất bên cạnh Giacơ, không làm hại ông chút nào. Đao phủ kêu lên: "Tôi không thể! Tôi sẽ không giết ông ta! Những gì ông ta nói về Chúa Giêxu là thật, và tôi không thể giết đấng tể của Ngài là Giacơ."

Theo hiệu của Hêrốt, các tên lính tiến lên bắt đao phủ, trói tay quặt sau lưng, và bắt quỳ xuống sàn bên cạnh Giacơ.

Cùng quỳ bên cạnh nhau, cả hai đều bị chém đầu.

Công tác cố vấn là để tài rất được ưa chuộng trong cả lãnh vực ngoài đời lẫn lãnh vực thuộc linh. Dường như ngày càng nhiều người lưu ý đến sức mạnh độc đáo của mối quan hệ cá nhân giữa hai con người. Người này có điều gì đó để học; người kia có điều gì đó để dạy. Người này có điều để nhận; người kia có điều để cho. Noi theo tấm gương của người đang bước đi theo Đấng Christ chính là định nghĩa thuộc linh của công tác cố vấn. Cơ Đốc nhân này cho Cơ Đốc nhân kia thấy cách sống thực tiễn để bày tỏ ra đức tin của mình. Bạn sẽ nói ai là người cố vấn trong đời sống của bạn? Bạn đang thấy trong đời sống của người ấy có những phẩm chất giống như Đấng Christ nào để bạn sẽ đeo đuổi theo?

Ta
sẽ
chỉ cho
người
đức tin
bởi
việc làm
của ta.

Giacơ 2:18

Định Nghĩa Tốt Cùng Về Sự Cầu Nguyện

Ngày 188

TRUNG QUỐC: NGƯỜI LÍNH HỒNG VỆ BINH

Bức thư thú vị sau đã được lên chuyển ra từ đất nước Trung Hoa Cộng sản:

"Tôi là một thiếu niên và là quân nhân trong Hồng Vệ Binh. Tôi không tin nơi bất kỳ Thượng Đế nào, không tin Thiên đàng, địa ngục, không tin Cứu Chúa, không tin bất cứ điều gì. Một ngày kia, tôi tình cờ bắt được sóng đài phát của quý vị trên máy thu thanh. Lúc đầu, tôi bị cảm dỗ để tắt đài đi. Những người Cộng sản tốt không tin Thượng Đế. Nhưng thấy chương trình thú vị, nên tôi cứ bắt đài này nhiều lần. Giờ đây tôi tin Đấng Christ. Nhưng tôi có hai thắc mắc:

"Thắc mắc thứ nhất: Đức Chúa Trời có tiếp nhận người từ đất nước Trung Quốc Cộng sản không? Trên đài phát thanh, quý vị nói về Hội Thánh, nhưng tôi ở tại Trung Hoa, nơi hầu như không có Hội Thánh nào. Liệu Đức Chúa Trời có tiếp nhận người không có Hội Thánh không?"

Người lính trẻ này không biết có biết bao nhiêu Hội Thánh không chính thức đang tồn tại trên Trung Quốc, cũng không biết rằng toàn bộ những người yêu mến Đấng Christ đều là Hội Thánh. Và rồi anh hỏi câu thứ nhì: "Quý vị có bằng lòng dạy tôi cầu nguyện không? Quý vị mở đầu mọi chương trình phát thanh bằng lời cầu nguyện và kết thúc với lời cầu nguyện. Tôi rất muốn cầu nguyện, nhưng không biết cách." Người lính này chưa hề ở trong một Hội Thánh nào, nhưng anh nói mình hình dung cầu nguyện có nghĩa: "Nói cả ngày để sao cho sau mỗi điều mình nói, mình đều có thể thêm vào chữ 'Amen.'"

Một định nghĩa đẹp để biết bao về sự cầu nguyện.

Cầu nguyện không phải là lễ tự nhiên. Trong thực tế, sự cầu nguyện không tự nhiên xuất hiện cho bất kỳ ai, bởi vì đây là một từng trải siêu nhiên. Chúa ban cho chúng ta lòng khao khát thuộc linh để truyền thông với Ngài. Giống như toán học hay ngôn ngữ, cầu nguyện là một kỹ năng do học hỏi được. Chúng ta càng thực hành cầu nguyện thì cầu nguyện càng trở nên tự nhiên hơn. Tin hữu non trẻ trong câu chuyện này đã định nghĩa cầu nguyện là tác động đến mọi lãnh vực của đời sống, và bởi đó khiến toàn bộ cuộc đời mình trở thành lời cầu nguyện với Chúa. Bạn đang tăng trưởng thế nào trong kinh nghiệm riêng với sự cầu nguyện? Có phải bạn hết thực hành rồi? Hãy khởi sự ngày hôm nay, cầu xin Chúa ban cho bạn lòng khao khát siêu nhiên để nói chuyện với Ngài và khiến cầu nguyện trở thành một phần tự nhiên của mỗi ngày. Rồi hãy bắt đầu thực hành. Nguyện đời sống bạn là lời cầu nguyện.

Bởi
có ấy,
phàm
người
nhân đức
đều
cầu
nguyện
cùng
Chúa.

Thi thiên 32:9

Ngày 189

Trước khi ở tù, chúng tôi có nghe về Chúa.

Nhưng trong tù, chúng tôi kinh nghiệm Chúa.

MỤC SỨ SZE

- MỘT LÃNH ĐẠO HỘI THÁNH TỬ GIA TRUNG HOA,

NGƯỜI ĐÃ BỊ TÙ VÌ ĐỨC TIN MÌNH. ÔNG ĐÃ SỐNG SÓT QUA ĐƯỢC

ĐÓI KÉM, BỊNH TẬT VÀ MỘT VỤ NỔ TRONG MỎ THAN

- LÀ NƠI ÔNG BỊ CƯỠNG BỨC LÀM LAO ĐỘNG KHỔ SAI.

Ngày 190

NƯỚC NGA: ANNA CHERTOKOVA

Những chiếc áo trói bệnh nhân điên quả là đòn tra tấn cho Anna Chertokova. Cô ghét bị trói kín tay chân và cột sát vào thân thể. Đối với những người có mặt trong phòng, cô chẳng khác gì hơn một con vật, chẳng đáng quan tâm.

Anna ở mười năm trong bệnh viện tâm thần tại nước Nga. Cô thậm chí chẳng mất trí chút nào. Một quan tòa đã gọi cô đến đó vì cô là Cơ Đốc nhân. Đối với quan tòa đó, việc cô không chối Đấng Christ chính là chuyện điên khùng.

Tôi
đã
tập
hễ gặp
cảnh ngộ
nào,
cũng
thỏa lòng
ở vậy.

Bị vây quanh bởi những bệnh nhân tâm thần, đôi khi Anna thắc mắc về sự tỉnh táo của mình. Trong những đêm dài dằng dặc, cô kêu cầu Chúa trong trí mình, ngay cả khi những người quanh cô la hét trong cơn giận dữ hoặc khinh khiếp của họ. Thế nhưng cô không bao giờ nổi giận. Đức tin mà cô đã không chịu phủ nhận tại tòa án, thì giờ đây trong bệnh viện tâm thần, cô vẫn không chịu phủ nhận đức tin ấy. Đối với những người còn có khả năng hiểu được, Anna thậm chí còn cố gắng làm chứng và nêu gương cho họ về tình yêu của Đấng Christ.

Philíp 4:11

Anna đã viết từ trong bệnh viện tâm thần này: "Tôi xin chào hết thầy anh em bằng tình yêu trong Đức Chúa Giê-xu Christ Chúa chúng ta. Tôi cầu nguyện với Chúa để Ngài khiến chúng ta xinh đẹp và trọn vẹn trong Đấng Christ và Ngài sẽ lo liệu mọi chuyện của chúng ta. Tôi tin chắc chắn rằng Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo dựng lòng mỗi người và cũng là Đấng tra xét mọi công chuyện của những con người hay chết, thì Ngài cũng chính là Đấng sẽ đoán xét cuộc tranh luận của tôi với sự thờ lạy hình tượng của chủ nghĩa vô thần và sẽ thi hành sự đoán xét và công chính Ngài."

Nhiều khi, Cơ Đốc nhân có thể thấy mình ở trong những tình huống điên rồ nhằm thử thách sự kiên nhẫn và kiểm nghiệm tính cách của họ. Một sự sắp xếp cuộc sống đầy khó khăn. Những chính sách đầy bức bối ở văn phòng. Một đứa con nổi loạn. Liệu chúng ta vẫn còn có thể tin cậy nơi Đức Chúa Trời, bất kể hoàn cảnh mình có ra sao đi nữa? Chúng ta có thể, nếu biết được bí quyết thỏa lòng. Kinh Thánh dạy rằng khi đối diện với những hoàn cảnh bên ngoài, ý thức về sự thỏa mãn bề trong của chúng ta phải chi phối. Thái độ của chúng ta noi theo gương của Đức Chúa Trời, chứ không xuất phát từ hoàn cảnh chúng ta. Nếu không, chúng ta đang gặp nguy cơ trở nên lộn xộn giống như hoàn cảnh của chúng ta. Hãy học hỏi Anna. Thay vào đó, hãy cầu xin Chúa dạy bạn bí quyết để thỏa lòng bất chấp hoàn cảnh của mình.

Ngày 191

ROMANIA: BÁC SĨ KARLO

Quá trình nộp đơn thật dài dằng dặc và phiền hà. Những cuộc kiểm tra bối cảnh gia đình thật kỹ lưỡng, và đơn xin việc của bác sĩ Karlo hầu như bị loại vì tin đồn về những mối liên hệ "Cơ Đốc" của ông. Nhưng bác sĩ Karlo vẫn vượt qua được quá trình gian khổ này và trở thành bác sĩ cho Sở Mật Vụ. Ông tránh nói cho họ biết m.a.h là Cơ Đốc nhân.

Gia đình của bác sĩ Karlo đã quay lưng lại với ông vì họ nghĩ ông đã trở thành một người Cộng sản. Từng người một, đại gia đình Hội Thánh của ông cùng mọi người thân cận đều xây lưng lại với ông. Không ai trong số họ biết sứ mạng của ông: để tìm vị mục sư.

Trong vai trò bác sĩ Sở Mật Vụ, ông có thể đến và đi vào bất kỳ nhà tù nào mà không ai nghi ngờ. Ông có quyền đến mọi xà lim, vì vậy cuối cùng đã tìm thấy vị mục sư đang bị nhốt kín.

Karlo thông tin cho những Cơ Đốc nhân khác, rồi họ thông tin ra thế giới bên ngoài. Họ được báo rằng ông đã chết, nhưng giờ đây đã có bằng chứng mục sư Richard Wurmland vẫn còn sống. Trong những cuộc đàm phán giữa Kruschew và Eisenhower vào năm 1956, Cơ Đốc nhân trên toàn thế giới đã lên tiếng đòi phóng thích Wurmland. Cuối cùng ông đã được trả tự do với giá tiền chuộc 10.000 Mỹ kim.

Về sau Wurmland viết: "Nếu không nhờ vị bác sĩ này, là người đã gia nhập Sở Mật Vụ để nhằm tìm ra tôi, chắc tôi chẳng bao giờ được phóng thích. Tôi vẫn cứ ở trong tù – hay chết rục ở trong nhà mồ của tù."

Những nhân viên do thám từ bên trong là những ngôi sao trên màn hình rộng lớn. Sứ mạng của họ là chuyển mạo hiểm hết lần này đến lần khác để phục vụ cho những mạng lệnh từ trung tâm. Cũng vậy, những tín hữu tốt cùng tại những đất nước bị cấm đạo đang sống những cuộc đời phiêu lưu. Những câu chuyện của họ đã đem lại sự khác biệt đời đời cho rất nhiều người. Họ không dám quảng cáo sứ mạng của mình, nhưng luôn chuẩn bị để tận dụng mọi cơ hội chia sẻ Tin Lành của Đấng Christ. Bất kể về địa lý hay hoàn cảnh sống, Đức Chúa Trời kêu gọi mỗi chúng ta là những thám tử thuộc linh của Ngài, để báo cáo về trung tâm trên Thiên đàng. Chúng ta đang có sứ mạng chia sẻ tình yêu của Đức Chúa Trời mỗi ngày. Chúa không ban lời bảo đảm về sự an toàn hay an ninh nào kèm với sự giao việc này, nhưng Ngài hứa ban những phần thưởng đời đời.

Tôi ở
yếu đuối
với
những
người
yếu đuối,
hầu được
những
người
yếu đuối;
tôi đã
trở nên
mọi cách
cho mọi
người,
để
cứu chuộc
được một
và người
không cứ
cách nào.

I.Corinhtho 9:22

*Hỡi
anh em,
chúng tôi
phải vì
anh em
cảm tạ
Đức
Chúa Trời
luôn luôn;
điều đó là
phải lắm,
vì đức tin
anh em rất
tấn tới, và
lòng yêu
thương của
mỗi người
trong hội
thầy
anh em
đối với
nhau
càng ngày
càng thêm.*

II. Têsalônica 1:3

Polycarp là môn đệ của sứ đồ Giăng, nhưng đến cuối đời phải đi lánh nạn. Khi đang đi, một đứ^a trẻ nhận ra ông và lập tức báo cho lính. Khi lính đến thấy Polycarp đang ăn, ông đã đề nghị chia sẻ thức ăn của mình với những người lính đến bắt ông.

Sau khi cùng ăn với nhau, Polycarp hỏi liệu ông có được một giờ để cầu nguyện không. Binh lính đồng ý nhưng về sau đã hối tiếc vì quyết định này. Polycarp cầu nguyện sốt sắng đến nỗi những người lính cảm thấy tự cáo trách về tội lỗi họ.

Cuối cùng, Polycarp bị đưa đến trước mặt quan tổng đốc, và quan kết án ông phải bị thiêu sống giữa phố chợ. Quan tổng đốc cho ông cơ hội để cứu mạng nếu chịu chối Chúa Giêxu. Polycarp không chịu, nói rằng: "Tôi đã phục vụ Ngài tám mươi sáu năm. Vậy làm sao tôi dám nói phạm đến vị Vua tôi, Đấng đã cứu tôi?"

Họ cột Polycarp vào giàn thiêu và châm lửa đốt đống củi quanh ông. Những ngọn lửa phừng lên quanh vị tín đồ can đảm này nhưng – thật là phép lạ – lửa không đốt cháy sợi tóc nào trên thân thể ông. Quan tổng đốc rất tức giận. Ông ra lệnh tên lính đến đâm vào hông Cơ Đốc nhân này. Họ đã thành công trong việc giết Polycarp, nhưng không thể giết được đức tin và tinh thần đắc thắng của ông.

Lời cầu nguyện cuối cùng được ghi lại của Polycarp là thế này: *Con ca ngợi Ngài vì đã khiến con xứng đáng được tiếp nhận vào số người tuận đạo ngày hôm nay và trong giờ này, để con được đồng dự chén của Đấng Christ cho sự sống lại của linh hồn con.*

Polycarp đã đem lại ý nghĩa mới cho cụm từ: "Hữu trí tích cực." Là một thánh đồ dày dặn kinh nghiệm ở cuối những năm tám mươi tuổi của mình, Polycarp đã sống đủ lâu để không quan tâm đến cách những người chống đối cảm nhận thế nào về đức tin của ông nơi Đấng Christ. Ở thái cực ngược lại, những người sốt sắng còn trẻ tuổi thường đối diện với kẻ thù mà chưa hề biết được bất kỳ điều gì tốt đẹp hơn. Hầu hết các tín hữu ở vào giữa khoảng thái cực này. Chúng ta nhớ lại nhiệt huyết từ lòng cam kết thuở thanh xuân của mình, thế nhưng chưa sống đủ lâu để xem thường những ý kiến của người khác về đức tin mình. Cảm tạ Chúa, Chúa Giêxu đã nhận lấy chúng ta đúng như hiện trạng của mình chứ không phải như cách chúng ta đáng phải trở thành. Hãy quyết tâm dâng cho Ngài từng chút một lòng tận tâm mà bạn có thể dâng lên Ngài ngày hôm nay và để Ngài khiến bạn lớn lên đến đức tin càng lớn hơn của ngày mai.

Zeba được lệnh: "Lập lại những câu này!"

"Tôi sẽ không lập lại những câu đó. Tôi là Cơ Đốc nhân. Tôi sẽ luôn luôn là Cơ Đốc nhân."

Vì gia đình sống trong cảnh nghèo khổ, Zeba buộc phải làm việc như đầy tớ cho một gia đình Hồi Giáo giàu có. Đang khi cô làm việc, chủ gia đình đã cố dạy cô về Hồi Giáo và buộc cô phải học thuộc lòng những câu trong kinh Koran. Zeba đã từ chối ba lần khác nhau, nói rằng: "Tôi là tín đồ Đấng Christ." Mỗi lần từ chối là mỗi lần cô bị đánh đập.

Sau đó, những người chủ Zeba cho bắt giam cô, vu cáo cô ăn cắp của gia đình. Sau khi xoay sở để con được thả ra, mẹ của Zeba đến thăm gia đình Hồi Giáo kia để bào chữa cho con gái mình. Bà đã không được hoan nghênh.

Một thành viên trong gia đình hét lên: "Người là đồ vô tín! Cả người lẫn con gái người đều là bọn vô tín và không đáng sống." Họ tưới xăng lên mẹ của Zeba và quẹt diêm. Zeba không hề nhìn thấy mẹ mình nữa. Dầu gặp thảm kịch như thế, Zeba vẫn tiếp tục bước đi với Đấng Christ và mới chịu phép báp-têm gần đây.

Ngày nay tại Pakistan, một trường học may vừa mới được thiết lập để những cô gái Cơ Đốc trẻ như Zeba sẽ không còn phải tìm việc làm như những đầy tớ để giúp nuôi gia đình. Dầu đau đớn, Zeba vẫn không thù hận, và cô mơ ước chia sẻ đức tin mình cho đồng bào tại đất nước cô. Cô muốn trở thành một người dạy Kinh Thánh.

Nước Đức Chúa Trời sẽ hưởng đấng chiểu thẳng lên chỉ khi nào bị lật úp xuống. Đấng cấp Ngài sắp xếp tầm quan trọng là lật ngược chiều cách thế gian sắp xếp con người trong xã hội. Thay vì những người tài năng, xinh đẹp và giàu có ở trên đỉnh của danh sách, những tôi tớ khiêm nhường sẽ làm thành những tiêu đề lớn trên Thiên đàng. Zeba không ra gì trong mắt của thế gian, thế nhưng cô đang làm những công tác vĩ đại cho nước Chúa. Đầy tớ có lẽ không phải là một người có tài năng đặc biệt, nhưng đầy tớ thì sẵn sàng để làm việc. Đầy tớ có lẽ không đáng giá nhiều đối với những người khác, nhưng một đầy tớ là vô giá trong sự hầu việc Chúa. Sống tương phản với phần còn lại của thế gian mang ý nghĩa gì? Nếu bạn đầu phục Chúa như là một tôi tớ, bạn sẽ trực tiếp biết được cảm nhận này. Bạn có sẵn lòng hạ mình giữ vai trò của một đầy tớ và làm bất kỳ việc gì cần thiết để truyền bá Tin Lành của Đức Chúa Trời không?

Trái lại, trong các người, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người.

Mathi 20:26

Anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lối người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dơ dánh, mà phải làm nên mới trong tâm chí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.

Epheso 4:22-24

Trước khi hoàn cải, Chang Shen đã nổi tiếng là kẻ cờ bạc, tán tỉnh phụ nữ và trộm cắp. Khi đến tuổi trung niên anh bị mù, láng giềng bảo đó là sự đoán xét của các thần linh vì những việc làm xấu xa của anh.

Năm 1886, Chang đã đi hàng trăm dặm đến bệnh viện của Hội Truyền Giáo, tại đó nhiều người đã được nhìn thấy trở lại. Thị lực của anh được bình phục một phần, và anh lần đầu tiên trong đời được nghe về Đấng Christ. Vị bác sĩ đã tường thuật lại: "Chúng tôi chưa hề có bệnh nhân nào tiếp nhận Tin Lành cách vui mừng đến thế."

Khi Chang xin chịu báp têm, giáo sĩ James Webster đáp: "Hãy trở về nhà và nói cho những người láng giềng của anh biết anh đã thay đổi. Nếu anh vẫn còn theo Chúa Giê-xu khi về sau tôi đến thăm, thì sẽ làm báp têm cho anh." Năm tháng sau, Webster đến và thấy có hàng trăm tín hữu. Ông đã rất vui sướng làm báp têm cho nhà truyền giảng Tin Lành mới này.

Về sau, một bác sĩ bản xứ vựng về đã làm mất luôn phần thị lực Chang đã có, nhưng Chang vẫn tiếp tục những chuyến đi đến nhiều làng khác. Dầu có nhiều người nhỏ trên anh và hắt hủi anh, anh vẫn tiếp tục chinh phục hàng trăm người nữa về cho Đấng Christ.

Khi Loạn Quyền Anh nổi lên, Cơ Đốc nhân đã đưa Chang đến một hang động trong núi để được an toàn. Những Võ Sĩ Quyền Anh đã gom năm mươi Cơ Đốc nhân lại để hành hình tại một thành gần đó, nhưng hứa sẽ tha hết thảy nếu Chang chịu đến. Khi tin tức đến tai Chang, anh nói: "Tôi sung sướng được chết thay họ." Chang bị chém đầu ba ngày sau đó, nhưng những Cơ Đốc nhân còn lại ở địa phương đã được thả ra.

Sự trao đổi vĩ đại chính là sự diệp của Tin Lành vĩ đại. Chúa Giê-xu đã tạo cơ hội để đổi đời sống cũ của chúng ta lấy một khởi đầu mới. Hãy xem cách Ngài biến đổi Chang, từ một người sống cho bản thân đến một con người được bán hoàn toàn cho Đấng Christ. Bất kể chúng ta đã gây ra biết bao nhiêu hủy hoại trong đời sống ngày trước của mình, chúng ta vẫn có thể được phục hồi đến mối quan hệ công bình với Chúa. Đây là lý do vì sao lời chứng cá nhân của chúng ta chính là một lời làm chứng mạnh mẽ. Một đời sống được biến đổi đưa ra bằng chứng mạnh mẽ cho sự cứu rỗi. Chúng ta không còn nói năng như cách thường nói ngày trước. Chúng ta không còn sống như cách từng sống ngày trước. Ai cần nghe về sự khác biệt mà Đấng Christ đã tạo nên trong đời sống bạn?

Cả thuốc phiện lẫn nội chiến đều không thể chặn đứng sự truyền bá Tin Lành tại Columbia.

Juan và vợ là Maria là những giáo sĩ giữa vòng dân bản xứ ở phía Bắc Cali, Columbia. Cali nằm dưới quyền kiểm soát của Các Lực Lượng Vũ Trang Cách Mạng của Columbia (FARC), một nhóm du kích cánh tả. Rất nhiều mục sư và giáo sĩ người Columbia đã bị FARC chống đối và phải rời khỏi khu vực này. Tuy nhiên, khi Juan gặp một nhóm năm mươi du kích FARC ba năm trước, hai mươi người trong số họ đã tiếp nhận Đấng Christ. Như anh nói: "Chúng tôi đã đem các thơ tín đổi cho súng lục (pistols for epistles)."

Giờ đây, Quân Đội Giải Phóng Quốc Gia đang tấn công các Hội Thánh Cơ Đốc trong vùng. Mới đây, hơn hai mươi nhà thờ bị đóng cửa, nhiều mục sư phải trốn thoát để giữ toàn tánh mạng. Du kích quân thường đến đòi hết tiền phần mười lẫn của dâng hoặc lấy mạng của mục sư. Giờ đây, Juan là vị mục sư duy nhất còn lại trong vùng, và ông không nhận được sự trợ giúp nào từ bên ngoài.

Thế nhưng Juan và vợ quyết định ở lại và tiếp tục thi hành chức vụ cho tín hữu. Họ nói: "Nếu phải chết vì giảng Lời Đức Chúa Trời, chúng ta thà chết hơn là bỏ Hội Thánh."

Juan không lên án những người đã ra đi, ông cũng không nói đến những khó khăn mà họ phải gặp. Ông thích chia sẻ những gì Chúa đang làm và gánh nặng của mình đối với chức vụ. Tâm tình của ông không bận rộn để lo về mối nguy hiểm, nhưng lo đem dân chúng Columbia về cho Đấng Christ.

Chúa Giêxu mô tả hình ảnh về một súc vật thô đang chở nặng. Tuy nhiên, con vật này không cố chống lại sức nặng của gánh nặng ấy, vì hầu như chẳng hề nặng chút nào. Mang gánh nặng Tin Lành không giống như bị đè nặng bởi những lo lắng của trần gian. Gánh nặng của Tin Lành đơn giản có nghĩa là ý thức về nhu cầu thuộc linh của người khác. Juan có một "gánh nặng," nhưng gánh nặng của anh rất nhẹ nhàng. Theo gương Đấng Christ, chúng ta phải mang gánh nặng vì có những linh hồn hư mất. Gánh này rất nhẹ nhàng vì chúng ta đang liên tục trao gánh nặng ấy đi. Chúng ta không có phép giữ Tin Lành cho riêng mình. Có bao giờ bạn bị hắt hủi khi chia sẻ Đấng Christ không? Có lẽ bạn cần nhắc việc chịu nhượng bộ trước chống đối. Nguyện gánh nặng của Chúa Giêxu đối với kẻ hư mất thôi thúc bạn cứ bám vào đó thêm một ngày nữa.

Vì
ách ta
để chịu
và
gánh ta
nhẹ
nhàng.

Mathid 11:30

Ngày 196

*Nếu Cơ Đốc nhân chúng ta không tiếp tục chia sẻ
Tin Lành và niềm phong bì lại, phong bì đó sẽ
khép lại trên chúng ta.*

*Nếu chúng ta vẫn cứ làm một "nhân chứng im
lặng," sẽ không còn một nhân chứng nào cả, và Cơ
Đốc giáo sẽ chết tại Mỹ.*

RAY THORNE
- GIÁO SĨ CHO HỘI THÁNH BỊ BẮT BỐ

Người Truyền Giảng Tin Lành Tốt Cùng

Ngày 197

TRUNG QUỐC: MỤC SƯ LI DEXIAN

"Tôi sẽ giảng cho đến chết."

Mục sư Li Dexian vừa mới giảng được mười phút thì các sĩ quan Phòng Công An ủa vào nhà. Họ lôi mục sư Li ra ngoài và đánh ông, cùng những người khác trong hội chúng Trung Hoa này.

Tại đồn, vị truyền đạo bị đánh đập lần nữa cho đến khi nôn ra máu. Các sĩ quan dùng chính quyển Kinh Thánh của ông đánh vào mặt ông, bỏ mặc ông đang chảy máu và gấn bắt tỉnh trên nền xi măng của xà lim.

Bảy giờ sau, ông được thả ra, ông lại bắt đầu chức vụ của mình. Lần kế tiếp, ông vừa mới rao truyền sứ điệp cho Hội Thánh đó, bảy sĩ quan Phòng Công An ủa vào, hô vang những lời buộc tội chống nhà truyền đạo. Khi họ thấy có những người khách Tây Phương ở cùng với ông, họ ra về nhưng mười lăm phút sau quay lại với quân tiếp viện. Các sĩ quan lôi Li ra ngoài và bắt đầu đập đầu ông vào bức tường đá.

Một trong những người ngoại quốc la lên: "Vì sao các anh phải đánh ông ta? Còn cái 'tự do tôn giáo' mà các anh tuyên bố tại Trung Quốc thì sao?"

Phòng Công An bắt những người ngoại quốc đến đồn cảnh sát địa phương, cùng với người nữ chủ căn nhà có buổi nhóm. Chính con trai bà đã báo cho Phòng Công An về buổi nhóm.

Từ sau cuộc tấn công đó, những buổi nhóm đông người trong làng đã dừng lại, nhưng Hội Thánh không ngừng. Giờ đây, họ nhóm lại trong hơn bốn mươi buổi nhóm nhỏ hơn, và những người mới tìm gặp Đấng Christ mỗi tuần.

Giống như những giọt thủy ngân, khi sự chống đối cố kiềm giữ Hội Thánh trong vòng kiểm soát, thì họ chỉ chia Hội Thánh ra thành những đơn vị nhỏ hơn và nhỏ hơn nữa. Các Hội Thánh trong những nước bị cấm đạo có thể không bao giờ kinh nghiệm nền văn hóa phương Tây của những siêu Hội Thánh có diện tích rộng hơn bốn mươi mẫu Anh; tuy nhiên, số người đến nhóm của họ cứ tiếp tục tăng. Trên thực tế, một Hội Thánh Cơ Đốc tại Đại Hàn còn vượt quá số người đến nhóm của rất nhiều siêu Hội Thánh Tây Phương cộng lại. Thế nhưng, sách lược tại Trung Hoa, hội chúng Đại Hàn được lập bởi hàng ngàn buổi nhóm tư gia nhỏ hơn hay "những tế bào." Những điều mà chúng ta nghĩ như là những trở ngại cho công tác truyền giảng chẳng qua chỉ đơn thuần là những cơ hội đã được cải trang. Khi gặp chống đối, bạn có đầu hàng quá dễ dàng không? Hay bạn kiên trì tìm cách khác để phát triển sứ điệp Tin Lành.

Miền là anh em tin Chúa cách vững vàng không núng, chẳng hề dờn khỏi sự trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà anh em đã nghe.

Colôse 1:23

Hỡi
Đức
Chúa Trời
của sự
công bình
tôi,
khi tôi
kêu cầu,
xin hãy
đáp lời tôi.
Khi tôi bị
gian truân
Ngài để tôi
trong nơi
rộng rãi;
xin hãy
thương xót
tôi,
và nghe
lời
cầu nguyện
tôi.

Thi thiên 4:1

"Nếu Abu muốn làm Cơ Đốc nhân thì phải đi chỗ khác mà làm thôi. Chúng tôi vây quanh nhà, sẵn sàng ép buộc anh ta ra ngoài và đốt nhà."

"Khi đến gần hơn, chúng tôi có thể nghe anh ta đang nói chuyện. Chúng tôi tự hỏi: *"Có phải hắn đang tập trung thêm người trợ giúp hắn không?"* Sau đó chúng tôi có thể nghe anh ta đang cầu nguyện cho cả ngôi làng và cầu xin Chúa Giê-xu tha thứ cho chúng tôi về những việc chúng tôi sắp làm! Điều này khiến chúng tôi càng tức giận hơn, thế là hai mươi lăm người chúng tôi ulla vào nhà để tóm anh. Nhưng có một sức mạnh vô hình không cho bất kỳ ai trong chúng tôi vào nhà, và chúng tôi hoảng sợ bỏ đi.

"Khi về đến nhà, tôi không ngủ được. Tôi cứ suy nghĩ về lời cầu nguyện của Abu. Cuối cùng vào lúc ba giờ sáng, tôi đi trở lại nhà Abu. Tôi yêu cầu anh nói cho tôi biết về Chúa Giê-xu. Sau ba giờ nói chuyện với Abu, tôi cầu xin Chúa Giê-xu tha thứ cho mình, và dâng đời sống mình cho Ngài. Tôi chạy ào về nhà chia sẻ với vợ điều đã xảy ra cho tôi, và vợ tôi cũng trở thành Cơ Đốc nhân, cùng với con cái tôi."

Chỉ trong vài ngày, Idris Miah, một tín đồ người Bangladesh, người kể câu chuyện này, đã đối diện với thử thách. Anh bị sa thải khỏi sở làm, các con anh bị đuổi ra khỏi trường. Thế nhưng anh nói anh vẫn có niềm vui, vì có Chúa Giê-xu trong tâm.

Chúng ta thường không chọn bối cảnh sống cho mình, nhưng có thể chọn thái độ và đáp ứng của mình. Chúng ta luôn có thể chọn lựa những điều đó, cho dù hoàn cảnh ra sao. Vậy khi chúng ta đứng bên bờ thảm họa giống như Abu, liệu chúng ta chọn đáp ứng trong tinh thần cầu nguyện và giống như Đấng Christ, hay chúng ta để mình rơi vào hoảng loạn và buồn thảm? Dù người khác có nỗ lực hết sức đi nữa, họ vẫn không thể khiến chúng ta tức giận hoặc căng thẳng. Chúng ta tự chọn lựa những điều đó. Cũng vậy, chúng ta có thể chọn bắt chước Đấng Christ để đáp ứng trước chống đối. Ai biết đáp ứng đó sẽ dẫn đến kết quả nào? Hãy cầu xin Chúa giúp bạn hôm nay chọn đáp ứng thích đáng trước bất kỳ hoàn cảnh thử thách nào.

Leonard Dober tự hỏi liệu Chúa Giêxu có nghĩ đến thập tự giá quá nhiều hay không; bấy giờ anh nhớ lại lời cầu nguyện của Chúa Giêxu trong vườn kết thúc thế này: “Xin ý Cha được nên, chứ không theo ý tôi!” công tác của Leonard dường như không thể thực hiện nổi, nhưng ông đang theo đuổi ý muốn của Chúa chứ không theo ý riêng của mình.

Leonard Dober xác quyết sự kêu gọi của Chúa cho ông chính là đến với những nô lệ trên Các Đảo Virgin Islands. Ông định chinh phục những người nam và nữ này bằng cách bán mình làm nô lệ và cùng với họ mỗi ngày vừa làm việc vừa chia sẻ tình yêu của Chúa cho họ. Ý tưởng làm một nô lệ khiến anh hoảng sợ và ghê tởm. Anh rất sợ kiểu đối đãi mà mình sắp nhận được. Anh nghĩ: “Nhưng Đấng Christ đã sẵn lòng chết trên thập tự giá vì tội tôi. Không có giá nào là quá cao đến nỗi không phục vụ Ngài được.”

Những người bắt bớ Dober hà khắc nhất không phải là những ông chủ nô lệ, mà trái lại là chính những người bạn Cơ Đốc nhân. Họ nghi ngờ sự kêu gọi của anh để đến chăm sóc cho những nô lệ, và chế giễu anh như một kẻ đại dột vì có kế hoạch của anh. Nhưng Dober vẫn không xiêu lòng. Anh đến Virgin Islands vào cuối thập niên 1730.

Khi trở thành một nô lệ trong nhà quan tổng đốc, anh sợ địa vị này quá xa cách với người nô lệ mà anh muốn đến để chăm sóc họ. Vì thế anh ra đi, chuyển từ nhà của quan tổng đốc đến một túp lều bằng đất bùn, để từ đó anh có thể tiếp xúc từng người một với các nô lệ. Chỉ trong ba năm, chức vụ của Dober đã có hơn mười ba ngàn tân tín hữu.

Những kẻ nghiệm Chúa Giêxu. Đó là điều thế gian gọi những người mà đức tin của họ dường như hơi triệt để. Kỳ dị. Quá khích. Dober đã là “người nghiệm Giêxu” của thế kỷ mười tám – một con người tự do nhưng lại tìm cách sống như một nô lệ để có thể chinh phục họ về cho Chúa Giêxu. Ông sẵn sàng làm bất cứ việc gì cần phải có để vắt kiệt đến giọt cuối cùng lòng tận hiến từ tám lòng hầu việc Đấng Christ của ông. Đối với Dober, điều đó có nghĩa một kế hoạch cụ thể mà chẳng ai hiểu ngoài ông. Bạn có bị loại ra vì cơ sự từ chối khác thường của bạn để không chịu đi chung với quy luật của đại đa số không? Nếu kêu gọi bạn làm một điều gì đó triệt để cho Ngài trong gia đình, Hội Thánh hay cộng đồng, bạn phải vâng lời. Hãy để cho người khác gọi bạn là điên cuồng, nhưng nguyện Chúa Giêxu có thể thấy bạn là tận hiến.

Vả,
hoặc
chúng tôi
cuồng,
ấy là vì
Đức
Chúa Trời;
hoặc
chúng tôi
dè giữ, ấy
là vì
anh em.

II. Côrinhtô 5:13

Từ cửa sổ, Đaniên nghe chiếu chỉ: "Trong ba mươi ngày kế tiếp, ai cầu nguyện với bất kỳ người nào ngoài vua đều sẽ bị quăng cho sư tử."

Đaniên mở những cửa chắn ra. Trên nóc nhà phía bên kia đường, hai quân sư của vua – là những người ghét ông – đang đứng đó nhìn chằm chằm. Ông gật đầu thân thiện khi gặp ánh mắt họ, và họ cũng gật đầu đáp lễ, trong khi những nụ cười lường gạt nở trên khuôn mặt họ.

Đaniên đến mở toang từng cánh cửa sổ trong phòng của mình. Dường như ở mỗi cánh cửa đều có những người quan sát. Rồi ông bước vào ngay chính giữa phòng, tại đó mọi người đều có thể nhìn thấy, quỳ gối xuống và bắt đầu thờ phượng Đức Chúa Trời.

Vua thật chán nản khi những lính gác điệu Đaniên đến trước mặt vua. Vua đã bị gài bẫy. Chiếu chỉ của vua không thể thu hồi được, dẫu vậy vua cũng tìm hết mọi cách để thả Đaniên, vì xem ông là một người tốt.

Vua Đariút nói với những lính canh: "Giải Đaniên đi." Sau đó, vua nhìn vào mắt Đaniên và nói: "Đức Chúa Trời ngươi là Đấng ngươi hằng hầu việc, sẽ giải cứu ngươi!" (Đaniên 6:16). Binh lính đưa Đaniên đến hang sư tử, vua theo sát một bên. Đaniên không nói một lời nào, nhưng sấp mình chào vua và bước vào giữa những sư tử. Cửa vào bị niêm bằng một tảng đá lớn.

Đaniên đã bước vào giữa hang sư tử, quỳ xuống và bắt đầu thờ phượng Đức Chúa Trời.

Sự thờ phượng tội cùng không phải là một cung cách ca ngợi. Đó không phải là một phương pháp cụ thể hay một truyền thống đặc thù. Nó không được xác định bởi cuộc tranh luận âm nhạc của dàn organ so với những lời ca ngợi đương thời. Trên thực tế, nó không liên hệ bao nhiêu đến cách chúng ta ca ngợi Chúa cả. Sự thờ phượng tội cùng được định nghĩa bởi lúc và nơi chúng ta thờ phượng. Khi chúng ta được thu hút đến sự thờ phượng trong những thời điểm căng thẳng nhất của mình, chúng ta đã thực hành sự thờ phượng tội cùng. Khi chúng ta được thu hút để hát ca ngợi tại nơi chóng đổi đang mạnh mẽ nhất, chúng ta đã thực hành sự thờ phượng tội cùng. Giống như Đaniên, chúng ta không được phép để hoàn cảnh chỉ định lúc và nơi mình phải thờ phượng Chúa. Chúng ta phải chuẩn bị sẵn để sống bày tỏ ra đức tin của mình bất kỳ lúc nào, bất kỳ nơi đâu. Bạn có sẵn lòng hầu việc Chúa qua sự thờ phượng tội cùng ngày hôm nay không?

Vua
cất
tiếng nói
cùng
Đaniên
rằng:
Đức
Chúa Trời
ngươi là
Đấng
ngươi
hằng
hầu việc,
sẽ
giải cứu
ngươi.

Baniên 6:16

Ngày 201

BẮC TRIỀU TIÊN

Người đàn ông nói: "Họ cứ nài nỉ nài nỉ tôi hoài, nhưng tôi không đưa cho họ. Tôi biết Cơ Đốc nhân phải chia sẻ, nhưng tôi không thể chia tay vật này." Ông buồn bã chia tay ra để người nghe có thể nhìn thấy của cải quý giá của ông.

"Tôi thật sự muốn chia sẻ, nhưng không chia sẻ được. Bạn thấy đấy, dân chúng ở Bắc Triều Tiên nói với tôi rằng họ đã cầu xin suốt năm mươi năm để có một quyển Kinh Thánh. Nhưng tôi đã không đưa cho họ quyển Kinh Thánh của tôi vì tôi cầu nguyện suốt hai mươi năm, và tôi mới vừa nhận được từ mục sư ở Nam Triều Tiên."

Ông thở dài nặng nề khi nghĩ đến những tin đồ túng thiếu tại Bắc Triều Tiên đang hết sức cầu nguyện để có được một quyển Kinh Thánh. Ông ôm quyển Kinh Thánh vào ngực mình. Ông đã thoát khỏi quốc gia tù đày của Cộng sản và giờ đây đang sống tự do tại Nam Triều Tiên.

Kinh Thánh ở Bắc Triều Tiên rất hiếm. Vì sự chống đối của những người Cộng sản, các tín hữu xem Kinh Thánh còn quý hơn vàng. Có người bị đánh đến chết bằng roi sắt dọc biên giới Trung Quốc khi bị bắt gặp đang đem Kinh Thánh vào Bắc Triều Tiên. Buồn thay, những trường hợp thế này đã được tường thuật lại liên tục.

Người này nói với tiếng thở dài: "Tôi không thể quên những người ấy. Tôi không thể quên ánh mắt ghen tị trên khuôn mặt họ khi tôi cho họ thấy quyển Kinh Thánh của mình. Tôi cảm thấy rất buồn cho họ."

Chúng được dùng như những miếng lót bên dưới những ly nước uống hoặc loại bệ cầm tay để đặt chiếc điều khiển từ xa. Bia cứng cáp của chúng đã giúp kê viết bức thư trên đồ dùng văn phòng của khách sạn hoặc để dựng tro rơi ra khỏi điếu thuốc. Chúng trang điểm hồ hứng cho bàn uống cà phê, kê bên đĩa kẹo và cuốn tài liệu hương dẫn tivi. Dầu đây vẫn cứ là sách bán chạy nhất hết năm nọ đến năm kia, dường như chẳng ai đọc nó nhiều. Đó chính là quyển Kinh Thánh. Quyển Kinh Thánh bị lạm dụng và bị bỏ bê bên ngoài những nơi mà giá trị thật của nó được biết quá rõ. Nếu phải cầu nguyện hai mươi năm để có một quyển Kinh Thánh, chúng ta sẽ đối xử khác đi biết dường nào đối với Kinh Thánh của mình! Bạn có thể làm gì để khôi phục lại lòng đam mê Lời quý báu của Đức Chúa Trời?

Tôi
sẽ
vui vẻ
về
điều răn
Chúa,
là
điều răn
tôi
yêu mến.

Thi thiên 119: 47

Liuba Ganevskaya đã bị đánh đập liên tục trong nhà tù ở nước Nga. Nhưng khi cô nhìn lên người tra tấn mình, đang cầm roi quất trên lưng cô, cô đã mỉm cười.

Người này hỏi trong kinh ngạc: “Tại sao mày cười?” Liuba nói: “Tôi không nhìn anh như một tấm gương soi bày tỏ anh ngay lúc này. Tôi nhìn anh đúng như anh chắc chắn đã có lâu nay – một con trẻ đẹp đẽ ngay thơ. Chúng ta cùng tuổi. Có lẽ chúng ta cũng đã là bạn cùng chơi đùa.”

Chúa đã mở mắt Liuba để nhìn cô người đàn ông này một cách khác hẳn. Cô nhìn thấy sự kiệt sức của anh; anh đã chán đánh đập cô cũng giống như cô đã chán bị đánh đập vậy. Anh bực bội vì không thể bắt cô tiết lộ những hoạt động của các tín hữu khác.

Chúa phán trong lòng Liuba: “Người này rất giống con. Cả hai đều được bắt gặp trong cùng một vở kịch của cuộc đời. Con và những người tra tấn con đều đi ngang qua cùng một bức màn bằng nước mắt.”

Nhờ nhìn thấy người đàn ông này qua cặp mắt của Chúa, thái độ của Liuba đã thay đổi. “Tôi cũng nhìn thấy anh giống như tôi mong anh sẽ trở thành. Đã có một người bắt bớ còn tệ hơn cả anh – và Saulơ thành Tạtsơ – và ông ta đã trở thành một vị sứ đồ và một thánh đồ.” Cô hỏi người đàn ông đã bình tĩnh trở lại xem gánh nặng nào đang ập trên anh đến nỗi đẩy anh vào chỗ điên cuồng đánh đập những con người không hề làm hại anh như vậy.

Qua sự quan tâm đầy yêu thương của cô, Liuba đã dẫn người tra tấn mình vào vương quốc của Đấng Christ.

Thị lực trên trần thế này thường bị ngăn trở bởi rất nhiều bệnh khác nhau: chứng loạn thị, cận thị, thiên đầu thống, và nhiều bệnh khác. Như thị lực của chúng ta được ích lợi từ những cặp kính chữa trị thể nào, thì con mắt của tấm lòng chúng ta cũng được ích lợi nhờ những sự can thiệp thuộc linh thể ấy. Khi bị phó mặc cho những kẻ sách riêng của chúng ta, chúng ta chỉ nhìn thấy điều xấu nơi người khác chứ không thấy điều tốt. Nhưng Đức Chúa Trời ban tâm nhìn thuộc linh cho những người nào muốn nhìn xem cuộc đời từ nhãn quan Thiên đàng. Chúng ta có thể bắt đầu nhìn thấy một ông chủ không khoan dung, hoặc một người nào đó lăng mạ chúng ta, như những con người thương tật đang cần yêu thương. Chúng ta có thể vượt qua dằng sau chiếc mặt nạ đầy đe dọa của một em thiếu niên nổi loạn đối với một em gái hoặc một em trai đang sợ để thấy một con người đang kêu la để được chấp nhận. Bạn có nhìn xem người khác bằng đôi mắt của Thiên đàng không? Thị lực thuộc linh sẽ tạo nên khác biệt nào trong đời sống bạn?

Ta,
Đức
Giêhôva,
đã
kêu gọi
người
trong
sự
công bình...
để
mở mắt
kẻ mù.

Êsal 42:6-7

Ngày 203

Tôi thà bị treo cổ hơn phản bội Chúa tôi.

SALEEMA

**- MỘT CƠ ĐỐC NHÂN MƯỜI CHÍN TUỔI TẠI PAKISTAN,
NGƯỜI ĐÃ BỊ BẮT BỐ TÀN KHỐC VÌ ĐỨC TIN CỦA CÔ.**

Ngày 204

ROMANIA: VALERIU GAFENCU

Valeriu Gafencu và gia đình đã mất cha và chịu khổ rất nhiều trong tay của những người Cộng sản tra tấn họ. Thế nhưng anh chẳng nói gì xấu về những người Cộng sản, là những người đã đem quá nhiều đau đớn đến cho gia đình anh. Làm thế nào anh có thể chịu đựng được nhiều như vậy mà không nói điều nghịch cùng những người tra tấn?

Anh trả lời: “Khi vua Đavít đang ở trong tình trạng hết sức tồi tệ, Simêi đã ném đá vào ông, rửa ông và cáo những tội mà Đavít không hề phạm (IISamuên 16). Một trong những người lính của Đavít đã sẵn sàng giết Simêi, nhưng Đavít ngăn chặn, ông cứ để cho Simêi rửa sả, vì Chúa đã truyền cho Simêi làm vậy. Đavít biết mình vô tội trước những điều Simêi vu cáo, nhưng ông cũng công nhận mình phạm nhiều tội khác mà Simêi còn chưa biết.

“Những người Cộng sản gọi chúng ta là những tên cướp và những kẻ thù của dân tộc, nhưng chúng ta không phải vậy. Nhưng chúng ta thấy đều phạm tội là không làm những thánh đồ gương mẫu để ngày càng trở nên giống Đấng Christ hơn. Câu trả lời của chúng ta cho những hành động ngược đãi của người Cộng sản không được là thù ghét, nhưng phải là sự đổi mới bề trong. Những tia thánh khiết tuôn ra từ chúng ta sẽ tiêu diệt điều ác. Chữ Hylạp chỉ về Đức Chúa Trời, *theos*, ra từ một chữ có nghĩa là ‘tuôn ra.’”

Lời làm chứng của Gafencu trong tù đã đưa nhiều người đến với Đấng Christ. Và mãi đến ngày qua đời, anh vẫn không chịu nói một lời nào xấu nghịch cùng những người đã khiến anh phải chịu đau đớn.

Luca 6:37

Kẻ thù có đáng được tôn trọng không? Có lẽ khó để suy nghĩ theo chiều hướng này. Tuy nhiên, chúng ta có thể học tập từ Hội Thánh chịu bắt bớ rằng Đức Chúa Trời có thể sử dụng ngay cả kẻ thù để đưa chúng ta đến gần hơn với Chúa. Trên phương diện đó, chúng ta có thể tôn trọng vai trò của kẻ thù trong đời sống chúng ta. Nếu sỉ vả kẻ thù mình, có thể chúng ta đang tỏ ra khinh thường kế hoạch lớn lao hơn của Chúa. Nếu chúng ta bận rộn rửa sả kẻ thù vì cách họ đối đãi với mình, hãy dừng lại suy nghĩ vì sao Đức Chúa Trời cho phép tình huống ấy xảy ra trong đời sống bạn. Khi Chúa muốn dạy bạn một điều gì đó qua hoàn cảnh này, bạn đang khiến mình trở nên dễ dạy hơn hay khó dạy hơn? Nếu vậy, chắc chắn bạn sẽ gặp lại cho đến khi học được thì thôi.

Đừng
đoán xét
ai,
thì
các người
khởi bị
đoán xét;
đừng
lên án ai,
thì
các người
khởi bị
lên án;
hãy
tha thứ,
người sẽ
tha thứ
mình.

Một bức thư từ một nhóm tín hữu Trung Quốc đã mở đầu thế này: "Chúng tôi nghe đồn người phương Tây đang nói tại Trung Quốc không có bất bớ Cơ Đốc nhân."

"Ở đây hơn một trăm anh em đã bị nhốt tù, và rất nhiều Cơ Đốc nhân trẻ dưới mười tám tuổi đang chịu áp lực nặng nề từ phía cảnh sát. Có người đã bị ném vào hố phân; có người bị đánh bằng dùi cui điện; có người bị đánh nhiều đến nỗi không đứng được chỉ còn bò mà thôi.

Một số không chịu nổi tình trạng này nên đã tiết lộ tên và địa chỉ của những nhân sự bạn mình cho cảnh sát. Họ bị kết án, trong khi những người không nói gì hết rốt cuộc đã được thả vì không đủ bằng chứng.

"Bất bớ là chuyện thông thường đối với chúng tôi. Trong trường hợp, chúng tôi được thả sau khi thẩm vấn. Sau đó, chúng tôi trở lại khu vực ban đầu của mình để giảng đạo.

"Một số thiếu niên muốn dâng đời sống mình cho Chúa để hầu việc trọn thời gian. Bị đuổi ra khỏi nhà, chúng sẵn lòng sống trọn đời theo kiểu lang thang nguy hiểm này để làm một truyền đạo. Chúng tôi nhìn xem điều này với sợ hãi và run rẩy, sợ rằng sau khi chính mình giảng Tin Lành, chúng tôi lại là những người bị bỏ lại.

"Chúng tôi đã trả một giá rất lớn cho Tin Lành – rất nhiều máu và mồ hôi, biết bao giọt nước mắt đổ ra, biết bao nhiêu cuộc đời đã bị hy sinh, và chịu đựng biết bao nhiêu gió mưa."

Nhiều lời đồn rằng sự bất bớ Cơ Đốc nhân tại Trung Quốc đã chấm dứt. Chắc chắn là sai lầm. Trong thực tế, những lời đồn này có thể là công cụ mà kẻ thù dùng để chèn ép những lời cầu nguyện và sự nâng đỡ mà các tín hữu bị bắt bớ này đang cần. Thông thường, chúng ta cứ thấy nếu tự bảo mình một điều gì đó là không phải như vậy, thì có thể nó thực sự không có. Nếu chúng ta che chắn mình trước câu chuyện về những sự bắt bớ và những câu chuyện về việc hoàn toàn chỉ để tìm cách sống còn, thì chúng ta có thể bắt đầu tin rằng không có sự bắt bớ, chống đối. Tuy nhiên, chúng ta không thể che giấu hay phủ nhận sự thật trong thời gian lâu đủ cho có thay đổi. Những anh em và chị em chúng ta đang bị bắt bớ ngày nay tại những đất nước bị cấm đạo. Khi biết như vậy, đáp ứng của bạn là gì? Bạn có cầu nguyện? Phục vụ? Dâng hiến? Hãy dành đôi chút thì giờ suy nghĩ và cầu nguyện về phần ứng của bạn.

Hãy nhớ những người bị cầm tù như chính mình cũng ở trong vòng lao tù với họ; cũng nhớ những người bị bạc đãi như chính thân mình cũng bị bạc đãi.

Hồ sơ 13:3
(Bản Mới ABS)

"Người có phải là Cơ Đốc nhân không?" Câu hỏi được nêu ra ba lần. Cả ba lần, câu trả lời đều là: **"Phải."** Ba Cơ Đốc nhân đã chịu tuận đạo. Người cai trị Lamã Urbicus hể khoan nhân cho những Cơ Đốc nhân vào năm 150 S.C.

*Các người
là muối
của đất;
song nếu
mất mặn đi,
thì sẽ lấy
giống chi
mà làm cho
mặn lại?
Muối ấy
không dùng
chi được
nữa, chỉ
phải quăng
ra ngoài
và bị
người ta
đạp dưới
chân.*

Ptolemaeus bị tố cáo đã dạy sự cứu rỗi đến bởi đức tin nơi một mình Đức Chúa Giê-xu mà thôi. Ông ghét sự lưỡng gạt và không tin kính của thời bấy giờ. Do đó, khi Urbicus hỏi ông có phải là Cơ Đốc nhân không, ông không thể nói dối. Ông phải đứng lên bình vực sự công bình và trả lời dạn dĩ: "Phải." Vì cơ đó, ông bị xiềng và đánh đập không biết bao nhiêu lần.

Ông lại bị đưa ra trước mặt Urbicus một lần nữa. Ông chỉ bị hỏi một câu: "Người có phải là Cơ Đốc nhân không?"

Đau đớn và thống khổ cũng không thay đổi được thực tế. Ptolemaeus lại trả lời: "Phải."

Nghe tin về những vụ bắt giữ Ptolemaeus, một cụ già đến gần Urbicus và bình vực: "Vì sao quan hành hình một giáo sư tốt đến như vậy? Việc đó có ích lợi gì cho quan hay cho hoàng đế không? Người này không hề phạm luật. Ông ta chỉ tuyên bố mình là Cơ Đốc nhân thôi."

Tò mò trước lời biện hộ của người này, quan chỉ đặt ra một câu hỏi: "Người cũng là Cơ Đốc nhân phải không?" Cụ già đã can đảm giữ vững lập trường: "Phải, tôi là Cơ Đốc nhân."

"Vậy thì người cũng có thể đi theo giáo sư này."

Thế vẫn chưa đủ, một người nữa đã tiến lên với cùng lời phản kháng. Một lần nữa, vẫn là câu hỏi: "Người có phải là Cơ Đốc nhân không?"

Ba con cái Đức Chúa Trời đã bị hành hình vì trả lời: "Phải."

Mathi 5:13

Câu hỏi thật đơn giản: "Người có phải là Cơ Đốc nhân không?" Câu hỏi thật trực tiếp. Câu hỏi thật cá nhân. Đây là thời điểm "một là có / hai là không" của sự thật. Vậy thì có điều gì khó khăn cho câu trả lời? Vấn đề là: Không phải Cơ Đốc nhân không biết cách trả lời. Nan đề thực thụ ấy là người khác không đang hỏi chúng ta câu hỏi này đủ thường xuyên. Chúng ta không sống một cách khác biệt để cho người khác nghĩ phải hỏi đâu là sự khác biệt trong đời sống chúng ta. Chúng ta phải thừa nhận rằng quá ít người đang nêu cho chúng ta câu hỏi đã đặt ra cho Ptolemaeus. Đó mới là nan đề thật. Lần cuối cùng nếp sống của bạn khơi dậy sự quan tâm của bạn đồng nghiệp, bạn hữu hay người lân cận của bạn – dù để họ hỏi thăm về đức tin của bạn – là khi nào? Bạn biết câu trả lời mà – giờ đây hãy sống sao cho người khác sẽ đặt ra câu hỏi này.

Ngày 207

ROMANIA: MILAN HAIMOVICI

Xà lim lạnh lẽo, tối tăm chứa đầy nghẹt những Cơ Đốc nhân người Rumani, là những người quyết tâm đem sự sáng của Chúa Giêxu vào trong chốn tối tăm. Một trong những tù nhân này là một tín đồ Do Thái tên Milan Haimovici.

Một ngày kia, Milan bắt đầu thảo luận với một bạn đồng tù, là một nhà khoa học vĩ đại nhưng lại là người không tin Đức Chúa Trời. Milan không thuộc cùng một tầng lớp tri thức và văn hóa, nhưng ông đã nói cho vị giáo sư biết về Chúa Giêxu. Vị giáo sư chế giễu ông: “Ông là kẻ nói dối quá chừng. Giêxu sống cách đây hai ngàn năm rồi. Làm sao ông nói mình đồng đi và đồng nói chuyện với Giêxu?”

Milan đáp: “Đúng là Ngài đã chết cách đây hai ngàn năm rồi, nhưng Ngài cũng đã sống lại và hiện nay vẫn đang sống.”

Lúc đó, giáo sư thách thức Milan: “Được rồi, ông nói Ngài trò chuyện với ông. Khuôn mặt Ngài biểu hiện điều gì?”

Milan trả lời: “Đôi khi Ngài mỉm cười với tôi.”

Vị giáo sư cười lớn: “Nói dối quá chừng! Hãy cho tôi thấy Ngài cười như thế nào đi.” Milan rộng lượng nhượng bộ. Milan đã bị cắt trụi tóc và chỉ còn da bọc xương, những quảng thâm quanh đôi mắt. Ông rụng mất rất nhiều răng và đang mặc đồng phục nhà tù, nhưng một nụ cười tuyệt đẹp xuất hiện trên môi. Khuôn mặt dơ bẩn của ông bừng sáng. Có sự bình an biết dường nào, thỏa lòng biết dường nào, và vui mừng biết dường nào hiện trên khuôn mặt ông.

Vị giáo sư không tin Chúa cúi đầu xuống và thừa nhận: “Thưa ông, ông quả là đã nhìn thấy Chúa Giêxu.”

Một nụ cười mỉm là biểu hiện tự nhiên của con người về lòng tự tin, bình an, và thỏa lòng. Nụ cười mỉm trong cơn đau đớn và hoạn nạn, và thậm chí giữa cơn thống khổ, có thể cung cấp bằng chứng siêu nhiên về Đức Chúa Trời. Nếu Đức Chúa Giêxu Christ, là Con của chính Đức Chúa Trời, đang thực sự sống trong lòng chúng ta, thì một số người trong chúng ta cần phải thông tin cho khuôn mặt mình biết về Tin Lành này! Trong Hội Thánh, đôi khi chúng ta hát những bài Thánh ca giống như những bài truy điệu trong lễ tang – tư tưởng đang cách xa những lời nói của chúng ta hàng ngàn dặm. Khuôn mặt bạn bày tỏ điều gì về mối quan hệ của bạn với Chúa Giêxu? Bạn có phải là lời làm chứng cho những người đi ngang qua bạn trên đường phố không? Bạn có xác nhận sự mãn nguyện của Đấng Christ trong lòng mình không? Hay trán bạn đang hằn sâu những lo lắng và môi bạn không ngừng mím chặt lại? Hãy cầu xin Chúa giúp bạn ý thức về sự điệp không lời của mình, và cầu xin Ngài đổ đầy sự vui mừng của Ngài trên bạn.

Hãy
vui mừng
trong
sự
trông cậy,
nhịn nhục
trong
sự
hoạn nạn,
bên lòng
mà
cầu
nguyện.

Rôma 12:12

Đức Chúa Giêxu Christ đã sử dụng những phương sách đặc biệt khi Ngài hóa bánh nuôi năm ngàn người từ các thành phố lân cận đi bộ theo Ngài. Đã gần tối, các môn đồ đến xin Chúa giải tán đám đông vì trời đã tối. Nhưng Chúa có kế hoạch khác hẳn. Ngài cho dân chúng ngồi thành những hàng có thứ tự trên cỏ. Sau khi Chúa cầm bánh và tạ ơn, các môn đồ đã bắt đầu từ đầu hàng phía trước này, rồi đi dọc hàng phía trước để đưa cho mỗi người một phần ăn.

Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con, một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.

Giăng 3:16

Một nhà truyền đạo và một văn sĩ, là J. Oswald Smith, đã hỏi một câu khác thường tại điểm này: "Các môn đồ có quay vòng trở lại rồi bắt đầu trở lại dọc theo hàng phía trước đó một lần nữa, yêu cầu mỗi người nhận phần ăn thứ hai không?"

.. "Không! Nếu họ làm như vậy, những người ở các hàng phía sau cùng ắt sẽ đứng thẳng dậy và phản kháng rất mạnh mẽ. Ất họ đang nói: 'Đến đây đã. Hãy cho chúng tôi một phần ăn. Tại sao những người ở các hàng đằng trước lại có phần ăn thứ hai trước khi chúng tôi chưa có được phần thứ nhất?'"

"Và ắt họ đã nói đúng. Chúng ta nói về sự tái lâm của Đấng Christ. Rất nhiều người cũng chưa nghe về sự hiện đến lần thứ nhất nữa. *Vì sao lại có người được nghe Tin Lành hai lần trước khi mỗi người đều được nghe một lần?* Không một cá nhân nào trong toàn bộ đoàn dân năm ngàn người kia nhận được phần ăn thứ hai cho đến khi mỗi người đều đã có phần thứ nhất."

Rất nhiều Cơ Đốc nhân sợ đến những quốc gia nơi chưa có giáo sĩ nào bước chân đến. Vẫn cứ ở lại trong lãnh thổ quen thuộc thì dễ dàng hơn nhiều. Nhưng Chúa Giêxu truyền cho các tín đồ phải đi đến "cùng trái đất" và tìm những địa điểm mới, nơi mà danh Đấng Christ chưa hề được rao giảng. Sự giải nghĩa thực tiễn của Smith về việc Chúa hóa bánh nuôi năm ngàn người đã thách thức phương pháp luận của chúng ta khi nói đến công tác truyền giảng. Vì sao hầu hết những nguồn tài nguyên về nhân lực và những ngân quỹ tài chánh lại được hoạch định và nhắm vào những người đã nghe Tin Lành rồi? Trên thực tế, rất nhiều những quốc gia đó đang gặp nguy cơ có quá nhiều Hội Thánh, trong khi những nhóm dân tộc khác lại thiếu ngay cả một quyển Kinh Thánh được dịch sang ngôn ngữ của chính họ. Bạn có thể giúp quân bình lại cán cân không? Đời sống bạn có thể tạo ra khác biệt trong những nỗ lực truyền giảng Tin Lành của ngày mai không?

Bill và John ở gần những bến tàu ở miền Nam Anh Quốc thì thấy lá cờ của nước Romania treo ở đuôi một con tàu. Đó là những năm Rumani ở dưới quyền cai trị cứng rắn của Cộng sản.

Với vài câu đối thoại, họ nhận ra cánh đồng truyền giáo trước mặt mình, liền mở những rương đựng Kinh Thánh của họ và rời lên boong tàu. Họ đã bước vào căn phòng lộn xộn, nơi đó toàn bộ ba mươi lăm người trên tàu đang tập trung. Bill và John giải thích vì sao họ đến và bắt đầu lôi ra những quyển Kinh Thánh tiếng Rumani. Cả thủy đoàn lập tức chăm chú nghe họ. Hầu hết họ chưa bao giờ được nghe về Đức Chúa Trời và Con Ngài, là Đức Chúa Giê-xu.

Khi Bill và John khám phá mình không có đủ Kinh Thánh tiếng Rumani, hai thủy thủ lực lưỡng đã nắm lấy tay của Bill và nhẹ nhàng nhưng cương quyết ấn ông ngồi xuống ghế. Họ vừa xin lỗi vừa giải thích bằng tiếng Anh nhất gừng rằng Bill sẽ ở lại đây cho đến khi nào John đem Kinh Thánh trở lại đủ cho hết bọn họ.

Một con tin để đổi lấy Kinh Thánh – John không biết phải cười hay khóc đây, nhưng đó là cách duy nhất để những người Rumani này bảo đảm rằng John sẽ quay lại. Tại đất nước Cộng sản đầy dẫy những lời hứa hão, họ không tin bất kỳ ai.

John ào về văn phòng và nhét vào rương đầy những quyển Kinh Thánh tiếng Rumani. Trong vòng một giờ, ông quay lại căn phòng lộn xộn kia, tại đó thủy thủ đoàn hết sức biết ơn nhận những quyển Kinh Thánh rồi thả “con tin” của họ ra.

Hãy rao truyền Lời ra. Đó chính là điều Chúa Giê-xu bảo phải làm đối với sứ điệp Tin Lành của Ngài. Bất kể có thể dùng cách nào, đi đến đâu, làm việc gì, chúng ta cũng phải lo công việc truyền bá những lời về Đấng Christ. Cam kết của chúng ta có thể đưa chúng ta đến với những bến tàu hoặc chỉ đơn giản là đến những bàn ăn điểm tâm của người láng giềng chưa tin Chúa sát bên cửa nhà chúng ta. Dù là cách nào đi nữa, chúng ta phải chuẩn bị để chia sẻ lời Đức Chúa Trời cho những người đang hư mất phần tâm linh. Bạn có được thúc dục để nói ra về Đấng Christ không? Bạn có ý thức thời gian có hạn của mình để hoàn tất sứ mạng không? Đừng phí thêm một giây phút nào nữa để nghĩ xem ai sẽ làm phần việc của bạn. Hôm nay, bạn có thể làm gì để truyền bá Tin Lành?

*Như vậy,
đức tin
đến
bởi sự
người ta
nghe,
mà
người ta
nghe,
là khi
lời của
Đấng
Christ
được
rao
giảng.*

Rô-ma 10:17

Ngày 210

Chúng tôi cần thay cho chính quyền Sudan nhưng cũng cảm tạ Chúa vì chính quyền ấy nữa. Nhờ những chính sách và cuộc chiến của chính quyền chống lại Cơ Đốc nhân - tức sự khủng bố, những đe dọa và cầm tù - hãy nhìn xem Hội Thánh đã phát triển đến thế nào. Hãy nhìn xem việc Chúa cho phép chúng tôi làm tại đây giữa cảnh ấy! Hãy xem bao nhiêu người đang quay trở về với Đấng Christ!

MỘT CƠ ĐỐC NHÂN NGƯỜI SUDAN

Những du khách âm thầm và yên lặng đến tại căn nhà của bà cụ người Trung Hoa. Họ được đưa vào sau một bức màn và rồi phải bò hơn một trăm thước xuyên qua một đường hầm dài và tối, và đến cuối đường hầm mở ra thành hai căn phòng nhỏ giống như cái hang.

Trong một phòng, một nữ Cơ Đốc nhân mười chín tuổi tên Kati Li vận hành một chiếc máy in nhỏ và sơ khai. Kati sẽ làm việc trong hang động này một lần dài suốt hàng tháng, in những sách bất hợp pháp và nhiều tài liệu Cơ Đốc khác. Nếu bị phát hiện, cô sẽ không còn xuất hiện trước công chúng được nữa.

Nhưng khi chiếc máy in bí mật này sản xuất ra thêm nhiều sách và các truyền đạo đơn, Phòng Công An (Public Security Bureau - PSB) bắt đầu nghi ngờ và chất vấn dân làng. Những người biết về máy in này đều không hợp tác.

Cuối cùng, tức giận trước sự thiếu hợp tác, Phòng Công An bắt đầu dùng thuốc nổ cho nổ tung từng ngôi nhà trong làng đến cuối cùng họ đến được căn nhà của bà cụ này. Hang này bị phát hiện, và chiếc máy in bị tịch thu. Tuy nhiên, những nhân công đã trốn thoát trước cách bình an.

Mãi đến nay, Kati Li và nhiều nhân công khác vẫn còn ẩn náu. Nếu bị tìm thấy, họ sẽ lập tức bị tù và có khả năng bị xử tử. Họ sẽ không bao giờ thấy được bạn bè và gia đình mình nữa. Nhưng công tác và lời làm chứng của Kati vẫn sống mãi qua các quyển sách và truyền đạo đơn mà cô sản xuất. Mãi đến ngày nay, những sách vở này đã được hàng ngàn Cơ Đốc nhân Trung Hoa đọc đến.

Công việc đó có thể bị gián đoạn. Có thể bị chuyển hướng. Thậm chí có thể tạm thời bị đình chỉ. Nhưng nước Đức Chúa Trời không ngừng tiến lên phía trước. Nước Đức Chúa Trời không hề bị chặn đứng. Đấng Christ đã khởi động nước Ngài khi ban Đại Mạng Lịnh cho các môn đồ. Kể từ ngày đó, những người đang được thêm vào trong vương quốc này đã liên tục phát triển đến sử mạng trọn vẹn bất chấp những chống đối của kẻ thù. Đương nhiên, đã có rất nhiều người nỗ lực chặn đứng Tin Lành hoàn toàn, nhưng đã thất bại. Bạn có bị gián đoạn trong chức vụ chăng? Bạn có lo lắng phần việc của mình đã hết vì những hoàn cảnh không lường trước không? Hãy nhớ, Đức Chúa Trời vẫn chưa xong việc với bạn. Tác động của bạn cho Tin Lành vẫn tiếp tục, miễn bạn cứ trung tín với Ngài.

Tôi
tín chắc
rằng
Đấng đã
khởi làm
việc lành
trong anh
em, sẽ làm
trọn hết
cho đến
ngày của
Đức
Chúa
Giêsu
Christ.

Phillip 1:9

“Họ đã dùng một con dao dài đâm xuyên qua miệng của một tín đồ, và rót nước sôi qua cổ họng của một tín đồ bị bắt gặp đang có giữ Kinh Thánh. Nguyên cả một gia đình đã bị chìm chết đuối.”

Tín đồ trong bộ lạc Hmong ở Đông Nam Á đã đồng ý làm chứng trên băng videotape. Họ muốn khích lệ Cơ Đốc nhân ở Phương Tây.

Một Cơ Đốc nhân người Hmong chia sẻ: “Chính quyền Cộng sản cảm thấy bị đe dọa vì rất nhiều người Hmong trở thành Cơ Đốc nhân. Họ đánh đập Cơ Đốc nhân để cố ép buộc Cơ Đốc nhân trở về thờ lạy tà linh ngày trước.”

“Cảnh sát địa phương cảm chúng tôi trở thành Cơ Đốc nhân. Họ đe dọa sẽ bỏ tù hoặc thậm chí giết chúng tôi,” một phụ nữ nói thêm. “Nhưng nếu chết vì cơ Đấng Christ, chúng tôi rất sẵn lòng.”

Những Cơ Đốc nhân này đang sẵn lòng đặt mình vào mối nguy hiểm còn lớn hơn nữa để tỏ cho thế giới biết họ đang đứng vững vàng trước sự bắt bớ. Bộ lạc Hmong là bộ lạc lớn nhất ở Đông Nam Á và đang kinh nghiệm sự tăng trưởng vĩ đại nhất của Cơ Đốc giáo. Đây cũng là một trong những nhóm dân tộc bị bắt bớ nhiều nhất.

Một phụ nữ khác nói: “Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời vì mình vẫn mạnh mẽ. Tôi thực sự tin rằng bắt bớ chỉ là cuộc thử nghiệm đức tin chúng ta nơi Đấng Christ. Nó đem những cửa báu thật. Nó đem ra bạc và vàng. Hãy cầu nguyện để chúng tôi cứ trung tín cho đến cùng.”

Thép càng cứng hơn qua quá trình tôi luyện – được nung đến những nhiệt độ tột cùng, được rèn thành hình, rồi được làm nguội. Sau đó, tiến trình này được lập đi lập lại, nung nóng và đập để loại bỏ những tạp chất rồi làm nguội để kim loại này được bền chắc. Có tiến trình tôi luyện tương tự để làm vững chắc đức tin chúng ta. Khi chúng ta bị nung nóng bởi lòng thù ghét của người khác, bị đập, bị rèn bởi sự bắt bớ, và rồi được làm nguội bởi sự tái bảo đảm dùm từ sự hiện diện của Đức Chúa Trời, những cấu cặn trong chúng ta được loại ra và đức tin chúng ta được vững mạnh. Bạn có nhận ra tiến trình tôi luyện trong đời sống mình không? Đừng chống cự bất cứ phần nào trong quá trình ấy. Hãy học hỏi từ những anh chị em mình ở bộ lạc Hmong. Kẻ thù của bạn không nhận ra bạn sẽ mạnh mẽ hơn do kết quả lòng thù ghét của họ.

Hầu cho
sự thử
thách
đức tin
anh em
quí hơn
vàng hay
hư nát,
dầu đã bị
thử lửa,
sanh ra
ngợi khen,
tôn trọng,
vinh hiển
cho
anh em khi
Đức
Chúa
Giê-xu
Christ
hiện ra.

I.Phiêrơ 1:7

Chiếc xe tải Volkswagen của Mihai đi chậm chậm tiến sát vào đồn kiểm tra biên giới. Anh lo lắng thì thắm lời cầu nguyện ngắn: "Lạy Chúa Giêsu yêu dấu, xin bảo vệ Lời Ngài khỏi bị lính gác biên giới phát hiện và tịch thu."

Những lính gác ra lệnh cách lạnh lùng và có phương pháp cho anh ra khỏi xe và bắt đầu danh sách những câu hỏi của họ: "Điều gì đưa anh đến nước này? Anh có đang thăm viếng ai ở đây không? Nếu có thì ai vậy? Anh có mang theo súng không?"

Mihai cẩn thận trả lời từng câu, nhưng tim đang đập thình thịch khi anh liếc thấy một trong những lính gác đang lục soát từng chiếc ghế trong xe. Mihai bắt đầu mệt vì đứng quá lâu. Hải lòng với những câu trả lời của Mihai, cuối cùng lính gác cho anh vào đất nước họ, hàng hóa quý báu của anh đã được giấu thành công khỏi tầm quan sát của họ.

Suốt nhiều năm, người chuyên chở trẻ tuổi và can đảm này đã đem văn phẩm Tin Lành vào những đất nước Cộng sản tại Đông Âu, chuyển hàng bí mật của anh chưa bao giờ bị phát hiện. Mihai là một con người tâm thương, và khả năng phi thường của anh hoàn toàn là một thách thức. Anh không có cẳng chân – chúng đã bị cắt bỏ hầu như đến tận hông – nhưng anh đã quyết định không để cho tật nguyên này cản trở đường anh.

Giống như sứ đồ Phaolô, Mihai biết quyền năng của Đấng Christ sẽ được kiện toàn trong yếu đuối của thể xác anh. Sau khi đã được ráp những chân sắt, anh cứ dón văn phẩm vào lỗ rỗng của mỗi cẳng chân rồi sốt sắng bắt đầu những hành trình của mình.

Đức Chúa Trời là một ông chủ ban cơ hội bình đẳng nhau để hầu việc Ngài. Mihai thấy những giới hạn của bản thân anh chính là phương cách tuyệt diệu để cùng gia nhập với Chúa trong công tác đầy sáng tạo. Mỗi điều bất lợi đều có thể là một cơ hội cho một chức vụ độc đáo. Ví dụ, những người xuất thân từ thâm kịch của một gia đình bị ly dị có thể chăm sóc cho những người trong những tình huống tương tự mà những người khác không thể làm được. Lâu nay bạn đang xem điều gì cản trở tính hữu dụng của chính mình trong vương quốc của Chúa? Hãy nghĩ về chúng từ nhãn quan của Đức Chúa Trời. Rồi hãy dâng chúng cho Chúa và nhìn xem Ngài có thể sử dụng thể nào cho vinh hiển của Ngài và lợi ích của bạn.

Nhưng chúng tôi dựng của quý này trong chậu bằng đất, hầu cho tỏ quyền phép lớn dường ấy là bởi Đức Chúa Trời mà ra, chớ chẳng phải bởi chúng tôi.

II. Côrinthô 4:7

Chúng tôi thường mang sự chết của Đức Chúa Giêxu trong thân thể mình, hầu cho sự sống của Đức Chúa Giêxu cũng tỏ ra trong thân thể chúng tôi. Bởi chúng tôi là kẻ sống, vì có Đức Chúa Giêxu mà hằng bị nộp cho sự chết, hầu cho sự sống của Đức Chúa Giêxu cũng được tỏ ra trong xác thịt hay chết của chúng tôi.

II.Côrinhô 4:10-11

Hôm nay là Chúa nhật, và hội chúng của Hội Thánh Sonmin An Điển tại Dushanbe, Tajikistan, đã nhóm lại để thờ phượng hằng tuần. Dầu đất nước họ giờ đây thoát khỏi ách cai trị hà hiếp của Cộng sản, những người Hồi Giáo cực đoan vẫn trắng trợn chống đối Hội Thánh. Sự chống đối này chỉ chuyển đổi từ tay nhà cầm quyền khủng bố này sang tay kẻ khác.

Ngay khi vị mục sư được mời đến vừa xong bài giảng, một tiếng nổ lớn ở cuối nhà thờ vang lên rầm rầm trong tòa nhà. Một vụ đánh bom. Chỉ trong thoáng chốc, các tín hữu đã từ chỗ thờ phượng Chúa chuyển sang chạy tán loạn để cứu mạng. Họ cố chạy vào hành lang, nhưng một quả bom khác nổ trên đường trốn thoát của họ. Thi thể và máu vương vãi khắp nơi trong nhà thờ vốn đã từng được gọi là “đền thánh.”

Một cụ bà nằm trên sàn, không cử động được. Quyển Kinh Thánh bà đang học trong giờ thờ phượng nay nằm kề bên cạnh, nhuộm đầy máu bà. Quyển Kinh Thánh này được mở ra đến trang trong đó bà khoanh tròn ba câu vào lúc nào đó trước cuộc tấn công vào nhà thờ “Nhưng chúng tôi đặng của qui nấy trong chậu bằng đất, hầu cho tỏ quyền phép lớn dường ấy là bởi Đức Chúa Trời mà ra, chớ chẳng phải bởi chúng tôi. Chúng tôi bị ép đủ cách, nhưng không đến cùng; bị túng thế, nhưng không ngã lòng; bị bắt bớ, nhưng không đến bỏ; bị đánh đập, nhưng không đến chết mất” (II.Côrinhô 4:7-9).

Những người Hồi Giáo cực đoan xem những người dân vô tội là thứ có thể đem ra thí mạng cho sự nghiệp của họ. Nhưng những cái chết của tín hữu đã tỏa sáng như châu ngọc để làm lời chứng về sự thành tín của Chúa. Kẻ thù có thể phá tan thi thể của bà cụ này – “bình bằng đất sét” của bà – nhưng kho báu bên trong của bà đã được bày tỏ ra khi tâm linh bà lên Thiên đàng vài ngày sau cuộc tấn công. Chúng ta ý thức hơn bao giờ hết rằng sự chết có thể đến bất ngờ dưới tay kẻ thù chúng ta. Thế nhưng bạn không phải sợ sự chết. Suy cho cùng, điều tệ hại nhất kẻ thù có thể làm cho chúng ta chính là giết được thân thể hay chết này. Thân thể vật chất của bạn không phải là “con người thật” của bạn. Hôm nay, hãy được yên ủi, vì biết không ai có thể đụng đến kho báu của linh hồn bạn.

Một ngày mùa thu tuyệt đẹp vào năm 1967, cặp vợ chồng ngồi trước chiếc máy đánh chữ cũ của họ trên bàn ăn nhỏ xíu trong căn nhà mới của họ tại Hoa Kỳ. Trước đó không lâu, mục sư Richard Wurmbbrand đã ngồi trong xà lim tối tăm lạnh lẽo ở Rumania vì công việc của ông trong Hội Thánh trầm lặng. Sabina vợ ông đã bị kết án lao động khổ sai trong trại tù.

Cặp vợ chồng giờ đây suy nghĩ về sứ điệp Chúa đã giao cho họ. Họ muốn chia sẻ những thử thách và những đặc thắng của những Cơ Đốc nhân bị bắt bớ tại các nước Cộng Sản trên toàn cầu. Cặp vợ chồng này đã bị cảnh sát mật của Rumania dận không được nói chống Chủ Nghĩa Cộng Sản, nhưng sự đe dọa không thể ngăn chặn họ. Họ bị thôi thúc lại cất cao tiếng nói của thân thể của thương khó của Đấng Christ – một tiếng nói đã bị rất nhiều người tại thế giới tự do xem nhẹ và quên lãng.

Những lời lẽ tuôn ra dễ dàng trên những trang giấy, và chẳng bao lâu họ đã có ấn bản đầu tiên của bản tin *Tiếng Nói Người Tuân Đạo*. Họ bắt đầu với chỉ một trăm Mỹ kim và vài trăm tên họ cùng địa chỉ từ những Cơ Đốc nhân quan tâm muốn biết cách để họ có thể giúp đỡ.

Khải tượng được khai sinh trong xà lim biệt giam giờ đây đã phát triển thành một tổ chức toàn cầu chuyên tâm phục vụ Hội Thánh bị bắt bớ. Hàng triệu bản tin sau đó của *Tiếng Nói Người Tuân Đạo* đã được phân phối trên toàn cầu trong hơn mười hai thứ tiếng.

Hãy khởi sự từ một điểm nào đó. Đó chính là nơi luôn luôn bắt đầu để nảy những ý tưởng hay trong sự hầu việc Chúa – từ một chỗ nào đó. Hầu việc Đấng Christ có nghĩa nơi bắt đầu, hay lúc, hay cách bắt đầu không quan trọng – miễn là bạn chịu bắt đầu. Nhiều người trì hoãn những ước mơ của mình thay vì bắt đầu từ một chỗ nào đó. Chúng ta tự nhủ ngày nào đó mình sẽ phục vụ Đấng Christ: khi con cái đã lớn khôn và ra khỏi gia đình; khi rớt cuộc chúng ta đã nhận được hóa đơn thanh toán để có thể dâng phần mười. Mỗi lần chúng ta nói mình sẽ bắt đầu phục vụ Đấng Christ sau khi làm xong một việc gì đó, chúng ta đã bỏ lỡ thời điểm Chúa kêu gọi mình. Chúa đang kêu gọi bạn làm điều gì? Không phải là Ngài đang kêu gọi bạn làm việc đó lúc nào, mà là Ngài muốn điều gì được thực hiện? Hiện bạn đang làm gì để bắt đầu làm trọn sự kêu gọi của Ngài?

Hãy
lấy sự
khôn ngoan
ăn ở với
những
người
ngoại,
và
lợi dụng
thì giờ.

Colôssê 4:5

Dấu Timôthê còn trẻ, Phaolô đã khuyến khích Timôthê làm gương cho mọi người. Timôthê chứng tỏ mình có thể sống đúng theo những lời dạy dỗ này.

Timôthê đến từ Littơ, một trong những thành phố Phaolô đến thăm trong hành trình truyền giáo thứ nhất. Cha của Timôthê là người Hylạp, và mẹ và bà ngoại lại là những Cơ Đốc nhân người Do Thái, tức những người đã ảnh hưởng rất nhiều đến chàng trai Timôthê. Trong thực tế, Kinh Thánh cho thấy họ chính là tám gương của Timôthê trong đức tin. Phaolô ắt đã để ý tiềm năng của Timôthê để trở thành một tín đồ mạnh mẽ. Khi Phaolô đến trong hành trình thứ nhì cùng với Sila và Luca, Timôthê đã nhập đoàn cùng với họ đi sang Maxêđoan.

Phaolô xem Timôthê là con trai của ông trong đức tin. Khi Hội Thánh Êphêsô cần một mục sư, Phaolô để Timôthê tại đó để dạy dỗ và khích lệ những tín hữu trong thành phố ấy. Timôthê chia sẻ đời sống và chức vụ của Phaolô. Có lẽ Timôthê còn ở với Phaolô trong những ngày Phaolô bị chém đầu tại Rôma, khi Phaolô yêu cầu đến thăm ông lần cuối.

Sau khi Phaolô qua đời, Timôthê trở về Êphêsô lãnh đạo Hội Thánh tại đó. Ông tiếp tục lên án sự thờ lạy hình tượng vốn khiến rất nhiều người tại thành phố Êphêsô được giàu có. Khi Domitian phê chuẩn cuộc bắt bớ lớn lần thứ nhì của người Lamã đối với Cơ Đốc nhân, những người thờ lạy hình tượng đã trở nên dạn dĩ. Timôthê bị ném đá đến chết vào khoảng năm 98 S.C. – trung tín cho đến chết, như Phaolô đã dạy.

Không một ai bị đòi hỏi hay được khuyến khích để sống cuộc đời Cơ Đốc nhân một mình. Trong thực tế, không thể làm việc đó. Đó cũng là cách Phaolô khuyến Timôthê, chúng ta cần người khác chỉ đường và tin nơi tiềm năng của chúng ta để tạo sự khác biệt cho Đấng Christ. Chúng ta lớn lên bằng cách nhìn xem những người đã sống bằng cách nêu gương trong Hội Thánh chúng ta, trong cộng đồng, trong gia đình và trong trường học của chúng ta. Khi bắt đầu đảm nhận lấy vai trò ảnh hưởng của chính mình, chúng ta cần những người ủng hộ đứng bên lề, cổ vũ chúng ta tiến đến cam kết lớn hơn. Ai là tám gương của bạn trong đức tin? Ai chịu trách nhiệm dạy bạn cách sống cho Đấng Christ? Có thể đó là một thành viên thân thiết trong gia đình, một bạn hữu, hay một mục sư. Hãy cảm tạ Chúa vì ảnh hưởng của họ trong đời sống bạn.

Về phần con, hãy đứng vững trong những sự con đã đem lòng tin chắc mà học và nhận lấy, vì biết con đã học những điều đó với ai.

II. Timôthê 3:14

Ngày 217

Tôi đã tiến đến chỗ tin rằng Đức Chúa Trời với sự khôn ngoan Ngài đã cho phép có sự tuận đạo trong mỗi thế hệ, một phần là vì nếu không có sự tuận đạo, thực tại về sự chết thay của Đấng Christ cho chúng ta sẽ ngày càng lu mờ.... Khi chúng ta nhìn [những người tuận đạo], đám mây mù đôi khi che khuất Gôgôtha của thế kỷ thứ nhất sẽ bị thiêu đốt tan biến đi, và chúng ta nhìn thấy... Chúa bị đóng đinh trên thập tự giá.

MARK GALLI

Ngày 218

ROMANIA: MỘT MỤC SƯ BỊ TÙ

Một mục sư bị tù đã viết: "Thật là điều đáng kinh ngạc khi bạn có thể thấy Chúa Giê-xu trên khuôn mặt của các tín hữu khác. Khuôn mặt họ sáng ngời, và rõ ràng quả là một thành tựu khi vinh hiển của Đức Chúa Trời chiếu soi trên khuôn mặt của một Cơ Đốc nhân trong các nhà tù Cộng sản. Chúng tôi không rửa mặt chúng tôi đã không rửa mặt suốt ba năm nhưng vinh quang của Đức Chúa Trời vẫn soi rọi từ đằng sau lớp vỏ dơ dáy ấy. Và họ luôn nở những nụ cười đặc trưng trên khuôn mặt."

Lòng
các người
[sẽ]
vui mừng,
và
chẳng ai
cướp mất
sự
vui mừng
các người
được.

"Tôi biết những Cơ Đốc nhân khác, là những người vừa được thả khỏi tù Cộng sản như tôi vậy. Cũng giống như họ, tôi bị những người qua đường chặn lại hỏi: 'Thưa ông, có điều gì trong ông vậy? Ông trông giống một người rất hạnh phúc. Đây là nguồn hạnh phúc của ông?' Tôi nói cho họ rằng hạnh phúc ấy đến từ nhiều năm trong tù Cộng sản để chịu khổ vì Cứu Chúa của tôi."

"Họ không thể hiểu điều này vì không thể suy nghĩ vượt qua khỏi những khó khăn trong đời sống họ. Họ vẫn chưa học để bước đi với Thánh Linh và kinh nghiệm sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Nhiều người nghĩ: 'Giá như ông biết cuộc đời tôi ra sao – người chồng đánh đập tôi, người vợ cần nhân, và những đứa con luôn làm tan vỡ lòng tôi.' Có rất nhiều khó khăn vật chất và những giông tố trong tâm hồn bạn. Nhưng đã sao nào? Chúng sánh thế nào với niềm vui được biết Chúa Giê-xu?"

Giăng 16:22

Điều gì Chúa Giê-xu ban cho thì không ai có thể cướp đi. Ngài ban cho chúng ta sự vui mừng qua hiện diện của Đức Thánh Linh bên trong ta. Và dầu hoàn cảnh của chúng ta có thể ngày càng mờ tối, niềm vui của chúng ta vẫn chiếu rọi. Ngay cả sự dơ bẩn tối nhất từ hạ năm trong tù Cộng sản cũng không che khuất được niềm vui của Cơ Đốc nhân. Chúng ta không nhất thiết phải sung sướng vì cơ hoạn nạn của mình. Chúng ta không vui mừng vì những nỗi đau buồn của mình. Thế nhưng chúng ta vẫn đầy lòng vui vẻ vì sự hiện diện của Đấng Christ trong nỗi đau buồn của chúng ta. Có phải bạn đã đánh mất ý thức về sự vui mừng của mình? Bạn nhận ra rằng không ai có thể cướp mất niềm vui của bạn. Nếu đời sống đang mất đi niềm vui ấy, đó chính là vì bạn vui lòng bỏ mất đi niềm vui ấy vì cơ những hoàn cảnh của mình. Hãy cầu xin Chúa phục hồi lại niềm vui của bạn nơi Ngài hôm nay.

Chân của Asif bị gãy khi bị xe tung trên một đường phố ở Pakistan. Giữa lúc đau đớn, anh buông thõng tay trên chân mình. Anh nhìn lên để nghe một người phụ nữ đang cầu nguyện để Chúa Giê-xu chữa lành cho anh. Asif bắt đầu tức giận vì anh là Hồi Giáo. Thế rồi một sức lực kỳ lạ bắt đầu chạy xuyên qua cơ thể anh. Chân anh thẳng ra, và xương đã liền lại đúng chỗ. Rốt cuộc, anh đã từ chỗ tai nạn đi bộ về nhà.

Khao khát biết thêm về "Giê-xu" này, là Đấng đã chữa lành anh, anh đọc về các phép lạ khác của Chúa Giê-xu trong quyển Kinh Thánh mà một phụ nữ kia cho anh. Asif đem những thắc mắc của mình đến với vị *mulvi* (vị lãnh đạo tôn giáo) trong đền Hồi Giáo của mình. Vị *mulvi* này cười khẩy: "Vì sao anh lại nói về Giê-xu?" Asif hỏi: "Làm sao tôi có thể không quan tâm đến Ngài? Ngài chữa lành tôi."

Vị *mulvi* và nhiều người khác trong đền đã nhốt Asif trong một căn phòng và ép anh uống thuốc độc, nghĩ rằng nếu chết trước khi tiếp nhận Đấng Christ, anh vẫn được đi Baradi. Tuy nhiên, Asif tỉnh dậy và kêu cầu Chúa Giê-xu. Thình lình một ánh sáng rực rỡ đẩy đẩy căn phòng dơ bẩn này. Asif hứa nguyện: "Mạng sống này thuộc về Ngài. Bao lâu tôi còn sống trên đất, tôi sẽ làm việc cho Ngài."

Kể từ lúc đó, gia đình Asif đã từ anh, và anh bị đánh đập liên tục vì không chịu ngưng nói cho người ta biết về người bạn mới của mình là Chúa Giê-xu Christ.

Đôi khi chúng ta phải kinh nghiệm quyền năng của Đức Chúa Trời trước khi chịu tin. Trong thực tế, rất nhiều người chưa tin Chúa thích tranh luận tôn giáo từ hàng xa hơn là đề cập đến một sự gặp gỡ thuộc linh cá nhân. Không ai có thể tranh cãi về một từng trải cá nhân. Cá nhân đó là chuyên gia duy nhất về vấn đề ấy. Gặp gỡ Đức Chúa Trời tức là kinh nghiệm quyền năng Ngài và cảm nhận được hiện diện Ngài. Kinh Thánh cung cấp rất nhiều ví dụ về người chưa tin được gặp gỡ quyền năng Đức Chúa Trời. Có người đã đáp ứng bằng sự thờ phượng. Có người chống cự quyền năng Ngài và phải gánh chịu lấy hậu quả. Dẫu cách nào đi nữa, sau một kinh nghiệm với Chúa, người ấy không bao giờ còn như cũ nữa. Dường như thế chính Đức Chúa Trời đang phán với một tâm lòng đầy nghi ngờ: "Ta có thật. Hãy giải quyết điều đó đi." Chúa bày tỏ cho bạn rằng Ngài có thật bằng cách nào? Bạn có thể chia sẻ kinh nghiệm của mình cho ai?

Trước
lỗ tai
tôi có
nghe
đồn về
Chúa,
nhưng
bây giờ,
mắt tôi
đã
thấy
Ngài:

Gióp 42: 5

"Bà ngoại, xem con tìm được cái gì nè!" Cô bé người Bắc Triều Tiên rất hào hứng. Cô đang cầm một vật gì đó chưa từng được nhìn thấy trước đây. Bà nội nhìn vật đó nhưng cặp mắt mờ không thể thấy được các chi tiết. Thế là bà gọi mẹ của cô bé: "Con tới đây xem cháu tìm được gì đây này."

Con gái của bà cụ bước vào phòng và cầm lấy vật trên bàn tay nhăn nheo của mẹ. Cô bắt đầu đọc những dòng chữ được in trên chiếc bong bóng nhựa được làm rất khéo. "Chúa Giêxu yêu bạn. Các anh chị em của bạn không quên bạn. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con một của Ngài."

Bà ngoại thốt lên: "Đó là Kinh Thánh! Họ đã gửi cho chúng ta những câu Kinh Thánh trên một quả bong bóng! Cứ đọc tiếp đi."

Quả bong bóng nhựa chứa đựng những lời lẽ khích lệ cho cả ba thế hệ những người Bắc Triều Tiên. Nó chứa được sứ điệp từ những Cơ Đốc nhân ở phương Tây và trên sáu trăm câu Kinh Thánh đưa người đọc đi từ sự sáng thế đến thập tự giá, đến sự tái lâm của Đức Chúa Giêxu Christ. Trong thập kỷ vừa qua, hơn một trăm ngàn "quả bong bóng Kinh Thánh" này đã được thả vào Bắc Triều Tiên.

Chức vụ của Tiếng Nói Người Tuận Đạo đã tìm được phương cách độc đáo để đem những con người bị áp bức này đến với Lời Đức Chúa Trời và Tin Lành. Thithiên 19:1 nói: "Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm."

Giống như những quả bong bóng trong câu chuyện này, Đức Chúa Trời ước ao thả những Lời Kinh Thánh khích lệ bằng qua tâm trí và lòng chúng ta ngay khi chúng ta cần nhất. Tuy nhiên, Ngài không thể đem đến cho tâm trí những câu Kinh Thánh mà chưa hề có lần nào trong trí.

Mia mai thay, dầu sống trong một xã hội tự do, chúng ta thường hành động như thể mình ở tại những đất nước bị cấm đạo như Bắc Triều Tiên không thể tiếp cận được với Lời Đức Chúa Trời. Việc đọc Kinh Thánh của chúng ta chỉ lác đác và hiếm hoi – dường như thể không có một quyển Kinh Thánh nào vậy. Có lẽ đã đến lúc cầu xin Đức Chúa Trời "thả" Lời Ngài bằng qua biên giới tâm trí khép đóng kín này. Hãy dành thì giờ trong thời khóa biểu để đọc Kinh Thánh mỗi ngày, và cầu xin Ngài đổi mới lòng khao khát Lời Chúa trong bạn.

Cả Kinh thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sẵn để làm mọi việc lành.

H. Timothe
3:16-17

Cô Nadia Naira Masih mười lăm tuổi là một Cơ Đốc nhân tận tụy. Thói quen thông thường của cô khi còn sống tại nhà là cầu nguyện và đọc Kinh Thánh mỗi sáng sớm. Đầu cha mẹ cô không còn thấy cô kể từ tháng 2 năm 2001, họ cho rằng cô vẫn tiếp tục thói quen này trong nhà người đã bắt giữ cô.

Này, hỡi vua! Đức Chúa Trời mà chúng tôi hầu việc... chắc cứu chúng tôi khỏi tay vua. Dầu chẳng vậy, hỡi vua, xin biết rằng chúng tôi không hầu việc các thần của vua, và không thờ phượng pho tượng vàng mà vua đã dựng.

Baniôn 3:17-18

Một người Hồi Giáo tên Maqsood Ahmed đã bắt cóc Nadia. Mẹ của Maqsood, lúc bấy giờ là bạn của gia đình Nadia, đã giúp nhả Nadia ra khỏi nhà cô, rồi bắt cô lên xe hơi cùng với Maqsood, hai em trai của anh ta, và một người bạn, tất cả đều trang bị vũ khí tự động. Kể từ đó, không ai nhìn thấy cô nữa.

Việc bắt cóc những cô gái trẻ là hiếm có tại Pakistan, nhưng chuyện cảnh sát Pakistan làm ngỡ khi có những tội phạm xảy ra cho Cơ Đốc nhân – đặc biệt là khi có hối lộ – lại là chuyện thường tình. Người ta cho rằng đây là tình huống trong chuyện bắt cóc Nadia, và cảnh sát địa phương rất chậm theo đuổi vụ án.

Có một giấy chứng nhận được gửi đến nhà Nadia, nói rằng cô đã cưới Maqsood. Giấy chứng nhận này giải thích: bởi kết hôn, Nadia đã chính thức đổi từ đức tin Cơ Đốc sang theo đạo Hồi Giáo. Tuy nhiên, Nadia chỉ là một thiếu niên. Đối mặt với giận dữ và mất mát, cha mẹ Nadia vẫn không nói gì nghịch lại cùng Maqsood. Thay vào đó, họ tin cậy rằng Đức Chúa Trời là quyền năng đủ để làm những gì cần thiết để đem Nadia trở về.

Lòng tin cậy là một điều gì đó mà người ta không bao giờ hiểu hết cho đến khi người ta chỉ còn có nó mà thôi. Cha mẹ của Nadia biết tin cậy có nghĩa là gì. Họ không cần thiết tin cậy rằng Nadia thực sự sẽ có ngày quay về. Thay vào đó, họ tin quyết trọn vẹn rằng Đức Chúa Trời là Đấng có thể đem cô trở về cách an toàn. Sự khác biệt ở đây là rất lớn. Nếu sẽ tin vào kết quả cụ thể, lòng tin họ có thể bị rúng động nếu kết quả đó không xảy ra. Nhưng họ đang chọn đặt lòng tin của mình nơi quyền năng bất tuyệt của Đức Chúa Trời và năng lực của Ngài để hoàn thành việc đó. Nếu Đức Chúa Trời với sự khôn ngoan Ngài quyết định không cho phép cô quay về, họ sẽ tin cậy ngày càng hơn nữa. Bạn có tin cậy Đức Chúa Trời chỉ trong chừng mực tùy thuộc vào kết quả không? Hay bạn tin cậy Ngài bất chấp mọi kết quả?

Sự Biết Chắc Chắn Tốt Cùng

Ngày 222

RÔMA: JUSTIN

Rusticus, quan của thành hỏi: "Nếu người bị đánh đập và chém đầu như một tội phạm, người còn tin mình vẫn được đi Thiên đàng?"

Justin đáp: "Tôi tin rằng nếu chịu những điều ấy, tôi sẽ nhận được điều Chúa Giêxu đã hứa ban cho tôi. Vì tôi biết món quà sự sống của Ngài ở cùng mọi người nào vẫn cứ ở trong Ngài, thậm chí cho đến kỳ tận thế."

"Người nghĩ rằng bấy giờ người sẽ nhận được một phần thưởng nào đó ở đây sao?"

"Tôi không nghĩ như thế; tôi biết chắc điều đó. Tôi chắc chắn điều đó." Rusticus ngồi xuống đầy vẻ nóng ruột. "Người phải đồng ý dâng của tế lễ cho các thần linh."

Justin vẫn đứng yên bất động: "Không một con người biết suy nghĩ lẽ phải nào lại vu khống sự tương giao với Đức Chúa Trời bằng cách đi đến với những kẻ vô đạo."

Rusticus đã hết sức chịu đựng. "Nếu người không vâng lệnh, người sẽ bị xử tử không thương tiếc."

Justin trả lời: "Tôi biết nếu mình chết vì làm chứng cho Ngài thì tôi không cần phải sợ. Tôi kể việc chết cho một nguyên nhân như thế là sự cứu rỗi và tin quyết của chúng tôi trước mặt Đấng Christ."

Những người khác đương đứng cùng với Justin nói: "Hãy làm những việc ông muốn, vì chúng tôi là Cơ Đốc nhân và cũng không dâng tế lễ cho các thần tượng."

Rusticus tuyên án những Cơ Đốc nhân không chịu làm theo lệnh của ông. "Những người này – tức những kẻ đã từ chối dâng tế lễ cho các thần linh và không chịu vâng theo các mệnh lệnh của hoàng đế, sẽ bị đánh đòn và chém đầu theo luật pháp."

Khi Justin nói với những đao phủ hành hình ông: "Các ông có thể giết chúng tôi, nhưng các ông không thể gây cho chúng tôi bất kỳ một tổn hại thực sự nào," có phải đấy là những lời của người điên không? Có phải ông đã rối trí khi thấy sự chết của mình đến chắc chắn? Không, ông biết chắc chắn duy nhất một điều: Món quà sự sống đời đời của Đức Chúa Giêxu Christ. Khi suy nghĩ đến sự kết thúc cuộc đời trần thế của mình, Justin hầu như có thể thấy vẻ đẹp quê hương trên trời của mình. Bạn có đang hoảng sợ lo mất cuộc sống trên trần thế này hơn là biết chắc chắn về cuộc sống đời đời của mình trên Thiên đàng không? Sự chết không phải là thời điểm dành cho những nghi ngờ. Hãy quyết định vấn đề đang khi vẫn còn sống và sống khỏe. Hãy nhận lấy món quà sự sống đời đời của Đức Chúa Trời qua mối quan hệ cứu rỗi với Đức Chúa Giêxu Christ.

Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục.

Mathi 10: 28

John Foxe, một giáo sư trẻ tại viện Magdalen College, đã nài nỉ trong lời cầu nguyện: "Họ gọi mình là thầy tế lễ và những người thi hành chức vụ của Ngài, nhưng họ thờ phượng chính họ và quyền lực chính trị của họ. Xin giúp họ nhận thấy không cần đến người trung bảo nào khác giữa Đức Chúa Trời và con người ngoài Đức Chúa Giêxu Christ và Lời Ngài."

Vì
Tin Lành
này đã
rao truyền
cho chúng
ta cũng như
cho họ;
những lời
họ đã nghe
không ích
chi hết,
vì
trong khi
nghe,
chẳng lấy
đức tin
nhận lời
đó
thuộc về
mình.

Có người đã lên nghe lời của John và lập tức báo lại cho ban quản trị trường đại học. Họ tố cáo ông giữ niềm tin nổi loạn với chính quyền và chống lại giáo hội toàn quốc. Khi ông không chịu phủ nhận những niềm tin quyết của mình, hội nghị đã trục xuất ông khỏi đại học.

Vì cơ ấy, John đã gặp khó khăn khi tìm việc để làm một thầy giáo. Một ngày kia kiệt sức vì đói lả, ông ngồi cầu nguyện trong một nhà thờ. Một người đàn ông John chưa hề gặp thỉnh linh xuất hiện và giúi một nắm tiền vào tay ông. Ông ta nói: "Vui vẻ lên. Trong vài ngày nữa công việc mới sẽ tự đến với anh." Vài ngày sau, ông được thuê làm gia sư.

Dưới thời cai trị của Henry VIII, những Cơ Đốc nhân giống như John đã được dung nạp. Tuy nhiên, khi Mary I lên nắm quyền, bà xử tử bất cứ ai thách thức những sắc lệnh tôn giáo của chính quyền. Ba trăm người đã chết trong năm năm cai trị của bà. John và người vợ đang mang thai của ông phải bỏ nước Anh trốn đến nước Bỉ, thoát khỏi sự bắt giữ chỉ trong đường tơ kẽ tóc.

Để binh vực những người đã chết vì cơ đức tin, John đã viết tác phẩm *Foxe's Book of Martyrs*.

Đọc về sự bắt bớ là một chuyện, nhưng kinh nghiệm sự bắt bớ lại là một chuyện hoàn toàn khác. Cũng vậy, nhiều người đọc về cuộc đời của những Cơ Đốc nhân tận hiến và từ đằng xa ngưỡng mộ sự can đảm của họ. Thế nhưng họ không hề kinh nghiệm trực tiếp về đức tin để gọi đó là đức tin của chính mình. Tuy ca ngợi sự can đảm của những người tuận đạo, họ vẫn không thể liên hệ với nguồn của sự can đảm ấy: mối quan hệ cá nhân với Đức Chúa Giêxu Christ. Họ có thể đọc sử điệp Tin Lành, thế nhưng không đáp ứng bằng đức tin. Những người tuận đạo đã sống và chết để kêu gọi những người khác – thậm chí cả những người bắt bớ họ – đến đức tin nơi Đấng Christ. Liệu họ có đang kêu gọi được bạn tiến đến với cam kết Cơ Đốc ngay cả hiện nay khi bạn đang đọc câu chuyện về họ không? Đừng chỉ tôn cao đức tin của họ trong khi được bạn được mời gọi để kinh nghiệm trực tiếp đức tin ấy.

Ngày 224

*Ngục tù không hề là chương ngại vật cho một đời
sống Cơ Đốc hữu ích.*

MỤC SỨ RICHARD WURMBRAND

Vào một buổi sáng lạnh lẽo tại nước Anh vào năm 1428, những người đàn ông lê bước cách bất kính qua nghĩa trang. Một người trong số họ, ăn mặc rất chỉnh tề trong bộ áo lễ, nói: "Đầy rồi. Đào lên. Chúng ta sẽ giải quyết cho xong."

Khi những chiếc xẻng cuối cùng đã đụng phải một vật cứng, người ăn mặc tề chỉnh đứng xem nãy giờ lên tiếng: "Mở ra."

Một trong những người thợ đào đất nói: "Nhưng, thưa tôn ông, ông ta đã ở đây năm mươi năm rồi! Chẳng còn lại bao nhiêu đâu!"

Lãnh đạo tôn giáo này rùng mình, nhưng rồi nhún vai bực tức tỏ vẻ coi thường. "Vậy thì lôi hết mọi thứ còn lại ra. Chúng ta sẽ thiếu tất cả."

Điều gì có thể chọc giận người này đến như vậy? Vì sao lại đào thi thể của một người lên sau khi chết năm mươi năm để thiêu ông ta theo đúng lễ nghi dành cho một người dạy tà giáo? Vào khoảng năm 1376, John Wycliffe đã xuất bản giáo lý về "Sự thống trị như tìm thấy được trong ăn điển." Sứ điệp gây tranh cãi rất mạnh này nói rằng: "Chỉ một Tin Lành là đủ để cai trị đời sống của Cơ Đốc nhân ở khắp mọi nơi."

Wycliffe cũng bắt đầu phiên dịch bản Kinh Thánh Vulgate bằng tiếng Latin sang Anh ngữ và âm thầm phân phát qua hình thức các sách mỏng và các quyển sách. Ông tiếp tục công tác cho đến khi qua đời vào năm 1384, một trăm ba mươi ba năm trước Cuộc Cải Chánh.

Người đàn ông này ra lệnh khi đám lửa thiêu tắt rụi: "Vứt tro tàn xuống sông. Đó sẽ là lần cuối cùng chúng ta nghe về John Wycliffe và những sự dạy dỗ của hắn." Hơn một trăm năm nữa trôi qua trước khi việc đọc một quyển Kinh Thánh Anh ngữ là chuyện hợp pháp.

Các quan chức tôn giáo đã cố hết sức để loại bỏ "phần cuối cùng" của John Wycliffe. Trái lại, dường như cứ mỗi hạt tro từ thi thể bị thiêu của John đã mang sự khao khát Lời Đức Chúa Trời đến khắp Âu Châu. Những nỗ lực của họ không những đã trật mục tiêu, mà còn thực sự giúp ích cho sự nghiệp của Đấng Christ. Tương tự, chúng ta có thể thường thấy kẻ thù chúng ta – là Satan – đi đông dài để đánh bại Cơ Đốc giáo. Thế nhưng những nỗ lực của hắn giởi lăm cũng đem lại những kết quả trái với mong đợi mà thôi. Đức Chúa Trời cho phép sự bất bớ xảy đến để thôi thúc các tín hữu và đưa họ tiến đến sự cam kết lớn hơn. Bạn có đang để cho sự bất bớ bản thân mình diễn ra đúng theo kế hoạch của Đức Chúa Trời không? Có thể bạn sẽ nhanh chóng thấy sự chống đối của những người bất bớ bạn khiến bạn càng mạnh mẽ hơn và những lời nguyện rửa của kẻ ấy đã đem lại những phước hạnh của Đức Chúa Trời.

Nào
những
thể thôi,
nhưng
chúng ta
cũng khoe
mình trong
hoạn nạn
nữa, vì biết
rằng hoạn
nạn sanh sự
nhịn nhục,
sự nhịn
nhục sanh
sự rèn tập,
sự rèn tập
sanh sự
trông cậy.

Roma 5:3-4

Ngày 226

RÔMA: CARFUS

Họ và tên của tôi chính là Cơ Đốc nhân. Trong thế gian này, tôi được gọi là Carfus."

Quan trấn thủ nói: "Người đã biết các chiếu chỉ của hoàng đế rồi. Người phải thờ lạy các thần linh toàn năng của Rôma. Do đó, ta khuyên người tiến lên phía trước và dâng tế lễ cho các thần."

"Tôi là Cơ Đốc nhân. Tôi tôn kính Đấng Christ, là Con của Đức Chúa Trời, Đấng đã đến cách đây không lâu để cứu chúng tôi và giải thoát chúng tôi khỏi sự điên dại của ma quỷ. Tôi không dâng tế lễ cho những hình tượng như thế. Cùng lắm chúng cũng chỉ đại diện cho những bóng ma, còn thực chất thì đó là những ma quỷ. Tôi không thể nào dâng các tế lễ cho chúng."

"Người phải dâng tế lễ; Caesar đã truyền lệnh như vậy."

"Kể sống không dâng tế lễ cho kẻ chết."

"Người tin các thần linh đã chết?"

"Họ chưa hề là người, họ cũng chưa hề sống lấy đâu mà chết. Những ai thờ lạy chúng thì đang bị vướng vào sự lừa dối nghiêm trọng."

"Ta đã để cho người nói quá nhiều điều vô nghĩa để giờ đây người còn nói báng bổ các thần linh và hoàng đế. Người phải dừng ngay, nếu không sẽ quá trễ đấy. Người phải dâng tế lễ bằng không sẽ chết!"

"Tôi không thể dâng tế lễ. Tôi không bao giờ dâng tế lễ cho các hình tượng và bây giờ cũng sẽ không bắt đầu."

Quan trấn thủ ra lệnh đem treo Carpus lên và dùng những công cụ tra tấn lột da anh, trong khi đó anh kêu lên: "Tôi là Cơ Đốc nhân! Tôi là Cơ Đốc nhân! Tôi là Cơ Đốc nhân!"

Giống như quan trấn thủ trong câu chuyện này, sứ điệp của thập tự giá dường như là đồ dại đối với những người không hiểu sứ điệp ấy. Đối với những gì họ hiểu, họ cảm thấy phải chống đối. Có lẽ họ sợ điều họ không hiểu được. Có lẽ lòng kiêu ngạo ngăn họ hạ mình tiếp nhận Tin Lành của Đức Chúa Trời bởi đức tin. Dẫu nguyên nhân nào đi nữa, họ vẫn thích bị hu mất hơn là tin nơi sứ điệp của thập tự giá. Chúng ta phải nhận thấy những ai đang tranh luận để chống Cơ Đốc giáo thì thường làm như vậy vì cơ không thể tiếp nhận chân lý bằng đức tin. Bạn có đang cầu thay cho những người chống đối Tin Lành không? Khi cầu thay cho những người đang bắt bớ người khác, hãy cầu xin Thánh Linh giúp họ hiểu sứ điệp của thập tự giá.

Bởi vì lời giảng về thập tự giá, thì những người hu mất cho là điên dại; song về phần chúng ta, là kẻ được cứu chuộc, thì cho là quyền phép của Đức Chúa Trời.

I.Corintho 1:18

Quan trấn thủ quay sang Papyrus, đứng cách không xa nơi Carpus đang bị treo cổ và đang chảy máu. Quan trấn thủ hỏi: "Người có con không?"

"Ồ thưa có, nhờ Đức Chúa Trời, tôi có rất nhiều con."

Một người trong đám đông vây quanh la lên: "Nó m. ốn nói rằng nhờ đức tin nơi Đấng Christ của hần, hần đã có con."

Nghe điều này, quan tổng trấn càng tức giận hơn. Quan hét lên: "Vì sao người đối ta, nói rằng người có con?"

"Tôi đang thưa với quan sự thật. Tại mỗi quận và thành phố, tôi đều có con cái trong Đức Chúa Trời."

Cơn giận của quan trấn thủ vẫn không dịu đi. "Người phải dâng tế lễ hoặc sẽ chịu đồng số phận với Carpus! Người muốn nói gì nào?"

Papyrus trả lời vững vàng: "Tôi đã phục vụ Đức Chúa Trời từ khi còn trẻ. Tôi không hề dâng tế lễ cho các hình tượng. Tôi là Cơ Đốc nhân. Tôi không nói được điều gì trọng đại hơn hay tuyệt diệu hơn câu nói: "Tôi là Cơ Đốc nhân."

Quan trấn thủ ra lệnh treo ông bên cạnh Carpus và dùng những công cụ tra tấn bằng sắt để lột da. Papyrus không thốt lên một lời, nhưng đã chịu cảnh tra tấn này như một chiến binh can đảm.

Khi quan trấn thủ thấy sự vững vàng phi thường của họ, ông ra lệnh đem Carpus và Papyrus ra thiêu sống. Cả hai tự mình đi xuống rạp hát vòng cung, thỏa lòng vì họ sắp sửa được thoát khỏi thế giới này. Papyrus bị đóng đinh vào giàn thiêu. Khi ngọn lửa bùng lên, ông đã yên lặng cầu nguyện và trút linh hồn.

Cơ Đốc nhân thường lo lắng họ sẽ phải nói gì khi bị yêu cầu phải bình vực đức tin mình. Khi cơ hội đến, chúng ta tự hỏi thúc mình giống như một sinh viên đại học đang ôn lại trong trí nănng câu hỏi chuẩn bị cho kỳ thi giữa khóa. "Điều gì sẽ xảy ra khi họ yêu cầu tôi bình vực giáo lý Ba Ngôi?" "Tôi nói gì đây nếu họ hỏi về số phận của những người chưa bao giờ nghe Tin Lành?" "Tôi bình vực sự sinh ra bởi nữ đồng trinh bằng cách nào đây?" Thực ra, chúng ta không tìm đâu ra những lời lẽ tốt hơn, chân thật hơn những lời làm chứng về đức tin chúng ta nơi Đấng Christ. "Tôi không thể nói được điều gì vĩ đại và tuyệt diệu hơn rằng tôi là Cơ Đốc nhân." Toàn bộ việc tông dật sẽ không thuyết phục được một người chưa tin Chúa cho bằng việc bạn sẵn lòng chia sẻ lòng yêu mến Chúa Giê-xu của mình.

Hỡi
anh em,
về phần tôi,
khi tôi
đến cùng
anh em,
chẳng dùng
lời cao xa
hay là
khôn sáng
mà rao
giảng cho
anh em
biết
chứng cớ
của
Đức
Chúa
Trời.

1.Côrintô 2:1

Sự Tuân Đạo Tốt Cùng - Phần Ba

Ngày 228

RÔMA: AGATHONICA

Xin
hãy
làm cho
chúng tôi
được sống
lại, thì
chúng tôi
sẽ
cầu khẩn
danh Chúa.

Thi thiên 80:18

Carpus bị đóng đinh vào giàn thiêu, và khí ngọn lửa trùm lên anh, anh vui mừng cầu nguyện: "Ca ngợi Chúa, là Đức Chúa Giêxu Christ, Con Đức Chúa Trời, ca ngợi Chúa vì Ngài đã cho một tội nhân như con được xứng đáng được chết cái chết của người tuân đạo như Ngài đã chết vậy!" Rồi anh trút linh hồn về Thiên đàng.

Khi Carpus cầu nguyện, Agathonica nhìn thấy vinh quang của Đức Chúa Trời vòng quanh anh. Thiên đàng mở ra để bày tỏ tiệc cưới của Chiên Con của Đức Chúa Trời, với những bàn tiệc lộng lẫy trải ra trước mặt cô và chính Đức Chúa Giêxu đứng làm chủ tiệc. Trái tim cô muốn nhảy lên, và cô nhận được tiếng gọi từ Thiên đàng.

Cô nhảy đứng dậy và la lớn: "Bữa tiệc này cũng đã được chuẩn bị cho tôi. Tôi phải nhận lãnh bữa tiệc của vinh hiển."

Có tiếng la từ phía khán đài: "Con hãy thương xót đứa con trai của con!"

Agathonica đáp lại: "Nó đã có Đức Chúa Trời chăm sóc, vì Đức Chúa Trời là Đấng chu cấp cho mọi người. Còn về phần tôi, tôi sẽ đi ở với Ngài."

Cô nhảy vào trong khán đài vòng cung, vút áo choàng ngoài và hân hoan chịu để người ta đóng đinh vào giàn hỏa thiêu.

Những người đứng cạnh đó đều òa lên khóc. Họ la lên: "Bản án này thật tàn bạo và bất công!"

Giữa những ngọn lửa, cô kêu lớn: "Lạy Chúa, lạy Chúa, lạy Chúa, xin giúp con, vì con đang đến với Ngài!" Rồi cô trút linh hồn và cùng đi với Chúa mình. Năm đó là 165 S.C.

Phản ứng dây chuyền. Đó là một ảnh hưởng bất ngờ của đời sống này trên đời sống khác – một điều gì đó không thể giải thích được và không hoạch định được. Nó bắt đầu từ Carpus, người đã bày tỏ con đường can đảm cho Papyrus, khi cả hai chịu tra tấn vì đức tin. Rồi một người quan sát, chịu cảm động bởi những kết quả không thể tưởng tượng được từ sự tuân đạo của họ, lao mình đến với đức tin bằng cách vui lòng chịu chết trên giàn thiêu. Ngày nay, chúng ta thấy phản ứng dây chuyền của đức tin trong những cuộc phục hưng của Hội Thánh và trên các sân trường đại học. Chúng ta nhìn thấy phản ứng dây chuyền tại các làng, các thành phố, và các cộng đồng trên nhiều lục địa nơi một đời sống này khuấy động đời sống khác, rồi một đời sống khác nữa, tiến đến cam kết lớn hơn. Đã bao lâu rồi kể từ khi bạn kinh nghiệm phản ứng dây chuyền của sự cam kết trong Hội Thánh bạn hay cộng đồng bạn? Hãy cầu nguyện để sự phục hưng bắt đầu từ bạn – mắt mối quan trọng nhất trong dây chuyền.

Lo Lieu thận trọng bước đi trên phố đông người tại Trung Quốc, liếc nhìn ngang qua vai để bảo đảm mình không bị theo dõi hay bị nhận diện. Cô đi ngang qua một tấm áp phích nữa có hình khuôn mặt cô và liệt kê phần thưởng khoảng sáu trăm Mỹ kim cho ai bắt được cô.

Khi Lieu vừa mới mười bảy tuổi, cô đã rời nhà để làm đầy tớ Đức Chúa Trời. Cô thành lập một hiệp hội thông công để giúp thành lập những Hội Thánh tư gia không được đăng ký – là điều bất hợp pháp dưới mắt chính quyền Cộng sản. Công việc của cô đã đưa cô tiếp xúc với những Cơ Đốc nhân ngoại quốc, là những người sẽ chuyển lên Kinh Thánh vào đất nước này.

Lieu thi hành chức vụ được khoảng gần mười năm, thì cảnh sát bắt cô. Cô chịu thẩm vấn căng thẳng. Một lần cô bị đánh nặng đến nỗi hôn mê suốt nhiều giờ. Nhưng Lieu không chịu cung cấp thông tin cho nhà cầm quyền về những tín hữu đã cộng tác với cô và những hoạt động của họ.

Nhiều tháng sau, cô được thả ra sau khi không tiết lộ gì cho cảnh sát biết về công việc mình, nhưng vẫn bị quản thúc. Vài năm sau, cô và năm người khác bị bắt giữ, toàn bộ tài sản của cô bị tịch thu. Lần này, cô bị kết án ba năm lao động khổ sai.

Lieu đã được thả ra sau khi thi hành xong bản án, nhưng vẫn là mục tiêu của cảnh sát. Bất chấp mối đe dọa bị bắt giữ, Lieu vẫn tiếp tục sống như một người tị nạn vì Cơ Đấng Christ, phạm phải "tội" là yêu thương Chúa Giê-xu và chia sẻ tình yêu đó cho người khác.

Hãy suy nghĩ về điều này: Nếu có lệnh truy nã để bắt giữ toàn bộ những Cơ Đốc nhân tận tụy, ai sẽ nộp bạn vào tay nhà cầm quyền? Liệu tinh thần hào hiệp và lời chào trân trọng của bạn mỗi tuần khi bạn đi mua sắm có báo cho những chủ hiệu tạp hóa địa phương biết về căn cước của bạn không? Liệu những bậc phụ huynh đang đứng xếp hàng chờ xe dùng chung có biết để nhận diện bạn là tín đồ qua cung cách lịch sự khi bạn kiên nhẫn chờ đợi đến lượt mình không? Những người khác trong chỗ làm việc của bạn liệu có tranh luận việc nên nộp hay không nộp bạn cho nhà cầm quyền, khi họ đã có bằng chứng cụ thể về đức tin của bạn nơi Đấng Christ? Liệu chính gia đình bạn có phải vật lộn với quyết định gọi điện thoại cho cảnh sát không? Hay họ đã tự tin quyết rằng thái độ và những hành động của bạn thực sự không ăn khớp với lời mô tả về "Cơ Đốc nhân bị kết tội"? Bạn nghĩ gì? Bạn nên làm gì?

Như vậy, mỗi người trong chúng ta sẽ khai trình việc mình với Đức Chúa Trời.

Rô-ma 14:12

Safeena là một cô gái im lặng và dễ thương. Lớn lên tại Pakistan, cô biết rằng là một phụ nữ và một Cơ Đốc nhân, những cơ hội của cô trong cuộc sống sẽ rất hạn hẹp.

Vì vậy, khi có được công việc làm nấu ăn và lau dọn cho một gia đình Hồi Giáo giàu có, cô đã vui mừng quá đỗi, vì có thể để dành dụm một số tiền và giúp cho gia đình nghèo khổ của mình.

Rốt cuộc, vẻ đẹp và cung cách dịu dàng của Saffena đã thu hút con trai của những người chủ. Chàng đến nói cùng cha mẹ về việc lấy cô làm vợ, nhưng Safeena là một Cơ Đốc nhân. Họ ép cô theo Hồi Giáo, nhưng Safeena can đảm và vững vàng kiên quyết từ chối. Sau vài tuần chịu áp lực, cô muốn ra đi, nhưng cô biết gia đình hết sức cần tiền.

Cuối cùng, chàng trai từ bỏ chuyện cố thuyết phục Saffena làm vợ và quyết định một chuyện hết sức tàn nhẫn. Chàng hung hãn lôi Saffena vào giường và cưỡng đoạt cô.

Saffena hoàn toàn choáng váng. Cô lập tức bỏ việc, nhưng trước khi cô có thể kiện ra tòa, gia đình này đã tấn công cô và báo cảnh sát rằng cô đã ăn cắp. Saffena lập tức bị bắt giữ và bị hành hung thêm nữa trong tù.

Saffena không hối tiếc vì đã đứng về Đấng Christ nhưng vẫn tiếp tục đấu tranh với nỗi khổ nhục đã xảy ra cho cô. Cô đã can đảm nắm lấy những lời hứa của Đức Chúa Trời về sự chữa lành thuộc thể về tình cảm giữa cuộc đấu tranh của cô để tha thứ cho những người hại mình.

Chúng ta biết rất nhiều về tôn giáo từ việc khảo sát những kết quả trong đời sống của những người theo đạo đó. Đây là câu chuyện về gia đình bước theo một vị thần sai lầm theo đường lối sai lầm. Tôn giáo của gia đình này đã ép họ tiến đến chỗ dùng mảnh khóc, gian dân, nói dối và bất công. Trái lại, Đức Chúa Trời của Safeena, là Đức Chúa Trời của tình yêu thương, đã dẫn dắt đến chỗ cần cù, hy sinh và vững vàng. Một ngày kia, Chúa sẽ giúp Saffena tiến đến chỗ tha thứ cho những người đã ngược đãi mình. Hãy cẩn thận khi nghe người khác nói mọi tôn giáo về cơ bản đều như nhau. Chúng ta được kêu gọi để làm những người điều tra bông trái – cẩn thận tra xét bông trái trong đời sống của người ta để bày tỏ ra những động cơ của họ. Đừng bị lừa dối bởi những gì bạn đọc về bất kỳ tôn giáo nào. Hãy nhìn kỹ vào những kết quả trong đời sống những môn đồ của tôn giáo đó.

Các người
nhờ những
trái nó mà
nhận biết
được. Nào
có ai hái
trái nhơ nơi
bụi gai, hay
là trái và
nơi bụi tạt
lê?
VẬY, HÃY
CÂY NÀO TỐT
THÌ SANH
TRÁI TỐT;
NHƯNG
CÂY NÀO
XẤU THÌ
SANH
TRÁI XẤU.

Mathiô 7:16-17

Ngày 231

*Ma quỷ càng tấn công mạnh bao nhiêu, chúng ta sẽ càng vui mừng thức thất bại của hắn bấy nhiêu.
Hãy để hắn tiến đến!*

MỘT CƠ ĐỐC NHÂN TẠI SUDAN

"Những Nhà An Toàn" Tốt Cùng

Ngày 232

BANGLADESH: ANDREW

Chức vụ của Andrew tại Bangladesh đã chứng kiến 749 người Hồi Giáo trở lại với Chúa chịu báp têm. Ngoài ra, chức vụ này còn tham gia phát hơn 3000 quyển Kinh Thánh và Tân Ước và trên 137.000 truyền đạo đơn.

Nhưng Andrew nhìn thấy những nguy hiểm của rất nhiều tân tín hữu từ Hồi Giáo qua và đã thành lập một nơi nhóm lại để nhằm làm một ngôi nhà an toàn. Các gia đình hay các cá nhân Cơ Đốc từ khắp nơi trên đất nước đến tại nơi ẩn náu bí mật này, nhưng không phải để được nghỉ ngơi và an toàn. Các tân tín hữu được dạy dỗ công tác môn đồ hóa và truyền giảng từ lúc bình minh đến hoàng hôn.

Sau khi tốt nghiệp chương trình, họ được gửi đến làng khác, nơi trước đó chưa ai biết họ. Nơi này sẽ trở thành cánh đồng truyền giáo mới của họ! Những Cơ Đốc nhân này đến đây để thoát khỏi nguy hiểm, nhưng lại được huấn luyện để bước vào một tình huống còn nguy hiểm hơn nhiều. Và họ biết mình không đơn độc; hàng trăm anh chị em của họ đã ra đi trước họ để đem Đức Chúa Giê-xu Christ đến khắp nước Bangladesh.

Công tác của Andrew không phải là không mạo hiểm. Ông đã bị cảnh sát bắt giữ và giam liên tiếp, bị những người Hồi Giáo cực đoan đánh đập vì sợ những ảnh hưởng rộng lớn của ông. Gia đình và ngôi nhà của ông cũng liên tục bị đe dọa. Chức vụ của Andrew là nhằm cung cấp những ngôi nhà an toàn cho những người Hồi Giáo trở về tin Chúa, nhưng chức vụ của ông hầu như không an toàn chút nào. Đó là những liều linh hằng ngày cho gia đình của ông và những người tham dự vào chức vụ; tuy nhiên, sinh viên của ông nhận được sự sống đời đời và tốt nghiệp để đem cùng cơ hội đó đến cho nhiều người khác..

Hãy hình dung một nông dân chỉ có một mình và đang cố gắng thu hoạch một vụ mùa bội thu. Cho dù làm việc siêng năng đến đâu, người này hầu như cũng không đủ thì giờ hoàn tất công việc đúng thời vụ. Chúa Giê-xu đã ví những người hư mất với cánh đồng linh hồn đã vắng sẵn cho mùa gặt. Công tác đòi hỏi rất nhiều đến nỗi không thể làm một mình được. Do đó, chúng ta được kêu gọi để sử dụng chiến lược tương tự với phương pháp của Andrew trong những ngôi nhà an toàn tại Bangladesh. Chúng ta phải bày cho người khác biết cách nói cho người khác nữa biết về Đấng Christ. Chính phục tân tín hữu về cho Cơ Đốc giáo vẫn chưa đủ. Chúng ta phải chinh phục những môn đồ, để đến lượt họ học cách làm những người đào tạo môn đồ. Bạn có phải là người nông dân đang cố làm việc một mình kia không? Hay bạn đang chỉ cho người khác biết cách để làm việc trên cánh đồng của Chúa?

Ngài bèn
phán cùng
môn đồ
rằng:
Mùa gặt
thì thật
trúng,
song
con gặt
thì ít.
Vậy, hãy
cầu xin
chủ mùa
gặt sai
con gặt
đến trong
mùa mình.

Mathiô 9:37-38

Mục sư Roman Abramov cùng vợ đã chuyên cần hầu việc Chúa suốt ba năm để thành lập Hội Thánh tại Ismailly, Azerbaijan. Nhưng trong vòng một năm từ khi đến làng này, các quan chức đã bắt giữ họ để nỗ lực buộc họ rời thành phố.

Hội Thánh giám xuống còn mười thành viên đi nhóm hàng tuần, nhưng họ tiếp tục chia sẻ Tin Lành của Đức Chúa Giêxu Christ. Do áp lực từ các quan chức địa phương trên những chủ đất, gia đình Abramov gặp khó khăn trong việc thuê nhà, nên họ đang xoay sở xây cho mình một ngôi nhà để có thể vừa sống vừa tổ chức các buổi nhóm theo đúng luật pháp.

Khi nhà Abramov bắt đầu tổ chức các buổi nhóm của Hội Thánh tại trong chính nhà mới của mình, sĩ số dự nhóm chính thức dần tăng lên. Rồi tháng Mười Hai vừa rồi các mullahs (những đạo trưởng của người Hồi Giáo) đã đến nhà bảo rằng ông không có quyền gì để tổ chức những buổi nhóm của Cơ Đốc nhân.

Mục sư Abramov đã biện hộ cho Hội Thánh của mình và mời các đạo trưởng đến nhóm. Một người nhận lời mời và từ đó đã trở về với Chúa. Tuy nhiên, một đạo trưởng khác đã vu cáo các Cơ Đốc nhân lấy chân giày đạp lên một bản kinh Koran, rồi thỉnh nguyện chính quyền địa phương đóng cửa nhà thờ. Nhà cầm quyền địa phương bấy giờ bắt đầu đến thăm gia đình của các thuộc viên Hội Thánh, hà hiếp và chất vấn họ cùng tuyên án một số người phải bị tù mười ngày.

Bất chấp sự kết án và nỗi sợ hãi của nhiều giáo dân, mục sư Roman vẫn tin trong tinh thần cầu nguyện rằng sự phục hưng sẽ đến. Ngôi nhà của ông vẫn mở cửa cho mọi người nào muốn đến và dự nhóm.

Có những điều mà chúng ta ước mình sẽ không phải gặp. Các thử thách là một trong những điều đó. Vì sao cuộc đời dường như là hết nan đề này đến nan đề khác? Thế nhưng Kinh Thánh dạy chúng ta rằng đời sống không phải là không có hoạn nạn. Là trẻ em, chúng ta thường bỏ cuộc nếu công tác quá khó. Chúng ta bỏ ngang khi gặp khó khăn. Tuy nhiên, khi thành nhân, chúng ta học cách để bền bỉ chịu đựng – bám trụ tại đó và làm cho đến khi hoàn tất. Cũng vậy, khi trưởng thành trong đức tin, chúng ta sẽ học biết giá trị của bền đỗ. Bạn vẫn đang ấu trĩ, trở nên dễ ngã lòng và dễ bị cám dỗ bỏ cuộc? Hãy thưa với Chúa rằng bạn đã sẵn sàng để "lớn lên."

*Nhưng sự
nhịn nhục
phải làm
trọn việc
nó, hầu cho
chính mình
anh em
cũng trọn
lành toàn
vẹn, không
thiếu thốn
chút nào.*

Giacó 1:4

Người ta thường sẵn lòng dâng rất nhiều để giúp những anh chị em bị bắt bớ trên khắp thế giới. Park Gillespie, giáo viên các môn khoa học và xã hội của lớp Bảy, có thể là người đầu tiên đã dâng mái tóc mình!

Sau khi nghe các nhân sự Cơ Đốc nói với lớp học của ông về Sudan, các học viên của Park đã có khải tượng giúp những người tị nạn đang bị bắt bớ vì cơ đức tin họ. Lòng thương xót đầy sức sáng của các học viên đã làm kinh ngạc ngay cả những giáo viên của các em.

Nỗ lực của các em học sinh lớp bảy đã khởi đầu bằng cách gom những tấm chân cho người Sudan đang chịu khổ, rồi nhanh chóng lan khắp trường và cuối cùng khắp cộng đồng. Gillespie liên lạc với WBTV tại Charlotte, North Carolina, và kể cho họ biết những việc các em đang làm để giảm bớt sự chịu khổ tại Sudan.

Các tấm chân đã bắt đầu chất đầy các phòng học, nhưng vấn đề phí tổn vận chuyển vẫn chưa được nói đến. Khi phóng viên từ WBTV đến vì câu chuyện này, Gillespie nói rằng ông sẽ cạo đầu mình nếu tóc có thể giúp vào khoản thanh toán. Ít lâu sau khi câu chuyện này được phát đi, ngân quỹ bắt đầu đổ vào.

Vì vậy, bởi tình yêu dành cho những con người chưa bao giờ gặp, Gillespie đã cạo đầu mình. Toàn bộ trường đã tập trung lại trước buổi cạo tóc và phóng viên từ WBTV đã quay phim sự kiện này. Người Mỹ thường cảm thấy như thể mình có thể giúp rất ít cho những Cơ Đốc nhân bị bắt bớ tại các đất nước khác. Park Gillespie đã chứng minh ngược lại.

Park Gillespie và các học sinh của ông dạy chúng ta tiến trình về cách lòng thương xót đã dẫn đến tinh sáng tạo, dẫn đến sự kết ước, và cuối cùng dẫn đến sự trả giá. Park và các học sinh rất vui lòng trả giá hy sinh – thậm chí đến cả sợi tóc cuối cùng trên đầu ông! Lòng thương xót là một đáp ứng tự nhiên với sự chịu khổ, nhưng bản thân nó không thôi vẫn chưa đủ. Chúng ta phải kích hoạt lòng thương xót của mình bằng những giải pháp sáng tạo cho các nan đề. Tiếp đó, chúng ta phải cam kết để xúc tiến những giải pháp của mình và sẵn lòng trả giá cho chúng. Bạn đang ở đâu trong tiến trình này? Bạn đã thể hiện ra lòng thương xót của mình bằng lối suy nghĩ sáng tạo nào đó chưa? Bạn đã lập cam kết để giúp tạo ra khác biệt chưa? Hiện giờ bạn đã sẵn lòng để trả phí tổn chưa?

*Khi
Ngài
thấy
những đám
dân đông,
thì
động
lòng
thương xót.*

Mathie 9:36

Ayub Masih viết: "Xà lim này không ngăn cản tôi yêu mến Đức Chúa Giêxu Christ, là Chúa tôi." Giờ đây, anh đã ở tù hơn năm năm vì những lời vu cáo.

Cơ Đốc nhân tại Pakistan thường bị vu cáo là nói phạm thượng đến Mohammed, người sáng lập Hồi Giáo. Theo luật pháp Hồi Giáo, phạm thượng là tội phải chịu án tử hình. Ayub đang trò chuyện phiếm với một người bạn Hồi Giáo mà anh thường hay thảo luận và đùa cợt về những vấn đề hay gây tranh luận; cuộc trò chuyện quay sang tác phẩm *Những Vấn Thơ Của Quỷ* – một quyển sách gây tranh cãi chống Hồi Giáo. Có người đã nghe lỏm cuộc nói chuyện của họ, và dưới áp lực của nhiều người khác, "bạn" của Ayub đã điền đơn kiện Ayub.

Ayub bị bắt và kết án tử hình vì tội phạm thượng Mahommed. Ít lâu sau đó, làng của anh bị cướp phá, và cả hai mươi hai gia đình Cơ Đốc nhân sống tại đó đều bị truy đuổi khỏi nhà của họ. Ayub kêu oan và kháng án đến tòa. Anh đã chờ đợi trong tinh thần cầu nguyện suốt năm năm trong tù để chờ các tòa án trả lời.

Anh hiện đang ở tại Nhà Tù Trung Tâm Sahiwal tại Multon, Pakistan. Anh biết rằng ngay khi được thả ra, đời sống anh vẫn tiếp tục gặp nguy hiểm, và anh sẽ đem nguy hiểm đến cho những người khác trong gia đình hay cho cộng đồng của mình. Đầu năm 1998, đã có mưu toan lấy mạng anh, và một *mullah* (đạo trưởng) Hồi Giáo có lần đã đưa ra giải thưởng mười ngàn Mỹ kim cho bất kỳ ai giết được Ayub.

Tại những đất nước Hồi Giáo ngày nay, nói về đề tài tôn giáo bị xem như trái ngược với Hồi Giáo thì cũng đồng nghĩa với cái chết. Mãi mai thay, những môn đồ Hồi Giáo đang đích thân đối diện với án tử hình. Kinh Thánh dạy rằng hình phạt cho tội lỗi chính là sự chết thuộc linh. Ngoài Đấng Christ, mọi người đều đối diện với sự chết đời đời. Tuy nhiên, cảm tạ Chúa, Đấng Christ đã trả xong án tử hình cho mọi người nào tin, ngay cả cho những người Hồi Giáo. Đức Chúa Giêxu Christ đã thay thế chỗ chúng ta dưới tay của đao phủ bằng cách chịu đóng đinh trên thập tự giá. Sự chết Ngài khiến chúng ta có sự sống đời đời với Đức Chúa Trời trên Thiên đàng. Cảm tạ Chúa hôm nay vì án tử hình của bạn đã được chuyển đổi và bạn được tha thứ. Và hãy cầu thay cho những người sống tại những đất nước Hồi Giáo, là những người có thể giết Cơ Đốc nhân trên đất, nhưng nếu không có Đấng Christ, thì họ đang đối mặt với sự chết đời đời.

Vì
tiền công
của tội lỗi
là sự chết;
nhưng sự
ban cho của
Đức Chúa
Trời là
sự sống
đời đời
trong
Đức Chúa
Giêxu
Christ,
Chúa
chúng ta.

Rôma 6: 23

Phép Lý Luận Tốt Cùng

Ngày 236

HIZAN SUYA MAT SUSAN

Người lính Bắc Sudan la lên: "Hãy hát bài ca này [bài tin điều Hối Giáo], bằng không người sẽ chết." Người tù Cơ Đốc có thể nhìn thấy vẻ thù ghét trên đôi mắt của anh và tự hỏi anh đã cướp đi bao nhiêu mạng sống rồi. Tên lính dí một con dao lớn vào cổ họng của Cơ Đốc nhân này.

Lý luận bảo anh: "Hãy hát đi! Chúa biết người đang bị ép buộc. Vì sao lại bỏ mạng sống mình vì cơ không nói một vài lời mà mình chẳng tin gì cả?"

Mặt khác, anh biết Kinh Thánh dạy rằng lời nói của một người có sức mạnh. Anh nhớ lại lời tuyên xưng Đấng Christ của một người là rất mạnh mẽ. Anh tự hỏi: "Phải chăng lời tuyên xưng phạm thượng cũng mạnh mẽ như vậy? Ngay cả khi tôi không muốn phạm thượng?" Các câu hỏi này dường như tranh chiến với nhau trong đầu anh. Lý luận của anh đang chống lại tình yêu của anh dành cho Đấng Christ.

Những Cơ Đốc nhân tại Sudan thường đối diện với những chọn lựa như thế, và họ đã chứng kiến nhiều người bạn cùng các thành viên trong gia đình mình bị giết vì cơ tin nơi Đấng Christ. Những người tuận đạo đã chọn không hát lên bài tin điều Hối Giáo, không muốn làm ô uế tâm linh của mình bằng những bài ca phạm thượng và liều mạng làm tan vỡ tấm lòng của Chúa.

Lời biện hộ của họ chống lại những lý lẽ của lý luận ấy là: Chính Đấng Christ đang sống trong họ không thể hát một bài ca như thế: Vì vậy, họ phải đối mặt với những hậu quả. Chính Đấng Christ đang sống trong họ không chịu hát theo thì đó cũng chính là Đấng đã không sợ đe dọa của sự chết. Những Cơ Đốc nhân này xem mình đã chết rồi trong Đấng Christ – là Đấng Christ đang sống trong họ, Đấng không thể bị hại được.

Mỗi ngày chúng ta điều chỉnh sống để bắt được cuộc nói chuyện giữa lý luận và đức tin. Lý luận bảo chúng ta hãy đồng ý. Đức tin bảo chúng ta phải đi ngược với dư luận thịnh hành. Khi lắng nghe lý luận, chúng ta có thể gạt bỏ những niềm tin quyết của mình sang một bên để làm theo mệnh lệnh của người khác. Chúng ta thường xuyên hát bài ca của người khác đến mức độ nào để tránh đối đầu? Có thể đó là một công việc đòi hỏi những thói quen lương gạt. Lý luận bảo bạn cứ ngậm miệng lại để giữ việc làm của mình. Nếu bạn cảm thấy mình đã lắng nghe tiếng nói của lý luận quá lâu rồi, hãy cầu xin Chúa giúp bạn điều chỉnh để bắt lấy tiếng của Ngài thay vào đó. Hãy cầu xin Ngài ban đức tin mà bạn cần để nói ra một cách khôn ngoan những điều đúng trong những khoảnh khắc không đúng lúc về mặt lý luận.

*Tôi đã bị
đóng đinh
vào thập tự
giá với
Đấng
Christ, mà
tôi sống,
không phải
là tôi sống
nữa, nhưng
Đấng
Christ sống
trong tôi.*

Galati 2:20

Ngày 23/7

UKRAINE: NHỮNG CƠ ĐỐC NHÂN THÂM LẶNG

Lính biên phòng Nga bước đi tuần tra như thường lệ. Cuối Thế Chiến Thứ II, các đường biên giới đã được canh giữ cẩn mật để phòng những hoạt động đáng ngờ. Hai mối đe dọa nổi bật. Công dân Xôviết cố trốn thoát và những người chuyển lậu cố đem những thứ bất hợp pháp vào, chẳng hạn như Kinh Thánh.

Người lính biên phòng này được giao đoạn biên giới giữa Cộng Hòa Xã Hội Xôviết Ukraie với Romania. Anh bước đi chậm chậm trong bầu không khí lạnh lẽo hòa bình, quét đèn pin tới lui trên những đám tuyết mới rơi xuống.

Đột nhiên sự mơ màng của anh bị phá ngang khi ánh đèn pin chiếu vào một số vết lõm trên tuyết. Dấu chân! Hương đến Romania! Anh giương còi lên môi thổi một hồi dài chói tai.

Chẳng mấy chốc những lính gác đã ùa tới quanh anh. Anh nhảy lên vừa hét "Lối này! Lối này!" vừa chỉ vào bốn bộ dấu chân. "Chúng chưa đi xa được đâu! Có lẽ chúng ta sẽ bắt được chúng trước khi đến Romania!" Toán lính triển khai hết sức nhanh chóng rồi biến mất vào bóng đêm.

Nghe tiếng động, bốn Cơ Đốc nhân người Romania đứng lặng yên trong bóng tối. Họ căng tai lắng nghe, khi những tiếng la của lính gác và tiếng chó sủa xa dần xa dần. Họ quay lại cười với nhau. Theo niệu gặt đầu của trưởng nhóm, họ tiếp tục hành trình, cẩn thận bước đi *giật lùi* vào Ukraie, mang theo hành lý quý báu của họ là những quyển Kinh Thánh đến cho những anh chị em trong Hội Thánh thẳm lặng.

Kinh Thánh nói kẻ thù thuộc linh của chúng ta dùng những nỗ lực quý quyết để đe dọa Cơ Đốc nhân. Trái lại, là những người đem Tin Lành bình an, chúng ta dường như một miếng mồi ngon cho muôn sói. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu dạy chúng ta phải ý thức những nguy cơ của việc làm chiến giữa muôn sói, và hành động cho phù hợp. Chúng ta phải sử dụng chiến lược rõ ràng chính xác và những chiến thuật khôn khéo để đánh bại và vượt trội kẻ thù. Satan có sức mạnh, nhưng Đức Chúa Trời là Đấng Toàn Năng. Ngài sẽ có thể giúp bạn chiến thắng kẻ thù mình. Công việc của bạn là cầu xin sự khôn ngoan và can đảm để làm trọn những kế hoạch đắc thắng của Chúa. Bạn có đang đối đầu với một nan đề cụ thể nào đó? Bạn có cầu nguyện xin Chúa ban sự khôn ngoan khi mình đang lên kế hoạch cho bước tiến kế tiếp không? Hãy tin cậy Ngài để biết cách vượt trội kẻ thù của bạn – Ngài đang làm việc đó biết bao nhiêu năm rồi.

*Kìa,
ta sai các
người đi
khác nào
như chiên
và giữa
bầy
muông sói.
Vậy, hãy
khôn khéo
như rắn,
đơn sơ
như
chim
bỏ câu.*

Mathiô 10:16

Ngày 238

*Vì Đấng Christ không còn trên trần gian nữa,
nên Ngài muốn thân thể của Ngài – là Hội
Thánh – bày tỏ sự chịu khổ của Ngài qua sự chịu
khổ của Hội Thánh. Vì chúng ta là thân thể
Ngài, sự chịu khổ của chúng ta chính là những sự
chịu khổ của Ngài.*

JOHN PIPER – KHAO KHÁT ĐỨC CHÚA TRỜI

Hành Động Xóc Nổi Tốt Cùng

Ngày 239

VIỆT NAM: LINH DAO

Khi Linh Dao và mẹ đến gần tù, cô biết rõ mình sẽ làm gì. Nhưng cô sẽ làm sao cho giống như một hành động xóc nổi, giống như hành động của một cô bé không kiềm nén nổi cảm xúc.

Cha của Linh là một mục sư thâm lặng tại Việt Nam. Một năm trước, khi cô lên mười, bốn sĩ quan cảnh sát đã ulla vào nhà lục soát, kiểm những quyển Kinh Thánh mà cô đã giấu vào trong chiếc ba lô đi học. Cha cô bị bắt và kết án học tập cải tạo qua công tác lao động nặng nhọc.

Khi đến bên bờ rào bằng dây xích ngăn họ với cha, Linh nhìn thấy cơ hội. Cô nhanh chóng chui qua một lỗ hổng nơi hàng rào, lao bấn đến cha, ôm cha thật chặt. Những lính gác thấy cô, ngạc nhiên, nhưng mặc kệ cô. Suy cho cùng, một cô bé nhỏ như thế có làm hại gì được?

Gia đình của Linh đã có thể chuyển lén cho cha cô một cây viết nhỏ để ông dùng viết những câu Kinh Thánh và bài giảng trên giấy quán thuốc lá. "Những bài giảng trên giấy quán thuốc lá" này đã đi từ xà lim này đến xà lim khác và đưa nhiều tù nhân về với Đấng Christ.

Linh Dao giờ là một thiếu niên xóc nổi, không lo lắng về nguy hiểm trước khi làm một việc phải. Ước nguyện của cô là bước theo dấu chân của người cha để làm một người rao giảng Tin Lành. Cô đã đích thân biết những nguy hiểm của việc chia sẻ đức tin tại đất nước Việt Nam Cộng Sản và vẫn cứ "xóc nổi" để vâng lời Đấng Christ hơn là vâng lời loài người.

Một trong những nguyên nhân khiến tín đồ không xóc nổi, hấp tấp nhiều hơn nữa trong việc làm chứng cho Đấng Christ chính là vì đã nghe theo hai tiếng nói trong khi đáng ra chỉ nghe một tiếng mà thôi. Sự vâng lời cách hấp tấp không bao giờ xuất phát từ sự chú ý nửa vời. Chúng ta nghe tiếng của Đức Chúa Trời trong lòng mình đang lập tức bảo chúng ta nên làm gì trong một tình huống nào đó. "Hãy nói điều ấy ra ngay. Hãy chia sẻ đức tin của người." Thế nhưng chúng ta đồng thời cũng nghe tiếng nói của chính mình đang trình bày mọi loại cơ biện hộ. "Bây giờ chưa phải lúc. Về sau đã. Người đang làm gì vậy?" Chúa ban cho chúng ta một lòng để lắng nghe chỉ tiếng Ngài mà thôi. Khi trưởng thành trong đức tin, chúng ta học biết rằng sự vâng lời đến tự nhiên hơn – cũng xóc nổi như một phản xạ vậy. Hôm nay bạn sẽ lắng nghe tiếng nói nào?

Xin
khiến
tôi
một lòng
kính sợ
đanh
Ngài.

Thi thiên 86:11

Từ khi Abdullah tiếp nhận Chúa Giêxu, gia đình đã cố hết sức gây khó dễ anh đối ý. Suy cho cùng, cha anh là một người đáng kính trong làng và trong cả toàn Bangladesh, đã xây một đền Hồi Giáo ngay kế bên cơ ngơi của họ.

Khi "thương thuyết" vẫn không thuyết phục được Abdullah quay về Hồi Giáo, họ đã dùng cách đánh anh. Khi thấy đánh đập không kết quả gì, họ kêu người khác đến đánh anh tàn nhẫn hơn. Vẫn không có kết quả gì; Abdullah vẫn kiên trì bám vào đức tin nơi Đấng Christ. Cuối cùng, vì tuyệt vọng, mẹ anh bỏ đối anh, bỏ toàn là tro vào đĩa của anh. Abdullah cầu xin Chúa ban cho sức mạnh, và anh đã đứng vững.

Nhưng
khi Đức
Thánh Linh
giáng trên
các người,
thì các
người sẽ
nhận lấy
quyền phép.

Hết nước, gia đình mời *mullah* (một đạo trưởng trong Hồi Giáo) đến để tổ chức nghi lễ của Hồi Giáo để đuổi khỏi thân thể của cậu bé "con quỷ" đang ám đời sống cậu. Vị đạo trưởng đến nhà đọc lớn những câu cầu nguyện của Hồi Giáo trên người cậu. Ông ta ngâm nga câu kinh. Đặt tay trên cậu bé. Nhảy múa rồi hét lên. Thánh Linh trong Abdullah vẫn đứng vững. Sau năm giờ, đạo trưởng bỏ cuộc, kiệt sức.

Công vụ 1:8

Ông nói với cha của cậu bé khi ra về: "Linh của Abdullah có quyền hơn linh của ta." Abdullah vẫn không bỏ Chúa, và không thể nào ngăn anh chia sẻ Thánh Linh quyền năng ấy cho người khác. Chỉ trong vài tháng ngắn ngủi, cậu đã dắt đưa hai mươi bảy người Hồi Giáo đến tin Đấng Christ, truyền cho hết thầy họ Thánh Linh của Đấng Christ!

Với nỗ lực giải quyết cách sáng tạo cuộc khủng hoảng năng lượng ngầm, các kỹ sư hiện đại đã cố gắng thiết kế những xe hơi chạy hoàn toàn bằng năng lượng ắc qui. Vấn đề nan giải ấy là xe phải đến tại nguồn điện để nạp lại ắc qui. Trên thực tế, khái niệm này vẫn mới mẻ đến nỗi các trạm có máy nạp năng lượng phụ vẫn còn quá ít và thất thường. Không có nguồn năng lượng, xe không chạy được. Cũng vậy, Cơ Đốc nhân nào đang nỗ lực làm những nhân chứng hữu hiệu mà không có quyền năng của Thánh Linh thì cũng bất lực y như vậy. Đi kèm với việc học biết Lời của Đức Chúa Trời, chúng ta còn phải nương cậy nơi Thánh Linh để được khôn ngoan, sự bảo vệ và quyền năng trong lời làm chứng của mình. Bạn có đang cậy sức riêng để làm việc cho Chúa Giêxu thay vì để quyền năng của Ngài tuôn tràn qua bạn không?

Yêu Mến Lời Chúa Cách Tuyệt Cùng

Ngày 24/1

NƯỚC ANH: MỘT CÔ HẦU GÁI

Vào thế kỷ mười sáu, vua Philip II đã đối xử tàn nhẫn với những người muốn giải nghĩa Kinh Thánh cho riêng mình. Bất cứ ai bị bắt gặp đang nghiên cứu Kinh Thánh trong thời đó đều bị treo cổ, bị đưa lên giàn thiêu, bị đim chết đuối, bị xé thành nhiều mảnh, hoặc thiêu sống.

Những quan án tại Tôn Giáo Pháp Đình của vua được sai đến điều tra nhà của thị trưởng ở xứ Brugge xem tại đó có đang tổ chức buổi học Kinh Thánh nào không. Đang khi lục soát, họ phát hiện một quyển Kinh Thánh. Mọi người có mặt đều nói không biết gì về quyển Kinh Thánh đó. Bấy giờ một cô hầu gái xuất hiện. Khi bị hỏi về quyển Kinh Thánh này, cô tuyên bố: "Tôi đang đọc quyển ấy!"

Thị trưởng tìm cách nói để bình vực cô: "Ồ, không, cô ấy không biết chữ đâu mà đọc."

Nhưng cô hầu gái này không muốn được bình vực bởi lời nói dối. "Quả thật quyển sách này là của tôi. Tôi đang đọc quyển sách ấy, và quyển sách đó quý báu cho tôi hơn bất kỳ thứ nào khác!"

Cô bị kết án tử hình bằng án phạt chết ngạt, bị niêm kín vào trong vách thành. Ngay trước khi bị hành hình, một viên quan hỏi cô: "Trẻ đẹp thế sao lại muốn chết?"

Cô đáp: "Cứu Chúa của tôi đã chết thay tôi. Tôi cũng sẽ chịu chết vì Ngài."

Khi cuối cùng chỉ còn một viên gạch nữa để lấp kín vách tường, người ta vẫn bảo cô một lần nữa: "Hãy ăn năn đi! Chỉ cần nói một lời ăn năn thôi!"

Thay vào đó, cô đã nói lên khao khát duy nhất của mình là được ở với Chúa Giêxu và nói thêm: "Lạy Chúa, xin tha thứ những người đã giết con!"

Đối với một số người, đây chỉ là một quyển sách – quyển sách bán chạy nhất suốt bao nhiêu năm. Đối với người khác, đó chỉ là một truyền thống của gia đình – được đọc ra trong dịp hôn lễ, dịp sinh nhật và các lễ tang. Với một số người khác nữa, đó chính là Lời thánh khiết và được soi dẫn của Đức Chúa Trời. Những tín hữu này đã bám vào những lời ấy như thể chúng là những bức thư được gửi từ người yêu, tuôn đổ trên họ liên tục. Họ thấy được gì trong lẽ thật của Lời Chúa? Điều gì khiến họ sẵn sàng liều chết để đọc Lời Chúa? Hãy hỏi Đức Chúa Trời để biết câu trả lời. Nếu những lẽ thật của Lời Ngài vẫn là một lẽ mầu nhiệm cho bạn, hãy cầu xin Chúa mở mắt bạn để nhìn thấy Lời Ngài rõ ràng hơn. Không được Ngài giúp, những lời ấy vẫn chỉ là những dấu hiệu trên trang giấy. Nhưng Đức Chúa Trời có thể khiến cho chúng trở nên sống động.

*Xin
Chúa
mở mắt tôi,
để tôi thấy
sự lạ lùng
trong
luật pháp
của Chúa.*

Thi thiên 119:18

Ngày 24/2

**BẮC TRIỀU TIÊN:
MỘT NGƯỜI MẸ VÀ NGƯỜI CON TRAI VÔ DANH**

"Chuyện gì xảy ra thế?" Người mẹ ở Bắc Triều Tiên này hỏi khi con trai bà bước vào cửa trước với vẻ mặt sáng sốt.

"Hôm nay, con đang ở với bạn thì hai sĩ quan cảnh sát chặn lại. Họ đánh bạn con gục xuống rồi kết tội bạn con là Cơ Đốc nhân. Bạn con không tìm cách tự vệ.

Ngày cả khi một họng súng chĩa thẳng vào người, khuôn mặt bạn con vẫn bình an.

"Bạn còn nhìn thẳng vào mắt con chẳng nói lấy một lời, nhưng con biết bạn đang nói gì. Bạn muốn con tin vào cùng một điều như anh ta. Bây giờ, bạn con chỉ nói: 'Hãy chúc phước cho họ.' Bạn con bị hành hình ngay trước mặt con vì cơ là Cơ Đốc nhân. Thậm chí con cũng không biết Cơ Đốc nhân là gì nữa. Con chẳng hiểu tí gì cả.

Sau khi nghe con kể câu chuyện, người mẹ choàng đôi tay ôm đầu con và nói: "Mẹ hiểu." Bây giờ, bà bắt đầu chia sẻ cho con biết lẽ thật về Đức Chúa Giê-xu Christ là Cứu Chúa của bà. Bà dạy cho con trai biết về sự sinh ra bởi phép lạ của Chúa Giê-xu, và cơ hội để được cứu rỗi bởi sự chết của Ngài trên thập tự giá. Dầu điều khiến bà đau đớn ấy là chưa hề dám kể cho con biết vì lo sợ con gặp nguy, nhưng bà cảm tạ Chúa đã ban cho họ cơ hội thứ nhì. "Khi những viên đạn kia xuyên vào tim bạn con, Đức Chúa Trời đã gieo những hạt giống của niềm hy vọng trong tim con."

Ngày nay, chàng trai này vẫn tích cực chuyển lậu Kinh Thánh vào Bắc Triều Tiên và thành lập những Hội Thánh tại tư gia.

Người mẹ của chàng trai đã đem lại cho chàng sự sống thuộc thể khi sinh chàng ra trong gia đình, nhưng bà đã đem lại cơ hội để giúp con nhận sự sống đời đời nhờ được sanh lại. Sự sống thuộc thể qua đi, nhưng món quà sự sống đời đời của Đức Chúa Trời còn đến đời đời. Khi chúng ta chia sẻ Lời Chúa cho những người mình yêu mến, Chúa ban cho họ sự sống đời đời. Bạn có bỏ qua cơ hội chia sẻ kế hoạch cứu rỗi cho những người mình yêu mến không? Hãy cầu xin Chúa ban cho cơ hội thứ nhì giống như Ngài đã ban cho người mẹ của chàng trai này. Đừng chờ đợi thảm kịch giáng xuống trước khi bạn chớp lấy cơ hội.

Anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

I. Phi-líp 1:23

Elizabeth Prentiss vừa khóc vừa nói: "Em cảm thấy quá trống vắng." Mất hai đứa con dường như đã đè bẹp cô. Dấu trước đây cô chịu đau đớn kinh khiếp trong đời vì không còn sử dụng được đôi chân, nhưng đức tin nơi Đấng Christ vẫn luôn giữ cô cứ mỉm cười với năng lực độc đáo để khích lệ người khác.

Lần này, nỗi đau buồn quá lớn không chịu nổi. "Lạy Chúa, xin chăm sóc tâm linh tan vỡ của con."

Chúa đáp lời cầu nguyện của cô. Một buổi trưa kia, từ nỗi buồn sâu kín nhất trong lòng, cô đã viết lời cho bản thánh ca quen thuộc và đầy cảm động này:

Lòng nguyện càng yêu Giêxu, mến yêu Ngài thêm!

Thành tâm quý xin chăm chú, mến yêu Ngài thêm!

Mối sở ước chẳng chi hơn: Yêu thương Chúa Giêxu keo sơn...

Mùi tục trần xưa đeo đuổi, kiếm nơi bình yên;

Rày duy Ngài tôi theo ruổi kiếm ơn thương thiên...

Nào ngại sầu than lao lý, đắng cay biệt lý;

Vì muôn điều kia theo ý của Cha từ bi;

Giữa thử thách hát cao hơn: Yêu thương Giêxu keo sơn...

(Thánh Ca 244)

Elizabeth không hề biết sự an ủi và ảnh hưởng bài ca của cô trên Cơ Đốc nhân ngày nay. Tại Bắc Triều Tiên, khi cố lãnh tụ Cộng sản Kim Il Sung phát hiện ba mươi Cơ Đốc nhân đang sống âm thầm dưới mặt đất, ông đã đưa họ ra hành hình công khai. Những lời cuối cùng mà Cơ Đốc nhân này hát lên khi đối diện sự chết chính là lời bài ca của cô: "Nguyện càng yêu thương Christ."

Chúa Giêxu không miễn cưỡng khi ban cho chúng ta buồn rầu. Ngài biết rằng đôi khi chúng ta chỉ còn có nước phải kêu khóc lên. Nhưng Ngài yêu chúng ta nhiều đến nỗi không để chúng ta chìm ngập trong những dòng nước mắt đau đớn buồn khổ của mình. Ngài cho phép đau buồn kéo dài đủ để thực hiện công tác của nó trong đời sống ta, khiến chúng ta ngày càng trở nên giống như Ngài. Sau đó, ngay khi nghĩ mình không thể chịu thêm nữa, chúng ta thấy đời sống mình rẽ sang một chỗ tốt đẹp hơn. Sẽ đến ngày chúng ta cảm thấy mình mạnh mẽ hơn. Gánh nặng dường như nhẹ hơn. Giống như những Cơ Đốc nhân Bắc Triều Tiên đang chờ đợi sự bất bớ, chúng ta rồi cuộc sẽ ném biết sự vui mừng ngay cả trong khi chúng ta chịu khổ sẽ ra thế nào. Bạn đã kinh nghiệm trọn vẹn công tác của sự đau buồn chưa? Sự đau buồn có khiến bạn càng yêu mến Đấng Christ hơn không?

Nhưng chúng tôi làm cho mình đáng trọng trong mọi sự, như kẻ hầu việc Đức Chúa Trời: ...ngó như buồn rầu, mà thường được vui mừng.

II. Côrinthô
6:4, 10

Mục sứ Richard Wurmbbrand mở cách cửa thép nặng nề và bước vào căn một phòng xây bê tông rất rộng. Ông nhìn quanh đóng sách đang đống đống trên sàn nhà. Với nụ cười rộng mở và giọt lệ trên mắt, ông nhặt một quyển lên và chỉ cho người bạn của mình thấy. Đó là quyển Kinh Thánh của thiếu nhi bằng tiếng Romania.

Sau khi trấn tĩnh, ông nói: "Ngày đó tôi ở ngay đây, ngay nơi cái kho này đây. Tôi đã ở ngay đây, ba mươi feet bên dưới mặt đất suốt ba năm biệt giam. Tôi chẳng bao giờ nhìn thấy mặt trời hay mặt trăng. Tôi bị đánh gần như mỗi ngày. Giờ đây Kinh Thánh và các sách của tôi được chứa tại đây. Chúa đã làm một việc mà chẳng còn gì tốt hơn thế được!"

Khi Chủ Nghĩa Cộng Sản thất bại tại Romania vào năm 1989, những nhân sự cộng tác với Tiếng Nói Người Tuận Đạo đã có thể mua lại một nhà xuất bản lớn từ những người Cộng sản bị sụp đổ với giá rất rẻ. Họ xuất bản hàng ngàn sách của Richard Wurmbbrand và Kinh Thánh, và cần có một chỗ tạm thời để chứa. Thị trưởng mới của Bucharest đã cho một nơi chứa bên dưới cung điện của Ceausescu – ngay chính nơi Richard đã bị giam nhiều năm và cầu xin một mục vụ cho tổ quốc Romania của mình!

Khi Richard còn trong tù, lính canh bảo ông sẽ không bao giờ được thả ra hay làm được một công tác hữu ích nào khác cho Chúa. Ngày nay, chính nơi tra tấn ông đã trở thành nơi thi hành chức vụ!

Vani, bơ, đường, bột, và cacao đứng đầu danh sách những thành phần cho một chiếc bánh chocolate ngon hoàn hảo. Pha trộn tất cả những thành phần này lại với nhau sẽ tạo ra một món tráng miệng ngọt ngon lành. Nhưng nếu tách riêng bất kỳ thành phần nào trong số này – ví dụ như vani – vị sẽ không còn ngọt, mà thậm chí còn đắng. Cũng vậy, Đức Chúa Trời là bếp trưởng, trộn chung các thành phần lại trong đời sống chúng ta để làm thành một củ dăng ngọt ngào cho Ngài. Từng trải của cá nhân tự nó có thể sẽ là cay đắng; thế nhưng khi được trộn chung với toàn bộ các thành phần khác, đời sống chúng ta lại hóa thành một tạo vật thiên thượng. Bạn có đang kinh nghiệm thử thách cay đắng ngay lúc này không? Hãy đợi xem cách Chúa sẽ dùng kinh nghiệm đó cùng nhiều sự kiện khác để làm thành một hỗn hợp như thế nào. Hãy tin cậy Ngài, và chờ xem Ngài làm.

Vả,
chúng ta
biết rằng
mọi sự
hiệp lại
làm ích
cho kẻ
yêu mến
Đức
Chúa Trời,
tức là cho
kẻ
được gọi
theo
ý muốn
Ngài
đã định.

Rôma 8:28

Ngày 245

Bạn chỉ có thể giúp người khác tương xứng với phần mà chính bạn đã chịu khổ. Giá phải trả càng lớn bao nhiêu, bạn càng có thể giúp người khác nhiều bấy nhiêu. Giá phải trả ít bao nhiêu, bạn giúp được người khác ít bấy nhiêu. Khi bạn trải qua những thử thách khốc liệt, những thử nghiệm, những hoạn nạn, những bắt bớ, những xung đột – khi bạn để cho Thánh Linh thực hiện sự chết của Chúa Giê-xu trong bạn – sự sống sẽ tuôn ra cho người khác, ngay cả sự sống của Đấng Christ nữa.

**WATCHMAN NEE
CƠ ĐỐC NHÂN NGƯỜI TRUNG HOA
- BỊ TÙ VÌ ĐỨC TIN MÌNH TẠI TRUNG QUỐC.**

Mười hai sinh viên đứng cùng với mục sư của họ dọc theo hàng rào. Phía bên kia rào là một con hào rộng, bên kia con hào là lối vào một hang động nhân tạo. Một con sư tử lớn đang bước tới bước lui trước miệng hang.

Vị mục sư của họ nói: "Tổ phụ của các bạn đã bị ném đến trước mặt những dã thú như thế vì cơ đức tin. Hãy biết các bạn cũng sẽ phải chịu khổ. Các bạn sẽ không bị ném ra trước mặt sư tử, nhưng sẽ phải chịu khổ trong tay của con người mà họ còn tệ hơn những con thú này nhiều. Hãy quyết định ngay tại đây và ngay bây giờ xem các bạn có muốn tuyên hứa trung thành với Đấng Christ hay không."

Các sinh viên nhìn nhau. Trước mặt họ là vị mục sư, Richard Wurmbbrand, người trước đó đã ở mười bốn năm trong tù vì hoạt động trong Hội Thánh thẩm lạng. Đây là tuần lễ cuối của vị mục sư tại Romania, vì ông và gia đình đã được chuộc ra khỏi tổ quốc, và sẽ ra đi trong vòng vài ngày nữa.

Richard không biết những sinh viên Trường Chúa Nhật của ông liệu có chịu khổ dưới bàn tay tàn bạo của những người Cộng sản vô thần hay không, nhưng ông muốn cấy một đức tin sống còn được qua những thử thách khắc nghiệt nhất. Vì vậy ông đưa các học sinh đến sở thú địa phương để xem những con sư tử.

Dù trẻ, các sinh viên vẫn niều đầy trọn những gì vị mục sư của họ muốn nói. Với nước mắt, họ đáp cách cương quyết: "Chúng tôi tuyên hứa sẽ trung thành với Đấng Christ."

Bài học Richard Wurmbbrand cho những bạn trẻ quả là bất hủ. Dầu có lẽ họ chưa hiểu trọn những hàm ý của sự tuận đạo mãi đến sau này và có lẽ không bao giờ phải đích thân đối diện, nhưng hình họa đó đã giúp họ có một quyết định quan trọng. Họ đã giữ chắc lòng trung thành với Đấng Christ của mình từ trước. Lập quyết định từ trước chính là bí quyết để thành công trong lúc bị chống đối. Chúng ta chắc chắn phải xác định mình trung thành với ai từ lâu trước khi lòng trung thành ấy bị thử nghiệm. Giây phút áp lực lớn nhất không phải là lúc để cân nhắc những chọn lựa và quyết định những niềm tin quyết của chúng ta. Đó chính là lúc biến những niềm tin quyết đã được xác định từ trước thành hành động. Bạn đã xác lập những niềm tin quyết của mình từ trước khi bị cám dỗ hầu cho không một ông chủ nào, người bạn đời, gia đình, chính quyền, hay bất kỳ một thẩm quyền nào khác có thể thay đổi quyết định của bạn chưa?

Và,
Đấng làm
cho bên
vững
chúng tôi
với anh em
trong
Đấng
Christ,
và đã
xúc dầu
cho
chúng tôi,
ấy là
Đức
Chúa Trời.

II.C6:1nh10 1:21

Vua Astyages nổi giận. "Người đã làm đối bại em trai ta, vợ ta cùng mấy đứa con ta! Người đã phá rối sự thờ lạy các thần của chúng ta! Các tư tế của Ashtaroth đòi huyết người! Nếu người không ngưng giảng Giêxu này để dâng tế lễ cho các thần của chúng ta, người sẽ chịu cái chết đau đớn nhất!"

Sau khi các sứ đồ chia nhau đi ra, Bathêlêmi đã đem Tin Lành qua xứ Lycaoni, Syria, vùng thượng Châu Á và vào xứ Ấn Độ. Sau đó ông đi tiếp đến kinh đô Albana của người Armenian, tại đó có rất nhiều người tiếp nhận Đấng Christ. Cũng tại đây, Bathêlêmi bị đưa đến xét xử trước mặt vua.

Bathêlêmi đáp: "Tôi không hề làm cho họ trở nên đối bại, nhưng đã giúp họ quay trở lại chân lý. Tôi sẽ không dâng tế lễ cho các tà thần của vua, tôi chỉ giảng về sự thờ lạy một Đức Chúa Trời chân thần, và thà đóng án lời chứng này bằng chính huyết của mình hơn là làm đắm chìm đức tin hay lương tâm của mình!"

Vua nổi lôi đình. Để bịt miệng Bathêlêmi, vua ra lệnh đem đi đánh đòn và tra tấn. Bathêlêmi vẫn khuyên người khác giữ vững chân lý. Sau đó, ông bị treo ngược đầu trên thập tự giá và bị dùng dao lột da sống. Ông vẫn tiếp tục kêu gọi mọi người hãy đến với Đức Chúa Trời chân thần và Con Ngài là Đức Chúa Giêxu Christ. Cuối cùng vua ra lệnh dùng một chiếc riu chặt đầu Bathêlêmi, làm nín lặng những tiếng kêu của ông, nhưng đã bảo tồn được lời làm chứng của ông, và ấn chứng số phận của ông trong Đức Chúa Giêxu Christ.

Có lẽ có một số người nghe câu chuyện về những người tuận đạo thì đọc về đời sống của họ với một cảm giác thất bại. Suy cho cùng, cũng giống Bathêlêmi, cuối cùng họ đều chết trong tay kẻ thù. Chúa Giêxu cũng không thoát khỏi một kết luận tương-tự. Những người bác bỏ sự sống lại của Ngài nghĩ Ngài như một giáo sư kỳ diệu, một người có chức vụ bị rút ngắn cách bí hiểm bởi cái chết đến sớm của Ngài. Sự chết có thực sự là dấu hiệu chiến thắng của Satan không? Trong trường hợp Chúa Giêxu thì không. Trong thực tế, cái chết của Chúa Giêxu chính là chiến thắng tối hậu của Đức Chúa Trời trên tội lỗi. Trong trường hợp những người tuận đạo Cơ Đốc, lời làm chứng và nhân chứng do sự chết can đảm của họ đem lại đã đem thêm nhiều người đến đức tin hơn cả lúc họ đang sống. Có thể tôn kính Chúa bằng sự chết của bạn cũng như bằng sự sống của bạn.

*Chúng
đã
thắng nó
bởi huyết
Chiên Con
và bởi lời
làm chứng
của mình;
chúng
chẳng tiếc
sự sống
mình
cho
đến chết.*

Khải Huyền 12:11

Phaolô viết cho Timôthê: "Hãy vì đức tin mà đánh trận tốt lành, bắt lấy sự sống đời đời, là sự mà con đã được gọi đến, và vì đó mà con đã làm chứng tốt lành trước mặt nhiều người chứng kiến" (I.Timôthê 6:12). Ông rất quen thuộc với việc đánh trận.

Ông mô tả một số kinh nghiệm của mình cho người Côrinhtô: "Nhưng chúng tôi làm cho mình đáng trọng trong mọi sự, như kẻ hầu việc Đức Chúa Trời, bởi lòng nhịn nhục lắm trong những sự hoạn nạn thiếu thốn, khốn khổ, đòn vọt, lao tù, rối loạn, khó nhọc, tỉnh thức, kiêng ăn... ngó như gần chết, mà nay vẫn sống; ngó như bị sửa phạt, mà không đến chịu giết; ngó như buồn rầu, mà thường được vui mừng; ngó như nghèo ngặt, mà thật làm cho nhiều người được giàu có; ngó như không có gì cả, mà có đủ mọi sự!" (II.Côrinhtô 6:4-5; 9-10).

Đang khi ở tù với bản án tử hình, Phaolô đã viết cho người Philíp: "Vì Đấng Christ là sự sống của tôi, và sự chết là điều ích lợi cho tôi vậy. Vì thử tôi cứ sống trong xác thịt, là ích lợi cho công khó tôi... Tôi bị ép giữa hai bề muốn đi ở với Đấng Christ, là điều rất tốt hơn; nhưng tôi cứ ở trong xác thịt, ấy là sự cần hơn cho anh em. Trong sự tin chắc đó, tôi biết rằng tôi sẽ cứ còn lại và ở với hết thầy anh em, để giúp đức tin anh em được tấn tới và vui vẻ." (Philíp 1:21-25).

Tuy nhiên, vài năm sau, ông viết cho Timôthê: "Ta đã đánh trận tốt lành, đã xong sự chạy, đã giữ được đức tin" (II.Timôthê 4:7). Tại Rôma vào tuổi sáu mươi bốn, Phaolô bị chém đầu theo lệnh của hoàng đế Nero và đi ở với Chúa Giêxu.

Nếu có bao giờ chúng ta cần nguồn cảm hứng để tiếp tục đối diện với sự chịu khổ, chúng ta không cần nhìn đâu xa ngoài cuộc đời của Phaolô. Cuộc chạy đua bền bỉ của Phaolô đã bắt đầu với rắc rối ngay từ đầu. Ông đã chạy qua vô số tình trạng dừng đứng tóc gáy như được chép lại trong sách Côngvụ. Thế nhưng ông xem toàn bộ những gì mình chịu là không đáng so với việc biết Chúa Giêxu và bày tỏ Ngài ra cho người khác biết. Bạn có thể nói y như Phaolô khi đề cập đến sự chịu khổ không? Có phải không điều gì ngăn cản được bạn rời khỏi mục tiêu là biết Đấng Christ và bày tỏ Ngài ra? Nếu sợ mình đang ở trong vòng chạy cuối của sự phục vụ trung tín, hãy nghe lời khích lệ của Phaolô và được hồi sức trở lại.

Nhưng tôi chẳng kể sự sống mình làm quý, miễn chạy cho xong việc đua tôi và chức vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Giêxu, để mà làm chứng về Tin Lành của ơn Đức Chúa Trời.

Côngvụ 20:24

"Người Làm Phép Báp-tít" Tột Cùng

Ngày 249

GIUDÉ: GIĂNG BÁP-TÍT

Giăng Báp-tít không bao giờ thôi nói về sự công bình. Khi vua Herod Antipas bỏ vợ mình để lấy vợ của em trai, Giăng đã quả trách. Giăng bảo Herod rằng vua sẽ bất tuân luật pháp của Đức Chúa Trời nếu làm như vậy. Herod ngày càng ghét Giăng vì cứ bị Giăng quả trách, nhưng cũng sợ Giăng vì dân chúng xem ông là đấng tiên tri. Herod muốn giết Giăng, nhưng không muốn vì sợ phản ứng của công chúng. Tuy nhiên, khi bị sức ép từ người vợ mới của mình là Hê-rô-đia, ông đã làm điều tồi nhất kể tiếp sau việc giết Giăng ông bỏ tù Giăng.

Ngài
phải
dấy
lên,
ta
phải
hạ
xuống.

Đang khi ở tù, Giăng đã sai sứ giả đến với Chúa Giê-xu để xác minh Ngài có phải chính là Đấng ông chờ đợi, là Đấng ông đã nói tiên tri. Trên thực tế, trước lời Chúa Giê-xu bảo đảm rằng Ngài chính là Đấng ấy, Giăng đã an nghỉ vì biết rằng sứ mạng của đời mình đã hoàn tất. Đấng Mêsia đã đến. Giăng biết điều xảy đến cho ông giờ đây chẳng còn quan trọng mấy. Toàn bộ những gì quan trọng ấy chính là Chúa Giê-xu. :

Giăng 3:30

Đến ngày sinh nhật của vua Herod, hoàng hậu Hê-rô-đia sai con gái ra nhảy múa trước mặt vua. Khi Herod hấp tấp thể sẽ ban cho cô gái bất kỳ điều gì cô muốn, cô đã khôn khéo xin đầu của Giăng Báp-tít đặt trên mâm. Herod vì bối rối trước mặt các vị khách đã không đủ can đảm để khước từ lời yêu cầu tàn bạo này, nên ra lệnh chém đầu Giăng.

Rất nhiều người ca ngợi sự can đảm và tôn cao đức dũng cảm của những người tuận đạo, nhưng những người tuận đạo không sống và chết để được người ta khâm phục. Có ¹ ² tôn kính câu chuyện của họ nhiều đến nỗi chúng ta không còn nhìn thấy được mục đích của đời sống họ. Những người chịu chết vì đức tin thì họ đã chết để tôn cao Chúa Giê-xu, chứ không phải để làm Ngài bị lu mờ. Đáp ứng của mình trước đời sống họ phải là sự tôn kính Chúa ngày càng hơn, chứ không phải sự kính sợ dành cho thịt và huyết. Ý thức ngày càng nhiều của bạn về sự cam kết không phải là chuyện xảy ra khiến cho bạn được ca ngợi. Lòng tận hiến của bạn không phải là chuyện sẽ viết tên bạn vào sảnh đường danh dự của Cơ Đốc nhân. Lòng cam kết của bạn phải đem lại vinh quang cho Chúa Giê-xu và cho một mình Ngài mà thôi.

Ngày 250

NHÀ TÙ CỘNG SẢN: FLORICA

Florica hoà nghi và cưỡng lại niềm hy vọng. Suốt nhiều tuần qua, họ đã nhìn thấy nhiều phụ nữ rời nhà tù. Không ai biết họ đang được đưa đến đâu khi nghe kêu tên, và những phụ nữ tập trung trong sân nhà tù. Có lẽ họ thực sự đang được phóng thích.

Và như vậy, khi cô nghe tên mình được kêu, cô sẵn sàng chấp nhận ý muốn Chúa, cho dù đó là gì đi nữa.

Viên thiếu tá ngồi đằng sau bàn nói: "Tại nơi này, cô phải biết rằng tôi có quyền hơn cả Đức Chúa Trời. Ít ra, mãi đến thời điểm này, Đức Chúa Trời của cô vẫn chưa hề can thiệp gì thay cho cô. Nhưng cô có thực sự chấp nhận điều này không? Tôi muốn nói, lúc này cô phải thực sự nhận thấy rằng trong xã hội Cộng sản, không cần đến một vị thần! Và cả cô cũng không cần một vị thần nữa. Nếu cô được thả khỏi đây, cô sẽ tự mình thấy thành tựu phi thường mà chúng tôi đã có trong vài năm qua, và đấy chỉ mới là bắt đầu!"

Florica nhìn những tài liệu trên bàn của thiếu tá và đáp: "Tôi thấy rằng ông có quyền mạnh mẽ. Nhưng tôi chắc chắn rằng ông có trên bàn những tư liệu về tôi mà tôi chưa hề nhìn thấy, và những tư liệu đó có thể quyết định số phận tôi. Nhưng Đức Chúa Trời cũng lưu giữ hồ sơ nữa. Không ai trong chúng ta sống được ở ngoài Ngài. Vì vậy, dù ông giữ tôi ở đây hay thả tôi ra, tôi cũng chấp nhận điều đó là tốt nhất cho tôi."

Ba ngày sau, Florica được phóng thích.

Khi trẻ em ở tại trường học, chúng nhanh chóng học biết sức mạnh của băng đen. Theo cách nhìn của đứa trẻ, bị thầy giáo viết tên lên băng đen chính là lời giải thích tối hậu cho những học sinh nổi loạn. Khi còn là trẻ em, chúng ta hết sức muốn những người phá rối chúng ta sẽ bị viết tên lên băng. Chúng ta biết chắc chắn hình phạt sẽ đến nhanh chóng và chắc chắn. Chúng ta có đánh mất đi chút nào lòng tin cậy như con trẻ ấy không? Có phải chúng ta đã quá rã rời trước sự phát triển của điều ác trong thế giới ngày nay đến nỗi không còn tin Đức Chúa Trời vẫn đang "ghi tên"? Kinh Thánh dạy rằng cả thế gian đều phải khai trình với Đức Chúa Trời. Vì vậy, đừng ngã lòng khi thấy điều ác dường như không bị phạt. Chúa sẽ đem công lý đến trên chúng.

... hầu
cho
miệng nào
cũng
ngậm lại,
cả
thiên hạ
đều
nhận tội
trước mặt
Đức
Chúa Trời.

Rôma 3:19

Những Cơ Đốc nhân đầu tiên là những nhà cách mạng thuộc linh. Trong một xã hội thờ thờ lạy hình tượng và gọi những người không chịu thờ lạy hình tượng là những "kẻ vô thần," Cơ Đốc nhân thực sự là một lực lượng cấp tiến đe dọa đến tính liên tục của Rôma. Họ đã đi ngược lại quy luật của số đông và vì thế đã trở thành mối đe dọa thấy rõ cho nhà cầm quyền Lamã. Họ bị thù ghét đến nỗi không những phải chết vô số, mà sự chết của họ còn được tiến hành bởi kiểu cách độc đáo khủng khiếp.

Cơ Đốc nhân là những nhà cách mạng rao giảng về sự đoán xét cuối cùng và sự biến đổi hầu đến của thế giới khi Đấng Christ tái lâm để nhiều người được cứu. Họ tôn Đức Chúa Giêxu Christ là thẩm quyền cao hơn hoàng đế Lamã. Do đó, các hoàng đế Lamã đã ban các chiếu chỉ nói rằng bất cứ ai tuyên bố mình là Cơ Đốc nhân sẽ bị xử tử không cần phải xét xử thêm. Sẽ không có một tiến trình phải lẽ nào cho "những kẻ nổi loạn" dám thách thức quyền cai trị của hoàng đế kia. Chủ nghĩa đế quốc Lamã đã bảo trợ mười thời kỳ bất bớ tàn khốc, mỗi đợt sau đều tàn khốc hơn đợt trước.

Những nhà cách mạng này đã trở nên nổi tiếng bởi từ ngữ tuận đạo. Từ này đã được dùng cho những chứng nhân nào làm chứng trước mặt các quan án và các hoàng đế với sự vững vàng của người lính đã được rèn luyện kỹ càng. Họ đã được gọi bằng từ ngữ những nhà tuận đạo, hay những người tuyên xưng, cho dầu họ không chết vì điều tra tử tử. Họ chỉ đơn giản là không chịu thay đổi ý mình. Sự tuận đạo biểu thị việc làm một nhân chứng về đức tin của mình nơi Đấng Christ, bất chấp những hoàn cảnh đòi hỏi rất cao. Mỗi chứng nhân cho Đấng Christ chính là một nhà cách mạng của thời hiện đại.

Cũng như chúng ta ngày nay, những nhà tuận đạo trong lịch sử đã là những lính chiến trong chiến trận thuộc linh. Trận chiến này mở màn khi Chúa Giêxu đánh bại quyền lực của ma quỷ bằng cách chịu chết trên thập tự giá. Bởi sự chết, Ngài đã tước vũ khí của địa ngục cùng các quỷ sứ nó. Tuy nhiên, những nhà tuận đạo đánh trận chẳng phải bằng vũ khí thuộc thể mà bằng vũ khí thuộc linh. Lời tuyên xưng đức tin chính là vũ khí để họ chọn lựa. Họ tiến vào lãnh thổ kẻ thù như tại những nước bị cấm đạo và không chút sợ hãi công bố chiến thắng của Đấng Christ trên Satan. Tài sản quý giá của họ không phải là mạng sống, nhưng là lời làm chứng của họ. Đây là lý do vì sao họ sẵn sàng đổi mạng sống để giữ vững niềm tin. Bạn sẽ đánh trận này tại đâu? Bạn có sẵn lòng mang lấy vũ khí của lời tuyên xưng đức tin mình không?

Hãy vì đức tin mà đánh trận tới lành, bất lý sự sống đời đời, là sự mà con đã được gọi đến, và vì đó mà con đã làm chứng tới lành trước mặt nhiều người chứng kiến.

1.Timôthê 6:12

Mạng Lịnh

Con xin Chúa giúp người lân cận con,
Và đem Tin Lành đến những xứ xa,
An ủi kẻ đau, nhưng Ngài phán với tôi:
Nếu yêu ta, hãy làm bàn tay ta.

Tôi xin Chúa đến với người hấp hối, và trẻ mồ côi
trên đường phố,

Thăm viếng kẻ bị tù; nhưng Ngài phán cùng tôi:
Nếu yêu ta, hãy làm bàn chân ta.

Tôi xin Chúa chăm sóc kẻ nghèo,
Canh giữ mỗi em thơ đang kêu khóc,
chăm lo nhu cầu cho mỗi người, nhưng Ngài phán với
tôi:

Nếu con yêu ta, hãy làm mắt ta.

Tôi thưa với Chúa, con muốn phục vụ Ngài,
Nhưng con không biết bắt đầu từ đâu.

Ngài phán cùng tôi: yêu thương chính là câu trả lời.
Nếu con yêu ta, hãy làm trái tim ta.

G. SHIRIE WESTFALL

Bạn sẽ làm gì với người bị đun sôi trong dầu nhưng không chết?

Người ta nói rằng hoàng đế Lamã là Domitian truyền lệnh đem đun sôi sứ đồ Giăng trong dầu cho đến chết, nhưng ông vẫn tiếp tục giảng từ bên trong chảo dầu. Một lần khác, Giăng bị ép uống thuốc độc, nhưng đúng như lời đã hứa trong Mác 16:18, thuốc độc không hại được ông. Vì vậy, Giăng, lãnh tụ của Hội Thánh tại Êphêsô lúc bấy giờ, đã bị đày đến đảo Bátmô vào năm 97 S.C.

Giăng vẫn sống sót qua mọi điều này vì cơ Đức Chúa Trời vẫn chưa xong việc với ông. Vẫn còn "sự khả thị" sẽ phải đến

Đang khi ở trong hang động tại đảo Bátmô, Giăng nhận được sự hiện thấy. Sự hiện thấy này đã trở thành sách Khải Huyền - quyển sách sẽ hành động như một sức mạnh thôi thúc công tác truyền giảng trong thời đại Hội Thánh. Sách này nói tiên tri về những biến cố tập trung quanh sự trở lại của Đấng Christ. Giăng đã viết về sự tái lâm của Đấng Christ và nghênh đón sự hiện đến của Ngài. Ngay cả ngày nay, các tác phẩm của ông vẫn thúc giục tín hữu ném trước sự trở lại vinh quang của Đấng Christ.

Hai năm sau khi Giăng bị lưu đày, hoàng đế Domitian băng hà, và Giăng được trở về Hội Thánh tại Êphêsô. Người trẻ nhất trong các môn đồ cũng chính là người cao tuổi nhất chết bình an tại Êphêsô ở tuổi tám mươi sau nửa thế kỷ kiên cường phục vụ Hội Thánh của Chúa Giê-xu.

Không thể nghĩ hưu khỏi sự hầu việc Chúa. Cứ hỏi Giăng xem. Ở thời điểm mà tuổi chết trung bình còn trẻ hơn rất nhiều, Giăng đã tiếp tục sống đến tám mươi tuổi, trung tín phục vụ suốt thời gian đó. Có lẽ bạn đang vật lộn với tính hữu dụng của chính mình trong công việc Chúa. Có lẽ bạn cảm thấy mình quá già, và thấy mình suy nghĩ Chúa có thể dùng người nào đó trẻ hơn thay mình. Hoặc lẽ bạn đang trẻ và chưa lập gia đình, đang thắc mắc không biết liệu có phải Chúa đang suy nghĩ nhiều hơn cho một cặp vợ chồng hay không. Thay vì để bạn bỏ cuộc dựa trên những cơ biện hộ của chính mình, Chúa muốn dựng nên trong bạn một tinh thần kiên cường thuộc linh để không chịu ngã lòng. Hôm nay, hãy bắt đầu cầu xin Chúa bày tỏ những bước kế tiếp của bạn trong sự hầu việc Ngài.

Tôi là
Giăng,
là anh em
và bạn của
các anh em
về hoạn
nạn, về
nước, về sự
nhịn nhục
trong Đức
Chúa
Giê-xu, tôi
đã ở trong
đảo gọi là
Bátmô, vì
cớ lời Đức
Chúa Trời
và chứng
của Đức
Chúa
Giê-xu.

Khải Huyền 1:9

Khi Giôsuê sai hai thám tử đến do thám xứ Giêricô, họ đã trốn trong nhà kỹ nữ Raháp. Nhà của Raháp xây dọc theo vách thành Giêricô, một vách thành được xây lên để ngăn chặn sự đột nhập bất hợp pháp của những vị khách không mời. Khi nghe các thám tử người Ysraên đang ở trong thành, vua lập tức truyền lệnh đến Raháp. Vua truyền Raháp phải đem nộp các thám tử, là những người đã vào nhà nàng.

Raháp đã bất tuân lệnh của vua và giấu các thám tử, thậm chí còn nói dối để bảo vệ tông tích họ. Khuya hôm ấy, nàng bí mật đưa các thám tử ra ngoài thành bằng cách dùng một sợi dây dài dồng họ qua cửa sổ xuống vách thành.

Raháp biết rất ít về Đức Chúa Trời của Ysraên, nhưng nàng đã chuẩn bị để giúp dân sự Ngài. Nàng đã bất tuân lệnh nhà cầm quyền ngoại giáo của mình, và thậm chí còn liều lĩnh mạng sống mình nữa. Kết quả, mạng sống nàng đã được dung tha.

Một hành động chuyển lên tương tự được tìm thấy trong Công vụ 9:25. Ít lâu sau khi Phaolô hoán cải, ông ở nhiều ngày với các môn đồ tại thành Đamách, giảng và dạy trong các nhà hội. Người Do Thái bối rối trước sự thay đổi của Phaolô đến nỗi xem ông là một mối đe dọa. Các môn đồ đã giòng sông xuống dưới thành để vượt khỏi cổng thành, và cứu mạng ông khỏi những người Do Thái đang âm mưu giết ông.

Một số Cơ Đốc nhân tin rằng việc bất tuân nhà cầm quyền tại những nước cấm đạo chắc chắn đem lại sự bất bõ. Có phải những Cơ Đốc nhân Trung Hoa không chịu đăng ký với giáo hội chính thức thì đáng phải nhận lấy những trận đòn mà họ đã chịu? Tại những đất nước Hồi Giáo, những người Hồi Giáo đi theo Cơ Đốc giáo có đáng bị ném đá đến chết không? Tuy có những phân đoạn nhất định có thể được giải nghĩa các khác nhau, hết thảy Cơ Đốc nhân đều đồng ý rằng chúng ta không được phép để cho nhà cầm quyền ép buộc chúng ta bất tuân luật pháp của Chúa. Đương nhiên, điều này không cho phép Cơ Đốc nhân giữ những mối thù truyền kiếp của bản thân chống lại quốc gia. Sự bất tuân chỉ được bảo đảm khi chúng ta bị buộc phải quyết định giữa lòng trung thành với Đấng Christ và lòng trung thành với những luật của nhà cầm quyền. Bạn đang đứng nơi đâu về vấn đề này? Hãy nghiên cứu Kinh Thánh và tự quyết định cho mình.

Chẳng
có quyền
nào mà
không đến
bởi
Đức
Chúa Trời,
các quyền
đều
bởi
Đức
Chúa Trời
chỉ định.

Rôma 13:1

"Một ngày kia, cô giáo bảo chúng tôi sẽ chơi một trò đặc biệt. Cô thám thì với chúng tôi về một quyển sách đặc biệt mà có lẽ cha mẹ chúng tôi đã giấu kín trong nhà. Chúng tôi sẽ chờ cho đến khi cha mẹ đi ngủ rồi lục tìm quyển sách đó, rồi hôm sau lại mật đem đến trường để tạo sự ngạc nhiên đặc biệt. Tôi về nhà và lập tức bắt đầu lục tìm quyển sách ấy.

"Hôm sau, tôi là một trong số mười bốn học sinh đem một quyển sách màu đen, là quyển Kinh Thánh, đến lớp. Chúng tôi đã được thưởng những khăn quàng đỏ sáng chói, còn các học sinh khác vỗ tay đang khi cô cho chúng tôi đi diễu quanh phòng học.

"Tôi chạy về nhà ngay trưa hôm ấy vì quá phấn khởi, muốn nói cho mẹ biết mình đã nhận được khăn quàng đỏ bằng cách nào. Mẹ không có trong nhà, cũng không có trong nhà kho. Tôi chờ đợi, nhưng cả mẹ lẫn cha đều không về nhà, và tôi bắt đầu sợ. Tôi đợi và trời bắt đầu tối. Tôi bắt đầu cảm thấy khó chịu trong lòng, rồi thiếp ngủ đi trên ghế.

"Ngày hôm sau, sĩ quan cảnh sát đến báo cho biết giờ đây tôi sẽ được chính quyền chăm sóc. Tôi không bao giờ thấy cha mẹ mình nữa."

Một cụ bà từ Bắc Triều Tiên đã thuật lại câu chuyện này. Bà không bao giờ nghe tin tức của cha mẹ mình và vẫn đang vất vả để tìm sự tha thứ. Bà chỉ là một trong số rất nhiều người phải trải qua những thử thách như thế.

Nào có
lạ gì,
chính
quỉ Satan
mạo làm
thiên sứ
sáng láng.
Vậy thì
những kẻ
giúp việc
nó mạo
làm kẻ
giúp việc
công bình
cũng
chẳng
lạ gì.

H. Corinhtô
11:14-15

Trái ngược với những bức biếm họa phổ thông, ma quỉ không xuất hiện trong bộ áo đỏ, tay cầm chìa ba. Chúng ta sẽ dễ dàng nhận ra sự tiếp xúc hiển nhiên như thế với ma quỉ. Tuy nhiên, giống như đứa trẻ trong câu chuyện, chúng ta thường bắt gặp nó trong ánh sáng khác hẳn. Những đại diện của kẻ thù thường là những con người đầy ấn tượng ở những địa vị cao. Hãy xem xét ảnh hưởng của một người bạn làm ăn có tài khéo nói. Hãy hình dung sức mạnh của một vị giáo sư đại học khi ông nhân danh học thuật. Cũng như đứa trẻ trong câu chuyện này đã phát hiện, kẻ thù chơi bẩn. Chúng ta phải loại bỏ tính cả tin và đề phòng kẻ thù bất cứ nơi đâu chúng ta bắt gặp hẳn cùng các đại diện của hắn. Bạn có phải là miếng mồi ngon cho kẻ thù không? Hay kẻ thù sẽ nhìn thấy bạn đã cảnh giác và dương đề phòng.

Tô Đình Trung đi hàng trăm dặm trên chiếc xe đạp, vào những con đường bẩn thỉu và gồ ghề để chăm sóc cho dân tộc K'Ho. Đây là một trong hơn năm mươi sắc tộc tại Việt Nam. Và chính quyền cấm khách đến để truyền giảng Tin Lành. Khi anh vào làng ngày 4 tháng 4 năm 1995, cảnh sát thỉnh linh lời anh xuống khỏi xe và bắt đầu đánh anh. Họ quay video và chế giễu anh ngay trước mặt dân làng.

Tôi,
Phaolô,
vì anh em
là
người
ngoại
mà làm
kẻ tù của
Đức
Chúa
Giêsu
Christ...

Anh bị nhốt tù trong sáu tháng trước khi xét xử. Khi anh hát một bài của thiếu nhi có tên "Mến Yêu Giêsu Đêm Ngày," anh đã bị nhốt thêm một thời gian nữa trong tù.

Cuối cùng, dưới áp lực từ các tổ chức viện trợ Cơ Đốc trên chính quyền, Trung được đề nghị thả sớm sáu tháng. Nhưng đâu có người vợ chung thủy và hai con nhỏ đang chờ, nhà truyền đạo này vẫn không sẵn lòng ra đi! Anh thấy đây là một cơ hội khác nữa Chúa ban để giảng cho người hư mất. Họ có thể làm được gì anh? Anh đã ở trong tù rồi!

Qua những nỗ lực của Trung trong tù gần Quảng Ngãi, nhiều người đã đến với Đấng Christ. Sau khi vô số Cơ Đốc nhân cầu nguyện và khẩn nài vì cơ mình, làm sao anh có thể bỏ qua cơ hội này để nêu gương về việc từ bỏ cuộc đời vì Nước Chúa? Trung không chịu được thả sớm và chọn cứ ở trong tù tiếp tục công tác giảng Tin Lành.

Ephêso 3:1

Trung lại một lần nữa làm tù nhân của nhà nước để chịu sự tàn bạo và tra tấn. Tuy nhiên, khi chọn cứ ở lại trong tù thêm một thời gian nữa, anh đã trở thành kẻ tù của Đức Chúa Giêsu Christ. Quốc gia cố để triệt hạ anh. Người chủ mới của anh là - Chúa Giêsu - đã khôi phục anh. Quốc gia cố để bịt miệng sứ điệp của anh. Chúa Giêsu đã đem sứ điệp của anh đến cho mọi xà lim, khiến Trung hai lần trở thành nhà truyền đạo như trước lúc anh bị kết án. Trung nhắc nhở chúng ta về việc hưởng sự tự do dưới quyền cai trị của Đấng Christ là thế nào dù ngay giữa khi cảm thấy bị nô lệ cho những lo lắng và khổ khổ của cuộc đời này. Bạn có thể cảm thấy mình như một kẻ tù sống trong một hoàn cảnh buồn chán tương tự. Hãy để Chúa Giêsu buông tha bạn bằng cách để cho Ngài trở thành Người Chủ thật của cuộc đời bạn

Mục sư Luke thật khó khăn để nói lời tạm biệt với năm đứa con và vợ ông trước khi lên bước ra khỏi trại tị nạn để trở về với chức vụ của ông tại miền Nam Sudan. Sẽ mất ba tháng trước khi có thể nhìn thấy lại mặt gia đình mình, vì chức vụ ông ở tại một trong những khu vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi cuộc nội chiến và những cuộc tấn công của chính quyền Hồi Giáo.

Hội chúng của mục sư Luke không có nhà thờ vì nhiều nhà thờ đã bị phá hủy trong gần hai thập kỷ nội chiến của Sudan. Họ nhóm lại mỗi tuần, dưới bóng cây to, trên cây đố có khắc cây thập tự. Tín hữu ngồi trên mặt đất hay đứng trong buổi nhóm đang khi mục sư Luke đứng giăng gần cây thập tự được khắc vào gốc cây.

Nếu mục sư Luke cứ ở với gia đình, ông sẽ có thì giờ ở với họ mỗi ngày. Đương nhiên, những nhân sự cứu trợ sẽ tiếp tục chu cấp lương thực cho những người Sudan bị đời khổ, lo cho những nhu cầu thuộc thể của họ. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời kêu gọi Luke chăm sóc nhu cầu thuộc linh của dân chúng. Ai sẽ thay thế nếu ông không đi.

Luke đang thi hành chức vụ tại một vùng mà trước kia không có một Hội Thánh nào ở đó. Ông đang vâng mạng lệnh của Chúa để làm muối và ánh sáng trong một khu vực bị chiến tranh tàn phá. Quả là khó khăn – đôi khi còn là thống khổ nữa – cho mục sư Luke rời khỏi gia đình. Thế nhưng Chúa đã ban thưởng cho sự hy sinh của ông bằng “Hội Thánh bên gốc cây” đầy sức sống và đang phát triển.

Công tác của Chúa đôi khi tách rời chúng ta ra khỏi người mình yêu dấu. Chính Chúa Giê-xu đã lìa bỏ tất cả những người Ngài đã biết tại quê hương và gia đình khi Ngài ba mươi tuổi để bắt đầu chức vụ. Nếu chúng ta bước theo kế hoạch của Chúa dành cho đời sống mình, con đường đó thường dẫn chúng ta đi xa khỏi những người quen thuộc để đến với những chưa quen biết. Tuy hành trình có thể phân rẽ chúng ta khỏi những người yêu dấu, khỏi quê hương, khỏi tiện nghi và an ninh, nhưng chúng ta không bao giờ bị phân rẽ khỏi tình yêu của Đấng Christ. Tình yêu của Ngài chính là bạn đồng hành của chúng ta, và bởi đó chúng ta không bao giờ thực sự ở một mình. Có phải bạn đang cô đơn xa nhà? Xa gia đình? Không có bạn bè? Nếu tin quyết rằng mình đang làm theo ý muốn của Chúa cho đời sống mình, thì bạn phải gắn bó với công tác. Đấng Christ sẽ là bạn đồng hành không rời của bạn.

Ai
sẽ
phân rẽ
chúng ta
khỏi
tình
yêu thương
của
Đấng
Christ?

Rôma 8:35

Vị Truyền Đạo Tốt Cùng Trên OT Tivi

Ngày 258

VIỆT NAM: ANH K' BE

Hãy nhớ rằng Đức Chúa Giê-xu Christ, sanh ra bởi dòng vua Đavít, đã từ kẻ chết sống lại, theo như Tin Lành của ta, vì Tin Lành đó mà ta chịu khổ, rất đỗi bị trói như người phạm tội; nhưng đạo của Đức Chúa Trời không hề bị trói dẫu.

II.Timôthê 2:8-9

Lần đầu tiên các con của anh K' Be nhìn thấy anh trên đài truyền hình Việt Nam, chúng rất hào hứng. Niềm phấn khởi của chúng tan biến khi nghe phát ngôn viên nói cha chúng là một tội phạm. Họ tuyên bố anh phạm "rất nhiều tội ác" chống lại chính quyền Việt Nam.

"Các tội ác" của anh K' Be chính là giảng Tin Lành tại những buổi nhóm không đăng ký của Hội Thánh tư gia. Chính quyền đưa anh lên tivi để sỉ nhục anh và cảnh cáo những người khác hãy đề phòng anh. Họ cũng chiếu những buổi cảnh sát phỏng vấn anh trên đài truyền hình và truyền thanh, nhưng việc này chỉ giúp truyền bá sứ điệp Tin Lành đi xa hơn. Chuyện này đem lại cho anh diễn đàn để dắt đưa nhiều người hơn nữa đến với Đấng Christ. Những người nhìn thấy anh trên đài truyền hình đã hồi về đức tin của anh, và anh có thể nói cho họ biết về Đấng Christ.

Anh giải thích: "Họ đưa tôi lên tivi để dân chúng có thể nhận diện tôi. Một người láng giềng của tôi nói: 'Vì sao lại bỏ gia đình anh đi?' Tôi nói cho họ biết rằng Đức Chúa Trời sẽ chăm sóc gia đình tôi. Tôi phải ra đi. Mùa gặt đã chín vàng, và có quá ít con gặt."

Khi thấy việc sỉ nhục trước công chúng không ngăn cản được chức vụ của K' Be, cảnh sát đã đe dọa sẽ bắt giữ anh lần kế tiếp nếu bị bắt gặp đang giảng. "Vợ tôi sùng sượng vì tên của chúng tôi đã ở trong Sách Sự Sống và khuôn mặt tôi là một nhân chứng trên đài truyền hình. Cảnh sát đang giúp tôi truyền bá Tin Lành. Họ có thể đóng cửa nhà thờ, nhưng không thể chấm dứt lời làm chứng của chúng tôi."

Tin đồ có thể bị đóng đinh vào trụ, xiềng trong xà lim, hoặc bị nhốt trong những trại giam. Thậm chí tin đồ có thể bị giết chết. Thế nhưng Tin Lành vẫn cứ sống mãi. K' Be nhắc chúng ta rằng Tin Lành không phải nói về một tòa nhà thờ, một buổi nhóm hay về bất kỳ một tin đồ nào. Nhà thờ có thể bị đóng cửa. Buổi nhóm có thể bị cấm. Tin đồ có thể bị nhốt tù hoặc bị giết. Hiểu biết của bạn về Cơ Đốc giáo có bị ràng buộc với một vị mục sư nào đó hay một nhà thờ nào đó, hay một hoạt động nào đó không? Nếu toàn bộ những hình thức bề ngoài này bị dẹp mất, liệu đức tin của bạn vẫn còn phát triển (như đã phát triển tại các nước cấm đạo) hay không? Lời Đức Chúa Trời vẫn còn nguyên, bất chấp những sự cấm cản này. Liệu bạn vẫn tìm ra được một phương cách, giống như K' Be đã tìm, để sống bày tỏ ra đức tin của mình không?

Ngày 259

Cơ hội để làm đầy tớ Chúa vẫn tồn tại luôn mọi lúc và mọi nơi. Sự chống đối cũng không quan trọng gì. Về mặt thuộc linh, chúng ta có một lãnh tụ duy nhất. Ngài truyền lệnh các bước của chúng ta.

**TOM WHITE,
NGƯỜI ĐÃ CHỊU KHỔ TRONG NHÀ TÙ CỘNG SẢN CUBA
VÌ ĐÃ THẢ TRUYỀN ĐẠO ĐƠN TỬ MỘT PHI CƠ NHỎ LÊN ĐẢO NÀY.**

Tại đất nước Romania Cộng sản, mỗi nhà tù đều có một bác sĩ thường xuyên có mặt trong các buổi thẩm vấn và hướng dẫn cho những người tra tấn biết các phương pháp tốt nhất để gây đau đớn mà không dẫn đến cái chết. Nhưng một số bác sĩ đã xem trọng lời thề nguyện của họ và khinh thường những việc mà người Cộng sản đang làm.

Một bác sĩ như thế chính là một phụ nữ Cơ Đốc xinh đẹp tên Margareta Pescaru. Toàn bộ những nhân sự y tế đều bị lục soát mỗi khi vào nhà tù, nhưng bác sĩ Pescaru đã hết sức liêu lĩnh để có thể liên tiếp đem lên thuốc vào. Những nỗ lực vô kỷ của cô đã cứu được rất nhiều mạng người.

Một lần kia, cô được giao đến một bệnh viện nhà tù được chỉ định đặc biệt cho những bệnh nhân lao phổi. Trong thời gian này, những người Cộng sản giao cho những "nhà cải tạo" được sử dụng bất kỳ phương tiện nào cần thiết để thuyết phục người tù bỏ mọi điều mình đã tin rồi tuyên thệ hoàn toàn trung thành với Chủ Nghĩa Cộng Sản.

Những nhà cải tạo này thật nhẫn tâm, và rất nhiều Cơ Đốc nhân đã chết dưới sự tra tấn của họ. Khi bác sĩ Pescaru nghe tin họ đến tại bệnh viện nhà tù này để bắt đầu công tác phá hoại của họ đối với những bệnh nhân lao, cô đã làm một việc không thể tưởng nổi. Cô đã đến với những sĩ quan cao cấp của mọi nhà tù và binh vực cho trường hợp của những tù nhân bất lực này. Không ai biết bằng cách nào, nhưng bác sĩ Pescaru đã được sự ủng hộ của các quan chức này.

Có một thời kỳ trong Chủ Nghĩa Cộng Sản của Romania, tra tấn những kẻ vô tội bởi tay "những nhà cải tạo" đã bị ngưng lại, nhờ vào những nỗ lực dạn dĩ của cô.

Hãy cố gắng thử. Đó chính là khác biệt giữa việc tiến lên phía trước và việc cứ đứng yên. Hãy tiếp tục thử. Đó chính là điều các Cơ Đốc nhân cam kết thực hiện khi họ tập trung vào Tin Lành của Đấng Christ. Đã được thử nghiệm. Nói ra ít nhất một điều đã được thử nghiệm chính là phương cách duy nhất mà các tín hữu đồng ý để đáp ứng trước thất bại. Đúng – chúng ta hoàn toàn không bao giờ biết điều gì sẽ xảy ra trừ phi mình thử. Có lẽ chúng ta đã quá vội vã bỏ đi những ý kiến đầy sáng tạo đến với mình để xúc tiến sứ điệp Tin Lành tại nơi làm việc, tại gia đình, hay trong cộng đồng của chúng ta. Chúng ta nghĩ chúng sẽ không bao giờ có kết quả. Chúng ta tự thuyết phục mình rằng sự chống đối sẽ quá mạnh. Nhưng chúng ta sẽ không biết chắc chắn trừ khi thử. Bạn có sẵn lòng thử vâng lời Đấng Christ bằng bất cứ giá nào, bắt đầu từ ngay hôm nay không?

Tôi
sẽ vào
cùng vua,
là việc
trái
luật pháp;
nếu tôi
phải chết,
thì
tôi chết.

Exo 16:4:16

Ngày 26/1

TRIỆU TIÊN: ROBERT J. THOMAS

Robert J. Thomas và vợ đã ra đi làm những giáo sĩ đầu tiên đến Đại Hàn vào tháng 7 năm 1863. Vợ ông chết chẳng bao lâu sau khi họ đến rợ. Năm 1866, sau khi giảng Tin Lành một vài tháng tại Triều Tiên và thi đã học xong ngôn ngữ, Thomas đi trên một chiếc tàu Bỉ, là chiếc General Sherman, dọc theo sông Taedong để đến địa điểm ngày nay là Thủ đô của Bắc Triều Tiên. Chiếc tàu Sherman mắc cạn trên bãi cát. Linh Triều Tiên trên bờ đầy nghi ngờ và sợ, và họ lên tàu, vung vẩy những con dao rất dài và sáng lóa.

Khi Thomas thấy mình sắp bị giết, ông chia quyển Kinh Thánh tiếng Triều Tiên cho họ và nói: "Giê-xu, Giê-xu." Đầu ông bị chém đứt lìa.

Hai mươi lăm năm sau cái chết của Thomas, có người phát hiện tại một nhà khách nhỏ trong vùng này có một tờ giấy dán tường rất kỳ lạ. Tờ giấy có những mẫu tự tiếng Triều Tiên in trên đó. Chủ nhà giải thích rằng mình đã dán những trang giấy của quyển sách này trên tường để bảo tồn chữ viết ấy. Chủ nhà và đa số những người khách sẽ bước vào và ở lại để "đọc các bức tường." Đây chính là quyển Kinh Thánh mà Thomas đã đưa cho những kẻ giết ông.

Dẫu những người Cộng sản cai trị khu vực ấy ngày nay, Hội Thánh vẫn cứ sống. Công tác của Robert J. Thomas – được gọi là "giáo sĩ tạm thời" – vẫn tiếp diễn tại Bắc Triều Tiên, nơi đó, giờ đây Lời Đức Chúa Trời không những chỉ được dán trên các vách tường của họ, mà còn được giấu trong lòng họ nữa.

Hãy hình dung việc gieo trồng vào mùa xuân, chỉ để rồi bước vào mùa hạ. Toàn bộ thì giờ và nỗ lực đổ ra để gieo trồng và dọn cỏ, tưới nước cho hạt giống để nhận lấy những quả cà chua, tiêu và dưa hấu dường như thật hoang phí. Cũng có thể nói y như vậy về việc chúng ta làm chứng cho Đấng Christ. Ở đây, những cọc thiêu sống còn cao hơn cả một giỏ cà chua. Khi không được nhìn thấy bông trái công khó của mình, có thể sẽ rất đau đớn để tin cậy rằng công khó của chúng ta sẽ được trân trọng. Hãy nhớ, Đức Chúa Trời chính là Đấng làm cho mọi sự lớn lên. Chúng ta có thể tin cậy Ngài sẽ tiếp tục công tác mà chúng ta đã bắt đầu – ngay cả khi Ngài đã đem chúng ta ra khỏi chỗ đó. Bạn cần phải rời khỏi những mảnh vườn nào để cho người khác lớn lên?

Tôi đã
trông,
Abôlô
đã tưới,
nhưng
Đức
Chúa Trời
đã làm cho
lớn lên.
Vậy,
người
trông,
kẻ tưới,
đều không
ra gì,
sống Đức
Chúa Trời
là
Đấng
làm cho
lớn lên.

I.Corinhtho 3:6-7

Blandina là một đầy tớ, có được đầy dẫy sức mạnh của Chúa đến nỗi những người luân phiên tra tấn cô cả ngày lẫn đêm cuối cùng đều bỏ cuộc. Trên thực tế, sự tra tấn dường như khiến đức tin Blandina càng mạnh mẽ hơn. Cô dạn dĩ công bố đức tin mình, nói rằng: "Tôi là Cơ Đốc nhân; chúng tôi sẽ không hổ thẹn."

Blandina bị bắt bớ dưới triều hoàng đế Lamã Marcus Aurelius Antoninus (161 - 170 S.C.). Chính trong thời kỳ này, các Cơ Đốc nhân đã lưu những hồ sơ nghiêm túc về sự chịu khổ của họ. Họ hy vọng khích lệ các tín hữu khác sẽ noi theo những câu chuyện thật về sự chịu đựng.

Blandina bị treo trên cột, nhưng cô vẫn chịu đựng, để khích lệ những người đang chứng kiến cảnh tra tấn cô. Sau khi vẫn sống sót khỏi cảnh này, bảy giờ cô bị bỏ vào đấu trường với nhiều sư tử cùng với một cậu bé Cơ Đốc nhân mười lăm tuổi tên Ponticus, người đã được khích lệ bởi tấm gương của cô. Blandina không tỏ ra tuyệt vọng trước mặt những con thú nhưng đang "vui mừng hoan hỷ trước sự ra đi dường như thể được mời để đến dự bữa tiệc cưới."

Hai lần Blandina bị ném đến trước mặt những con sư tử đang đói mồi mà chúng không đụng đến cô. Vì vậy, cô đã trở về lại ngục không bị tổn hại gì. Cuối cùng, cô đã "bị xé xác bởi những sư tử, bị đánh đòn, bị bỏ vào trong cái lưới và bị một con bò rừng húc qua húc về, bị lật trần trướng rồi quăng vào một chiếc ghế sắt nung nóng đỏ." Thế nhưng cô vẫn sống và khích lệ mọi người ở gần mình hãy cứ đứng vững trong đức tin. Cuối cùng, Blandina bị giết bằng một thanh gươm sau khi những kẻ tra tấn cô không thể bắt cô chối đức tin.

Dù không liên quan đến việc làm chứng của Cơ Đốc nhân, vẫn có những tình huống đầy những thách thức đau đớn mà dường như chúng ta không thể tránh khỏi. Việc nuôi dạy một đứa con khó dạy tại nhà. Làm việc bên cạnh một cộng sự khó chịu. Chịu đựng sự sắp xếp cuộc sống đầy khó khăn. Có những lúc chúng ta nghĩ mình không thể chịu đựng sự căng thẳng này thêm nữa và chúng ta bị cám dỗ cứ việc bỏ cuộc. Bất luận là hoàn cảnh nào đi nữa, Đức Chúa Trời vẫn ban cho chúng ta sự chịu đựng và sức mạnh để làm mọi việc Ngài kêu gọi chúng ta làm. Chúa gọi Blandina chịu đựng tra tấn. Ngài có thể thúc giục chúng ta tìm kiếm sự giúp đỡ trong công việc làm bố mẹ, đối diện với bạn cộng sự, hoặc để đảm nhận một công tác nào đó dường như không thể thực hiện nổi. Khi giới thiệu danh Chúa Giê-xu, chúng ta có thể làm nhân chứng cho Ngài. Dầu viễn cảnh chúng ta có ra sao đi nữa, Đức Chúa Trời vẫn ở cùng chúng ta, ban cho chúng ta nhịn nhục và thậm chí cả vui mừng nữa. Bạn cần sự chịu đựng tột cùng, sự chịu đựng chi đến từ Đức Chúa Trời đầy ơn của chúng ta - trong những lãnh vực nào?

Để
nhịn nhục
vui vẻ
mà chịu
mọi sự.
Hãy tạ ơn
Đức Chúa
Cha,
Ngài đã
khiến anh
em có thể
dự phần
cơ nghiệp
của các
thánh
trong sự
sáng láng:

Colôso 1:7-12

Nikolai Khamara bị bắt về tội ăn cướp và bị tù mười năm. Khamara nhìn các Cơ Đốc nhân và tự hỏi họ là thứ người gì. Họ cũng là con người, nhưng lại cứ bày tỏ niềm vui bất chấp sự chịu khổ và cứ hát trong chính những giờ phút đen tối. Khi có một mẩu bánh mì, họ lại chia cho người không có. Khuôn mặt họ cứ sáng ngời lên khi nói về một người mà Khamara không nhìn thấy.

Một ngày kia, hai Cơ Đốc nhân ngồi bên cạnh Khamara và hỏi chuyện đời anh. Khamara kể cho họ nghe câu chuyện buồn của mình và kết luận: "Tôi là một kẻ đã bị mất đi rồi."

Một trong hai Cơ Đốc nhân kia cười hỏi Khamara: "Nếu một người nào đó mất một chiếc nhẫn vàng, chiếc nhẫn vàng đó có giá trị gì khi nó bị mất rồi?"

"Quả là câu hỏi ngớ ngẩn! Nhẫn vàng vẫn là nhẫn vàng. Minh mất nó nhưng người khác sẽ có nó."

Cơ Đốc nhân đó trả lời: "Một câu trả lời rất hay. Giờ đây anh cho tôi biết, giá trị của một con người bị mất là gì? Một người bị mất, thậm chí là một kẻ trộm, một kẻ ngoại tình, hay một kẻ sát nhân đi nữa, thì vẫn có trọn giá trị của một con người. Người ấy có giá trị đến nỗi Con Đức Chúa Trời đã từ bỏ Thiên đàng để đến tìm người ấy và chịu chết trên thập tự giá để cứu người."

Cơ Đốc nhân nói với kẻ cướp này: "Có lẽ bạn đã lạc mất, nhưng tình yêu của Đức Chúa Trời có thể tìm bạn lại." Nghe vậy, Khamara đã dâng đời sống mình cho Đấng Christ.

Giá trị được đo lường bằng cách nào? Thường là bởi việc đầu tư thời gian, tiền bạc hoặc tình cảm của một con người. Nói vậy có nghĩa: cách một người đối đãi với của cải, với một hoạt động, hay thậm chí với một mối quan hệ sẽ bày tỏ cho thấy người đó quý nó đến mức nào. Lấy ví dụ, hãy xem sự khác biệt trong cách đối xử với những bộ đồ làm việc cũ kỹ với một bộ áo mới. Hoặc xem sự tương phản giữa cách săn sóc chiếc ly giấy với chiếc cốc pha lê. Và khi một tài sản quý giá bị mất đi, hay một người yêu dấu bị thương, hãy xem những giọt nước mắt đổ ra. Vậy, người ta quý giá đến mức nào... bạn quý giá đến mức nào? Cũng như Cơ Đốc nhân này đã nói với Khamara, quý giá đến nỗi Chúa Giêsu đã liả bỏ Thiên đàng và chết trên thập tự giá vì cơ những con người bội nghịch và hư mất của Ngài. Đức Chúa Trời yêu họ đến dường ấy. Bạn được yêu; bạn rất quý giá. Hãy vui mừng và truyền bá Tin Lành này đến cho "những người yêu dấu" khác nữa ở gần bạn.

Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết.

Rôma 5:8

Ngày 264

NƯỚC NGA: NIKOLAI KHAMARA

Nikolai Khamara vào tù là kẻ trộm, và ra tù là Cơ Đốc nhân. Sau khi được thả ra, anh đã tham dự một Hội Thánh thẩm lộng tại nước Nga.

Ít lâu sau, mục sư tại Hội Thánh của Khamara bị bắt. Nhà cầm quyền tra tấn ông, hy vọng ông phản bội Hội Thánh, nhưng ông không khai gì cho họ cả. Sau đó họ bắt Nikolai Khamara. Họ đem Khamara đến trước mặt mục sư và nói: "Nếu ông không nói ra những bí mật, chúng ta sẽ tra tấn Khamara ngay trước mặt ông."

Vị mục sư không thể chịu nổi cảnh người khác chịu khổ vì ông. Nhưng Khamara nói với ông: "Hãy trung tín với Đấng Christ và đừng phản bội Ngài. Tôi rất sung sướng chịu khổ vì danh Đấng Christ." Thế là họ móc cặp mắt của Khamara ra.

Mục sư không chịu nổi nữa. Ông la lớn lên với Khamara: "Làm sao tôi nhìn cảnh này nổi? Anh sẽ cứ mù mãi mãi!"

Khamara đáp: "Khi mắt bị móc ra rồi, tôi thấy được vẻ đẹp còn nhiều hơn cả khi nhìn bằng những con mắt trần này. Tôi sẽ nhìn thấy Cứu Chúa. Ông vẫn cứ phải trung tín với Đấng Christ cho đến cuối cùng."

Khi những người thẩm vấn bảo vị mục sư họ sẽ cắt lưỡi Khamara, Khamara nói: "Ca ngợi Đức Chúa Giê-xu Christ. Lúc đó, tôi sẽ nói những lời cao cả nhất mà mình có thể nói được. Nếu ông muốn, ông có thể cắt lưỡi tôi ngay bây giờ." Cụy kẻ trộm ngày trước này đã đánh cắp khỏi tay các sĩ quan cơ hội cướp mất đức tin anh. Anh đã chết cái chết của người tuận đạo.

Câu chuyện của Khamara là bài học trong những sự tương phản giữa Nước Đức Chúa Trời và nước của ma quỷ. Kinh Thánh dạy chúng ta cách để nhận biết những ai đang cướp giết, hủy diệt là thành viên của nước ma quỷ. Trong trường hợp Khamara, kẻ thù đã cướp mất thị lực, phá hủy lời nói của anh, và cuối cùng giết chết anh. Trái lại, Nước của Đức Chúa Giê-xu là về sự sống - sự sống đến tội cùng. Như vậy, Chúa Giê-xu đã ban cho Khamara sự sống mới và khôi phục tên cụy kẻ cướp này đến sự công bình. Hai vương quốc: đang tranh chiến với nhau, và đời sống của chúng ta chính là chiến lợi phẩm. Khamara "đã đảo ngũ" khỏi hàng ngũ bên kia khi hai tín hữu chỉ cho anh biết cách gia nhập vương quốc Đức Chúa Trời. Bạn đang làm gì để đem người khác vào vương quốc Đức Chúa Trời?

Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiêm được sự sống, và được sự sống dư dật.

Giăng 10:10

Ngày 265

ANH QUỐC: MỘT GÓA PHỤ CƠ ĐỐC

Sáu người đàn ông và một góa phụ bị đưa đến trước tòa án vì đã phạm một tội tột đỉnh chống lại Giáo Hội Anh Quốc. Họ đã dạy cho con cái họ Bài Cầu Nguyện Chung của Chúa và Mười Điều Răn bằng tiếng Anh.

Tiếng Latin là ngôn ngữ duy nhất được phép dùng để dạy Kinh Thánh tại nước Anh vào năm 1519. Tuy nhiên, giới bình dân nói chuyện bằng tiếng Anh. Các tín hữu đã bí mật dịch nhiều phần Kinh Thánh sang Anh ngữ và cẩn thận chuyển các bản dịch từ nhà này sang nhà khác. Nhưng giờ đây họ bị bắt gặp, và họ sẽ bị trói vào cột rồi bị thiêu sống trước mặt công chúng.

Lòng nhân từ của tòa án này chỉ mỉm cười với góa phụ trong số bảy tù nhân, và góa phụ được thả ra. Không ai phản đối, vì nàng chỉ có một mình và còn nhiều con phải chăm sóc tại nhà.

Một lính gác tên Simon Mourtou đã hào hiệp đề nghị đưa góa phụ vừa được tha này trở về nhà. Khi Simon đang cầm tay dẫn nàng đi, anh nghe tiếng sột soạt bên trong ống tay áo của nàng. Anh rút ra từ áo choàng của nàng ra những bản dịch Anh ngữ, cũng chính là những tài liệu họ đang dạy cho con cái họ. Dầu nàng vừa được thoát bản án tử hình, tiếp đó nàng vẫn không chịu chia tay những bản dịch Kinh Thánh, tin rằng con cái mình vẫn cần biết lẽ thật trong Lời Chúa. Số phận nàng giờ đây đã bị niêm phong.

Ít lâu sau, sáu người nam và góa phụ can đảm này đã bị cột vào ba cây cọc gỗ rồi bị thiêu sống.

Chúng ta sống trong thời đại kỹ thuật số, có những hệ thống báo động tại nhà có thể cạnh tranh được với hệ thống phức tạp của hầu hết các nhà băng. Những gì chúng ta quý giá đã rất rõ ràng – nhà cửa và những của cải của chúng ta quý giá đến nỗi không thể liều để bị mất được. Thế nhưng, đối với những Cơ Đốc nhân sống ở thế kỷ mười sáu, Kinh Thánh là của cải quý nhất của họ. Giống như góa phụ kiên cường trong câu chuyện, họ xem những mảnh Kinh Thánh đáng giá đến nỗi phải trả bằng chính sinh mạng họ. Tuy thời gian đã thay đổi, nhưng giá trị của Lời Đức Chúa Trời thì không. Đời sống của chúng ta vẫn phải chứng tỏ cho người khác thấy Lời Chúa là quý giá – dầu chúng ta có thể không phải chết khi chứng tỏ như vậy. Người khác biết bạn quý Kinh Thánh ở mức nhiều hay ít? Liệu họ có nói được về giá trị cá nhân của Lời Chúa trong đời sống bạn không?

Luật pháp của miệng Chúa phán là quý giá cho tôi. Hơn hàng ngàn đồng vàng và bạc.

Thi thiên 119:72

Ngày 266

*Phải báo cáo và săn lùng những giáo sĩ Cơ Đốc,
không được bỏ qua, vì họ là những loài sói xảo
quyệt để làm công cụ cho chủ nghĩa đế quốc.*

**LỜI CẢNH CÁO CÔNG KHAI
DO CHÍNH QUYỀN BẮC TRIỀU TIÊN BAN HÀNH CHO DÂN CHÚNG**

Ngày 26/7

NƯỚC ANH: WILLIAM TYNDALE

Vị tiến sĩ thông thái về thần học chế giễu: "Nhưng, thưa Thầy Tyndale, thầy phải thừa nhận rằng nếu con người có những luật lệ của giáo hội mà họ hiểu được thì còn tốt hơn có luật pháp của chính Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh!"

William Tyndale nổi giận trước điều này. "Tôi thách thức các linh mục và các luật lệ của họ! Nếu Chúa thấy nên để cho tôi sống, thì chẳng bao lâu nữa mọi cậu bé kéo cày đều sẽ biết Kinh Thánh giỏi hơn những linh mục biết lúc này nữa!" Nhận định của ông đã gây nên thù hận giữa Tyndale và giáo hội. Chẳng bao lâu, ông phải chạy trốn khỏi nước Anh để đến nội địa, tại đó ông sản xuất bản dịch Tân Ước "ngoài vòng pháp luật" của mình bằng Anh ngữ.

Suốt nhiều năm, quyển Kinh Thánh Tân Ước nhỏ của Tyndale đã được lén chuyển vào trong những bó bông vải, đem lên những con tàu của người Đức, và đến bất cứ nơi nào mà chúng có thể bí mật vào nước Anh. Tuy nhiên, sau đó Tyndale bị phản bội bởi "người bạn," là Henry Philip, và bị xét xử về tội tà giáo.

Đang khi William Tyndale cứ ở trong tù hơn một năm chờ bị hành hình, người ta cho rằng ông đã hoàn tất bản dịch Cựu Ước bằng Anh ngữ. Những lời cuối của ông trước khi bị thiêu sống vào tháng Mười năm 1536 chính là: "Lạy Chúa! Xin mở mắt của vua!"

Đức Chúa Trời đã thực hiện lời ấy. Chỉ một năm sau sự tuận đạo của Tyndale, vua đã cho phép bản Kinh Thánh Anh ngữ đầu tiên được in hành hợp pháp. Bản Kinh Thánh King James Authorized Version đã xuất hiện bảy mươi lăm năm sau đó. Bản Kinh Thánh King James Version của ngày nay phù hợp gần như chín mươi phần trăm từng chữ trong tác phẩm của Tyndale.

Sự chống đối không ngang hàng với thất bại. Đôi khi còn có nghĩa là ngược lại nữa kia. Những đồng nghiệp đầy thiện ý nhất đôi khi có thể lại là người chống đối khải tượng của chúng ta cho chức vụ. Có thể chúng ta sẽ sống trước những lời phê bình của họ và bắt đầu thắc mắc về sự kêu gọi của mình. Khi Chúa ban cho bạn khải tượng cho chức vụ, cũng như Ngài đã ban cho Tyndale, chúng ta phải trung tín với công tác bất chấp những bất lợi. Đừng để sự phê bình dập tắt nhiệt tình của chúng ta - đáng ra phải khiến chúng ta càng tận tâm hơn nữa để cải thiện khải tượng của mình. Chúa có ban cho bạn khải tượng cho chức vụ chưa? Giống như Tyndale, có thể bạn không thấy kết quả công khó của mình trong ít lâu, nếu không nói là không hề thấy. Và có thể bạn bị khiển trách trong lúc đó nữa. Tuy nhiên, hãy cứ bám lấy công tác ấy, và Chúa sẽ lo liệu những lời chỉ trích.

Ấy vì
Chúa
mà
tôi
đã
mang
sự
nhuốc
nhơ.

Thi thiên 69:7

Những Đứa Trẻ Can Đảm Tốt Cùng

Ngày 268

BẮC TRIỀU TIÊN: CHENG LEE VÀ HONG JUN

Người Cộng sản nói với những thiếu nhi Bắc Triều Tiên rằng chúng sẽ phải chịu một số phận kinh khiếp nếu bị bắt tại Trung Quốc. Nhưng bọn trẻ cũng biết nếu may mắn trốn thoát được, chúng nên kiếm một tòa nhà có hình cây thập tự bên trên đó để tìm sự giúp đỡ. Hai thiếu nhi Bắc Triều Tiên đã xoay sở để đến được một nhà thờ Trung Quốc, và chúng đã thuật lại câu chuyện của mình cho vị mục sư.

"Tên con là Cheng Lee. Chị con và con đã chứng kiến cha mẹ mình đói đến chết. Chúng con đã cố đi bộ băng qua sông Yalu đang khi sóng vẫn còn đóng băng. Khi tới bờ bên kia, chị con bảo: 'Em cứ đứng đây. Chị phải tự mình đi xa thêm một chút nữa.' Chị chẳng hề quay lại." Cheng chỉ mới sáu tuổi.

Hon Jun, một cậu bé mười một tuổi nói: "Con muốn trở về Bắc Triều Tiên để nói cho người khác biết về Đấng Christ." Rồi cậu khóc đương khi hát:

"Ôi Chúa, xin ban cho chúng con tiếng nói Tin Lành,
Vì Chúa rất yêu những anh em yêu quý của chúng con từ trước.
Những người ấy đã đi đâu rồi? Chúa đang nhìn xem họ.

Lạy Chúa, xin sai chúng con đến với họ, đến những anh em Triều Tiên yêu quý của chúng con,

Lạy Chúa, xin sai chúng con đến với họ, đến những anh em Triều Tiên yêu quý của chúng con.

Dù họ ở đâu, xin hãy cho họ nở như hoa.

Vài tháng sau, Hon Jun đã bị bắt cóc khỏi làng này và bị cưỡng bức quay về Bắc Triều Tiên. Có lẽ ngay cả lúc này, cậu vẫn đang làm chứng cho những kẻ bắt cóc mình.

Can đảm là một trong những điều người ta không biết mình có mãi đến khi gặp một tình huống đòi hỏi đến can đảm. Tại khoảnh khắc quan trọng khi cần đến can đảm, người ta hoặc có can đảm hoặc không. Cũng có thể nói về tính cách y như vậy – những tình huống nào đó sẽ bày tỏ rõ ràng liệu chúng ta có hay không có nghị lực. Kết quả là nghị lực và can đảm là hai điều rất khó để giả mạo. May mắn thay, Đức Chúa Giêxu Christ đã ban cho chúng ta sự can đảm không thể thay đổi được và nghị lực không thể nghi ngờ được trong những lúc chúng ta cần đến nhất. Chúng ta có thể khoác lấy lớp vỏ dưng cảm, nhưng chỉ Chúa Giêxu mới có thể khiến chúng ta can đảm. Có lẽ chúng ta có danh tiếng tuyệt vời trước công chúng, nhưng chỉ có Chúa Giêxu mới ban cho chúng ta nghị lực trong những lúc mà không ai ngó thấy. Bạn thấy nghị lực và can đảm đang hành động tại nơi đâu trong đời sống của bạn?

Khi
chúng thấy
sự dạn dĩ
của
Phierơ và
Giăng...
thì đều
lấy làm lạ;
lại
nhận biết
hai người
từng ở với
Đức
Chúa
Giêxu.

Côngvụ 4:13

Sự Sáng Tột Cùng Khác Nhau

Ngày 26/9

PAKISTAN: ZAHID

Zahid là một tư tế Hồi Giáo người Pakistan, ông đã phục kích các Cơ Đốc nhân và đốt Kinh Thánh của họ. Có lần ông giữ lại một quyển Kinh Thánh và bắt đầu nghiên cứu để chứng minh Cơ Đốc giáo là đối trá.

Zahid chia sẻ: "Tôi đọc Kinh Thánh, tìm những điều mâu thuẫn để có thể dùng chống lại đức tin Cơ Đốc. Hoàn toàn bất ngờ, một sự sáng lớn xuất hiện trong phòng tôi và tôi nghe một tiếng gọi đích danh mình. Ánh sáng này soi sáng cả phòng.

"Tiếng này hỏi: 'Zahid, sao ngươi bắt bớ ta?'"

"Tôi rất sợ. Tôi không biết phải làm gì. Tôi hỏi: 'Ngươi là ai?'"

"Ta là Đường Đi, Lẽ Thật, và Sự Sống.' Trong ba đêm kế tiếp, sự sáng và tiếng nói này vẫn quay lại. Đến đêm thứ tư, tôi quỳ xuống và tiếp nhận Chúa Giê-xu làm Cứu Chúa mình."

Sau khi đã trở về với Cơ Đốc giáo, Zahid bị bắt giữ và nhốt tù như một kẻ phản bội Hồi Giáo. Ông bị tra tấn trong tù suốt hai năm và cuối cùng bị kết án tử hình. Khi nút thông lỏng trông vào cổ, Zahid nói với những người hành hình mình rằng Chúa Giê-xu chính là "Đường Đi, Lẽ Thật, và Sự Sống." Ông muốn hơi thở cuối cùng của mình vẫn được dùng để cứu đồng bào mình.

Thình lình bảy giờ, lính gác ủa vào và tuyên bố đã có lệnh hoãn hành hình và Zahid được phóng thích. Không ai biết vì sao bản án của Zahid bị đảo ngược, nhưng ngày nay, Zahid vẫn tiếp tục là người truyền đạo đi giảng khắp Pakistan.

Những người đã trải qua kinh nghiệm cận kề bên cái chết thường nói lại cùng một điều. Họ kết luận rằng Đức Chúa Trời ắt hẳn phải có mục đích để triển hạn đời sống họ. Buồn thay, những cuộc phỏng vấn trên truyền hình hiếm khi quay lại để xem mục đích ấy đã trở nên điều gì? Họ có khám phá được mục đích của Đức Chúa Trời cho đời sống họ hay không? Thực ra, Đức Chúa Trời có cùng một mục đích cho mỗi đời sống chúng ta. Ngài muốn chúng ta biết Ngài và bày tỏ Ngài ra cho người khác. Một số người, giống như Zahid, có thể phải trải qua những kinh nghiệm độc nhất vô nhị để đến những địa điểm nào đó để họ sẽ bày tỏ Đức Chúa Trời ra tại đó. Tuy nhiên, sứ mạng của chúng ta về cơ bản vẫn như nhau. Có bao giờ cảm thấy Chúa để bạn lại trên đất này vì một lý do cụ thể nào đó không? Đó chính là để biết Ngài - và để bày tỏ Ngài ra cho người khác biết.

Vậy
Đức
Chúa
Giê-xu
đáp rằng:
Ta là
đường đi,
lẽ thật,
và sự sống;
chẳng bởi
ta thì
không ai
được đến
cùng Cha.

Giăng 14:6

Ngày 270

RÔMA: VINCENT

Đây thừng cột vào cổ tay và mắt cá kéo căng thêm nữa cho đến khi Cơ Đốc nhân người Lamã tên Vincent ngã xuống, cánh tay bị kéo rời khỏi hốc vai và hông bị kéo ra khỏi khớp.

Decius, hoàng đế Lamã, đứng bên cạnh giàn kéo tra tấn đang cột lấy Vincent. Hoàng đế nói với Cơ Đốc nhân trẻ tuổi này: "Người sẽ chết trong đau đớn kinh khiếp."

Vincent nói với vua bằng lòng tin quyết: "Không có sự chết nào đáng tôn trọng hơn sự chết của người tuận đạo. Tôi nhìn thấy Thiên đàng, và tôi ghê tởm các hình tượng của vua."

Tức giận, vua truyền đem Cơ Đốc nhân giờ đây đã tàn tật đi tra tấn thêm nữa. Thế nhưng họ vẫn không loại bỏ được nụ cười của Vincent. Anh nói với hoàng đế qua cơn đau đớn của mình: "Vua chỉ diệt được thân xác tôi, là thứ dầu sao cũng phải hư mất. Bên trong tôi có một Vincent khác, mà vua chẳng có quyền gì trên Vincent đó. Không thể dùng giàn kéo tra tấn này để phanh thây Vincent đó, cũng không thể giết được Vincent đó." Vincent đã chào đón cái chết bằng nụ cười.

Cuối cùng, những người lính Lamã lôi anh ra khỏi giàn kéo, nhưng những đau đớn của anh vẫn chưa chấm dứt. Họ lột hết áo quần của anh rồi ném vào xà lim, trên sàn đầy những mảnh gương vỡ. Không thể đứng được, Vincent buộc phải nằm trên đống gương vỡ đó. Ngay cả tại đó, sự bình an của Chúa vẫn ở cùng anh. Về sau lính báo lại với hoàng đế rằng anh đã nằm nghỉ trên đống gương vỡ đó "như trên một đệm hoa vậy."

Trong nền văn hóa hiện đại, ý tưởng về quyền lực được gắn với thẩm quyền và chức vị. Quyền hành được dành cho một nhân vật có vẻ quan trọng ở bề ngoài, một nhân vật có văn hóa, và cho nhân vật tao nhã. Tuy nhiên, lịch sử cho thấy những người nào chỉ có địa vị quyền hành mà thôi thì sẽ trở nên vô hiệu nếu không có sức mạnh bề trong để thi hành bốn phận của mình. Trái lại, Đức Chúa Trời nhắm vào sức mạnh bề trong của chúng ta thông qua sự hiện diện của Đức Thánh Linh. Sự chịu khổ chính là phòng học của Ngài, tại đó Ngài dạy chúng ta biết mạnh mẽ là thế nào. Chúng ta có thể chịu đựng nhiều hơn mình tưởng. Chúng ta dạn dĩ hơn sức mình có. Có thể bạn cảm thấy dường như thế những sự chịu khổ đã khiến bạn trở nên yếu đuối. Hãy cầu xin cho bạn thấy trên thực tế chúng có thể khiến bạn mạnh mẽ hơn như thế nào. Hãy gồng cơ bắp bạn lên. Bạn sẽ thấy mình mạnh mẽ hơn là bạn tưởng.

Nhờ quyền phép vinh hiển Ngài, được có sức mạnh mọi bề, để nhịn nhục vui vẻ mà chịu mọi sự.

COL 3:11

Ngày 27/1

ĐẾ QUỐC LAMÃ: BỐN MƯƠI NGƯỜI NAM TRUNG TÍN

Hoàng đế Constantine đã nện thức hóa Cơ Đốc giáo trong đế quốc Lamã vào năm 320 S.C. Tuy nhiên, Licinius, người nắm quyền cai trị vùng phía Đông của đế quốc, đã không còn trung thành với phía Tây và tiếp tục đàn áp Cơ Đốc giáo.

Khi Licinius truyền mỗi người lính dưới quyền ông phải dâng tế lễ cho các thần linh Lamã, bốn mươi Cơ Đốc nhân thuộc "Binh Đoàn Sáu" đã từ chối. Tướng của họ là Lysias truyền đem họ đánh đòn bằng roi có móc sắt, khiến thân thể họ tan nát. Sau đó truyền đem xiềng vào tù. Khi họ vẫn không chịu sấp mình cũng như không chịu từ bỏ việc thờ phượng Đức Chúa Trời của họ, ông ra lệnh lột hết y phục của họ rồi quăng vào giữa một cái hồ đóng băng cho đến khi nào họ chịu nhượng bộ.

Người nào chịu từ bỏ những niềm tin của mình thì sẽ được tắm nước nóng. Bốn mươi người này cầu nguyện với nhau để số người của họ sẽ không bị mất đi. Tuy nhiên, khi trời càng tối, một người không chịu lạnh nổi nữa đã chạy đến để tắm nước nóng.

Một trong những lính gác này giờ chứng kiến bốn mươi chiến sĩ gan dạ ca hát cho Đấng Christ đã trở nên tức giận vì có một người chịu nhượng bộ để làm theo lệnh của Lysias. Tức giận của anh biến thành niềm tin quyết, và rồi niềm tin của anh đã biến thành đức tin. Anh lột bỏ y phục của mình rồi chạy nhảy xuống dưới hồ đóng băng ấy, làm trọn lời hứa nguyện là sẽ có bốn mươi chiến sĩ gan dạ cho Đấng Christ!"

Bốn mươi người đã chết chung với nhau, ngày hôm ấy. Người từ bỏ đức tin để ra tắm nước nóng cũng chết.

Cộng đồng Cơ Đốc được hợp thành bởi rất nhiều cá nhân hành động ăn ý với nhau. Cho dù đấy là sân trường Cơ Đốc, một chức vụ Cơ Đốc, một Hội Thánh, hay một gia đình, nhóm anh chị này chính là một lực lượng đáng được kể đến. Chúng ta luôn luôn đứng vững vàng hơn bất cứ khi nào đứng chung với nhau. Qua suốt Kinh Thánh, Đức Chúa Trời khuyến chúng ta đến với nhau trong một cộng đồng của lòng cam kết – một gia đình của đức tin. Không chỉ là một nguyên tắc về sức mạnh qua số lượng, cộng đồng Cơ Đốc còn khích lệ đức tin của mỗi thành viên. Giống như câu chuyện này, kẻ mạnh đã bù đắp cho những người yếu. Bạn đã nhận ra cộng đồng Cơ Đốc của bạn chưa? Bạn có bảo đảm với Hội Thánh hoặc gia đình của bạn hoặc một tập thể khác về tình yêu và lòng trung thành của bạn bất chấp mọi giá phải trả chưa?

Hãy cùng ta chịu khổ như một người lính giỏi của Đức Chúa Giê-xu Christ.

H.Timothê 2:3

Ngày 272

LENIGRÄD: AIDA SKRIPNIKOVA

"Trong tù, điều khó khăn nhất chính là sống mà không có Kinh Thánh."

Aida Skripnikova là một phụ nữ trẻ xinh đẹp. Hồi những năm đầu tuổi hai mươi, cô đứng ở một góc phố của Lenigrad phát những bài thơ công bố tình yêu của mình dành cho Chúa Giêsu và sự vui mừng của cô vì biết Ngài là Chúa và Cứu Chúa của mình. Chẳng mấy chốc cô đã bị bắt, nhưng cô chứng tỏ quyết tâm trong những niềm tin quyết của mình, đầu bị kết án một năm tù.

Lúc Aida hai mươi bảy tuổi, cô đã phải chịu tù lần thứ tư vì quyết tâm binh vực Tin Lành của mình. Trước đó cô vẫn cứ nói thẳng, tuyên bố trong một ấn phẩm: "Chúng tôi không thể nín lặng về những điều đã hợp thành toàn bộ ý nghĩa của cuộc đời chúng tôi – đó là Đấng Christ."

Lần ở tù thứ tư của cô là khó khăn nhất. Những lính gác liên tục cố phá hoại đức tin của cô bằng mọi thứ từ ngữ lăng mạ, hành hung cho đến để nghị cho chocolate. Nhưng điều khó khăn nhất đối với cô vẫn là sống mà không có Lời của Chúa. Bản Kinh Thánh của cô đã bị tịch thu. Để trừng phạt, cô bị bỏ vào phòng biệt giam mười ngày. Về sau, cô nhận được quyển Tân Ước và giữ như thể nó còn quý trọng hơn cả mạng sống của mình nữa.

Cuối cùng khi được thả ra, hầu như thể không nhận ra được Aida nữa – vẻ đẹp rực rỡ đã biến mất, và cô trông già hơn trước tuổi hàng chục năm. Nhưng tình yêu của Chúa vẫn chiếu rọi qua nụ cười của cô, khôi phục vẻ đẹp vô song của cô từ bên trong.

Trong nhiều cửa hàng tạp hóa, những thỏi kem mỹ phẩm vượt trội số lượng rau quả tổng hợp. Hành lang của dãy hàng mỹ phẩm đầy đầy những công thức hứa hẹn làm tươi mới và khôi phục diện mạo bề ngoài của chúng ta. Giá như chúng ta quan tâm đến tính cách bề trong của mình cũng giống y như cách quan tâm diện mạo bên ngoài. Những người tuận đạo dạy chúng ta biết quý sự đổi mới của chính con người thực sự ở bề trong của chúng ta. Bản ngã bề trong. Đây mới chính là con người mà không một tra tấn nào có thể làm mất tinh thần được. Đây chính là người đang biến hóa để trở nên hình ảnh của Đấng Christ. Có thể bạn muốn gây ấn tượng cho người khác theo tiêu chuẩn của thế gian này. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời nghĩ con người bề trong của bạn còn gây ấn tượng nhiều hơn. Bạn tập trung vào tính cách bề trong của mình có như tập trung vào diện mạo bề ngoài không? Con người bề trong đang trở nên càng xinh đẹp hơn theo những phương cách nào khi bạn càng cao tuổi hơn?

Vẻ đẹp của chị em... bởi... con người bên trong, thầm kín với một vẻ đẹp không phai mờ, là tinh thần khiêm nhu và im lặng, điều đó rất quý giá trước mặt Đức Chúa Trời.

1.Phiêrô 3:3-4

Ngày 273

Tôi cần xin sức mạnh –

*Và Chúa ban cho tôi nhiều khó khăn để khiến
tôi mạnh mẽ.*

Tôi cần xin khôn ngoan –

*Và Đức Chúa Trời ban cho tôi nhiều nan đề
để giải quyết.*

*Tôi cần xin thịnh vượng – và Chúa ban cho tôi
trí não và sức mạnh cơ bắp để làm việc.*

Tôi cần xin can đảm –

Và Chúa ban cho tôi nguy hiểm để vượt qua.

*Tôi cần xin tình yêu thương – và Chúa ban cho
tôi nhiều cơ hội.*

*Tôi chẳng nhận được những thứ mình muốn – tôi
nhận được mọi thứ mình cần.*

Lời cầu nguyện của tôi luôn được nhậm.

**TỪ GIA ĐÌNH CỦA MICHAEL JOB, MỘT SINH VIÊN CƠ ĐỐC NGƯỜI
ẤN ĐỘ ĐANG THEO NGÀNH Y KHOA,
BỊ GIẾT VÀO THÁNG 6 NĂM 1999
VÌ CỐ NHỮNG HOẠT ĐỘNG TRUYỀN GIẢNG CỦA CHA ANH.**

"SỰ DẠY DỠ" TỐT CÙNG - PHẦN MỘT

Ngày 274

ANH QUỐC: DR. ROWLAND TAYLOR

Dân chúng ở Hadley nài nỉ Dr. Rowland Taylor đứng đến gặp giám mục ở Winchester và chủ tịch thượng viện. Họ biết vị giám mục rất tức giận trước những sự dạy dỗ của Dr. Taylor.

Trong gần hai mươi năm, Kinh Thánh Anh ngữ đã được phân phát hợp pháp tại Anh Quốc. Dr. Taylor chỉ dạy mọi người trong Hội Thánh của ông hãy đọc Kinh Thánh cho riêng mình và vâng theo những sự dạy dỗ của Kinh Thánh. Trái lại, những lãnh tụ tôn giáo dưới quyền cai trị tàn bạo của Nữ Hoàng Mary i đòi hỏi phải tuân thủ nghiêm khắc các tập quán của giáo hội.

Sau khi bị giám mục lăng mạ và kết tội, Rowland đáp: "Tôi là một người tin Đấng Christ. Tôi không hề nói phạm thượng đến giáo hội. Trong thực tế, bởi chính lời buộc tội của ông, ông là một người dạy tà giáo. Đấng Christ đã chết một lần đủ cả vì tội lỗi của toàn nhân loại. Việc đó đã đầy đủ rồi, ông và các truyền thống của ông không thể cung cấp thêm điều gì nữa."

Trong hai năm kế tiếp, Dr. Taylor trở thành tù nhân. Khi biết mình sẽ bị thiêu sống ở bên ngoài Hadley, ông đã nhảy lên vui mừng. Ông không quan tâm đến an toàn của mình. Thay vào đó, ông vui mừng trước ý tưởng được đi ngang qua Hadley và một lần nữa được nhìn thấy những anh chị em của mình trong đức tin.

Dr. Rowland Taylor tuân đạo vào mùa đông năm 1555.

Tình yêu thương được nói đến trong rất nhiều ngôn ngữ khác nhau. Dân chúng cần được nghe tình yêu thương bằng chính ngôn ngữ của họ để có thể nhận biết được tình yêu ấy. Một số người chồng đã phục vụ bữa điểm tâm cho vợ mình đến tận tại giường ngủ để chứng tỏ tình yêu của họ. Một số vợ chồng khác cần một món quà đầy quan tâm để nghe được câu "Anh yêu em" thật lớn và rõ ràng. Những công ty sản xuất thiệp chúc mừng hy vọng chúng ta sẽ nói lên điều đó thành lời. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu nói rằng ngôn ngữ tình yêu của Ngài chính là sự vâng lời. Đó chính là cách chúng ta diễn tả tình yêu của mình đối với Ngài. Khi vâng lời Ngài, chúng ta bày tỏ rằng chúng ta yêu Ngài. Taylor chịu tuân đạo vì dạy cho những người theo ông nói ra ngôn ngữ tình yêu Chúa Giê-xu. Ông dạy họ đọc Kinh Thánh và vâng giữ sự dạy dỗ của Kinh Thánh. Hãy bày tỏ cho Chúa Giê-xu thấy bạn yêu Ngài, và ngày hôm nay tưởng nhớ đến Dr. Taylor.

Đức
Chúa
Giê-xu
đáp rằng:
Nếu ai
yêu mến ta,
thì
vâng giữ
lời ta,
Cha ta sẽ
thương yêu
người,
chúng ta
đều đến
cung người
và ở trong
người.

Giăng 14:23

"SỰ DẠY ĐỖ" TỐT CÙNG - Phần Hai

Ngày 275

ANH QUỐC: DR. ROWLAND TAYLOR

Trước khi bị đưa lên giàn thiêu vì dạy Kinh Thánh, Dr. Rowland Taylor đã viết những lời tuyệt vời sau:

"Anh muốn nói với vợ và với con: Chúa đã ban mình và các con cho anh, và Chúa đã cất anh khỏi em và em khỏi anh: Đáng chúc tụng danh Chúa! Anh đã từng thấy Ngài thành tín và dễ chịu hơn bất kỳ người chồng nào hay người cha nào khác. Hãy tin cậy Ngài bởi công đức của Cứu Chúa yêu dấu chúng ta: Tin, yêu thương, kính sợ và vâng lời Ngài. Hãy cầu nguyện với Ngài, vì Ngài đã hứa giúp đỡ. Đừng kể anh như đã chết, vì anh sẽ sống đời đời và không bao giờ chết. Anh đi trước, em sẽ theo sau, để về quê hương đời đời của chúng ta.

"Tôi muốn nói với những người bạn yêu quý của tôi ở Hadley, và với mọi người đã nghe tôi giảng, rằng tôi rời khỏi nơi đây với lương tâm bình thản về sự dạy dỗ của tôi, vì cơ đó tôi cầu nguyện để các bạn cùng tôi cảm tạ Chúa. Vì tôi đã rao giảng xứng với tài năng nhỏ bé của tôi những bài học tôi thu thập được từ quyển sách của Đức Chúa Trời, là Kinh Thánh đầy phước, ịạnh kia. Do đó, nếu tôi, hoặc một thiên sứ đến từ Thiên đàng, giảng cho anh em một Tin Lành nào khác hơn Tin Lành anh em đã nhận, nguyện sự rửa sả nặng nề của Đức Chúa Trời sẽ giáng trên người giảng ấy!

"Rời nơi đây với niềm hy vọng chắc chắn, không chút nghi ngờ gì về sự cứu rỗi đời đời, tôi cảm tạ Đức Chúa Trời là Cha thiên thượng của tôi, bởi Đức Chúa Giêxu Christ là Cứu Chúa chắc chắn của tôi."

Rowland Taylor

Bạn có thể nhớ được một người thầy đáng ghi nhớ nhất trong thời thơ ấu của bạn không? Có lẽ đó là loại nước hoa nào đó mà cô giáo đã dùng. Có lẽ đó là một kiểu cách vuốt vâng trán hỏi đặc thù của thầy. Có một điều gì đó về con người ấy vẫn cứ còn in trong tâm trí bạn. Tuy nhiên, khi càng về già, chúng ta càng quý trọng thầy cô giáo vì nhiều lý do khác nhau. Chúng ta nhớ lại những gì thầy cô đã dạy mình - những bài học ta không bao giờ quên. Chúng ta luôn nhớ đến những người đã dạy trước tiên cho chúng ta về Lời của Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể nào quên những lẽ thật cơ bản mà các thầy cô giáo đã chia sẻ cho chúng ta về tình yêu và sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Khi có người nào đó đến nhân danh sự khai sáng hoặc học thuật, những lẽ thật của Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ bạn và giúp bạn nhận ra sự sai lạc. Những điều đó còn trởi hơn cả kỹ ỨC. Chúng là của cải quý giá nhất của bạn.

Khá
tuần thủ
các
mạng lịnh
ta,
thì con sẽ
được sống;
và
gìn giữ
lời
khuyến dạy
ta
như
người của
mắt con.

Châm ngôn 7:2

Ngày 276

CAMBODIA: HAIM VÀ GIA ĐÌNH CỦA ANH

Trong rừng rậm ở Cambodia, Haim và gia đình anh được giao những chiếc xẻng và được lệnh đào những nấm mồ cho chính mình. Họ là những con tin của Khmer Đỏ, tức những người xem Cơ Đốc nhân là "kẻ thù của cuộc cách mạng vinh quang."

Những tên lính để cho Haim và gia đình anh quỳ gối, nắm tay nhau và cầu nguyện. Lúc đó, Haim khuyên những lính hãy ăn năn và tiếp nhận Chúa Giêxu là Chúa và Cứu Chúa của họ. Những binh lính này bối rối trước lòng thương xót trong lời nói của anh đang khi đối diện với sự chết.

Khi anh nói, một trong những đứa con trai của anh nhảy lên bỏ chạy vào rừng. Những người lính lập tức rượt theo, nhưng Haim ngăn họ lại. Sự bình tĩnh của anh đã thuyết phục những người Cộng sản nhìn xem những việc anh sẽ làm.

Đang khi gia đình quỳ gối với họng súng của những tên lính hướng thẳng vào họ, Haim bước đến mép rừng. "Con trai ơi, liệu việc đánh cắp thêm một vài ngày sống như kẻ tị nạn trong khu rừng đó có sánh được với việc cùng gia đình ta quay quần ngay bên mộ ở đây, nhưng sẽ nhanh chóng được tự do đời đời trong Baradì với Đấng Christ chăng?" Chỉ trong thoáng chốc, có tiếng rột rọt trong bụi cây rồi con trai của Haim vừa khóc vừa bước ra khỏi bụi và quỳ gối xuống bên cha mình.

Haim nhìn vào những tên lính: "Giờ đây chúng tôi đã sẵn sàng ra đi."

Nhưng không một người lính nào siết cò được. Tuy nhiên, chẳng mấy chốc có một sĩ quan đến. Người này không hề chứng kiến cảnh quay lại của cậu bé, và đã mắng nhiếc những người lính là hèn nhát, rồi giết chết những Cơ Đốc nhân này.

Một số gia đình đã nổi tiếng vì họ cực kỳ gắn gũi với nhau. Có người kiêu hãnh vì được cực kỳ giàu có. Cũng có nhiều gia đình khác chỉ đến việc cực kỳ bận rộn cho việc quan trọng. Tuy Đức-Chúa Trời có thể sử dụng những điều này, ý kiến của Ngài về ảnh hưởng lại rất khác. Điều gì khiến cho một gia đình trở nên hữu dụng trong Nước Đức Chúa Trời? Sự vâng lời tội cùng. Kịch cỡ của xe tải loại nhỏ của gia đình không phải là điều quan trọng; chính lòng cam kết của họ với Đấng Christ mới quan trọng. Đức Chúa Trời đã thiết lập gia đình làm nơi để cha mẹ lãnh đạo bằng cách nêu gương hầu cho con cái học biết cách vâng lời Đấng Christ. Tuy hoàn cảnh của Haim là độc đáo, chúng ta vẫn có thể vâng lời y như vậy trong hoàn cảnh của mình. Bạn sẽ mô tả đặc trưng lòng cam kết của gia đình bạn như thế nào? Gia đình của ai là gương mẫu về một gia đình tội cùng?

Ai
làm theo
ý muốn
Đức
Chúa Trời,
ấy là
anh em,
chị em,
và
mẹ ta
vậy.

Mác 3:35

Công Dụng Tột Cùng Của Những Lời Nói Đối

Ngày 277

NƯỚC NGA: MỘT SINH VIÊN ĐẠI HỌC

Một giáo sư không tin có Đức Chúa Trời đang mỉm cười với bức ảnh Lênin treo kế bên cửa ra vào rồi bước đến chiếc bình đựng nước ở trên bàn. Ông rút ra một túi bột, rồi từ từ đổ bột vào trong bình, nước biến thành màu đỏ.

Ông mở đầu bài học: “Đây hoàn toàn là một phép lạ. Giêxu đã giấu trong ống tay áo một loại bột như thế này rồi giả vờ như biến nước thành rượu một cách thật kỳ diệu. Nhưng tôi có thể làm còn hay hơn cả Giêxu; tôi có thể biến rượu trở thành nước trở lại.”

Ông rút ra một túi bột khác nữa rồi trút vào trong bình nước màu đỏ, bình nước này trông trở lại. Dùng một túi khác, nước lại trở thành đỏ.

Một trong những sinh viên đang ngồi tại bàn, lắc đầu, chẳng tỏ vẻ gì là có ấn tượng. Cuối cùng, anh thách thức vị giáo sư: “Thưa đồng chí giáo sư, thầy đã làm cho chúng em sủng sốt. Chúng em chỉ muốn yêu cầu thầy một việc thôi – thầy hãy uống thứ rượu của thầy đi!”

Giáo sư tùm tùm cười và nói: “Tôi không làm việc này được. Thứ bột này là thuốc độc.”

Cơ Đốc nhân này đáp: “Đây là toàn bộ sự khác biệt giữa thầy và Chúa Giêxu. Với thứ rượu của Ngài, Ngài đã ban cho chúng em sự vui mừng, trong khi thầy đầu độc chúng em bằng thứ rượu của thầy.” Vị giáo sư tức giận giậm chân bước ra khỏi phòng và cho bắt bỏ tù sinh viên kia. Nhưng tin tức về vụ này lan truyền rất xa và đã củng cố đức tin của rất nhiều người.

Lời hứa hẹn về một trao đổi dễ dàng của kẻ thù chính là lời nói dối. Hầu hết những của hiệu đều có chính sách trao đổi hàng hóa thật thân thiện với người tiêu dùng để giúp khách hàng đổi những thứ họ đã mua sao cho được vừa lòng. Người ta đứng xếp hàng để đổi một cỡ nhỏ hơn lấy cỡ lớn hơn hoặc đổi màu này lấy màu kia, hy vọng thứ đó sẽ khiến họ trông có vẻ mảnh mai hơn hoặc xinh đẹp hơn hoặc chỉ để hạnh phúc hơn. Tương tự, rất nhiều người trong đời đang đứng xếp hàng, lẽ thật của Đức Chúa Trời trong tay. Họ được bảo hãy đổi lẽ thật của Đức Chúa Trời để lấy bất cứ thứ gì khác và điều đó sẽ khiến cho họ trở thành những khách hàng thỏa mãn hơn. Cuối cùng, chúng ta luôn luôn kết thúc trong thất vọng. Chúa muốn bạn nhìn thấy rõ xuyên qua những lời dối trá của kẻ thù. Hãy nắm chắc lấy lẽ thật của Đức Chúa Trời – bằng bất cứ mọi giá.

Họ
đã
đổi
lẽ thật
Đức
Chúa
Trời
lấy
sự
dối trá.

Rôma 1:25

Thân thể cao tuổi của Delores mòn mỏi vì chạy trốn, và bà khóc: "Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót chúng tôi là con cái Ngài!" Delores đang chạy trốn để cứu mạng, cùng với nhiều tín hữu khác, khi những người tấn công dội pháo hạng nặng vào làng của bà. Với chiếc gậy chống thô sơ, bà trèo từng bước một lên dãy núi dốc đến lúc tới nơi an toàn. Bà ở trong một trại tị nạn tạm thời cùng với hàng trăm người phải bỏ chạy trước cảnh bạo lực này.

Chúng
đều
kêu lên
lớn tiếng
rằng:
*Lạy Chúa
là Đấng
thánh và
chân thật,
Chúa tri
hoãn xét
đoán và
chẳng vì
huyết
chúng tôi
báo thù
những kẻ
ở trên đất
cho đến
chừng nào?*

Khải Huyền 6:10

Delores là một trong hàng triệu Cơ Đốc nhân đang sống tại Indonesia – một đất nước hợp thành bởi hơn mười ba ngàn hòn đảo. Indonesia cũng là quốc gia Hồi Giáo đông dân nhất trên thế giới. Thế nhưng người Hồi Giáo và Cơ Đốc nhân đã sống cùng chung một cộng đồng bao năm trời, sống chung trong hòa bình suốt bao thế hệ. Tuy nhiên, họ đối mặt với một kẻ thù mới: Những nhóm người Hồi Giáo Cực Đoan mới đây đã khơi dậy rất nhiều jihads (những cuộc thánh chiến) trên các hòn đảo này. Ngày nay, không còn hòa bình giữa người Hồi Giáo và Cơ Đốc nhân nữa.

Tại một thành phố kia, các Cơ Đốc nhân đang nhóm lại và hát bài "Hiến Cả Thây Cho Ngài" trước văn phòng thống đốc trong một cuộc biểu tình hòa bình vì sự nghiệp của Đấng Christ. Họ thỉnh cầu chính quyền thừa nhận biết bao Cơ Đốc nhân bị tàn sát trong tay những người Hồi Giáo hiếu chiến. Thậm chí đang khi cả nhóm tín hữu bình tĩnh này tiếp tục hát, các lực lượng Hồi Giáo vẫn đang tấn công một ngôi làng khác và tàn phá ngôi làng đó. Rất nhiều cộng đồng ngày trước vốn phát triển giờ đây chỉ còn là những đống tro tàn và gạch vụn.

Delores chỉ là một trong vô số những tín hữu bị bắt bớ tại đất nước Indonesia, những người đang kêu cầu Đức Chúa Trời giải cứu. Sách Khải Huyền đã nói về đoàn dân đông những người tuận đạo đang khao khát sự đoán xét và công lý của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, không được phép để mặc họ kêu la một mình. Chúng ta là những người đang sống phải cất tiếng đồng thanh với những lời kêu nài sốt sắng của họ. Dầu có thể chúng ta đang sống trong một thế giới hoàn toàn khác trong những căn nhà tiện nghi, sự hậu thuẫn thành thật của chúng ta đơn thuần chỉ là một lời cầu nguyện từ xa. Khi chúng ta dâng lời cầu nguyện xin sự an ổn và giải cứu, chúng ta đồng lòng cùng với những người đang chịu khổ. Liệu hôm nay bạn có cầu thay cho Delores và các tín hữu khác tại Indonesia không? Liệu bạn có cầu xin Đức Chúa Trời bảo vệ họ trong hành trình và lắng nghe lời chúng ta cầu thay xin giải cứu không?

Michael Sattler không ngạc nhiên trước bản án của mình bị cắt lưỡi rồi bị thiêu sống như một kẻ dạy tà giáo. Bấy giờ là thế kỷ mười sáu, và Michael là một người thuộc phái Anabaptists, một phong trào của những tín hữu muốn quay trở về với hình thức Hội Thánh thời Tân Ước. Tuy nhiên, những định chế tôn giáo và xã hội ở Châu Âu đã xem những người Anabaptists là một mối đe dọa.

Đám đông khán giả bắt đầu tụ tập lại tại nơi chợ. Một trong những người qua đường là Klaus von Grafeneck hai mươi lăm tuổi, người đứng sát với kẻ bị kết án, đang đứng xem đao phủ chuẩn bị cho cái chết sắp đến của Michael.

Ông bắt đầu cầu nguyện đầu lời nói của ông giờ đây đã trở nên thêu thào, không còn rõ: "Lạy Chúa, xin mở mắt cho chàng trai này..."

Klaus đột ngột nhảy lui lại, sửng sốt vì tên tội phạm này đang cầu thay cho chính mình!

Khi đao phủ trói Michael, tù nhân này quay sang đám đông và dùng những lời lẽ lộn xộn và không rõ để nói: "Các người hãy hoán cải!" Rồi ông nhắm mắt cầu nguyện: "Lạy Đức Chúa Trời toàn năng và đời đời... ngày hôm nay... con sẽ làm chứng cho lẽ thật và ấn chứng lời ấy bằng huyết mình."

Với những lời đó, đao phủ ném Michael vào đống lửa. Khi những dây thừng trên tay bị đốt cháy hết, ông giơ tay lên trời và cầu nguyện: "Lạy Cha, con xin giao linh hồn con trong cánh tay cha."

Klaus cảm động trước lời cầu thay của người bị kết án kia cho mình đến nỗi đã ghi lại cái chết của Sattler như một bài diếu văn. Anh kết luận: "Nguyện Đức Chúa Trời cũng ban cho chúng ta làm chứng về Ngài một cách can đảm và kiên nhẫn y như vậy."

Cầu nguyện là vũ khí bí mật của Cơ Đốc nhân. Vũ khí này tạo thành lời tuyên bố thâm lặng hay một sự tiếp xúc công khai về đức tin của mình trong Đấng Christ. Khi nghe lời cầu nguyện của người bị kết án, điều đó đã khiến Klaus dừng lại suy nghĩ. Tương tự, khi những người khác trong một nhà hàng nhìn thấy chúng ta cầu nguyện trước khi ăn, có lẽ chúng ta cũng khiến họ phải dừng lại và suy xét về Chúa. Dầu chúng ta bắt được tư tưởng của người khác trong một thoáng chốc để suy nghĩ đến Đấng Christ, chúng ta cũng đã làm xong bổn phận mình. Như Michael đã chứng minh với Klaus, lời cầu nguyện thay đổi được đời sống và thôi thúc lòng cam kết. Tuy nhiên, Chúa không thể dùng những lời cầu nguyện bạn chưa dâng lên. Hãy dành thì giờ dâng lên những lời cầu nguyện thâm lặng vì lợi ích của một ai đó mà bạn gặp hôm nay. Bạn không bao giờ biết kết quả nào sẽ xảy ra.

Hãy
nhờ
Đức
Thánh Linh,
thường
thường
làm đủ
mọi thứ
cầu nguyện
và
nài xin.

Ephesô 6:18



Ngày 280

*Chữ "giáo sĩ" không có trong Kinh Thánh –
nhưng chữ "chứng nhân" thì có*

**JIM ELLIOTT, GIÁO SĨ ĐẾN ECUADOR, NGƯỜI ĐÃ TUÂN ĐẠO
ĐANG KHI CỐ GẮNG ĐEM TIN LÀNH
ĐẾN CHO BỘ LẠC DA ĐỎ AUCA – ĐƯỢC ELIZABETH ELLIOT
TRÍCH TRONG MY SAVAGE, MY KINGSMEN**

"Cuộc Đại Bất Bớ" đã bắt đầu tại Rôma vào năm 303 S.C. dưới thời Diocletian. Đây là thời kỳ Diocletian ban hành các chiếu chỉ chính thức chống lại Cơ Đốc giáo để nỗ lực tiêu diệt đạo này. Trong số những quyết định chi tiết có các mạng lệnh sau:

Những Cơ Đốc nhân đang giữ những chức vụ trong công chúng thì sẽ bị đuổi khỏi sở;

Hoan nghênh và đón nhận mọi lời tố cáo Cơ Đốc nhân;

Cơ Đốc nhân sẽ bị tra tấn vì đức tin của họ;

Kinh Thánh sẽ bị tịch thu và đốt ngay tức khắc;

Các nhà thờ phải bị phá hủy;

Phải ép buộc phủ nhận những quyền lợi dân sự của Cơ Đốc nhân;

Và

Các chủ tọa, các giám mục, và các lãnh đạo của Hội Thánh phải bị bắt giữ để dâng làm sinh tế cho các thần linh.

Trong thời kỳ này, một văn sĩ trẻ tuổi tên là Eusebius đã ghi lại tài liệu về những tội ác đã gây ra cho Hội Thánh đầu tiên. Một lãnh đạo Hội Thánh và là nhà thần học tên Pamphilus đã gây cảm hứng rất nhiều cho ông. Pamphilus bị bắt giữ và tra tấn vào năm 308 S.C., nhưng trước lúc đó, ông đã tạo một ảnh hưởng quan trọng trên cuộc đời của Eusebius.

Eusebius viết: "Chúng tôi đã tận mắt chứng kiến những nhà cầu nguyện bị triệt hạ đến tận nền... Kinh Thánh thiêng liêng và được soi dẫn bị ném vào lửa... và các mục sư của các Hội Thánh này, một vài người đã phải ẩn trốn đây đó."

Cuộc hành hình Pamphilus vào năm 309 S.C. không ngăn cản được Eusebius viết thủ bản: Lịch Sử Hội Thánh

Về sau Eusebius đã bị bắt giam vì đóng góp của ông vào sự nghiệp Cơ Đốc. Tuy nhiên mạng sống ông còn được chừa lại. Đức Chúa Trời đã bảo vệ ông để ông có thể tiếp tục viết sử điệp của mình cho Hội Thánh tương lai. Các tác phẩm của ông đã mở mắt các thế hệ tương lai trước những hoạn nạn mà Hội Thánh đầu tiên đã đối diện. Bản ký thuật của ông về cuộc đời và sự chết từ di sản của những lãnh tụ Cơ Đốc nhắc nhở chúng ta về di sản vĩ đại của những anh hùng Cơ Đốc. Nếu hôm nay chúng ta có thể học hỏi được từ đức tin can đảm và tình yêu bất hủ của những bậc tiền bối, là những người đã chịu bất bớ, thì những tác phẩm này sẽ không vô ích. Và những sự chịu khổ của họ cũng sẽ không vô ích. Hôm nay, bạn đang làm gì để có thể thôi thúc thế hệ kế tiếp tiến đến sự cam kết lớn hơn? Hãy cầu xin Chúa giúp bạn để lại di sản của chính mình.

Dòng
dõi
ấy sẽ...
thuật
cho
dân tộc
sẽ
sanh ra
rằng
Đức
Giêhôva
đã
làm việc
ấy.

Thi thiên 22:31

Ngày 282

SAUDI ARABIA: MỘT CẶP VỢ CHỒNG

Một cặp vợ chồng từ một đất nước khác đã đến tại quốc gia Saudi Arabia giàu dầu lửa.

Họ sống và làm việc tại đất nước Hồi Giáo này, và gọi đó là quê hương mới của mình. Cuối cùng, họ gặp gỡ và thờ phượng với những công nhân ngoại quốc khác đang có cùng đức tin với họ – là Cơ Đốc giáo. Tuy nhiên, việc sống theo Cơ Đốc giáo tại kinh đô thuộc linh của Mohammed không những là không phổ biến, mà còn là bất hợp pháp nữa. Dầu vậy, cặp vợ chồng này chấp nhận những nguy cơ liệu bị cầm tù, trục xuất và cái chết khả dĩ để tiếp tục trung tín thờ phượng Chúa.

Thật không có điều kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra.

Luca 8:17

Họ đã sống nhiều năm trong bình an. Tuy nhiên, một ngày kia, các nhân viên cảnh sát Saudi đến lục soát nhà họ. Họ bị bắt đem đến đồn cảnh sát để chất vấn về khuynh hướng tôn giáo của họ. Máy vi tính của họ, lúc này đang chứa thông tin để liên lạc với nhiều Cơ Đốc nhân khác tại địa phương, đã bị tịch thu. Họ lo sợ những người khác chẳng mấy chốc cũng sẽ cùng chịu chung số phận với mình.

Người chồng vẫn bị tù, nhưng người vợ được xóa án và thả ra. Cô đã nhiều lần kháng án đến các chính quyền bên ngoài để giúp xóa tội danh của chồng và đưa chồng ra khỏi tù. Cô đã nhờ cậy vào những người đứng lên bênh vực tự do. Thế nhưng các quốc gia khác vẫn không sẵn lòng can thiệp vào tình huống của cô. Chồng cô vẫn bị bỏ lại, tự hỏi không biết mình có bao giờ gặp lại vợ không. Trường hợp của họ chỉ là một trong số nhiều sự bất bớ bí mật chống lại Cơ Đốc nhân ở đất nước Hồi Giáo Saudi Arabia. Thế nhưng sự thật một ngày kia sẽ lộ ra.

Saudi Arabia là đất nước được cho biết có mức hành hình cao nhất trên thế giới. Năm 1999, Saudi Arabia chi hơn 1.000.000 Mỹ kim cho những công ty lo về quan hệ công chúng để bảo đảm giữ được bí mật những lạm dụng nhân quyền của họ. Thế nhưng họ không thể giữ bí mật được mãi. Chúng ta phải cầu nguyện để tiếng nói của những Cơ Đốc nhân trong các nhà tù ở Saudi sẽ được nghe thấy và được trả lời ngay trong đời chúng ta. Chúng ta biết khi Đấng Christ tái lâm, không một công ty quan hệ công chúng nào có thể bảo vệ họ khỏi sự đoán xét của Ngài. Nhưng còn ngày nay thì sao? Lời cầu nguyện là bước đầu tiên để tạo ra sự khác biệt. Không hề bí mật gì cả – sự chống đối đang rất mạnh mẽ. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời còn mạnh mẽ hơn. Bạn đang làm gì để kêu nài đến quyền năng của Ngài vì có những người đang ở tù?

ĐẾ QUỐC LAMĀ: BINH ĐOÀN THEBAN

Năm 286 S.C., 6.666 người trong Binh Đoàn Theban được hoàng đế Maximus truyền lệnh tiến quân đến xứ Gaul để giúp hoàng đế đánh lại những kẻ nổi loạn ở Burgundi. Mỗi chiến binh trong binh đoàn này đều là một Cơ Đốc nhân mộ đạo.

Sau khi vượt qua chặn đường gian khó băng qua dãy Alps, Maximus truyền dâng một đại tế lễ trước khi xung trận. Mỗi người trong Binh Đoàn Theban đều không chịu bắt kính với Đức Chúa Trời. Hoàng đế nổi giận trước sự bất phục tòng của họ, nên tìm cách thuyết phục bằng cách đem giết mỗi người thứ mười bằng gươm. Thế nhưng những người lính đánh thuê vẫn không chịu giảm lòng kiên quyết. Hoàng đế cố thay đổi quan điểm của họ bằng cách cho lính của mình đi trở lại qua các hàng ngũ, giết mỗi người thứ mười. Những người lính này đã chết trong hiên ngang như thể chết tại trận tiền. Nhưng cuộc tàn sát lần thứ nhì này cũng chẳng kết quả gì hơn lần đầu.

Nếu có chẳng nữa, những người lính còn lại càng cương quyết hơn bao giờ hết để kháng cự lại sau cuộc tàn sát những đồng bạn của họ. Vì không muốn chết, và theo hướng dẫn từ những sĩ quan của họ, họ thảo ra một điều khoản về lòng trung thành với hoàng đế. Họ tuyên bố rằng đức tin của họ và lòng tận hiến với Đức Chúa Trời chỉ khiến họ càng thêm trung thành với hoàng đế. Họ hy vọng điều khoản này sẽ xoa dịu cơn giận của hoàng đế, nhưng đã mang đến kết quả ngược lại. Quá tức giận, hoàng đế ra lệnh giết hết toàn bộ binh đoàn đến từ xứ Thebias.

Bất phục tòng là tội phạm nặng nhất trong quân đội. Thế nhưng, Binh Đoàn Theban không còn chọn lựa nào khác, vì bất tuân Đức Chúa Trời sẽ là một tội phạm còn lớn hơn nhiều. Con người cai trị bằng thẩm quyền. Tuy nhiên, chỉ có Đức Chúa Trời mới ban cho thẩm quyền. Kinh Thánh nêu các ví dụ về cách dân sự của Đức Chúa Trời quyết định chọn bác bỏ thẩm quyền của con người khi thẩm quyền đó xung đột với mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Hãy xem xét gương của những bà mẹ người Hêbơơ cũng như cha mẹ của Môise, từ những người đã bất tuân mạng lệnh của Pharaôn. Hãy xem Daniên và các bạn ông, là những người không chịu hầu việc thần ngoại bang. Những tấm gương của họ và tấm gương của những quân nhân gan dạ này nhắc chúng ta rằng: chúng ta có bốn phạm công nhận thẩm quyền của loài người. Thế nhưng chúng ta phải tôn kính thẩm quyền của Đức Chúa Trời trên hết. Khi các mạng lệnh của con người mâu thuẫn trực tiếp với mạng lệnh của Chúa, bạn phải xem xét đến sự liều bất phục tòng.

Nhưng
Phiero
và Giăng
trả lời
rằng:
Chính
các ông
hãy
suy xét,
trước mặt
Đức
Chúa Trời
có nên
vâng lời
các ông
hơn là
vâng lời
Đức
Chúa Trời
chẳng?

Công vq 4:19

Ngày 284

RÔMA: SEBASTIAN

Sebastian hằng ngày đều đi bộ qua các hành lang của cung điện. Anh đã làm việc chăm chỉ để kiếm được địa vị này trong ngự lâm quân, nhưng một khi đã đến Rôma anh đã kiềm chế bản thân khỏi nếp sống thờ lạy hình tượng của Lamã đế quốc. Anh chỉ muốn toàn tâm phục vụ Đấng Christ.

Khi hoàng đế Diocletian nghe về những sự kiềm chế của anh, hoàng đế chẳng quan tâm gì mấy đến thành tích phục vụ của anh. Hoàng đế đến gặp anh và phát hiện về đức tin của anh. Lúc đó, hoàng đế ra lệnh đem Sebastian ra ngoài thành và dùng tên bắn chết anh. Quân lính làm xong nhiệm vụ và bỏ mặc thi thể anh đó cho rữa ra. Chẳng bao lâu, một nhóm Cơ Đốc nhân đến chôn cất anh tử tế.

Khi họ nhắc anh lên, một người trong bọn thốt lên: “Anh còn động đậy!”

Một người khác lưu ý: “Suýt! Chúng ta hãy đưa anh đến nơi khác an toàn hơn.”

Sebastian được đưa về nhà của một người trong số đó. Anh được chữa trị và lành vết thương. Ngay khi vừa khỏe, anh lại xuất hiện ngay trước mặt hoàng đế. Một khi anh đã ném niềm hy vọng Thiên đàng, những lạc thú của thế gian này càng ít hấp dẫn anh hơn nữa.

Đĩ nhiên, hoàng đế sửng sốt khi thấy Sebastian dường như từ cõi chết trở về. Vua ra lệnh bắt Sebastian đánh anh đến chết, rồi quăng thi thể xuống mương. Thi thể anh lại được những Cơ Đốc nhân tìm ra và đem chôn trong hầm mộ.

Gian dâm. Lối nói không xứng hợp. Ăn cắp. Nói dối. Lừa gạt. Có rất nhiều Cơ Đốc nhân định nghĩa chính mình một cách độc quyền bằng những việc mà họ không làm. Đương nhiên, có vô số những việc mà Đức Chúa Trời cấm dân sự Ngài làm. Tuy nhiên, sự kiềm chế tự bản thân nó không có lợi. Sebastian không tuân đạo chỉ vì cơ sự kiềm chế của mình – nếu anh hẳn chỉ bị giết như một con người tốt mà thôi. Anh chịu tuân đạo vì đức tin thẳng thắn của mình. Tương tự, chúng ta phải kiểm chế hay kiểm giữ mình khỏi điều ác để hoàn toàn vâng giữ các mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Vâng lời. Thờ phượng. Yêu thương. Phục vụ. Hãy định nghĩa đức tin của bạn bằng chính những việc bạn làm, chứ không phải chỉ là những việc mà bạn không làm. Người ta biết đến bạn như chỉ là một con người tốt, hay vì bạn làm một con người tốt có một đức tin được tuyên bố rõ ràng?

Tôi
giữ
chân tôi
khỏi
mọi
đường tà,
để
gìn giữ
lời
của
Chúa.

Thimôn 119:101

Paul Glock đang ở trong tình trạng khó xử. Anh bị nhốt tù vì cơ những niềm tin Anabaptist của mình, và lính canh cho anh đôi chút tự do dựa trên chỗ anh hứa không trốn thoát. Anh được phép đi đem thức ăn về, sửa giầy, làm những công việc vặt, chạy những việc vặt, nhưng phải ẩn mình cho khuất mắt khi có người lạ xuất hiện, để những lãnh tụ tôn giáo sẽ không biết về sự tự do của anh.

Paul sững sốt trước sự tự do của anh. Người canh anh, là Klaus von Grafeneck, đã chứng kiến sự tuận đạo của một người Anabaptist tên Michael Sattler vào năm 1527. Chỉ là một khán giả qua đường, nhưng Glock đã bị chinh phục khi Sattler cầu nguyện thay cho anh ngay trước khi bị hành hình. Đó là chuyện hai mươi lăm năm về trước, và có lẽ Klaus đã có thiện cảm đối với những người Anabaptists bị bắt bớ cách bất công này.

Paul chẳng có gì để mất. Vợ con anh đã chết rồi; anh chỉ còn lại những anh em đồng bạn của mình tại Moravia. Nhưng Paul không chịu đầu hàng trước cám dỗ để chạy trốn. Nếu trốn thoát, Klaus người rất tốt với anh, sẽ gặp gay go lớn về pháp lý, và những người Anabaptists tương lai bị tù trong khu vực đó sẽ bị truy cứu tỉ mỉ. Paul quyết tâm làm một người biết giữ lời hứa.

Về sau, Đức Chúa Trời đã tôn trọng quyết định của Paul. Năm 1576, trận hỏa hoạn bùng ra trong lâu đài đang giam anh. Anh và một người bạn tù đã giúp dập tắt ngọn lửa và được trả tự do trước khi những lãnh đạo tôn giáo – những người cương quyết chống đối Paul – có thể thu hồi lại quyền tự do đó.

Những câu chuyện nhốt tù những người tuận đạo không phải là chuyện của những bộ phim Hollywood, nơi những nhân vật thiên tài đào những đường hầm tạo ra những lối thoát bí mật. Kế hoạch không lệ thuộc vào cách tù nhân, ⁵⁷ thoát được nguy hiểm. Trên thực tế, giống như Paul Glock, những người tuận đạo không trốn thoát, ngay cả khi họ có cơ hội để trốn. Những câu chuyện của họ nói về việc quy mọi tình huống về làm vinh hiển Đức Chúa Trời, bất chấp hoàn cảnh của họ có ra sao đi nữa. Hãy xem các Phaolô và Sila hướng dẫn người cai tù và gia đình của ông về với Đấng Christ vì họ đã chọn không trốn ra khỏi tù. Bạn có đang ám ảnh với việc tìm lối thoát ra khỏi những rắc rối hoạn nạn của mình không? Điều gì xảy ra nếu bạn đang ở chính xác tại nơi mà Chúa muốn bạn ở? Có lẽ Chúa muốn bạn chịu đựng thay vì đi trốn.

Đoạn, người để lao mời hai người lên nhà mình, đặt bàn, và người với cả nhà mình đều mừng rỡ vì đã tin Đức Chúa Trời.

Công vụ 16:34

Ngày 286

PAKISTAN: SHERAZ

Sức mạnh của bức thư không ra từ dòng chữ của nó: "Ngưng giảng đạo cho người Hồi Giáo." Chính phương cách gửi thư đã tạo ra một tác động lớn hơn nhiều; bức thư được gắn vào thân thể đẫm máu của một sinh viên trường Kinh Thánh tên là Sheraz. Bức thư lần thi thể của Sheraz được vứt trước cổng Hội Thánh của anh gần Lahore, Pakistan.

Trước đó Sheraz đã không làm theo lời khuyên trong bức thư. Đi đến đâu anh cũng giảng về tình yêu của một Cứu Chúa chịu chết thay tội lỗi anh. Anh đã giảng cho những công nhân trong công xưởng nơi anh đang làm việc, cho trường Kinh Thánh của anh, và cho chính gia đình anh.

Một tuần trước đó, khi Sheraz đang làm việc trong công xưởng để phụ giúp cha mẹ và ba cô em gái thì anh đã thảo luận với một số công nhân Hồi Giáo. Họ nổi giận, và các công nhân khác báo cáo lại cuộc tranh luận nảy lửa đó. Đó là lần cuối cùng có người nhìn thấy Sheraz còn sống.

Sheraz trước đó đã biết về nguy cơ này. Nhiều người khác tại Pakistan đã bị giết vì cơ chia sẻ đức tin của họ. Có người bị kết tội phạm thượng và bị nhốt trong tù. Nhưng sứ điệp Tin Lành quá tốt đẹp. Và Sheraz không thể chỉ giữ riêng cho mình.

Các thành viên trong Hội Thánh của anh cũng sẽ không nghe theo lời khuyên của lá thư kia. Họ tiếp tục giảng cho người Hồi Giáo, đem tình yêu của Chúa Giêxu đến cho những người đang làm nô lệ cho thù ghét và sợ hãi của Hồi Giáo. Họ cũng biết về những nguy cơ này, nhưng họ đã tiếp tục và sẽ tiếp tục, cho dầu họ phải noi theo gương của Sheraz.

Lời làm chứng hữu hiệu nhất chính là lời làm chứng thành thật. Chúng ta không buộc phải học thuộc lòng ý nghĩa thần học của sự chuộc tội thì mới nói được cho người khác biết rằng Chúa Giêxu đã tạo ra sự khác biệt trong đời sống mình. Tất cả những gì Chúa Giêxu yêu cầu chính là chúng ta làm chứng những gì mình đã thấy đã nghe bằng chính đôi mắt và đôi tay mình. Kinh nghiệm của bản thân chúng ta là lập luận mạnh mẽ nhất cho đức tin nơi Đức Chúa Giêxu Christ. Không ai có thể bác bỏ được kinh nghiệm đó, vì kinh nghiệm đó đã xảy ra cho chúng ta. Bạn có lưỡng lự chia sẻ đức tin mình không? Bạn có sợ mình sẽ nói trật hoặc bị bí trước câu hỏi của người khác? Hãy cứ nói những gì bạn biết là chân thật. Kinh nghiệm cá nhân của bạn sẽ khiến bạn trở thành một nhân chứng chuyên nghiệp để bình vực cho Cơ Đốc giáo.

Vì,
về phần
chúng tôi,
không
có thể
chẳng
nói về
những
điều mình
đã
thấy
và nghe.

Công vụ 4:20



Ngày 287

**Đức Chúa Giê-xu nói chúng ta phải đi.
Ngài không hề bảo chúng ta sẽ trở về.**

VÔ DANH

"Tên tôi có trong danh sách không?" Câu hỏi này có trong đầu của mỗi Cơ Đốc nhân tại Jeddah, Saudi Arabia, sau khi cảnh sát tôn giáo lục soát nhà một Cơ Đốc nhân và tịch thu máy vi tính cá nhân có thông tin về các Cơ Đốc nhân trong vùng. "Liệu có phải tiếp theo họ sẽ gõ cửa nhà tôi không?"

Prabbu Isaac là người đầu tiên đón tiếp cuộc viếng thăm từ mutawa, hay cảnh sát tôn giáo. Isaac là công dân Ấn Độ, nhưng tại Saudi Arabia, quảng bá bất kỳ một đạo nào ngoại trừ Hồi Giáo đều là bất hợp pháp. Ngay cả trưng bày một cây thập tự cũng là tội phạm. Cảnh sát tôn giáo lo ngại khi được báo cáo rằng các công dân Saudi đã tiếp xúc với các Cơ Đốc nhân. Họ không chịu để cho Isaac liên lạc với lãnh sự của nước ông, bất chấp những quy định của luật pháp quốc tế. Cảnh sát cũng chất vấn vợ ông và cảnh cáo cô không được liên hệ với bên ngoài.

Rồi một tín hữu nữa, là Eskinder Menghis, bị bắt giữ sau khi tên anh bị tìm thấy trong computer của Isaac. Wilfredo Caliuag là người kế tiếp. Ít lâu sau khi bị bắt giữ, Caliuag được gửi đến nhà thương, được báo cáo lại là để chữa trị "say nắng." Tuy nhiên, khách đến thăm cho biết thân thể của Caliuag bị bầm dập và tơi tả, dường như đã bị cảnh sát đánh đập.

Saudi Arabia đóng cửa đối với Tin Lành, nhưng những Cơ Đốc nhân can đảm làm việc tại đất nước Hồi Giáo này đang bắt đầu gieo ra những hạt giống đức tin trong những người bạn và bạn cùng làm việc. Công tác thật khó khăn, và những nguy cơ rất lớn. Nhưng Tin Lành đang tiến bộ tại đất nước này.

Những Cơ Đốc nhân tại Saudi Arabia sợ tên mình sẽ có trên danh sách đền áp của cảnh sát tôn giáo. Nhưng trước khi computer của họ bị tịch thu và trước khi tên của họ được liệt kê thành những mục tiêu, tên họ đã xuất hiện trên một danh sách khác, quan trọng hơn nhiều. Kinh Thánh dạy rằng có một "Sách Sự Sống" trên Thiên đàng liệt kê hết tên này đến tên kia của các tín hữu. Những người có tên được viết trong Sách Sự Sống sẽ được cứu. Những người không có tên trên sách đó sẽ bị hư mất đời đời. Nếu bạn đã tiếp nhận Đức Chúa Giê-xu Christ làm Cứu Chúa, hãy để tên bạn bị đánh dấu bởi mọi hình thức chống đối mà đừng sợ hãi. Trên hết và điều quan trọng nhất, tên của bạn đã được liệt kê cùng với Đấng Christ chưa?

Ta sẽ không xóa tên người khỏi sách sự sống và sẽ nhận danh người trước mặt Cha ta, cùng trước mặt các thiên sứ Ngài.

Khải Huyền 3:5

AFGHANISTAN: NHÂN VIÊN CỨU TRỢ NGOẠI QUỐC

Taliban. Tên gọi của chính quyền Hồi Giáo cực đoan ở Afghanistan giờ đây đã nổi tiếng trên khắp thế giới. Sống theo Cơ Đốc giáo luôn luôn là một tội phạm tại quốc gia tàn ác đang nằm dưới quyền Taliban này.

Chính quyền Afghan quyết định, họ không muốn bọn trẻ con này. Họ muốn cha của chúng. Bọn trẻ được xem như đã được dạy về Cơ Đốc giáo và do đó bị bắt giữ. Những nhóm người ngoại quốc được phép vào quốc gia này để phân phát viện trợ nhân đạo cũng chính là người đã đem các quyển sách và tài liệu Cơ Đốc vào. Tại nhiều quốc gia, viện trợ nhân đạo là cánh cửa mở duy nhất cho Tin Lành. Tuy nhiên, chính quyền nhanh chóng bắt giữ các tài liệu.

Chính quyền quyết định rằng trẻ em sẽ không bị quy tội tiếp xúc với sự dạy dỗ này. Cha mẹ của chúng đã không hướng dẫn và chăm sóc cho bọn chúng. Phó thủ tướng của Taliban đã nói để quảng bá đức hạnh và ngăn cản tệ nạn này: "Những vụ bắt giữ sẽ làm bài học cho những bậc cha mẹ để họ phải canh chừng con cái và biết chúng đang làm gì."

Những nhận định của quan chức đã xuất hiện sau khi tám nhân sự cứu trợ ngoại quốc bị bắt giữ vào tháng 8 năm 2001 cùng với rất nhiều người Afghans cộng tác với các tổ chức Cơ Đốc. Còn trong tháng 11 năm 2001, những người ngoại quốc đã bị xét xử về việc giảng Đức Chúa Giêsu Christ cho người Hồi Giáo, một tội có thể đem lại án tử hình. Những nhân sự người Afghan đang đối diện với cơ hội để quay lại Hồi Giáo. Thế nhưng họ sẽ bị xét xử như những kẻ bội đạo nếu không chịu trở về. Họ cũng đối diện với án tử hình.

Ít nhất có hai nhân sự là những Cơ Đốc nhân người Hoa Kỳ, và câu chuyện về sự trừng phạt bất công dường như là một thảm họa. Tuy nhiên, điều dường như là một thảm kịch thực sự lại có thể góp phần vào những mục đích lớn lao hơn của Chúa. Cứ hãy nhìn xem cuộc đời của Chúa Giêsu đi. Ngoài bề mặt, sự chết của Đấng Christ có vẻ như là điều tệ hại nhất có thể diễn ra. Chức vụ Ngài có vẻ như đã chấm dứt. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời dùng hình phạt bất công của Chúa Giêsu để đem lại sự cứu rỗi cho chúng ta. Cũng vậy, sự kiện những nhân viên này sẵn lòng chịu án tử hình để đem Tin Lành đến cho người khác đã được nghe đến trên khắp thế giới, đem nhiều người đến tin nơi Đấng Christ và thôi thúc nhiều tín hữu khác. Bạn có đang chịu khổ trong những hoàn cảnh bất công không? Đó chính là một điều đặc biệt của Đức Chúa Trời.

Bởi
sự
sửa phạt
người
chịu
chúng ta
được
bình
an.

Êsai 53:5

Con chó lao lên phía trước, giật phăng dây buộc cổ, hàm răng hung ác nhe ra. "Tấn công!" chủ của nó, đại úy gác tù Nudnii, hét lên.

Người tù Cơ Đốc tên Shenia Komarov kêu lên: "Lạy Chúa, xin thương xót con!" Anh biết những con chó gác tù hung dữ đã giết chết rất nhiều tù nhân, và anh cầu nguyện để Chúa cứu mình.

Con chó chặn cửa Đức to lớn ào tới anh nhưng đột nhiên dừng lại. Nó cúi xuống trong sợ hãi, không chịu cắn Cơ Đốc nhân này. Nudnii ra lệnh cho con chó tiến lên và thậm chí còn đánh nó nữa, nhưng nó vẫn không chịu tấn công Komarov.

Những tù nhân hầu như chẳng được cho thứ gì để ăn, và khi Komarov nhũn nhặn xin thêm một ít thức ăn, lời yêu cầu của anh đã khiến cho Nudnii nổi thịnh nộ.

Vài ngày sau, Komarov cầu nguyện: "Lạy Chúa, con đã đói, bị khinh bỉ và buồn bã đến tận cùng. Xin Ngài chấm dứt cho con mọi chuyện. Nguyện cho con chết và tìm được sự an nghỉ, nếu không xin làm phép lạ như Ngài đã làm cho Êli."

Ngay tức khắc, Nudnii xuất hiện nhanh chóng – đầu vậy, lần này không có con chó. Komarov nghĩ Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu nguyện và anh sắp chết. Thay vào đó, chỉ huy toán lính canh đưa Cơ Đốc nhân này vào bếp, tại đó đưa cho anh tô súp và bánh mì. Anh ta cũng cho những tù nhân Cơ Đốc khác thức ăn nữa.

Nudnii nói với Cơ Đốc nhân này: "Xin tha lỗi cho tôi vì việc thả chó tấn công anh. Điều này giờ đang dần vật tôi."

Komarov đã tha thứ cho người lính và cảm tạ Chúa về phép lạ của Ngài.

Rất nhiều người có thể thuật lại câu chuyện của Daniên và hang sư tử. Những hoàn cảnh gian nguy nhất của họ tương tự với số phận đầy đau đớn mà Daniên lẽ ra phải chịu trong tay của kẻ ác. Câu chuyện của Daniên là một câu chuyện chiến thắng. Ông đã nổi bật lên trên những hoàn cảnh khủng khiếp của mình vì ông tin cậy Chúa cứu mình. Cũng vậy, có thể chúng ta được đặt trong nhiều hoàn cảnh – một vài Hội Thánh thậm chí còn đe dọa đến tính mạng – mà chúng nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng ta. Chúa có thể giải cứu chúng ta khỏi thực trạng kinh khiếp của chúng ta để ban cho chúng ta bình an của Ngài. Chúng ta phải hoàn toàn tin cậy Ngài giải quyết "hang" các nan đề của chúng ta. Bạn đối diện với tình huống đầy đe dọa nào? Hãy cầu xin Chúa ban cho bạn ý thức về sự hiện diện quan phòng của Ngài. Hãy tin cậy Ngài giải cứu bạn bình an qua những thử thách của bạn.

Đức

Chúa Trời
tôi đã sai
thiên sứ
Ngài, và bị
miệng các
sư tử, nên
chúng nó
không làm
hại chi đến
tôi, bởi tôi
đã được
nhận là vô
tội trước
mặt Ngài.
Hỡi vua,
đối với vua
cũng vậy,
tôi chẳng
từng làm
hại gì.

Banlưu 6:22

Dòng nước lạnh phun lên trên đám đông đứng trước một ngôi đền Hồi Giáo tại làng quê Indonesia. Những chiến binh Jihad (thánh chiến) đeo súng, trùm khăn trắng vây quanh địa điểm này. Việc tẩy rửa theo nghi thức là một sự chuẩn bị bắt buộc cho nhóm người cải đạo theo Hồi Giáo. Đám đông biết họ sẽ phải cải đạo bằng không sẽ bị bắn hoặc bị chặt đầu ngay tức khắc.

Cô gái trẻ này khóc vì đức tin của mình, vì hình dung việc tẩy rửa theo nghi thức sẽ đảo ngược đức tin của mình. Cô không biết rằng đức tin của cô nơi Đấng Christ là ở trong linh hồn mình bất chấp điều gì có xảy đến cho thân thể cô đi nữa. Cô cũng khóc vì sợ, vì biết mình sẽ bị bắt bớ, cùng với toàn bộ những người nam, người nữ và trẻ em trong nhóm. Bắt bớ bắt buộc là hành động cuối cùng của họ để theo một tôn giáo mới. Cô không cần tôn giáo mới, và cô kêu cầu cùng Đức Chúa Trời. Indonesia ngày trước thường là nơi trú ẩn khoan dung. Dầu đất nước này là quê hương cho nhiều người Hồi Giáo hơn bất kỳ nơi nào khác trên thế giới, tại đây ngày trước vốn ít có rắc rối. Người Hồi Giáo, Cơ Đốc giáo và Phật giáo đã sống bên cạnh nhau, làm việc với nhau và ít hằn thù nhau.

Điều đó đã thay đổi. Những người Hồi Giáo cực đoan đã đẩy đất nước vào thánh chiến, và mỗi Cơ Đốc nhân đã trở thành cái bia. Nhiều người đã đọc bài tin điều Hồi Giáo chỉ cốt để cứu mạng; thế nhưng trong lòng họ, họ kêu cầu với Chúa, biết rằng chỉ một mình Ngài mới có thể ban sự cứu rỗi.

Nhiều người nỗ lực thay đổi chúng ta từ bên ngoài vào. Nhưng chỉ Đức Chúa Trời mới có thể thay đổi chúng ta – từ bên trong ra. Trước khi đến với Đấng Christ, chúng ta thường cố làm cho ăn khớp vào các tiêu chuẩn của thế gian dành cho đời sống của mình và không cợn nhìn thấy được con người thật của mình. Chúng ta bị ép buộc trở thành những con người mà chẳng bao giờ đúng thật là con người của mình cả. Tuy nhiên, một khi Đức Chúa Trời đã thay đổi con người từ bên trong ra, họ được thay đổi mãi mãi. Không thể chuyển chúng ta đi đâu nữa. Không thể thay đổi chúng ta trở về con người cũ của mình. Giống như cô gái trong câu chuyện này đã khám phá ra, người khác có thể ảnh hưởng đến chúng ta và kiểm soát ở mức độ nào đó trên chúng ta. Nhưng họ không bao giờ có thể thay đổi chúng ta được như Đấng Christ đã thay đổi chúng ta rồi. Bạn đã kinh nghiệm "sự thay đổi" mà Kinh Thánh dạy chưa?

Quả thật, ta nói cùng các người, nếu các người không đổi lại... thì chẳng được vào Thiên đàng đâu.

Math 9:3

Trên đường về Emaút, Cứu Chúa phục sinh đã bước đi với hai môn đồ, trò chuyện với họ về những biến cố mới xảy ra tại Giêrusalem. Dầu họ không nhận ra Ngài, Ngài vẫn nói chuyện với họ về kế hoạch của Đức Chúa Trời dành cho Đấng Mêsia. Khi đến thành của họ rồi, Chúa Giêxu hành động như thể Ngài muốn đi xa hơn. Vì sao vậy? Không phải Ngài muốn cứ ở lại để tiếp tục cuộc đối thoại sao?

Đối với Piott, một tín hữu người Nga, những hành động của Chúa Giêxu bày tỏ ra tính lịch sự. Ngài không muốn ở lại trừ khi những người kia thực sự muốn Ngài ở lại. Piott đã thấy những người Cộng sản tràn vào đất nước mình. Cảnh sát ủa vào nhà của dân chúng bất kỳ lúc nào họ muốn. Cuối cùng, một Cơ Đốc nhân đã chia sẻ cho Piott câu chuyện về Cứu Chúa nhẹ nhàng gõ lòng anh, chờ đợi được mời vào. Piott có ấn tượng mạnh với Chúa Giêxu dịu dàng này và đã sẵn lòng mở cửa. Chúa Giêxu đã trở thành Cứu Chúa và Chúa của Piott.

Piott biết ý nghĩa của sự hoán cải. Anh đã được thay đổi. Chúa sai anh đến làm một nhân sự trong Hội Thánh thầm lặng. Tại đây, anh học hỏi từ tấm gương của những người khác. Những Cơ Đốc nhân đã tăng trưởng đã chỉ cho anh cách để phát triển lời chứng và vận dụng đức tin mình. Chẳng bao lâu, Piott đã thực hiện vô số chuyến đi chuyển lên văn phẩm Cơ Đốc vào nước Nga. Anh ngày càng dạn dĩ hơn. Anh đã được thôi thúc để không những chỉ trở thành một môn đồ, mà còn là một người đào tạo môn đồ, dắt đem nhiều người khác về với Đấng Christ.

Cuối cùng, anh bị bắt và nhốt tù. Không ai biết chuyện gì xảy ra cho anh.

Mục sư người Romania Richard Wurmbrand có lần nói: "Chúng tôi không bao dừng tại chỗ chinh phục linh hồn về cho Đấng Christ. Tới đó, chúng tôi chỉ mới làm một nửa công tác. Mỗi linh hồn được chinh phục về cho Đấng Christ phải được biến nên một người chinh phục linh hồn. Người Nga không chỉ hoán cải, mà họ còn trở thành 'những giáo sĩ' trong Hội Thánh thầm lặng. Họ coi thường hiểm nguy và dám làm vì Đấng Christ...." Một người như Piott làm sao tăng trưởng từ chỗ được cứu đến chỗ cứu người khác? Như đã có người chỉ cho Piott cách để trở thành Cơ Đốc nhân thế nào, thì cũng đã có người chỉ cho anh cách để lớn lên trong đức tin. Người ta phải được chỉ cho biết cách để ngày càng trở nên giống Đấng Christ hơn. Đức tin đang lớn lên của bạn có phải là tấm gương cho người khác không? Đức Chúa Trời kêu gọi bạn làm một môn đồ cũng như làm một người đào tạo môn đồ.

Hãy
tấn tới
trong
ân điển
và
trong sự
thông biết
Chúa
và
Cứu Chúa
chúng ta
là Đức
Chúa
Giêxu
Christ.

H. Phlorid 3:18

Trước khi chiếc phi cơ nhỏ của họ đâm xuống hòn đảo cô lập Cuba, Tom và viên phi công của anh đã có nhiều tháng bận rộn thả các truyền đạo đơn xuống, không hề biết liệu dân Cuba có đáp ứng hay không. Giờ đây khi bị kết án hai mươi bốn năm ở trong Nhà Tù Combinado del Este, Tom đã nghe câu chuyện trực tiếp về tình trạng của Hội Thánh Cuba. Hội Thánh rất sống động!

Anh cảm thấy mình có đặc ân được ở tù với rất nhiều Cơ Đốc nhân anh được gặp. Tuy nhiên, đại úy Santos quyết định bỏ anh vào xà lim ướp lạnh. Giờ đây, quả là một cuộc tranh đấu để cứu tích cực giữ cho trái tim của anh đừng ngày càng lạnh theo xà lim.

Không thể ngủ. Vì sàn quá lạnh. Sự nghỉ ngơi duy nhất anh có được chính là đứng cách bức tường bê tông một bước chân rồi tựa trán vào tường.

Đang khi anh tranh chiến trong tâm trí để chống lại việc đầu hàng, anh hát những bài thánh ca và các đoản khúc. Anh tập trung toàn bộ sức mạnh của mình và nhắm vào sức mạnh của anh em mình trong tù. Họ đã khích lệ anh và bảo rằng họ đang cầu nguyện cho anh. Anh cũng dựa vào rất nhiều lời chứng đầy thôi thúc còn nhớ được từ quyển sách mẹ đã cho hồi thiếu niên.

Tom đã có thể sống sót qua thời gian khó khăn đó nhờ tình đồng đội có được nhờ nhớ lại quyển sách ấy. Nhan đề của quyển sách? Foxe's Book of Martyrs (Tác Phẩm Về Những Người Tuân Đạo Của Foxe).

Khi những người khác đã trải qua những thử thách tương tự trước chúng ta, bằng cách nào đó người ấy sẽ khiến việc chúng ta chịu đựng trở nên dễ dàng hơn. Điều đó được gọi là sức mạnh của một câu chuyện cá nhân. Đọc kinh nghiệm của người khác giúp chúng ta đặt tình huống của mình vào đúng góc cạnh của nó. Nhiều lúc, chúng ta có thể thấy mình cũng đang ở trong những kiểu biệt giam riêng của mình giống như Tom. Có thể chúng ta đang đơn độc trải qua một hoàn cảnh nào đó. Trong những lúc cô đơn này, những bạn đồng hành tốt nhất chúng ta có được chính là những câu chuyện về Cơ Đốc nhân dạn dĩ khác. Những người tuân đạo và các bản tiểu sử của Cơ Đốc nhân khác có thể trấn an, khích lệ, và thách thức chúng ta giống y như những người bạn bằng xương bằng thịt. Bạn có đang trải qua hoạn nạn không? Hãy làm dịu cô đơn của bạn bằng những câu chuyện kể về những anh chị em Cơ Đốc nhân của mình. Hãy rút ra sức mạnh cho hôm nay và hy vọng cho ngày mai.

Thế
thì,
anh em
hãy
dùng
lời
đó
mà
yên ủi
nhau.

L.Tósalónica

4:18

Thêm Giáo Sĩ Tốt Cùng Khác Nữa

Ngày 295

ẤN ĐỘ: AMY CARMICHAEL

Ngày 24 tháng 10 năm 1931, Amy Carmichael cầu nguyện: "Lạy Đức Chúa Trời, xin đấng con bất kỳ điều gì Ngài muốn. Xin làm bất kỳ điều gì để giúp con hầu việc Ngài tốt hơn." Làm giáo sĩ cho người Ấn Độ và là người mẹ cho rất nhiều trẻ em Ấn Độ mà bà đã cứu khỏi nạn mãi dâm tại những ngôi đền ngoại giáo, Amy đã quen cầu nguyện và tin cậy để phó thác kết quả cho Chúa.

Rồi tiếp đó trong ngày, bà bị ngã, trật mắt cá và gãy chân. Vì những biến chứng, Amy bị tàn tật vô phương chữa và sống gần hai mươi năm kế tiếp ở yên trong phòng.

Nhưng Amy không phí thì giờ lo nghĩ đến hoàn cảnh mình. Bà tập trung sức lực trở lại để viết sách và khích lệ các tín đồ trên khắp thế giới. Bà đã gửi hàng ngàn bức thư từ giường của mình, viết mười ba tác phẩm, và viết những bài thơ rất hay.

Người không có vết thương nào sao?

Không có vết thương? Không vết sẹo?

Thế nhưng, đây tớ sẽ giống như Chủ,

Và những bàn chân bị đâm bước theo Ta;

Nhưng nếu bàn chân người còn nguyên lành: liệu có bước được theo ta trên đường xa

Hỡi kẻ không có vết thương cũng không có vết sẹo?

Trích từ Mountain Breezes của Amy Carmichael. Bản quyền 1999, The Dohnavur Fellowship. Xuất bản bởi Christian Literature Crusade, Fort Washington, PA. Đã được phép sử dụng.

Amy đã tàn tật, thế nhưng những vết thương đem bà đến gần Chúa hơn. Bà bước đi trong mối tương giao ngọt ngào với Cứu Chúa và được hiểu Ngài rõ hơn nhờ vết sẹo của bà. Những người đã trải qua một thảm kịch thì liên hệ với nhau và cảm thấy có một mối ràng buộc ngay tức khắc. Những người xuất phát từ một gia đình ly dị liên hệ với nhau theo cách mà người khác không có được. Điều này cũng đúng đối với Đấng Christ. Khi chúng ta chịu khổ, chúng ta bắt đầu liên hệ với Chúa Giêxu trên một bình diện hoàn toàn khác. Chúng ta cảm biết Ngài biết những vết thương của chúng ta, và bằng cách nào đó chúng ta cảm nhận nhiều hơn về những vết thương của Ngài. Những vết thương của bạn dạy bạn biết điều gì về Chúa Giêxu? Bạn có đang để cho chúng ta bước vào mối quan hệ mật thiết hơn không?

Đức
Chúa
Trời
dùng sự
hoạn nạn
mà cứu
kẻ bị
hoạn nạn,
và nhờ
sự hà hiệp
mà
mở lối tai
của
người.

Gióp 36:15

Còn lại một mình trong xà lim ngấm dưới đất, mục sư phàn nàn với Đức Chúa Trời: "Ngài phán Ngài ban mặt trời và mưa cho cả tốt lẫn kẻ xấu. Vậy thì đây là gì? Con là người tốt hay xấu?"

Chúa phán điều này với lòng ông: "Người lại hoàn toàn khác hẳn – một con cái của Đức Chúa Trời. Con cái Đức Chúa Trời không trông chờ mặt trời và mưa. Người đó sẽ là kẻ ban cho mặt trời. Người là sự sáng trong thế giới tối tăm, vì vậy hãy chiếu sáng. Thay vì than phiền về những điều người không có, tại sao người không ban cho? Còn rất nhiều linh hồn quanh người trong các xà lim khác."

Mục sư WurmbRAND cầu nguyện: "Con sẽ phải đem người khác đến với sự cứu rỗi bằng cách nào khi con ngồi một mình trong xà lim?"

"Hãy tự người nghĩ cho ra."

Richard WurmbRAND bấy giờ nảy ra một ý và gõ lên các vách tường. Và ông đã nghe những tiếng gõ đáp lại. Lúc đó, ông tiếp tục dạy cho những tù nhân ở mỗi bên vách xà lim biết tín hiệu Morse. Cuối cùng, họ đã có thể liên lạc với nhau một cách hữu hiệu. và Richard bắt đầu giảng Tin Lành. Đến lượt những người khác lại làm y như vậy cho những ở cách xà lim kế cận mình.

Thái độ mới của ông đã để cho Đức Chúa Trời biến một tình huống có vẻ như tuyệt vọng trở thành một phương pháp hữu hiệu truyền bá Tin Lành khắp nhà tù.

Nhiều năm sau, Richard nghe có người làm chứng rằng trong một nhà tù tại Romania, tù nhân ở xà lim kế cận đã đem người ấy về với Đấng Christ bằng cách gõ vào vách tường.

Đối diện với sự thật có thể là một công tác khó khăn. Khi mục sư WurmbRAND đánh giá tình huống của mình, sự thật trông không tốt đẹp chút nào. Tuy nhiên, những sự chịu khổ của ông thực sự đã đưa ông đến một khám phá mới. Ông nhận ra thái độ của con người quan trọng hơn sự thật. Được vũ trang bằng thái độ của niềm hy vọng tươi mới, ông bắt đầu đánh giá lại những sự thật. Ông không thể nói. Thế nhưng ông có thể gõ tín hiệu Morse. Ông thậm chí còn có thể chia sẻ Tin Lành – tình yêu thương chân thật của ông. Khi gặp hoàn cảnh bất lợi, chúng ta phải chú ý đến những thái độ của mình. Chúng ta nên chuẩn bị để chịu khổ, cũng như Đấng Christ đã chuẩn bị sẵn vậy. Thế nhưng chúng ta phải xác định rằng hoạn nạn ấy không đánh bại chúng ta. Chúng ta sẽ vượt qua. Có phải vậy chứ? Hay nhiều hơn đến những sự thực? Hay bạn là một con người có đức tin?

Vậy,
vì
Đấng
Christ
đã
chịu khổ
trong
xác thịt,
thì
anh em
cũng phải
lấy ý đó
làm
giáp trụ.

I.Phiêrô 4:1

Anh Da là một đảng viên Cộng sản trung thành tại Bắc Việt Nam khi anh lái máy nghe những chương trình Cơ Đốc trên đài phát thanh sóng ngắn của mình. Thoạt đầu, anh bác bỏ những ý kiến như là sự mê tín ngu dại, nhưng sau hai tháng lắng nghe, anh không còn chống cự Đấng Christ được nữa. Anh rất phấn khởi về tình yêu của mình đối với Chúa, và dường như tình yêu ấy tràn ngập lòng anh. Chẳng bao lâu, anh đã chinh phục rất nhiều người hàng xóm của mình về cho Đấng Christ.

Nhưng niềm phấn khởi của anh thật ngắn ngủi. Ngày 29 tháng 12 năm 1998, cảnh sát Việt Nam tức giận trước những hoạt động truyền giảng của anh Da, đã đến lục soát nhà anh và dí súng dẫn anh ra khỏi nhà. Vợ và bốn con của anh chỉ còn nước nhìn theo khi anh bị dẫn đến trại tù.

Trong một trại lao động dựng lên sơ sài, Da bị buộc lao động trong một xưởng gạch. Mỗi ngày đồng nghĩa phải gánh hai ngàn viên gạch. Nếu không đạt chỉ tiêu, anh bị đánh đập tàn nhẫn. Ngay khi nghĩ mình không còn lao động thêm được nữa, anh đã được thả ra vào ngày 15 tháng 10 năm 2000.

Vẫn bị quản thúc tại nhà, Da một lần nữa lại được lệnh ngừng chia sẻ đức tin của anh. Người ta bảo anh: "Anh vừa mới ra khỏi trại lao động. Anh có muốn trở lại đó không? Hãy suy nghĩ cho cẩn thận."

Nhưng Da đã cam kết để "lao động yêu thương" vì Đức Chúa Trời, và anh tiếp tục công tác chia sẻ Đấng Christ với những người quanh mình. Không một công việc lao động thuộc thể nào ngăn được anh – kể cả gánh hai ngàn viên gạch mỗi ngày.

Rất ít người chịu thừa nhận họ yêu việc đi làm mỗi ngày. Đối với một số người, làm việc là một điều xấu tất yếu. Tuy nhiên, những người lao động đang khi làm chứng nhân của Đức Chúa Trời lại có lối suy nghĩ hoàn toàn khác. Công việc của Đức Chúa Trời không bao giờ là công việc buồn tẻ. Chúng ta luôn luôn tranh thủ thời gian, không ngừng lao động để phát triển Tin Lành ở khắp mọi nơi. Ngài ban sức lực chúng ta cần cho công tác trong tay và sức chịu đựng khi gặp lúc gian nan. Vì sao Cơ Đốc nhân lao động chăm chỉ chịu khó đường ấy? Có phải để lãnh lương? Có phải vì những khoản tiền thưởng, vì bổng lộc, hay vì những lợi ích khác? Không! Tình yêu thôi thúc chúng ta dâng mọi sự mình có để hầu việc Chúa. Nếu yêu Đấng Christ, bạn sẽ sung sướng làm việc cho Ngài. Hôm nay, Ngài kêu gọi bạn làm gì để hầu việc Ngài?

Vì trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi nhớ mãi về công việc của đức tin anh em, công lao của lòng yêu thương anh em, sự bền đỗ về sự trông cậy của anh em trong Đức Chúa Giê-xu Christ chúng ta.

1.Têsalônica 1:3

Ngày 298

BẮC TRIỀU TIÊN: MỘT GIÁO SĨ ĐƯỢC MỜI ĐẾN

Khi cậu bé trong khách sạn cuối cùng nhận ra vị du khách "thương gia," cậu chạy đến nắm chặt bàn tay ông. Du khách đẩy ngạc nhiên này cố rút tay lại nhưng đã nhanh chóng nhận thấy cậu bé đang âm thầm dùng ngón tay làm dấu thập tự trên lòng bàn tay mình. Người đàn ông này, là một giáo sĩ đã cầu nguyện để được tiếp xúc với Hội Thánh, nhìn xuống khuôn mặt của cậu bé gầy như chiếc giá treo áo và lập tức hiểu ra sứ điệp: "Hội Thánh vẫn sống tại Bắc Triều Tiên!"

Đức
Chúa
Trời
tôi sẽ
làm cho
đầy đủ
mọi sự
cần dùng
của anh em
y theo sự
giàu có
của Ngài
ở nơi
vinh hiển
trong
Đức
Chúa
Giê-xu
Christ.

Hôm sau, giáo sĩ đã âm thầm gặp gỡ cậu bé. Ông biết cha cậu là Cơ Đốc nhân đã bị nhốt tù nhiều năm trước. Gia đình cậu chịu khổ rất nhiều dưới tay chính quyền tàn bạo và đã phải đi xin lương thực cốt để được sống còn. Giờ đây vì gặp hạn hán, dân chúng ở mọi nơi đang chết dần vì suy dinh dưỡng nghiêm trọng.

Khi giáo sĩ hỏi mình có thể làm gì, ông nghĩ chắc chắn cậu bé sẽ yêu cầu lương thực cho gia đình. Nhưng cậu bé yêu cầu ông chỉ bốn điều: Nhận lấy tiền phân mười mà cậu để dành suốt nhiều năm qua, làm báp-têm cho cậu, ban Tiệc Thánh cho cậu, và cho cậu một quyển Kinh Thánh tốt hơn.

Người đàn ông này đã cảm động rơi nước mắt khi nhận thấy sự khôn ngoan của cậu bé. Sự giúp đỡ vật chất chỉ giúp cậu được một hai ngày, rồi cậu lại rơi vào cùng một tình trạng nan giải như cũ. Sự giúp đỡ thuộc linh sẽ chuẩn bị cậu cho cõi đời đời.

Phillip 4:19

Thiếu thứ gì đó và cần thứ gì đó là hai điều hoàn toàn khác nhau đối với rất nhiều người. Những gì họ muốn lại không phải thứ họ cần. Thế nhưng thứ họ cần nhất lại không phải là thứ họ muốn có. Đây là lý do vì sao rất nhiều người thất vọng. Cậu bé trong câu chuyện dạy chúng ta biết điều gì sẽ xảy ra khi toàn bộ những thứ chúng ta muốn được thu xếp với mọi thứ chúng ta cần. Cậu đã thu xếp đúng. Cậu muốn chính thứ mình cần nhất: Đức Chúa Giê-xu Christ. Khi mọi thứ bạn muốn chính là mọi thứ bạn cần, bạn sẽ thấy rất thỏa mãn. Bạn có thể nói mình muốn tiền, nhưng sẽ nhanh chóng thấy tiền chỉ đáp ứng được một số nhu cầu mà thôi. Bạn có thể bảo mình cần tiền, nhưng chẳng mấy chốc sẽ muốn thêm nhiều thứ khác nữa. Chỉ có Chúa Giê-xu mới có thể thỏa mãn đồng thời những thứ bạn muốn lẫn những thứ bạn cần.

"Tôi sẽ không chạy trốn. Tôi sẵn sàng đứng lại."

Saratu Turundu ba mươi lăm tuổi và còn sống độc thân. Cô rất yêu trẻ em và hết sức muốn có con của mình, nhưng Chúa không nhậm lời cầu nguyện của cô. Saratu chọn dâng mình cho Chúa và Hội Thánh. Cô tiếp nhận gia đình Hội Thánh của mình bằng cả tấm lòng và đã đặc biệt yêu thích dạy Trường Chúa Nhật. Giao tiếp với các em và có cơ hội để tỏ cho các em biết con đường đến với Đấng Christ đã khiến Saratu tràn đầy niềm vui mừng không thể tưởng nổi. Cô biết mình không bao giờ hạnh phúc được nếu không có Đấng Christ.

Nhưng những người Hồi Giáo cuồng tín đang thống trị thành phố Kaduna, Nigeria, của cô đã bắt đầu bắt bớ các Cơ Đốc nhân. Cô nghe nhiều câu chuyện về Cơ Đốc nhân bị bắt bớ tại các làng khác, nhà cửa và tài sản họ bị thiếu trụi. Có người còn bị đánh đập và giết chết.

Vì vậy, khi người đám đông đến tấn công Cơ Đốc nhân tại Kaduna, Saratu đã quyết định ở lại và đứng lên tuyên bố quan điểm về Đấng Christ. Các anh em của Saratu nài nỉ cô trốn vào rừng cùng với họ. Nhưng ngay cả khi cô chứng kiến đám đông tức giận đang đốt trụi nhà thờ yêu quý của cô, cô vẫn không đi. Cô quỳ gối cầu nguyện trên nền căn hộ của cô đang khi những người Hồi Giáo đổ xăng vào tòa nhà rồi phóng hỏa.

Cô được gia đình và những bạn bè nhớ đến như một người tốt bụng, đầy lòng thương xót, người bày tỏ tình yêu cho tất cả mọi người. Cô đã chết vì yêu mến Cứu Chúa của mình.

Những câu chuyện về sức mạnh siêu nhân gây ra cảm hứng và không thể tưởng tượng nổi. Chúng ta kinh sợ trước những câu chuyện về những bà mẹ nâng bổng chiếc xe hơi đang cháy để đem con họ ra trong những tai nạn khủng khiếp. Bị kích thích bởi adrenaline, cơ thể người có khả năng lập những kỳ công đáng kinh ngạc. Cũng đồng một cách mà adrenaline tác động đến cơ bắp con người, đức tin chúng ta cũng có thể giúp cho các cơ bắp thuộc linh hoàn thành những điều mà chúng ta không bao giờ nghĩ làm được. Saratu đã gồng các cơ bắp thuộc linh của mình lên khi cô quyết định đứng lên tuyên bố quan điểm về Đấng Christ trong cộng đồng của cô. Có thể trước giây phút đó, cô không hề nhận ra mình có sức mạnh để làm như vậy. Thế nhưng Đức Chúa Trời đã giúp sức cho cô làm việc đó. Bạn có bao giờ làm một việc gì đó mà mình nghĩ không bao giờ làm nổi? Hôm nay hãy cảm tạ Chúa vì sự thành tín của Ngài để khiến cho bạn đứng vững vàng.

Song
nó
sẽ đứng,
vì
Chúa
có quyền
cho
nó
đứng
vững vàng.

Rôma 14:4

"Tôi nài nỉ các bạn hãy trả thù..."

Độc giả bức thư từ người tuận đạo tại nước Tây Ban Nha, là Bartolome Marquez, đã sửng sốt khi thấy lời kêu gọi trả thù trong bức thư cuối cùng của ông. Sau đó, họ thấy lời kêu gọi của ông không phải là đòi đổ huyết con người để trả thù cho ông, nhưng là để cho có thêm nhiều người nữa đến dưới dòng huyết của Chúa Giê-xu.

Marquez thách thức các tín hữu khác: "Tôi nài nỉ các bạn hãy thực hiện sự báo thù của Cơ Đốc nhân để cố gắng làm điều thiện cho những người làm ác cho tôi. Tôi hy vọng sẽ thấy các bạn tại nơi mà tôi sắp đến, là trên Thiên đàng."

Những người Cộng sản Tây Ban Nha đã giết Marquez, cùng với rất nhiều vị mục sư khác, vào năm 1939. Bức thư cuối của ông là một bức thư đầy vui mừng gửi cho vợ và các anh chị em tín hữu Đấng Christ.

"Chỉ trong vài giờ nữa, tôi sẽ biết niềm vui khôn tả của những người được phước. Sự chết của những kẻ chịu bắt bớ vì Cơ Đấng Christ thật dễ chịu biết dường nào! Đức Chúa Trời đã ban cho tôi một đặc ân mà tôi không đáng được hưởng: Được chết để hưởng ân điển Ngài.

Anh viết thư cho cô dâu của mình: "Chừng nào trái tim anh còn đập, nó sẽ đập với tình yêu dành cho em. Khi anh bị kết án vì binh vực lý tưởng cao cả của tôn giáo, của tổ quốc, của gia đình, những cánh cửa Thiên đàng đã được mở ra cho anh. Để nhớ đến tình yêu của chúng ta, mà hiện nay càng mạnh mẽ hơn nhiều, xin em hãy xem sự cứu rỗi của linh hồn em là bổn phận tối cao của em. Như vậy, chúng ta sẽ đoàn tụ trong cõi đời đời trên Thiên đàng. Tại đó, sẽ không ai chia rẽ được chúng ta."

Những người chịu khổ vì Đấng Christ hẳn phải có năng lực để nhìn thấy một bức tranh lớn lao hơn. Kinh Thánh đầy dẫy những câu chuyện dạy chúng ta về những đời sống cá nhân. Tuy nhiên, những đời sống đó ăn khớp vào trong kế hoạch lớn lao hơn - trận chiến giữa Đức Chúa Trời và ma quỷ. Bức tranh lớn hơn này giúp chúng ta thấy cách Satan ẩn tàng sau sự chống đối và chịu khổ; do đó, chúng ta không cần báo thù những kẻ hà hiếp mình. Họ chỉ là những con tốt trong kế hoạch của Satan. Những người tuận đạo Cơ Đốc như Marquez nhắc chúng ta rằng không có sự báo thù nào cho những công kích của Satan trên Cơ Đốc nhân là lớn hơn khi những kẻ tấn công được dẫn về với Đấng Christ. Hãy cầu thay cho những lãnh tụ của các chính quyền và các chế độ đang bắt bớ. Hãy ủng hộ các giáo sĩ và những người đang ở trong địa vị chia sẻ Tin Lành cho họ.

Đức

Chúa

Trời

bình an

sẽ kịp

giày đập

quỉ Satan

dưới

chân

anh em.

Rôma 16:20

Ngày 30/1

Hội Thánh xưa nay đã và sẽ luôn bị bắt bớ. Mọi người đều ngó trông chúng ta. Nếu chúng ta chết trong đức tin, hy vọng và tình yêu thương, điều đó có thể thay đổi lịch sử của nhiều quốc gia. Nếu chúng ta không đứng vững được trong tình yêu thương và hy vọng vì cơ đức tin mình, thì thường nhiều quốc gia có thể chối bỏ Đấng Christ.

**TỪ MỘT GIÁO SĨ
ĐANG HOẠT ĐỘNG TẠI TRUNG QUỐC VÀ BẮC TRIỀU TIÊN**

Ngày 302

ROMANIA: JOANA MINDRUTZ

Hành động của Joana Mindrutz đã làm nhiều người ngạc nhiên. Cô dạn dĩ bước thẳng đến viên sĩ quan cảnh sát và nói: "Sáu môn đồ Đấng Christ trong tuyển dân của Đức Chúa Trời đang chịu khổ tại đây. Tôi muốn cùng chịu khổ với họ." lát sau, cô đã cùng hát với những người bị kết tội, là những người đã bị bắt trước đó trong ngày một mục sư Cơ Đốc người Do Thái, vợ ông và bốn Cơ Đốc nhân khác đang bị nhốt trong tù.

Chính quyền Romania, kể từ khi kết đồng minh với Đức Quốc Xã, đã bắt bớ và giết người Do Thái ở một mức độ đáng báo động. Nhưng cặp vợ chồng Cơ Đốc người Do Thái đặc biệt này đã được biết đến và được yêu mến trên khắp đất nước Romania – mục sư Richard Wurmbbrand và vợ là Sabina.

Đến ngày xét xử, rất nhiều lãnh đạo tôn giáo nổi tiếng đã đến để bình vực cho vợ chồng Wurmbbrand, hy vọng sự can thiệp của họ sẽ giúp thả cặp vợ chồng này ra. Nhưng thỉnh linh, bầu trời đầy dẫy những chiến đấu cơ Xôviết, và mọi người, kể cả tù nhân, đều đã được hộ tống vội xuống hầm tránh bom. Tại đó, mục sư Wurmbbrand đã có thể cầu nguyện cho cả nhóm, kể cả các quan tòa. Lời cầu nguyện của ông thực ra là một sự kêu gọi đã được cải trang để mời gọi đến đức tin và sự ăn năn, và khi nguy hiểm đã qua và phiên tòa bắt đầu lại, một phép lạ đã xảy ra.

Chúa đã cảm động lòng các quan tòa trong cơn khủng hoảng đó, và nhà Wurmbbrand đã được tha bổng! Một quan tòa nói thêm: "Cảnh sát bắt giữ sáu người, nhưng có đến bảy người đứng trước mặt tôi. Đây hiển nhiên là một sự lầm lẫn. Bãi tòa!"

Trong thực tế, đây chính là trường hợp duy nhất vào thời bấy giờ mà những người Do Thái bị kết tội đã được tha bổng.

Điều đó không thể giải thích được. Không thể tin nổi. Bất cứ khi nào Đức Chúa Trời bước vào cõi thực tại của chúng ta, những bước chân của Ngài là không lầm lẫn vào đâu được. Đôi khi có những chuyện xảy ra theo cách mà ngay cả những người quan sát vô tín cũng phải thừa nhận rằng có ai đó hoặc điều gì đó đang canh giữ chúng ta. Họ có thể nói về Ngài như là "Người ở bên trên cao" đang canh giữ chúng ta hay như là "Thiên Thần Hộ Vệ" của chúng ta. Tuy nhiên, là Cơ Đốc nhân, chúng ta biết Cha thiên thượng của mình là Đấng quyền năng và quan tâm đủ để thi hành phép lạ cho chúng ta khi chúng ta cần. Bạn đã có đặc ân được chứng kiến sự can thiệp của Chúa trong đời sống mình hay trong đời sống của người yêu dấu chưa? Hôm nay hãy dành thì giờ cảm tạ Chúa vì Ngài đã can thiệp vào đời sống bạn.

Chúa
đã ban
cho tôi
mạng sống
và điều
nhân từ;
Sự
Chúa
đoái hoài
tôi đã
gìn giữ
tâm hồn
tôi.

Gióp 10:12

Vô số Cơ Đốc nhân tại thành phố của Ukraine đã bị gửi đến các trại lao động ở Siberia vì có đức tin của họ. Giờ đây, đến lượt Vera Yakovlena. Danh tiếng của các trại lao động này đã lan khắp nơi, và có chắc chắn mình sẽ không bao giờ sống sót.

Khi một lính gác phát hiện cô đang làm chứng cho Đấng Christ, hình phạt dành cho cô chính là đứng chân trần suốt nhiều giờ đồng hồ trên băng. Khi cô không đáp ứng đủ chỉ tiêu lao động, cô bị đánh và bị cúp phần súp toàn là nước mà họ gọi là bữa ăn tối.

Một tối kia, buồn nản và suy nghĩ lung lăm, Vera bước vào sân nhà tù để được ở một mình. Trong lúc đau buồn, cô không để ý mình đã băng qua khu vực cấm, là nơi tù nhân sẽ bị bắn ngay lập tức.

Đột nhiên một tiếng nói khô khốc vang lên: "Này, mẹ cô có phải là Cơ Đốc nhân không?"

Vera lúc này đang hoảng sợ và sửng sốt, và thực ra cô cũng đang suy nghĩ đến mẹ mình, đã trả lời: "Vì sao anh hỏi như vậy?"

Lính gác đáp: "Vi tôi này giờ đứng canh cô mười phút rồi, nhưng không thể bắn cô. Tôi không thể cử động cánh tay. Cánh tay tôi vẫn rất khỏe – tôi đã cử động suốt cả ngày mà. Vì vậy tôi nghĩ cô ắt hẳn phải có một người mẹ đang cầu thay cho cô. Hãy chạy lui lại đi – tôi sẽ nhìn sang hướng khác."

Qua ngày sau, Vera thấy người lính gác kia. Anh mỉm cười với cô và gơ cánh tay lên nói: "Giờ đây tôi có thể cử động được rồi."

Chúng ta muốn làm điều gì cũng cho chắc chắn. Khi buộc phải rơi vào hoàn cảnh đó, chúng ta muốn canh giữ đời sống mình để tránh khỏi nghi ngờ và sợ hãi càng xa càng tốt. Thế nhưng chúng ta đã quên rằng Đức Chúa Trời ban sự quan phòng của Ngài tại những lúc chúng ta đang ở trên tiền tuyến của sự phục vụ Chúa. Sự quan phòng của Chúa giống như một cái thuẫn trong chiến trận hơn là một chiếc mền an toàn để giúp chúng ta được thoải mái tại nhà. Lần chót bạn bước ra bởi đức tin đến nỗi phải hoàn toàn nhờ cậy vào sự quan phòng của Chúa là lần nào? Bạn có đang bận rộn canh giữ đời sống mình đến nỗi quên mất cách để tin cậy Đức Chúa Trời không? Bạn có thật trọng đến nỗi không bao giờ dám liều lĩnh cho Chúa? Bất luận kết quả như thế nào, một lời làm chứng không phải chỉ là một "sự liều lĩnh." Đó là đức tin.

Phù
hộ
các lối
của người
công bình,
và
giữ gìn
đường
của
thánh đồ
Ngài.

Châm ngôn 2:8

Vẫn chưa quá trẻ để chạy trốn khỏi đất nước này; hàng ngàn người vẫn có thể kiếm được đường ra đi. Mục sư và vợ đang tranh đấu với quyết định nên đi hay ở lại. "Nếu vào tù, có thể ở tù biết bao nhiêu năm tù. Còn con trai chúng ta thì sao?"

Nhưng họ không muốn rời bỏ Hội Thánh. Tín hữu đang hướng đến họ để tìm sức mạnh và sự hậu thuẫn, và cặp vợ chồng này cảm thấy phạm tội vì bị cảm dỗ ra đi. Một người bạn nhắc họ nhớ những lời thiên sứ nói với Lót: "Hãy chạy trốn cứu lấy mạng, đừng ngoái lại sau."

Vị mục sư tự hỏi: "Đây có phải là sứ điệp đến từ Chúa không? Chúng ta có nên chạy trốn để cứu lấy mạng mình không?"

Vợ ông đọc một câu Kinh Thánh khác. "Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất; còn ai vì cố ta và đạo Tin Lành mà mất sự sống, thì sẽ cứu" (Mác 8:35).

Thế là cuộc tranh luận cứ tiếp tục mãi đến một đêm kia tại buổi nhóm âm thầm của Hội Thánh tư gia, nơi có năm mươi tín đồ nhóm lại để cầu nguyện suốt đêm. Khoảng nửa đêm, một phụ nữ, đang quỳ với những người còn lại, đã kêu lên: "Và người, người đang suy nghĩ đến việc ra đi - hãy nhớ rằng Đấng Chấn Chiên Hiên Lành không bỏ rơi bầy mình. Ngài vẫn cứ ở cho đến cuối cùng."

Người đàn bà yêu quý này không biết gì về cuộc tranh chiến của mục sư và vợ, nhưng đối với họ, sứ điệp thật rõ ràng. Họ đã ở lại và chọn phục vụ bầy mình, và về sau đã cùng chịu khổ với họ trong tù.

Giống như vợ chồng Wurmbbrand, chúng ta phải cầu nguyện về những quyết định của mình, tra xem Kinh Thánh, và lắng nghe lời khuyên của người khác. Và cũng giống như nhà Wurmbbrand, chúng ta phải cam kết vâng theo câu trả lời của Chúa trước khi nhận lãnh câu trả lời. Đó chính là bí quyết. Điều đó dường như thể chúng ta mở đầu lời cầu nguyện của mình bằng câu trả lời "Vâng" cương quyết, ngay cả trước khi câu hỏi về những gì mình nên làm. Chúng ta phải sẵn sàng buông chính đời sống mình ra và bỏ đi hết mọi ý thức về quyền sở hữu. Chỉ lúc bấy giờ chúng ta mới có thể thấy được sự sống thật của mình và tiếp nhận ý muốn trọn vẹn của Chúa cho đời sống mình. Bạn có thường nắm chắc lấy đời sống của mình đến nỗi nếu Chúa muốn thay đổi ý bạn về một quyết định nào đó, bạn cũng sẽ dứt khoát không để cho Ngài thay đổi?

Vì
ai muốn
cứu
sự sống
mình thì
sẽ mất;
còn ai
vì cố
và
đạo
Tin Lành
mà
mất
sự sống,
thì
sẽ cứu.

Mác 8:35

Những Bữa Tiệc Sinh Nhật Tốt Cùng

Ngày 30/5

NƯỚC NGÀ

Cô tín đồ Đấng Christ trẻ tuổi hồi, đôi mắt long lanh: "Hôm nay là sinh nhật của con hay của ba?"

Cha cô đáp: "Hôm nay sinh nhật của con. Tuần trước sinh nhật của ba rồi." Đối với Cơ Đốc nhân trong những đất nước Cộng sản, sinh nhật là một cái cơ tuyệt vời để cùng tụ tập với những tín hữu khác. Một số gia đình sẽ nhóm lại hàng tuần để dự tiệc sinh nhật mà thực ra đó chính là một buổi nhóm của Hội Thánh thầm lặng.

Những người trẻ đã sử dụng "những bữa tiệc" như thế này để làm vững mạnh lòng cam kết của họ với Tin Lành. Năm 1966 tại Nga, ba cậu bé và bốn cô gái đã bị bắt vì hát thánh ca trên một chuyến xe lửa.

Tại tòa, bảy người trẻ tuổi này đã quỳ gối xuống. Họ nói trước mặt quan tòa và những nhân chứng đang tập trung lại: "Chúng tôi dâng mình trong cánh tay của Đức Chúa Trời. Lạy Chúa, chúng con cảm tạ Ngài đã cho chúng con chịu khổ vì đức tin này."

Sau lời tuyên xưng đức tin, các Cơ Đốc nhân khác trong phòng xử án bắt đầu hát chính bài thánh ca mà những đứa trẻ kia đã bị bắt vì cơ hát bài ấy. Họ nói: "Chúng ta hãy dâng tuổi thanh xuân của mình cho Đấng Christ."

Những người Cộng sản không thể ngăn chặn Hội Thánh nhóm lại và lớn lên. Một tờ báo Nga có kể về một vị mục sư đã bị tù ba lần. Mỗi lần được thả ra, ông lại lập tức ra đi và tổ chức những buổi nhóm Trường Chúa Nhật.

Những tín hữu này đã sử dụng mọi phương tiện có thể dùng để bày tỏ lòng trung thành với Chúa. Họ đã liều mình gánh chịu sự kết án của đất nước để được phục vụ Hội Thánh Đức Chúa Trời.

Để những cơ bắp của chúng ta mạnh mẽ hơn, trước hết chúng phải bị vất kiệt và căng ra thông qua những bài tập và làm việc nặng. Tương tự, đức tin là một cơ bắp mà chỉ phát triển được khi nào được căng lên. Sự chịu khổ làm căng cơ bắp đức tin của chúng ta. Chúng ta bị căng ra và "bị tan vỡ" trước mặt Đức Chúa Trời trong những lúc bị thử thách. Thế nhưng kết quả là chúng ta càng được mạnh mẽ hơn. Các Hội Thánh ở các quốc gia bị cấm đạo đã tỏ ra sức mạnh lớn lao vì cơ những sự chịu khổ của họ. Có thể nói y như vậy về đức tin của chúng ta tại Hoa Kỳ không? Những bài tập thể dục làm chúng ta mòn mỏi - chúng ta không muốn tập. Tương tự, ý nghĩ về chịu khổ có thể gây rối bạn. Tuy nhiên, bạn không thể lớn lên nếu không chịu căng cơ bắp đức tin của mình.

I.Phiêrô 5:10

Ngày 30/6

NƯỚC NGA: MỘT TÙ NHÂN VÔ DANH

Góa phụ đứng gần bên thi thể người chồng tuận đạo, nắm lấy bàn tay hai trong số bốn đứa con của cô. Chồng cô đã chết trong tù, và những vết tích trên thi thể cho thấy rõ ràng rằng sự chết đã đến chậm chạp rất đau đớn.

Các tín hữu khác biết đây cũng có thể là số phận của họ nữa, thế nhưng hàng trăm người đã đến dự lễ tang. Người này đã chết vì đức tin mình chỉ ba tháng sau khi hoán cải, và giờ đây họ than khóc anh.

Dân chúng tụ tập đông quanh nhà đang tổ chức lễ tang, và nhiều người đã được cảm động bởi tấm gương của anh. Tám mươi người công khai tiếp nhận Đấng Christ hôm ấy, trong đó có rất nhiều thanh niên ngày trước vốn là đoàn viên của Đoàn Thanh Niên Cộng Sản.

Cơ Đốc nhân đã đi bộ suốt quãng đường từ thành phố cho đến bờ sông, tại đó họ làm báp têm cho những tân tín hữu. Đám đông giờ đây đã tăng lên đến hơn một ngàn năm trăm người.

Chẳng bao lâu, những xe tải của cảnh sát ập đến. Họ bắt đầu bắt giữ những người hướng dẫn buổi nhóm, vì không thể bắt hết mọi người có mặt tại đó. Các Cơ Đốc nhân lập tức quỳ gối xuống cầu nguyện, cầu xin Chúa cho họ nhóm xong buổi nhóm, rồi họ đứng dậy vai kề vai nhau, chặn không cho cảnh sát tiến lên phía trước trong khi buổi lễ báp têm vẫn tiếp tục. Đám đông chỉ tản ra sau khi mọi tân tín hữu đều đã chịu báp têm, lúc đó họ mới cho cảnh sát tiến lên phía trước.

Một ngàn người đã được thôi thúc bởi tấm lòng hy sinh của một tân tín hữu.

Sự biểu lộ (danh từ): Sự rõ ràng, tình trạng nhìn thấy rõ ràng; sự chứng tỏ; sự trưng bày, sự nổi bật. Ý nghĩa của từ ngữ này là rõ ràng. Thế nhưng sự biểu lộ đức tin chúng ta có hiển nhiên như thế không? Người đàn ông trong câu chuyện này đã bắt chước Đức Chúa Giê-xu. Rõ ràng và đơn sơ. Kết quả từ tấm gương rõ ràng của anh ấy là: một đoàn đông những người khác đã được thôi thúc để làm theo y như vậy bằng biểu hiện đức tin của chính họ. Vì vậy, đời sống của chúng ta cũng phải bày tỏ rõ ràng đức tin của chính mình trong Đấng Christ cho mọi người nhìn thấy. Nếu chỉ nhờ ngắm xem tấm gương của bạn, người khác có biết cách bước theo Đấng Christ không? Và hơn thế nữa, liệu họ có được thôi thúc để bắt chước đức tin của bạn không? Hãy cẩn thận để bạn không làm lẫn lộn biểu hiện đức tin mình với những trò tiêu khiển hùng biện gây rối hoặc những trò tiêu khiển khác của tôn giáo. Hãy đơn sơ trở nên giống như Chúa Giê-xu, và những người khác sẽ bước theo.

Hãy

trở

nên

kẻ

bắt chước

Đức

Chúa

Trời.

Ephesô 5:1

"Những câu Kinh Thánh vẫn cứ đúng, cho dầu ma quỷ có trích dẫn chúng chẳng nữa."

Câu này nguyên thủy nhằm ý chế giễu Kinh Thánh của Cơ Đốc nhân, và chế giễu Kinh Thánh như vậy để không một con người biết tự trọng nào lại chịu tin Kinh Thánh. Để thực hiện kế hoạch, hàng triệu quyển sách đã được in ra, bao gồm cả Quyển Kinh Thánh Buồn Cười và Kinh Thánh Cho Người Tin Và Không Tin.

Các sách này nhạo cười Chúa Giê-xu, đặt nhiều nghi vấn về các phép lạ của Ngài, và chế giễu những phương diện khác trong đức tin Cơ Đốc. Nhưng những lời chỉ trích quá kỳ quặc nên không ai xem chúng là nghiêm túc cả. Vô số những câu Kinh Thánh được chèn vào trong các đoạn văn để làm "bằng chứng" theo các suy nghĩ của người Cộng sản về tính sai lạc của sách Kinh Thánh. Các thành viên của Hội Thánh thẩm lặng đã vô lấy những bản sao của các quyển sách "buồn cười" này ngay khi chúng vừa in ra. Các câu Kinh Thánh được trích dẫn trong các quyển sách ấy là một bữa ăn đầy những món ưa thích cho những người bị chết đói phần tâm linh. Và toàn bộ quyển sách đó đều hợp pháp, được in bởi chính quyền thù ghét Đức Chúa Trời của họ. Như quạ đã nuôi Ê-li khi ông đang đói thế nào, thì Đức Chúa Trời cũng đã dùng chính những nhà in của chính quyền để nuôi con cái đang đói của Ngài tại các đất nước Cộng sản. Các nhà xuất bản đã vui sướng khi nhận được hàng ngàn lá thư in tái bản các quyển sách ấy. Họ nhanh chóng cho chạy máy in in càng nhiều bản nữa. Hầu như họ chẳng biết rằng bức thư ấy đều ra từ những tín hữu, là những người muốn phân phát các quyển sách quý báu đây những lời Chúa cho các tín hữu của Hội Thánh thẩm lặng.

Gởi Kinh Thánh vào những nước cấm đạo có quan trọng không? Hãy đọc những câu chuyện vào người tuận đạo rồi quyết định. Tại một đất nước Kinh Thánh được bán tại những garage sales với giá hai mươi lăm xu, chúng ta không thể thực sự trân trọng kinh nghiệm của những người đang ở trong cảnh đói kém thuộc linh. Đang khi chúng ta có thể chất nhiều cuốn Kinh Thánh trên bàn cà phê để trưng bày, tín hữu khác khao khát làm sao có một bản Kinh Thánh duy nhất để chia sẻ với nhau trong cả một Hội Thánh. Có công bằng không khi những quốc gia có quá nhiều Hội Thánh đang có vô số Kinh Thánh trong hầu như mỗi nhà, đang khi một nước bị cấm đạo lại không có quyển nào. Lạy Chúa, xin khôi phục lòng khao khát Kinh Thánh trong chúng con và lòng khao khát đem Lời Ngài ra cho những người thực sự đang chết đói! Hãy xem xét bạn có thể giúp các nào để phân phát Kinh Thánh tại những nước bị cấm đạo ngày nay.

Lời
Chúa
ngọt hơn
tôi đường
bao!
Thật
ngọt hơn
mật ong
trong
miệng
tôi!

Thi thiên 119:103



Ngày 308

Tình bạn với Chúa Giê-xu rất đắt giá. Chỉ một mình đức tin mới cứu rồi được, nhưng đức tin cứu rồi không bao giờ ở một mình. Đức tin ấy luôn đi kèm với những hy sinh lớn lao vì Đấng Christ.

MỤC SỨ RICHARD WURMBRAND

"Nếu tôi chết, tôi sẽ rất sung sướng vì mình sẽ để lại tấm gương cho những Cơ Đốc nhân khác noi theo gót mình."

Kuwa Bashir, một mục sư trẻ tuổi người Sudan, đang bận rộn nghiên cứu cho lớp Kinh Thánh sắp đến thì nghe tin tức kinh khiếp nhưng không phải là bất ngờ. Năm đó là 1987, và chính quyền của những lực lượng Hồi Giáo Sudan vừa mới chiếm được khu vực Blue Nile tại Sudan.

Các lực lượng Hồi Giáo chẳng bao lâu đã bắt Bashir, cương quyết cải đạo cho mọi người trở về với giáo hội. Bashir bị đánh đập và tra tấn suốt bảy ngày trước khi được thả ra, nhưng ông không chịu cải đạo. Họ bảo ông không bao giờ được tổ chức các sinh hoạt cho thanh niên hay đi nhà thờ nữa, nhưng Bashir không chịu để cho mình bị đe dọa. Ông biết các lực lượng Hồi Giáo không thể đụng đến linh hồn ông.

Khi bị bắt lần thứ nhì, Bashir làm chứng: "Tôi sẽ sung sướng chịu chết không chút sợ hãi giống như Chúa Giêsu đã chịu chết trên thập tự giá." Ông tiếp tục nói cho những người bắt mình biết về Đức Chúa Trời, và sĩ quan có trách nhiệm đã đe dọa bắn ông. Thay vào đó, họ quyết định đổ axit vào bàn tay của Bashir để làm một dấu nhắc nhở không ngừng về việc ông không chịu đi theo Hồi Giáo.

Nhưng đức tin của Bashir vẫn mạnh mẽ, và ngày nay, đôi bàn tay bị cháy bỏng và vô dụng của ông đã trở thành một lời chứng sống cho thanh niên trong trại tị nạn Bonga, là nơi ông đang làm việc dọc theo biên giới giữa Sudan và Ethiopia.

Sứ điệp mà những người tuận đạo nói qua cái chết đầy ấn tượng của họ chính là sứ điệp chúng ta phải chia sẻ qua đời sống hàng ngày. Chúng ta phải là lời làm chứng sống về ân điển của Chúa. Có thể chúng ta không bao giờ phải gia nhập hàng ngũ của những nhà tuận đạo, chịu chết vì đức tin mình nơi Đấng Christ. Tuy nhiên, chúng ta có cơ hội mỗi ngày để sống cho Ngài. Đã có người nói: "Thứ không giết chúng ta được sẽ khiến chúng ta càng mạnh mẽ hơn." Chúng ta vượt qua được những sự chịu khổ để có thể sống mà nói cho người khác biết về ơn Chúa. Đời sống của bạn có sợ những sự chịu khổ không? Đừng hổ thẹn. Hãy để những vết sẹo của bạn là lời chứng của bạn. Hãy để chúng kể câu chuyện của bạn cho mọi người nào nhìn thấy đức tin không nao núng của bạn.

Nhưng nếu có ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng hổ thẹn; danh ấy nơi khen Đức Chúa Trời là hơn.

I.Phi-lê-rô 4:16

Đầu quân xâm lược Xôviết đang khùng bố đất nước họ, những thiếu nhi Romania này vẫn vững bước tiến đến các quân nhân Nga với nụ cười ấm áp và tự tin trên khuôn mặt.

Những quân nhân này chào chúng tử tế, xoa đầu chúng. Mỗi người lính đều nghĩ về con cái mà họ đã buộc phải để chúng lại ở nước Nga.

"Lấy kẹo ăn đi," một trong các sĩ quan vừa nói vừa chia ra một nắm đầy kẹo chocolate cho các em, và chúng háo hức cầm lấy những thức ăn khó lòng kiếm được này.

Các cậu bé nói: "Cảm ơn ông. Chúng tôi cũng có quà cho các ông nữa đây." Chúng thò tay vào túi lỏi ra những truyền đạo đơn và những quyển Kinh Thánh Tân Ước bằng tiếng Nga.

Những người lính hỏi: "Cái gì đây?"

Các cậu bé nói lúng búng qua miệng đầy chocolate: "Đó là những quyển sách về Tin Mừng." Những người lính lật nhanh qua các trang của truyền đạo đơn. Một sĩ quan nhận ra những quyển sách nhỏ này là sách tôn giáo và biết ngay những mối nguy hiểm đang chờ. Ông nhìn xuống lũ trẻ, cặp mắt đầy lo ngại. Nếu người lớn phát ra những tài liệu này, ông ắt hẳn đã bắt họ. Ông nghĩ: "Nhưng lũ trẻ này có làm gì hại?"

Đến mà viên sĩ quan này không biết chính là: Những thiếu nhi này đã phát ra hàng trăm truyền đạo đơn và Kinh Thánh Tân Ước, giúp được rất nhiều quân nhân Nga tìm được Đức Chúa Trời. Những thiếu nhi này đã gia nhập một "quân đội" khác nữa để bước vào "trận chiến" đời đời.

Tại nơi mà người lớn không thể thi hành chức vụ cách an toàn, thì các em thiếu nhi đã đem Tin Lành bước qua một cánh cửa rộng mở.

Sự khác biệt giữa một người bi quan và người lạc quan chính là sự khác biệt giữa "không thể" và "có thể." Đương nhiên, tín hữu tại cả những đất nước bị cấm đạo lẫn tại những đất nước được tự do tín ngưỡng đều gặp những cánh cửa đóng kín. Tại một số quốc gia, có quyển Kinh Thánh cũng đồng nghĩa với án tù. Tại Mỹ, "sự phân rẽ giữa giáo hội và nhà nước" thường bị đẩy đến chỗ quá khích. Đôi khi điểm tập trung của chúng ta vào những điều mình không có bốn phận phải làm trong tư cách của Cơ Đốc nhân đã khiến chúng ta bỏ qua nhiều cơ hội của Chúa. Chúng ta dễ dàng thấy những cánh cửa bị đóng hơn là thấy những cánh cửa mở. Lấy ví dụ, đang khi những giáo sĩ không thể bước vào những nước bị cấm đạo như thế, những nhân sự "chuyên nghiệp" đã được tuyển mộ! Chúng ta cũng ủng hộ cho những nhân sự Cơ Đốc bản xứ đang sống tại đó. Cánh cửa đang mở. Hãy bước qua cửa ấy.

Hãy
xin,
sẽ được;
hãy
tìm,
sẽ gặp;
hãy
gõ cửa,
sẽ
mở cho.

Math 7:1

Ngồi trên những khúc cây bên dưới tàng cây; hai trăm ba mươi học sinh Cơ Đốc vừa mới bắt đầu bài học tiếng Anh thì nghe những âm thanh khủng khiếp trên đầu. Một chiếc máy bay gầm rú bay ngang bầu trời trên sân trường. Chỉ trong vòng vài phút, quân đội Hồi Giáo đã thả xuống năm quả bom từ một phi cơ ném bom lớn của Nga chế tạo.

Kinh hoảng thét ré lên, bọn trẻ lập tức bỏ chạy. Hai quả bom rơi xuống một con hào khô vòng quanh làng, và một quả nữa không nổ.

Không may, hai quả bom nhỏ dính còn lại rơi ngay giữa đám học sinh hoảng loạn này. Một tiếng nổ thật lớn. Thiệt hại, không thể tưởng nổi.

9.15 sáng, máy bay ném bom đi xa, và một thực trạng kinh khiếp bắt đầu. Học sinh lang thang đầy bàng hoàng trên sân trường, kêu la và chảy máu. Mười hai bạn học của chúng trong độ tuổi từ chín đến mười sáu đã không sống nổi sau tiếng nổ. Giáo viên trẻ yêu quý của chúng, là Roda Ismail, cũng nằm chết giữa đồng gạch vụn.

Bảy học sinh khác không cầm cự nổi trong cuộc chiến giành sự sống vài ngày sau trận ném bom, và ba em bị cụt chân tay.

Ngay hôm sau, các em đã có mặt tại trường như thường lệ. Thấy giáo viên mới và nản lòng bảo chúng về nhà. "Tôi không thể cho các em biết khi nào chúng ta mới bắt đầu lại các lớp học được."

Một cậu bé mười tuổi đến bên cạnh thầy nói: "Xin cho chúng em học tiếp. Chúng em muốn học, và nếu đó là ý muốn Chúa, thì hôm nay chúng ta sẽ không chết."

Cuộc đời giống như những ngã tư. Chúng ta hết thầy đều đến tại đó, do dự giữa bỏ cuộc và cứ đi tiếp. Giống cậu học sinh này, đám đông đang theo Chúa Giê-xu một ngày kia nhận ra rằng con đường họ đang đi cũng đầy đầy nguy hiểm. Giống như thầy giáo nản lòng, rất nhiều người trong đám đông quay đầu về nhà, không thể nói được liệu mình có tiếp tục bước theo Đấng Christ không, hay khi nào sẽ đi tiếp. Thế nhưng Phierơ và các môn đồ khác vẫn cứ ở lại. Lời yêu cầu trang trọng của cậu học sinh vang vọng lại lời đáp của Phierơ: "Chúng ta hãy tiếp tục." Khi bị cám dỗ để bỏ cuộc, chúng ta hãy đi tiếp. Khi dường như việc theo Chúa Giê-xu quá khó khăn, chúng ta hãy tiếp tục. Bạn có đang đối diện với những ngã tư đường của lòng cam kết? Hãy cầu xin Chúa ban cho bạn sức mạnh để đi tiếp thay vì bỏ cuộc.

Si-môn
Phierơ
thưa rằng:
Lạy
Chúa,
chúng tôi
đi theo ai?
Chúa
có
những lời
của
sự sống
đời đời.

Giảng 6:68

Ngày 312

BẮC TRIỀU TIÊN: MỘT CHỨNG NHÂN LẺ LOI

Khi tình dần cách chậm chạp, cặp mắt anh điều tiết với đám khói. Anh kêu lớn tên mục sư của mình, nhưng không ai đáp. Hoảng kinh, anh vội đào đường thoát ra khỏi đồng thịt và gạch vụn.

Sáng hôm đó, anh đang ở cùng nhóm 190 tín hữu Bắc Triều Tiên thì cảnh sát ủa vào, gom họ lại và hung hăng giải họ ra trung tâm thành phố. Lãnh tụ đất nước của họ là Kim Il Sung đứng trước mặt họ. Nhà độc tài nhân tâm này bước đến trung tâm quảng trường và kể một đường thẳng trên mặt đất, ra lệnh ai muốn sống thì phải chối Đấng Christ và bước ngang qua lần gạch này.

Không một ai tiến lên. Tức giận, Kim Il Sung ra lệnh ném nhóm này vào một hầm mỏ đã gắn sẵn thuốc nổ. Điều cuối cùng mà tín hữu còn sống sót này nhớ lại ấy là mục sư của họ đã an ủi và khích lệ cả nhóm. Thấy mình là người sống sót duy nhất, anh kêu lên: "Tại sao vậy Chúa ôi? Sao Ngài không cho con chết chung với những người kia?"

Đức Chúa Trời lập tức đổ đầy bình an vào lòng anh, và anh biết phải còn lại một ai đó để làm chứng cho đức tin của họ chứ. Đây là đợt đầu tiên trong những đợt tấn công tàn bạo của hình thức Cộng sản và thờ phượng của Kim Il Sung, được gọi là Juche. Tin tức về biến cố anh hùng này đã lan nhanh giữa vòng Cơ Đốc nhân và ngày nay vẫn còn được kể tại Bắc Triều Tiên.

Giống như tín hữu trong câu chuyện này, những người lính cứu hỏa còn sống sót sau trận khủng bố tấn công vào Trung Tâm Thương Mại Thế Giới (World Trade Center) không phải là những nhân chứng nín lặng. Dầu họ không thể giải thích vì sao họ sống sót còn những đồng đội của mình thì không, họ vẫn là những người yêu nước thẳng thắn, biết rằng phải còn lại ai đó để kể câu chuyện của những người đã chịu chết đang khi cứu người hầu cho người khác có thể sống. Là Cơ Đốc nhân, bạn có câu chuyện về một người sống sót còn vĩ đại hơn nữa để kể. Chúa Giê-xu đã không sống sót khỏi thập tự giá. Ngài đã chiến thắng thập tự giá. Ngài không chỉ sống còn qua thử thách của Ngài; Ngài đã đắc thắng khỏi hoàn. Ngài đã trở lại trong thân thể phục sinh để rao tin tức cho những môn đồ, là những người sẽ kịp đi báo cho thế gian biết. Chúa Giê-xu đã chết để cứu người khác hầu người khác có thể sống. Thế nhưng hiện nay Ngài đang sống, sống lại từ kẻ chết, để ban sự cứu rỗi cho thế gian.

*Đức
Chúa
Giê-xu
Christ
đã đến
trong
thế gian
để cứu vớt
kẻ có tội,
ấy là lời
chắc chắn,
đáng đem
lòng tin
trọn vẹn mà
nhận lấy;
trong những
kẻ có tội đó
ta là đầu.*

1.Timôthê 1:15

"Munira, cô có năm phút trước khi ta giết cô. Cô chọn ai gia đình mình hay Giê-xu?"

Suốt nhiều tháng trời, Munira đã cố giữ bí mật về đức tin mình; cô rất yêu gia đình và không muốn làm hại họ. Nhưng khi cha sắp xếp cho Munira lấy chồng, cô đã nói cho họ biết về tình yêu của mình đối với Đấng Christ.

Munira chỉ còn lại lượng đức tin ít ỏi cuối cùng của mình. Cô trả lời cha: "Con phải chọn Chúa Giê-xu." Cha cô tức giận vì cô con gái xinh đẹp của mình lại xây lưng với gia đình bằng cách phủ nhận sự trưởng dưỡng cô theo Hồi Giáo tại Tajikistan, tức đến nỗi đánh cô suốt hai giờ đồng hồ.

Nhưng Đức Chúa Trời đã can thiệp. Một người bạn Cơ Đốc đã đưa cô đến chỗ an toàn trong một thời gian. Munira nói: "Trong thời gian tôi trốn đi, Chúa đã bày tỏ sự thành tín của Ngài cho tôi, và sau khi cầu nguyện nhiều, tôi biết đã đến lúc hòa giải với gia đình yêu dấu của mình."

Khi cô về nhà, mọi người đều vui mừng ngoại trừ cha cô. Những lời đầu tiên của ông là: "Ta ghét mi! Cút đi! Con gái ta đã chết ba tháng rồi!"

Choáng váng, Munira vừa khóc dưới chân cha cô vừa nói: "Đức Chúa Trời của con bảo con trở về với cha. Con sẽ không bao giờ bỏ cha ra đi, cho dù cha có đánh và giết con đi nữa."

Cha không kiềm chế được, ôm chầm lấy Munira. Chẳng bao lâu ông đã đi theo đức tin mới của cô, và thậm chí còn để cho cô đi học Trường Kinh Thánh.

Một số độc giả đã bị cuốn hút vào một câu chuyện nào đó đến nỗi đã đọc nhảy tới trước để xem chuyện gì xảy ra. Họ đọc nhảy một chương hoặc có thể mở thẳng đến đọc ở cuối sách. Đơn giản là họ phải biết cuối cùng nhân vật chính có chiến thắng không. Họ cần phải thấy xem mọi điều có diễn ra đúng như dự định không. Bất hạnh thay, bạn không thể đọc trước câu chuyện của cuộc đời bạn. Giống như Munira, bạn phải đọc từng chương một, mỗi ngày một lần. Giống như cô, chúng ta sẽ không thất vọng về những kết quả. Bạn có lo sợ khi thấy sự vâng lời của mình sẽ dẫn đến đâu không? Bạn có muốn tìm cho ra xem Chúa đã dự định kế tiếp cho bạn điều gì? Điều tốt nhất bạn có thể làm chính là vâng lời ngày hôm nay và giao ngày mai cho Đức Chúa Trời.

Vậy,
chớ
lo lắng
chi
về
ngày mai;
vì ngày mai
sẽ lo
về việc
ngày mai.
Sự
khó nhọc
ngày nào
đủ cho
ngày ấy.

Mathew 6:34

"Họ có thể đốt cháy tài sản chúng ta, nhưng không thể đốt Chúa Giêxu từ trong tấm lòng."

Origen không phải là người mười tám tuổi điển hình. Cậu là một giáo sư tại Êđiptô vào thế kỷ thứ hai. Khi Hội Thánh thời ông bị bắt bớ tàn khốc, Origen không dành thì giờ đeo đuổi các cô gái hay có gây ấn tượng với những bạn đồng tuổi.

Thay vì chạy trốn khỏi cảnh kinh hoàng đã giết chết ngay cả cha của mình, Origen chọn làm bạn đồng hành với Hội Thánh bị bắt bớ. Cậu đã dành thì giờ để khích lệ những Cơ Đốc nhân bị đem ra xử trước tòa. Khi họ bị dẫn đến chỗ chết, cậu đã bước đến để hôn họ. Cậu còn thăm viếng các nhà tù để an ủi tín hữu.

Nhưng Origen nhanh chóng thấy mình gặp nguy hiểm nghiêm trọng vì cơ lòng thương xót dành cho những tín hữu đã bị kết án. Chẳng bao lâu, binh lính đã được bố trí quanh nhà cậu vì ảnh hưởng của cậu trên Hội Thánh. Cậu có rất nhiều kẻ thù, và sự tức giận đối với cậu càng nóng bỏng lên từng ngày.

Cuối cùng, cậu bị buộc phải rời thành phố. Cậu đi từ nhà này sang nhà kia vì có rất nhiều đe dọa đến tánh mạng. Nhưng được khích lệ bởi các tấm gương về đức tin trong thư Hêbơrơ, cậu tiếp tục làm bạn đồng hành với những người đang bị bắt bớ. Cậu còn thuê rất nhiều người để sao chép thêm các bản sách Kinh Thánh.

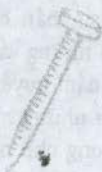
Cuối cùng, thái độ phi thường của cậu đã đem một số những kẻ thù của mình đến với Đấng Christ. Tuy nhiên, cuối cùng cậu đã bị bỏ tù tra tấn và giết vì chính thái độ đó.

Làm bạn đồng hành với những người đang bị bắt bớ có nghĩa gì? Không phải bởi cơ chịu cùng những hoạn nạn mà người ta trở thành bạn đồng hành. Chúng ta có thể ở trong những hoàn cảnh hoàn toàn khác với anh chị em mình tại những nước cấm đạo, thế nhưng vẫn có thể làm bạn đồng hành của họ. Khoảng cách vật lý không khiến chúng ta trở nên những người bạn của linh hồn. Nhưng sự tận hiến của bản thân thì có. Sự hậu thuẫn không nao núng, lời cầu nguyện, và sự quan tâm liên kết lòng và đời sống chúng ta lại với nhau. Giống như Origen, chúng ta có sẵn lòng đứng về phía những người đang chịu khổ vì Cơ Tin Lành không? Chúng ta có thể không hổ thẹn về tình bạn của mình, cũng không thể không biết gì về những mạo hiểm và liều lĩnh kèm theo. Khi nghe Tiếng Nói Người Tuân Đạo gọi chúng ta trong sự cầu nguyện của mình, chúng ta có nhận những tiếng kêu của họ như những bạn đồng hành thật không?

Tôi là
Giăng,
là anh em
và bạn của
các
anh em về
hoạn nạn,
về nước, về
sự nhịn
nhục trong
Đức Chúa
Giêxu, tôi
đã ở trong
đảo gọi là
Bátmô, vì
có lời Đức
Chúa Trời
và chứng
của Đức
Chúa
Giêxu.

Khải Huyền 1:3

Ngày 315



*Đối Ngài, là Chủ yếu quý của tôi, nơi nào cũng
tốt. Đối Ngài, tôi có sự sáng trong ngực tôi.
Trước đây, tôi đã cần xin Ngài được có mặt tại
nơi người ta cần đến mình, chứ không ở tại nơi tốt
hơn cho con người bề ngoài này, nhưng tại nơi mà
tôi có thể sinh kết quả. Đây là sự kêu gọi tôi.*

**MỤC SỨ NGƯỜI NGA P. RUMATCHIK
- TỪ MỘT BỨC THƯ VIẾT ĐANG KHI BỊ TÙ LẦN THỨ NĂM.**

Thêm Một Người Ủng Hộ Tốt Cùng Nhà

Ngày 316

NƯỚC ĐỨC: DIETRICH BONHOEFFER

Khi Dietrich Bonhoeffer mười bốn tuổi tuyên bố cậu ước ao làm mục sư, gia đình giàu có của cậu đã chỉ trích Hội Thánh. Dietrich bảo gia đình rằng cậu sẽ cải cách Hội Thánh.

Ở tuổi hai mươi, luận văn của cậu Sự Thông Công Của Các Thánh Đồ đã được ca ngợi như là “một phép lạ thần học.” Là một mục sư được tấn phong, giáo sư thần học, và tác giả, Bonhoeffer đã dành cuộc đời mình thăm dò những vấn đề của Hội Thánh.

Khi Adolf Hitler lên nắm quyền tại nước Đức vào năm 1933, giáo hội đã nhận một trong những mệnh đề của Hitler phủ nhận quyền của Hội Thánh tấn phong cho những mục sư mang di sản Do Thái. Chỉ có Bonhoeffer công khai lên tiếng chống lại quyết định này và kêu nài bãi bỏ quyết định đó.

Qua các bài thuyết trình và những bài xã luận được xuất bản, Bonhoeffer phản đối những đảng viên Quốc Xã xấu xa và quả trách giáo hội vì đã không “lên tiếng thay cho những nạn nhân và... tìm những đường lối để đẩy nhanh sự giúp đỡ họ.”

Tháng 4 năm 1943, Bonhoeffer bị bắt tại Berlin vì “tội lật đổ lực lượng vũ trang,” nhưng đang khi ở tù, ông vẫn tiếp tục viết sách. “Hội Thánh đã nín lặng trong khi đáng ra phải kêu lớn tiếng lên.”

Năm 1945, Bonhoeffer bị chuyển đến trại tập trung Flossenburg và bị treo cổ tại đó cùng với sáu người khác vào ngày 9 tháng 4. Vị bác sĩ của trại tập trung chứng kiến ông quỳ gối cầu nguyện trước khi bị dẫn đến nút thông lọng đã nói rằng ông “hầu như chưa bao giờ nhìn thấy ai chết trong sự thuận phục hoàn toàn ý muốn của Đức Chúa Trời đến thế.”

Có người nói rằng nếu chúng ta không đứng lên vì một điều gì đó thì chắc chắn sẽ ngã xuống vì bất cứ thứ gì. Đó cũng là trường hợp tại đất nước Đức Quốc Xã. Giáo hội trong một đất nước Cơ Đốc vẫn cứ yên lặng đang khi một đợt sóng này đến đợt sóng khác của điều ác đập vào bờ lịch sử, át hẳn tiếng kêu đơn độc của Bonhoeffer. Liệu chúng ta có thể nói mình là những người bình vực cho lẽ thật nếu vẫn cứ yên lặng trước những loại vấn đề này sao? Sự im lặng của chúng ta về những vấn đề đó có báo hiệu sự đồng tình của mình với những tội ác tại các nước cấm đạo không? Một người bình vực cho lẽ thật phải thẳng thắn trong đức tin. Giống như Bonhoeffer, chúng ta phải sẵn sàng gánh chịu hậu quả về lập trường của mình. Nếu không, chúng ta đang liều với nguy hiểm “ngã vì bất cứ điều gì” đang khi bận rộn để quyết định xem liệu có đứng lên vì Đấng Christ hay không.

Các người sẽ vì cơ danh ta bị mọi người ghen ghét. Nhưng một sợi tóc trên đầu các người cũng không mất đâu. Nhờ sự nhịn nhục của các người mà giữ được linh hồn mình.

Luca 21:17-19

ROMANIA: SABINA WURMBRAND

Lúc năm giờ sáng, họ nghe tiếng đập cửa và biết ngay lập tức đây là cuộc khám xét của cảnh sát. Chồng của Sabina đang ở trong tù rồi, và bà lo lắng về số phận của cậu con trai trẻ tuổi nếu bà cũng bị bắt đi nữa. Vì vậy, khi cảnh sát Romania ulla vào sáng hôm ấy, vừa la hét vừa dọa nạt những vị khách trong nhà bà, Sabina đã thắm cầu nguyện và giao phó mình cùng gia đình trong sự chăm sóc của Chúa.

Họ ra lệnh: "Sabina Wurmbbrand đâu? Chúng tôi biết bà đang giấu vũ khí nơi đây. Nói cho chúng tôi biết chúng giấu ở đâu!" Trước khi bà có thể tranh luận, họ đã mở tung các rương và tủ áo quần, trút các hộp kéo trên sàn. Họ cứ la lên: "Vậy là không muốn chỉ cho chúng tôi biết vũ khí đang giấu ở đâu phải không? Chúng tôi sẽ xới tung nơi này lên!"

Sabina đang cố gắng để giữ bình tĩnh, nói một cách đơn giản: "Vũ khí duy nhất chúng tôi có trong nhà này là ở đây," rồi nhặt quyển Kinh Thánh từ dưới chân họ lên.

Viên sĩ quan đáp: "Nếu không chịu nói thật, bà sẽ phải đi với chúng tôi để khai báo đầy đủ về số vũ khí đó."

Sabina đặt quyển Kinh Thánh lên bàn và đáp: "Xin để cho chúng tôi vài phút để cầu nguyện, rồi tôi sẽ đi với các ông."

Khi Sabina bị dẫn đi, bà đã than khóc vì mất "vũ khí" của mình, là quyển Kinh Thánh của bà, nhưng đã được sức mạnh vì biết rằng bà đã giấu những lời ấy trong lòng, là nơi họ không thể tịch thu được.

Chỉ có một vũ khí tấn công duy nhất được liệt kê trong danh sách mô tả những thứ thường được nói đến như là binh giáp của Đức Chúa Trời. Trong Êphêso, Phaolô liệt kê những biện pháp phòng thủ trong đức tin của Cơ Đốc nhân, được tượng trưng bởi mũ bảo hộ, giáp đeo ngực, thắt lưng, thuẫn, và giày bảo vệ. Tuy nhiên, ông khích lệ duy nhất một thứ vũ khí tấn công: Lời Đức Chúa Trời. Đây là thứ vũ khí của sự chọn lựa. Người lính thời cổ nương nhờ nơi thanh gươm của mình thế nào, thì chúng ta cũng phải nhờ cậy nơi lưỡi sắc bén của Kinh Thánh thế ấy để dọn đường cho sự an toàn của mình. Buồn thay, rất nhiều Cơ Đốc nhân đang ở tình trạng không phòng thủ giữa cuộc chiến thuộc linh. Họ không học thuộc lòng Kinh Thánh giống như Sabina; họ không thể nhờ cậy nơi sức mạnh của Kinh Thánh. Đừng trở thành thêm một ca tử trận thuộc linh khác nữa. Hãy cầm thanh gươm của bạn lên ngay hôm nay.

Cũng
hãy lấy
sự
cứu chuộc
làm
mão trụ,
và
cầm gươm
của
Đức
Thánh Linh,
là
lời
Đức
Chúa Trời.

Êphêso 6:17

*Vì sự
buồn rầu
theo ý
Đức
Chúa Trời
sinh ra
sự hối cải,
và
sự hối cải
dẫn đến
sự rồi
linh hồn;
về sự đó
người ta
chẳng hề
ăn năn, còn
sự buồn rầu
theo
thế gian
sinh ra
sự chết.*

II. Côrinhtô 7:10

Diana chỉ mới mười chín tuổi khi cha cô đi tù vì đức tin của ông. Cô và người em gái là Floarea được giao trách nhiệm lo cho gia đình, nhưng chẳng bao lâu họ đã mất luôn việc tại công xưởng vì cơ cha bị tù.

Với người mẹ đau ốm và bốn em thơ ở nhà, Diana và Floarea rất thất vọng. Vì vậy, khi một chàng trai gọi họ và nói có thể đưa cho Diana một giấy phép làm việc, họ cực kỳ sung sướng. Cô đến gặp anh ăn bữa tối, tại đó anh cho cô uống rất nhiều rượu rồi gạ gẫm cô. Sau đó, anh cho cô một số tiền, và chuyện này đã trở thành một kiểu mẫu. Chẳng nói gì thêm về giấy phép làm việc, và Diana chấp nhận khoản tiền này vì cô quá tuyệt vọng.

Diana tiếp tục bán mình để chu cấp cho gia đình, dẫu cô đầy dẫy những mặc cảm tội lỗi. Chẳng bao lâu, em gái cô cũng dự phần vào, và họ cùng nhau che giấu sự xấu hổ của mình.

Giờ đây, khi họ nhìn vào khuôn mặt của mẹ, họ nói: "Làm sao mẹ tha thứ cho chúng con được? Chúng con nghĩ mẹ ắt rất ghê tởm chúng con."

Người mẹ đã nói cho họ những lời lẽ yêu thương và an ủi: "Các con cảm thấy nhục nhã về việc mình đã làm, và nên cảm thấy như vậy. Nhưng ý thức về nhục nhã và mặc cảm phạm tội này sẽ đưa các con đến sự công bình chói rạng. Hãy nhớ, những tên linh không phải đắm vào hồng Chúa Giêxu mà là 'mở' hồng ấy ra, để tội nhân có thể dễ dàng bước vào tim Ngài và tìm được sự tha thứ."

Thấy hối tiếc về tội lỗi mình và cảm thấy tiếc cho chính mình là hai điều khác nhau. Nhiều người khi chịu khổ đã cảm thấy tiếc cho bản thân họ. Họ thấy đều quá sốt sắng đến nỗi không thể đổ thừa cho người khác về bất hạnh của mình. Các cô gái trong câu chuyện này hẳn đã bị cám dỗ nhiều biết dường nào để đổ những lỗi lầm của mình cho người cha. "Nếu cha không phải là Cơ Đốc nhân, thì đâu có bị bắt, và chúng con cũng không phải sa vào con đường nhớp nhúa này." Thế nhưng họ đã đến cùng người mẹ với sự xấu hổ và ăn năn chân thật về tội không vâng lời cách cố ý của mình. Và họ đã tìm được sự tha thứ. Sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời dẫn đến sự ăn năn, và dẫn tiếp đến sự tha thứ. Bạn có đang cảm thấy hối tiếc cho chính mình trong khi bạn chịu khổ không? Hãy coi chừng! Nó có thể nhanh chóng đưa bạn đến sự bất tuân.

"Tên Tội Phạm" Tội Cùng - Phần Một

Ngày 319

SAUDI ARABIA: MỤC SƯ WALLY, MỘT CÔNG NHÂN NGƯỜI PHILIPINES

Ông là tên tội phạm bị truy nã nhiều nhất trên toàn bộ đất nước Saudi Arabia. Ông bị truy nã không phải vì tội trộm cướp, hay giết người, hay cưỡng hiếp. Ông bị truy nã vì là một mục sư Cơ Đốc và đang hưởng dẫn một Hội Thánh thăm lạng rất lớn tại thủ đô của Saudi Arabia.

Không hề bị kết tội gì, mục sư Wally đã bị bắt ra khỏi nhà và đưa vào một căn phòng cùng với ba người nam. Tại đó, ông bị đánh, bị đá, bị đâm. Việc hành hung đau đớn nhất chính là những ngọn roi quất vào gan bàn chân. Khi bị đánh như vậy, bàn tay và bàn chân ông đã tím lên như quả cà tím. Giữa lúc đau đớn đó, những kẻ tra tấn ra lệnh cho Wally đứng dậy. Ông bảo họ: "Tôi không đứng nổi." Mỗi phân vuông trên bàn chân ông đều bị thương, và không có cách nào để chịu đựng sức nặng của ông. "Xin để cho tôi quỳ." Những kẻ tra tấn không cho.

Đang khi ba người kia đánh ông, mục sư Wally cầu nguyện cho họ. Những lời cầu nguyện của ông nhắc ông nhớ câu Kinh Thánh. "Vi Ngài sẽ ban lệnh cho thiên sứ Ngài, bảo gìn giữ người trong các đường lối người. Thiên sứ sẽ nâng người trên bàn tay mình, e chân người vấp nhằm hòn đá chằng" (Thithiên 91:11-12). Bất chấp đôi bàn chân đau, Wally đã đứng thẳng dậy giữa những người này. Họ sửng sốt vì ông có thể đứng thẳng lên sau khi bị đánh tệ hại đến như vậy.

Về sau mục sư Wally nói: "Lúc đó tôi đang đứng trên bàn tay những thiên sứ của Đức Chúa Trời. Họ không thể nhìn thấy các thiên sứ, nhưng tôi đã cảm nhận được các thiên sứ có mặt tại đó để giúp tôi đứng lên."

Một số người dường như sai các thiên thần canh giữ mình đi làm việc thêm giờ. Giống như mục sư Wally, họ liên tục đứng trên bờ mép cho Đấng Christ với lời làm chứng trong tinh thần cầu nguyện và một tinh thần táo bạo. Tuy vậy chúng ta có thể hình dung thấy một số thiên thần hộ vệ phải ăn không ngồi rồi, được cử đến cho những Cơ Đốc nhân chẳng làm gì để mở rộng Nước trời. Tuy tình huống của mục sư Wally là độc nhất vô nhị, nhưng lời cầu nguyện của ông thì không. Đôi khi chúng ta phải đứng trên bàn tay của các thiên sứ Đức Chúa Trời để trung tín với Đấng Christ. Chúng ta có biểu lộ ra loại lòng khao khát nóng cháy đó nơi sở làm của mình không? Nơi nhà chúng ta? Nơi trường học của chúng ta? Bất cứ nơi đâu bạn thấy khó đứng lên cho Đấng Christ ngày hôm nay, hãy cầu xin Chúa sai thiên sứ Ngài đến để nâng bạn dậy.

Vi Ngài
sẽ
ban lệnh
cho thiên sứ
Ngài,
bảo gìn giữ
người
trong các
đường lối
người.
Thiên sứ
sẽ nâng
người trên
bàn tay
mình, e
chân người
vấp nhằm
hòn đá
chằng.

Thithiên 91:11-12

Phaolô nói: "Người ấy nói cùng tôi: 'Hãy đến Maxêđoan mà giúp chúng tôi.'"

Sila đáp: "Vậy anh có tin đây là một giấc chiêm bao đến từ Đức Chúa Trời không?"

"Tôi tin."

Sila mỉm cười đáp: "Vậy thì chúng ta lên đường nhanh đến Maxêđoan thôi!"

Khi đến thành Philíp, một nữ thương gia quan trọng đã trở về tiếp nhận Chúa, và một cô gái được giải cứu khỏi quỷ. Chắc chắn họ đã nghe đúng tiếng của Đức Chúa Trời, và họ đang bước theo sự dẫn dắt của Ngài.

"Bọn chúng kia kia!" người đàn ông đứng đầu đám đông hét lên. Trước khi Phaolô và Sila kịp biết được chuyện gì đang xảy ra, họ đã bị lôi đến trước mặt các quan án trong thành và bị tố cáo tội đã dùng sứ điệp Tin Lành của họ gây rối hòa bình. Thượng quan xé áo của họ và ra lệnh dùng roi đánh đòn, rồi ném vào ngục. Đêm hôm đó mình đầy máu và bầm dập, chân tra vào cùm, Phaolô và Sila có trọn quyền để cảm thấy dường như Chúa đã dẫn họ đi sai đường. Nhưng thắc mắc: "Sao Chúa lại để cho chuyện này xảy ra với chúng tôi?" chẳng bao giờ xuất hiện. Thay vào đó, lúc nửa đêm, họ vẫn đang hát ca ngợi Chúa. Họ đã tin cậy nơi sự dẫn dắt của Đức Chúa Trời. Họ biết Ngài không bỏ họ, giống như sự giải cứu họ cách kỳ diệu sẽ nhanh chóng khẳng định điều ấy.

Sila và Phaolô đã tiếp tục đi theo sự dẫn dắt của Chúa trong những chuyến đi chung với nhau. Cuối cùng, Sila trở thành lãnh đạo của Hội Thánh tại Côrinthô. Cả hai người đều bước theo sự dẫn dắt của Chúa, và cả hai người đều đã trở thành những người tuận đạo vì đức tin.

Giá như ý muốn của Đức Chúa Trời cho đời sống chúng ta sẽ đến với chúng ta qua một giấc chiêm bao! Giá như những kế hoạch của Ngài được đặt rõ ràng trước mặt chúng ta như một bảng quảng cáo lớn trên đường phố. Hoặc nghe được tiếng nói bảo chúng ta chính xác phải làm gì thì còn gì tốt bằng! Dù điều đó có vẻ như tốt đến thế nào đi nữa, những phương pháp trực tiếp như thế sẽ loại bỏ hoàn toàn yếu tố đức tin. Đức Chúa Trời muốn chúng ta nương cậy nơi Ngài như một bản đồ khi chúng ta đang quyết định phương hướng cho đời sống mình. Phaolô và Sila không biết chính xác điều gì sẽ xảy đến cho họ tại thành Philíp. Họ chỉ biết rằng Đức Chúa Trời đã bảo hãy đi. Có lẽ bạn không biết Chúa đang đưa bạn đi đâu, nhưng dấu sao đi nữa, bạn có sẵn lòng bước theo không? Bạn sẽ không bước đi trừ phi bạn hoàn toàn tin cậy Ngài.

Xin
hãy
dẫn tôi
trong
lẽ thật
của Ngài,
và
dạy dỗ tôi,
vì Ngài là
Đức
Chúa Trời
về
sự cứu rỗi
tôi,
hằng ngày
tôi
trông đợi
Ngài.

Thithion 25:5

SAUDI ARABIA: MỤC SƯ WALLY

Mục sư Wally cầu nguyện: "Lạy Chúa, tối nay 'gì đây chuyện gì cũng có thể xảy ra được. Nhưng xin Chúa đừng để họ cắt mạng sống con đi."

Khi trận đôn tiếp tục, mục sư Wally tiếp tục cầu thay cho những người Saudi đang tra tấn mình. Giữa những lời cầu nguyện, ông được nhắc về những câu Kinh Thánh nói rằng thân thể của chúng ta là đền thờ của Đức Thánh Linh.

Wally cầu nguyện: "Cảm tạ Chúa đã để cho con được làm đền thờ của Ngài. Lạy Đức Chúa Trời, con tin rằng Ngài không muốn một đền thờ bị kẻ thù hủy phá và hành hình. Ngài muốn một đền thờ đầy vinh hiển và đầy oai nghi của Ngài. Lạy Chúa, con đang yêu cầu sự khôi phục hoàn toàn cho thân thể con. Cho dù những người tra tấn này có làm gì đi nữa, con cầu nguyện để Ngài sẽ được vinh hiển càng hơn khi con được chữa lành hoàn toàn. Người ta sẽ không nhìn thấy dấu vết từ việc mà những kẻ tra tấn này đã làm cho thân thể con."

Lưng và chân của mục sư Wally bị đánh bằng một cây gậy, và bàn tay cùng bàn chân của ông bầm dập hầu như không còn sử dụng được nữa. Cuối cùng, họ trả ông về xà lim khi đã quá mệt mỏi không còn tiếp tục tra tấn Cơ Đốc nhân này nổi nữa.

Wally cầu nguyện suốt hàng giờ và rồi ngủ một giấc chập chờn, trong giấc ngủ đó ông cảm thấy sự hiện diện của Chúa và sự rờ đụng để chữa lành. Khi tỉnh dậy, bàn tay và chân ông đã được chữa lành. Ông không còn cảm thấy đau đớn từ những vết đòn. Wally tràn ngập lòng sung sướng, vì Chúa đã chữa lành ông.

Mục sư Wally có đi quá xa khi lấy đức tin cầu nguyện để được chữa lành không? Ông có lợi dụng Kinh Thánh trong lời cầu xin táo tợn của ông không? Bằng chứng dường như gợi ý rằng Wally không phạm vào những điều này. Trên thực tế, mục sư Wally đã đơn sơ hiểu Đức Chúa Trời đúng theo Lời Ngài. Rất nhiều Cơ Đốc nhân sẽ được lợi ích bằng cách làm càng nhiều điều giống như vậy hơn nữa. Thế nhưng, chúng ta không thể hiểu Chúa theo đúng Lời Ngài nếu không biết Lời Ngài. Mục sư Wally có thể nhớ lại những câu Kinh Thánh đầy khích lệ trong lúc có cần vì ông đã để dành thì giờ với Kinh Thánh. Rất nhiều Cơ Đốc nhân trung tín đang bị đánh đập và không được chữa lành tức khắc, nhưng Đức Chúa Trời sử dụng những lời làm chứng của chúng ta cho dù chúng ta có được chữa lành hay không. Bạn có thể nhớ Lời của Chúa lúc cần thiết không? Có phải bạn biết nhiều về Kinh Thánh hơn là bạn biết những câu Kinh Thánh thực tế? Hãy thưa với Chúa rằng bạn đã sẵn sàng hiểu Ngài đúng y như Lời Ngài nói.

Vì
chúng ta
là
đền thờ
của
Đức
Chúa Trời
hằng sống.

II. Côrintô 6:18

Ngày 322

Ở đây, tôi suy gẫm những lời của Chúa Giê-xu:

"Hãy cho hề ai tin Con ấy... được sự sống đời đời"
(Giăng 3:16)

Tôi đang ở giữa những tên tội phạm. Nói rằng con người có thể trở nên giống như súc vật quả là một câu đã được nói giảm nhẹ bớt đi rồi. Súc vật không có phạm tội. Nhưng những con người quanh tôi trong tù đã xuống đến tận đáy những vực sâu tối tăm của ma quỷ mà súc vật không thể tới đến được.

Sống trong một chuồng ngựa còn dễ hơn sống giữa những tên tội phạm này. Mỗi lời nói của họ đều ô uế, mỗi cử chỉ đều ghê tởm. "Hãy chúng nó như huyết mả mở ra... Miệng chúng nó đầy những lời nguyền rủa và cay đắng." (Rôma 3:13-14)

Nhưng tình yêu phi thường của Đức Chúa Trời đã chói sáng trên bối cảnh này. Quả đúng thật là hề ai tin – ngay cả những con người như thế này – đều được sự sống đời đời. Chúa đã sai tôi vào tù để đem Tin Lành này đến cho họ.

MỘT BỨC THƯ TỪ MỘT TÙ NHÂN CƠ ĐỐC NGƯỜI NGA

Vị mục sư người Iran nói với vợ mình: "Em yêu, giờ đây chúng ta đang trong kỳ nghỉ hè. Em đừng làm điều gì khiến cho cảnh sát chất vấn chúng ta nhé. Chúng ta đừng làm hỏng thời gian được ở bên nhau này."

Vợ của mục sư là một nhân chứng lưu động cho Đức Chúa Giêxu Christ. Bà đã phân phát hàng ngàn quyển Kinh Thánh cho người Hồi Giáo ở Iran và trên năm ngàn bộ phim CHÚA GIÊXU.

Tại thành phố bên bờ biển nơi đang nghỉ hè, họ đi vào một thương xá. Họ tách ra để tìm nhiều thứ khác nhau mà mình muốn, và khi mục sư quay lại, ông thấy vợ đang nói về Đức Chúa Giêxu Christ cho một nhóm người thật đông trong cửa hàng.

Nhìn quanh để xem có cảnh sát mật không, rồi ông nhanh chóng đưa vợ ra khỏi cửa hàng để vào xe của họ. "Em yêu, chúng ta đang đi nghỉ mà. Anh nghĩ chúng ta sẽ không làm việc đó ở đây."

Bà nhìn thẳng vào mắt ông. Bà nghiêm trang nói: "Có rất nhiều người ở trong cửa hàng đó không biết Chúa Giêxu. Nếu họ chết và xuống địa ngục, anh phải chịu trách nhiệm."

Vị mục sư đã bị khuất phục này quay xe trở lại lái về thương xá. Vợ ông nhanh chóng bước vào trong, phân phát những bản Kinh Thánh và phim CHÚA GIÊXU.

Một phụ nữ tiến lên. Cô nói trong nước mắt: "Ồ, cảm ơn bà rất nhiều. Tôi đã cầu nguyện suốt năm năm để được một quyển Kinh Thánh, và giờ đây Chúa đã nhậm lời cầu nguyện của tôi."

Những kỳ nghỉ đem đến nhiều kỷ ức tuyệt vời. Thả bộ trên bãi biển. Mua sắm trong thành phố. Đọc sách bên ngọn lửa lò sưởi. Thế nhưng, tuy cần được nghỉ ngơi khỏi việc thường lệ hằng ngày, chúng ta không bao giờ thực sự có quyền nghỉ ngơi khỏi việc làm chứng. Trên thực tế, làm chứng phải là một phần trong nhân cách chúng ta đến nỗi không thể tách rời hai thứ ấy ra. Sứ đồ Phaolô không hề đi đến bất cứ nơi đâu với tư cách "du khách." Đối với những người như vợ của vị mục sư trong câu chuyện này, đây không phải là thứ để họ có thể hay tắt đi giống như một công tắc đèn. Lời làm chứng dạn dĩ của họ đơn giản chính là con người thật của họ, và xuất phát một cách tự nhiên dẫu gặp thời hay không gặp thời. Điều trái lẽ tự nhiên chính là một đức tin đã bị phân chia thành từng loại - điều đó tạo ra một ấn tượng như đức tin giả. Thay vào đó, hãy để đức tin bạn lớn lên cách tự do trong những kinh nghiệm hằng ngày.

Hãy
giảng đạo,
cố khuyên,
bất luận
gặp thời
hay
không
gặp thời.

H.Timothê 4:2

Nhân viên cảnh sát mật hỏi Cơ Đốc nhân này: "Vì sao anh cứ tiếp tục những buổi nhóm này? Anh nghĩ những người hàng xóm không báo lại cho chúng tôi sao?"

Chàng trai này là một tân tín hữu, nhưng anh đã đưa hai mươi người khác đến với Đấng Christ rồi. Họ đang cầu xin Đức Chúa Trời ban cho họ một nơi để cùng nhau họp lại thờ phượng Chúa.

Trong ba tuần, những Cơ Đốc nhân người Bắc Phi nhóm lại trong một căn hộ – một cuộc tụ họp bất hợp pháp có thể khiến họ bị bắt. Những lời ca ngợi và tiếng hát của họ đã báo động cho hàng xóm, và hàng xóm đã báo cho cảnh sát mật. Cơ Đốc nhân trẻ tuổi này đã ba lần bị mời lên để thẩm vấn.

Trong lần thẩm vấn thứ ba, sĩ quan hỏi: "Có phải anh đã nói chống lại Hồi Giáo không?"

Cơ Đốc nhân này trả lời: "Không. Chúng tôi không liên quan gì với Hồi Giáo. Chúng tôi thờ phượng Chúa Giê-xu."

"Có phải người nói nghịch với những lãnh đạo của chúng ta không?"

"Không thưa ông. Chúng tôi cầu nguyện cho những lãnh tụ của chúng tôi, như Chúa Giê-xu đã dạy chúng tôi làm."

"Các anh không tìm một nơi khác để mà họp lại? Lúc đó hàng xóm sẽ không còn báo cáo về các anh nữa."

"Thưa ông làm sao chúng tôi tìm được? Chúng tôi không có giấy phép chính thức."

Viên sĩ quan đến bàn giấy và lấy ra một tờ đơn. Ông viết trong vài phút rồi đưa tờ đơn cho Cơ Đốc nhân này. Nó cho phép các Cơ Đốc nhân được quyền nhóm lại trong một nhà thờ đã không còn sử dụng từ lâu. Một tòa nhà tuyệt đẹp và giấy phép của chính quyền để nhóm lại tại đó – đó chính là câu trả lời cho sự cầu nguyện của họ.

Chẳng bao giờ có một câu trả lời không được nhậm cả. Đức Chúa Trời luôn luôn nhậm từng lời cầu nguyện của chúng ta. Thế nhưng Ngài có thể không trả lời theo như cách chúng ta muốn Ngài trả lời. Đôi khi câu trả lời là "Đợi." Chúng ta phải chờ đợi đến thời điểm của Ngài rồi mới được tiến lên. Đôi khi câu trả lời của Ngài ấy là phải "lớn lên." Lời cầu xin của chúng ta đã nhắm vào đúng đích, nhưng chúng ta vẫn cần phải lớn lên nữa thì mới tiến lên được. Rồi cũng có khi chúng ta nản lòng khi nghe câu trả lời của Ngài là: "Không." Lời cầu xin của chúng ta không hợp với ý muốn Ngài, hoặc thời điểm chưa đến. Và có khi, câu trả lời ấy là: "Tiến hành đi." Lời cầu xin của chúng ta đã nhắm đúng đích. Chúng ta được chuẩn bị về mặt thuộc linh, và thời điểm đã đến. Câu trả lời cho bạn ngay lúc này là gì?

Hỡi
Đức
Chúa Trời,
tôi
cầu nguyện
cùng
Chúa,
vì Chúa
sẽ
nhậm lời
tôi.

Thi thiên 17:8

Đã quá nửa đêm, và người tù đã mệt mỏi. Anh đang ở trong hai mươi tám ngày biệt giam tại nhà tù của Iran, đang cầu xin Chúa giúp mình chịu đựng. Khi có tiếng gõ trên cửa xà lim, anh thấy thật mệt mỏi và bức tức.

Người lính nói: “Mục sư, tôi muốn nói chuyện với ông về Chúa Giê-xu.”

Mục sư lau bàu: “Đi chỗ khác đi. Tôi không muốn nói chuyện với anh.”

Người lính vẫn nói: “Nhưng ông phải nói chuyện với tôi. Ông là một mục sư.”

Người lính gác Iran này có rất nhiều thắc mắc. Anh muốn biết sự khác nhau giữa Cơ Đốc giáo và Hồi Giáo, những đòi hỏi nặng nề của Allah với sự kêu gọi đầy yêu thương của Cha trên trời.

Hai người nói chuyện suốt bốn giờ đồng hồ, và mục sư giải thích về đức tin Cơ Đốc, sự giải cứu khỏi tội nhờ sự chết của Đức Chúa Giê-xu trên thập tự giá, và cách để anh có thể tiếp nhận Đấng Christ vào đời sống mình.

Đến 4.30 sáng, hai người cùng cầu nguyện bên nhau. Với nước mắt tuôn dài trên má, người lính tiếp nhận Đấng Christ. Với nước mắt tuôn dài, mục sư chào đón anh vào nước Đức Chúa Trời.

Khi người lính bước vào đời sống mới, mục sư cảm thấy sự thay đổi trong chính lòng mình. Về sau ông nói: “Lần đầu tiên mọi cay đắng tan biến.” Ông chỉ còn cảm thấy tình yêu dành cho những người bất minh và cho những Hồi Giáo tại tổ quốc mình. Chức vụ của ông đã gia tăng rất nhiều từ sau thời khắc đó.

Đồ đạc được truyền từ đời này sang đời khác thì tình cảm sẽ bù đắp lại những chỗ không đẹp. Chiếc ghế đặc biệt thuộc về ông bà nội của bạn sẽ mang theo những kỷ ức đặc biệt khiến bạn không còn nhìn thấy những vết hoen ố và những dấu mòn rách khác. Chiếc tủ quần áo bằng gỗ bá hương mòn vẹt và đầy vết xước một khi được một người bà con đặc biệt giữ gìn thì nó trở thành một kho báu đặc biệt và vô giá. Cũng vậy, Chúa có thể ban cho chúng ta tình yêu đặc biệt để dành cho kẻ không đáng yêu. Ngài có thể giúp chúng ta nhìn thấy giá trị trong điều vô giá trị. Tình yêu của Ngài có thể che khuất những lỗi lầm của người khác – cũng như Ngài đã làm với hiện chính tội lỗi của bạn. Hãy thử đi rồi xem. Hãy cầu xin Chúa giúp bạn yêu những người khó yêu bằng cách nhìn họ qua cặp mắt của chính Ngài.

Dùng cách mềm mại mà sửa dạy những kẻ chống trả, mong rằng Đức Chúa Trời ban cho họ sự ăn năn để nhìn biết lẽ thật.

II.Timôthê 2:25

Từng mũi tên một cắm phập vào thịt của Stanley Albert Dale, và ông nhổ từng mũi tên một ra rồi kê vào đầu gối bẻ gãy đôi. Máu tuôn ra từ rất nhiều vết thương của ông đổ xuống bờ sông. Tiếng la hét của những chiến binh Yali vì sợ người da trắng này, người dường như là bất tử.

Dân Yali tại một làng khác trước đó đã cố giết Dale rồi. Họ hoảng sợ trước sứ điệp của ông, vì những người theo ông đã thiêu đốt những thần tượng truyền thống và những nơi thờ lạy thần linh của họ. Bọn họ đã bắn Dale, nhưng người da trắng này thoát khỏi và hoàn toàn được chữa lành.

Dale đã đến những dãy núi ở Irian Jaya (Indonesia ngày nay) vào những năm 1960 để chia sẻ tình yêu của Đấng Christ. Giờ đây khi đối diện với hàng trăm chiến binh đang hò hét, ông rút những mũi tên ra khỏi cơ thể mình cũng nhanh như chúng đâm vào da ông vậy. Những người Yaly này đã được báo trước rằng Thánh Linh bên trong ông rất quyền năng. Cuối cùng, Dale và một giáo sĩ nữa ngã xuống. Hơn sáu mươi mũi tên chổng dưới chân của Dale. Bấy giờ, những chiến binh này đến bằm vằm các phần trên cơ thể của ông ra vì sợ chúng sẽ sống lại.

Người Yaly nghĩ như vậy là chấm dứt được sứ điệp Tin Lành tại thung lũng của họ, nhưng không phải vậy. Nhiều Cơ Đốc nhân khác đã đến, và phần lớn chính những chiến binh đã bắn mũi tên vào thân thể Dale đã trở thành tín đồ. Người da trắng không chết kia giờ đây đang tôn vinh Chúa Giê-xu bên cạnh những người đã giết ông nhưng nay đã trở lại tin Chúa.

Dầu người Yaly nghĩ thân thể trên trần gian của Dale là bất tử, nhưng thực sự chính linh hồn ông mới bất tử. Những giáo sĩ bước theo chân của Dale đã giúp người Yaly hiểu được cõi đời đời. Họ đã chia sẻ Đức Chúa Trời cho người Yaly. Hãy dành đôi phút suy nghĩ về những biến cố, con người hay sự việc nào đã chiếm mất phần lớn thì giờ của bạn trong tuần vừa qua. Đương nhiên, những vấn đề thực tiễn của cuộc sống khiến chúng ta giải quyết những sự việc hầu như chẳng phải là vấn đề đời đời: những chiếc tã giấy bẩn, điện thoại đang reo, giặt giũ, tập bóng đá. Tuy nhiên, câu chuyện về Dale nhắc chúng ta xếp thứ tự ưu tiên cho những vấn đề quan trọng cho cõi đời đời. Phần nào trong đời sống hằng ngày của bạn có ý nghĩa đời đời? Nếu chính bạn không dành thì giờ cho phần việc đó thì ai?

Ngài
khiến cho
sự
đời đời
ở
nơi lòng
của
loài người.

Truyền đạo 3:11

Thêm Một Bài Thơ Tốt Cùng Nữa

Ngày 327

NƯỚC NGÀ: ALEXANDER ZATSEPA

Khi Alexander Zatsepa, một quân nhân Nga trong quân đội Cộng sản, bị giết đang khi thi hành nhiệm vụ, người ta tìm thấy bài thơ sau trong áo anh:

Lạy Chúa, xin nghe con; cả đời con chưa hề nói với Ngài.
Nhưng giờ đây con cảm thấy như mình đã gửi lời chào đến Ngài.
Ngài biết từ lúc còn thơ cho đến lớn, họ luôn nói với con Ngài không có thật.

Và con như kẻ dại đã tin họ.

Con chưa bao giờ chiêm ngưỡng công trình sáng tạo của Ngài. Thế nhưng tối nay, từ trong hầm cá nhân nhìn lên, con sững sốt trước những vì sao lung linh trên trời, rồi thỉnh linh hiểu ra sự tàn nhẫn của lời dối trá kia.

Lạy Chúa của con, con tự hỏi liệu Ngài có chia tay ra cho con không?

Nhưng con sẽ thưa với Ngài và Ngài sẽ hiểu con.

Chẳng phải lạ lùng lắm sao khi ánh sáng sẽ đến soi trên con và con thấy Ngài giữa đêm địa ngục này?...

Dẫu trước đây con không phải là bạn của Ngài,

Thế nhưng, giờ đây khi con đến, Ngài có để cho con vào không?

Con đang kêu lên: Vì sao! Lạy Đức Chúa Trời, Chúa của con, Ngài nhìn thấy điều xảy ra cho con.

Tối nay mắt con đã mở ra.

Tạm biệt Chúa của con. Con sẽ lên đường và có thể không trở lại.

Chẳng phải lạ lùng lắm sao? Nhưng con không còn sợ chết nữa.

Những người tuận đạo dạy chúng ta biết về sự thành tín của Đức Chúa Trời, sự bình an, tình yêu và quan phòng của Ngài. Tuy nhiên, câu chuyện về những người tuận đạo không phải chỉ nói về bản thân người tuận đạo, mà còn nói về những kẻ thù của họ nữa. Những người từ chủ nghĩa cộng sản trở về với Cơ Đốc giáo đã nói cho biết mặt trái của câu chuyện. Họ bày tỏ sự kiên nhẫn, ân điển và sự sẵn lòng của Ngài để tha thứ cho ngay cả tội nhân xấu xa nhất biết cầu xin sự tha thứ của Ngài. Bài thơ của Alexander đã lên tiếng cho lời nài xin của mọi tội nhân biết ăn năn mà "mắt họ mở ra" trước lẽ thật. Câu chuyện của anh nhắc rằng chúng ta đang hầu việc Đức Chúa Trời yêu thương, Đấng khao khát chúng ta nhận thấy Chúa Giê-xu là ai và đến với Ngài để được cứu rỗi. Đây chính là sứ điệp đầy quyền năng của những người tuận đạo. Đó có phải là sứ điệp của bạn không?

Chúa không chậm trễ về lời hứa của Ngài như mấy người kia tưởng đâu, nhưng Ngài lấy lòng nhục đối với anh em, không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn năn.

II Phiêrô 3:9

AFGANISTAN: ERICK VÀ EVE BARENDSSEN

Dân chúng đi rất nhiều dặm đường, đến tìm sự giúp đỡ và thuốc men từ Eve Barendsen và chồng cô là Erick. Căn nhà tối tàn của họ tại Kabul, Afghanistan, đã trở thành địa điểm hy vọng cho hàng ngàn người Afghan không phân biệt người Hồi Giáo hay Cơ Đốc nhân. Ai hỏi, họ cũng nói rằng họ đang ở đây để phục vụ Đức Chúa Giêxu Christ. Tuy nhiên, sứ mạng của họ khiến họ trở thành mục tiêu cho sự chống đối.

Erick và Eve nghỉ phép ngắn ngày vào năm 1980, nhưng rồi nhanh chóng trở lại đất nước đang bị chiến tranh tàn phá mà giờ đây đã trở thành quê hương của họ. Có người hỏi: "Làm sao các bạn có thể trở về được? Các bạn không lo lắng sao? Há không nguy hiểm sao?"

Erick và Eve không nhìn thấy hiểm nguy; họ nhìn thấy cơ hội. Họ không nhìn thấy những sát thủ trong tương lai; họ nhìn thấy những Cơ Đốc nhân trong tương lai. Eve nói: "Tôi chỉ biết có một nguy hiểm lớn lao nhất mà thôi. Nguy hiểm duy nhất ấy là không ở ngay giữa trung tâm ý muốn của Đức Chúa Trời."

Họ quay lại Afghanistan, cùng với con cái, một đứa năm tuổi và đứa ba tuổi. Ngay sau khi quay lại, họ đã bị tấn công ngay trong căn nhà mình, là nơi cũng được dùng để làm nơi nhóm họp cho những tân tín hữu. Họ đã bị giết bằng dao bấm, bỏ lại những đứa con mồ côi. Thế nhưng, họ đã bình an ngay cả trong những giờ phút chót ấy.

Nhiều ngày trước khi xảy ra cuộc tàn sát, mẹ của Eve có sự hiện thấy về Erick và Eve đang ở trên Thiên đàng, có thiên sứ đặt những mão triều thiên bằng vàng trên đầu họ. Khải tượng đã đem lại cho bà sức mạnh, ngay cả khi đang đau khổ khi về sau bà biết họ đã bị giết.

Tại đất nước Hồi Giáo, làm một Cơ Đốc nhân tích cực là một trong những vấn đề nguy hiểm nhất có thể có. Tuy nhiên, Eve và Erick đã đổi hướng cho ý kiến về sự nguy hiểm. Đang khi các bạn nói họ không thể ở tại Kabul, Erick và Eve cảm thấy họ không thể ở được nơi nào khác. Họ xem đó là sự kêu gọi của mình. Họ thấy đó là ý muốn Chúa. Có người nói rằng nếu chúng ta bước ra ngoài sự dục bị của Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ gặp nguy cơ đánh mất sự bảo vệ của Chúa. Nếu nguy hiểm duy nhất chính là ở ngoài ý muốn của Chúa, thì đó là nguy hiểm duy nhất mà bạn không thể liều đặt mình vào đó. Bạn thường xuyên thực sự đặt mình vào chỗ nguy hiểm hơn bằng cách bước tẻ ra ngoài Đức Chúa Trời với cơ tự bảo vệ mình đến mức độ nào. Sự vâng lời tội cùng sẽ đặt mỗi nguy hiểm đó vào đúng góc độ của nó.

Vì chúng ta đã được dự phần với Đấng Christ, miễn là giữ lòng tin ban đầu của chúng ta cho vững bền đến cuối cùng.

Hôbrđ 3:14

Ngày 329



Nơi nào không có thập tự, nơi đó không có mào
triều thiên. Bài học này không thể học được từ sách
vở, và người ta thường không nắm được hương vị
ngọt ngào của nó. Sự sống phong phú này không
tồn tại trong môi trường thuận lợi tiện nghi. Nếu
thảo dược không được tinh chế để trở thành dầu, thì
hương thơm của dầu thơm đó không thể tuôn ra; nếu
nho không bị đập trong bể, chúng sẽ không trở
thành rượu nho.

TỪ MỘT CƠ ĐỐC NHÂN NGƯỜI TRUNG HOA

Tên lính chỉ huy ra lệnh: "Lấy đó đặc của bà ta, rồi lục soát nhà để tìm Kinh Thánh!" Lệ tràn trên khóe mắt bà Lu Ying khi bà nhìn người lính Cộng sản lục soát nhà bà.

Người lính thét lên: "Ta tìm thấy rồi!" Nhưng ngay khi người lính chia quyển Kinh Thánh ra để đưa cho sĩ quan chỉ huy của mình, bà Lu Ying đã can đảm chộp lấy quyển Kinh Thánh khỏi tay người lính.

Bà nói cách thống thiết đang khi giữ chặt quyển Kinh Thánh vào ngực: "Quyển sách này chứa được toàn bộ những gì tôi cần biết về Chúa và Cứu Chúa Giêxu Christ yêu quý của tôi, và tôi không muốn chia tay với quyển sách này."

Các
lời
Đức
Giêhôva
là
lời
trong sạch.

Người chỉ huy hét lên: "Đưa bà ta ra ngoài. Chúng ta sẽ xem bà muốn bám lấy quyển sách của mình về Giêxu bao lâu nữa."

Bốn người lính Cộng sản ấn bà Ying xuống đường, chế giễu bà, nhổ trên bà, và đập cho đến khi bà không đứng dậy nổi. Những tên lính cười cợt và hỏi: "Bà vẫn còn tin vào quyển sách đầy những chuyện thần thoại này chứ?"

Thi Thiên 12:8

Vẫn nắm chặt quyển Kinh Thánh, Lu Ying lập lại lời tuyên bố dứt tin của mình qua cặp môi sưng vù đang tuôn máu.

Những tên lính chộp lấy một thanh sắt đập nát xương bàn tay, khiến bàn tay tàn tật của bà không còn nắm lại được. Quyển Kinh Thánh rơi ra đường và bị tịch thu.

Gần hai mươi năm sau, một giáo sĩ trao cho bà Ying một quyển Kinh Thánh. Mắt bà đẫm lệ. Bà nắm chặt quyển Kinh Thánh bằng đôi bàn tay biến dạng và thì thầm: "Lần này tôi sẽ không buông ra nữa."

Nhiều người đã nắm chặt trọn vẹn vào một lẽ thật nửa vời. Dầu họ là người vô thần hay người bất khả tri, người Phật giáo hay người theo đạo Hindus, toàn bộ sự mê đạo mà họ có thể tập trung lại cũng không thể biến đổi những niềm tin sai lầm của họ thành những sự thật được. Sự thành tâm của họ cũng thay thế được cho tình trạng thiếu những vấn đề có thực. Trái lại, Cơ Đốc nhân có sự biết chắc chắn cách bất biến về Lời Chúa để hậu thuẫn cho những niềm tin của họ, và họ biết Lời Chúa là chân lý. Chúng ta không thể nào đối xử một cách bất cẩn với Kinh Thánh, dầu người khác có thể đến chống lại chúng ta bằng tất cả những gì họ làm. Bạn có kiên quyết nắm chặt Lời Chúa như bạn sẽ nắm lấy những của cải quý giá khác đời bạn, như tiền bạc hoặc danh tiếng của bạn không? Hãy thả cho mọi thứ khác tuột khỏi tay nắm của bạn; thế nhưng hãy nắm chặt vào Lời Đức Chúa Trời bằng bất cứ mọi giá.

Những tình trạng trong trại tập trung lao động Trung Quốc rất tàn nhẫn. Với những khẩu phần lương thực hầu như chẳng có gì và nhiệt độ mùa đông thấp hơn độ đông đá, một trận dịch đã lan ra khắp trong trại. Khi mùa đông đến, có ba trăm tù nhân. Khi xuân về, chỉ còn hai trăm năm mươi người sống sót.

Mizhong Miao bị đưa đến trại vì tội giảng Tin Lành và không chịu chối bỏ đức tin. Bản án năm năm của anh đã bị tăng lên gấp ba lần khi không chịu ngừng giảng cho những bạn tù.

Trong mùa đông khắc nghiệt đó, những người lính nghỉ Mizhong Miao đã chết. Sự sống dường như đã rời khỏi thân thể gần đóng băng của anh, nhưng tâm linh của Miao vẫn còn sống, và anh đang cầu nguyện. Bị bỏ lại một mình trong nhà xác, anh đã nhìn thấy một vị khách - một thiên sứ mặc áo trắng với khuôn mặt sáng ngời. Thiên sứ đến sát bên và thổi vào Miao. Khi thiên sứ thổi, anh cảm thấy bệnh tật rời khỏi thân thể và hơi ấm tràn vào người anh. Anh lập tức quỳ gối và cầu nguyện cảm tạ Chúa.

Anh bước ra khỏi nhà xác để đến với bác sĩ của nhà tù. Bác sĩ này nhìn trừng trừng vào mặt anh với ánh mắt đầy khiếp hãi; ông ngỡ mình đang thấy ma. Cơ Đốc nhân này nói: "Đừng sợ. Tôi là Mizhong Miao. Chúa đã cho tôi khỏe lại. Ngài sai tôi đến để chỉ cho ông biết con đường của Đức Chúa Trời."

Sắp mình xuống đất tôn kính, bác sĩ nói: "Đức Chúa Trời của ông có thật." Đêm hôm đó, ông đã tiếp nhận Đấng Christ làm Cứu Chúa.

Thấy tức là tin. Chúng ta có thể nói về Đức Chúa Trời. Chúng ta có thể học về Chúa Giê-xu. Thế nhưng chúng ta phải kinh nghiệm Ngài bởi đức tin để có thể cùng với vị bác sĩ kia mà xưng nhận: "Đức Chúa Trời có thật." Những cơ hội cho một bác sĩ trong trại lao động của người Trung Quốc đến được với Đấng Christ hầu như là con số không. Tuy nhiên, khi đối mặt với một phép lạ sống, ông đã chọn tin vào Đức Chúa Trời của Mizhong Miao. Đôi khi chúng ta có thể cảm thấy những người thân của mình đối diện với những lợi thế tương tự. Chúng ta phải cầu nguyện để họ kinh nghiệm Đức Chúa Trời. Họ có thể gặp Ngài qua sự sáng tạo. Họ có thể gặp Ngài đang hành động qua mối quan hệ yêu thương. Tuy những phép lạ giống như phép lạ cho Mizhong Miao rất hiếm có, nhưng hãy cầu nguyện cho những người yêu quý đang bị hư mất của bạn có được sự gặp gỡ đổi đời với Chúa hằng sống và đầy yêu thương.

Đến
tìm
Philíp,
là người
ở thành
Betsaida,
thuộc xứ
Galilê, mà
xin rằng:
Thưa chúa,
chúng tôi
muốn ra
mất
Đức
Chúa
Giê-xu.

Giăng 12:21

Người giảng vừa mới nói được ý thứ nhất thì những lính gác tù đã ủa vào phòng, túm lấy ông và quật mọi người khác xuống sàn.

Một trong những lính gác hầm hè: "Mày biết chuyện giảng như vậy bị cấm rồi mà. Giờ đây mày lại bị phạt." Những lính vạm vỡ lời anh ra khỏi xà lim đi xuôi theo hành lang. Những người tù còn lại biết rằng những lính Cộng sản Đông Âu đang đưa bạn của họ đến "phòng đánh đập." Họ nghe cửa của cánh phòng kính khiếp đóng sầm lại và những tiếng kêu la bị bóp nghẹt lại khi những lính gác tàn nhẫn đánh đập bạn của họ.

Gần một giờ trôi qua trước khi lính gác mở cửa xà lim và hắt vào người đã giảng trước đây. Các tù nhân kia thấy áo anh giờ đây đầy máu, mặt anh đầy dấu đòn. Anh nhìn quanh các bạn cùng xà lim gần như thể đang điểm danh vậy.

Anh nói: "Các anh em ơi, tôi đang nói đến đâu khi bị ngắt ngang cách thô bạo như thế này?" rồi bài giảng được tiếp tục. Những Cơ Đốc nhân trong tù biết giá sẽ phải trả để giảng một bài giảng, thế nhưng rất nhiều người đã giảng. Một số người chưa hề được huấn luyện về thần học hay chưa có kinh nghiệm trong chức vụ, nhưng lại giảng rất say mê và hùng hồn trong tù.

Về sau một người tù đã viết: "Đó là một thỏa thuận. Chúng tôi giảng, và họ đánh đập. Chúng tôi sung sướng vì được giảng và họ sung sướng vì được đánh đập - thế là ai cũng sung sướng cả."

Trong một thế giới khi hợp đồng không còn ràng buộc nữa, gia đình tan rã, ly dị nhiều hơn hôn nhân, Cơ Đốc nhân phải phục hồi lại ý nghĩa của sự cam kết - bằng mọi giá. Lời hứa còn giá trị gì nếu nó không có ý nghĩa gì cả? Tuy nhiên, những hậu quả từ cam kết của chúng ta với Đấng Christ không phải là rẻ mạt. Nó có thể đòi chúng ta phải trả giá bằng sự hy sinh cơ hội được rất thành công theo các tiêu chuẩn của đời. Có thể buộc chúng ta phải trả giá bằng bạn bè và sự mến mộ. Có thể buộc chúng ta phải trả giá bằng chính gia đình mình. Chính sự an toàn của mình. Và đối với một số người, phải trả giá bằng chính cả sinh mạng. Lòng cam kết phải kèm theo một giá phải trả. Những người tù đã hiểu điều đó rất rõ. Thế nhưng phần thưởng của Đấng Christ cũng là một phần của cuộc mặc cả. Bạn có đang nắm giữ chặt lấy phần thỏa thuận của bạn không?

Người hay nhìn nhọc và chịu khó vì danh ta, không mệt nhọc chút nào.

Khải Huyền 2:3

Suốt nhiều ngày, những lính gác Cộng sản cứ đánh vị mục sư bị bỏ tù, giúp ông lấy lại sức mạnh bằng thức ăn ngon, rồi lại đánh ông trở lại. Ông sẽ bị đánh đập một cách có hệ thống cho đến chết, nhưng không phải là một cái chết đến nhanh. Họ muốn ông phải chịu khổ.

Một ngày kia, đại úy Reck nói khi đang đánh vị mục sư: "Ta là Đức Chúa Trời đây. Ta nắm quyền sống chết của anh. Cái kẻ trên Thiên đàng kia không thể quyết định giữ cho anh được sống đâu. Mọi thứ đều tùy thuộc nơi ta. Ta muốn anh sống thì anh sống, ta muốn anh chết là anh chết. Ta là Đức Chúa Trời!"

Vị mục sư bình tĩnh đáp lại: "Ông không biết mình vừa nói một điều sâu sắc biết dường nào. Ông không được tạo dựng nên để làm một kẻ tra tấn, tức một con người chỉ biết giết chóc. Ông được tạo dựng để trở nên giống như Đức Chúa Trời, có sự sống của Ngài trong lòng ông. Rất nhiều người làm những kẻ bất bớ như ông cuối cùng đã nhận thức được như sứ đồ Phaolô rằng quả là đáng hổ thẹn khi con người phạm những tội ác. Họ có thể làm những điều tốt hơn nhiều. Tin tôi đi, đại úy Reck, tiếng gọi thực sự cho ông đó là trở thành nên giống như Đức Chúa Trời, chứ không phải để làm Đức Chúa Trời. Ông có thể mang đặc tính của Đức Chúa Trời, chứ không của một kẻ tra tấn."

Reck giả vờ như không nghe những lời nói của Cơ Đốc nhân này, và cứ tiếp tục đánh đập vị mục sư vì cơ đức tin của ông ta. Tuy nhiên, anh không thể thôi suy nghĩ về sự kêu gọi của mình. Cuối cùng, vừa quỳ gối, Reck vừa tiếp nhận Đấng Christ vào lòng mình.

Mỗi con nhộng đều thực sự là một con bướm, nếu phát triển đúng cách. Nếu không, nó có thể vẫn tiếp tục sống. Tuy nhiên, đó không phải là điều đã dự định để cho nó sống như thế. Tương tự, sự kêu gọi thật của chúng ta là con người ấy là để bước vào trong mối quan hệ cá nhân với Đức Chúa Giê-xu Christ và phát triển tính cách giống như Đấng Christ. Không có Đấng Christ, có thể chúng ta vẫn rất thành đạt với rất nhiều sự khen ngợi cho danh tánh mình. Có thể chúng ta trở thành rất nhiều thứ đáng khâm phục – một thương gia thành công, một người mẹ đầy tình thương, một người cha tận tụy. Thế nhưng nếu chúng ta trượt mất sự kêu gọi thật của mình, chúng ta không bao giờ trở thành con người đã được dựng nên từ lúc ban đầu cho mình. Con nhộng cũng thú vị. Nhưng một con bướm thì trởi hơn con nhộng rất nhiều về vẻ đẹp và năng lực. Phải chăng bạn đang sống cuộc đời thành công trong thế gian, nhưng đã đánh mất sự kêu gọi thật của mình?

Và,
Đức
Chúa Trời,
bởi
quyền lực
cảm động
trong
chúng ta,
có thể làm
trởi hơn
vô cùng
mọi việc
chúng ta
cầu xin
hoặc
suy tưởng.

Êphêso 3:20

"Sadorác, Mêsác và Abết Nêgô tâu lại cùng vua rằng: Hỡi Nêbucánetsa, về sự này, không cần chi chúng tôi tâu lại cho vua. Này, hỡi vua! Đức Chúa Trời mà chúng tôi hầu việc, có thể cứu chúng tôi thoát khỏi lò lửa hực, và chắc cứu chúng tôi khỏi tay vua. Dầu chẳng vậy, hỡi vua, xin biết rằng chúng tôi không hầu việc các thần của vua, và không thờ phượng pho tượng vàng mà vua đã dựng" (Đaniên 3:16-18).

Vua càng tức giận hơn với ba chàng trai. Họ không chịu sấp mình xuống trước hình tượng vua đã dựng lên cho đất nước, một tội đáng bị trừng phạt bằng cái chết trong lò lửa hực. Vua ra lệnh: "Đốt lò lửa hực lên! Ta muốn đốt nóng gấp bảy lần hơn bình thường." Vua cho những người lực lưỡng nhất trong quân đội tiến lên trói tay họ. Lò lửa hực găm rêu, vách lò đổ rục lên dường như muốn chảy ra. Vua lệnh: "Ném chúng vào."

Khi họ đến ném vào, lửa đã quá nóng, những người lính kia đã bốc cháy. Những tù nhân biến mất tức khắc trong những ngọn lửa chói sáng đang bùng lên sáng chói trong lò lửa hực.

Rồi khi nhìn xem, Nêbucánetsa đột nhiên nhảy lên sửng sốt. Vua nói: "Này, ta thấy bốn người không có bị trói, bước đi giữa lửa mà chẳng bị thương; và hình dung của người thứ tư giống như một con trai của các thần" (Đaniên 3:25).

Đột nhiên Nêbucánetsa biết ra những giới hạn của mình trước một Đức Chúa Trời chân thần.

Khi nói đến trận chiến giữa thiện và ác, đó không phải là một cuộc chiến công bằng. Kẻ thù rất hùng mạnh. Nhưng Đức Chúa Trời hùng mạnh hơn. Satan rất mạnh. Thế nhưng Đức Chúa Trời mạnh mẽ hơn. Satan phải sai những quỷ sứ của nó đi khắp thế gian để thi hành mạng lệnh độc ác của nó. Trái lại, duy một mình Đức Chúa Trời là Đấng toàn tại – hiện diện đầy đủ khắp mọi nơi mọi lúc. Dầu vậy, những giới hạn của kẻ thù không phải lúc nào cũng hiển nhiên khi chúng ta đang ở dưới áp lực của sự chống đối. Có khi, kẻ thù dường như rất đáng sợ. Đây về đe dọa. Đây về thiếu hụt. Chúng ta tạm thời quên mất quyền năng vô hạn của Đức Chúa Trời. Bạn có đôi mắt vào nhiệt kế khi đang ở trong lò lửa hùng của kẻ thù không? Hay bạn chăm xem vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời và tìm được sức mạnh để chịu đựng sức nóng ấy?

Không
có
thần nào
khác
có thể
giải cứu
được
thể
này.

Đaniên 3:29

Thomas Hauker nhà quý tộc trẻ tuổi đẹp trai, thông minh và được mến mộ, vẫn không chịu phủ nhận mối quan hệ cá nhân của mình với Đấng Christ. Vì vậy, ông lãnh bản án bị xử tử trên giàn thiêu.

Vài ngày trước khi bị hành hình, các bạn của Thomas đến xà lim của ông. Một người nói: "Tôi có nghe Đức Chúa Trời ban ơn đặc biệt cho những người chịu chết trong lửa để giúp họ chịu được ngọn lửa. Vì cơ anh, để tôi cũng có thể chịu được cảnh tàn bạo này đối với anh, anh có thể cho chúng tôi một dấu hiệu nào đó về ơn ấy không? Không có dấu hiệu đó, tôi không tin mình có thể chịu nổi ngày hôm ấy."

Bởi chúng ta chẳng chăm sự thấy được, nhưng chăm sự không thấy được.

Thomas nghĩ một lúc. "Nếu có thể chịu được cơn đau đớn này, trước khi chết tôi sẽ gơ đôi bàn tay của mình lên trời để làm dấu hiệu."

Vào ngày hành hình, đám đông này rất hồi hộp với lời hứa của Thomas. Khi ông bị xiềng vào cọc thiêu, ông đã nói chuyện nhẹ nhàng và rất tử tế với những người chất củi vào. Sau đó, ông nhắm mắt và lửa được đốt lên.

Thomas tiếp tục giảng cho những người đứng quanh mình, nhưng chẳng mấy chốc không thể giảng được nữa vì tiếng gầm ráo của lửa. Mọi người đều tin chắc ông đã chết rồi. Thình lình, đôi bàn tay ông gơ lên cao khỏi đầu hướng đến Đức Chúa Trời của mình và cùng với lời ca ngợi tạ ơn, ông vỗ tay ba lần. Một tiếng la vang lên từ trong đám đông này, rồi Thomas chìm vào trong đống lửa và trút linh hồn.

II. Corinhtô 4:18

"Tôi không thể chịu thêm được chút nào nữa." Chúng ta bắt gặp mình đang diễn tả sự nản lòng thường xuyên biết bao trước một thử thách nhỏ nhoi nhất. Một đứa trẻ hay khóc nhe. Một quả dấm của bị kẹt. Thời hạn chót của công trình khiến phải đi ngủ muộn. Tuy nhiên, câu chuyện về những người tuận đạo ám ảnh những tự tưởng vụn vặt của chúng ta khi chúng ta bị cám dỗ bỏ cuộc lúc gặp áp lực. Chúng ta thường nói cường điệu quá cao những nan đề của mình và đánh giá thấp năng lực để chịu đựng những nan đề đó. Trên thực tế, Đức Chúa Trời hứa sẽ không để cho bất kỳ điều gì đến với đời sống vượt quá sức chịu đựng của chúng ta. Thomas với đôi tay gơ lên cao để thờ phượng ca ngợi, làm dấu hiệu về sự đắc thắng những ngọn lửa, cũng đủ để làm bằng chứng rồi. Khi nghĩ bạn không thể chịu thêm nữa một tình huống nào đó, hãy nhớ đến Thomas. Và hãy nhớ đến sự thành tín của Đức Chúa Trời. Ngài biết đích xác những điều bạn có thể và không thể chịu được.

Ngày 336

Lạy Đức Chúa Trời, hãy chấp nhận mọi chịu khổ của con, sự mệt mỏi của con, nhọc nhằn của con, nước mắt, nỗi nhớ nhà, sự đói bụng của con, sự khốn khổ vì lạnh, mọi cay đắng đang dồn chứa trong tâm hồn con. Lạy Chúa yêu quý, xin cũng thương xót những người đang bất bở và tra tấn chúng con cả ngày lẫn đêm. Cũng hãy ban cho họ ơn thiên thưởng để biết sự ngọt ngào và hạnh phúc của tình yêu Ngài.

**MỘT NỮ CƠ ĐỐC NHÂN
ĐANG Ở TRONG TRẠI LAO ĐỘNG SIBERIA, VORKUTA**

Ngày 31 tháng 10 năm 1517, Martin Luther đóng chín mươi lăm lời tuyên xưng đức tin đúng với Kinh Thánh vào cánh cửa một giáo đường tại Wittenberg, nước Đức, rồi sống cả cuộc đời còn lại chỉ cách cuộc hành hình có một bước mà thôi. Bất chấp những hiểm nguy này, Luther không bao giờ tránh cơ hội để tranh luận tính hiệu lực của giáo lý Kinh Thánh chống với giáo lý về việc lành đang thao túng giáo hội thời bấy giờ.

Dầu được báo trước liên tiếp dừng đến dự họp tại Worms, ông vẫn nói: "Vì tôi được sai đến, nên tôi quyết tâm và cương quyết đến dự nhân danh Đức Chúa Giêxu Christ chúng ta, dầu tôi biết tại đó ma quỷ chống cự tôi đông như ngói trên các mái nhà tại Worms."

Khí được bảo phải thu hồi những giáo lý của mình, Luther đáp: "Lương tâm tôi bị ràng buộc và bị bắt phục bởi Kinh Thánh và Lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi tôi sẽ không thu hồi, mà cũng không được phép thu hồi bất cứ điều nào; tôi xem việc làm trái với lương tâm là không kính sợ Đức Chúa Trời và cũng không hợp pháp. Tôi đứng vững và an nghỉ trên điều này: Tôi không có gì để nói thêm nữa. Nguyện Chúa thương xót tôi!"

Ông đã thoát khỏi tay của mọi người muốn ông phải chết - và tại nơi ẩn náu - ông đã phiên dịch Kinh Thánh sang tiếng Đức. Dầu liên tục gặp nguy hiểm, ông vẫn sống đến năm sáu mươi ba tuổi và chết trong tuổi già.

Người ta vội chỉ trích giáo hội vì điều này điều khác. Giống như việc viết một bài phê bình về một vở kịch tại Broadway, các thuộc viên Hội Thánh thấy đều quá sốt sắng để đánh giá buổi nhóm thờ phượng dường như thể đó là một buổi trình diễn văn nghệ vậy. Âm nhạc quá ồn. Bài giảng quá ngắn. Cơ sở lạnh buốt. Ghế ngồi không thoải mái. Tuy nhiên, Luther không phải là một nhà phê bình, dầu ông không hậu thuẫn cho giáo hội đã vững lập thời bấy giờ. Ông quả trách giáo hội. Lời quả trách khác với lời chỉ trích ở chỗ lời quả trách kêu gọi một giáo hội đã đi lạc khỏi Kinh Thánh hãy quay trở về với Lời Đức Chúa Trời. Trái lại, lời chỉ trích đơn thuần chỉ là một tiếng gọi viện đến ý kiến hay sở thích của con người. Bạn có đang cẩn thận chăm sóc cho thân thể của Đấng Christ giống như Luther, hay đang chỉ trích Hội Thánh của Đức Chúa Trời mà thôi?

Hãy
giảng đạo,
cố khuyển,
bất luận
gặp thời
hay không
gặp thời,
hãy đem
lòng rất
nhịn nhục
mà bề
trách, nài
khuyên,
sửa trị, cứ
dạy dỗ
chẳng thôi.

II. Timôthê 4:2

Đời sống của con người là một sự chết liên tục, trừ phi Đấng Christ sống trong người ấy.

- Ignatius

Ignatius là môn sinh của sứ đồ Giăng và đã công khai quả trách hoàng đế Trajan Antioch về tội thờ hình tượng. Tuy nhiên, Trajan thế sẽ trả thù Ignatius trước công chúng về chuyện mình bị quả trách thật khó xử kia.

Hỡi
Giêhôva
Đức
Chúa Trời
vạn quân,
vì tôi
được
xưng
bằng
danh Ngài!

Ignatius bị bắt và giải về Rôma. Trên đường bị dẫn đến hang sư tử, ông nói với một tín hữu khác: "Chúa Giêxu yêu quý của tôi, Cứu Chúa của tôi, đã được viết sâu xa trong lòng tôi, đến nỗi tôi cảm thấy tự tin, đến nỗi nếu tim tôi bị nổ tung ra và băm vằm thành nhiều mảnh, tên Chúa Giêxu sẽ thấy có trên mỗi một mảnh ấy."

Khi đám đông tụ tập lại chứng kiến cái chết của ông, Ignatius dặn dĩ nói với đám đông đang hò reo. "Tôi là hạt lúa của Đức Chúa Trời. Tôi bị xay trong hàm răng của dã thú, để tôi có thể xem là bánh tinh khiết của Đấng Christ, vì Đấng ấy vốn là bánh sự sống của tôi."

Ngay khi ông vừa mới nói những lời này, hai con sư tử đối mỗi cắn xé ông. Ông đã sống đúng với họ của ông, là Theophorus, nghĩa là "người mang Đức Chúa Trời." Mãi cho đến tận lúc cuối cùng, ông đã mang danh của Đức Chúa Trời và Cứu Chúa của ông trên môi miệng mình. Ông thường nói: "Đấng Christ chịu đóng đinh là tình yêu duy nhất và toàn bộ tình yêu của tôi." Và cho đến cuối cùng, ông tìm thấy sự an ủi trong lễ thật đơn sơ này: "Thế gian ghét Cơ Đốc nhân chừng nào, Đức Chúa Trời yêu mến họ chừng bấy."

Truyền thống hôn nhân cho rằng vợ phải mang tên của chồng để làm biểu tượng về sự hiệp nhất của họ. Họ không còn là hai người nữa, mà là một. Khi cặp vợ chồng cùng nhau trở về nhà, họ bắt đầu chia sẻ không chỉ họ của mình. Họ chia sẻ cũng những bạn bè và những sở thích. Họ bắt đầu hoàn tất những câu nói của nhau. Và một số cặp bắt đầu giống nhau đến kỳ lạ... đó là vì sự mật thiết lâu dài của họ. Cũng vậy, những ai mang danh "Cơ Đốc nhân" hay "tiểu Đấng Christ" cũng phát triển cùng sự mật thiết này - sự hiệp nhất với Cứu Chúa. Bạn có đang mang danh của Đấng Christ không? Giống như Ignatius, việc mang Đức Chúa Giêxu có thôi thúc bạn chia sẻ sự chịu khổ, chức vụ và sự sống của Ngài không?

Giêrômi 15:16

Ngày 339

HOA KỶ:

NHỮNG NGƯỜI VIẾT KỊCH BẢN CHO THIẾU NHI

"Chúng tôi không thể hỏi câu đó. Chúng tôi không biết câu trả lời!"

Những người viết kịch bản đang làm bộ phim thiếu nhi tên là Bài Trắc Nghiệm Đức Tin Của Stephen trong phim, một cậu bé du hành vượt thời gian để học về lịch sử cuộc bất bớ. Họ đang ở cảnh các Cơ Đốc nhân bị quăng vào cho lũ sư tử đoi mỗi sau khi kết tội phng hỏa thành Rôma.

"Chúng ta không để cho Stephen đặt câu hỏi: 'Nếu Đức Chúa Trời bảo vệ Đaniên trong hang sư tử, sao Ngài không bảo vệ những Cơ Đốc nhân trong hý trường Coliseum?'"

Vì sao Đức Chúa Trời bảo vệ những con cái này của Ngài rồi để cho hàng ngàn con cái khác bị chết? Trưởng ban viết kịch bản suy nghĩ rồi trả lời: "Vấn đề không phải là câu trả lời; vấn đề chính là câu hỏi. Chúng ta không nên hỏi: 'Tại sao?' Chúng ta nên hỏi: 'Chúng ta có sẵn lòng không?' Đaniên đã sẵn lòng chịu chết trước lũ sư tử đoi mỗi. Tin hữu cũng sẵn lòng chịu chết trong thời Nero. Sự thực có người thoát được có người không thoát được vẫn không thay đổi tình trạng tấm lòng của họ. Chính sự vâng phục của chúng ta mới tạo nên lời chứng, chứ không phải hành động chịu khổ."

Khi Sadorác, Mésác và Abếtnêgô bị vua Nêbucátnétsa ném vào lò lửa hực, họ nói: "Đức Chúa Trời mà chúng tôi hầu việc, có thể cứu chúng tôi thoát khỏi lò lửa hực... Dầu chẳng vậy, hỡi vua, xin biết rằng chúng tôi không hầu việc các thần của vua, và không thờ phượng pho tượng vàng mà vua đã dựng" (Đaniên 3:17-18).

Nhiều người hôm nay đã hỏi vì sao. Chúng ta đã bước vào một kỷ nguyên mới của những thắc mắc chưa trả lời được về thâm kịch không giải thích được. Thế gian kêu la đòi hỏi những câu trả lời cho những thắc mắc của họ, thế nhưng chúng ta thấy đều biết rằng không có câu trả lời nào là đủ để chữa lành nỗi đau ấy. Dầu có biết nguyên nhân vì sao thâm kịch xảy ra trên mỗi bình diện cụ thể cho mỗi một cá nhân chẳng nữa cũng chẳng xoa dịu được mấy sự đau lòng của chúng ta. Thay vào đó, chúng ta cần đức tin của những người bạn Đaniên, và những người nói rằng dầu Đức Chúa Trời không hành động theo cách chúng ta cầu xin Ngài, chúng ta vẫn có thể tin quyết rằng Ngài đang hiệp mọi sự lại vì lợi ích của chúng ta. Thay vì hỏi tại sao, thay vì xin được hiểu biết, chúng ta phải cầu nguyện xin sự bình an vượt trội hơn điều ấy.

Sự
bình an
của
Đức
Chúa Trời
Vượt Quá
mọi sự
hiểu biết, sẽ
giữ gìn
lòng và
ý tưởng
anh em
trong
Đức
Chúa
Giê-xu
Christ.

Philip 4:7

"Mấy con xuống mau!" Anne Hutchinson hét lên khi nghe mũi tên bay xé gió cắm phập vào cửa nhà. Sau đó họ nghe những tiếng hét đau thương của dân da đỏ đang vây quanh nhà cô. Tên càn bay đến nhiều dường như từ mọi hướng, và cô có thể nghe tiếng bước chân đến gần cửa sổ. Anne nói: "Lạy Chúa, hôm nay con sẽ gặp Ngài!"

Anne Hutchinson là một phụ nữ can đảm. Lúc hai mươi ba tuổi, cô đã bị tù ba lần vì nói ra những niềm tin Thanh Giáo của mình. Người Thanh Giáo muốn nghe Kinh Thánh trong các buổi nhóm tại nhà thờ vì rất ít Cơ Đốc nhân tại nước Anh có Kinh Thánh tiếng mẹ đẻ.

Anne và chồng là William đã đến Hoa Kỳ vào năm 1634 để tìm tự do tín ngưỡng, nhưng ngay cả tại Hoa Kỳ, họ cũng gặp bất bớ vì cơ tổ chức những buổi nhóm trong nhà họ. Những người hậu thuẫn chức vụ của họ đã bị bắt và thậm chí còn mất quyền bầu cử.

Năm bốn mươi sáu tuổi và đang mang thai đứa con thứ mười tám, Anne bị kết tội và nhốt tù bốn tháng. Sau khi bị trục xuất khỏi khu kiều dân này, gia đình cô và các bạn đã thành lập một thành phố mới và một Hội Thánh tại gia ở Rhode Island.

Với tinh thần tiên phong, Anne Hutchinson đã giúp biến ý tưởng về sự tự do trong thờ phượng trở thành một lý tưởng của Hoa Kỳ. Cô và năm người con chết trong tay những người da đỏ tấn công. Cô đã gặp Cứu Chúa của mình với sự can đảm và đức tin, cũng giống y như cô đã sống cả cuộc đời vậy.

Tự do không bao giờ cho không. Tự do luôn luôn đến cùng với một giá phải trả. Đức Chúa Giê-xu Christ là người đầu tiên phải trả giá tối cao cho quyền tự do tôn giáo – để ban cho chúng ta được đến với Đức Chúa Trời qua sự chết Ngài trên thập tự giá. Ngài là người duy nhất có thể trả giá cho sự giải phóng chúng ta khỏi tội lỗi. Sự chết và sự phục sinh của Ngài đã lập nên sự giải phóng thật, và kể từ đó rất nhiều tín hữu đã hy sinh để giữ vững quyền lợi của mọi người được kinh nghiệm tự do trong Đấng Christ. Những tín hữu như Anne đã biến giấc mơ về quyền tự do tôn giáo trở thành hiện thực tại Hoa Kỳ. Di sản của chúng ta về sự hy sinh là vô cùng to lớn. Bạn sẵn sàng để trả giá nào cho thế hệ kế tiếp được kinh nghiệm quyền tự do tôn giáo mà bạn đang hưởng? Hãy cầu xin Chúa chỉ cho bạn thấy cách để truyền lại quyền tự do ấy cho thế hệ kế tiếp.

Dòng dõi này sẽ ca tụng công việc Chúa cho dòng dõi kia, và rao truyền việc quyền năng của Chúa.

Thithiên 145:4

Những Người Buôn Lậu Tội Cùng

Ngày 341

BẮC TRIỀU TIÊN: KIK

Một chàng trai Triều Tiên tên Kik nghe một người trong làng nói:
"Hãy tìm cây thập tự."

Có tin đồn cho những người trốn khỏi Bắc Triều Tiên sang Trung Quốc rằng họ nên tìm một tòa nhà nào có cây thập tự. Cuối cùng anh cũng tìm được một tòa nhà có cây thập tự, kèm theo đó tìm được lương thực và áo quần để mặc. Anh cũng tìm được một mối quan hệ mới với Đức Chúa Giêxu Christ.

Các tín hữu trong Hội Thánh dạy cho Kik làm môn đồ trong ba tháng. Nhưng Kik biết anh phải quay về Bắc Triều Tiên để nói cho người khác biết về Chúa Giêxu.

Kik và một tín hữu trẻ khác được cho năm quyển Kinh Thánh và thức ăn để lên đường. Tuy nhiên, lính biên phòng bắt được họ ngay khi họ vừa vượt sông trở về lại Bắc Triều Tiên.

Những lính gác khám được những quyển Kinh Thánh mà bạn của Kik mang theo. Thế là người lính dùng một cây sắt đánh bạn của Kik đến chết. Sau đó họ quay sang Kik, nhưng anh đã cố trốn thoát được. Sau vài tháng, anh bắt đầu chia sẻ Đấng Christ cho người khác và thành lập một Hội Thánh thầm lặng tại Bắc Triều Tiên.

Chẳng bao lâu Kik nhận thấy anh cần thêm nhiều Kinh Thánh nữa cho số tín đồ đang gia tăng nhanh chóng. Anh nhớ lại bạn mình đã bỏ mạng khi cố gắng đem Lời Chúa trở về tổ quốc họ. Khi Kik quyết định trở lại Trung Quốc để kiếm thêm Kinh Thánh, các tín hữu rất lo sợ cho sự an toàn của anh.

Kik nhớ lại lời khuyên cho anh ngày trước. Anh chỉ đơn sơ trả lời:
"Chỉ việc nhìn cây thập tự."

Thập tự vốn hay gây tranh cãi. Rất nhiều người sẽ nói về tôn giáo, nhưng thập tự giá khiến họ khó chịu và thậm chí còn xúc phạm đến họ. Kik được khuyên hãy tìm cây thập tự để được an toàn. Tuy nhiên, Kik không nhận ra kẻ thù cũng đang tìm cũng một dấu hiệu đó với một nguyên nhân hợp lý. Chúng biết Cơ Đốc nhân đang tụ tập dưới dấu hiệu của cây thập tự. Vì họ chống đối Cơ Đốc giáo, thập tự giá trở thành kẻ thù của họ. Kẻ thù thuộc linh của chúng ta nhìn vào cây thập tự với vẻ hết sức phẫn nộ, sợ hãi và thù ghét. Bạn có đang nhìn xem thập tự giá với cùng mức độ mãnh liệt được thể hiện qua sự vui mừng, hy vọng và lòng biết ơn không? Kẻ thù cũng nhìn chăm vào thập tự giá – với tư cách một kẻ thù đang hoạch định cuộc tấn công. Bạn có đang tập trung y như vậy để bảo vệ, phục vụ và yêu mến thập tự không?

Vì
tôi đã
thường nói
điều này
cho
anh em,
nay
tôi lại
khóc mà
nói nữa:
lắm người
có cách ăn
ở như là kẻ
thù nghịch
thập tự giá
của
Đấng
Christ.

Philip 3:18

Nus Reimas, tổng thư ký hội của Hội Thông Công Tin Lành Indonesia nói: "Khi tôi thấy những chiếc máy bay đâm vào Trung Tâm Thương Mại Thế Giới vào ngày 11 tháng 9, tôi đã nhớ lại những ký ức thật đau đớn "

"Hơn một năm trước, hàng trăm người Hồi Giáo vũ trang đầy đủ, những người được xem như có liên hệ với Osama Bin Laden, đã tấn công các đảo của chúng tôi ở Maluku. Sự mạng của họ là loại bỏ toàn bộ những Cơ Đốc nhân." Người ta phỏng tính có hơn sáu ngàn người bị giết, và năm trăm ngàn cư dân khác bị đuổi khỏi nhà của họ vì cơ vụ bắn nhau và đốt nhà không ngừng. Reimas nói với về tư lự: "Những người Hồi Giáo đã giết ba mươi tám thành viên trong họ hàng nhà tôi."

Trong cuộc phỏng vấn vào ngày 22 tháng 10 năm 2001, tạp chí Christianity Today (Cơ Đốc Giáo Ngày Nay) kể lại anh đã gặp khó khăn biết đường nào khi áp dụng I.Tesalônica 5:18: "Phàm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-xu Christ đối với anh em là như vậy." Nỗi đau quá lớn, và sự bình phục dường như chẳng bao giờ đến. Tuy nhiên, bởi ân điển Chúa, Reimas quyết định anh sẽ sống đúng như Lời Đức Chúa Trời đã dạy.

Chỉ lúc bấy giờ, tôi mới có thể đứng lên và đối mặt với hoàn cảnh. Không ai muốn những chuyện như thế, nhưng chúng đã xảy ra." Reimas giờ đây đã tổ chức những buổi nhóm giữa nhiều những nhà lãnh đạo Cơ Đốc từ các hệ phái khác nhau. Ngay khi dân chúng tại Hoa Kỳ đến với nhau từ mọi tầng lớp trong cuộc sống để hậu thuẫn nhau và cầu nguyện, rất nhiều lãnh đạo Cơ Đốc cũng đang đến với nhau để cầu nguyện và thông công tại Indonesia. Reimas mỉm cười nhớ lại: "Chuyện đó chưa hề xảy ra trước đây."

Trước đây chúng ta chưa bao giờ gặp tình hình này. Một ý thức về tính lịch sự của con người đã bị sụp đổ. Hai Tòa Tháp Đôi nát vụn. Bình than. Lá cờ Hoa Kỳ treo rũ trên những vết thương của Lầu Năm Góc. Chúng ta chưa hề gặp cảnh này trước đây. Dân sự của chúng ta đang cầu nguyện. Các nhà thờ của chúng ta đầy người. Các đơn ly dị đang được rút lại. Không, chúng ta chưa bao giờ trải qua cảnh này trước đây. Những bức tường phân rẽ chủng tộc này với chủng tộc kia, nền văn hóa này với nền văn hóa khác, nay đã biến mất. Vua của sự tối tăm đã cố gắng chia rẽ chúng ta. Chúa của tình yêu đang kéo dân chúng đến với chính Ngài. Chúng ta chưa bao giờ đi qua cảnh này trước đây. Sau khi mọi sự đã được nói ra phải được thực hiện, chúng ta biết một điều: Nếu có bao giờ đi lại con đường này, chúng ta sẽ cùng đi chung với nhau.

*Kia,
anh em
ăn ở
hòa thuận
nhau
thật
tốt đẹp
thay!*

Thư 133:1

Ngày 343

Sự điên cuồng, những lo sợ về gia đình tôi, sự căng thẳng liên tục thấy đèn phả nấp tôi. Nhưng nếu chúng khiến tôi ra đi hoặc nếu tôi vẫn còn tỉnh táo, tôi chấp nhận mọi sự Chúa sai đến, như đứa con tiếp nhận mọi sự từ bàn tay của người cha. Hơn nhất là chuyện phi lý. Trong phòng giam của bệnh viện tâm thần, tôi thường nghĩ rằng ý muốn của Đức Chúa Trời giữ cho quyền tự do của con người được thiêng liêng.

**TỪ ANH SHIMANOV,
BỊ GIAM TRONG PHÒNG GIAM CỦA BỆNH VIỆN TÂM THẦN
TẠI NƯỚC NGA VÌ ĐỨC TIN CỦA MÌNH**

Tôi cũng coi hết thấy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Giêxu Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hầu cho được Đấng Christ.

Phillip 3:8

Rốt cuộc, sự ngã lòng quá lớn. Anh Zavarsky, một tù nhân Tiếp Khắc than phiền: "Cả đời tôi sống trong lao động nô lệ! Tôi đan giỏ mỗi ngày mười giờ, rồi người Cộng sản đem đi bán kiếm lời rất nhiều. Vì sao tôi phải học nhiều đến như vậy để làm một mục sư? Những kẻ khốn khổ này khi phục vụ Chủ Nghĩa Cộng Sản đã có được những địa vị cao trong Hội Thánh hiện nay. Họ giảng, họ khuyên, họ nuôi bầy. Còn tôi phải chịu khổ."

Một Cơ Đốc nhân khác trông tù hỏi: "Vì sao ông phàn nàn? Chúa không cần những bài giảng hay bài học của ông. Những con rói của Chủ Nghĩa Cộng Sản làm công việc đó. Nhưng họ không thể chia sẻ những sự chịu khổ của Cứu Chúa. Đây mới là một lời hứa chính, mà đáng ra phải nói lên trong lễ phong chức. Ông chưa bao giờ giảng về việc chịu đựng những nỗi đau buồn vì Cơ Đấng Christ sao? Cảm tạ Đức Chúa Trời vì giờ đây Ngài đã ban cho ông cơ hội làm trọn phần quý giá nhất của mọi bài giảng."

Bị cáo trách, Zavarsky không còn than phiền vì bị ở tù hay những ngày dài lao động. Sau khi ra tù, Zavarsky không thể tiếp tục làm mục sư vì thời gian bị tù đã khiến ông bị bệnh rất nặng. Nhưng những người đến thăm ông bên giường bệnh không nhìn thấy một con người bị đánh đập và tàn tạ. Họ nhìn thấy một con người có khuôn mặt sáng ngời tình yêu đối với Cứu Chúa. Ông tuyên xưng rằng đời sống mình đã không bị mất đi hay bị đánh cắp mất. Ông đã sẵn lòng từ bỏ nó để giúp Chúa Giêxu vác cây thập tự.

Điều gì khiến người ta sẵn lòng chịu khổ trong một thỏa thuận kinh doanh để họ có thể ban cho cách rời rợng? Điều gì khiến người ta bỏ xứ sở Cơ Đốc của mình để đến một đất nước ngoại quốc thờ tà thần? Điều gì khiến cho có người chịu chết hơn là nhượng bộ sự cám dỗ? Đó chính là lòng cam kết tột cùng với thân vị của Đấng Christ. Họ nhìn thấy cơ hội để được lợi thuộc linh trong mỗi một lỗ lỗ của bản thân. Họ sẵn sàng tự mình đụng đến vó, thời khóa biểu, kế hoạch, những tiện nghi, những thuận lợi của chính bản thân để phát triển nước Đức Chúa Trời. Bạ ỉ hiển lộ lòng tận hiến tột cùng của mình bằng cách nào? Người khác có nghĩ bạn điên cuồng về mức độ tận hiến của bạn không? "Chịu lỗ" vì Chúa Giêxu có nghĩa được lợi của Thiên đàng.

Thêm Một Nhà Cách Mạng Tốt Cùng Nữa

Ngày 345

PERU: MARIA ELENA MOYANO

Điều khiến họ thực sự tức giận, tức giận đủ để giết người, chính vì tàn tín hữu này ngày trước đã từng làm một kẻ khủng bố giống như họ.

Maria Elena Moyano đã cùng với họ kêu gào đòi cách mạng tại Peru. Cô đã dùng sức mạnh của nòng súng để bình vực cho việc nuôi nông dân ăn. Sau đó, cô gặp Đức Chúa Giêxu Christ và tìm được một loại cách mạng khác – cách mạng của tình yêu trong lòng cô.

Cô trở thành phó thị trưởng của khu phố ổ chuột lớn nhất Lima. Cô tổ chức những nỗ lực cứu trợ sâu rộng giữa những người nghèo nhất của người nghèo, cho những người đói ăn, chăm sóc cho người ốm, và nuôi các trẻ mồ côi.

Cô nói: "Họ gọi những Cơ Đốc nhân chúng tôi là 'những người lính cứu hỏa của cuộc cách mạng,' vì nói chúng tôi dập tắt những ngọn lửa mà họ đã đốt lên. Họ muốn dân chúng tuyệt đối không có thứ gì để ăn, mong rằng bảy giờ dân chúng sẽ phải dùng vũ khí. Nhưng chúng tôi không được phép sợ khủng bố. Chúng tôi phải chống lại bất công và tàn bạo để giúp những người đang túng thiếu."

Maria biết mình sẽ chịu khổ, nhưng cũng biết mình phải chia sẻ những đau buồn của Đấng Christ trước khi chia sẻ vinh quang của Ngài. Những kẻ khủng bố Maoist đã tấn công với sự thù ghét tàn bạo, cho nổ những tòa nhà chứa lương thực cho người nghèo. Maria nói: "Đôi khi tôi sợ, nhưng tôi quả quyết mình đừng bao giờ viện đến bạo lực. Thật khó để đánh bại chủ nghĩa khủng bố, nhưng không phải là không thể thực hiện được."

Tức giận trước hiệu quả từ công tác của Maria và vì không thể chặn đứng, các du kích đã giết Maria vào ngày 1 tháng 2 năm 1992.

Nói chính xác thì những người Pharisi không phải là những chuyên gia về chiến thuật. Giống như những kẻ khủng bố tại Lima, chiến lược của họ để làm dân chúng nản không theo Đấng Christ nữa lại đem đến những kết quả ngoài dự tính. Cả người Pharisi lẫn những kẻ khủng bố đều làm việc chăm chỉ để chiếm được lòng trung thành của dân chúng. Người Pharisi cố bỏ đói linh hồn của dân chúng trong khi những kẻ khủng bố cố bỏ đói dạ dày của dân chúng. Tuy nhiên, dân chúng tại Giêrusalem và dân chúng tại Peru đã đi theo những lời dạy dỗ cách mạng của Chúa Giêxu. Sự chống đối Chúa Giêxu càng mạnh bao nhiêu thì càng giúp phát triển những sự nghiệp của Ngài bấy nhiêu. Sự chống đối có thể chống lại bạn cùng những nỗ lực của bạn, nhưng không bao giờ đánh bại được bạn khi bạn làm việc cho Nước Đức Chúa Trời. Trong thực tế, chống đối có thể lại vô tình quay ra ủng hộ cho bạn.

Nhân
đó,
người
Pharisi
nói với
nhau rằng:
Các người
thấy mình
chẳng làm
nổi chi hết;
kia,
cả
thiên hạ
đều
chạy theo
người!

Giăng 12:19

Cứ bước vòng quanh căn phòng nhỏ của nhà thờ, viên đại úy người Nga hất đầu hướng về cây thập tự trên tường. Ông nói: "Đó là lời nói dối, các người biết mà. Đó chỉ là một mảnh khốe mà bọn mục sư các người dùng để đánh lừa kẻ nghèo và khiến kẻ giàu dễ dàng dâng tiền cho các người. Từ nay thì thôi nghe chúng ta đang ở một mình đây thôi. Hãy thừa nhận với ta rằng người chưa bao giờ thực sự tin Đức Chúa Giêxu Christ là Con Đức Chúa Trời cả."

Mục sư "George" nhìn lên cây thập tự rồi mỉm cười: "Đương nhiên là tôi tin điều đó. Đức Chúa Giêxu Christ thực sự là Con Đức Chúa Trời."

Viên đại úy thét lên: "Ta không để cho người lừa đâu! Rồi hấn rút khẩu súng ngắn khỏi bao bên hông, dí sát vào người mục sư. "Nếu người không thú nhận rằng đó là lời nói dối, ta sẽ bắn mi."

"George" nói: "Tôi không thể thừa nhận điều đó, vì như vậy sẽ là nói dối. Chúa của chúng tôi thực sự là Con chân thật của Đức Chúa Trời. Có bắn tôi đi nữa cũng không thay đổi được điều đó."

Viên đại úy quăng khẩu súng lục xuống sàn. Mục sư rất ngạc nhiên khi người lính này lấy tay vỗ ông, nước mắt ràn rụa.

Viên đại úy kêu lên: "Đúng như vậy! Đúng như vậy. Tôi cũng tin như vậy. Tôi không thể biết chắc người ta có chịu chết vì niềm tin này cho đến khi tôi thấy được điều đó cho chính mình. Ô, cảm ơn ông! Ông đã làm đức tin tôi vững mạnh. Giờ đây tôi cũng có thể chết vì Đấng Christ. Ông đã chỉ cách cho tôi rồi."

Tôn giáo nào cũng có những người tuận đạo. Chúng ta nói mình sẵn lòng chịu chết vì đức tin mình. Họ nói họ sẵn lòng chết vì đức tin họ. Một người tuận đạo Cơ Đốc chứng tỏ đức tin của mình khác thế nào so với cách của một người Hồi Giáo cực đoan? Chúng ta không chứng minh. Những người Hồi Giáo sẵn lòng chịu chết vì đức tin họ không chứng minh được tính đáng tin của tôn giáo họ thế nào, thì việc chúng ta sẵn lòng chứng minh Cơ Đốc giáo cũng chẳng chứng minh được gì cả. Chỉ một mình Đức Chúa Trời mới chứng minh Ngài là Đức Chúa Trời chân thật. Chúng ta làm chứng cho chân lý. Nhưng Đức Chúa Trời là chân lý. Lời chứng của Ngài về Con Ngài giá trị hơn lời chứng của chúng ta vô cùng. Người khác có thể chỉ cho bạn cách để chết cho Chúa Giêxu. Nhưng chỉ Đức Chúa Trời mới có thể ban cho bạn sự bảo đảm hoàn toàn rằng thật xứng đáng để chịu chết cho Ngài.

*Vì bằng
chúng ta
nhận
chứng của
loài người,
thì
chứng của
Đức
Chúa Trời
trọng hơn;
vả,
chứng của
Đức
Chúa Trời,
ấy là
chứng mà
Ngài
làm về
Con Ngài.*

I. Giăng 5:9

Hans đã nổi bật tại Antwerp, một thành phố ở đất nước Hà Lan, vì là một người nghiên cứu Kinh Thánh nghiêm túc. Anh thậm chí còn dành những ngày Chúa Nhật để dạy tân tín hữu. Nhưng Hans và mẹ anh đã bị xem như là một mối đe dọa. Họ là những người Anabaptists, và niềm tin của họ khiến họ bị xem như những người dạy tà giáo trong con mắt của những lãnh tụ tôn giáo.

Năm 1577, pháp quan và những viên quan của ông rút cuộc đã bắt Hans và nhiều người khác, nhưng mẹ anh trốn thoát được. Những lãnh tụ tôn giáo tra tấn Hans, cố buộc anh phải từ bỏ những niềm tin Anabaptist của mình. Nhưng anh không chịu nhượng bộ trước sự tra tấn tàn bạo của họ.

Đang khi bị giam trong ngục tối ẩm ướt và cô lập trong một lâu đài tại Antwerp, anh đã viết những bức thư khích lệ gia đình và bạn bè. Hans đã viết bức thư sau:

“Mẹ rất yêu quý, con sung sướng thưa với mẹ rằng thể xác con khỏe mạnh. Nhưng về phần tâm linh, con cảm tạ Chúa đã cho con sức mạnh bởi Thánh Linh Ngài, để con không hề đổi ý. Chúng ta trông chờ sức mạnh của mình đến từ duy một mình Ngài mà thôi để chịu đựng những muông sói tàn bạo ấy, để chúng không có quyền gì trên linh hồn chúng ta.”

Chẳng bao lâu, Hans bị đưa ra trước tòa, tại đó anh can đảm tuyên bố đức tin mình. Thế là anh bị kết án xử tử trên giàn thiêu. Bức thư của anh làm chứng lòng biết ơn vững chắc của anh đối với Đấng Christ vì Ngài đã bảo vệ và cứu vớt linh hồn anh.

“Đức Chúa Trời thật vĩ đại. Ngài thật tốt lành. Chúng ta hãy cảm tạ Ngài về... những hoạn nạn và sự chịu khổ của chúng ta?” Đó không phải là lời cầu nguyện chúc phước thời trẻ thơ mà chúng ta đã từng nghe. Chính cụm từ này nghe thật chói tai chúng ta, thế nhưng nó nhắc chúng ta rằng nguyên tắc ấy thật khó nghe biết dường nào cho tấm lòng chúng ta. Chúng ta thích cảm ơn Ngài về thức ăn hơn là về những thử thách. Cũng vậy, Hans đã ghi xuống lòng biết ơn về những sự chịu khổ của mình trong một bức thư cảm tạ kỳ lạ. Tuy nhiên, đây là lời cầu nguyện thành tâm của một người tuân đạo, mà sự chịu khổ đã khiến anh trở nên con người mà anh đã luôn muốn sống. Bạn có đúng chính xác là con người bạn muốn được sống cho Đấng Christ không? Bạn có sẵn lòng cảm tạ Chúa đã cho phép bất kỳ điều gì cần phải xảy đến – ngay cả những sự chịu khổ tàn khốc – để đưa bạn đến chiến thắng không?

Nhưng,
tạ ơn
Đức
Chúa Trời
đã cho
chúng ta
sự thắng,
nhờ
Đức
Chúa
Giê-xu
Christ
chúng ta.

1.Côrinthô 15:57

Ngày 348

PAPUA, NEW GUINEA: JAMES CHALMERS

Một giáo sĩ trong một bức thư gửi cho Hội Thánh của James Chalmers đã thách thức: "Tôi tự hỏi ở đây không biết có cậu bé nào sẽ... đem Tin Lành đến cho những kẻ ăn thịt người không?" James quyết tâm làm cậu bé đó.

Năm 1866, Chalmers cùng người vợ trẻ của mình xuống thuyền đi về phía Các Biển Phía Nam và bị đắm tàu tại Rarotonga, và họ ở tại đó. Mười một năm sau, họ lên đường đến Papua New Guinea, và đã được đón tiếp nồng nhiệt vào một làng ăn thịt người gọi là Suau.

Chalmers bắt đầu những chuyến đi tới lui trên bờ biển này. Trong một lần dừng chân, những người bản xứ vây quanh ông và đòi những chiếc rìu cùng những con dao. Nếu không đưa họ sẽ giết chết ông và vợ. Ông không chịu nhượng bước khuất phục, và những người bản xứ đã kính trọng tính quả quyết của ông. Hôm sau thậm chí họ còn đến xin lỗi và chẳng bao lâu đã trở thành bạn của nhau.

Năm 1879, vợ ông qua đời. James choáng váng nói với người bạn: "Hãy để tôi chôn nỗi đau buồn của mình trong một công tác của Đấng Christ." Chalmers quay về Anh Quốc hai lần để nghỉ phép ngắn hạn, chỉ để càng tin tưởng thêm vào sự kêu gọi của mình. "Tôi không thể yên nghỉ khi đang có biết bao nhiêu là người man rợ chưa hề biết về Đức Chúa Trời ở gần chúng ta."

Ngày 7 tháng 4 năm 1901, Chalmers, Oliver Tompkins, và một nhóm người phụ tá đã giông buồm đến hòn đảo Goaribari. Sáng hôm sau, ông và Tompkins lên bờ và được hộ tống đến một tòa nhà lớn. Khi vào trong nhà, những người bản xứ đã giết những người này và nấu họ cùng ngày hôm ấy.

Buồn thảm biết dường nào. Cũng dễ hiểu thôi, khi đọc những câu chuyện về những người tuận đạo như James Chalmers, phản ứng tự nhiên của chúng ta có thể là phản ứng đồng cảm, và buồn rầu, thậm chí hổ thẹn. Phí phạm biết bao! Nhưng chúng ta phải nhìn xem kỹ hơn những câu chuyện của họ. Chalmers đã hy sinh một cuộc đời trên trần thế của mình để chia sẻ sự sống đời đời với nhiều người khác. Chalmers không xem sự tuận đạo của mình như một sai lầm đại đột. Tại sao chúng ta lại ngã lòng? Khi những hoạn nạn trên trần thế của chúng ta đem sự vinh hiển và tôn trọng của Thiên đàng đến một bước gần hơn cho những người hư mất, thì không có điều gì là vô ích cả. Sự chịu khổ trở thành một phần không thể tách rời trong kế hoạch của Đức Chúa Trời... cho bạn và cho người khác. Bạn có sẵn lòng chịu đau đớn của trần gian để đem cơ hội của Thiên đàng đến cho người khác không?

Tôi
cũng xin
anh em
chớ nhân
sự
hoạn nạn
tôi chịu vì
anh em
mà
ngã lòng,
điều đó
là điều
vinh hiển
của
anh em
vậy.

Êphêso 3:13

Người đàn ông nắm lấy người phụ nữ Indonesia và hét vào mặt cô: "Nói đi: 'Allah akbar' (Thượng Đế vĩ đại)! Cứ nói đi!" Nhưng cô Sutarsi Selong trẻ tuổi không chịu khuất phục và không bất kính như thế với Đức Chúa Trời chân thật của mình.

Người này giận dữ dí súng vào trong miệng cô. Mắt cô mở rộng, nhưng vẫn từ chối. Nhấn súng vào sâu thêm, người kia bóp cò. Viên đạn xuyên qua má trái của Sutarsi. Cô lao đảo và rồi giữ lại thăng bằng. Nhưng kẻ hiếu chiến đang nổi giận kia vẫn chưa thỏa mãn và rút lưỡi lê ra, rạch mặt cô.

Sutarsi Selong là một trong rất nhiều Cơ Đốc nhân tại Các Hòn Đảo Spice của Indonesia bị tấn công bởi một nhóm Hồi Giáo cuồng tín gọi là Laskar Jinad, hay là các chiến binh thánh. Selong và các bạn tín hữu của cô biết những quân lính thánh chiến mặc áo choàng trắng có nguy trang chẳng bao lâu sẽ tấn công họ. Họ nhóm lại với nhau tại nhà thờ Nita Church, nhà thờ có bức tường cao bảy feet và nhiều người thay phiên nhau canh chừng.

Khi những chiến binh Hồi Giáo đến, các Cơ Đốc nhân đã cố đầu hàng trong hòa bình. Tuy nhiên lá cờ trắng của họ bị chém đứt bởi thanh gươm, và chỉ trong vài phút, bạo lực đã bùng lên. Quang cảnh này đã ngày càng trở nên phổ thông tại các hòn đảo Indonesia khi các phe Hồi Giáo cuồng tín gây nên cảnh bạo lực, đốt nhà thờ và giết tín hữu.

Cảm tạ Chúa, rất nhiều Cơ Đốc nhân tại Indonesia, như Sutarsi Selong, đã không chịu đầu hàng. Họ phản kháng lại những đòi hỏi của các chiến binh thánh chiến buộc phải theo Hồi Giáo và chối Đấng Christ.

Chúng ta sẽ không nhượng bộ chỉ một chút thôi sao? Chỉ một phân thôi? Có gì hại đâu? Kẻ thù có thể chửi bới chúng ta giống như những người Hồi Giáo cuồng tín đã làm với Sutarsi. Thế nhưng cô không chịu đầu hàng chút nào. Tương tự, chúng ta không có được thứ xa xỉ của lòng cam kết kiểu quán ăn tự phục vụ – nhượng bộ ở đây ở kia bất cứ khi nào thấy cảm dỗ trở nên không thể chịu nổi. Chúng ta không thể kén chọn khi nào thì nhượng bộ được kẻ thù và khi nào thì không. Chúng ta vẫn cứ phải vững vàng, cương quyết. Đứng vững vàng không có nghĩa bạn ít có thể nhượng bộ trước kẻ thù. Cũng không có nghĩa bạn cố gắng chăm chỉ hơn. Chúa ban cho bạn tấm lòng vững vàng để bạn sẽ không nhượng bộ. Chấm hết. Hãy cầu xin Chúa ban tấm lòng vững vàng ngay hôm nay.

Hồi
Đức
Chúa Trời,
lòng tôi
vững chắc,
lòng tôi
vững chắc;
tôi sẽ hát,
phải,
tôi sẽ hát
ngợi khen.

Thi thiên 57:7

Ngày 350

Tôi không đến đây để ngồi yên lặng, khoanh tay trước ngực. Tôi đến để nói về Đấng Christ.

**GALINA VILCHINSKAYA,
TÙ NHÂN HAI MƯƠI BA TUỔI VÌ ĐẤNG CHRIST TẠI NƯỚC NGA
VÀO ĐẦU NHỮNG NĂM 1980. CÔ BỊ BẮT GIỮ VÌ DẠY THIẾU NHI
TRONG MỘT TRẠI HÈ CƠ ĐỐC.**

Tại miền Bắc Nigeria, người Hồi Giáo đã lập Luật Sharia bộ luật pháp lý nghiêm khắc nhất của Hồi Giáo. Cơ Đốc nhân chiếm đa số dân Nigeria, nên những lãnh đạo Hồi Giáo quá quyết luật này chỉ áp dụng cho những vấn đề quốc nội của người Hồi Giáo. Tuy nhiên, Cơ Đốc nhân biết rõ hơn. Hàng trăm nhà thờ của họ đã bị phá hủy rồi. Nếu các nhà thờ này được xây lại thì sẽ cũng bị thiêu trụi trở lại. Rất nhiều Cơ Đốc nhân đang chịu tuận đạo.

Tại thành phố Kaduna ở miền Bắc Nigeria, một lãnh đạo Hội Thánh tuyên bố rằng những người Hồi Giáo cực đoan đã đặt tiền thưởng để lấy đầu mọi lãnh tụ Cơ Đốc, đưa ra giá một trăm ngàn naira (khoảng một ngàn Mỹ kim) cho mỗi người bị giết. Tương tự, cũng có khoản tiền thưởng để lấy đầu Đấng Christ, và Ngài đã bị phản bội với chỉ ba mươi miếng bạc.

Trước mối đe dọa liên tục này, một số tín hữu đã tính đến chuyện đánh trả lại. Nhưng một lãnh tụ Cơ Đốc mới đây đã thách thức tín hữu tại Kaduna: Giữa cảnh này, chúng ta cần phải nhớ lời Chúa chúng ta dạy về việc lấy thiện báo ác và kiên nhẫn chịu khổ khi đối mặt với những điều đang xảy ra. Và vì Nigeria là một nước đã tuyên bố dân chủ, nên Cơ Đốc nhân có trách nhiệm phải bảo đảm rằng mọi người đều được đối đãi cách đúng đắn và công bằng."

Đấng Christ đã đưa ra lời thách thức tương tự gần hai ngàn năm trước: "Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời người. Ấy là điều răn thứ nhất và lớn hơn hết. Còn điều răn thứ hai đây, cũng như vậy: Người hãy yêu kẻ lân cận như mình" (Mathiơ 22:37-39).

Vâng giữ điều răn của Đấng Christ để yêu người lân cận như mình cũng đã khó rồi. Thế nhưng lại càng khó hơn để vâng mạng lệnh Đấng Christ yêu người lân cận khi họ loại bỏ chúng ta. Chúng ta thấy đều biết cảm giác này. Có thể bạn có một đồng nghiệp rắp tâm phá hoại công việc bạn. Có thể bạn gặp một thầy giáo cố đim bạn vô cớ. Hoặc có lẽ bạn may mắn có một người được gọi là bạn mà dường như vui thú cách kỳ lạ mỗi khi bạn gặp những rắc rối trong đời. Chúa Giêxu đã biết cảm giác thấy người hân hoan ăn mừng những sự chịu khổ của bạn. Làm sao yêu được những người chịu trả tiền để thấy bạn chịu khổ? Có lẽ còn có người hết sức mong muốn thấy bạn bị bôi nhọ nữa kia. Tuy nhiên, sự vâng lời Chúa của bạn trong lãnh vực này là vô giá.

Nhưng
ta phân
cùng các
người, là
người nghe
ta:
Hãy yêu
kẻ thù
mình,
làm ơn
cho kẻ
ghét mình,
chúc phước
cho kẻ
rủa mình,
và
cầu nguyện
cho kẻ
sỉ nhục
mình.

Luca 6:27-28

Lúc nửa đêm, các sĩ quan ủa vào nhà đột ngột đánh thức Eskinder Menghis và vợ cùng ba con ông. Họ bước ra thì thấy những nhân viên của Bộ Quốc Phòng Saudi Arabia đang lục soát nhà.

"Các anh đang làm gì vậy? Các anh không có quyền xét nhà chúng tôi như thế này."

"Còn anh không có quyền thực hành tôn giáo mình trên đất của Mohammed! Anh đã được báo trước khi đến đây là phải bỏ tôn giáo của mình lại đằng sau." Viên sĩ quan này đẩy Eskinder ra ngoài cửa khi những sĩ quan khác gom Kinh Thánh, thánh ca, các tập albums hình, các băng ghi âm, và bất cứ thứ gì có thể dùng để làm bằng chứng. Eskinder bị đem đến trụ sở cảnh sát để bị thẩm vấn, để lại đằng sau lưng mình người vợ và các con đang hoảng sợ. Eskinder cùng gia đình là những Cơ Đốc nhân người Ethiopia. Họ thuộc trong số những người ngoại quốc hợp thành một phần ba dân số của Saudi Arabia, đang làm việc tại một quốc gia giàu dầu lửa. Phần lớn những người ngoại quốc này là Cơ Đốc nhân, và họ đối diện với tình trạng khó xử kinh khiếp khi đụng đến vấn đề bày tỏ đức tin.

Rất nhiều Cơ Đốc nhân không bao giờ định sống theo đức tin họ khi đến làm việc tại một đất nước Hồi Giáo. Nhưng một khi ở dưới đám mây đen tối của Hồi Giáo, họ bắt đầu hướng lên Thiên đàng và tìm sự thông công với các tín hữu khác quanh họ. Nhiều người thậm chí còn bắt đầu làm chứng cho những ông chủ Hồi Giáo của họ. Tại Saudi Arabia, đem một người Hồi Giáo về với Cơ Đốc giáo sẽ khiến cả hai bên đều lãnh bản án tử hình.

Nơi không một giáo sĩ nào có thể đặt chân đến, thì những đầy tớ Cơ Đốc trọn thời gian này đã nhập cuộc. Họ đem lời chứng độc đáo và quyền năng đến với một trong những đất nước cấm đạo gay gắt nhất trên thế giới. Họ là những Cơ Đốc nhân tận tụy, cải trang khôn khéo như những kỹ sư bình thường trên những cánh đồng dầu lửa của Saudi Arabia. Sự mạng của họ là rõ ràng, dầu phương pháp của họ không công khai. Lời chứng của họ mạnh mẽ, nhưng vẫn âm thầm. Công tác của họ là truyền lại Tin Lành bằng cách làm tôi tớ: một đồng nghiệp vô kỹ và chịu khó trong công việc làm và một người láng giềng vô kỹ tại nhà. Công tác của chúng ta là hỗ trợ họ thông qua lời cầu nguyện. Chúng ta thấy đều là tôi tớ, làm phần việc của mình, để đem thế giới này đến đức tin nơi Đấng Christ. Những người như Eskinder tại Saudi Arabia đang làm công việc của họ. Bạn có đang làm công việc của bạn không?

Vì
chúng ta
là việc
Ngài làm
ra, đã được
dựng nên
trong
Đức Chúa
Giê-xu
Christ
để làm
việc lành
mà Đức
Chúa Trời
đã sắm sẵn
trước cho
chúng ta
làm theo.

Êphê-sô 2:10

"Giết hấn di Diocletian vạn tuế!" vang dội trong tai của Zoe khi cô đứng giữa hý trường Coliseum trước một đám đông đang giận dữ.

Zoe nghĩ về nguyên nhân vì sao mình có mặt tại đây rồi mỉm cười. Cô nhớ lại ngày đến thăm chống trong tù, là nơi anh đang làm việc, canh giữ những Cơ Đốc nhân bị nhốt tù vì cơ không chịu dâng tế lễ cho các thần. Từ nhỏ lớn lên, Zoe nghe rằng Cơ Đốc nhân đã bị làm lạc và đi theo sự mê tín chết người. Họ đã phóng hỏa Rôma đương thời cai trị của hoàng đế Nero và đã lãnh hình phạt đáng phải nhận – bị đóng đinh vào những cây thập tự và ném cho sư tử.

Những hôm đó trong tù, Zoe chứng kiến một gia đình Cơ Đốc đang cầu nguyện chung với nhau: "Lạy Chúa, xin kíp để sự chết của chúng con đem lại vinh hiển cho danh Ngài. Chúng con tha thứ cho những người đã nhốt chúng con vào tù." Zoe rời khỏi tù trong bối rối, khó hiểu. Vì sao những Cơ Đốc nhân này bình an đến như vậy, dấu biết rằng họ sắp đối mặt với sư tử?

Zoe bắt đầu âm thầm gặp gỡ gia đình này và hỏi về đức tin họ. Chẳng bao lâu, cô đã dâng lòng mình cho Chúa Giê-xu.

Tin đồn về đức tin mới tìm được của Zoe nhanh chóng lan ra, và lính được sai đến nhà cô để cho cô cơ hội rút lại niềm tin và dâng tế lễ cho thần Mars. Cô từ chối. Những tên lính xiềng cô và quăng cô vào chính nhà tù mà chống cô đang đứng canh.

Khi Zoe tiếp tục không chịu từ bỏ đức tin, cô bị treo lên, bị thiêu rồi ném xuống sông.

Ai là chứng nhân tội cùng trong câu chuyện này? Có phải là gia đình đã cầu nguyện trước khi bị quăng cho sư tử không? Hay có phải Zoe, người không chịu từ bỏ đức tin mình mới tìm được trước mặt các tên lính? Câu trả lời ấy là: Phải. Gia đình này trên đường lìa khỏi thế gian, họ đã đem thêm một người nữa vào Thiên đàng. Cả hai đều đã trở thành những chứng nhân tội cùng cho Đấng Christ, là Đấng đã để lại dấu ấn không thể xóa mờ trên các trang sử ký. Nếu làm khác đi thì Zoe đã bị quên lãng như một người vợ ngoại đạo của một lính gác tù ngoại đạo. Lịch sử ắt hẳn chẳng để ý gì đến gia đình này, một gia đình trong hàng ngàn gia đình bị giết. Thế nhưng một con người tâm thường với một đức tin phi thường thì xứng đáng được ghi nhớ. Liệu đời sống của bạn có chép tên bạn vào trong lịch sử như một chứng nhân tội cùng cho Đức Chúa Giê-xu Christ không?

Chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Và, chúng tôi vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Giê-xu Christ.

I. Giăng 1:3

Vậy các người hãy nhớ kỹ trong trí, đừng lo trước về sự bình vực mình thế nào. Vì ta sẽ ban cho các người lời lẽ và sự khôn ngoan, mà kẻ nghịch không chống cự và bề bặt được.

Luca 21:14-15

Lính bức tức hướng dẫn cho bà cụ tin đồ người Trung Quốc: "Bà đang nói sai rồi. Bà phải nói: 'Ngục tù là tốt,' chứ không phải 'Chúa Giêsu là tốt.'"

Al Ling mỉm cười: "Nhưng nhà tù không tốt. Đó là vấn đề. Tôi phải nói dối sao?"

Người lính gác Cộng sản bức bội ra lệnh: "Vậy thì hít đất năm chục cái! Giống y như hôm qua vậy."

Bà cụ Al Ling bảy mươi tuổi hít đất năm mươi cái rồi trở về trại tù của mình. Chồng của bà Ling đã bị bắt vì tội giảng Tin Lành, và ông đã qua đời. Giờ đây bà ở trong tù tội nói cho đồng bào Trung Hoa của mình về tình yêu của Đấng Christ.

Các tù nhân buộc phải la lớn đúng như được dạy sau một ngày lao động nặng nhọc trên cánh đồng: "Lương thực là tốt, nhà tù là tốt!" Giọng nói mạnh mẽ của bà Al Ling vang lên từ đám đồng: "Chúa Giêsu tốt hơn!"

Lính gác hỏi: "Bà Al Ling, có phải hôm nay bà muốn hít đất thêm không?"

Bà mỉm cười: "Tôi muốn ông biết Chúa Giêsu yêu ông biết dường nào." Bà cảm động trước cơ hội để nói cho những người lính gác Cộng sản và các tù nhân khác biết Chúa Giêsu tốt lành dường bao, cho dầu điều đó có nghĩa là hằng ngày phải hít đất. Khi cụ được thả ra, những người lính quyết định thăm vấn bà lần cuối. Một lính gác trẻ hỏi: "Chồng bà làm việc ở đâu?"

Bà trả lời: "Ồ, ông ấy đang làm việc ngầm dưới mặt đất." Người lính lấy ra một quyển sổ ghi chép. Al Ling mỉm cười: "Chồng tôi qua đời nhiều năm rồi."

Al Ling không hề là nhà thần học. Cụ cũng không phải là nhà hùng biện. Thế nhưng với những câu trả lời ngây thơ, kiên quyết và thậm chí hài hước nữa, cụ đã có thể đánh bại những kẻ thù Cộng sản. Có thể chúng ta ngồi đó vắt óc, tự hỏi xem mình sẽ nói gì hay làm gì nếu ở trong tình huống như vậy. Chúng ta có thể tự mình suy nghĩ được không? Chúa Giêsu nhắc chúng ta rằng chúng ta đừng lo về những gì mình sẽ nói khi bị tra vấn để bình vực đức tin mình. Chúng ta không bị buộc phải nói ra bài diễn văn đã chuẩn bị trước. Chúng ta được yêu cầu phải nương cậy nơi Ngài để có những lời nói khôn ngoan – tại đúng thời điểm mà chúng ta cần Chúa nhất. Khi thời điểm đó đến, Chúa sẽ ban cho bạn những lời để nói ra lời làm chứng hiệu quả cho Ngài.

Bà nội cuối cùng đã để cho đứa cháu trai mười tuổi đang đói bụng của mình đi tìm thức ăn. Bà biết có nhiều nguy hiểm ở bên ngoài 'àng và khẳng khẳng bảo cháu phải về nhà trước khi trời tối.

Kamerino và các bạn cậu đi bộ rất nhiều dặm đường để hái qua berries thì lúc đó đột ngột nghe tiếng linh hét lên. Hoảng sợ, các cậu bé chạy xuống cánh đồng có cỏ mọc cao và trốn dưới đó. Bọn lính đã đốt cánh đồng chờ cho các cậu bé chạy ra.

Cơ Đốc nhân ở Sudan đã bị dời chỗ bên trong đất nước của họ vì cơ những niềm tin tôn giáo. Rất nhiều người phải chạy trốn những cuộc tấn công tàn bạo của Hồi Giáo trong cảnh chỉ còn bộ quần áo mặc trên người.

Lửa nhanh chóng lan đến các cậu bé, và chúng không còn cách chọn lựa nào khác hơn phải chạy trốn để cứu lấy mạng sống. Chỉ có ba cậu bé ra được khỏi đồng ruộng; Kamerino vẫn còn lại trong ruộng.

Khi ngọn lửa cháy trụi, bọn lính sau khi bắt được ba cậu bé kia đã đi đến chỗ Kamerino đang nằm. Đau đớn vì bị bỏng khiến thân thể cậu bé cong gập người lại trong tư thế chết người. Thân thể bỏng nặng của cậu bé nằm bất động, và cậu bị bỏ mặc đó cho chết - thêm một ca tử vong nữa của Cơ Đốc nhân. Hoặc lẽ họ nghĩ như vậy.

Bởi một phép lạ nào đó, Kamerino bò được ra khỏi đồng và được dân làng phát hiện, và họ đưa cậu về nhà của bà nội cậu. Nhiều phần lớn trên thân thể cậu bị bỏng nặng. Họ không thể làm gì được cho Kamerino ngoại trừ cầu thay cho những sự chịu khổ của cậu.

Cơ Đốc nhân tại Sudan đã hiểu đúng được quyền năng của sự cầu nguyện. Những sự chịu khổ và những nguy hiểm hằng ngày của họ đã làm giảm sự nhờ cậy nơi bản thân và làm tăng sự nương nhờ nơi Chúa của họ. Cầu nguyện là tất cả những gì còn lại đối với nhiều gia đình Cơ Đốc tại Sudan. Đó là một việc làm hiếm có - và là một nơi tuyệt vời để được ở tại đó. Chúng ta không thể nói rằng Đức Chúa Trời là tất cả những gì mình cần mãi cho đến khi và trừ phi Đức Chúa Trời là tất cả những gì mình có. Nếu không, chúng ta sẽ vội nhờ cậy nơi những năng lực riêng của mình. Cầu nguyện - là điều có thể thực hiện được nhiều nhất, lại chính là việc chúng ta có xu hướng ít làm nhất. Đứ: Chúa Trời đã kêu gọi bạn đến với sự cầu nguyện tốt cùng trong những thời điểm cùng cực này. Bao lâu mới có một lần bạn nhờ cậy nơi sự cầu nguyện dường như thể không còn làm gì được khác hơn nữa ngoài cầu nguyện?

Phải
bền đỗ
và
tỉnh tức
trong
sự
cầu
nguyện.

Colôso 4:2

Một đoàn giáo sĩ người Hoa Kỳ đang đi ngang qua Sudan để phân phát lương thực, mền, Kinh Thánh và để chiếu phim CHÚA GIÊXU. Mọi chuyện đều đúng theo thời khóa biểu cho đến khi xe của họ sa lầy dưới dòng sông và mất đi một ngày làm việc.

Các giáo sĩ dâng những biển cố này lên cho Chúa và xin Ngài dẫn lối họ. Khi biết chắc chắn phải rút ngắn những chuyến đi để bắt kịp thời hạn chót, họ quyết định ghé một ngôi làng gần hơn. Ngay khi đến nơi, một số rất đông phụ nữ đã chạy đến với những du khách ngoại quốc. Với thứ tiếng Anh lắp bắp họ kêu lên: "Xin đến nhanh... có một thằng bé của chúng tôi... các ông phải giúp... đến nhanh lên!"

Đoàn truyền giáo đi theo những phụ nữ này vào một căn nhà nhỏ và tối tăm. Họ thấy trên sàn một cậu bé nằm bất động, được quấn trong một chiếc mền rách nát. Khi gỡ chiếc mền ra, họ thấy thân thể bị bóng nặng của Kamerino.

Họ nhanh chóng và cẩn thận đưa Kamerino lên xe rồi lái đến một bệnh viện cách đó năm mươi dặm. Tại đó cậu bé được cấp cứu. Ngày nay, cặp mắt của Kamerino đăm lẹ khi nhớ lại sự cầu nguyện và ơn thần hựu đã giải cứu cậu như thế nào. Cậu biết tình yêu của Đấng Christ và quyền năng của Ngài đã chữa lành, và lần đầu tiên trong suốt nhiều tháng, cậu mỉm cười.

Các giáo sĩ cũng cảm tạ Chúa vì sau khi bị vây hãm bởi biết bao chết chóc và chịu khổ như thế tại Sudan, Ngài đã cho phép họ cứu được mạng sống của một cậu bé can đảm mới lên mười tuổi.

Kamerino đã đem lại ý nghĩa mới cho cụm từ: "Còn tiếp." Cuộc đời cậu dường như đã được chỉ định để chịu khổ bất tận, sống một cuộc đời bị gói trong một cái mền rách. Tuy nhiên, phần hai tỏ ra một kết thúc có hậu và lời nhắc nhở về ân điển của Chúa. Tuy nhiên, câu chuyện về cậu không chấm dứt tại đó. Phần ba hãy còn chờ viết ra. Một ngày kia, Kamerino kinh nghiệm sự chữa lành tối hậu - quê hương trên trời không còn có sự thống khổ hay đau đớn. Trần gian sẽ càng ngày càng tệ hơn trước khi nó trở nên tốt hơn. Thế nhưng Đức Chúa Trời sẽ bước vào trong tình huống tệ hại nhất mà con người có thể nghĩ ra được để chấm dứt mọi sự chịu khổ. Bấy giờ, chúng ta hãy đều đi về quê hương. Nếu ngay hiện giờ, bạn đang trải qua sự đau đớn không thể tưởng tượng nổi, hãy nhớ đến nơi mà cuối cùng bạn sẽ đến.

Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi.

Khải Huyền 21:4

At this time the Wesleyan Missionary Society was in its infancy, and the work was just beginning to be established in the East Indies. The first missionaries were sent out in 1786, and they have since that time been engaged in the noble work of evangelizing the heathen.



Ngày 357

Tôn giáo không gì khác hơn là làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời chứ không phải ý muốn riêng của mình. Thiên đàng hay địa ngục tùy thuộc vào chỉ một việc đó mà thôi.

**SUSANNAH WESLEY,
MẸ CỦA JOHN VÀ CHARLES WESLEY**

Vị mục sư can đảm người Triều Tiên đáp lại quân Cộng sản xâm lăng của Bắc Triều Tiên: "Các anh có thể giết thân thể tôi, nhưng không thể tiêu diệt được linh hồn tôi. Tôi sẽ không đưa chương trình tuyên truyền chủ nghĩa Marxist vào bài giảng của tôi. Tôi biết các ông đã đến bắt các mục sư khác ra khỏi nhà vào ban đêm rồi tra tấn họ vì đã không vâng theo mệnh lệnh các ông, nhưng tôi không quan tâm các ông làm gì đến thân thể tôi đâu."

Cơn tức giận của viên sĩ quan càng lúc càng tăng lên khi nghe mục sư Im nói. Sau đó, ông ta nói với vẻ phẫn nộ: "Nếu ông không quan tâm đến chính mình, vậy thì hãy nghĩ đến gia đình. Họ cũng sẽ bị giết nữa." Ông đã chờ đợi để bị hại, nhưng trước đây vẫn chưa tính đến gia đình mình. Ông biết sự lựa chọn mà mình phải có rồi. Ông bình tĩnh đáp lại viên sĩ quan Cộng sản: "Tôi thà để vợ và các con thơ của mình chết bởi họng súng của ông, vì biết họ cùng tôi đều trung tín, hơn là phản bội Chúa tôi để cứu lấy họ."

Viên sĩ quan ra lệnh: "Giải hẩn đi." Mục sư Im bị giam trong một xà lim tối tăm suốt hai năm, tại đó ông không được phép cạo râu hay thay đồ. Ông nuôi dưỡng lòng can đảm mình bằng cách đọc thuộc lòng một câu Kinh Thánh rất quý báu với mình. Mỗi ngày từ căn phòng biệt giam nhỏ, người khác có thể nghe mục sư Im đọc lớn câu Kinh Thánh Giăng 13: 7 với giọng đầy yêu thương và bình tĩnh, là câu Chúa Giêxu đã hứa: "Đức Chúa Giêxu đáp rằng: Hiện nay người chẳng biết sự ta làm; nhưng về sau sẽ biết."

"Về sau." Trong xã hội hiện đại của cà phê uống liền, tiền mặt và tiện nghi, chữ "về sau" hầu như là một từ ngữ lỗi thời. Chúng ta muốn những gì mình cần ngay hiện giờ, chứ không đợi về sau. Tin thể thao, tin tức, giải trí và thời tiết trên những hàng tit lớn - ngay cả phương tiện truyền thông cũng cho chúng ta những tin cập nhật vào giờ chót trong mọi lãnh vực của cuộc sống. Thế nhưng Đức Chúa Trời là Đấng tể trị và cầm quyền, Đấng không bị giới hạn bởi thời gian, lai chính là Đấng hoạt động theo nguyên tắc "về sau." Bạn có sẵn lòng tin cậy Ngài ngay giờ này và hoãn sự hiểu biết của chúng ta về các sự kiện đến một thời điểm về sau, dẫu là vô hạn đi chăng nữa? Nếu hiện giờ bạn đang trải qua thử thách, vốn quý nhất của bạn chính là lòng tin cậy chứ không phải sự hiểu biết. Hãy cầu xin Chúa ban năng lực lớn hơn để tin cậy đến nỗi được hơn cả khao khát muốn hiểu của bạn.

*Đức
Chúa
Giêxu
đáp rằng:
Hiện nay
người
chẳng biết
sự ta làm;
nhưng
về sau
sẽ biết.*

Giăng 13:7

Ngày 359

BẮC TRIỀU TIÊN: MỤC SƯ IM

Mục sư Im biện hộ khi Liên Hiệp Quốc đoạt lại lãnh thổ bị chiếm đóng này vào tháng 9 năm 1950: "Nhưng tôi không phải là một người Cộng sản. Các ông phải tin tôi." Những lính Cộng sản Bắc Triều Tiên ngày trước đã nhốt Im trong xà lim biệt giam suốt hai năm vì giảng cho những người khác về Đấng Christ và vì không chịu biến những bài giảng của mình thành chương trình tuyên truyền ủng hộ chủ nghĩa Marxist.

Khi quân đội Liên Hiệp Quốc đến, ông cảm thấy chắc chắn mình sẽ được trở lại làm con người tự do. Thế nhưng họ hiểu lầm ông là người Cộng sản và bỏ ông vào một xà lim khác cùng với những tù binh Cộng sản.

Là một con người hay thương xót và chấp nhận hoàn cảnh theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Mục sư Im đã làm chứng cho tù nhân Cộng sản. Rất nhiều người đã trở về tin Đấng Christ. Một giáo sĩ người Mỹ đã nói với người bạn của ông đến Triều Tiên làm tuyên úy: "Chúng tôi cứ nghe mãi về một người giảng đạo trong trại tù này."

Vị tuyên úy kia hỏi: "Vi ông ấy biết những tù nhân rất rõ, tôi tự hỏi không biết ông ta có giúp mình tổ chức một buổi nhóm truyền giảng không?" Chúa đã nhậm những lời cầu nguyện của họ.

Các giáo sĩ Hoa Kỳ này đã xin được phép để vào thăm mục sư Im. Và "vị truyền đạo trong tù" trung tín giúp đỡ và giảng trong các trại tù trên khắp Nam Triều Tiên. Hàng ngàn người Cộng sản đã tiếp nhận Đấng Christ. Trong vòng một năm, mười hai ngàn tù nhân dậy sớm mỗi buổi sáng để dự những buổi nhóm cầu nguyện trước buổi bình minh.

Mục sư Im không hề thấy gia đình mình trở lại, thế nhưng hàng ngàn người đã trở thành anh em của ông trong Đấng Christ tại những trại tù.

"Ý chính là gì?" Đây là câu hỏi của mỗi người khi chúng ta thấy những sự chịu khổ cách bất công và bạo lực. Tuy nhiên, chúng ta không thể luôn luôn biết mục đích của Chúa. Chúng ta chỉ có thể biết chúng rất tuyệt vời và trên hết là vì ích lợi cho chúng ta. Chúng ta giống như những mảnh trí uẩn riêng rẽ đang trải ra trên khắp bàn. Chúng ta cũng mất nhìn từ bên này sang bên kia và thấy như những miếng ở ngay sát chúng ta dường như không khớp. Chúng ta cảm thấy bực tức và hoảng sợ. Thế nhưng Đức Chúa Trời chính là Người Chủ của bức tranh trí uẩn - là người duy nhất nhìn thấy toàn bộ bức tranh. Ngài có thể thấy lập tức qua toàn bộ những mảnh trong đời sống bạn. Ngài biết chúng khớp với nhau thế nào để phục vụ cho mục đích trọng đại hơn của Ngài. Bạn sẽ lấy lòng tin cậy để nhìn vào mắt của Chủ, thỏa lòng tại bất cứ nơi nào Ngài đặt bạn không?

Mưu mô
Ngài
lớn lao,
và
công việc
thì
có
phép tắc.

Giêrômi 32:19

"Bạn đã bao giờ ngủ mùi cỏ tươi chưa?"

Aristar, một chàng trai làm nông, bắt đầu câu chuyện của mình. Dường như thế có ai đã bắt hương mùa xuân rồi bỏ nó lại trước khi bị mất đi mùi hương mới. Mari và Giôsep ắt hẳn đã ngủ mùi hương này khi đến máng cỏ sau hành trình dài của mình."

Những người tù khác lắng nghe chăm chú khi Aristar kể câu chuyện Giáng Sinh thật tự nhiên. "Đôi tai ngựa vểnh lên về phía có tiếng khóc của Cứu Chúa ngay khi Ngài vừa chào đời. Chúng là những người lắng nghe tuyệt vời, và chúng ta cũng nên như vậy lúc Chúa Giê-xu phán."

Bên ngoài nhà tù Tîrgul-Ocna của Romania, tuyết phủ dày sáu feet trong đêm Giáng Sinh lạnh như cắt. Những người tù có ít áo, ít thức ăn, và mỗi người chỉ một tấm chăn. Họ thấy đều nhớ gia đình và quay sang nghe câu chuyện Aristar đang kể về Chúa Giáng Sinh để tìm nguồn an ủi.

Anh kể tiếp: "Ánh sáng của ngôi sao ắt phải sáng hơn mặt trăng. Ánh sao có lẽ đã chiếu xuyên qua cửa chuồng súc vật và khiến chú gà trống đã gáy vang để công bố sự chào đời của Đấng Christ." Những người tù lắng nghe và khóc. Qua câu chuyện, ai đó bắt đầu hát, dần lớn lên rồi ngân vang trong bầu không khí khô lạnh và trong vắt. Mọi người đều dừng lại để lắng nghe âm thanh tuyệt đẹp này.

Ngay cả trong nhà tù khắc nghiệt, câu chuyện về sự ban cho Đấng Christ đã làm ấm lòng của rất nhiều người. Vì Đấng Christ chính là nền, nên không ai có thể khóa được tinh thần của lễ Giáng Sinh.

Chắc chắn Lễ Giáng Sinh là một lễ cử hành hằng năm. Tuy nhiên, Lễ Giáng Sinh còn trở: hơn cả thế; Lễ Giáng Sinh diễn ra trong lòng của mọi người nào dừng lại mừng đón phép màu của Đấng Christ bước vào thế gian – bất kể vào mùa nào. Tinh thần đầy ấm áp của Lễ Giáng Sinh chiếu soi vào những hoàn cảnh đen tối nhất của chúng ta và nhắc chúng ta về niềm hy vọng của mình trong Đấng Christ. Bất kể chúng ta có nhìn thấy tuyết rơi, những ánh đèn màu, cây Noel trang trí đẹp đẽ hay không đi nữa, chúng ta vẫn có thể mừng đón Lễ Giáng Sinh. Cho dù bạn đang trải qua điều gì đi nữa, Đấng Christ vẫn đã sanh ra để giúp bạn trong những lúc bạn cần. Lòng nhân từ của Ngài mở rộng suốt cả năm. Lần cuối cùng bạn cảm thấy hy vọng của Đấng Christ sống động trong linh hồn bạn là lúc nào? Hôm nay hãy dành thì giờ để mừng đón sự sinh ra của Đấng Christ – vào trong thế giới của bạn và vào trong tấm lòng bạn.

Ấy là
hôm nay
tại thành
Đavít
đã sanh
cho các
người
một
Đấng
Cứu Thế,
là Christ,
là Chúa.

Luca 2:11

Người tù được đưa đến trước mặt vị phó chỉ huy, một phụ nữ hà khắc, tức giận mặt đỏ bừng với đôi vai rộng. "Vậy là người lại nói cho những người tù về Đức Chúa Trời nữa rồi. Ta đến đây để nói cho người biết chuyện đó phải chấm dứt!" Khuôn mặt bà minh họa cơn thịnh nộ trong các nhà tù Cộng sản ở Đông Âu.

Người tù đứng đó yên lặng nhưng kiên quyết. Cô nói với nữ chỉ huy rằng không điều gì có thể ngăn mình nói về Cứu Chúa của mình.

Chỉ huy gờn nắm đấm đánh người tù, nhưng thỉnh thoảng dừng lại. Nữ chỉ huy hỏi: "Mi đang cười về điều gì thế?"

"Tôi đang cười vì những gì tôi thấy được trong mắt cô."

"Người thấy gì vậy?"

"Chính tôi. Ngày trước tôi cũng thường rất nóng nảy. Tôi nổi giận và thường đánh người cho đến khi biết yêu thương thực sự có ý nghĩa gì. Kể từ đó trở đi, bàn tay tôi không bao giờ nắm thành nắm đấm nữa."

Người tù nói tiếp: "Nếu cô nhìn vào mắt tôi, cô cũng sẽ thấy chính cô đứng như cách mà chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể khiến cô nên như vậy, cũng giống như Ngài đã làm với tôi." Người tù có thể thấy bản ngã ngày trước của mình hẳn sẽ bình vực quyền lợi của mình bằng cách nào, dùng lăng mạ để bảo lại lăng mạ. Tuy nhiên, vì sự sống mới của cô trong Đấng Christ, cô chỉ bày tỏ ra nhân hậu và đã có quyền để tiếp tục lời chứng của mình.

Đôi bàn tay của người chỉ huy buông thõng bên người. Cô ta dường như hoàn toàn sững sốt và nói nhỏ nhẹ: "Đi đi."

Người tù này tiếp tục làm chứng cho Đấng Christ trong khắp cả tù, không bị nữ chỉ huy can thiệp nữa.

Những nỗ lực của nữ chỉ huy để trêu tức người tù cũng giống như đang tranh luận với một người chết thối. Dường như thể cô đang trêu chọc một cái xác. Cuối cùng, vị chỉ huy đã thấy được con người thật sự của người tù: Một người được dựng nên mới trong Đấng Christ. Con người cũ đã từng có thời đáp trả thù ghét bằng thù ghét càng nhiều hơn kia nay không còn nữa. Thay vào đó, người tù này đã để người chỉ huy khi nhìn thấy sự thanh thản và nhân hậu như của Đấng Christ. Cũng vậy, chúng ta phải nhìn chính mình trong một ánh sáng mới. Chúng ta không còn bị ràng buộc để đáp ứng với kẻ thù bằng thái độ thù địch của thế gian. Chúng ta đã chết đối với lối sống ngày trước. Khi bạn bị kẻ thù khiêu khích, châm chọc, trêu giận để bạn hành động cách không xứng đáng, hãy áp dụng bài học từ người tù trong câu chuyện này. Hãy đóng vai người chết.

Rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lối người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dơ dãnh... và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.

Ephêso 4: 22,24

Chuyến Vượt Sông Tột Cùng

Ngày 362

THÁI LAN: ANH HO

Anh Ho đang bệnh và sốt cao khi anh cùng người bạn bước vào những dòng nước giá băng của sông Mekong. Họ là những sinh viên trường Kinh Thánh tại Lào trước khi lính Cộng sản tràn vào trường đại học của họ.

Họ chỉ vừa chạy trốn cứu được mạng trên đường tới Thái Lan. Họ không thể chào tạm biệt gia đình, là những người chưa tin Đấng Christ, vì có thể họ sẽ bị giao nộp cho cảnh sát. Vì vậy họ chỉ cầu nguyện thầm lặng và bước vào dòng sông lạnh lẽo, đầy bùn, với thứ hàng hóa quý báu trên lưng – Kinh Thánh được gói trong bao plastic. Những cửa cải trần thế khác bị bỏ lại đằng sau.

Anh Ho tự nghĩ: “Lạy Chúa, ít ra nếu chúng con chết họ sẽ biết chúng con là Cơ Đốc nhân và hy vọng họ sẽ đọc một trong những quyển Kinh Thánh này.”

Vượt được nửa con sông, bạn của Ho liều linh chuyển bao plastic xuống phía trước ngực để mình nổi trên bao đó. Một tiếng động tung tóe nước đột ngột làm động các lính gác ở tháp canh gần đó, và lính đã chiếu đèn pha xuống sông. Ánh sáng rọi trên một trong những bó plastic đó và lính gác nghĩ đó chỉ là một con cá.

Nhẹ nhõm. Ho và bạn anh âm thầm lặng lẽ lên đường tiếp đến mạn sông Thái Lan. Họ cảm tạ Chúa vì những quyển Kinh Thánh của họ chưa đựng lời sự sống đời đời và cũng đã cứu mạng họ tối đó. Sau khi đến bờ bình an, họ đã dâng mình để thi hành chức vụ trong rất nhiều trại tị nạn của Thái Lan.

Những giáo sĩ trong câu chuyện này không chỉ dựa vào giấy và da để cứu mạng họ. Họ đã nhờ cậy vào Đức Chúa Trời. Tuy vậy, chuyến vượt sông lúc nửa đêm của họ đem lại cho chúng ta hình ảnh chính xác về vai trò của Kinh Thánh đáng phải có trong đời sống chúng ta. Chúng ta phải nhờ cậy Lời Đức Chúa Trời dường như thể chính đời sống mình tùy thuộc vào đó. Có thể chúng ta thấy mình không ở trong tình huống mà sự thật này trở thành một thực tại theo đúng nghĩa đen. Tuy nhiên, minh họa ấy vẫn có giá trị. Chúng ta phải bám vào những lời hứa của Kinh Thánh để bảo tồn mạng sống mình. Khi ở trong hoàn cảnh, chúng ta không thể tự mình bơi đủ xa để tự giải thoát khỏi mớ lộn xộn. Chúng ta phải “nổi” trên Lời Đức Chúa Trời, nếu không sẽ bị chìm hoàn toàn.

Xin hãy
xem tôi
yêu mến
giếng mối
Chúa
dường bao!
Hỡi
Đức
Giêhôva,
xin hãy
khiến tôi
được sống
tùy sự
nhân từ
Ngài.

Thi thiên 118:150

Ngày 363

ROMANIA: SABINA WURMBRAND

Suốt trọn cuộc sống hôn nhân, Sabina Wurmbbrand không bao giờ nao núng trong tình yêu đối với chồng. Nhưng đã nhiều năm rồi kể từ khi bà nghe tin ông ở tù. Thậm chí còn có tin đồn ông đã chết, nhưng cô cảm thấy Đức Chúa Trời bảo mình cứ chờ và tin. Liệu một ngày nào đó họ còn được sống chung với nhau lần nữa không?

Tình yêu thương hay dung thứ mọi sự, tin mọi sự, trông cậy mọi sự, nín chịu mọi sự. Tình yêu thương chẳng hề hư mất bao giờ. Các lời tiên tri sẽ hết, sự ban cho nói tiếng lạ sẽ thôi, sự thông biết hầu bị bỏ.

1.Côrinhtô 13:7-8

Sabina vẫn còn trẻ, và với một đứa con trai ở tuổi thiếu niên cần phải nuôi, bà thường cảm thấy cám dỗ để cần tình yêu và bạn đồng hành. Vì thế khi một Cơ Đốc nhân tốt bụng và đẹp trai tên Paul bắt đầu đến giúp con trai bà học hành, lẽ tự nhiên là bà cảm thấy bị hấp dẫn. Đôi khi chàng còn cầm tay bà và cùng đi với nhau hoặc nhìn đắm đuối vào mắt bà.

Cuối cùng, Sabina quyết định một điều hết sức khó khăn. Bà biết nếu muốn tiếp tục tin rằng mình sẽ đoàn tụ với chồng, bà phải tránh mọi cám dỗ và tập trung vào lời hứa của Đức Chúa Trời cho mình. Bà yêu cầu Paul dừng đến nữa. Paul hiểu và nhã nhặn giữ lời.

Một thời gian ngắn sau đó, Chúa đã ban thưởng cho lòng chung thủy của bà. Một buổi sáng kia đang khi bà ở trong nhà thờ lau chùi sàn, bà nhận được một tấm bưu thiếp. Tấm bưu thiếp này có ký tên "Vasile Georgescu," nhưng chữ viết của chồng bà là không lầm lẫn vào đâu được.

Đôi mắt đầm lệ khi bà đọc: "Thời gian và khoảng cách dập tắt tình yêu nhỏ, nhưng làm cho tình yêu vĩ đại càng mạnh mẽ hơn."

Những câu chuyện về Hội Thánh bắt bớ nói về những con người thật với những cảm xúc thật. Những nhân vật chính trong các câu chuyện ngắn này không phải là những bức ảnh búp bê bằng giấy nào đó của sự hoàn hảo. Tiếng Nói Người Tuân Đạo là tiếng nói không thể lầm lẫn được về thực tại và sự thực. Sabina đã rèn luyện qua những cám dỗ đến do kết quả sự bắt bớ chồng bà. Chồng bà đang bị thử nghiệm, vâng đúng vậy. Nhưng đức tin bà cũng đang bị thử nghiệm nữa. Sự bắt bớ đến đến chúng ta ở rất nhiều bình diện khác nhau. Thế nhưng như đã thấy, những ai ở một thời gian ngắn trong tầm ngắm chính xác của sự bắt bớ rồi cuộc đã kết thúc với một kết quả được mạnh mẽ kỳ lạ. Giống như nhà Wurmbbrand, khả năng để yêu thương của bạn sẽ gia tăng thông qua sự bắt bớ – chỉ khi nào bạn chịu để cho tình yêu ấy làm trọn mục đích chân thật của nó.

Thêm Một Thiếu Niên Tốt Cùng Nhà

Ngày 365

PAKISTAN: TARA

Tara là một học sinh lớp bảy tại Pakistan khi cô âm thầm ghi danh hóa học Kinh Thánh hàm thụ để biết thêm về Đức Chúa Trời. Gia đình Hồi giáo nghiêm khắc của cô sẽ không bao giờ trả lời được những thắc mắc của cô về Chúa Giêsu, và cô quyết tâm tự mình tìm ra [] thật.

Nhưng khi cha mẹ bắt gặp cô trong phòng đang đọc những quyển sách Cơ Đốc, họ hết sức tức giận. Tháng 11 năm 1992, họ đánh đập cô trầm trọng đến nỗi cô bất tỉnh trong phòng gần một tuần. Cô tin một thiên sứ cuối cùng đã đánh thức cô dậy và giúp đưa cô đến bệnh viện.

Tara tiếp tục lớn lên trong đức tin, và vào năm 1995 đã bí mật chịu báp têm. Sau đó, cha mẹ thu xếp để cô cưới một người Hồi Giáo. Khi Tara không chịu vâng theo, cô lại bị đánh. Cô cũng bị bắt đứng suốt nhiều ngày mà không được ngủ. Trong thời gian này, Tara có ba khả tượng trong đó cô nghe được tiếng lời phán cùng mình: "Ta ở với người. Ta là Cha người."

Sau khi bị đánh đập nhiều hơn, cô đã bị hôn mê. Cô tỉnh dậy ba ngày sau đó và thấy mình nằm trong vũng máu. Cô lại được nghe cùng một tiếng nói đầy khích lệ ấy đang phán: "Ta là Cha người. Ta sẽ bảo vệ con."

Tara đã trốn thoát được và ngày nay sống trong một ngôi nhà an toàn tại quốc gia khác, tại đó cô hầu việc Chúa trọn thời gian với lời hứa về sự bảo vệ của Chúa.

Cơ Đốc giáo có phải là một định đề gây mất mát không? Những người tại những quốc gia cấm đạo biết mất mát vì đức tin của họ nơi Đấng Christ là như thế nào. Họ biết mình có thể mất mát gia đình mình ra sao theo rất nhiều phương cách. Một gia đình Hồi Giáo có thể hoàn toàn khước từ những thành viên nào trong gia đình đi theo Cơ Đốc giáo, xem họ như kẻ vô tín vậy. Họ là những người bị loại ra ngoài xã hội. Điều kiện sống của một gia đình Cơ Đốc cũng chẳng kha gì hơn thế, dầu ở trong những hoàn cảnh khác. Những người cực đoan loại bỏ toàn bộ những gia đình Cơ Đốc vì cơ đức tin của họ. Sự mất mát thật là kinh khủng. Tuy nhiên, chúng ta có lời hứa của Đấng Christ. Bất kỳ điều gì chúng ta có thể mất vì cơ Ngài đều sẽ được đền bù lại gấp trăm lần trong cuộc sống đời đời trên Thiên đàng của chúng ta. Đây không phải là một canh bạc. Đây là một sự liều bỏ có tính toán dựa trên lời về ngộ của Đức Chúa Trời. Một là nan tin cậy lời ấy, hai là bạn không tin.

Hễ ai vì danh ta mà bỏ anh em, chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng, nhà cửa, thì người ấy sẽ lãnh bội phần hơn, và được hưởng sự sống đời đời.

Mathew 19:29

THÁCH THỨC TỐT CÙNG

Bạn đang tính đến một thách thức chẳng? Vậy hãy mở quyển sách này và đọc chỉ một trong 365 câu chuyện thật về những người nam và nữ đã hoàn toàn dâng mình cho Đấng Christ. Hãy xem thử liệu quyển sách này có giống bất kỳ quyển sách tnh nguyện nào khác mà bạn từng đọc không.

Những môn đồ nghiêm túc của Chúa Giêxu đã trả một giá, và những môn đồ tốt cùng thường trả giá rất cao. Tiếng Nói Người Tuân Đạo, những đồng tác giả của tác phẩm bán chạy nhất Giêxu Freaks, đưa bạn đến giờ tnh nguyện hằng ngày với những câu chuyện về sự can đảm, lòng cam kết, lời tuyên xưng và lòng thương xót một cái giá bắt buộc phải trả; một cái giá đã trả xong.

Trong một thời đại của những điều tốt cùng, bạn có thể tìm thấy đức tin, sức mạnh, sự khích lệ và hy vọng thông qua những câu chuyện về những người bạn tín hữu của mình trên khắp thế giới, từ những thế kỷ xưa cho đến thời nay. Những người nam và nữ này, có cả già lẫn trẻ, đã đi đến tận cùng những giới hạn lòng tận hiến của con người.

Mỗi câu chuyện đều là chuyện thật. Mỗi câu chuyện đều không thể quên được. Mỗi câu chuyện đều tốt cùng. Mỗi câu chuyện sẽ thách thức đời sống bạn.

Hãy nhận lấy thách thức này ngay hôm nay và tự mình chứng kiến.

\$19.99 US

ISBN 0-8499-1739-5



9 780849 917394

5 1999